

Cổ Phật Tâm Đẳng

Contents

Cổ Phật Tâm Đẳng	2
1. Chương 1 Giữa Đêm Trường Lão Dị Nhân Ép Tâm Đẳng Hoàn Tục	2
2. Chương 2 Ba Người Đấu Trí Cướp Chân Kinh	7
3. Chương 3 Nơi Hang Thẳm Tụng Kinh Siêu Độ	16
4. Chương 4 Nửa Đêm Dạ Quỷ Viếng Chùa	30
5. Chương 5 Một Bí Mật Tày Trời	38
6. Chương 6 Quái Khách Đang Đêm Truyền Đạt Ma Thủ	47
7. Chương 7 Dưới Hang Sâu Trối Trần Hậu Sự	54
8. Chương 8 Mười Tám Năm Dì Vãng	63
9. Chương 9 Trắc Đặc Ba Dừng Quỷ Kế Hại Võ Lâm Cao Thủ	72
10. Chương 10 Người Đẹp Trở Về Nửa Ghen Nửa Oán Dị Nhân Ra Mặt Truyền Võ Tâm Đẳng . .	87
11. Chương 11 Bán Dạ Tam Canh Vạn Giao Trêu Người Đẹp	93
12. Chương 12 Người Khách Lạ Phương Xa	97
13. Chương 13 Chống Âm Thanh Ma Quái, Tâm Đẳng Hoàn Thành Tuyệt Kỹ	100
14. Chương 14 Dừng Hí Họa Tuyệt Kỹ, Thiết Điệp Đại Chiến Lư Âu	104
15. Chương 15 Bốn Người Trẻ Tuổi Thi Tài Biểu Diễn Võ Công	110
16. Chương 16 Tam Đàm Ẩn Nguyệt Tâm Đẳng Trở Tài Tuyệt Kỹ	115
17. Chương 17 Thiết Điệp Luận Kinh Rượu Chưa Tan Hơi Nóng	123
18. Chương 18 Máu Thấm Nhuộm Rừng Hoang	127
19. Chương 19 Khúc Tình Đại Hiệp Truyền Phi Châm Tú Chưởng	133
20. Chương 20 Hiên Lộng Khinh Công Dụ Tâm Đẳng Học Võ	135
21. Chương 21 Mỗi Tình Tay Ba	139
22. Chương 22 Vội Vàng Cất Bước Chia Tay	143
23. Chương 23 Quyển Nhật Ký Cuối Cùng Của Tạng Tháp	149
24. Chương 24 Một Bí Mật Tày Trời	153
25. Chương 25 Nhều Máu Tìm Xương Tâm Đẳng Nhìn Hải Cốt	158
26. Chương 26 Tâm Đẳng Rơi Châu Hoàn Tục	160
27. Chương 27 Ba Trẻ Lên Đường Vào Hồ Tuần Mã	165
28. Chương 28 Đơn Thân Độc Mã Tâm Đẳng Vào Hồ Huyết	166
29. Chương 29 Đấu Chiến Kinh Hoàng Dưới Cơn Mưa Tầm Tã	171
30. Chương 30 Lãng Hoài Bằng Là Ai? Tiêu Càn Nguyên Là Ai?	175
31. Chương 31 Mẹ Con Đấu Chưởng	178
32. Chương 32 Tiếng Ai Trong Lòng Đất?	182
33. Chương 33 Vào Nơi Gió Lạnh Thấu Xương	190
34. Chương 34 Dừng Thủy Công, Tâm Đẳng Xâm Nhập Nơi Trọng Địa	196
35. Chương 35 Công Phu Mười Năm Năm Tu Luyện Suýt Trôi Theo Dòng Nước	212
36. Chương 36 Lần Thứ Nhất Tâm Đẳng Đại Chiến Trắc Đặc Ba	216
37. Chương 37 Những Xác Người Vô Chủ	223
38. Chương 38 Trong Cơn Hỗn Chiến, Tâm Đẳng Lãnh Đòn Đại Thủ Ấn	227
39. Chương 39 Ngọn Roi Kỳ Diệu Của Người Lạ Mặt	232
40. Chương 40 Đường Về Trung Nguyên Mịt Mù Diệu Vội	235

41. Chương 41 Hỏa Thiêu Tây Tạng Độ Nhất Gia	241
42. Chương 42 Sóng Gió Trong Thiên Hương Cốc	245
43. Chương 43 Trì Phật Anh Minh, Vô Lâm Song Phật	249
44. Chương 44 Trì Phật Minh Trổ Tài, Dừng Khuyên Khuyên Thần Bộ	257
45. Chương 45 Nhờ Phật Anh, Thánh Y Thắng Thư Sinh	278
46. Chương 46 Cái Bang Khai Đại Hội	284
47. Chương 47 Sóng Gió Dậy Trung Nguyên	299
48. Chương 48 Trường Bạch Tứ Quái Và Tam Tài Kiếm Trận	309
49. Chương 49 Linh Chi Thần Thảo	315
50. Chương 50 Trận Thủy Chiến Hải Hùng Trên Hoàng Hà	326
51. Chương 51 Tấn Kịch Đào Hoa Trong Phòng Cửa Hồng Long Nữ	348
52. Chương 52 Người Xưa Hiện Về	369
53. Chương 53 Máu Thắm Nhuộm Cung Vàng	382

Cổ Phật Tâm Đăng



Giới thiệu

Thể loại: Kiếm hiệp Nguồn: [luongsonbac. com](http://luongsonbac.com).

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/co-phat-tam-dang>

1. Chương 1 Giữa Đêm Trường Lão Dị Nhân Ép Tâm Đăng Hoàn Tục

Ánh trăng bàng bạc rọi khắp ngôi chùa to nhất của xứ Tây Tạng huyền bí là Bồ Đạt La Cung.

Từ trong Tham Thiên đại sảnh một bóng người nhỏ thó hé cửa bước ra.

Ngửa mặt nhìn trời thấy một vầng trăng lạnh treo lơ lửng giữa tầng không xanh thẫm, chung quanh là muôn vạn vì sao nhấp nháy.

Đó là một chú tiểu. Nhìn quanh không thấy ai, bất thành linh chú tiểu phát hai ống tay áo cất mình nhảy lên cao bốn trượng.

Chú tiểu thuật phi hành lướt theo đầu tường mà ra phía sau.

Nơi đó là tòa lầu chứa sách của ngôi chùa khét tiếng này.

Đang đi ngon trớn bất thần chú tiểu dùng một thế Thiên Phong Kích Tổ nhẹ nhàng lướt bay lên cao thêm bảy, tám trượng nữa, bắn mình qua khung cửa sổ của tòa lầu chứa sách.

Chính vào lúc mũi giày chú tiểu chạm vừa vào khung cửa sổ bất thành linh chú tiểu đối Thiên Phong Kích Tổ thành Hải Điểu Lược Ba để cho thân mình của chú la đà và trở về mặt đất nhẹ nhàng như một tàu lá rụng giữa đêm thu.

Chân vừa chấm đất, chú tức tốc dùng Thất Tinh Liên Hoàn bộ nhanh như chớp rút lui vào một xó nép mình nín thở.

Thân hình của chú vừa khuất sau bóng tối thì từ trên lầu dựng sách có một bóng người vạm vỡ từ trên bay xuống như một con chim đại bàng vỗ cánh giữa tầng không.

Người ấy đáp xuống chỗ chú tiểu vừa đứng ban nãy, quắc mắt sục sạo khắp bốn bề, trông cặp mắt sáng ngời đó người ta biết ngay là Y Khắc Lật Ma, một vị đại sư trông coi lầu sách này.

Y Khắc lẩm bẩm :

- Thật là lạ, hình như ta nghe có tiếng người lạ thì phải?

Dứt lời ông ta đảo bộ, trở mình bay vù lên lầu chứa sách.

Trong bóng tối, chú tiểu toát mồ hôi, chú hú hồn vì suýt bại lộ hành tung.

Chú không dám chường mặt ra vội, nép mình thật lâu chờ cho bốn bề vắng lặng như tờ rồi mới rời khỏi chỗ nấp, đi vòng ra phía sau, vượt qua một bức tường bề cao bốn trượng rời khỏi Bồ Đạt La Cung.

Chú tiểu trở khinh công thượng thặng đi vùn vụt về phía một đỉnh đồi gần đó.

Trên mái đồi xanh, dưới gốc một cây cổ thụ rườm rà có một lão già đầu râu tóc bạc, tuổi độ sáu mươi, thân hình khô héo, tuy cặp mắt lim dim mà hào quang lóng lánh.

Chú tiểu dừng chân trước mặt lão già, cung kính hỏi :

- Sư phụ đến lâu chưa?

Lão già lạnh nhạt hỏi lại :

- Ta hỏi mi, đã mười ngày nay mi liên tục đến trễ, hay là mi đã không có lòng học võ nữa?

Chú tiểu giật mình, vòng tay thưa :

- A di đà Phật! Đệ tử không dám chểnh mảng!

Lão già mỉm cười hỏi :

- Tâm Đăng, ta hỏi mi, mi theo ta học võ đã được bao lâu rồi?

Tâm Đăng suy nghĩ giây lâu trả lời :

- Đệ tử theo sư phụ học võ đã được mười năm rồi.

Lão già chớp nhanh cặp mắt hiền từ hỏi tiếp :

- Mi có biết tại sao mười năm nay ta không nề khó khăn cực nhọc, bất chấp gió mưa, đêm đêm đến đây truyền thụ võ công cho mi không?

Tâm Đăng lắc đầu :

- Đệ tử không biết, chỉ nghe sư phụ nói rằng học võ để phòng thân mà thôi.

Lão già lắc đầu :

- Nếu chỉ học để phòng thân thì chỉ trong ba năm cũng đủ, mà ta lại tốn đi mười năm tâm huyết. Nay ta nói rõ cho mi biết, mi vốn không phải là người trong cửa Phật. Bây giờ ta có việc cần kíp phải rời khỏi nơi này độ chừng một năm, vì vậy ta cho mi biết trước, từ đây cho đến ngày tết Trung Thu năm tới mi phải yêu cầu vị trụ trì Bồ Đạt La Cung chấp thuận cho mi hoàn tục...

Câu nói chưa dứt thì Tâm Đăng đã toát mồ hôi lạnh, vội vàng trả lời :

- Thưa sư phụ, tôi là người của nhà Phật, không thể hoàn tục...

Lão già nghiêm ngay sắc mặt :

- Nếu mi cưỡng ý ta thì ta sẽ giết mi tức khắc.

Nói dứt lời, lão già bàn tay gầy gò khô đét lên dậm giáng xuống một chưởng.

Tâm Đăng thấy ánh mắt lão già sáng quắc, thái độ không lạnh, bất giác đỡ lưỡi, nói chằng ra lời.

Nhưng lão già bỗng từ từ buông tay xuống, thở dài nói rằng :

- Mi còn nhớ rằng khi ta truyền võ nghệ cho mi có nói rằng sau khi thành tài mi sẽ giúp ta làm một việc. Bây giờ mi hãy suy nghĩ cho chín chắn, nếu mi suốt đời không rời khỏi Tây Tạng thì ta sẽ phế hết võ công của mi. Nếu mi thuận lời thì trước ngày Trung Thu năm tới mi phải hoàn tục, rời khỏi Bồ Đạt La Cung giúp ta một việc. Khi việc xong rồi ta không can thiệp đến tự do của mi nữa.

Tâm Đăng tan nát cả cõi lòng, chú tiếc cho nghệ thuật mình đã điều luyện suốt mười năm, nay phế đi thì rất uổng.

Chú lại không muốn rời Bồ Đạt La Cung, một nơi chú đã gửi thân suốt mười tám năm trời, ở trong đó có biết bao nhiêu đồng đạo yêu thương nhau còn hơn tình cốt nhục.

Nhưng mà cặp mắt tinh anh của lão già cứ dán chặt vào gương mặt Tâm Đăng. Tâm Đăng suy nghĩ lâu lắm, rốt cuộc mới cắn chặt môi thưa rằng :

- Sư phụ, con suy nghĩ kỹ rồi... Con bằng lòng hoàn tục.

Dứt lời, hai hàng nước mắt tuôn rơi lã chã trên khuôn mặt khô ngò.

Lão già mỉm cười hể hả, thò tay ra bẻ một cành cây khô trao cho Tâm Đăng, bảo rằng :

- Mi đừng nhu nhược như vậy, bây giờ hãy luyện Lạc Hồn kiếm, bắt đầu từ đòn thứ tám.

Tâm Đăng đón lấy cành cây, đứng thẳng mình lên dần cơn xúc động, để cho tâm tư được bình tĩnh, đôi mắt nhìn thẳng về phía trước thong thả biểu diễn một đòn Thái Sơn Quan Nguyệt.

Đây là đòn thứ tám trong đường gươm Lạc Hồn kiếm, khí thế vững vàng như núi, thái độ bình tĩnh như Bồ Tát tham thiền, cái bình tĩnh thật là đáng sợ.

Thu bộ trở về, Tâm Đăng đứng yên trong giây phút, bỗng thét to một tiếng, thân hình chú như một mũi tên vừa thoát khỏi vành cung, bay bổng lên trên không trung tám thước.

Rồi như một con nhạn tung cánh giữa lưng trời, Tâm Đăng múa cành cây khô trong tay mình thành ra trùng trùng điệp điệp, đó là đòn Tang Hải Tầm Chu.

Mũi gươm chúc đầu xuống đất, hai bàn chân của chú lơ lửng ở phía trên, tư thế cực kỳ đẹp mắt đó như một con cá chép đang vùng vẫy trong dòng sông bạc.

Thân hình của chú la đà rơi xuống, còn cách mặt đất chừng ba thước, bất thành linh rụt phất chân về, lộn ào một vòng chém ra một gươm thần kỳ huyền diệu theo thế Lăng Lý Hồi Đầu, trông vô cùng ngoạn mục.

Chỉ trong chớp mắt mà Tâm Đăng liên tiếp xử ba đòn giữa không trung, ba đòn này liên hoàn chặt chẽ, kín đáo vô song, hóc hiểm lạ lùng.

Tiếp đó, Tâm Đăng sử ra Lạc Hồn kiếm, thân hình thoát tả thoát hữu, khi tiến khi thoái, vạt áo nâu sồng bông bênh trong gió lộng giữa rừng đêm, khí thế như thác tràn sông lũ, có lúc lại nhẹ nhàng êm ái như gió thoảng tuyết rơi, biến hóa khôn cùng.

Lão già vuốt râu, sắc mặt vô cùng khoái trá, nhìn thấy bóng dáng kiêu hùng của Tâm Đăng, ông nhớ lại thời uy danh hiển hách của mình.

Lâu lắm Tâm Đăng mới thủ một thế Nhất Phạt Triều Thiên. Thong thả định bộ lại, sắc mặt của chàng rất bình thản, hơi thở điều hoà, tinh thần minh mẫn.

Lão già vỗ tay xuống đất nói :

- Khá lắm!

Tâm Đăng xuống rồi, lão già mới đón lấy cành cây khô nói tiếp :

- Mi ngồi xuống đây, ta còn một việc kể cho mi nghe.

- Trong một năm nay, nghệ thuật của con tinh tiến lắm, đó là nhờ phép Nhập Định Tham Thiền... ta sắp phải đi đây, chuyến đi này phải mất một năm tròn. Vì vậy đêm nay ta hỏi con, con theo ta đã mười năm, mà có biết tên ta là gì hay không?

Tâm Đăng lắc đầu...

Lão già ngửa mặt, nhìn vầng trăng lạnh nhớ về quá khứ, thông thả kể rằng :

- Ta tên là Lãnh Cổ, giang hồ tặng cho biệt hiệu Cô Trúc lão nhân... Mười tám năm trước, ta đi ngang qua kinh đô Tây Tạng bị mười mấy kẻ thù vây đánh, quả địch bất chúng, ta hạ sát bọn họ mấy người rồi bị họ kìm chế phải hứa với họ rằng từ đây về sau không còn đặt chân vào giới giang hồ nữa. Nhưng ta còn một việc chưa làm, phải tìm một kẻ thế thân, kẻ đó chính là con vậy. Nếu con thành công thì ta sẽ được trở lại giới giang hồ...

- Con sẽ giúp ta điều gì? Đợi ngày tết Trung Thu năm tới ta sẽ nói rõ, bây giờ ta phải lên đường.

- Mỗi đêm học võ, con đều về trước, đêm nay sư phụ phải đi trước con đây.

Dứt lời không thấy thân hình ông động dậy nhưng đã đứng phắt dậy nhanh như chớp, thì ra Cô Trúc lão nhân chỉ đứng có một chân còn chân kia dường như đã tàn phế.

Đôi mắt ông lộ vẻ căm hờn, cười đanh ác :

- Chân ta tàn phế như vậy là điều ta chưa làm xong đó. Nhớ lấy lời ta, đêm rằm Trung Thu sang năm mi phải chừa tóc mà gặp mặt ta tại chốn này...

Nói đoạn, cất mình trở thuật khinh công thoăn thoắt đi vào đêm tối.

Tâm Đăng hốt hoảng gọi :

- Sư phụ, khoan đã...

Lãnh Cổ vừa đi vừa khoát tay, nói với lại :

- Có điều gì chờ đêm rằm Trung Thu năm tới sẽ nói.

Câu nói vừa dứt thì thân hình của ông cũng biến vào bức màn đêm âm u, mù mịt...

Chỉ còn Tâm Đăng ở lại, cúi đầu dưới bóng trăng mờ nhạt, trong lòng chú dâng lên một niềm cảm hoài chua xót.

Lãnh Cổ đã khuấy động tâm tư của một kẻ vui dưới bóng Phật đài.

Từ đây, Tâm Đăng sẽ bước chân vào chốn bồng bênh sóng nước, phiêu bạt giang hồ, tương lai là một chuỗi ngày đầy bão bùng đông tố, không biết dòng đời sẽ đưa đẩy chú về đến nơi đâu!

Sáng ngày hôm sau, Tâm Đăng bắt thần được lệnh của trụ trì Bồ Đạt La Cung là Tạng Thập gọi vào yết kiến.

Tâm Đăng theo chân một vị hòa thượng, trèo lên đến tầng thứ tư của Bồ Đạt La Cung là phòng riêng của Tạng Thập.

Tạng Thập ngồi trên bồ đoàn, nghiêm trang hỏi Tâm Đăng vài câu sách Phật.

Hỏi đến đâu, Tâm Đăng trả lời đến đó thật là thông suốt, làm cho Tạng Thập vô cùng mừng rỡ, nhưng bỗng ông ta sa sầm sắc mặt, thở dài lẩm bẩm :

- Rõ ràng là người trong nhà Phật... Sao lại không theo Phật, thật là lạ!

Tâm Đăng ngơ ngác, không biết ý ngầm của Tạng Thập bảo gì, chợt nghe ông ta cất tiếng hỏi :

- Tâm Đăng, con đến nay đã mười bảy năm, con có biết tại sao ta chỉ để cho con xuống tóc mà không cho con thụ giới?

Tâm Đăng cung kính trả lời :

- Đệ tử thật không biết!

Tạng Thập buông râu tròng hạt trên tay xuống, thở dài rồi nghiêm nghị nói rằng :

- Con vốn họ Tiêu, tên là Chính Dung. Mười tám năm trước có một kỳ nhân tên là Lương Hoài Bằng gửi con cho ta bảo rằng mười lăm năm sau sẽ trở lại đón con ra khỏi chùa, đến hạn kỳ nếu hấn không trở lại, con sẽ ở lại đây suốt đời... Ta đã đợi quá hạn hai năm rồi mà hấn chưa trở lại. Nay ta hỏi mi, mi có nguyện sống suốt đời dưới Phật đài hay là có ý định nào khác?

Đây là lần thứ nhất Tâm Đăng nghe kể về lai lịch của mình. Chàng nước mắt xuống như mưa, thầm nghĩ :

- Trời! Cha mẹ ta là ai! Hay là ta phải hoàn tục?

Tâm Đăng ngược mặt lên, nói qua làn nước mắt :

- Thưa đại sư! Con... con muốn bắt đầu từ ngày mai chừa tóc lại để ngày Trung Thu năm tới sẽ hoàn tục.

Tạng Thập giật mình nhưng lấy lại ngay bình tĩnh, thông thả nói rằng :

- Tốt, ta chấp thuận yêu cầu của con, vậy bắt đầu từ ngày mai con dời vào lầu chứa sách cư ngụ. Khỏi phải sống cực khổ theo đồng đạo... Nếu con thích thì có thể đọc thêm một ít sách Phật để thẩm chân lý... và tết Trung Thu năm tới sẽ hoàn tục. Mười chín năm! Con có duyên với nhà Phật được mười chín năm.

Nói rồi truyền cho Tâm Đăng lui ra.

Còn lại một mình giữa gian phòng thanh vắng, tĩnh mịch.

Tạng Thập thở dài, lẩm bẩm :

- Rõ ràng là người trong nhà Phật, sao lại không theo Phật, thật là lạ!

Tối hôm ấy, Tâm Đăng không còn ngủ trong tiền viện nữa mà dời vào lầu chứa sách.

Đêm đã khuya rồi, một mình Tâm Đăng ngồi dưới ngọn đèn mờ, đưa mắt ngắm nhìn kệ sách ngổn ngang trước mặt, trông rất buồn rầu.

Chú nghĩ thầm, nếu ta đọc hết chỗ sách Phật này thì trí tuệ mở mang biết mấy nhưng hỡi ôi, ta sắp sửa phải rời khỏi chỗ này...

Thần thờ giây lâu, chàng khép kín cửa phòng luyện lại một đường gươm Lạc Hồn kiếm.

Lúc bấy giờ vào khoảng canh ba, đường gươm vừa dứt, Tâm Đăng bèn trải chiếu ra ngủ nhưng trong lòng bồn khoăn xao xuyến, không sao chợp mắt.

Suốt một trống canh mà chú cứ trăn trở mãi, chợt nghe bên ngoài có tiếng dép đi nhẹ nhẹ trong lòng kinh nghi, thầm nghĩ :

- Đêm hôm khuya khoắt thế này mà ai còn lặn mò đến đây, hay là họ định ăn cắp sách?

Chú vội vàng nín thở hé mắt chờ xem động tĩnh.

Quả thấy bên ngoài có một vị hòa thượng se se đẩy cửa đi vào. Người này tuổi ngoại thất tuần, mà cặp mắt vẫn còn tinh anh đảo để, nhắc trông cũng biết là người luyện võ đến mức cao thâm.

Người ấy chẳng ai xa lạ, chính là Y Khắc.

Tâm Đăng trong lòng cả sợ, vội thở đều đều, giả vờ đã ngủ say rồi.

Chú lắng tai nghe rõ, thấy Y Khắc nhẹ nhẹ bước đến bên mình chú, se se gọi :

- Tâm Đăng! Tâm Đăng!

Chú ngỡ rằng Y Khắc có việc cần kíp gọi mình, vừa định há mồm trả lời, chính vào lúc đó một luồng sức mạnh tràn tới ép vào huyệt ngủ của chú.

Tâm Đăng táng đờm kinh tâm, không dám tránh né, sợ bại lộ tông tích mình là người biết võ, vội vàng vận dụng nội công để hộ huyệt.

Vào lúc đó thì hai ngón tay Y Khắc đã điểm tới, chàng cần răng chịu đựng một ngón rồi khe khẽ cựa mình lại giả vờ ngủ say như chết, thoát trông ngỡ rằng chú trúng huyết mà ngủ.

Lão luyện như Y Khắc mà vẫn mắc mướp, ông ta buông một tiếng cười đắc ý lắm lắm :

- Chú tiểu này thật phiền cho ta!

Nói rồi xoay lưng đi thẳng. Tâm Đăng lại khe khẽ hé mắt ra nhìn, trong lòng chú hết sức kinh nghi, không biết Y Khắc điểm huyết ngủ của mình có dụng ý gì?

Thoáng thấy Y Khắc đứng trước một giá sách, cúi đầu suy nghĩ, trong tay lão có một quyển sổ và bút mực, lâu lắm lão ngừng đầu lên rào mắt tìm tòi. Tâm Đăng hỏi thầm :

- Lão ta chép kinh? Nhưng tại sao lại chép vào lúc đêm hôm tăm tối? Tại sao lại điểm huyết ta?

Chợt nghe Y Khắc lắm lắm :

- Chính nó nằm trong giá sách này, ta mất thời gian hai hai năm lục soát tìm tòi, ta không thể ra đi với hai bàn tay trắng.

Đoạn lão để bút mực lên bàn, rút sách ra đọc từng trang nhanh như chớp.

Giá sách này thật cao, chia ra làm nhiều ngăn, khi đọc hết những quyển sách tầng dưới rồi, Y Khắc thỉnh thoảng nhún chân nhảy vù lên cao ba trượng bằng một thể khinh công tuyệt mỹ, một tay bám lấy đầu giá sách, một tay kia rút sách từ tầng chót ra xem, bộ điệu cực kỳ ngoạn mục, làm cho Tâm Đăng phải tấm tắc khen thắm.

Chàng thở dài :

- Ta luyện võ đã mười năm, những tướng khinh công tuyệt diệu, nào ngờ so với Y Khắc thật là một trời một vực, biết chừng nào mới kịp ông ta?...

Chợt nghe Y Khắc lắm lắm :

- Hai mươi năm, ta đã tốn mất hai mươi năm nghị lực để tìm tòi, nếu không tìm ra thật là chết không nhắm mắt.

Tâm Đăng trống ngực đánh liên hồi, chợt nghe Y Khắc rú lên mừng rỡ :

- Đây rồi! Đây rồi! Ha, ha ha.

Giật mình đánh thót, Tâm Đăng lại hé mắt ra nhìn thấy Y Khắc đang cầm một quyển kinh trên tay mà mặt mày mừng rỡ.

Ông ta cầm quyển kinh ấy bước đến bên án thư rồi liếc mắt nhìn Tâm Đăng. Tâm Đăng cả sợ nhắm nghiền mắt lại.

Lâu lắm, chàng lại khe khẽ hé mắt nhìn thấy ông ta gặm đầu trên bàn, chép kinh bằng một bút pháp thần tốc.

Lúc bấy giờ trống đã trở canh tư, Y Khắc giật mình, xếp quyển kinh trả về chỗ cũ đoạn nhanh nhẹn rời khỏi nơi đó.

Bên ngoài vắng vắng có tiếng công phu của những chú tiểu trong chùa vắng lại...

Xem tiếp chương 2 Ba người đấu trí cướp chân kinh

2. Chương 2 Ba Người Đấu Trí Cướp Chân Kinh

Chú khe khẽ cửa nhìn ra ngoài hành lang thấy tứ bề vắng vẻ nên vội quay trở vào.

Không do dự, Tâm Đăng nhún mình nhảy lên như Y Khắc, đoạn rút quyển kinh đó ra xem, thấy ngoài bìa đề ba chữ “Tham Phật Ký”, bên cạnh đề một dòng chữ nhỏ: Căn Đăng Gia Mục.

Chàng mới sực nhớ ra Căn Đăng Gia Mục là một vị Lạt Ma vào đời nhà Minh, chắc quyển này là bút ký của ông thì phải.

Càng xem về sau, Tâm Đăng càng kinh nghi, vì tác giả không nói đến nhà Phật mà chỉ ghi toàn là những bí quyết võ công.

Giở đến trang Tầm Tang khẩu quyết, trong lòng càng mừng rỡ nghĩ thầm :

- Sư phụ thường nói Tầm Tang Tử là một vị kỳ nhân thời cổ xưa, không ngờ lại truyền võ công cho Căn Đăng Gia Mục.

Tâm Đăng có ý thêm thưởng vì đây là quyển sách quý báu nhất trong làng võ.

Hôm ấy là ngày hai lăm tháng sáu, là ngày đại lễ ở Tây Tạng nên Bồ Đạt La Cung trang hoàng rực rỡ, từng đoàn thiện nam tín nữ tấp nập viếng chùa.

Tâm Đăng cùng các chú tiểu lo dâng đèn dâng hương cho khách thập phương.

Bỗng từ bên ngoài có một nàng thiếu nữ mặc một chiếc áo dài màu trắng, trên mặt che ngang một vuông lụa màu đen theo tục lệ của Tây Tạng.

Khi nàng bước vào đại điện, gặp đúng phiên Tâm Đăng dâng đèn và bút mực cho nàng để quỳ tiền hương hoả.

Nàng cầm lấy bút, khẽ hỏi Tâm Đăng :

- Thưa sư phụ, tôi phải quỳ bao nhiêu?

Tâm Đăng... ấp úng trả lời :

- Việc này... tùy thí chủ!

Thiếu nữ buông một tiếng cười nhẹ, vốc nắm bạc bỏ trên bàn có hơn hai mươi lạng, đoạn nàng cầm bút đề vào quyển sổ ba chữ tung hoành: Trì Phật Anh.

Khách thập phương thường chỉ quỳ độ năm lạng là cùng, thiếu nữ này lại điềm nhiên quỳ hai mươi lạng, khiến cho ai nấy đều lấy làm lạ.

Tâm Đăng nói thầm :

- Cái họ và cái tên người này thật là lạ!

Vì hôm nay là ngày đại lễ nên Bồ Đạt La Cung hoàn toàn khai phóng, mở cửa cho thiện nam tín nữ thông thả vào xem.

Tâm Đăng đang lo dâng hương, dâng đèn bỗng thỉnh linh có tiếng Y Khắc gọi mình, quay đầu nhìn lại, Tâm Đăng lấy làm lạ vì Trì Phật Anh đang đứng bên cạnh ông ta.

Y Khắc truyền lệnh :

- Tâm Đăng, hãy hướng dẫn nữ thí chủ này xem chùa!

Đó là theo tục lệ của người Tây Tạng, Tâm Đăng không dám cãi nhưng còn đang dừng dằng thì Trì Phật Anh bỗng nói một câu tiếng Hán thật sành :

- Phiên tiểu sư phụ hướng dẫn tôi xem Thánh Cung.

Tâm Đăng càng lấy làm lạ, có lẽ thiếu nữ này là người gốc Hán.

Không thể chối từ, Tâm Đăng vội vàng hướng dẫn Phật Anh đi khắp các nơi trong chùa, vừa đi vừa giải thích lối kiến trúc vĩ đại của Bồ Đạt La Cung.

Đêm ấy, Bồ Đạt La Cung càng thêm huy hoàng rực rỡ, tứ bề đông nghẹt những khách thập phương.

Bỗng có lệnh của Tạng Thập đòi Tâm Đăng vào lầu chứa sách, Tâm Đăng vội vã vào yết kiến. Tạng Thập nghiêm nghị hỏi rằng :

- Đêm qua mi ngủ tại đây có thấy kẻ nào đến đây lấy kinh?

Tâm Đăng giật mình không dám nói thật. Tạng Thập nói tiếp rằng :

- Ta có một quyển kinh thường đọc, đem qua đường như có bị kẻ nào đến làm sai dấu.

Tâm Đăng ấp úng không trả lời. Tạng Thập lại dặn dò :

- Từ rày về sau nên để ý canh chừng nghiêm ngặt.

Thái độ trịnh trọng của Tạng Thập càng làm cho Tâm Đăng thêm phần nghi hoặc.

Đêm hôm ấy, Tâm Đăng lại về ngủ trong lầu chứa sách. Chàng ngồi xếp bằng, luyện công theo phép của Cô Trúc lão nhân rồi ngã lưng xuống chiếu, nghĩ thầm :

- Không biết đêm nay Y Khắc có đến nữa hay không? Tạng Thập đã biết có người lên đọc sách, có sao vẫn còn để yên chỗ cũ? À... hay là ông ta gài bẫy?

Còn đang thao thức thì bên ngoài lại có tiếng người đi, Tâm Đăng thâm nhủ :

- Y Khắc lại đến!

Cửa phòng vụt mở và Y Khắc lù lù xuất hiện, vẫn bước đến gần Tâm Đăng, vẫn gọi lên hai tiếng nhỏ nhỏ, rồi giơ tay điểm vào huyệt ngũ của cậu giống hệt đêm hôm trước.

Tâm Đăng lại vận công bế huyệt, lại giả vờ trúng đòn ngủ say như chết, đến khi Y Khắc quay lưng đi chú hé mắt ra nhìn, thấy thân hình của lão ta bay vù lên đầu tủ sách nhẹ nhàng như một cánh bướm, rồi thò tay rút quyển Tham Phạt Ký ra.

Đoạn buông mình rơi về mặt đất, bước sang án thư, găm đầu chép kinh.

Đang mê man chép sách bỗng thoáng nghe bên ngoài có tiếng người đi, Y Khắc vội vàng xếp sách lại và bên ngoài có giọng nói khàn khàn của Tạng Thập :

- Nam Nguyên, mi hãy vào đây lấy quyển Đại Nạn Kinh cho ta!

Y Khắc kinh hoàng thất sắc, bay vù lên trao trả quyển kinh vào chỗ cũ, trong lúc hấp tấp, chỉ nhét vội vào một nửa thì tiếng giấy của Tạng Thập đã đến gần kề bên cửa.

Y Khắc hoảng hồn, buông mình xuống chộp cây bút, nghiêng mình bay vù ra cửa sổ.

Chính vào lúc đó thì Tạng Thập bước vào. Ban nãy nghe ông ta gọi Nam Nguyên vốn là chú tiểu theo hầu Tạng Thập hàng ngày nhưng bây giờ không thấy bóng của chú ấy đâu cả.

Tạng Thập bước vào, rảo mắt nhìn quanh, đoạn bất thành linh trở khinh công thượng thặng đi khắp gian phòng kiểm soát một lượt, đoạn đặc chí nhìn quyển Tham Phạt Ký lắm bữa rằng :

- Y Khắc tốn công vô ích, a ha, không ngờ ta lại thu được một tên đồ đệ.

Tâm Đăng không hiểu lời nói này có ngầm ý gì, chợt nghe Tạng Thập bước lần đến bên mình, thò tay sờ bả vai, đoạn nói :

- Trời... thằng Y Khắc nó điểm huyệt ngũ của Tâm Đăng, mỗi ngày bị điểm một lần thì nguyên khí tổn thương biết mấy.

Dứt lời, Tâm Đăng nghe thấy bàn tay của Tạng Thập lần đến huyệt Linh Đài của chú mà giải huyệt.

Tâm Đăng vội vàng vận công bế huyệt, cố tình làm cho Tạng Thập lầm mình là người không biết võ, nào ngờ Tạng Thập “ý” lên một tiếng, dường như ông ta cũng cảm thấy có việc lạ xảy ra.

Tâm Đăng giả vờ cựa mình, bên tai nghe văng vẳng tiếng Tạng Thập nói :

- Ngày mai cho Tâm Đăng dời đi chỗ khác, để khỏi phải chịu cực hình.

Dứt lời ông ta thò tay ra, quạt tắt ngọn đèn rồi rời khỏi phòng chứa sách.

Lúc bấy giờ vào đầu canh tư, Tâm Đăng nghe ngóng bốn bề vắng lặng rồi, mới sẽ lên bước ra ngoài khỏi ngọn đèn khác, đoạn nhảy lên lấy quyển Tham Phạt Ký ra xem xét tỉ mỉ một lần nữa, chàng ngã ngửa ra, thì ra Tạng Thập đã giấu mất quyển chân kinh, quyển này chỉ là giả chân kinh.

Chính vào lúc đó, Y Khắc đang ngồi dưới ngọn đèn mờ, nghiền ngẫm pho giả kinh của mình một cách đặc chí.

Còn Tạng Thập thì ngồi trong phòng riêng của mình, tằm tằm một nụ cười đắc thắng.

Sáng ngày hôm sau, ông ta truyền lệnh cho Tâm Đăng dời về chỗ cũ.

Đêm hôm ấy, Tâm Đăng lại trần trọc không sao yên giấc, trong tâm trí của chàng cứ miên man suy nghĩ đến pho sách lạ lùng, quý báu kia, nhủ thầm :

- Giờ này Y Khắc chắc đang chép kinh thì phải. Để ta xem thử...

Nghĩ đoạn Tâm Đăng sẽ lên hé cửa bước ra ngoài.

Trên vòm trời cao, sao thưa lấm tấm nhưng chẳng có trăng, Tâm Đăng trở khinh công đi về phía lầu chứa sách, nhún mình nhảy lên khung cửa sổ, suýt bật phì cười, quả thật Y Khắc đang mãi miết chép kinh.

Tâm Đăng thở dài :

- Mi thật là uổng phí công lao!

Còn đang cười thầm bất giác nghe có tiếng xé gió vèo vèo, Tâm Đăng tức khắc dùng một thế Túc Nhận Hàng Lâm bay vù ra phía khác.

Trong lúc thân hình lơ lửng giữa không trung chàng nghe một tiếng “cốp” nho nhỏ, thì ra đó là một viên đá ném trúng khung cửa.

Chàng biết tiếng động này sẽ làm cho Y Khắc giật mình, vội vàng dùng liên tiếp mấy thế Thất Tinh Bộ bắn lùi vào một xó tối...

Quả nhiên, thấy thân hình của Y Khắc như một con chim khổng lồ bay vù ra khung cửa sổ rồi mất dạng trong màn đêm...

Tâm Đăng chờ lâu lắm không thấy động tĩnh gì nữa bèn trở về phòng riêng của mình.

Sáng ngày hôm sau, một cái tin sét đánh vang lên giữa Bồ Đạt La Cung: Y Khắc bị ám sát một cách tàn nhẫn.

Ông bị hung thủ khoét mắt, thất khiếu ứa máu mà chết, toàn thân không có một vết thương đao kiếm nào, lẽ tự nhiên ông ta đã bị hung thủ dùng sức mạnh giết chết.

Bồ Đạt La Cung xôn xao suốt mấy ngày, vì đây là chuyện kỳ lạ, mà kể từ ngày có ngôi chùa này đến nay chưa từng thấy.

Tạng Thập đại sư tỏ vẻ buồn rầu lắm, dùng tang lễ to nhất của Lạt Ma mà tống táng Y Khắc. Lại truyền cho chư tăng trong chùa nên giữ kín việc này.

Ngày hạ huyết, Tạng Thập thân hành đọc kinh, lại còn đề tặng bốn chữ: Dĩ Thân Tuân Đạo!

Một buổi sáng, Tâm Đăng thỉnh linh gặp lại Phật Anh, thấy điệu bộ khả nghi, Tâm Đăng lặng lẽ theo dõi đến bên lầu chứa sách.

Bóng trắng chiếu bóng Tâm Đăng lên vách, Phật Anh quay lại :

- Xin chào chú tiểu!

Tiếng nói vừa dứt, nàng ra tay đánh luôn bốn chưởng liên hoàn. Tâm Đăng vội xoay mình tránh khỏi.

Tâm Đăng liền tung mình ra sau lưng nàng, rồi trở ra hai ngón điểm một đường thần tốc vào huyết Chương Đài nằm sau lưng của đối thủ.

Phật Anh vừa xuất thủ bỗng thấy Tâm Đăng biến mất, đồng thời sau lưng mình gió dậy vì vèo, trong lòng cả sợ, vội vàng lộn mình theo thế Nông Canh Xuân Đốc vừa tránh đòn vừa dùng bàn tay hữu của mình trắm vào mạch máu của Tâm Đăng.

Tâm Đăng reo lên một tiếng cười, rút tay về trước, xéo ngang một bước, để xáp lá cà sát vào mình của đối thủ, lại trở ra hai ngón điểm vào huyệt Tý Nhu.

Phật Anh thấy đối thủ đối đòn nhanh như chớp, trong lòng cả sợ, vội rùn mình theo thế Quý Phi Xuất Tục, thân mình nàng bắn lùi ra phía sau hai thước...

Rồi cánh tay hữu của nàng tung ra, năm ngón tay nòn nà kia rắn như sắt thép theo bộ điệu Tiểu Trích Tinh móc vào ngực Tâm Đăng một đường nhanh không thể tả.

Lúc bấy giờ, bóng trắng vằng vặc, bốn bề vắng lặng như tờ, từng luồng gió lạnh về đêm luôn qua kẽ lá, vang lên những tiếng rì rào làm cho người ta phải bàng hoàng ngây ngất trước cảnh trắng thanh rừng vắng.

Trong khung cảnh tuyệt vời đó, hai người trẻ tuổi vẫn vờn nhau như hai con hổ đói, tiếng quyền cước đi trong gió hòa lẫn với tiếng cười ngạo mạn thỉnh thoảng vang lên, xé toang bức màn đêm vắng lặng.

Công lực của Tâm Đăng trội hơn Phật Anh nhiều lắm, nhưng chú nghĩ rằng lòng người háo thắng, không muốn làm cho nàng tổn thương lòng tự ái, thế nên thế công của chàng dịu lại, chỉ dùng có sáu phần công lực mà thôi.

Trong chớp mắt, hai người đã cùng nhau trao đổi thêm mười hiệp nhưng vẫn chưa phân thắng bại.

Phật Anh trong lòng nôn nóng, muốn thắng cấp tốc, quát tháo ầm ĩ :

- Đêm nay ta chẳng thắng mi, quyết không trở về.

Tâm Đăng cả cười :

- Hay lắm!

Chờ cho Tâm Đăng đắc chí phân tâm, Phật Anh bất thần xử một thế Phiêu Tiên Quá Hồ bay vù lên đỉnh đầu của Tâm Đăng, từ trên bổ xuống một đòn Thiên Đài Thấp, khí thế cực kỳ mạnh bạo.

Tâm Đăng biết nàng đang dùng hết mười phần sức mạnh, trong lòng cười thầm, hai chân thoăn thắt đổi cung, bất thành linh ngẩng đầu lên theo thế Ngưỡng Quan Mãn Thiên Tinh...

Trong lúc đó thì bàn tay ngọc của Phật Anh đã kề sát mặt chú rồi... Bất thành linh chú rùn vai theo thế Chức Nữ Bái Ma, hai ống tay áo của Tâm Đăng thỉnh linh bay vù lên, quần chặt vào cánh tay nàng.

Ống tay áo là vật mềm mại, vậy mà sau khi bị Tâm Đăng truyền nội lực vào rắn hơn sắt thép.

Phật Anh thỉnh linh gặp phải đòn lạ, kinh tâm vỡ mật, bao nhiêu sức mạnh thấy đều mang ra thi thố, thu đòn trở về cấp tốc.

Tâm Đăng cũng diềm đạm dừng tay lại, hai người đứng cách nhau hai trượng mà Phật Anh thì mồ hôi trán vã ra lấm tẩm...

Vì rằng mặc dù Tâm Đăng đã dừng tay nhưng chéo áo của chú cũng quét nhằm cườm tay của nàng, đau như dao cắt.

Đến bây giờ Phật Anh mới thật sợ, biết mình không phải là đối thủ của Tâm Đăng, nàng thét vang :

- Hòa thượng... mi dám đánh ta!

Dứt lời thân hình của nàng bắn tới như một đường tên, bao nhiêu sức mạnh thấy đều dồn trong đòn Nhất Tả Thiên Lý, tấn công một đường cực kỳ bén nhọn vào giữa ngực của Tâm Đăng.

Thấy đối phương đã nổi cáu, Tâm Đăng hồi hận sao mình chẳng nường tay, vừa muốn dùng một thế võ để lẫn trốn thì giữa bầu không khí âm u tĩnh mịch vang lên một giọng nói khô khan, rùng rợn :

- Võ nghệ thật cao cường...!

Câu nói này làm cho cả hai thấy đều giật mình đình bộ, nhìn kỹ bất giác bay hồn bạt vía.

Thì ra, cách đó chừng một trượng, có một cây cổ thụ cành lá lưa thưa...

Trên một cành cây khô to chừng một ngón chân cái, có một bà lão buông xõa tóc bạc, mình mặc áo đen ngồi vắt vẻo ở trên đó.

Gương mặt của bà ta nhăn nheo, mồm to răng vẩu trông thật là đáng sợ, cặp mắt lại chột mắt một con, một còn lại tỏa ánh sáng xanh rờn...

Bà ta buông mình xuống đất nhẹ như ru, làm cho cả hai giật mình lui bước.

Bà cười rũ rượi :

- Hai bây chớ sợ, ta chẳng phải người dữ đâu!

Tâm Đăng cố gắng bạo dạn trả lời :

- Thưa lão thí chủ, để hôm khác chúng ta trò chuyện cùng nhau, bây giờ... thí chủ hãy về đi, tôi cũng về chùa đây.

Nói rồi quay lưng lại nhưng một tiếng gào thảm thiết vang lên làm cho cả hai người cả sợ quay đầu lại nhìn, Tâm Đăng mồm lắp bắp đọc kinh Kim Cang để trấn tĩnh tâm thần.

Bà ta bảo với Tâm Đăng :

- Mi có phải là học trò của Cô Trúc?

Tâm Đăng vội vã trả lời :

- Thưa phải. Còn bà là...

Câu nói chưa dứt thì bà ta đã cười rùng rợn :

- Ta biết thằng Cô Trúc nó không quên chuyện xưa, nhất định phải tìm học trò. Xem bản lĩnh của mi thì chắc Cô Trúc hài lòng lắm... Ta là bạn cũ của thầy mi, mi chớ sợ.

Nói đoạn quay sang Phật Anh :

- Còn thầy của mi có phải là Thành Tiểu Văn?

Phật Anh giật mình ấp úng trả lời :

- Chính thế! Lão tiền bối là...

Bà lão cười :

- Thành Tiểu Văn nó là văn bối của ta, nó mất đi đã ba năm rồi, bằng không võ công của mi còn tiến thêm nhiều nữa... Mi còn bé mà làm ra vẻ người lớn che mặt làm chi? Mi xem, ta xấu đường này mà chẳng che mặt nữa là.

Ngừng lại một chút, bà ta nói tiếp :

- Ta họ Lư... Lư Âu, tiểu hòa thượng từ đây về sau hãy gọi ta là sư thúc... Còn mi, ta gọi mi là đồ đệ vậy.

Hai chữ Lư Âu làm cho hai người trẻ tuổi vừa mừng vừa sợ, thì ra Lư Âu là một bậc kỳ nhân miền Nam Hải, vì tính tình kỳ lạ tương tự với Cô Trúc nên người ta tặng cho hai người này biệt hiệu: Thiên Hạ Nhị Quái.

Tâm Đăng và Phật Anh đồng quỳ xuống, một người gọi “sư thúc”, một người gọi “sư phụ” rồi vái chào làm cho Lư Âu hết sức mừng rỡ. Bà ta bảo với Tâm Đăng :

- Tiểu hòa thượng hãy trở về chùa, canh hai đêm mai trở lại đây cho ta bảo việc.

Rồi quay sang Phật Anh :

- Còn cô bé này hãy ở lại đây cho ta bảo.

Tâm Đăng vái chào thưa rằng :

- Sư thúc, con về đây, canh hai đêm mai sẽ trở lại.

Nói xong xoay lưng trở về Bồ Đạt La Cung.

Vào đến chùa, đi ngang đại điện, Tâm Đăng nhắc trông thấy trước mặt có một người thân hình vạm vỡ đi nhanh vùn vụt về phía Thiên Phật Đường.

Tâm Đăng vội rút mình vào xó tối, nhìn kỹ bất giác giật mình, thì ra đó chính là Tạng Tháp.

Tạng Tháp mặt mày ảo não, chiếc áo cà sa của ông ta ướt đầm mồ hôi, hơi thở phì phò, dường như vừa trải qua một trường chiến đấu.

Tâm Đăng nín thở vì ông ta sắp sửa đi ngang chỗ chàng nấp, xuyên qua bóng tối chàng thấy trên gương mặt ảo não của ông ta long lanh hai chấm lệ, dừng chân trước chính điện ông ta lẩm bẩm :

- Trời! Ta tốn hao mấy mươi năm công phu nay phải trôi theo dòng nước...

Ông ta đưa tay lên gạt nước mắt rồi mới đi vòng ra hậu điện.

Trong bóng tối Tâm Đăng thầm nhủ :

- Thật là lạ, chẳng lẽ có người nào làm khó dễ Tạng Tháp?

Tâm Đăng muốn sẽ lên đến bên phòng của Tạng Tháp dò xem hư thực, chợt bên ngoài trống điểm canh tư, sợ bại lộ hành tung, Tâm Đăng vội vã lui về phòng mình.

Sáng ngày hôm sau, một việc kỳ lạ nữa lại xảy ra trong Bồ Đạt La Cung.

Thì ra trên bàn Phật giữa đại điện, một kẻ bí mật nào đặt trên đó hai ngón tay bị chặt đứt, đầm đìa những máu.

Việc này làm cho cả chùa lại xôn xao náo động.

Đêm đó, trời chập choạng tối thì đồng đạo thấy đều khóa chặt cửa không dám ra ngoài.

Trăng đã lên khỏi ngọn liễu, Tâm Đăng lên mở cửa phòng, nhanh như một ngọn gió thoảng, chú rời khỏi Bồ Đạt La Cung...

Lên đến đỉnh đồi, thấy Trì Phật Anh và Lư Âu đang ngồi xếp bằng đối diện mà vui vẻ chuyện trò.

Tâm Đăng thi lễ rồi ngồi xuống.

Lư Âu hỏi ngay :

- Ta hỏi mi, sư phụ của mi đi đâu?

Tâm Đăng vội trả lời :

- Tôi không biết, chỉ biết ông ta rời khỏi nơi đây, đến ngày rằm Trung Thu năm sau mới trở lại để đón tôi rời khỏi Bồ Đạt La Cung.

Lư Âu lấy làm kinh dị, gật gù hỏi :

- Mấy mươi năm nay, thăng Cô Trúc quả thật bền chí, và công việc khó khăn của lão mi phải gánh vác.

Tâm Đăng vội hỏi nguồn cơn nhưng Lư Âu không trả lời, lâu lắm mới nói :

- Đêm qua ta nhìn bộ điệu của mi thấy là công lực vẫn chưa đủ, vẫn không đủ sức để hoàn thành việc nọ, mi có phải tên là Tâm Đăng?

- Vâng!

- Tâm Đăng, sư phụ của mi có truyền cho mi Cô Trúc chưởng chưa?

Tâm Đăng trả lời :

- Con đã học, phải mất một năm trường mới xong.

Lư Âu mừng rỡ :

- Khá lắm, mi hãy biểu diễn cho ta xem thử.

Tâm Đăng vội vàng đứng dậy, cười rằng :

- Đệ tử còn non nớt lắm, xin sư thúc chỉ bảo thêm cho.

Lư Âu dường như muốn xem nghệ thuật của Tâm Đăng lắm thì phải, thôi thúc nói :

- Đừng lải nhải dài dòng nữa, xuất bộ đi.

Tâm Đăng nói thầm :

- Bà lão thật nóng tính!

Đoạn Tâm Đăng đứng thẳng lên, hai tay buông xuôi theo thân mình, rùn vai điệu bộ giống như Cô Trúc, rồi bất thành linh xoay mình trở bộ, trong một cái chớp mắt, Tâm Đăng đã biểu diễn liên hoàn sáu thế.

Động tác thần tốc của Tâm Đăng làm cho Lư Âu cả sợ, bà thầm nghĩ :

- Cô Trúc có thể xưng hùng thiên hạ, quả thật danh bất hư truyền, đường võ Cô Trúc chẳng của hần ta thật không bằng.

Trì Phật Anh càng thêm kinh dị, nàng giương cặp mắt đen láy ngắm nhìn thân hình thiên biến vạn hóa của Tâm Đăng.

Nàng thầm nhủ :

- Đêm hôm qua, nếu hần chẳng nương tay thì ta đã thảm bại.

Lúc bấy giờ Tâm Đăng đang biểu diễn đòn thứ ba, đòn này cũng bao gồm sáu thế liên hoàn, trông đẹp mắt như một cánh bướm vờn hoa, như một con dơi vừa rời khỏi tổ, thật là nhanh nhẹn mà khéo léo vô cùng.

Tâm Đăng vừa định trở đòn thứ tư của Cô Trúc chẳng bỗng nghe Lư Âu quát :

- Tâm Đăng, dừng tay lại, hãy biểu diễn lại từ đầu cho ta xem.

Tâm Đăng nghe lời thu tay đình bộ, trong lòng lấy làm kinh dị, vì chú nghe giọng nói của Lư Âu có vẻ run rẩy, bên trong ắt có điều chi bí ẩn.

Liếc nhìn Lư Âu thấy thần sắc bà ta có chiều xúc động.

Bà thấy Tâm Đăng nhìn mình vội quay sang chỗ khác để trốn luồng nhãn quang.

Cử chỉ đó làm cho Tâm Đăng lấy làm lạ, chú nghĩ thầm :

- Chắc bà này có âm mưu gì đây?

Nghĩ đoạn trả lời rằng :

- Thưa sư thúc, con đã lâu không luyện tập nên chẳng được thuần thục, xin sư thúc tha thứ cho.

Nói đoạn biểu diễn lại từ đầu, nhưng lần này, chàng cố tình biểu diễn những thế giả tạo, bất thành chương pháp, mặc dù xem ra huê dạng vô cùng nhưng thật ra chẳng phải là Cô Trúc chẳng.

Thì ra, đường võ Cô Trúc chẳng này có tất cả bảy mươi đòn, mỗi đòn bao gồm sáu thế liên hoàn, cộng lại là bốn trăm hai mươi thế.

Cô Trúc năm xưa vào rừng trúc, ngắm nhìn những cây trúc ngả nghiêng theo chiều gió, phí mất hai mươi năm tâm huyết mới chế tạo ra đường võ kinh thiên động địa này.

Bây giờ Tâm Đăng bắt đầu biểu diễn thế thứ hai là Tuyết Trúc Áp Mai.

Cứ tráo đi trở lại một cách vô trật tự làm cho Lư Âu và Trì Phật Anh nhìn hoa cả mắt.

Không những người xem thấy khó chịu mà người biểu diễn cũng phải điên đầu.

Quả nhiên khi Tâm Đăng biểu diễn đòn thứ mười bốn Thanh Trúc Nghênh Phong đoạn bất thành linh đổi sang đòn một trăm lẻ ba là Sai Trúc Nhập Thổ, vì chuyển biến vô trật tự, thân hình của Tâm Đăng ở giữa không trung đầu văng mắt hoa, mất thăng bằng rơi đánh sầm trên mặt đất.

Phật Anh rú lên một tiếng, nhảy xổ tới, thấy Tâm Đăng nhắm nghiền cặp mắt, mồ hôi đầm đìa ướt đầm cả áo cà sa.

Nàng kêu lên :

- Sư phụ mau cứu hẩn!

Lư Âu bình thần nói :

- Không sao.

Nói đoạn thò hai tay ra sờ nắn hậu tâm của Tâm Đăng, không bao lâu chú hắt ra một hơi dài rồi nhướng mắt lên.

Tâm Đăng thều thào :

- Đệ tử bất tài.

Lư Âu cười nói :

- Cô Trúc chương quả thật thần diệu, theo ta thấy mi phải tốn thêm mười năm nữa mới có thể sử dụng nó một cách hoàn toàn.

Bà ta lặc giọng nói tiếp :

- Cô Trúc quả thật đáng sợ, bản lĩnh của nó cao cường hơn ta!

Tâm Đăng làm tâm hô hấp, dần dần lấy lại sức khoẻ nhưng tứ chi vẫn còn uể oải. Ba người ngồi đối diện với nhau trò chuyện, Lư Âu hỏi về việc tu hành của Tâm Đăng, trả lời rành mạch, duy chỉ giấu đi việc Tàng Tang khẩu quyết.

Từ đó về sau, đêm đêm Tâm Đăng trốn ra khỏi chùa, đến đó để gặp mặt Lư Âu và Phật Anh, khi thì tỷ thí võ, lúc lại chuyện trò.

Tính tình của Lư Âu thật dị kỳ, lúc vui lúc buồn, khi mừng khi giận thật khó đoán.

Thời gian thấm thoát trôi qua, mới đó mà đã một tháng tròn. Tâm Đăng nhờ được Tạng Thập cho phép chùa tóc nên trên đầu chú đã có lác đác vài sợi tóc thưa.

Phần Bồ Đạt La Cung, sau khi xảy ra hai vụ án mạng, bây giờ đã bắt đầu khôi phục sinh hoạt bình thường.

Một tháng nay, Tạng Thập không hề gọi Tâm Đăng đến nữa. Tâm Đăng thầm nghĩ :

- Chắc bây giờ ông ta đang khổ công tập luyện Tàng Tang khẩu quyết, ta phải tìm cách học lóm mới được.

* * * * *

Đêm hôm ấy, trăng sao vắng vặc, Tâm Đăng theo lệ thường lên ra khỏi chùa lên đỉnh đồi để gặp Lư Âu và Phật Anh.

Đêm đó, Phật Anh mặc một bộ đồ võ phục màu trắng, càng làm tăng thêm vẻ đẹp của nàng, lại thêm vòng lụa đen che ngang khuôn mặt càng làm tăng thêm vẻ huyền bí của người đẹp mà chàng chưa rõ lai lịch kia.

Vì chung đụng lâu ngày giữa Phật Anh và Tâm Đăng đã có một mối tình sinh sôi nảy nở, mặc dù mối tình ấy thoáng qua nhẹ như một đường tơ.

Lư Âu thấy Tâm Đăng vừa đến vội nói :

- Tâm Đăng, hai chúng ta sắp sửa lên đường, ba tháng sau mới trở lại đây, chừng đó chúng ta sẽ gặp lại nhau.

Tâm Đăng thở dài nói :

- Sư thúc đi đâu lâu thế?

Lư Âu cười trả lời :

- Ta ở mãi một nơi cũng cuồng chân, nên đi đây đi đó, ba tháng sau sẽ trở lại.

Tâm Đăng chưa kịp trả lời, chàng bỗng giật mình vì Phật Anh vừa thò tay ra nắm lấy tay mình, nàng nói :

- Ba tháng sau chúng ta sẽ gặp lại...

Nhưng giọng nói khàn khàn của Lư Âu đã cắt ngang :

- Phật Anh, chúng ta đi thôi.

Câu nói này làm cho Phật Anh giật mình đánh thót, buông tay ra.

Lư Âu tiến tới trước mặt Tâm Đăng, vò đầu chàng mà bảo :

- Mặc dầu mi sẽ hoàn tục nhưng mi chớ nên quên rằng mi là người đã từng xuất gia đầu Phật.

Câu nói này làm cho Tâm Đăng sửng sốt, không nói được một lời nào.

Lư Âu quay sang nắm lấy tay của Phật Anh, rồi hai người như hai cánh bướm bay lảo đảo hòa mình vào ánh trăng bàng bạc, rồi mất dạng ở chân đồi.

Tâm Đăng một mình đứng lại trên ngọn đồi hoang vắng, ngắm nhìn bóng trăng suông mà thần thờ như kẻ mất hồn.

Trong tay chàng mân mê vò nát một tấm giấy mà Phật Anh ban nãy vừa gửi vào tay chàng.

Trên mảnh giấy đó là mấy hàng chữ nắn nót của Phật Anh :

“Tâm Đăng sư huynh, vì sự phụ của tôi tính tình quá đỗi, hôm nay người muốn mang tôi đi đâu chẳng rõ, chắc là xa lắm. Từ ngày quen nhau tôi đã rất mến sư huynh nên không muốn rời khỏi nơi này. Vì vậy mà ngày mai lên đường, tôi sẽ tìm hết cách trốn trở về để gặp lại sư huynh. Tôi có rất nhiều điều muốn nói cho sư huynh nghe”.

Tâm Đăng trầm nghĩ :

- Thì ra nàng cũng chẳng muốn xa ta, nhưng nếu nàng trốn trở về thì thật là nguy hiểm...

Bỗng dòng tư tưởng êm đềm của chàng bị cắt đứt bởi một câu nói khàn khàn :

- Chú tiểu, chú không dứt được nợ trần thì sao thành Phật được?

Giật mình đánh thót, Tâm Đăng tay trái bảo vệ tiền tâm, quay đầu nhìn lại...

Xem tiếp chương 3 Nơi hang thăm tụng kinh siêu độ

3. Chương 3 Nơi Hang Thăm Tụng Kinh Siêu Độ

Tâm Đăng càng thêm kinh dị, lớn tiếng nói rằng :

- Lão tiền bối có điều chỉ chỉ giáo, sao không xuất đầu lộ diện?

Câu nói vừa dứt thì sau lưng chàng có tiếng cười nổi lên như nắc nẻ, giọng nói ban nãy lại vang lên :

- Thôi ta chẳng đùa nữa.

Dứt lời từ dưới rặng cây có một bóng người lách mình bước ra.

Tâm Đăng thấy đó là một lão già đầu sỏi, tuổi ngoại thất tuần, sắc mặt của ông nhợt nhạt, thân thể gầy gò, dường như một người đang lâm trọng bệnh.

Lão ta chệnh choạng bước tới, ho lên sù sụ. Tâm Đăng bước tới đỡ, lão ta hỏn hển nói rằng :

- Chú tiểu thật có lòng tốt!

Lão vừa ho vừa ngồi xuống, Tâm Đăng cũng thò tay đặt vào hậu tâm của lão ta, giúp lão dần cơn ho xuống.

Tâm Đăng hỏi :

- Công lực của ông cao thâm đến thế, có sao lại mắc bệnh?

Lão già trợn mắt :

- Ai bảo ta biết võ?

Tâm Đăng cười trả lời :

- Ban nãy tôi nghe ông nói chuyện sau lưng, quay lại thì ông đã đi xa một trượng, như vậy thì khinh công của ông thuộc vào hàng thượng thừa.

Lão già cười chua chát :

- Ồ... thì ta biết võ vậy... Mi cũng biết võ... Thầy mi là ai?

Tâm Đăng thành thật trả lời :

- Thầy tôi là Cô Trúc lão nhân. Chắc ông có quen biết?

Lão già thỉnh linh biến sắc mặt, nói gấp rút :

- À... Ta từng là một viên bại tướng dưới tay lão ta đó... Nhưng mà nếu ta không mắc bệnh, chưa chắc hẳn thắng ta.

Nói rồi ho lên sù sụ, Tâm Đăng ái ngại nhìn lão hỏi :

- Nhà ông ở đâu? Để tôi đưa ông về.

Lão già lắc đầu hỏi ngược lại :

- Trước khi Cô Trúc truyền võ nghệ cho mi, có hứa với mi điều gì?

Tâm Đăng suy nghĩ đoạn trả lời :

- Ông ta chỉ yêu cầu tôi làm hộ cho ông ta một việc.

Lão già nghe nói gật gù :

- Đúng rồi, còn hai năm nữa, ai cũng nôn nóng mà trông đợi, bằng không thì Lư Âu không xuất đầu lộ diện sớm như thế, ta cũng không ôm bệnh mà lê gót giang hồ, và trong Bồ Đạt La Cung kia cũng không xảy ra nhiều việc lỗi thời rắc rối.

Tâm Đăng nghe lời nói của ông ta dường như có ẩn ý khác, vội hỏi :

- Chẳng hay ông nói thế có dụng ý gì?

Chợt lão già ưỡn ngực, đôi mắt dán chặt vào Tâm Đăng, lâu lắm mới hỏi một câu nghiêm nghị :

- Chú tiểu, chú có bằng lòng học võ nghệ của ta chăng?

Tâm Đăng nghe nói giật mình, không biết phải trả lời sao cho phải, lão già thấy vậy có vẻ giận, trợn mắt hỏi rằng :

- Bình sinh ta thu đồ đệ không phải là việc dễ, biết bao nhiêu người lay lục năn nỉ ta mà ta không khứng.

Nói đến đây lão ho lên sù sụ, run rẩy đưa tay ra vỗ vào mặt Tâm Đăng, làm cho Tâm Đăng cả sợ, chú không dám cưỡng, trả lời :

- Thôi ông chớ giận, tôi bằng lòng vậy.

Lão già đưa ống tay lau lên lấy mồ hôi trên trán bảo :

- Vậy thì mi hãy quỳ xuống làm lễ mà nghe ta dặn.

Đoạn lão nghiêm trang dặn từng tiếng :

- Ta họ Lạc, tên Giang Nguyên, ba mươi năm trước trong giới giang hồ gọi ta là Bệnh Hiệp, nay mi cũng cứ gọi là Bệnh Hiệp. Trong vòng nửa năm ta sẽ truyền cho mi một môn võ nghệ mà thôi nhưng trước khi luyện võ, mi phải hứa là sẽ giúp ta một việc, mi có bằng lòng?

Tâm Đăng trong lòng cả sợ, thăm nghĩ :

- Quái lạ, lão già này cũng muốn ta làm hộ cho hắn một việc.

Trong trí khó xử nhưng ngoài miệng lại vui vẻ trả lời :

- Chẳng hay việc gì? Xin sư phụ cho đệ tử được rõ.

Bệnh Hiệp khoát tay trả lời :

- Mi bất tất phải hỏi, dù sao thì đó là một việc tốt, đứng về mặt nhà Phật mà nói thì đó là một việc công đức vô biên... Chú hãy bằng lòng.

Tâm Đăng mặc dầu hồ nghi nhưng vẫn trả lời dứt khoát :

- Được, con bằng lòng!

Bệnh Hiệp nghe qua lộ vẻ vui mừng, vì mừng quá bị xúc động nên lão ta thở hổn hển, Tâm Đăng vội trả lời :

- Bệnh sư phụ, nếu sư phụ có một đề con đưa về yên nghĩ.

Bệnh Hiệp lắc đầu không trả lời, thở rất lâu mới truyền cho Tâm Đăng rằng :

- Thôi mi hãy trở về, canh hai đêm mai đến đây cho ta dạy việc.

Tâm Đăng đứng dậy, sửa soạn lui gót bỗng nghe Bệnh Hiệp gọi giật lại :

- À ta quên, mi tên gì?

Tâm Đăng vội trả lời :

- Tôi tên Tâm Đăng, chữ Tâm của tâm phúc, chữ Đăng của đăng hoả.

Bệnh Hiệp gật gù, đoạn ngẩng mặt lên nói rằng :

- Chắc đây là pháp danh của mi, còn tên ở ngoài đời của mi là gì?

Tâm Đăng bàng hoàng ngớ ngẩn vì tên riêng của mình chỉ thoáng nghe một vài lần nên bây giờ chú phải suy nghĩ rất lâu mới nhớ ra. Tâm Đăng nói :

- Tên tục của tôi là Tiêu Chính Dung.

Bệnh Hiệp nghe nói cả cười bảo rằng :

- Chính Dung cũng là cái tên của người xuất gia, kiếp này mi nhất định sẽ làm hòa thượng suốt đời rồi đó. Cái tên thật hay.

Tâm Đăng nghe nói mạng mình là mạng hòa thượng trong lòng cảm thấy vui vẻ và nhẹ nhàng.

Thật ra chú vào cửa Phật từ tấm bé, bây giờ tự nhiên hoàn tục, thật là một điều khổ não cho chú.

Bệnh Hiệp lại nhắc chú về chùa, chú lui gót xuống đồi mà trong lòng ngổn ngang trăm mối.

Về đến Bồ Đạt La Cung thì trống đã sang canh ba, muôn ngàn vì sao nhấp nháy trên nền trời đen thẫm, nhưng mặt trăng thì không biết trốn nơi nào.

Về đến phòng riêng của mình, Tâm Đăng ý thức được rằng, đời mình đang đến một ngã ba, dù sao thì chú cũng phải hoàn tục.

Trăm nghìn câu hỏi quay cuồng trong trí.

- Cha mẹ mình là ai?

- Ai đưa mình vào chùa?

- Cô Trúc muốn nhờ mình làm gì?

- Tại sao Bệnh Hiệp lại muốn truyền võ nghệ cho mình?

- Sau ngày hoàn tục, thân mình sẽ trôi nổi về đâu?

- Và mình sẽ làm những gì trong bước giang hồ lưu lạc?

Ngần ấy câu hỏi làm cho Tâm Đăng không thể nào yên giấc, trần trọc mãi, chàng nhủ thầm :

- Bây giờ hãy còn khuya, ta hãy đến phòng của Tạng Thập rình xem, biết đâu giờ này ông ta đang luyện Tầm Tang khẩu quyết.

Nghĩ đến đây chàng bật dậy như chiếc lò xo, xô cửa bước ra, bên ngoài gió lạnh từng cơn vì vèo, càng làm tăng cái vẻ thê lương ảm đạm của đêm trường.

Trong chính điện đèn hương vẫn còn nghi ngút...

Tâm Đăng sẽ lên đi vòng ra phía sau chính điện, rồi đến lầu chứa sách, kế đó là phòng của Tạng Thập.

Mặc dầu đã nửa đêm nhưng trong phòng ông ta ánh sáng vẫn còn hắt ra, Tâm Đăng thầm nhủ :

- Quả thật ông ta đang luyện công.

Phòng của Tạng Thập trên tầng lầu thứ hai nhưng Tâm Đăng sẽ nhún chân đã bay vù lên khung cửa sổ một cách nhẹ nhàng êm ái.

Chân vừa đứng vững thì từ bên trong đưa ra một tiếng thở dài nào nùng.

Tâm Đăng giật mình trong dạ, nghĩ thầm :

- Tiếng thở dài này thật là bi ai thảm nào!

Lại nghe Tạng Thập lẩm bẩm một mình :

- Vào cửa Phật mà không theo Phật, lại đi làm điều tội nghiệt. Chỉ vì một chút lầm lỡ mà ngày nay phải chịu nhiều báo ứng. Luật nhân quả tuần hoàn thật là khe khắt, nếu không phải là người trong nhà Phật, làm sao hiểu thấu...?

Tâm Đăng lại tự bảo với mình :

- Lão hòa thượng này quả nhiên lục căn chưa sạch, không biết ông ta đã làm điều gì tội ác mà ngày nay phải chịu báo ứng?

Lại nghe Tạng Thập ngậm ngùi than thở :

- Học võ có thể phòng thân, lại cũng có thể hại thân, nếu ta biết như vậy, thì ta hà tất phải tốn công phu luyện võ để làm gì?

Tâm Đăng nghe đến đây, nhóng cổ lên nhìn vào bên trong, thấy Tạng Thập đang chấp tay sau lưng, đầu gằm xuống đất, đi đi lại lại giữa gian phòng...

Trên bàn đang mở một quyển sách vừa đọc dở, nằm bên cạnh một chiếc mõ màu đỏ sậm.

Gương mặt của Tạng Thập cau có, ra chiều đau khổ lắm, thật trái ngược với vẻ thư thái ngày thường.

Dường như ông ta đang chìm đắm trong triền miên dĩ vãng, chợt nghe ông ta thì thầm :

- Y Khắc vì tham mà mất mạng! Ta vì tham mà mất hết hai ngón tay nhưng hung thủ chưa chắc sẽ tránh khỏi tai vạ.

Tâm Đăng nghe đến đây giật mình kinh hãi :

- Thì ra không phải Tạng Thập giết Y Khắc, mà hai lòng tay bị chặt kia của chính lão, vậy thì ai là hung thủ?

Trong trí chàng bỗng thoáng ngang hình ảnh một người, người ấy là Lư Âu vì công lực của bà ta thật đáng kể.

Tâm Đăng còn đang bàng hoàng nghi ngại, chợt thấy Tạng Thập quắc cặp mắt sáng rực nhìn về phía cửa sổ, bình thần nói rằng :

- Tầm Tang khẩu quyết đã lọt về tay người khác, thí chủ còn đeo theo ta làm gì?

Tâm Đăng biết hành tung của mình bại lộ, vừa định xê dịch thân hình, bỗng nghe Tạng Tháp nói :

- Thí chủ đã đến, hà tất phải đi nhanh như thế, ta muốn tìm thêm một người bằng hữu.

Tâm Đăng không dám chần chờ, đảo mình bay xuống đất, trở về phòng riêng. Phía sau, vẫn không thấy Tạng Tháp đuổi theo, ông ta cũng không buồn mở cửa sổ mà nhìn.

Tâm Đăng bước lên giường mà lòng rối như tơ, không biết đầu đuôi công việc ra sao? Một màn bí mật bao trùm lấy sự việc, chú lẩm bẩm nói với mình :

- Ta thật phải nên hoàn tục, ở trong Bồ Đạt La Cung này, việc kỳ quái xảy ra ngày càng nhiều.

Trần trọc mãi thêm một trống canh, Tâm Đăng mới chớp được mắt.

Sáng ngày hôm sau, Tâm Đăng được lệnh Tạng Tháp gọi vào, Tâm Đăng có vẻ lo sợ nghĩ thầm :

- Hay là đêm qua ông ta đã phát giác ra ta nên nay mới gọi vào hỏi?

Tâm Đăng gặp Tạng Tháp trong phòng riêng, hôm nay ông ta không còn cầm râu hạt trên tay nữa mà giấu tay vào áo.

Ngót thán trời không gặp, Tạng Tháp có vẻ gầy đi một tí, thần sắc cũng không còn được bình tĩnh như xưa.

Tạng Tháp thấy Tâm Đăng ngồi yên rồi mới ngậm ngùi nói rằng :

- Tâm Đăng, tết Trung Thu năm tới con sẽ hoàn tục, có lẽ... ta chờ đợi không được, con có thấy gói hành trang đặt trước mặt ta đây chẳng, đó là một vật mà khi Lăng thí chủ đưa con vào chùa gửi lại, bây giờ con hãy nhận trước đi, e rằng... Ta không thể đợi đến ngày Trung Thu mà giao cho con được nữa.

Nói đoạn ông ta dợm lấy gói đồ trao cho Tâm Đăng nhưng bỗng rút tay lại nói rằng :

- Con tự tiện lấy đi, có lẽ đây là những món đồ ở ngoài đời, mười mấy năm nay ta chẳng có mở ra xem... Mi hãy lấy đi, sau này đừng trở lại đây nữa, vì có một số người thật không thích hợp với đời sống xuất gia đầu Phật... Ta...

Tạng Tháp nói đến đây rồi dừng lại, Tâm Đăng nhìn theo ngón tay ông ta thấy trên bàn có đặt hai gói hành trang, một lớn và một nhỏ.

Tâm Đăng nhìn hai món đồ mà ngậm ngùi cho số kiếp, bỗng nghe tiếng của Tạng Tháp vang lên :

- Hãy lấy về đi, ta mệt lắm, cần ngơi nghỉ...

Tâm Đăng thò tay lấy hai gói hành trang, nghe nặng lắm, chú vừa lui ra bỗng nghe tiếng Tạng Tháp nói với một giọng run rẩy :

- Tâm Đăng, mi trở lại ta có việc cần hỏi...

Tâm Đăng thông thả quay trở lại, thấy Tạng Tháp đưa mắt ngắm nhìn mình từ đầu chí chân, đoạn hỏi :

- Tâm Đăng, mi có từng học võ hay không?

Tâm Đăng giật mình vội trả lời :

- Thừa sư phụ, con không hề học võ!

Tạng Tháp tỏ vẻ thất vọng, gật gù lẩm bẩm :

- Phải... nhưng đã trễ... thật không ngờ...

Tạng Tháp nói đến đây, phát giác Tâm Đăng đang chờ nghe câu nói của mình, ông ta lắc đầu nói một cách tiếc rẻ :

- Ta thật bỏ phí cốt cách phi phàm của mi, thật là uổng, thôi mi lui ra.

Tâm Đăng ôm lấy hai gói hành trang, lần bước về phía lầu chuông, nơi ấy tứ bề vắng vẻ, chú thong thả ngồi xuống mở hai gói đồ ra.

Thấy bên trong gói hai chiếc áo ngắn nhỏ, may bằng một chất lụa thật mềm và mát.

Tâm Đăng nghĩ thầm :

- À,... thì ra đây là chiếc áo của ta mặc hồi thuở bé, xem thế này thì gia cảnh của ta chẳng phải hạng nghèo nàn, nhưng tại sao họ lại đưa ta vào chùa?

Tâm Đăng ngậm ngùi mở tiếp gói hành trang thứ nhì, thấy bên trong lộ ra rực rỡ chùng ngót một nghìn nén vàng ròng. Tâm Đăng bất giác cau mày nghĩ :

- Họ để tiền cho ta nhiều thế này để làm gì nhỉ?

Trong đồng vàng khổng lồ kia có một đồng tiền cổ hình tròn, Tâm Đăng thấy đồng tiền đó có vẻ ngộ nghĩnh bèn nhặt lên xem.

Thấy trên mặt đồng tiền có khắc một bức tranh sơn thủy, cây cỏ rườm rà, bề trái có khắc hai chữ Duyên Sinh.

Giữa đồng tiền có buộc một sợi dây, thấy có vẻ xinh xắn, Tâm Đăng trông ngay vào cổ, đoạn cau mày nhìn đồng vàng nói thầm :

- Ta hãy tìm chỗ cất số vàng này, biết đâu ngày sau có chẳng có khi dùng đến.

Nghĩ đoạn gói kỹ lại rồi ôm trở vào phòng, lúc bấy giờ đồng đạo thấy đều lên chính điện hành hương chỉ còn lại một mình Tâm Đăng trong phòng. Chàng ngồi bên thành tường mà ngổn ngang trăm mối.

Chú nôn nóng đợi đến canh hai đêm ấy, liền vượt tường mà ra đỉnh đồi phía sau chùa.

Còn ở xa xa, Tâm Đăng đã thấy tiếng ho, chàng thầm nghĩ :

- Bệnh Hiệp đến trước hơn ta...

Chừng tới gần, Tâm Đăng thấy ông ta tựa lưng dưới gốc cây ho rũ rượi.

Chú vội vàng bước tới, định đỡ lấy ông ta, nào ngờ ông ta đẩy mạnh chú ra, nói qua tiếng ho :

- Mi đừng lo cho ta...

Tâm Đăng cảm thấy cường lực của Bệnh Hiệp thật là mạnh mẽ, nếu mình không kịp xuống tấn thì chắc đã lộn mào.

Chàng không biết tại sao Bệnh Hiệp lại có thái độ kỳ lạ như vậy, Bệnh Hiệp vừa ho, vừa thở vừa nói :

- Mi hãy nhớ, lần sau ta có ho thì mi đừng đứng gần ta, bây giờ mi hãy theo ta.

Nói xong loạng choạng đứng dậy, loạng choạng bước đi, Tâm Đăng lặng lẽ theo sau.

Trong lòng chú bàng hoàng nghi hoặc, không biết có sao một người có bệnh hoạn như vậy mà võ thuật lại cao siêu ngoài mức tưởng tượng.

Đi được một khoảng đường, Tâm Đăng thấy chung quanh càng vắng vẻ, Bệnh Hiệp trở tay về phía trước nói :

- Từ đây về sau, chúng ta gặp mặt nhau tại chỗ này, và luyện võ cũng tại chỗ này...

Nói đến đây lão thở hổn hển có vẻ mệt nhọc lắm, Tâm Đăng nhìn theo ngón tay của lão, thấy đó là một cửa hang tối om.

Tâm Đăng nói :

- Bệnh sư phụ, trong đó tối quá...

Câu nói chưa dứt thì Bệnh Hiệp quát mắt :

- Hừ! Mi là người xuất gia mà lại sợ ma ư? Theo ta vào, cấm nói chuyện, cấm ho...

Nói rồi ho lên vài tiếng, đoạn chuệnh choạng bước vào hang tối, Tâm Đăng theo sau một cách bất đắc dĩ, bụng bảo dạ :

- Tại sao con người ta hễ đến chừng tuổi cao tác lớn, thì lại hay sinh tật? Cô Trúc, Lư Âu và Bệnh Hiệp thấy đều là người đỡ chứng, sau này ta già không biết có đỡ chứng như họ không?

Càng đi, phía trước càng tối, Tâm Đăng phải vận hết nhãn lực mà chỉ nhìn thấy có hai thước chiều xa.

Trong bóng tối trập trùng, chỉ nghe thấy hơi thở nặng nhọc của Bệnh Hiệp hòa lẫn với tiếng bước chân rào rạo của hai người...

Chợt Bệnh Hiệp ngoác sang cánh tả, tứ bề càng thêm đen tối, dưới chân gập ghềnh khúc khuỷu, đường sá thật khó đi.

Lúc bấy giờ, Tâm Đăng như một người lạc vào thế giới của tà ma quỷ quái, chàng sờ soạng theo bản năng của mình mà dò từng bước một.

Bên tai chàng, hơi thở của Bệnh Hiệp nhỏ dần... nhỏ dần... rồi mất hẳn.

Tâm Đăng cả sợ, dừng chân lại nghe ngóng, không những hơi thở của ông ta không nghe thấy, mà tiếng bước chân của ông ta cũng tắt hẳn.

Tâm Đăng hốt hoảng gọi to :

- Bệnh sư phụ!

Chợt nghe tiếng của Bệnh Hiệp mắng từ đằng xa :

- Ta ở đây, mi sợ ư? Sợ gì? Sao đi chậm thế?

Tâm Đăng giật mình kinh dị, thì ra tiếng nói của Bệnh Hiệp đã cách xa chỗ chàng đứng hơn ba trượng, chú nghĩ thầm :

- Có sao lão già này đột nhiên đi nhanh như thế? Sao ông ta thấy đường, sao ông ta không ho nữa? Thật là lạ...

Tâm Đăng cười trả lời :

- Tôi không sợ nhưng đường đi tối quá.

Chàng nghe một câu trả lời văng vẳng từ đằng xa :

- Tối quá thì hãy đi chậm lại.

Tâm Đăng lại giật mình vì tiếng nói của lão lại kéo xa khoảng cách thêm hai trượng nữa, và cái giọng hỗn hển ban nãy không còn, thay vào đó là một giọng nói mạnh mẽ, sang sảng, đồng vọng khắp bốn bề.

Tâm Đăng nghĩ :

- Thật là lạ! Hay là lão già này đến chỗ tối là tinh thần phấn chấn?

Từ đó về sau, Tâm Đăng hỏi gì cũng chẳng nghe ông ta trả lời, giận quá, Tâm Đăng không hỏi nữa, cứ sờ soạng vào tường mà đi.

Chỗ chàng chạm tay vào, ẩm thấp và ướt át, thỉnh thoảng lại đụng nhằm những loài côn trùng làm cho chàng sợ hãi mà rút tay về.

Gắng gượng đi thêm vài trượng nữa mà không thấy tấm hơi của Bệnh Hiệp đâu, chú lấy làm lạ, chú rướn gân cổ lên gọi mấy tiếng thật to “sư phụ”, mà vẫn không nghe thấy tiếng trả lời.

Đường càng đi càng thấp dần về phía trước, tấm hơi của Bệnh Hiệp vẫn bần bật, trong trí chú nảy ra một ý nghĩ hay là Bệnh Hiệp đã chết rồi?

Đang cơn khủng hoảng, chàng thoáng nghe phía trước có tiếng động, chú mắng thầm trong bụng :

- Lão già này cố ý nhát ta.

Đường thấp dần, thấp dần, và bên tai văng vẳng có tiếng ồn ào, trong lòng lầy lầm lạ, không biết lão già này dẫn ta đi về đâu?

Trong trí chàng lại nảy ra một ý nghĩ, hay là lão già này ác ý, muốn dẫn ta vào tử địa?

Chú rừng mình rờn óc, chính vào lúc đó một luồng gió lạnh không biết từ đâu thổi tới, Tâm Đăng kinh sợ, vội vàng hai tay bắt ấn, mồm lẩm bẩm đọc Kim Cang Kinh.

Chợt tiếng động dần dần im bật. Chú vẫn tiếp tục đi, và Bệnh Hiệp không biết vẫn trốn ở nơi nào, trong lòng của Tâm Đăng tức giận lắm.

Chàng gọi thêm mấy tiếng mà chỉ có những âm thanh đồng vọng trả lời mà thôi.

Tức quá, Tâm Đăng đâm bừa mà đi, không còn biết cẩn thận nữa.

Đang đi nhanh bỗng bên tai văng vẳng một câu nói nhỏ nhỏ :

- Thôi dừng lại, hôm nay ta chỉ đi đến chỗ này.

Nghe giọng nói, Tâm Đăng biết ngay là Bệnh Hiệp, vừa dừng chân lại thì nghe ông ta cười rằng :

- Ngồi xuống đây!

Tâm Đăng này giờ bị ông ta trêu chọc, bây giờ nổi cáu chẳng chịu ngồi xuống, ông ta mắng :

- Mi là người xuất gia có sao độ lượng hẹp hòi...

Tâm Đăng nghe nói vội vàng ngồi bệt xuống dưới đất, nghe thấy đất ở đây ẩm ướt lắm, chàng giật mình đưa tay sờ mó, bất giác rú lên một tiếng hãi hùng vì vừa chạm phải một bộ xương khô.

Còn đang kinh hãi, lại nghe Bệnh Hiệp nói :

- Mi thật là nhát gan, đừng sợ, nó là người bạn già của ta, tên là Kiết Văn Dao, qua đời đã mười năm nay rồi.

Tâm Đăng nghe thấy giọng nói của Bệnh Hiệp nào nùng bi thiết lắm, dường như ông ta đang hồi tưởng lại người vợ trăm năm của mình.

Tâm Đăng hỏi :

- Sao Bệnh sư phụ chẳng mai táng hài cốt đi?

Câu hỏi vừa dứt thì Bệnh Hiệp nạt ngang :

- Việc riêng của ta, mi không cần phải biết, ngồi xuống!

Tâm Đăng lầy lầm lạ, có sao Bệnh Hiệp lại thành linh nổi nóng, chàng vừa ngồi xuống thì Bệnh Hiệp lại nói :

- Bây giờ ta truyền cho mi hầy tụng kinh siêu độ cho vợ ta!

Tâm Đăng gật đầu trong bóng tối trả lời :

- Vâng, tôi sẽ tụng một đoạn kinh siêu độ cho Bệnh sư mẫu.

Nói rồi sờ soạng nhặt một hòn đá gần đó, gõ như gõ mõ rồi bắt đầu ê a tụng kinh.

Trong động sâu, tiếng kinh đồng vọng văng vẳng khắp bốn bề nghe thật là thắm náo.

Bệnh Hiệp nhắm nghiền cặp mắt, trong lòng ông ta ngậm ngùi bi thiết, tâm tư của ông ta theo tiếng kinh trầm bổng mà sôi nổi dạt dào, dường như ông ta nhờ tiếng kinh kia đưa về miền cực lạc để mà hội họp với người bạn già đã khuất bóng mười năm.

Không bao lâu, tiếng kinh chấm dứt, Tâm Đăng nghe có hai bàn tay lạnh giá sờ lấy vai mình. Và có người áp mặt lên vai mình thốn thức...

Tiếng khóc nghe thật là bi thảm, từng giọt từng giọt nước mắt rơi xuống vai của Tâm Đăng.

Trong lòng chú vừa sợ hãi, vừa đau đớn, vội vàng đỡ Bệnh Hiệp dậy, khuyên giải ông ta nhưng mà Bệnh Hiệp không những không ngừng tiếng khóc, trái lại nước mắt càng xuống càng nhiều.

Giọng của ông ta cơ hồ lạc hẳn đi, đứng trước cảnh bi thảm đó, lòng của Tâm Đăng cũng ngậm ngùi khôn kể.

Chợt nghe Bệnh Hiệp hơi thở phì phò, dường như một nhọc lắm. Ông ngừng khóc, chắc có lẽ đang làm hô hấp thì phải, vì Tâm Đăng nghe hơi thở của ông lần lần điều hòa trở lại.

Tâm Đăng tò mò hỏi :

- Sư phụ cư ngụ tại chỗ này đã được bao lâu rồi?

Lâu lắm mới nghe Bệnh Hiệp trả lời :

- Đừng hỏi chuyện lời thôi dài dòng, việc chính của mi đến đây là học võ.

Tâm Đăng cầu nhàu thầm trong lòng :

- Tính tình của người này thật bất thường!

Bỗng nghe Bệnh Hiệp nói :

- Ban nãy ta cố ý bỏ rơi là để thử ý chí của mi, may nhờ mi là người tu hành, biết đọc kinh và tọa thiền nên mới đủ nghị lực lướt qua.

Trong bóng tối, Tâm Đăng đỏ bừng sắc mặt vì chàng nghĩ Bệnh Hiệp đã đọc thấu tâm tư mình.

Lại nghe Bệnh Hiệp nói :

- Ban nãy mi chê chỗ này tăm tối lắm, có phải không?

Tâm Đăng trả lời :

- Phải!

- Mi lại chê con đường đi này xa quá, có phải không?

- Phải!

- Đó là mi có lòng sợ việc khó và chẳng có kiên tâm bền chí. Điều thứ ba, mi gọi ta chẳng trả lời, mi cho rằng ta đã chết, có phải không?

Tâm Đăng giật mình nghĩ :

- Lão già này thật là khôn khéo, đoán chẳng sai một mảy.

Tâm Đăng lại nhìn nhận và Bệnh Hiệp nói rằng :

- Đó là mi thiếu lòng tin người, sinh ra ngờ vực, thứ tư ban nãy mi đọc lắm thầm chắc là đọc kinh trừ tà.

- Vâng.

- Đó là mi suy nghĩ viển vông, kể người là ma. Thứ năm, ban nãy mi ngáp ngừng muốn quay đầu trở lại, phải chăng?

- Bây giờ ta bắt đầu dạy võ cho mi, hãy chú tâm cho kỹ vào.

Đoạn lão vung tay và thi triển thần công, lão nói :

- Tới đâu giáng tới đó.

Bệnh Hiệp ngừng một chút, trả lời :

- Môn võ công này gọi là Đại Thừa thần công, mi có từng nghe qua chăng?

Tâm Đăng suy nghĩ giây lâu, lắc đầu trả lời :

- Không nghe, nhưng mà cái tên này thấy hay quá.

Bệnh Hiệp gật gù :

- Không nghe là phải, cho đến những kẻ giang hồ lão luyện cũng chẳng biết môn võ này, dùng nó để chống cự kẻ thù, dưỡng thân mình cho được trường thọ, thật là một phép báu.

Tâm Đăng nghe nói đến đây, tim đập rộn ràng vì mừng rỡ. Bệnh Hiệp cất giọng sang sảng :

- Bây giờ ta truyền thụ cho mi, nghe này... thái tang chi hư, cực hải chi ảo, tu sanh dưỡng mạng, sở trọng khí nhất...

Tâm Đăng đọc theo nho nhỏ nhưng theo không kịp, Bệnh Hiệp lại nóng nảy thôi thúc luôn mồm, giây lâu ông ta mới cho Tâm Đăng ngồi nghỉ và bảo đêm hôm sau trở lại.

Tâm Đăng sờ soạng lần ra khỏi động, bất giác giật mình, vì bên ngoài trời đã sáng trắng, chứ không ngờ chú đã giam mình trong hang sâu suốt một đêm.

Chú quay lại nhìn miệng hang đen tối nghĩ thầm :

- Lão già này suốt đời giam mình trong chỗ u ám như vậy, thảo nào chẳng sinh bệnh.

Nghĩ đoạn chàng lủi thủi trở về Bồ Đạt La Cung.

Tâm Đăng rón rén đi vào cổng hậu, dọc đường không gặp chú tiểu nào, và tiếng tụng kinh cũng vắng bật, chú lấy làm lạ nhưng vì bụng đói nên cứ đi thẳng vào trai đường.

Vào đến đó, Tâm Đăng càng thêm kinh dị, thì ra trong trai đường cũng vắng vẻ, không một bóng người qua lại.

Chén bát trên bàn còn để ngổn ngang chứng tỏ nhiều người đang ăn dở bữa cơm, rồi vội bỏ đó mà đi.

Tâm Đăng nói thầm :

- Thật là lạ, ngót bảy nghìn Lạt Ma đi đâu vắng?

Vừa nghĩ chú vừa vội vã dùng cơm rồi chạy ra chính điện.

Ra đến đó, chú mới hoàn hồn, vì bảy nghìn đồng đạo lúc đó đang đứng xếp hàng giữa sân.

Từ trên thềm đá, có mười mấy vị lão Lạt Ma nghiêm trang đứng đấy, mà chẳng thấy Tạng Thập.

Toàn thể đồng đạo thấy đều im phăng phắc, lóng tai nghe một vị Lạt Ma lớn tuổi nhất là Mạc Cổ nói chuyện.

Tâm Đăng đi vắng một đêm, trong lòng hổ thẹn, vội vàng chấp tay đứng vào hàng sau chót.

Mạc Cổ thấy Tâm Đăng trở về, bỏ ngang câu chuyện, lớn tiếng hỏi rằng :

- Tâm Đăng, mi lên đây, chúng ta đang chờ mi!

Tâm Đăng không biết việc gì vội vàng tuân lệnh tiến lên. Chúng đồng đạo nghe nói Tâm Đăng quay trở lại, thấy đều quay đầu lại, tiếng xì xào lập tức vang lên, làm cho Tâm Đăng càng lấy làm kinh dị, biết rằng đã có việc quan trọng xảy ra.

Khi chú lên tới chính điện rồi, Mạc Cổ lớn tiếng hỏi :

- Tâm Đăng, đêm qua mi đi đâu?

Tâm Đăng giật mình, biết rằng đêm qua đã có việc lạ lùng xảy ra, vội trả lời :

- Đêm qua tôi không có ra ngoài.

Mạc Cổ lại hỏi :

- Vậy có sao sáng nay khi dùng trai ta chẳng thấy mi?

Tâm Đăng trả lời :

- Vì sáng nay tôi phải hoàn tục nên canh tư tôi đã thức giấc ra sau chùa để “chôn kinh”.

Thì ra theo tục lệ của Lạt Ma Tây Tạng, cứ mỗi khi gặp phải những việc quan hệ, ví dụ như hoàn tục, như gặp tang hoặc chức vụ được cao thăng, thì thường trở dậy rất sớm, đi đến một nơi vắng vẻ, tụng vài trang kinh rồi chôn kinh xuống đất.

Mạc Cổ nghe nói, gật gù :

- Thôi được, mi hãy trở về.

Tâm Đăng không dám hỏi nhiều thêm nữa, vội vàng lui về phía cuối sân. Mạc Cổ lại bắt đầu nói chuyện, Tâm Đăng hỏi nhỏ một vị đồng đạo đứng bên cạnh :

- Sư huynh, trong chùa xảy ra việc gì?

Chú tiểu ấy nói nhỏ vào tai Tâm Đăng :

- Sáng nay, khi vào giờ thụ trai, có đồng đạo đi thỉnh Tạng Tháp sư phụ, bỗng phát giác Tạng Tháp sư phụ thỉnh linh mất tích, làm cho cả chùa nhốn nháo, điều tra lại thấy sư huynh vắng mặt, ai cũng nghĩ sư huynh mất tích theo Tạng Tháp sư phụ.

Tâm Đăng trong lòng kinh sợ nói thầm :

- Hay là Tạng Tháp bị người ta sát hại rồi? Ai là hung thủ?

Còn đang kinh dị, nghe Mạc Cổ nói :

- Trụ trì đại sư thỉnh linh mất tích mà chẳng để lại chút dấu vết nào, việc này thật đem đến cho chúng ta nhiều lo ngại. Mong rằng Trời Phật sẽ phù hộ cho trụ trì đại sư bình yên trở về. Nếu quá mười ngày mà vẫn bất tin, thì chúng ta phải cử hành lễ cầu siêu cho trọng thể, để đưa hương hồn trụ trì về nơi cực lạc, đoạn đến Sắc La tự thỉnh vị Đạt Lai đời thứ tư là Vinh Đan đến đây để chủ trì Phật sự.

Dứt lời truyền giải tán, chúng Lạt Ma lần lượt trở về với công việc thường ngày của mình.

Tâm Đăng trở về phòng riêng của mình, gằm đầu suy nghĩ về việc mất tích một cách đột ngột của Tạng Tháp.

Chú nghĩ, Lư Âu đã đi rồi, Bệnh Hiệp thì ngồi với mình suốt đêm dưới hang sâu, vậy thì ai là hung thủ?

Ngày hôm ấy, Bồ Đạt La Cung sống trong bầu không khí kinh hoàng, đến khi trời chập choạng, đồng đạo thấy đều rút vào phòng.

Chờ cho đêm khuya, Tâm Đăng lại sẽ lên ra sau chùa, phen này chàng mang theo mỗi lửa để soi đường vào hang tối.

Vừa chui ra khỏi cửa hang, chàng gọi to :

- Bệnh sư phụ, Tâm Đăng đến đây.

Không có tiếng trả lời nhưng Tâm Đăng vẫn lầm lũi đi sâu vào hang thăm.

Đi được mười bước, chàng vội thò tay vào túi móc đá bật lửa lên.

Ánh lửa vừa loé lên, bất thành linh một luồng chướng phong bay tới rào rào như những đợt sóng hải triều cuồn cuộn.

Trong lúc bất ngờ, Tâm Đăng trúng đòn, loạng choạng thối lui ra sau mấy bước, mỗi lửa trên tay bị đánh bay ra ngoài mây tượng.

Tâm Đăng kinh hãi, bỗng nghe giọng khàn khàn của Bệnh Hiệp vang lên :

- Nhớ cho kỹ, từ đây về sau không cho phép mi mang lửa vào đây... Bằng không có sao ta lại ở một chỗ tăm tối như vậy?

Tâm Đăng bị mắng trong lòng buồn bã, theo chân ông ta đi sâu vào bên trong.

Tối hôm ấy, chú trả bài không thuộc, bị Bệnh Hiệp mắng cho một trận nên mãi đến canh tư mới được phép ra về.

Chú buồn bã lắm, không biết tại sao nhưng lời triệu của Bệnh Hiệp lại khó học đến thế.

Ra khỏi cửa hang, chàng lùi thúi đi về Bồ Đạt La Cung, trong lòng đang ảo não, chợt nghe bên mình có tiếng gọi dịu dàng nho nhỏ :

- Tâm Đăng, ta trở về đây.

Tâm Đăng giật mình quay lại, thấy Trì Phật Anh xuất hiện dưới bóng trăng ngà, đẹp như một vị nữ thần, trên mặt nàng vẫn còn che ngang một vuông lụa màu đen.

Tâm Đăng mừng rỡ nói :

- Cô... cô về đây ư? Sư phụ của cô đâu?

Phật Anh cười niềm nở :

- Theo bà ta thật là khó chịu, ta đã lén trốn về đây, không biết bà ta bây giờ đang ở đâu?

Tâm Đăng nói thầm trong lòng :

- Bệnh sư phụ của ta cũng khó tính, thật hai người giống nhau.

Tâm Đăng hỏi :

- Vậy thì bà ta thế nào cũng trở lại tìm cô, cô về đi.

Phật Anh lộ vẻ bất mãn, hờn dỗi nói :

- Ta đến tìm mi, vừa gặp mặt thì đuổi ta, biết thế, ta không bao giờ thèm đến nữa.

Tâm Đăng hốt hoảng trả lời :

- Tôi không có ý đó, chỉ sợ bà ta tìm đến đây làm rầy...

Phật Anh mỉm cười nói :

- Cũng chẳng sao.

Thế rồi hai người im lìm không nói câu nào nữa, sự im lìm lơ lửng đó kéo dài lâu lắm Phật Anh mới nói nho nhỏ :

- Tâm Đăng, chúng ta sang phía trước kia một chút.

Chàng lặng lẽ gật đầu, ngoan ngoãn bước theo Trì Phật Anh.

Đi đến một khoảng trống trên đỉnh đồi, nàng ngồi xuống một gốc cây cổ thụ rồi bảo Tâm Đăng :

- Chúng ta ngồi xuống đây nói chuyện.

Tâm Đăng trống ngực đánh thành thịch cơ hồ mất đi sự bình tĩnh, mặc dầu vuông lụa đen vẫn che ngang trước mặt Phật Anh, nhưng toàn thân nàng vẫn lộ ra một vẻ mỹ miều, khả ái.

Tâm Đăng là một người xuất gia từ thừa bé, bây giờ đột nhiên ngồi gần một người con gái xa lạ, bất giác một thứ cảm giác vừa sợ sệt, vừa lạ lùng xâm chiếm lấy tâm tư.

Tâm Đăng đỏ mặt, ngồi đối diện Phật Anh mà gằm đầu xuống, không dám nhìn thẳng vào mặt nàng.

Ngồi yên rồi, hai người im lìm thêm một chặp nữa, không trao đổi với nhau câu nói nào, một mùi hương thoang thoảng của da thịt người trinh nữ toát ra, hòa trong gió đêm phất ngang trước mũi Tâm Đăng, càng làm cho chú tâm hồn xao xuyến.

Lâu lắm, mới nghe Phật Anh cười khúc khích. Tâm Đăng hỏi :

- Cô cười gì?

Phật Anh đưa tay sửa lại vuông lụa trên mặt mình nói :

- Có sao hai đứa mình im lìm không nói chuyện, người ta trông thấy ngỡ rằng mi đang dạy ta nhập định tham thiền.

Tâm Đăng cũng buồn cười nói :

- Tôi không biết nói gì bây giờ!

- Mi có thể hỏi ta nhiều việc. Mi chỉ biết tên ta thôi mà, có thể hỏi những việc khác.

Tâm Đăng vội hỏi :

- Cha mẹ cô là ai? Nhà cô ở đâu?

Không ngờ Phật Anh lại im lìm không trả lời, nàng trầm ngâm giây lâu mới nói :

- Cha mẹ ta qua đời cả rồi! Ta không có nhà!

Tâm Đăng lấy làm lạ, bụng bảo dạ :

- Thôi, ta đừng hỏi đến thân thế của nàng làm cho nàng phải khó chịu, để ta hỏi việc khác vậy.

Tâm Đăng mở lời :

- Có sao cô cứ che mặt mãi?

Câu hỏi chưa dứt thì Phật Anh đứng phắt dậy, trả lời :

- Đừng hỏi việc này!

Tâm Đăng giật mình, cũng đứng lên, chợt nghe trong chùa trống điểm canh tư, vội xá chào Phật Anh, nói :

- A di đà Phật! Xin chào nữ thí chủ, tiểu tăng về chùa đây.

Nói rồi không đợi Phật Anh trả lời, chú xoay lưng đi thẳng.

Phật Anh thấy Tâm Đăng bỗng nhiên niệm Phật, và nói một câu đoạn chính, dường như cố ý muốn kéo khoảng cách giữa hai người dài ra, trong lòng buồn bã vô cùng.

Tâm Đăng vừa đi vừa nghĩ, những nhân vật mình gặp ngoài đời, bất luận già hay trẻ, trai hay gái, thấy đều tính tình quái đản, gieo vào lòng mình một mối buồn man mác.

Về đến phòng, Tâm Đăng suy nghĩ thật lâu, thấy rằng nếp sống ngoài đời không phù hợp với mình, chú quyết định với mình một việc quan trọng :

- Ta không hoàn tục, cũng không học võ công nữa, ta không bao giờ rời khỏi Bồ Đạt La Cung, ta phải tiếp tục tham thiền học đạo, bởi vì chỉ có Phật mới gần gũi với tâm hồn ta nhất.

Nghĩ vậy nên Tâm Đăng quyết tâm từ đây không gặp Bệnh Hiệp và Trì Phật Anh nữa.

Nếu Phật Anh có đến đây tìm chú thì chú sẽ tưng kinh vào mặt cô ta.

Tâm Đăng nghĩ chín chắn rồi, ngã lưng trên giường đánh một giấc đến đúng Ngọ.

Sau khi thức giấc, chú ra trai phòng, chợt gặp một chú tiểu chạy đến nói rồi rít rằng :

- Sư huynh ơi, Trì thí chủ đã bố thí cho mình hai chục lạng bạc khi xưa đó, bây giờ trở lại.

Tâm Đăng giật mình vội hỏi :

- Đâu rồi?

Chú tiểu ấy trả lời :

- Cô ấy chưa vào chùa, ban nãy tôi ra ngoài hái củi gặp cô ấy đi về phía Bồ Đạt La Cung, cô ấy hỏi tôi có sao mấy hôm nay trong chùa không tiếp khách thập phương. Tôi chẳng nói thật cho cô ấy biết, tôi nghĩ cô ấy chắc đến tìm sư huynh đó.

Tâm Đăng cười trả lời :

- Nói nhảm nào? Sao lại tìm ta? Chắc có lẽ người ta có khẩn nguyện điều chi với Phật, bằng không có sao lại bố thí một lần những hai mươi lạng bạc?

Hai người vừa đi vừa trở về phòng, Tâm Đăng vớ lấy một quyển kinh rồi đi về phía chính điện.

Thấy nơi ấy giờ này còn vắng vẻ, Tâm Đăng niệm hương rồi quỳ trước kim thân Phật tổ khe khẽ tụng kinh.

Kinh qua ba tuần trong lòng Tâm Đăng hoàn toàn lắng dịu, thần trí thật là sáng suốt, tiếng kinh trầm bổng đưa tâm hồn chú lâng lâng thoát tục.

Chú lại dâng thêm một nén hương, nhìn những làn khói uốn éo bao chung quanh kim thân Phật tổ, trong lòng của Tâm Đăng nổi lên một nỗi sùng kính và tín ngưỡng vô biên.

Lâu lắm, chàng nghe thấy bốn bề yên tĩnh mới mở mắt, chú lẩm bẩm nói với mình :

- A di đà Phật, rất may là ta không lung lay ý chí. Ta phải tụng thêm vài đoạn kinh...

Từ đó về sau, Tâm Đăng để hết tâm trí vào việc tụng kinh, tọa thiền, những môn võ công Cô Trúc dạy khi xưa cũng đều bỏ dỡ, những biến cố đã dồn dập xảy ra trong Bồ Đạt La Cung và câu chuyện Tâm Tang khẩu quyết, chú thấy đều quên phăng tất cả.

Cho đến cái hình dáng mỹ miều khả ái của Trì Phật Anh cũng bị xóa nhòa trong tâm khảm. Một lần nữa chứng minh quả thật Phật pháp có một sức mạnh vô biên.

Trải qua hai ngày, đêm ấy theo thường lệ Tâm Đăng vào Phật điện tụng kinh.

Lên hương vừa xong, tiếng mõ vừa vang vang trời dậy thì sau bức tượng Phật lại nổi lên một tràng ho rũ rượi.

Tâm Đăng lại giật mình thầm bảo :

- Ma đâu lại đến, ta phải tiếp tục tụng kinh đừng để cho nó quấy rối...

Thế là tiếng mõ lại vang vang trời dậy hòa lẫn với tiếng kinh lúc trầm lúc bổng.

Một lát sau, Bệnh Hiệp lại lóp ngóp bò ra, ông ta thấy thần sắc của Tâm Đăng càng lúc càng trang nghiêm, đỉnh đạc, ông ta thở dài ảo não :

- Oan gia, ta lại đến đây, mi có thay đổi ý kiến chưa?

Tâm Đăng không trả lời, Bệnh Hiệp vừa ho vừa nức nở :

- Mi thật là nhẫn tâm... mi nở lòng nào nhìn một lão già sắp chết mà chẳng tiếp cứu?

Tâm Đăng vẫn không trả lời, hai tay chú bắt quyết, hai mắt chú nhắm nghiền, mồm lẩm nhẩm đọc kinh.

Tiếng khóc than rầm rĩ của Bệnh Hiệp kéo dài thêm một lúc rồi mất đi lúc nào không biết.

Trời gần sáng Tâm Đăng mới uể oải trở về phòng. Ngày kế đó, Bệnh Hiệp không thấy xuất hiện mà Trì Phật Anh cũng chẳng thấy tăm hơi, Tâm Đăng yên lành đọc kinh được một bữa.

Nhưng đến ngày kế đó thì Bệnh Hiệp lại xuất hiện, bệnh tình của ông càng trầm trọng, ông khóc lóc, nài nỉ Tâm Đăng suốt một đêm.

Một đêm ấy, tinh thần của Tâm Đăng trải qua một cơn khủng hoảng, hai ý niệm giằng co kịch liệt trong đầu óc của chú...

Rốt cuộc chú mở bừng cặp mắt, thấy Bệnh Hiệp ngồi rầu rĩ một bên, cảm lòng không đậu, chú thò tay ra đỡ Bệnh Hiệp mà hỏi :

- Bệnh sư phụ, bệnh tình của sư phụ ra sao?

Bệnh Hiệp nổi lên một cơn ho rũ rượi, thần sắc xanh rờn, nói qua làn hơi hỗn hển yếu ớt :

- Tâm Đăng... mi đừng quên mi đã hứa sẽ giúp ta làm một việc...

Tâm Đăng nghe qua, lòng đau như cắt, trong lòng chú không thể giữ bình thản như xưa nữa, từng giọt... từng giọt nước mắt nóng hổi lăn tròn trên má chú rồi rơi thánh thót xuống vai của Bệnh Hiệp...

Tâm Đăng rên rĩ :

- Bệnh sư phụ... sao chẳng buông tha cho tôi? Ngót bảy nghìn Lạt Ma trong Bồ Đạt La Cung chẳng lẽ không có một người vừa lòng sư phụ? Mà sư phụ nhất định chọn tôi?

Bệnh Hiệp tựa lưng vào lòng của Tâm Đăng, phều phào nói :

- Chỉ có mi... chỉ có mi mới có thể thực hiện ý nguyện của ta, mi hãy hứa... hãy hứa đi.

Thế rồi Tâm Đăng lặng lẽ cúi đầu, run rẩy trả lời :

- Bệnh sư phụ... thôi thì tôi hứa vậy!

Dứt lời, Tâm Đăng gục đầu lên vai của Bệnh Hiệp, nức nở liên hồi.

Xem tiếp chương 4 Nửa đêm dạ quỷ viếng chùa

4. Chương 4 Nửa Đêm Dạ Quỷ Viếng Chùa

- Mi đã hứa... mi hứa thật sự... chẳng dối ta?

Tâm Đăng nước mắt lưng tròng, nức nở :

- Tôi không nói dối, tôi là người nhà Phật, tôi không biết nói dối.

Bệnh Hiệp nghe nói ha hả cả cười, nhưng tiếng cười có vẻ mệt nhọc lắm.

Ông ta nhồm dậy bảo :

- Ngày mai ta nghỉ một hôm, bắt đầu từ ngày kia mi lại phải vào hang tối cho ta dạy võ.

Nói rồi lão lách mình đi ra khỏi điện. Tâm Đăng nhìn theo bóng dáng gầy gò khắp khảnh của ông ta, mà nổi lên một nỗi lòng chua xót.

Chú thở dài lẩm bẩm :

- Bắt đầu từ ngày kia, ta lại trở về biển khổ của đời!

Sáng ngày hôm sau có một vị Lạt Ma ở Sắc La tự tên là Thanh Lộc mang bức thư của Đạt Lai đến Bồ Đạt La Cung, do Mạc Cổ đọc cho chúng tăng được rõ.

Đại ý trong thư nói rằng, Đạt Lai không rảnh đến Bồ Đạt La Cung nên tạm thời giao quyền cho Mạc Cổ trụ trì. Mười hôm sau, Đạt Lai sẽ chọn một vị cao tăng đến thế chức.

Bồ Đạt La Cung bắt đầu yên tĩnh trở lại.

Phần Tâm Đăng thì vẫn tu hành một cách khổ hạnh, hễ có thì giờ thì dâng hương niệm Phật, dường như chú muốn lợi dụng thời gian một năm cuối cùng này, nỗ lực tu hành để hiểu thêm Phật pháp.

Qua đêm hôm sau, đó là một đêm tối trời, sao thưa trắng lặn. Tâm Đăng buồn bã, âu sầu lần mò vào hang tối để tìm Bệnh Hiệp.

Lần này, Bệnh Hiệp đối với Tâm Đăng không còn gắt gỏng như xưa nữa, ông ta hết lòng hết dạ truyền Đại Thừa thần công cho chú.

Thời gian đi thật nhanh, thấm thoát mà đã mười hôm lại qua.

Bồ Đạt La Cung đổi một vị trụ trì mới, đó là Điệp Bồ đại sư.

Đời sống của Tâm Đăng từ đây thật là trầm lắng, ban ngày chú tụng kinh gõ mõ, ban đêm lần mò vào hang thăm học Đại Thừa thần công.

Mặc dầu chú chưa bước chân đến chỗ giảng hồ nhưng nhờ Cô Trúc hết lòng dạy bảo bản lĩnh của chú nay đã thuộc hàng cao thủ.

Bây giờ lại học thêm Đại Thừa thần công, chàng thấy đó là một võ học thật cao thâm và hữu ích, trong lòng lấy làm mừng rỡ, biết rằng nếu mình học được trọn vẹn, nghệ thuật sẽ tăng tiến gấp mười lần.

Đêm đó, theo lệ thường, Tâm Đăng lần mò vào động, sau khi gặp Bệnh Hiệp ông ta bảo với Tâm Đăng :

- Đại Thừa thần công mi đã học đủ, bây giờ phải trải qua Thất Kiếp thì thần công tự nhiên có thể ứng dụng, bây giờ mi hãy theo ta.

Dứt lời, Tâm Đăng nghe thấy ông ta di chuyển thân hình, chú vội vã nghe theo tiếng động mà bước theo.

Đi quanh qua lộn lại một hồi, Tâm Đăng thấy dưới chân mình ẩm ướt lắm, thì ra đó là một vùng ứ nước, mực nước ngập đến mắt cá chân, hơi lạnh thấu xương.

Chợt nghe Bệnh Hiệp nghiêm giọng nói :

- Bây giờ mi phải ngồi rờng rã dưới nước này bảy ngày bảy đêm, và hơn nữa... nước lạnh lắm nhưng mi nhờ có Đại Thừa thần công nên có thể chống lại hơi lạnh, chừng nào mi nghe thấy thân thể ẩm áp là mi đã qua được một lần tai nạn, và phải trải qua bảy lần như thế mới gọi là thành công. Trong bảy ngày ta sẽ mang đồ ăn đến cho mi.

Tâm Đăng nghe nói, giật mình gượng hỏi :

- Thế chừng nào mới bắt đầu?

Bệnh Hiệp trả lời :

- Bắt đầu ngay từ giờ phút này.

Tâm Đăng cắn răng nói thầm :

- Thôi bất chấp, đức Phật ngày xưa phải trải qua trăm lần tai nạn mới thành chính quả, nay ta chịu nạn bảy lần thì thấm vào đâu.

Chợt nghe Bệnh Hiệp nói :

- Bây giờ mi hãy ngồi ngay ngắn và bắt đầu...

Tâm Đăng vội ngồi xếp bằng xuống nước, bỗng nghe hơi lạnh xông tới đan điền, toàn thân run lên bần bật.

Chàng vội vận dụng Đại Thừa thần công ngự hàn, chống chọi thật lâu với hơi lạnh mới thấy lần lần giảm bớt, toàn thân đại huyệt lần lần cảm thấy thư thả...

Cố gắng chịu đựng như thế đến ngày thứ năm thì hơi lạnh ngày càng giảm bớt, từ đan điền bắt đầu tỏa ra một làn hơi ẩm áp.

Lại qua một ngày nữa, Tâm Đăng cảm thấy khoẻ khoắn lắm.

Đến ngày cuối cùng, Tâm Đăng cứ ngồi dưới nước mà nhập định tham thiền, Bệnh Hiệp mang đồ ăn đến mà chú vẫn không hay.

Ông ta thấy vậy, vội sờ tay vào ngực của Tâm Đăng, thấy có một làn hơi ẩm áp, mừng rỡ vô cùng.

Tiếp theo đó, Tâm Đăng lại trải qua sự chịu đựng về gió, về hơi nóng, về sự đau đớn, về sự đói rét, mỗi lần đều phải trải qua bảy ngày. Tâm Đăng cảm thấy trong cái hang tối âm u này thật chứa đựng nhiều điều bí mật, lần lần... hai mạch Nhâm, Đốc của chú được đả thông, và vô tình chú đã luyện được đến giai đoạn Kim Thân Bất Hoại Thể.

Vượt qua sáu lần khó khăn, tức Lục Kiếp, Bệnh Hiệp mới cười nói rằng :

- Tâm Đăng! Mi thật là một bậc kỳ tài, ta không qua nổi Tam Kiếp mà mi vượt qua Lục Kiếp, thật là đáng khen cho đó, bây giờ còn một kiếp cuối cùng là Tâm Kiếp, đoạn đường này là đoạn đường khó khăn nhất, chông gai nhất, nhưng may nhờ mi xuất thân là người của Phật, chắc có lẽ dễ thành công. Bây giờ mi hãy về chùa ngồi nghĩ, ba ngày sau sẽ trở lại.

Tâm Đăng mừng rỡ, lạy tạ Bệnh Hiệp mà lui ra, bất giác chuyển đi này, Tâm Đăng đã lưu lại trong hang tối bảy lần sáu là bốn mươi hai ngày.

Tâm Đăng vừa đến chùa, đồng đạo hỏi thăm rồi rít, nhưng nhờ chú ứng đối lưu loát nên cũng tạm qua.

Ba ngày say Tâm Đăng lại trở về hang tối.

Nhưng mới bước vào cửa hang chú vụt cảm thấy lạ, vì rằng mọi lần trong hang tối tăm u ám, nhưng lần này không biết có ánh sáng từ đâu rọi vào, đường sá trông thật rõ ràng, làm cho Tâm Đăng lấy làm lạ tự hỏi :

- Bây giờ vào lúc về đêm, có sao trong hang lại sáng sửa thế này?

Đi sâu vào bên trong thấy Bệnh Hiệp đang bó gối tựa vào tường, bên mình ông ta có một bộ xương khô, Tâm Đăng vội thi lễ hỏi :

- Thưa sư phụ, có sao đêm nay trong này sáng rực?

Câu hỏi chưa dứt thì Bệnh Hiệp mừng rỡ hỏi rằng :

- Trong động sáng thật ư?

Tâm Đăng vội trả lời :

- Phải, sáng như ban ngày.

Bệnh Hiệp ha hả cười :

- Tốt lắm, mi vượt qua được giai đoạn Tâm Kiếp thì có thể biến thành Kim Cang Bất Hoại Thân.

Tâm Đăng không hiểu, hỏi Bệnh Hiệp, ông ta trả lời rằng :

- Trong động này vẫn tối như xưa, nhưng mi sở dĩ nhìn thấy sáng như ban ngày vì mi đã luyện thành Đại Thừa thần công, cặp mắt của mi bây giờ quý giá vô song, nhãn lực của những người luyện võ tầm thường không thể nào so sánh được.

Tâm Đăng nghe nói mừng rỡ khôn cùng, lại nghe Bệnh Hiệp cười rằng :

- Bây giờ mi hãy ngồi xuống nghe ta thổi sáo.

Tâm Đăng biết đây là cửa ải cuối cùng nên không dám chểnh mảng, vội vàng vâng lời ngồi xuống.

Bệnh Hiệp thò tay vào ống tay áo rút ra một ống sáo bé tí teo nói rằng :

- Bất luận những người tu hành hay những người luyện võ trong lòng đều có Tâm Ma, nếu có thể trừ được Tâm Ma thì có thể vượt hơn người thường, tên tục của mi là Chính Dung, pháp danh là Tâm Đăng, vậy thì mi phải giữ cho lòng mình trong suốt như hai chữ Tâm Đăng vậy.

Tâm Đăng gật đầu, tỏ vẻ đồng ý, gã ngồi xếp bằng tròn, nhắm nghiền cặp mắt tập trung tinh thần ý chí.

Chợt nghe bên tai vang lên một tiếng sáo trong veo như tiếng hạc lưng trời, tiếng sao nhẹ như một đường tơ, khi dứt khi nối, lững lờ theo tiếng gió đưa vào.

Tâm Đăng cảm thấy tiếng sáo thật là não nùng ai oán, như khóc như than, như oán như hờn, có lúc như vượn hú đầu non, có lúc lại như chim kêu cuối bãi, làm cho cõi lòng của Tâm Đăng bất giác nào nề chưa xót, tâm chú rung động...

Chính vào lúc thần hồn điên đảo, bỗng nhiên tiếng sáo thành linh thay đổi.

Giọng sáo từ chỗ tha thiết, não nùng đổi sang rầm rộ như thiên quân vạn mã, như đông tố bão bùng, như chiêu hồn bá tánh, thật là thảm thiết nhất trần gian.

Trong lòng của Tâm Đăng theo tiếng sáo mà bị ai thống khổ, chợt tiếng sáo đổi sang giọng khác.

Lần này nhẹ nhàng như én lướt qua rèm, như cánh chuồn đớp bọt, như muôn hoa đua nở, muôn hồng nghìn tía, có lúc lại thanh tao lãnh lút như ngọc rơi vào đĩa, thế rồi tiếng sáo ngưng bật.

Tiếng sáo đã ngưng nhưng cõi lòng của Tâm Đăng vẫn còn thổn thức rào rạt, dường như muốn bay bổng đến một phương trời xa lạ, nơi ấy có một người thân đang tựa cửa ngóng chờ.

Trong chớp mắt, tâm hồn của chàng bừng bừng trở dậy, nào là bảo kiếm của người tráng sĩ, sắc đẹp của bậc giai nhân, giáp trụ đều thể hiện lên một cách say mê cuồng loạn.

Thình lình... trong ảo tưởng của chú vang lên một tiếng kêu thê thảm, trước mắt chú đen sầm lại, bên tai chú văng vẳng lên hai tiếng kêu não nùng :

- Con ơi! Con ơi!

Vậy thì ta là con ai? Mẹ ta là ai? Giờ này ở đâu? Còn sống hay chết? Cha ta là ai? Ai làm cho gia đình ta tan nát?!...

Những câu hỏi mơ hồ mà đáng sợ đó như những đợt sóng hải triều dâng lên trong tâm khảm, làm cho tâm hồn chú điên đảo bồi hồi!...

Ngần ấy câu hỏi hỗn tạp và đáng sợ bỗng nhiên bị một tiếng thanh thoát yểu điệu đuổi mất, tiếng đó thật là trong trẻo nhẹ nhàng, mà hương thơm thoang thoảng...

Quá nhiều ý tưởng phức tạp dồn vào tâm tư, làm cho chú kinh hoàng, sợ sệt, xen lẫn với vài nét vui mừng...

Những ngàn ấy tâm tư chính là Tâm Ma của Tâm Đăng vậy.

Bệnh Hiệp ngồi bên cạnh, đăm đăm nhìn Tâm Đăng không chớp mắt, ông ta nhìn thấy sắc mặt của Tâm Đăng khi xanh khi đỏ, mồ hôi vã ra đầy trán, chiếc áo cà sa của chú ướt đầm đìa.

Trong lòng ông ta đăm chiêu lo lắng, khẩn thềm :

- Xin Trời Phật phù hộ cho Tâm Đăng qua khỏi bảy ngày bảy đêm để vượt qua cửa ải cuối cùng....

Đến ngày thứ tư, sắc mặt của Tâm Đăng dần dễ chịu ông ta mới vững dạ.

Thì ra đây là một giai đoạn khó khăn nhất trong Thất Kiếp, đây là một việc làm mạo hiểm mà ông ta đem sinh mạng của Tâm Đăng ra thử thách, bây giờ ông ta yên trí lắm vì ông ta đã thắng.

Đến ngày thứ sáu, sắc mặt của Tâm Đăng trở lại bình thường, hơi thở điều hoà, sắc diện phương phi.

Vào nửa đêm ngày thứ bảy, Tâm Đăng bỗng thình lình tỉnh lại, như một người đau mới mạnh, tứ chi rũ liệt, chân khí dường như tản mát, tiêu tan.

Tâm Đăng nhắm mắt nhìn thấy Bệnh Hiệp đang ngồi tựa lưng vào tường, nhắm nghiền cặp mắt.

Chú nói :

- Bệnh sư phụ, con đã trải qua Tâm Kiếp.

Giọng nói của chú yếu ớt, mà Bệnh Hiệp cũng tiều tụy lắm, vì rằng trót tháng nay ông đã mệt nhọc rất nhiều, bây giờ đang ngồi yên dưỡng thần.

Nghe Tâm Đăng nói chuyện, ông ta biết chú đã tỉnh lại, vội vàng nhướn mắt lên, trên khuôn mặt của ông ta tràn đầy vui sướng, ông ta nói :

- Bây giờ thì mi không nên trách ta như khi xưa nữa, mi nghĩ thử xem mi học môn võ công này đâu có trở ngại cho việc tu hành của mi.

Tâm Đăng nghĩ đến lúc trước khi chú đang tụng kinh trong Bồ Đạt La Cung, Bệnh Hiệp xuất hiện một cách bất thần quấy rầy bị chú từ chối một cách tàn nhẫn, rốt cuộc thầy trở lại năn nỉ trò để truyền võ nghệ, việc này thật là phá cái lệ từ nghìn xưa để lại...

Nghĩ đến đó, chú bắt giác hổ thẹn vô cùng.

Bệnh Hiệp lại nhắc :

- Bây giờ mi hãy ngồi yên dưỡng thần thêm một ngày một đêm nữa thì có thể tự do ra về Bồ Đạt La Cung.

Tâm Đăng gật đầu, Bệnh Hiệp lại nói :

- Mi trở về chùa rồi đừng trở lại đây nữa, vì ta phải đi một nơi khác, một tháng sau chúng ta lại gặp nhau.

Nói rồi chuệch choạng đứng dậy, Tâm Đăng biết ông ta sắp rời khỏi mình, hốt hoảng gọi :

- Sư phụ đi đâu?

Bệnh Hiệp mỉm cười, xoa đầu Tâm Đăng mà nói :

- Khi xưa mi đuổi ta, bây giờ ta muốn đi thì mi kêu lại.

Tâm Đăng nức nở nói :

- Sư phụ hãy nán lại để đệ tử có dịp săn sóc thuốc men.

Bệnh Hiệp nghiêm trang trả lời :

- Mi có lòng tốt đó, ta lấy làm cảm kích nhưng ta phải đi vì chúng ta sẽ lại gặp nhau.

Dứt lời, ông ta mỉm cười và lui gót, chỉ còn lại Tâm Đăng nhắm mắt dưỡng thần dưới hang sâu.

* * * * *

Tâm Đăng trở về chùa đã ba hôm rồi, ban ngày tụng kinh, ban đêm luyện võ.

Chú biết đã có duyên với nghề võ thì dầu sao trong tương lai không thể tránh khỏi tai ương, nên bây giờ chú tụng kinh niệm Phật và tu hành dữ lắm, e rằng sau này không có thì giờ để gần Phật nữa.

Chú quyết định rằng, đời sống của chú thay đổi thế nào đi nữa, ví dụ như hoàn tục chẳng hạn thì cũng có ngày chú trở về đây nương bóng Phật đài, và chú sẽ ở lại vĩnh viễn dưới chân bồ tát.

Đêm ấy, Tâm Đăng từ trong đại điện đi ra, bên ngoài gió lạnh thổi từng cơn, chú ngửa mặt nhìn vầng trăng vành vạnh, nghĩ thầm :

- Vào tháng này năm tới ta sẽ rời khỏi nơi đây.

Nghĩ đến đó, trong thâm tâm chú bàng hoàng khôn tả xiết, dường như chú lưu luyến ngôi chùa này lắm.

Đang nghĩ ngợi triền miên, thỉnh linh thấy sau lưng mình gió dấy vì vèo, Tâm Đăng vội vàng nhón gót theo thể Thừa Phong Truy Lãnh, thân hình của chú bắn vút về phía trước hơn một trượng.

Chưa kịp quay đầu nhìn lại, sau lưng chú vang lên một chuỗi cười rùng rợn, và gió lại nổi lên vi vút.

Tâm Đăng rợn tóc gáy nghĩ thầm :

- Chính tên này là hung thủ giết hòa thượng đây!

Không kịp quay đầu lại, chú sử luôn một thể Thừa Phong Truy Lãnh bắn vút về phía trước thêm một lần nữa.

Chân chưa chấm đất thì trên đầu chú gió lại nổi vì vèo, thì ra người này tấn công huyệt một đòn, bây giờ biết trước nên chẳng để cho Tâm Đăng kịp thời đối phó, vượt trước mà tung ra một đòn thần tốc.

Tâm Đăng nhác trông thấy một chiếc bóng mờ từ trên phủ xuống, giương hai tay ra chụp lấy đầu chàng.

Chú giật mình, dựng hai bàn tay đẩy mạnh về phía trước, để cho thân hình bắn vù ra phía sau bảy thước, mới tránh khỏi song chưởng độc ác đó.

Chú gần giọng hỏi :

- Thí chủ có sao lại vắn vít với tôi...

Người ấy nhẹ nhàng đáp xuống trước mặt của Tâm Đăng, chú nhìn kỹ thấy đó là một lão già tuổi ngoại thất tuần, mặt vuông mày rậm, thân thể khô ngô vạm vỡ.

Lão già ấy ha hả cười :

- Tiểu hòa thượng..., hèn chi những nhân vật trong làng võ Trung Nguyên thấy đều lũ lượt đến nơi đây, chỉ vì tiểu hòa thượng.

Tâm Đăng nghe câu nói nửa úp nửa mở này, trong lòng lấy làm nghi hoặc, vội chấp tay làm lễ hỏi :

- Lão thí chủ! Tiểu tăng nghe không thấu lời nói của thí chủ, tiểu tăng là người xuất gia xin thí chủ tha cho.

Lão già nghe nói lại ha hả cả cười :

- Xem mi thật giống người xuất gia, nhưng mi đừng sợ, ta không có ác ý, chỉ có một điều...

Tâm Đăng thấy sắc mặt của người này không phải là người lương thiện, không muốn nói dài dòng, vội trả lời :

- Thí chủ có việc gì xin hãy nói gấp, tiểu tăng còn có nhiều việc chưa làm.

Người ấy lại buông ra một chuỗi cười quái dị, ngắm nhìn Tâm Đăng không chớp mắt, nói một cách đặc chí :

- Hay cho tiểu hòa thượng, cốt cách của mi thật là phi phàm, ta hỏi mi, mi có biết ta là ai chẳng?

Tâm Đăng lắc đầu :

- Tôi không biết.

Người ấy cười lạnh lạnh :

- Ta họ Vạn tên Tiềm, biệt hiệu Dạ Quỷ!

Tâm Đăng nghe nói giật mình nghĩ thầm :

- Cứ cái biệt hiệu đó thì hẳn không phải là người tốt, ta phải tìm kế tránh trước là hay.

Vạn Tiềm nói :

- Mi xuất gia từ thừa bé, nên không biết những việc trong chốn giang hồ. Khi ta còn ở Ngọc Thọ, nghe người ta đồn đại rằng trong Bồ Đạt La Cung có một pho kỳ thư, và có một kỳ tăng, hai vật này nếu được một có thể giải được một việc đại sự trên chốn giang hồ, vì vậy mà ta chẳng nề đường xa vạn dặm tìm đến nơi này... vì việc này có liên quan đến ta...

Nghe Vạn Tiềm nói tới đây, Tâm Đăng nghĩ thầm :

- Hèn chi Bệnh Hiệp, Lư Âu đều đến chỗ này, thì ra chỗ này có một điều bí mật.

Vạn Tiềm tiếp tục nói :

- Ta đến đây đã bảy ngày, ta đã soát qua cả bảy nghìn mấy Lạt Ma, mà không thấy người nào xuất chúng. Còn pho kỳ thư đó, ta đoán đã không còn ở trong chùa này nữa, bởi vì Bồ Đạt La Cung xảy ra nhiều vụ lưu huyết, ta biết trong này có nhiều điều bí ẩn.

Tâm Đăng lại nghĩ :

- Thằng già này khá thông minh.

Vạn Tiềm tiếp tục nói :

- Ta biết ở nơi đây đã có vài ba người đến trước, ta xem võ công của mi quá cao, đủ biết mi đã trải qua trên mười năm luyện tập.

Tâm Đăng nghe nói giật mình thầm nghĩ :

- Lão già này thật có nhãn lực, nhìn thoáng qua cũng biết ta học võ bao nhiêu năm, không biết lai lịch của lão ra làm sao.

Thần sắc của Vạn Tiềm rất thư thả, dường như đang trò chuyện với một người thân vậy, ông ngọt ngào hỏi Tâm Đăng :

- Thầy mi là ai? Ta nghĩ rằng thầy mi đến xứ này trên mười năm mà truyền võ cho mi, thì dụng ý của ông ta không phải vì việc ấy. Nếu bảo rằng vì việc ấy mà lặn lội đến đây truyền võ cho mi suốt mười năm trời thì dụng ý của người này chắc là cao thâm lắm. Bây giờ ta không nói dài dòng lời thôi nữa, ta hỏi mi một việc?

Tâm Đăng cau mày, lấy làm khó chịu hỏi :

- Vạn thí chủ hỏi điều chi?

Vạn Tiềm do dự một chút, thoáng nở một nụ cười hỏi :

- Võ nghệ của mi cao siêu lắm nhưng vẫn chưa phải là một tay vô địch trong thiên hạ, vậy mi có bằng lòng học thêm vài món nghề riêng nữa không?

Tâm Đăng lại giật mình đánh thót, bụng bảo dạ :

- Lại có người muốn truyền võ cho ta, thật là kỳ quặc!

Tâm Đăng lúc bấy giờ đã chán chường võ nghệ, nghe Vạn Tiềm nói thế lắc đầu quây quây, trả lời :

- Tôi là người trong cửa Phật, Vạn thí chủ đừng tìm cách vắn vít làm cho tôi phải khổ vì đời.

Vạn Tiềm nghe nói trợn mắt thét vang :

- Câm mồm lại! Thằng Dạ Quỷ này muốn làm việc gì thì làm cho kỳ được, thuận ta thì còn, nghịch ta thì chết.

Câu nói của lão ta chưa dứt thì Tâm Đăng đã chấp tay lẩm bẩm :

- A di đà Phật! Nhà người dùng cái chết để uy hiếp người xuất gia thật là một việc buồn cười. Xin hỏi thí chủ, sống là đâu, chết là đâu? Cái sống cái chết chẳng qua nằm chung trong một thể...

Vạn Tiềm thấy Tâm Đăng không có vẻ sợ hãi mà còn đem giáo lý nhà Phật ra thuyết với mình, cả giận thét vang :

- Tiểu hòa thượng! Mi có bằng lòng học võ không thì bảo?

Tâm Đăng ngang nhiên trả lời sang sảng :

- Thưa thí chủ, tôi là con nhà Phật, tôi không học những nghề giết chóc lẫn nhau.

Vạn Tiềm buông ra một chuỗi cười kinh rợn :

- Miệng lưỡi thật là chua ngoa, nặng nặc quyết cho mình là con nhà Phật, để ta xem trong lòng ruột mi có bao nhiêu Phật?

Câu nói vừa dứt, hần vươn bàn tay hữu tổng ra một chưởng, một luồng sức mạnh tức tốc ập vào ngực của Tâm Đăng làm cho chú phải bắn lùi hơn một trượng.

Vừa đứng vững chú tức tốc xoay mình chạy ra khỏi chùa nhanh như biến.

Thì ra Tâm Đăng biết mình không thể không ra tay chiến đấu với người này, sợ ở trong chùa làm kinh động đến đồng đạo, nên giả vờ chạy tuốt ra ngoài tìm chỗ vắng vẻ mà so với tên này một trận.

Vạn Tiềm chẳng rõ tâm tư của Tâm Đăng, ngỡ rằng chú sợ hãi mà chạy trốn, nên thông thả đuổi theo sau lưng một cách đắc chí, lão nghĩ thầm :

- Hãy để cho nó ra khỏi chùa rồi trị cho nó một mẻ, chừng đó nó mới không dám nghịch ý ta, hà hà... Nếu việc mà thành công thì...

Nghĩ đến đây lão mừng lắm, cười vang không ngớt tiếng. Ở phía trước Tâm Đăng vẫn lăm lăm lui chạy như bay, trong lòng chú không sợ nhưng nổi lên một nỗi buồn man mác, nhiều nghi vấn hiện ra trong trí mà không thể nào giải quyết ổn thoả.

Không bao lâu, Tâm Đăng chạy đến chỗ đỉnh đồi mà ngày thường chú học võ với Cô Trúc. Thành linh chú dừng chân, quay phắt đầu lại nói :

- Thí chủ đừng đuổi nữa, tiểu tăng sẽ so tài với thí chủ tại chỗ này.

Vạn Tiềm ngả ngửa, thì ra Tâm Đăng không phải sợ mà chạy, cốt ý dụ mình ra đây để thử sức.

Nhưng ông ta không những không giận mà còn vui vẻ cả cười :

- Hay cho tiểu hòa thượng! Ta sẽ so với mi vài hiệp.

Vừa nói thân hình của lão nhảy xổ tới như một con chim đại bàng, trở ra hai ngón móc một đường thần tốc vào huyệt Thiên Đột của đối phương.

Tâm Đăng nào dám ơ hờ, sử một thế Di Bộ Tẩu Cung, để cho thân hình lệch sang năm bước, tránh thoát hai ngón tay độc hiểm...

Liền đó chú đưa bàn tay hữu ra theo thế Xảo Đả Sơn Mai, ấn một chưởng kinh hồn vào đầu của Vạn Tiềm...

Vạn Tiềm đánh hụt chưa kịp giật mình thì đòn của Tâm Đăng đã tới, sức mạnh rào rào, thoáng nghe cũng biết công lực của chú tiểu này không sút kém mình bao nhiêu, bất giác trong lòng kinh hãi nghĩ thầm :

- Tiểu hòa thượng thật là lợi hại, không biết thầy nó là ai...

Vừa nghĩ đến đây thì bàn tay của Tâm Đăng uy hiếp một cách dữ dội, Vạn Tiềm vội rùn vai né tránh trong cái thế Hàn Giang Thí Điếu, năm ngón tay của lão như năm chiếc vòng sắt móc mạnh vào ngực của Tâm Đăng.

Chính vào lúc Vạn Tiềm biến thế thì Tâm Đăng thu tay trở về, thì ra đòn Xảo Đả Sơn Mai chỉ là đòn giả, khả hư khả thực...

Chờ khi ngón tay của Vạn Tiềm kê sát nách mình rồi, Tâm Đăng bất thành linh biến ra thế Tỳ Bà Hoạch Tuyên, dùng bàn tay của mình trảm vút vào mạch máu của đối phương.

Vạn Tiềm rú lên một tiếng kinh hoàng, rút phắt bàn tay trở về, tung hữu chưởng theo thế Tang Hải Tầm Chu, dùng hai ngón tay móc vào mắt của Tâm Đăng.

Tâm Đăng thấy đòn của người này quá ư ác độc, công lực lại cao, trong lòng cả sợ, nên đem hết bình sinh sở học ra đối phó.

Hai chiếc bóng xoắn tít vào nhau dưới bóng cây trên đồi như hai con chim bằng tranh đấu cùng nhau, thật là đáng sợ.

Hai người đó có biết đâu vào giờ này trên một cành cây cổ thụ có một người đang ngồi mỉm cười mà ngắm hai người đang đánh nhau.

Trong chớp mắt đã hai mươi hiệp trôi qua mà không phân cao hạ, Vạn Tiềm nổi cơn thịnh nộ la hét om sòm mà Tâm Đăng vẫn đối phó có thêm phần thanh nhã.

Cuộc chiến càng kéo dài, Vạn Tiềm thở hồng hộc, mồ hôi ra như tắm, mà dưới bóng trăng trên cành cây, người bí mật nụ cười khế nở trên môi của hắn.

Chiếc áo cà sa của Tâm Đăng tung bay trong gió thật là đẹp mắt.

Chính vào lúc cuộc chiến ác liệt, bỗng nhiên một chuỗi cười kinh rộn vang lên làm cho Vạn Tiềm và Tâm Đăng giật mình thối lui ba bước.

Dưới bóng trăng lạnh âm u, bỗng xuất hiện một bà già buông chuỗi cười lạnh lẽo.

Nhác trông thấy bà già, Vạn Tiềm sững sờ nhìn Tâm Đăng.

- Té ra mi là đồ đệ của mụ ta.

Câu nói chưa dứt, bà già đó chính là Lư Âu, trọn tròng quát lớn :

- Vạn Tiềm! Mi muốn chết hay sao mà động thủ với nó?

Vạn Tiềm nghe nói, run rẩy trả lời :

- Lư cô! Tôi không biết nó là học trò của cô...

Nói tới đây, Lư Âu cắt ngang :

- Mi yên trí, thằng nhỏ này không phải học trò của ta, thầy của nó không phải tay vừa, nếu ông ta hay được, ông ta sẽ xé mi ra làm trăm mảnh...

Vạn Tiềm nghe nói, hú hồn thẳm trong dạ, lấm bầm :

- Tên này không phải là học trò của cô, bằng không đêm nay ta chết như chơi...

- Ta không muốn nói dài dòng, mi hãy rời khỏi Tây Tạng trở về Tân Cương. Nơi ấy sa mạc mênh mông chẳng ai tìm theo mi làm gì, kể luôn kẻ thù của mi cũng không buồn đi tìm mi nữa, thôi... mi đi đi!

Vạn Tiềm thở phào một hơi nhẹ nhõm, như người vừa được ân xá, cảm ơn rồi rít :

- Cảm ơn Lư cô hết lòng chỉ bảo, lần này tôi về Tân Cương, nếu...

Lư Âu tỏ vẻ khó chịu cắt ngang câu nói :

- Thôi thôi, cắt đi cho rảnh, đừng lảm nhảm dài dòng.

Tâm Đẳng nhin không được, bật phì cười, Lư Âu nạt :

- Mi đừng cười, mi cũng chẳng phải là người tốt.

Tâm Đẳng bị mắng sượng sùng, Lư Âu thấy Vạn Tiềm còn đứng đó lại mắng :

- Cút đi!

Vạn Tiềm giật mình, xoay lưng bỏ đi trong mờ mịt cầu nhàu một câu Tây Tạng :

- Mẹ kiếp!

Tiếng chửi chưa dứt thì bỗng thành linh ông ta rú lên một tiếng hãi hùng...

Xem tiếp chương 5 Một bí mật tà trời

5. Chương 5 Một Bí Mật Tà Trời

Tâm Đẳng nhìn kỹ thấy đó chính là Lư Âu, bà ta sắc mặt xanh rờn, đôi mắt trợn trừng, mà đôi má của Vạn Tiềm vừa thủng một lỗ, máu tươi chảy ra từng giọt... từng giọt...

Thần sắc của Vạn Tiềm cực kỳ kinh hãi, Lư Âu cười sắc lạnh :

- Vạn lão nhị! Mi thật là to gan mới dám vắng tục trước mặt ta. Mi phải gánh lấy tai họa mà mi chuốc lấy, mi đã trúng ám khí của ta, không lo thang thuốc, trong bảy ngày ắt không toàn tính mạng.

Vạn Tiềm nghe nói, hồn vía lên mây, vội vàng phủ phục trước mặt Lư Âu mà nài nỉ :

- Lư cô, tội tôi thật đáng chết, nhưng ngoài thuốc giải của Lư cô, tôi không biết đi đâu tìm thuốc...

Lư Âu vẫn lạnh lùng sắc mặt :

- Mi đại đột tự dẫn thân vào chỗ chết! Mi có nghe Lư cô này đã thương người rồi lại cứu hay chẳng?

Vạn Tiềm nghe nói cực kỳ thất vọng, hần muốn đi mà không dám, vì rằng sinh mạng của hần vô tình đã nằm trong bàn tay Lư Âu.

Tâm Đẳng trong lòng bất nhẫn, xá Lư Âu mà rằng :

- Lão tiên bối, xin mở lòng nhân đức cứu hần một phen.

Tâm Đẳng vừa dứt lời bỗng thấy Lư Âu trợn mắt nhìn mình, rồi lại nhìn Vạn Tiềm mà im lặng không trả lời.

Vạn Tiềm thấy mình chắc chết trước mắt, không ngờ Tâm Đẳng lại lo cho yên nguy của mình đến thế, lấy làm cảm kích, nhìn Tâm Đẳng bằng cái nhìn biết ơn làm cho Tâm Đẳng càng thêm động lòng, nhất quyết tìm đủ mọi cách để cứu người này.

Tâm Đẳng có biết đâu nhờ một chút lòng nhân này mà ngày sau chú đã cứu mạng chú.

Tâm Đẳng lại vòng tay năn nỉ với Lư Âu :

- Sư bá, xin sư bá tha cho hần.

Lư Âu vẫn im lìm không trả lời... Lâu lắm mới lẩm bẩm :

- Gặp người xuất gia thật là rắc rối.

Nói rồi vừa tỏ vẻ khó chịu, vừa thò tay vào túi móc ra một lọ thuốc, trút một viên vào lòng bàn tay, cười mà nói với Vạn Tiềm :

- Mang về hòa với rượu mà uống rồi tọa công bảy ngày, chờ khi chất độc tan hết phải tức tốc rút khỏi vùng Tây Tạng, từ đây về sau ta mà gặp mi trên phần đất này, thì ta chẳng dung tha.

Vạn Tiềm nghe nói, như người chết đuối vớ được chiếc phao, ông chớp lấy viên thuốc rồi nói với Tâm Đăng một câu đầy cảm kích :

- Tiểu sư phụ! Thành Vạn Tiềm này...

Vừa nói đến đây thì Lư Âu đã nạt :

- Mi còn chưa chịu rút đi uống thuốc? Ba tiếng đồng hồ sau thì thuốc của ta vô công hiệu đó.

Vạn Tiềm vội vã chào Tâm Đăng rồi đi thẳng xuống mái đồi thoải thoải...

Tâm Đăng thấy một con người hoành hành ngang dọc trong giang hồ như vậy, mà đứng trước mặt Lư Âu tiu nghỉu như con mèo bị cắt tai, trong lòng thầm nghĩ :

- Lão bà Lư Âu này quả thật danh bất hư truyền, là một tay quái gở trong thiên hạ.

Chờ cho Vạn Tiềm đi xa rồi, Lư Âu mới quay sang nói với Tâm Đăng :

- Tiểu hòa thượng! Ta bảo cho mi biết, lần sau có gặp trường hợp như vậy, cấm mi nhiều lời, bằng không thì ta nổi giận mi sẽ khổn đốn lăm đó.

Tâm Đăng trong lòng bất mãn nhưng ngoài miệng nói rằng :

- Vâng! Việc riêng của sư bá con không dám biết tới nữa.

Lư Âu vừa ý lắm, ngắm Tâm Đăng mà gật gù :

- Ta rời khỏi nơi này chỉ một tháng, mà ban nãy ta thấy thủ pháp của mi khác xa tháng trước, có phải thằng Cô Trúc đã trở về đây dạy thêm cho mi?

Tâm Đăng cả sợ nói thầm :

- Việc ta lên học Đại Thừa thần công không nên cho bà ta biết.

Nghĩ đoạn mỉm cười trả lời :

- Thầy tôi đi rồi không trở lại nữa, tôi ở nhà chỉ học ôn mà thôi.

Lư Âu nghe nói nửa tin nửa ngờ, ngắm Tâm Đăng từ đầu chí chân, lăm bắm một mình :

- Cô Trúc dạy cho nó những môn võ công thần diệu đến mức này sao?

Tâm Đăng chưa kịp trả lời, bà ta lại hỏi :

- Từ đây đến ngày mi hoàn tục còn cách bao lâu nữa?

Tâm Đăng vội vã trả lời :

- Ngày rằm Trung Thu năm tới, còn hơn một năm nữa.

Lư Âu gật gù ra chiều suy nghĩ, Tâm Đăng thấy Trì Phật Anh không theo chân bà ta nên hỏi :

- Thưa sư bá, Trì thí chủ sao chẳng thấy đến?

Lư Âu hậm hực :

- Hừ! Con quỷ nhỏ thật là chua ngoa đáo để, ba lần trốn khỏi tay ta, bây giờ ta giam vào một chỗ.

Tâm Đăng nghe nói giật mình :

- Trời! Sư bá giam cô ấy ở đâu?

Lư Âu cười bằng một tiếng cười quái dị :

- Sao? Mi sợ ư? Ta đang ép nó học một môn võ.

Tâm Đăng không nói gì nữa, chú đang trầm ngâm suy nghĩ không biết tại sao ban nãy nghe nói Trì Phật Anh bị giam, trong lòng chú bứt rứt khó chịu, chú bảo thầm :

- Mặc dù ta sắp hoàn tục nhưng ta đã cố quyết tâm sẽ trở lại vĩnh viễn nương bóng dưới Phật đài. Tại sao ta lại suy nghĩ vẩn vơ về một người con gái? Hừ... nguy hiểm thật!

Lư Âu thấy Tâm Đăng trầm ngâm suy nghĩ, bà không biết chú đang nghĩ gì lấy làm lạ hỏi :

- Hòa thượng, mi đang nghĩ gì đó?

Tâm Đăng vẫn còn đang đắm chìm trong ảo tưởng mộng lung của mình, nên chưa trả lời, Lư Âu lắc đầu nói :

- Ta xem mi sắp động lòng phàm rồi đó.

Câu này làm cho Tâm Đăng giật mình ngược mắt lên nói :

- Thừa sư bá, con không bao giờ động lòng trần cả.

Lư Âu thấy trong ánh mắt của chú tiểu này có một thứ cương nghị lực, làm cho người ta không thể không tin chú.

Lư Âu mỉm cười nói :

- Vậy thì tốt lắm! Ta không bao giờ tán thành cho người xuất gia... kể luôn người hoàn tục thành hôn. Mi hãy xem ta, già đến từng tuổi này mà chẳng lấy chồng.

Tâm Đăng lấy làm lạ lắm vội hỏi :

- Thừa sư bá, tại sao sư bá không tán thành cho người khác thành hôn?

Lư Âu cau có hạ thấp giọng :

- Mi không biết sự thành vợ thành chồng sẽ đem đến cho người ta nhiều điều tổn thương và phiền não. Đáng cao xanh đã cho ta một tấm hình hài hoàn toàn tự do, và một cõi lòng ngây thơ vui sướng, tại sao ta lại đem đời ta trao vào tay một người khác để mất hết cả tự do? Nói một cách khác, nghĩa là sau khi thành thân rồi, ta chỉ đổi lấy một sự vui sướng ngắn ngủi mà phải chịu đau khổ lâu dài, đau khổ mãi mãi cho đến khi ta chết...

Luận điệu này thật là kỳ quặc, cho đến một vị tiểu hòa thượng nghe đến cũng không mấy xuôi tai.

Mặc dù Tâm Đăng hiểu đời rất ít nhưng chú mừng tượng nghĩ rằng sự kết hợp của nhân loại là một điều thiêng liêng và kỳ diệu.

Khi xưa, cứ mỗi lần nghe người ta nói đến kẻ độc thân, Tâm Đăng thường nghĩ :

- Những người ấy, họ không đọc kinh, không niệm Phật như mình, có sao lại chẳng thành thân, thật là lạ!

Bây giờ nghe Lư Âu lý luận như vậy, chú lại mơ hồ nghĩ :

- Thì ra, sự kết hợp giữa thanh niên nam nữ không phải là một việc sung sướng trên đời mà lại là một sự đau khổ nữa!

Lư Âu thấy Tâm Đăng trầm ngâm nghĩ ngợi bỗng cười xòa nói :

- Mi là người xuất gia, không hiểu nỗi lời nói của ta đâu. Đây... nghe ta hỏi, trong khoảng thời gian một năm trước khi hoàn tục mi định làm gì?

Tâm Đăng điềm đạm trả lời :

- Tôi vẫn tụng kinh, niệm Phật, và nhập định tham thiền, ngoài ra không thiết đến việc gì nữa.

Lư Âu hỏi bằng một giọng khác thường :

- Chẳng lẽ mi không luyện võ?

Tâm Đăng trả lời :

- Ít lắm, tôi rất ít luyện võ.

Câu nói này làm cho Lư Âu kinh dị hỏi :

- Hay là mi chẳng thích võ? Thế thì tại sao Cô Trúc nó lại truyền võ cho mi?

Tâm Đăng cảm thấy là lạ, vì Lư Âu mỗi khi gặp chú cứ thích hỏi luôn mồm, dường như bà ta muốn dò hỏi điều chi.

Nghĩ vậy nên Tâm Đăng trả lời ồm ồm :

- Chẳng phải tôi không thích võ, chỉ vì...

Tâm Đăng nói đến đây bỗng dừng lại, vì dường như trong trí chú thoáng lướt qua một hình bóng, hình bóng này đeo theo ám ảnh chú suốt mấy năm trường.

Lư Âu thấy Tâm Đăng thành linh ngưng bật, hỏi :

- Chỉ vì sao? Có sao mi chẳng nói hết lời?

Tâm Đăng do dự một chút rồi mạnh dạn phô bày tâm tư của mình bằng một giọng nói run run :

- Tôi... tôi rất lấy làm ân hận vì trót đã lâm vào nghiệp võ.

Câu nói này làm cho Lư Âu giật mình kinh sợ, bà ta “À” lên một tiếng kinh dị :

- Mi hối hận? Tại sao? Mi chưa từng bị tổn thương vì mi chưa lê gót vào chốn giang hồ, có sao mi lại ngã lòng sớm thế?

Tâm Đăng lắc đầu quầy quậy mà không trả lời. Lư Âu thấy vậy dụ dằng hỏi :

- Đêm mai mi trở lại đây, ta sẽ kể cho mi nghe một câu chuyện cổ tích, bây giờ... mi hãy trở về!

Tâm Đăng thần thờ, xá chào Lư Âu rồi trở về Bồ Đạt La Cung, trong trí chú cứ suy nghĩ mãi về câu nói của Lư Âu.

Lời nói của bà rất đúng, ta chưa đặt chân vào chốn giang hồ, lại chưa từng bị dày vò đau khổ, tại sao ta phải hối hận vì ta đã học võ?

Có lẽ vì sự học võ đã làm xáo trộn nếp sống tu hành của ta, làm cho ta không thể nào sống yên ổn dưới chân đức Phật?

Vừa đi, Tâm Đăng vừa nghĩ tiếp.

Mặt trăng mùa thu treo lơ lửng trên nền trời trong vắt, bốn bề vắng lặng như tờ, thỉnh thoảng mới có một vài cơn gió nhẹ thoảng qua.

Ngôi Kim Nga điện trong Bồ Đạt La Cung im lìm lặng lẽ, như một pho tượng Phật dùng ánh sáng trí tuệ của mình mà rọi khắp nơi...

Chính vào lúc Tâm Đăng vượt qua bức tường thành của Bồ Đạt La Cung thì có một chiếc bóng gầy gò thoáng hiện ra rồi mất hẳn.

Qua đêm sau trời vẫn trong veo không gợn mây mờ, mảnh trăng tròn vành vạnh chiếu ánh sáng bàng bạc khắp không gian.

Sau khi tụng một đoạn kinh, Tâm Đăng nhớ tới lời hẹn của Lư Âu bèn cất kinh vào phòng, xô cửa đi ra.

Mấy tháng nay, vì Tâm Đăng thường lục đục đi ra đi vào khoảng nửa đêm nên những đồng đạo ngủ chung phòng không lấy đó làm lạ.

Tâm Đăng đi dưới bóng trăng thanh, lần lần lên đến đỉnh đồi, trông thấy Lư Âu đã ngồi trên một phiến đá vôi vàng bước tới thi lễ, bà ta trở một phiến đá gần bên cạnh bảo :

- Tâm Đăng, mi hãy ngồi xuống đây.

Dứt lời giương con mắt xanh rờn nhìn chăm chăm vào gương mặt của Tâm Đăng, Tâm Đăng giật mình vội hỏi :

- Thưa sư bá, con còn nhớ sư bá bảo rằng hôm nay sẽ kể một câu chuyện cổ tích cho con nghe.

Lư Âu nghe nói nở một nụ cười, nhưng nụ cười ấy thật là nhẹ nhàng, Tâm Đăng phải cố nhìn kỹ mới thấy.

Lư Âu cất giọng trầm trầm lạnh nhạt :

- Ta sẽ kể một câu chuyện cho mi nghe, có lẽ câu chuyện này nhạt nhẽo lắm, mi phải chú tâm lắng nghe, không được ngắt ngang câu chuyện.

Tâm Đăng nghe nói khó chịu lắm nhưng vẫn gắng gượng gật đầu trả lời :

- Vâng.

Lư Âu nghe nói khe khẽ thở dài, cất giọng khàn khàn nói :

- Trước khi mi nghe câu chuyện này, mi phải tin ta một việc, bằng không ta sẽ không kể cho mi nghe?

- Việc gì?

- Việc đó là: Trên đời này kẻ có võ công cao nhất không phải là người Tây Tạng, mà cũng không phải là người ở Tân Cương, phải là người ở Trung Nguyên. Mi có tin như thế hay không?

Tâm Đăng nghe đến một vấn đề quá ư đột ngột, chưa biết trả lời ra sao, chú chỉ nghe thấy trong giọng nói của Lư Âu chứa đựng một sự tin tưởng vô biên hòa lẫn trong một ít cảm hờn xúc động.

Tâm Đăng chưa kịp trả lời thì Lư Âu lại hỏi tiếp :

- Mi hãy trả lời cho ta rõ, mi có tin là như vậy hay không đã?

Tâm Đăng bị hỏi dồn dập mấy câu, trong lòng do dự trả lời :

- Thưa sư bá, tôi không được rõ vì từ nào tới giờ tôi chưa hề rời khỏi Bồ Đạt La Cung.

Câu nói chưa dứt thì đã nghe Lư Âu tức lắm thét lên một tiếng kinh rợn, bà ta gằn giọng :

- Vậy thì mi hãy suy đi nghĩ lại cho kỹ đã.

Nhưng Tâm Đăng đã vội vã trả lời :

- Thưa sư bá, tôi tin, tôi tin người Tây Tạng không thể nào học võ bằng người Trung Nguyên được.

Lư Âu thoáng lộ một nét mừng, lại hỏi :

- Tại sao mi biết? Mi chưa từng rời khỏi Bồ Đạt La Cung và cũng chưa từng đến Trung Nguyên kia mà?

Tâm Đăng nghe câu hỏi khó, cau mày trả lời :

- Mặc dầu tôi chưa đến Trung Nguyên nhưng những người mà tôi gặp có một môn võ nghệ vững chắc chắc hẳn đều là người Trung Nguyên...

Câu nói này càng làm cho Lư Âu mừng rỡ, bà ta gật gù :

- Hay lắm! Nhưng còn một việc này nữa, mi có tin rằng người Tây Tạng gian trá, xảo quyệt hơn người Trung Nguyên?

Câu hỏi này làm cho Tâm Đăng bất mãn vì theo sự hiểu biết của chú, người Tây Tạng mặc dù có vẻ ngoài hung tợn nhưng tính tình hiền hậu.

Gần gũi với bọn họ không sợ bị lừa dối, phỉnh phờ, trái lại những hạng người quân tử ở vùng Trung Nguyên thường hay đến Tây Tạng quấy rầy.

Vì nghĩ như vậy, Tâm Đăng im lìm không trả lời, Lư Âu cười kinh dị nói :

- Về vấn đề này mi có thể khoan trả lời, nghe xong câu chuyện của ta mi tức khắc sẽ hiểu. Chính như sự phụ của mi, và ta, và rất nhiều bậc kỳ nhân trong làng võ, thấy đều mắc mưu người Tây Tạng.

Mãi đến giờ chúng ta vẫn còn bị trêu chọc một cách buồn cười. Một điều làm cho ta tức giận nhất là chúng ta không có cách để chọn lại.

Tâm Đăng nghe câu nói lạ lùng này càng lấy làm kinh dị vì chú biết có những việc kỳ dị vừa xảy ra...

Chú còn nhớ Cô Trúc, Bệnh Hiệp truyền võ nghệ cho chú đều bắt chú làm cho họ một việc, mà việc đó bản thân họ không thể nào làm được.

Thật là lạ!

Lư Âu cất giọng trầm trầm :

- Chắc mi chưa từng nghe người ta nói rằng mười tám năm về trước trên chỗ giang hồ đồn đại rằng tại vùng Tây Tạng có xuất hiện một quyển kỳ thư tên là Tầm Tang khẩu quyết.

Tâm Đăng nghe nói giật mình thầm nghĩ :

- Quyển sách này chính mắt ta trông thấy, chính vì quyển sách đó mà Y Khắc đại sư mất mạng, Tạng Tháp rụng hai ngón tay và mất tích một cách kỳ bí.

Lư Âu tiếp tục kể :

- Quyển sách này là vật quý báu nhất đời đối với người luyện võ, vì ai đọc nó rồi thì có thể trở nên một bậc võ công cái thế.

Vì vậy mà biết bao nhiêu bậc kỳ nhân lũ lượt kéo nhau về Tây Tạng, gồm toàn những tay cao thủ trong các môn phái, như Vạn Giao, anh của Vạn Tiềm, người này võ công cao diệu, có thể nói là đệ nhất cao thủ bên tả phái.

Còn Cô Trúc, hấn đến đây để ngăn ngừa không cho người khác lấy quyển sách đó, hấn muốn giữ cái danh dự thiên hạ đệ nhất của hấn.

Còn ta, còn Bệnh Hiệp và vợ hấn, Nam Hải Thất Kỳ... và còn nữa, những người ấy không nê đường xa vạn dặm đến đây chỉ vì muốn găm ghé quyển Tầm Tang khẩu quyết.

Tâm Đăng càng nghe càng lấy làm kinh dị trong dạ, nghĩ thầm :

- Thì ra quyển sách ấy đã làm chấn động làng võ từ mười tám năm về trước, biết đâu vào thuở ấy Y Khắc đã để chân đến vùng Tây Tạng này...

Lư Âu lại cất giọng trầm trầm :

- Rất tiếc khi ấy mi chưa ra đời, bằng không cũng nhúng tay vào vụ này, những kỳ nhân trong làng võ thấy đều tụ tập gần kinh đô La Sa này, phần ta trú ngụ trong Sắc La tự, còn Cô Trúc ngụ tại Kim Nga điện trong Bồ Đạt La Cung.

Tâm Đăng nghe đến đây, “à” lên một tiếng kinh dị, chú không bao giờ ngờ rằng Cô Trúc lại đến Bồ Đạt La Cung trước chú.

Lư Âu thấy thái độ của Tâm Đăng như thế, bất giác mỉm cười :

- Mi ngỡ rằng bọn chúng ta đọc kinh kém hơn mi ư? Trong khoảng thời gian đó, tất cả những quyển kinh tàng trữ trong các chùa chiền Tây Tạng, thấy đều bị chúng ta đọc không sót một trang.

Tâm Đăng nghe nói càng thêm phần kinh dị, chú bất giác lấy làm cảm phục nghị lực của Y Khắc đại sư, suốt mười tám năm trời nghiền ngẫm đọc từng trang kinh để đi tìm Tầm Tang khẩu quyết.

Lư Âu lại kể tiếp :

- Chỉ có một chỗ chưa có người đến tìm, đó là Bồ Đạt La Cung.

Tâm Đăng càng lấy làm lạ vội hỏi :

- Tại sao chẳng đến Bồ Đạt La Cung lục soát?

Lư Âu lấy làm khó chịu trả lời :

- Lẽ tự nhiên ta phải cho mi biết lý do, lý do đó là Cô Trúc ngụ tại Kim Nga điện trong Bồ Đạt La Cung.

Tâm Đăng vẫn chưa hiểu, dợm hỏi thì Lư Âu khoát tay, nổi lời :

- Mi sẽ hỏi tại sao... tại vì... bản lĩnh của thằng Cô Trúc cao cường nên chẳng ai dám bén mảng vào đó.

Tâm Đăng nghe nói, trong lòng sung sướng lắm, vì chú đã nghe một bậc kỳ nhân trong làng võ là Lư Âu nhìn nhận bản lĩnh của sư phụ mình là đệ nhất thiên hạ.

Lư Âu cố gắng dần cơn xúc động trong lòng, lạnh lùng nói :

- Ta thì ta chẳng sợ thằng Cô Trúc nhưng ta không bằng lòng dùng... đồng thời ta ngụ tại Sắc La tự cũng không có kẻ nào dám bén mảng đến đó, kể luôn thằng Cô Trúc, dường như giữa chúng ta có một sự gia ước ngầm với nhau vậy.

Lư Âu vừa nói đến đây, Tâm Đăng bỗng nghe có tiếng xé gió vì vèo, vội vàng lách đầu né tránh, đồng thời Lư Âu cũng khoát bàn tay ra bắt gần lấy một vật.

Thân hình của Lư Âu như một con chim đại bàng, trong chớp mắt đã liệng một vòng tròn hơn mười trượng, tốc độ thật nhanh đến mức đáng sợ, bà ta rào khắp một vòng mà chẳng thấy điều chi khác lạ.

Tâm Đăng đuổi theo bà ta, Lư Âu trao vật đã bắt được cho Tâm Đăng xem, thì ra đó là một tấm giấy vo tròn.

Lư Âu vuốt phẳng tờ giấy ra, bà chớp nhanh cặp mắt vì đã biết tác giả là ai.

Tâm Đăng thấy mặt bà ta biến sắc, vội hỏi :

- Ai đó?

Lư Âu không đếm xỉa đến Tâm Đăng, quay sang bên tả cười rằng :

- Ha ha... Ta tuyệt đối không chiếm mất vị trí của mi, mi hãy yên lòng, rút đi thôi! Ta không muốn nhìn thấy mặt mi nữa!

Câu nói của Lư Âu vừa dứt, thì nơi cõi xa xăm vọng lại một chuỗi cười, tiếng cười nhỏ dần... nhỏ dần... chứng tỏ người đó càng đi càng xa.

Tâm Đăng hỏi :

- Thưa sư bá, người ấy là ai?

Lư Âu không trả lời, bà ta xé tan mảnh giấy trong tay ném vào giữa không trung, để cho cơn gió thu thổi tới mang nó đi bay lượn khắp bốn phương trời Bà ta thần thờ như người mất vía, dường như triền miên suy nghĩ về dĩ vãng.

Tâm Đăng tò mò, lại hỏi :

- Việc gì thế, sư bá?

Lư Âu nạt :

- Đừng hỏi, mi là người xuất gia mà cứ tò mò, hỏi đón, hỏi dò.

Tâm Đăng bị mắng, hổ thẹn đỏ bừng sắc mặt, nghĩ thầm :

- Thật là lạ, hễ là người luyện võ thì tính tình thường quái đản.

Tâm Đăng lại nghĩ về mẩu chuyện dang dở của Lư Âu, chú đoán chừng câu chuyện này sẽ cho chú biết tại sao Cô Trúc lại truyền võ cho mình. Và Bệnh Hiệp tại sao khẩn khoản mình học võ? Sau khi hoàn tục mình sẽ làm gì? Và biết đâu chẳng do đó mà truy ra cha mẹ mình là ai? Và người nào đưa mình vào chùa nương bóng Phật?

Nghĩ đến đây, chú bỗng giật mình hồi thúc :

- Thưa sư bá, còn câu chuyện ấy thế nào?

Không ngờ lần này Lư Âu lại khoát tay lắc đầu :

- Câu chuyện ấy, ta không kể nữa!

Tâm Đăng cực kỳ thất vọng, suýt tí nữa chú gào lên :

- Tại sao không kể?

Lư Âu lạnh lùng nói :

- Ngày sau tự khắc có người kể lại cho mi biết.

Tâm Đăng gần như van xin :

- Sư bá, xin hãy kể cho tôi nghe, tôi cần nghe lắm, sư bá hãy kể đi... A di đà Phật!

Lư Âu thấy chú nóng nảy như vậy, vụt cười xòa :

- Mi đừng hỏi, có hỏi ta cũng chẳng nói, ngày sau tự nhiên có người khác kể cho mi rõ. Thôi bây giờ mi hãy về đi!

Tâm Đăng lại đắm chìm vào thất vọng, biết Lư Âu khó tính, chú không dám nài nỉ nữa, chỉ hỏi :

- Thưa sư bá, đêm mai tôi...

Câu nói chưa dứt thì Lư Âu xua tay cắt ngang :

- Đêm mai người không cần đến! Ta cũng chẳng trở lại chỗ này...

Tâm Đăng ra chiều tiếc rẻ, mặc dù bà già này khó tính nhưng chàng nghe ra mình thích bà già ta lắm.

Khi gần bà ta, Tâm Đăng thấy khó chịu nhưng khi xa bà ta Tâm Đăng lại thấy tiếc rẻ.

Lư Âu đọc thấy tư tưởng đó qua nét mặt đắm chiêu của chú nên vò đầu chú mà nói :

- Đêm khuya lắm rồi, mi hãy về đi, sau này có dịp ta lại tìm mi.

Kể từ lúc gặp Lư Âu, Tâm Đăng đã có ý dò hỏi chỗ ở của Phật Anh, nhưng không biết tại sao chú nghe thấy mình khó mở lời lắm, chính tư tưởng này đang dày vò tâm tư của chú, không biết tại sao Tâm Đăng đối với người con gái bịt mặt này dường như có vẻ quan tâm lắm.

Tâm Đăng giả từ Lư Âu, lặng lẽ xuống đồi.

Lư Âu nhìn theo bóng Tâm Đăng nhỏ dần... nhỏ dần trên mái đồi thoải, bà lắc đầu thở dài :

- Xem tình thế này thì Tâm Đăng chưa đủ năng lực để hoàn thành công việc đó.

Ta phải giúp đỡ nó cho đến kỳ cùng.....

Tâm Đăng treo mình trên giường, bỗng nghe thấy trên giường có một vật cồm cộm. Mò lên xem thấy đó là một xâu chuỗi ngọc, những viên ngọc này lóng la lóng lánh, trơn tru một cách khác thường.

Dưới ánh nguyệt mờ hồ rọi qua song cửa, xâu chuỗi ngọc này tỏa ra hào quang sáng rực, trông thật là đẹp mắt.

Tâm Đăng trong lòng mừng rỡ, không biết là xâu chuỗi ngọc này từ đâu đến, nhưng chú biết trong Bồ Đạt La Cung không ai có, kể luôn cả vùng Tây Tạng, chỉ như Đạt Lai Ban Thiền ngự dụng cũng không thể nào có một xâu chuỗi quý giá như vậy.

Chú nghĩ :

- ... Xâu chuỗi này có lẽ từ miền Trung Nguyên hoặc Tây Vực mang tới... nhưng tại sao nó lại nằm trên giường ta? Ai mang nó vào đây?

Suy nghĩ mãi vẫn không tìm ra lời đáp, chú cất kỹ xâu chuỗi rồi ngã lưng trên giường ngáy pho pho.

Suốt ba hôm liền Tâm Đăng không rời khỏi Bồ Đạt La Cung, ban ngày thì đọc kinh, ban đêm thì luyện võ. Đến đêm thứ tư khi chú vừa luyện xong nội công thì bỗng có vài tiếng ho nho nhỏ từ bên ngoài theo gió nhẹ đưa vào.

Tâm Đăng mừng rỡ, chú sức nhớ đây là ngày Bệnh Hiệp trở về. Liền nhảy tót xuống giường xô cửa chạy ra ngoài.

Dưới bóng trăng mờ ảm đạm, có một lão già đứng tựa vào tường ho lên sù sụ, đó chính là Bệnh Hiệp.

Trông ông ta càng già thêm, càng tiều tụy thêm, gần như người sắp sửa lìa đời.

Cặp mắt của ông lõm sâu vào, hai xương gò má lồi hẳn ra, da mặt răn reo trông thật là dễ sợ nhưng có sao sắc mặt ông lại đỏ tươi?

Nhất là những lúc ông ho lên, thì gương mặt lại càng thêm đỏ.

Tâm Đăng ôm lấy Bệnh Hiệp, khóc mà nói rằng :

- Bệnh sư phụ! Sao thế?

Dứt lời, Tâm Đăng nức nở, Bệnh Hiệp thò bàn tay khẳng khiu của mình ra sờ lấy lưng của Tâm Đăng mà nói :

- Con đừng sợ, ta chẳng chết đâu!

Nhưng Tâm Đăng đã dìu ông vào phòng, ông ngồi trên giường thông thả lấy lại sức khỏe, trên môi lại nở một nụ cười tươi. Tâm Đăng thấy vậy mừng lắm.

Bệnh Hiệp hỏn hển nói :

- Tâm Đăng... con, ta... ngỡ rằng... chẳng được thấy lại con nữa.

Tâm Đăng rơi nước mắt hỏi :

- Sao thế?

Bệnh Hiệp trả lời :

- Một tháng nay ta đã đi qua rất nhiều chỗ xa lạ... ta đã đi qua Trác Ứng hồ.

Tâm Đăng biết Trác Ứng hồ là một cái hồ to nằm về phía Đông nam xứ Tây Tạng.

Đó là một cái hồ có nhiều cảnh trí đẹp và sản xuất rất nhiều cá.

Những người chưa từng đặt chân đến vùng Tây Tạng chắc thường tưởng tượng đây là một vùng hoang vu, nghèo nàn, hẻo lánh.

Nhưng thật ra, cái đẹp của Tây Tạng thật là bất khả hình dung, nó cũng có cảnh hoa đào trước gió, cảnh liễu xanh tươi, trắng thanh gió mát như vùng Giang Nam vậy.

Nhưng còn một điểm khác biệt nữa, là ở đó thật nhiều ao hồ, nằm rải rác như những chòm sao trên bầu trời bao la bát ngát.

Trác Ứng hồ là một cái hồ to vào hàng thứ ba của Tây Tạng, hình dáng của nó tương tự như một con thần mã tung hoành bốn vó giữa cao nguyên Tây Tạng, vì vậy nên còn có một cái tên gọi nữa là Tuấn Mã Hồ.

Tâm Đăng nghe Bệnh Hiệp kể lại như thế, trong lòng vui vẻ lắm và Bệnh Hiệp cũng nở một nụ cười trên vành môi héo hắt.

Xem tiếp chương 6 Quái khách đang đêm truyền Đạt Ma thủ

6. Chương 6 Quái Khách Đang Đêm Truyền Đạt Ma Thủ

- Chắc mi đã từng nghe nói, hồ Tuấn Mã là một cái hồ có nhiều cảnh đẹp?

Nói rồi ho lên sù sụ, tiếp :

- Nhưng mà... giữa khung cảnh nên thơ đó, có cư ngụ một gia đình thật là kỳ quặc.

Bệnh Hiệp nói đến đây lại nở một nụ cười khó tả, Tâm Đăng nóng nảy lắm hỏi :

- Bệnh sư phụ, hãy kể nốt câu chuyện đi, gia đình ấy thế nào?

Bệnh Hiệp lẳng lẳng không trả lời, đưa bàn tay run rẩy lên, mở nút áo của mình chỉ vào giữa ngực nói :

- Đây... mi xem!

Tâm Đăng nhìn vào giữa ngực bỗng giật mình nhảy nhồm vì dưới vú bên phải của Bệnh Hiệp có một vết thương bề dài chừng bốn tấc.

Vết thương nay đã lành, dấu còn mới rành rành màu đỏ thẫm. Tâm Đăng hỏi :

- Sao sư phụ lại bị thương như vậy?

Bệnh Hiệp cài nút lại thong thả nói :

- Con đừng sợ, vết thương này chẳng sao, vì ta không giữ lời hứa nên phải thọ nạn.

Tâm Đăng run rẩy hỏi :

- Sư phụ bản lĩnh cao cường sao lại thọ thương? Hèn chi gương mặt sư phụ có vẻ đau đớn lắm.

Bệnh Hiệp thở dài nói :

- Rất may là lưỡi gươm ấy chẳng kết liễu đời ta! Ta còn có thể sống thêm một thời gian nữa! Nhưng mà... ta sẽ suy yếu thêm nhiều.

Tâm Đăng đau lòng lắm, nắm chặt lấy tay của Bệnh Hiệp hỏi :

- Ai? Ai đã đâm thương sư phụ?

Bệnh Hiệp thần thờ nhìn Tâm Đăng :

- Mi hỏi làm chi, chẳng lẽ mi muốn báo thù cho ta? Ha ha.

Bệnh Hiệp cười lên nho nhỏ, lại nói tiếp :

- Thật là buồn cười! Chắc có lẽ mi nghĩ đến việc báo thù nhưng ta chẳng bao giờ cho mi làm việc đó. Vợ ta chết đã lâu mà vẫn không nghĩ đến việc báo thù. Thật là lạ, nhưng ta đây lăn lộn trên giang hồ mấy mươi năm, kẻ thù nhiều vô số kể nhưng ta chẳng bao giờ trả thù.

Vả lại phen này thọ thương là do ta, nếu ta chẳng thọ thương thì có thể sống thêm hai năm nữa nhưng bây giờ thì chỉ sống thêm một năm nữa thôi.

Tâm Đăng nghe nói, khóc nức nở, quỳ xuống cạnh giường ôm lấy đùi của Bệnh Hiệp.

Nhưng Bệnh Hiệp lại mỉm cười, chứng tỏ rằng tâm tư của ông ta bình tĩnh lắm, ông ta nói nho nhỏ :

- Tiểu hòa thượng, có sao mi còn quan tâm đến vấn đề sống và chết? Ta không bao giờ muốn chết vì ta còn một việc chưa hoàn thành. Mặc dù bây giờ ta quen với mi, có thể nhờ mi làm giùm, nhưng mà... e rằng ta không thể sống đến ngày để trông thấy mi thành công viên mãn.

Tiếng nói của Bệnh Hiệp thật là yếu ớt, thật là bi thảm, dường như lời trăng trối của một người sắp chết.

Tâm Đăng nước mắt như mưa, rên rĩ nói :

- Bệnh sư phụ! Bệnh sư phụ không bao giờ chết!

Bệnh Hiệp cười nói :

- Mi đừng cười nói ồn ào làm kinh động đến đồng đạo!

Bệnh Hiệp lại nói :

- Bây giờ ta trở về hang thăm, phần mi cứ cách một ngày là phải vào đó để gặp ta.

Tâm Đăng trả lời :

- Tôi mỗi ngày đều đến.

Câu nói chưa dứt thì Bệnh Hiệp đã trợn mắt khoát tay :

- Ta bảo mi cách một ngày đến một lần, mi phải nghe lời ta.

- Vâng.

Thế rồi Bệnh Hiệp loạng choạng bước ra ngoài, Tâm Đăng muốn đỡ ông ta đưa về động nhưng ông ta không thích.

Hình bóng của ông ta khấp khểnh lần mò trong đêm tối, từng cơn ho sù sụ vang lên trong gió đêm lồng lộng.

Tâm Đăng đau lòng lắm, chàng nghe thấy mình thương xót Bệnh Hiệp một cách chân thành.

Lúc bấy giờ phương đông đã lần lần rực sáng, Tâm Đăng cảm thấy mệt mỏi lắm, vì chú sắp hoàn tục nên giờ giấc ăn ngủ có thể tự do, chú ngã lưng xuống giường đánh một giấc cho đến khi mặt trời gần chính Ngọ mới giật mình thức giấc.

Vội vã tắm rửa xong chú lại lên đại diện dâng hương niệm Phật.

Mùi thơm của hương đèn hòa lẫn trong tiếng kinh trầm bổng, kéo tâm hồn của Tâm Đăng về gần với Phật.

Muốn bảo Tâm Đăng bỏ hẳn đời sống tôn giáo thật là một việc khó, mặc dầu sau khi được tự do hưởng hạnh phúc, nhưng dù sao thì chú cũng nghe là mình sẽ bị đau khổ, và không đủ gan dạ để đón nhận sự thay đổi đó, chú nghe thấy mình thích đời sống tôn giáo hơn.

Suốt ngày hôm đó, chú đọc kinh và giam mình trong lầu chứa sách, thỉnh thoảng hình bóng của Cô Trúc, của Bệnh Hiệp, Lư Âu và của Phật Anh lại hiện ra trong trí.

Nhất là Trì Phật Anh, nhớ đến nàng chú thầm nghĩ :

- Cũng có một ngày chú sẽ gỡ vương lụa trên mặt của nàng xuống, để nhìn thấy bộ mặt thật của nàng sau vương lụa đó.

Nhưng chú liền hổ thẹn, mặt đỏ bừng, tự trách mình là người xuất gia, có sao lại nghĩ đến điều xằng bậy.

Chú xua đuổi ý tưởng đó một cách khó khăn.

Tối hôm đó, Tâm Đăng chiếu lệ học hết nội công rồi mới trở về phòng, đồng đạo đã sắp đi ngủ, thấy Tâm Đăng trở về, họ bầu chung quanh nói chuyện huyền thuyên.

Cứ mỗi lần Tâm Đăng nghĩ đến mình phải xa cách đồng đạo, cậu đau khổ lắm. Vì vậy mà chú nói chuyện với họ thật tương đắc, câu chuyện nổ như bắp rang mãi cho đến khi ngoài kia có một vị đại hòa thượng lên tiếng nhắc nhở, họ mới chịu ngưng câu chuyện.

Không bao lâu tiếng ngáy nổi lên đều đều, đồng đạo đã yên giấc, mà Tâm Đăng không thể chợp mắt.

Lăn lộn trên giường, Tâm Đăng suy tới nghĩ lui, chợt nhớ đến râu chuỗi ngọc của mình chú thò tay xuống gối lấy nó ra.

Chú nghe thấy râu chuỗi ngọc này nặng lắm và lại trơn tru bóng loáng, chú nghĩ thầm :

- Chẳng biết râu chuỗi ngọc này của ai? Tại sao họ lại lén tặng cho ta?

Mâm mê râu chuỗi ngọc trong tay, chú tìm mãi không ra duyên cớ.

Mãi đến khi hết canh hai chú mới mơ màng chợp mắt.

Chính vào lúc chú đang chập chờn nhập mộng, bỗng thỉnh thoảng cảm thấy bên hông của mình nhói lên một cái.

Trong lòng cả sợ, vừa định vùng dậy thì tứ chi rũ liệt, gần như hôn mê.

Tiếp đó, chú thoáng nghe bên ngoài có một chuỗi cười khan khan theo gió lạnh đưa vào.

Chuỗi cười vừa dứt, một chiếc bóng khổng lồ nhẹ nhàng bay vút qua cửa sổ rơi nhẹ vào phòng.

Người ấy bước tới đầu giường của Tâm Đăng thở một hơi dài ảo não, đoạn ông ta dùng một thủ pháp cực kỳ thần tốc, vung ống tay áo ra, dùng phép Cách Không Điểm Huyết điểm hết tất cả huyết khí của những chú tiểu cùng phòng với Tâm Đăng, thấy đều trúng đòn mà ngủ mê man như chết.

Đoạn người ấy thò tay xoa nắn khắp những huyết đạo trên mình của Tâm Đăng, mắt gần một tiếng đồng hồ chiếc bóng đen kỳ dị ấy mới lên rút ra ngoài.

Sự việc xảy ra thật là đột ngột và kỳ bí.

Sáng ngày hôm sau, Tâm Đăng còn đang mơ màng trong giấc điệp, bên tai văng vẳng có tiếng ồn ào huyền ảo.

Chú gắng gượng nhướng mắt lên, bắt giác giật mình, vì chung quanh giường của mình có rất nhiều chú tiểu bu đen nghệt, họ thấy Tâm Đăng mở mắt, thấy đều vỗ tay reo hò :

- Tỉnh dậy rồi! Tỉnh dậy rồi!

Tâm Đăng vừa muốn trỗi dậy, chợt nghe toàn thân ê ẩm, mồ hôi ra ướt áo.

Cố gắng lắm chú mới trỗi dậy cởi được áo ra, đồng đạo kêu lên ầm ĩ :

- Đừng cởi áo ra, mồ hôi ra nhiều thế này cởi áo sẽ bệnh nay... Mi xem, có những vết đỏ nổi đầy mình đây này!

Tâm Đăng cúi xuống nhìn kỹ, thấy trên huyết Trung Đình và Quan Nguyên, có mười mấy dấu đỏ nổi lên.

Chú lo sợ lắm, khám kỹ thấy đó là dấu do những ngón tay tạo ra. Tâm Đăng trong lòng kinh dị nhưng ngoài mặt gượng gạo bình tĩnh.

Chú gượng cười nói với một chú tiểu tên là Yên Hải :

- Không sao, tôi không có bệnh!

Đồng đạo thấy vậy lục tục kéo ra, còn Tâm Đăng thần thờ suy nghĩ về việc ban đêm, có người dùng phép cách không điểm vào huyết khí của mình, sau khi mình mê man, không biết gì nữa, rồi sao bây giờ thân thể mình lại nổi lên những chấm đỏ dị kỳ?

Chú lại nghĩ :

- Người ấy có dụng ý gì?

Nghĩ mãi không ra, chú quyết định sẽ mang câu chuyện này hỏi Bệnh Hiệp, họa chăng ông này có thể trả lời.

Suốt ngày hôm ấy, Tâm Đăng sống trong bàng hoàng do dự, trông ngóng cho trời mau tối để vào hang sâu tìm Bệnh Hiệp.

Thế rồi canh hai đến, Tâm Đăng vượt tường ra khỏi Bồ Đạt La Cung, chạy bay về phía hang sâu.

Khi chàng vào hang được hai mươi trượng, bỗng nghe từ phía trong kia có tiếng ho nhọc mệt của Bệnh Hiệp vang ra, chú nghĩ thầm :

- Bệnh Hiệp không bao giờ ho trong hang, bảo rằng sợ làm mất giấc ngủ của bà vợ, nhưng sao bây giờ lại ho?

Chú lấy làm lo sợ đi nhanh vào phía trong, thấy Bệnh Hiệp vẫn ngồi ngay chỗ cũ, bên cạnh ông ta là một bộ xương người trắng hếu.

Bệnh Hiệp hai tay ôm ngực, cổ dần cơn ho, nhưng không thể nào dần nổi, từng cơn ho vẫn vang lên rữ rựi.

Tâm Đăng bước tới bắt tay ông ta, hỏi một câu thiết yếu :

- Sao Bệnh sư phụ lại ho ở trong này :

Bệnh Hiệp lắc đầu cười chua chát :

- Lần này ta thọ thương nặng lắm, không thể dần cơn ho được.

Dứt lời lại ho lên sù sụ, ông nói với Tâm Đăng :

- Con hãy sang đây để ta xem võ công của con tiến bộ nhiều hay ít?

Tâm Đăng vâng lệnh, trở tới một bước kề sát vào mình của ông ta.

Bệnh Hiệp thò hai bàn tay khẳng khiu ra bá lấy vai chú, rồi mười ngón tay thành linh dùng sức bấu chặt lại.

Bệnh Hiệp là một con người gầy gò bệnh hoạn, vậy mà sức mạnh của mười ngón tay thật là đáng sợ. Tâm Đăng trong lúc ơ hồ, bị xiết cổ nghẹt thở, xương đau như dằm, vội vận chuyển nội công để chọi lại.

Chú nghe thấy mười ngón tay của Bệnh Hiệp nóng bỏng như mười thanh sắt nung đỏ, và mỗi luồng sức mạnh vô biên từ mười ngón tay ấy truyền sang cơ thể mình.

Tâm Đăng kháng cự một hồi, mồ hôi trán vã ra lấm tấm, Bệnh Hiệp mới từ từ rời lỏng tay ra, hỏn hển nói :

- Mi không bỏ dở luyện tập, ta rất mừng.

Tâm Đăng dùng ống tay áo lau mồ hôi trán trả lời :

- Con không bao giờ bỏ dở!

Bệnh Hiệp gật gù, miệng cười nói :

- Còn ba hôm nữa thì đến ngày rằm Trung Thu, đây là một ngày tết vui vẻ nhưng đối với ta, đối với mi, đều không phải là một ngày vui.

Tâm Đăng nói :

- Thưa Bệnh sư phụ, Trung Thu năm tới con sẽ hoàn tục.

Câu nói này dường như làm cho Bệnh Hiệp sực tỉnh, ông ta thở dài :

- Á, suýt nữa ta quên, e rằng ta không thể sống đến ngày đó để nhìn thấy mi thành công viên mãn.

Tâm Đăng trong dạ bùi ngùi, nghĩ rằng đúng như lời ông ta nói, e rằng ông ta không thể sống đến chừng đó để nhìn thấy mình ngang dọc trong chốn giang hồ.

Hai người ngồi lim dim, triền miên suy nghĩ, Tâm Đăng chợt nhớ đến việc điểm huyết hồi hôn, vội mang ra trình bày, Bệnh Hiệp vội nói :

- Mi hãy cởi áo cho ta xem!

Tâm Đăng lấy làm lạ, nghĩ rằng trong này tối om om, chả lẽ Bệnh Hiệp thấy, dù vậy ngoài miệng chẳng nói ra, lặng lẽ cởi áo.

Bệnh Hiệp không ghé mắt nhìn mà chỉ dùng bàn tay sờ mó, lần này Tâm Đăng lại nghe thấy mười ngón tay của ông ta giá lạnh như băng và tiết ra một luồng sức mạnh dịu dàng êm ái. Bàn tay của ông ta đi nhanh thoăn thoắt, xoa nắn khắp toàn thân đại huyết, rồi bỗng dừng lại nơi hai đại huyết Trung Đỉnh và Quan Nguyên.

Tâm Đăng vừa lấy làm lạ, thì Bệnh Hiệp hỏi :

- Có phải mi phát giác nơi này nổi lên những chấm đỏ?

Tâm Đăng trả lời :

- Chính thế nhưng không đau!

Bệnh Hiệp cất giọng :

- Bây giờ không cho phép mi nói chuyện, mi hãy nhắm mắt lại như ngủ.

Tâm Đăng vâng lời nhắm nghiền cặp mắt ngồi yên không động đậy. Tâm Đăng cảm thấy mười ngón tay của ông ta ấn mạnh xuống, truyền sang cơ thể chú cảm giác thật là thoải mái.

Lâu lắm, mới nghe thấy mười ngón tay của ông ta từ từ thu về, hỏn hển nói :

- Xong, bây giờ mi mặc áo vào.

Tâm Đăng vừa mặc áo, vừa nghe Bệnh Hiệp lẩm bẩm :

- Người này không có ác ý, chính hấn dùng Đạt Ma thủ để chữa gân cốt cho mi, dường như hấn muốn vun vén cho mi trở thành một người có căn cơ tốt.

Tâm Đăng lấy làm lạ, lại nghĩ :

- Ai đấy? Ai muốn vun vén cho ta trở thành một người có căn cơ tốt?

Chợt nghe Bệnh Hiệp nói tiếp :

- Bây giờ, người luyện được Đạt Ma thủ chẳng có mấy ai.

Tâm Đăng vội hỏi :

- Chẳng hay người ấy có dụng ý gì?

Bệnh Hiệp trả lời :

- Nếu ta đoán không lầm thì người ấy đồng một mục đích với chúng ta... Cô Trúc truyền võ công cho mi cũng vì việc ấy, hà hà... Bây giờ mi lại có thêm một người “khách hàng” chiếu cố rồi đó.

Tâm Đăng càng nghe càng lấy làm kinh dị, đó là một điều thắc mắc, ám ảnh chú suốt mười mấy năm trời.

Chú không biết tại sao Cô Trúc lại dốc hết tâm huyết để truyền võ cho mình? Và Bệnh Hiệp cũng dùng hết hơi tàn chỉ vào việc đó?

Còn Vạn Tiềm lại cũng muốn ép mình học võ?

Còn Lư Âu, tại sao lại muốn mình biểu diễn chương pháp cho bà xem?

Càng nghĩ càng thắc mắc, Tâm Đăng bỗng quỳ xuống trước mặt Bệnh Hiệp nằn nì :

- Xin sư phụ cho con rõ, tại sao sư phụ lại truyền võ cho con?

Bệnh Hiệp sa sầm nét mặt :

- Mi ngồi ngay lại, ta không phải là Phật, mi đừng hành lễ!

Tâm Đăng cực kỳ thất vọng, gắng gượng ngồi ngay ngắn lại mà lắng nghe những tiếng thở dấp dờn của Bệnh Hiệp.

Chợt nghe ông ta cất giọng trầm trầm :

- Chúng ta truyền võ cho mi chỉ vì lòng ích kỷ.

Tâm Đăng nghe câu nói mơ hồ, không phù hợp với tinh thần phổ độ chúng sinh của Phật giáo, nên vội hỏi :

- Nếu vì lòng ích kỷ thì...

Bệnh Hiệp cả cười, cắt ngang câu nói :

- Nghe ta nói, ai cũng có một tấm lòng ích kỷ, như Cô Trúc và ta là ví dụ, mấy mươi năm nay biết bao nhiêu người muốn lấy làm thầy nhưng chúng ta chẳng khứng. Nhưng tại sao chúng ta lại phải khó khăn cực nhọc tìm hết cách truyền võ cho mi? Cô Trúc phải tốn mười mấy năm tâm huyết, và ta cũng phải dùng hết hơi tàn, vậy thì sao? Tại sao?

Tâm Đăng trả lời :

- Đây chính là chỗ con không hiểu, xin sư phụ cho con biết!

Bệnh Hiệp lắc đầu :

- Trước khi Cô Trúc truyền võ cho mi, có ép mi phải làm hộ cho ông ta một việc, có phải chăng?

- Phải!

- Còn ta truyền Đại Thừa thần công cho mi cũng chỉ vì việc ấy, đó là một việc quan trọng trong chỗ giang hồ hồi mười mấy năm về trước.

Tâm Đăng chợt nhớ đến câu chuyện Lư Âu vừa kể, vội hỏi :

- Có phải việc này dính líu đến quyển Tầm Tang khẩu quyết?

Bệnh Hiệp giật mình ngồi ngay lại hỏi :

- Sao mi biết? Chẳng lẽ Cô Trúc nói cho mi biết rõ?

Tâm Đăng không dám thổ lộ câu chuyện mình bắt gặp quyển Tầm Tang khẩu quyết trong Bối Đạt La Cung, mà chỉ trả lời :

- Chuyện này do bà Lư Âu kể lại!

Bệnh Hiệp giật mình nhẹ nhõm :

- Lư Âu?

Tâm Đăng gật đầu, Bệnh Hiệp ho một tràng dài rồi hỏn hển :

- Con quỷ già đó sao chưa chết? Phải, nó đã biết việc này, mười tám năm về trước nó đã lần mò đến Tây Tạng, trú ngụ tại Sắc La tự... Bây giờ, ta đã kể cho mi nghe những gì... mi hãy kể lại cho ta rõ.

Tâm Đăng lần lượt kể lại cho Bệnh Hiệp nghe, đồng thời còn cho biết lúc câu chuyện kể đến hồi dang dở, bỗng có người xuất hiện ném giấy vào... vân vân...

Bệnh Hiệp nghe xong gật gù :

- Bà lão này vẫn còn có tính như xưa, hễ mỗi khi bà nhắc đến việc hệ trọng thì có người nhảy ra phá đám, người đó là ai, ta có thể đoán ra.

Tâm Đăng biết Bệnh Hiệp vào hồi mười tám năm về trước có tham gia vào việc lộn xộn này trong làng võ, nên vội vàng hỏi :

- Vậy câu chuyện này đầu đuôi ra sao xin sư phụ kể tiếp!

Bệnh Hiệp cúi đầu thần thờ nhìn bộ xương khô của vợ mình, lâu lắm mới ngẩng đầu dậy, dùng một giọng bi thảm kể lại rằng :

- Mười tám năm về trước...

Mười tám năm về trước, chúng ta cùng mười mấy tay cao thủ trong làng võ Trung Nguyên thấy đều trúng độc kế của người Tây Tạng mà tiếng tăm trôi theo dòng nước...

Đồng thời phải bỏ phí đi biết bao nhiêu thời gian quý báu...

Mãi đến ngày nay, việc đã xảy ra mười tám năm dài đằng đẵng, mà chúng ta vẫn còn phải lưu lại trên mảnh đất Tây Tạng này, sống một cuộc đời của những kẻ về chiều, để chờ đợi một cơ hội khôi phục lại thanh danh cũ!

Chúng ta đều gửi hết hy vọng vào một người, người đó là mi!

Phải, người đó chính là mi!

Tâm Đăng nghe đến đây, giật mình kinh hãi, ríu rít hỏi :

- Sao thế? Sư phụ...

Bệnh Hiệp bỗng sa sầm nét mặt, nghiêm nghị nói :

- Tâm Đăng, mi đừng nóng nảy, ta đã bảo trong thời gian một năm sẽ nói cho mi rõ, mi có hỏi cho lắm cũng cầm bằng vô ích.

Tâm Đăng nghe nói, giận lắm, trong bụng nói thầm :

- Mi không nói thì thôi, ta nhất quyết không hỏi nữa!

Bệnh Hiệp dường như dọ thấu tâm tư của Tâm Đăng, dịu dàng nói :

- Ta rất khó tính, không thích người ta nói nhiều, hễ ngày giờ đến ta tức khắc nói cho mi biết. Nói ra ngay bây giờ e xảy ra nhiều điều bất trắc, vì vậy mà mười mấy năm nay ta luôn thủ khẩu như bình! Bây giờ mi hãy về, ngày kia trở lại.

Tâm Đăng lủi thủi lần từng bước trở ra ngoài, nhưng đi được mấy đoạn đường thì bỗng có tiếng Bệnh Hiệp gọi giật lại :

- Mi trở lại cho ta bảo.

Khi Tâm Đăng trở lại rồi, Bệnh Hiệp nói :

- Đêm nay, cái người dùng Đạt Ma thủ đó thế nào cũng trở lại, bởi vì phương pháp đó không thể gián đoạn, tới chừng đó mi bắt tất phải sợ, cứ để ông ta tự do hành động, đó là một cơ hội quý báu, thôi mi hãy về đi... Hừ! Biết đâu ta lại chẳng thêm được một kẻ thù địch!

Tâm Đăng lại quay đầu trở ra, trong lòng suy nghĩ, không hiểu tại sao những người vang danh trong làng võ Trung Nguyên thấy đều dòm ngó đến mình?

Tại làm sao mà những môn võ thuật kẻ khác hàng ngày mơ ước mà không được, họ lại bắt buộc chú phải học?

Rời khỏi hang thì canh ba đã gần tàn, gió đêm lồng lộng, vầng trăng lạnh treo lơ lửng giữa từng không, ngôi Bồ Đạt La Cung im lìm triền miên trong giấc ngủ.

Tâm Đăng đi nhanh như một đường tên bắn, nhảy vù vào Bồ Đạt La Cung.

Đêm đó, chiếc bóng đen kỳ quái lại xuất hiện, cũng như lần trước, hắn vẫn dùng Cách Không Điểm Huyết điểm chỉ Tâm Đăng ngủ vùi rồi dùng Đạt Ma thủ xoa nắn cho chàng, sửa chữa gân cốt, mãi cho đến khi hắn mệt nhọc, hơi thở phì phò mới lặng lẽ ra đi.

Hành động của người này nhanh không thể tả, dưới bóng trăng mờ không thể phân biệt được là trai hay gái.

Sáng ngày hôm sau, Tâm Đăng trở dậy, cũng thấy chung quanh giường mình có rất nhiều đồng đạo đang lo sợ nhìn mình, ai cũng bảo Tâm Đăng sẽ sinh bệnh.

Chú nhìn kỹ, vẫn thấy mình mồ hôi ướt đầm, tứ chi uể oải, nhưng chú lại mỉm cười, tìm vài câu chống chế cho qua, đoạn hỏi đồng đạo Yên Hải mượn một chiếc áo lót để thay.

Tâm Đăng đón lấy chiếc áo lót trên tay của Yên Hải, đoạn cởi áo của mình ra, chúng đồng đạo lại reo lên ầm ĩ, thì ra những chấm đỏ trên mình của Tâm Đăng càng lúc càng trông rõ.

Tâm Đăng thét vang, bảo bọn chúng đừng kêu la, đoạn mặc nhanh áo vào.

Ngày hôm ấy, không có việc gì xảy ra. Đêm về, Tâm Đăng nghĩ rằng đêm nay mình không cần phải vào hang luyện võ nên đi bách bộ trong chùa.

Kể từ ngày vị trụ trì mới đến nhậm chức đến nay, hơn một tháng rồi Tâm Đăng chưa lên lầu, cũng chưa hề vào lầu chứa sách.

Vị trụ trì mới này không siêng năng bằng Tạng Tháp, trời vừa tối thì đã ngủ kỹ.

Tâm Đăng ngửa mặt nhìn gian phòng u ám của vị trụ trì và ngôi nhà chứa sách, trong lòng thầm nghĩ :

- Ai đã giết Y Khắc? Tạng Thập vì sao mất tích một cách kỳ dị? Hai lóng tay của ông ta bị chặt bằng cách nào? Hay... thủ phạm là sư phụ? Không! Không phải! Họ không biết trong chùa có Tàng Tang khẩu quyết thì không có lý do nào giết Y Khắc. Vậy thì... ai là hung thủ?

Còn đang nghĩ ngợi triền miên, bỗng chú thoáng thấy một chiếc bóng trắng thoáng bay vù qua trước mặt.

Vừa kịp giật mình thì đã nhận ra đó là một người con gái.

Nàng mặc một chiếc áo trắng tinh, dưới chân mang một đôi giày da trù, thật là xinh xắn, sau lưng là một mái tóc óng a óng ánh, chảy dài xuống khỏi long.

Nhưng trên mặt nàng lại che ngang một vuông lụa màu đen.

Tâm Đăng vừa sợ, vừa mừng, rú lên nho nhỏ :

- Trì... thí chủ, trở về rồi ư?

Người con gái không trả lời, chỉ vẫy Tâm Đăng rồi sử một thế Xuân Phong Tống Chu như một cánh én bay vù về phía lầu chứa sách.

Tâm Đăng nghĩ đó là Phật Anh, tim bỗng đập rộn ràng, chú nghe mặt mình nóng bừng lên, một thứ tâm tư kỳ diệu xâm chiếm lấy tâm hồn.

Tâm Đăng ngậy ngất một giây rồi mới đuổi theo nàng, nàng dường như quen thuộc đường lối lắm, quanh qua lộn lại một hồi thì đến lầu chuông.

Tâm Đăng hỏi thăm :

- Cô ấy rủ ta đến lầu chuông để làm gì?

Chợt nàng dừng chân lại và Tâm Đăng đã trở tới, đôi bên chỉ còn cách trong vòng tám thước, Tâm Đăng liền bị một mãnh lực vô hình ghìm cho dừng chân lại, chỉ giương cặp mắt thần thờ mà không biết phải nói làm sao!

Nàng buông một tiếng cười nho nhỏ, tiếng cười trong như ngọc, nàng thò tay trắng nuốt ra mà nói :

- Mi hãy sang đây!

Câu nói của nàng vừa thoát ra khỏi cửa miệng thì Tâm Đăng bỗng rú lên một tiếng kinh hoàng sững sốt.

Xem tiếp chương 7 Dưới hang sâu trời trần hậu sự

7. Chương 7 Dưới Hang Sâu Trời Trần Hậu Sự

Thiếu nữ thấy Tâm Đăng sững sờ, ngơ ngác, cười nhẹ một tiếng, vẫn dùng giọng Tây Tạng nói rằng :

- Mi thật đại, hãy sang đây!

Tâm Đăng khê hỏi :

- Thí chủ là ai? Tiểu tăng không biết.

Thiếu nữ lại cười, cắt ngang câu nói :

- Mi không biết ta nhưng ta biết mi. Mi xem, trên cổ mi đang đeo chuỗi ngọc của ta.

Tâm Đăng nghe nói giật mình, đưa tay sờ chuỗi ngọc, hai má đỏ bừng, ấp úng nói :

- Tiểu tăng không biết vật này do thí chủ để lại, nên tạm thời đeo trên mình, nay thí chủ nhìn thì tôi xin trao trả.

Nói rồi lột chuỗi xuống nhưng thiếu nữ khoát tay cười bảo :

- Ta đã tặng cho mi... Ta không đòi lại... Mi có biết tại sao ta tặng ngọc cho mi?

Tâm Đăng vội vã cắt ngang :

- Đó cũng là điều tôi đang thắc mắc, xin tín nữ thí chủ nói rõ cho.

Ngừng một chút nàng mở lời :

- Mi thật đại, việc thật dễ hiểu mà nghĩ không ra.

Tâm Đăng vẫn ngờ nghệch :

- Quả thật tôi không hiểu.

Thiếu nữ có vẻ tức giận :

- Ta đã bảo ta tặng cho mi.

Tâm Đăng giật mình :

- Tôi và nữ thí chủ vốn không quen biết, có sao nữ thí chủ lại tặng cho tôi một vật quý báu như vậy, làm cho tôi trong dạ chẳng yên.

- Ta đã bảo ta tặng cho mi thì tặng cho mi, đừng hỏi dài dòng....

Tâm Đăng lại e thẹn, đứng im làm không dám mở miệng nữa.

Thiếu nữ thấy vậy cười lên khúc khích :

- Chắc mi lấy làm lạ lắm. vì tên của ta mi cũng chưa biết, này... ta là người Tây Tạng, tên là Mặc Lâm Na, năm nay mười bảy tuổi.

Tâm Đăng nghe dứt câu nói này, vội vàng cúi đầu chuối ngọc, bước tới một bước cười rằng :

- Mặc Lâm Na thí chủ, tôi là người trong cửa Phật, mọi sự thấy đều không dám nhận những món đồ tặng của người đời, vậy châu chuối ngọc, tiểu tằng xin giao trả.

Mặc Lâm Na lắc đầu nói :

- Không! Ta đã tặng cho mi thì không bao giờ lấy lại nhưng ta có một lời nguyện nhờ mi làm hộ một việc.

Tâm Đăng nghe nói, càng lấy làm kinh nghi hỏi rằng :

- Chẳng hay nữ thí chủ có lời nguyện gì, xin nói rõ.

Ngừng lại một chút, Mặc Lâm Na nói :

- Mi nói chuyện, đừng gọi ta là nữ thí chủ, cũng đừng xưng là tiểu tằng. Cha ta tuổi đã già, ta có hai người mẹ nhưng cả hai người đều không hạnh phúc, suốt ngày rầu rĩ, ta hỏi thì cả hai người đều gượng cười, ta biết trong lòng hai mẹ chắc là có điều gì buồn rầu lắm, vì vậy nên mới đến đây nhờ một vị sư huynh tụng kinh tiêu tai cho.

Mặc Lâm Na nói đến đây khóc nức nở, Tâm Đăng cũng bị mối lòng hiếu cảm đó làm cho xúc động, dịu dàng nói :

- Nữ... Mặc Lâm Na, tôi sẽ hết sức làm việc này, mỗi ngày bỏ ra vài giờ để tụng kinh, mong rằng nhị vị lệnh mẫu nên làm nhiều điều thiện thì ắt có hiệu quả, gặp dữ cũng hóa lành.

Mặc Lâm Na nghe nói mừng lắm, kêu lên :

- Mi thật là có lòng tốt! Xin đa tạ!

Dứt lời nàng nhón gót, bước tới trước mặt Tâm Đăng, thò bàn tay trắng muốt ra nắm lấy tay chú, Tâm Đăng giật mình bước xéo một bước để tránh, trống ngực đánh thình thình, ấp a ấp úng nói :

- Đó là bổn phận của người xuất gia, cô bất tất phải cảm ơn.

Mặc Lâm Na có lẽ vì quá mừng, quên hẳn đối phương là người xuất gia đầu Phật, lại còn trẻ tuổi, bây giờ nàng hổ thẹn, sắc mặt đỏ bừng, ngước mắt nhìn trời, thấy trời sắp sáng, nàng xá chào Tâm Đăng rồi nói :

- Ta đi đây, phiền mi ở lại tụng kinh tiêu tai.

Nói rồi thân hình của nàng lướt ngang trước mặt Tâm Đăng mà bay xuống thêm, một làn hương thơm của người trinh nữ phất ngang qua mũi Tâm Đăng, làm cho lòng chú bàng hoàng xao xuyến, không biết mãnh lực nào thúc đẩy chú hỏi một câu :

- Cô... cô đi ư?

Mặc Lâm Na quay mình trở lại, mũi giày thêu của nàng khua nhẹ trên thềm đá, mặc dù người ta không trông thấy gương mặt của nàng nhưng cũng có thể đoán ra rằng, đằng sau vuông lụa đen, người đẹp đang mỉm một nụ cười hạnh phúc.

Nàng thong thả bước trở lại hai bước hỏi nhỏ :

- Mi gọi ta trở lại có việc gì?

Tâm Đăng hai má đỏ bừng, không biết trả lời làm sao cho xuôi, ấp úng nói :

- Tôi tụng kinh chỉ chừng một tháng là đủ tiêu tai, tới chừng đó xin cô trở lại để tôi trao trả râu chuối ngọc này.

Mặc Lâm Na cười nho nhỏ :

- Được, một tháng sau ta sẽ trở lại, còn việc gì nói nữa?

Tâm Đăng nghe thấy mình còn rất nhiều việc cần nói với Mặc Lâm Na nhưng nói chẳng ra lời, chỉ nở một nụ cười ngờ ngạc nhiên :

- Thôi.. hết rồi... À, tôi tên là Tâm Đăng!

Mặc Lâm Na cười nhẹ, lẩm bẩm :

- Tâm Đăng!.. Tâm Đăng!

Rồi nàng đưa tay vẫy chào Tâm Đăng, đoạn bay mình ra khỏi lầu chuông, nhẹ nhàng như một cánh én.

Tâm Đăng tựa mình vào lan can, ngắm nhìn hình ảnh của nàng mờ dần vào bóng tối mà trong cõi lòng nổi lên một thứ cảm giác dị kỳ...

Chú nghe thấy mình vừa được một vật quý báu lắm, lại mơ hồ như vừa đánh rơi một vật quý giá nhất trần gian.

Thực ra, chúng ta có thể định rõ rằng Tâm Đăng vừa nhặt được một hình ảnh mỹ miều của cô thiếu nữ, nhưng lại mất đi tấm lòng thành đối với đức Phật thiêng liêng....

Quả thật Tâm Đăng nghe thấy một niềm vui tràn ngập cõi lòng, nguồn cảm hứng bỗng nhiên dạt dào kéo đến, thừa lúc trăng thanh vắng vắng, chú tức tốc ra quyền xuất chưởng, múa đường võ mãnh liệt vô song là Cô Trúc chưởng.

Thân hình của chú lỏng lẻo lên như một con trườn xà uốn khúc, chưởng lực trầm hùng vang vang như sấm, mỗi một đường võ của chú tung ra, thấy đều đưa đối phương vào tử địa.

Hứng chí chú mùa đường võ của Cô Trúc biến hóa thành thiên hình vạn trạng, uy lực cao thâm làm cho chính Tâm Đăng cũng không hiểu tại sao mấy tháng nay công lực của mình lại tăng tiến một cách khác thường?

Mãi đến khi đường Cô Trúc chưởng chấm dứt ở thế võ cuối cùng thì trời đã canh ba, mà Tâm Đăng tâm thần vẫn còn phấn chấn, chú ngửa mặt lên trời, nhìn vầng trăng vành vạnh trong lòng nghĩ thầm :

- Hoàn tục không phải là một việc có hại, biết đâu nó lại thú vị hơn cuộc sống tụng kinh gõ mõ trong chùa... bằng không thì tại sao trên đời này những người tu hành thì ít mà những người theo tục thì nhiều?

Nghĩ đến việc hoàn tục bất giác chú liên tưởng đến cha mẹ của chú, nhiều ý nghĩ lại quay cuồng trong trí :

- Cha mẹ của ta hiện giờ ở nơi nào?

- Họ còn sống hay chết?

- Họ ở Trung Nguyên hay ở Tây Tạng?
- Nếu ở Tây Tạng thì sao chẳng lại thăm ta?
- Chẳng lẽ họ lại là người tu hành, chẳng thiết đến cháu con?

Nghĩ đến đây, chú lại rưng rưng nước mắt, đây là lần thứ nhất trong đời chú phải rơi nước mắt vì đời sống riêng tư của mình.

Ánh trăng bàng bạc soi trên đầu chú tiểu đang khóc rầm ra rầm rứt vì thân thể đau thương của mình.

Bất thành linh, Tâm Đăng bỗng nghe thấy dưới hông mình nhói lên một cái, rồi hôn mê đi.

Trong cơn nửa mê nửa tỉnh, chú thoáng thấy một chiếc bóng mờ bay vù xuống cặp lấy mình vào vách.

Sáng ngày hôm sau, khi Tâm Đăng giật mình thức giấc thì phát giác mình đang nằm trên giường của mình, đồng đạo xung quanh còn đang ngủ pho pho.

Chú lặng lẽ xuống giường thay áo, chợt gặp một vật cộm cộm trong túi áo, vội mò ra xem. Thì ra đó là một mảnh giấy vo tròn.

Vội vuốt phẳng ra, đẩy cửa ra ngoài, thì trời chưa sáng hẳn, tiếng trùng tiếng dế vẫn còn gáy nỉ non ở trước thềm, tạo thành một bản nhạc hòa tấu thật là kỳ diệu, chú không biết bản nhạc đó là bi ai hay hào tráng?

Mượn ánh trăng suông, Tâm Đăng đọc vội những hàng chữ ngoằn ngoèo trên giấy :

“Nên uống thật nhiều nước muối thì môn võ công này rất dễ thành tựu.

Người truyền võ”.

Vò lại mảnh giấy trong tay, Tâm Đăng lặng lẽ vòng ra sau chùa tắm rửa.

Từ đó trở đi, liên tiếp mười mấy hôm, hôm nào con người bí mật đó cũng đến làm công việc điểm huyết và truyền công lực cho chú.

Và cứ mỗi cách một đêm, Tâm Đăng lại mò vào hang thăm để tìm gặp Bệnh Hiệp.

Có lúc chú nói chuyện về võ công, có lúc nói chuyện phiếm, chỉ có điều là Bệnh Hiệp không bao giờ nhắc đến việc Tâm Tang khẩu quyết nữa.

Cô Trúc và Lư Âu không thấy trở về, Trì Phật Anh thì cũng biệt tăm hơi.

Tâm Đăng có lúc nhớ đến nàng, thỉnh thoảng chú cũng nhớ đến Mặc Lâm Na.

Hai người con gái bịt mắt này, mặc dù xa lạ nhưng đều đi vào đời Tâm Đăng một cách quá ư đột ngột, dù vậy Tâm Đăng cố hết sức xóa bỏ hình ảnh của hai nàng ra khỏi tâm khảm nhưng không sao xóa mất được.

Đêm ấy, Tâm Đăng vừa lần sâu chuỗi của Mặc Lâm Na vừa đi về phía hang thăm.

Lúc bấy giờ, trên đầu của Tâm Đăng tóc đã mọc ra lứa thưa, chàng búi nó lại, thoát trông như một vị đạo sĩ.

Đêm ấy, Tâm Đăng gặp Bệnh Hiệp trong lúc ông ta lên cơn sốt, Tâm Đăng sợ hãi hỏi tít tít.

Nhưng Bệnh Hiệp chỉ hàm hồ trả lời :

- Đêm hôm qua,... ta ho nhiều lắm... và cơn sốt kéo dài cho đến ngày hôm nay.

Tâm Đăng nghe thấy trong lòng mình chua xót lắm, vài giọt nước mắt nóng hổi rơi xuống khuôn mặt răn reo của Bệnh Hiệp.

Bệnh Hiệp vuốt lưng Tâm Đăng nói :

- Con... con đừng khóc... Chính Dung, ta không chết đâu.

Nhưng Tâm Đăng vẫn không cầm được nước mắt, chú khóc nhiều lắm, bỗng thành linh Bệnh Hiệp giơ tay ôm lấy Tâm Đăng, ông ta rên rĩ :

- Con ơi... ta nói thật... có lẽ ta không sống đến sang năm đâu!

Tâm Đăng nghe đến đây lại khóc ồ ồ. Bệnh Hiệp lại nói tiếp :

- Hãy nghe ta nói... Ta e rằng số mạng của ta chỉ còn mười ngày hoặc mười lăm ngày nữa mà thôi. Ta không sợ chết... nhưng còn một việc mà ta chết đi không thể yên lòng. Bắt đầu từ đêm mai, mỗi đêm con đều phải đến đây để nghe ta tỏ bày một việc tâm sự. Đó là một việc vô cùng quan hệ mà ta phó thác cho con làm giùm đó.

Tâm Đăng nói qua làn nước mắt :

- Sư phụ hãy nói cho con rõ, dù nát tằm thân này con cũng nguyện sẽ thực hành.

Trên mặt của Bệnh Hiệp hiện nét cười, hỏn hển nói :

- Ta tin con! Nhưng... giả mà việc này động chạm đến Cô Trúc, hoặc giả là Cô Trúc không bằng lòng cho mi làm thì mi nghĩ sao?

Tâm Đăng trả lời :

- Con bất chấp, con đã hứa với sư phụ thì con phải làm, nếu Cô Trúc sư phụ mà có giết con đi nữa, con cũng không thay đổi ý định.

Bệnh Hiệp bị câu nói này làm cho xúc động mạnh, nước mắt ràn rụa trên đôi mi, ông ta lẩm bẩm nói rằng :

- Ta không ngờ trên phần đất Tây Tạng này, trên phần đất mà ta mua lấy sự thảm bại, ta đã để cho tiếng thơm của ta trôi theo dòng nước... Nhưng lại được mi cầm lấy món đồ mà ta muốn, đến trước ngôi mộ của ta, của vợ ta, và trước mặt của Cô Trúc một cách vinh quang. Để cho toàn thể võ lâm biết rằng, học trò của thằng Bệnh Hiệp này không phải là một kẻ tầm thường.

Tới chừng đó, ta và sư mẫu của mi sẽ ngậm cười dưới ba tấc đất.

Chính Dung, ta tin chắc rằng con sẽ thành công.

Tâm Đăng nghe thấy Bệnh Hiệp nói một cách say sưa khôn tả, trong lòng chàng nghe thấy thương xót lão già này lắm.

Ai có ngờ rằng một vị kỳ nhân trong làng võ, danh tiếng lẫy lừng từ nam chí bắc, mà ngày hôm nay phải chôn chân bó gối trong cái hang sâu thẳm này, để ký thác sự ân oán của một đời mình cho một người thiếu niên đang xuất gia đầu Phật.

Lâu lắm, Bệnh Hiệp mới nhắc :

- Bây giờ mi hãy về chùa để cho ta ngơi nghỉ!

Tâm Đăng quyến luyến không nỡ rời, chàng dịu dàng nói :

- Sư phụ! Hãy để cho tôi ở lại thêm một chút nữa.

- Thôi... bất tất, đêm mai mi hãy trở lại.

- Được, ngày mai dùng xong ngọc trai cho phép mi đến.

Tâm Đăng được lời mới lui ra khỏi động.

Bước ra khỏi hang, một luồng gió tức khắc xâm chiếm cơ thể chú, làm cho chú rùng mình rớn ớn.

Tâm Đăng nghe thấy trên mi mình còn đọng nhiều giọt nước mắt, chú chấp tay lâm râm khấn :

- Xin đức Phật mở lượng từ bi phù hộ độ trì cho sư phụ được tai qua nạn khỏi... A di đà Phật!

Tâm Đăng vừa khấn đến đây, bỗng thoáng nghe tiếng cười nho nhỏ, chú giật mình mở mắt bừng dậy, nhón nhắc nhìn quanh, thấy đó đây lặng lẽ như tờ, chỉ có vài cơn gió nhẹ lay đầu ngọn cỏ, và tiếng côn trùng rí rả, ngoài ra không có tầm hơi gì cả, Tâm Đăng nghĩ thầm :

- Hay là ta nghe nhầm? Với công lực của ta thì nghe không nhầm mới phải?

Tâm Đăng trong lòng nghi ngại, lui thủ đi về Bó Đạt La Cung, trong lòng chú nổi lên một nỗi buồn man mác, những sự đau khổ trên trần thế đã bắt đầu tiêm nhiễm vào cõi lòng của kẻ xuất gia.

Đêm ấy, Tâm Đăng suốt đêm không chợp mắt, chú rơi không biết bao nhiêu là lệ, nhưng vào đến giờ nhất định, thì người khách dạ hành kia lại xuất hiện.

Sau khi điểm huyệt ngủ của Tâm Đăng rồi, người ấy phát hiện trước ngực chú có dấu nước mắt còn mới rành rành, hần bắt giắc kêu lên một tiếng kinh dị, thở dài nói :

- Thật là lạ! Chẳng rõ chú tiểu này, ngày hôm nay gặp việc đau buồn gì?

Sáng ngày hôm, sau khi thọ trai, Tâm Đăng ngồi một mình trước cổng chùa, thần thờ nghĩ đến sắc mặt và giọng nói của Bệnh Hiệp, trong lòng ảo não bi thương lắm, chú trông cho trời mau mưa để thụ trai thêm lần nữa, rồi sẽ đi viếng Bệnh Hiệp.

Còn đang bần thần nghĩ ngợi, bỗng thấy từ phía xa có một lão già què chân, tập tễnh đi tới.

Vận nhãn quang nhìn kỹ, Tâm Đăng suýt buột mồm rú lên, thì ra lão già đó chính là người mà Tâm Đăng đang trông đợi: Cô Trúc lão nhân.

Tâm Đăng thấy Cô Trúc trở về, trong lòng mừng lắm, vội chạy bay ra phía trước, nắm lấy tay ông ta mà cười rằng :

- Sư phụ đã về!

Cô Trúc vẫn còn phong độ như xưa, không nhuốm một nét phong sương nào.

Ông ta ngẩng nhìn Tâm Đăng, mỉm cười nói :

- Ta trở về đây là một việc, ba ngày nữa lại đi, xem khí sắc của mi thì võ công tiến bộ lắm, mi thật chẳng phụ lòng ta.

Tâm Đăng không dám tỏ thật là Bệnh Hiệp đã truyền võ cho mình, chỉ ồm ờ hỏi :

- Sư phụ gần đây đã đi đâu?

Cô Trúc nghiêm nghị trả lời :

- Mi bắt tất phải hỏi!

Ngừng một chút, ông ta nói tiếp :

- Lần này ta trở về đây, cốt ý chẳng cho mi trông thấy, nay mi lỡ trông thấy rồi, vậy thì đêm nay hãy đến chỗ chúng ta gặp ngày thường cho ta khảo lại võ nghệ của mi.

Tâm Đăng nghĩ rằng về đêm mình phải đi tìm Bệnh Hiệp, nay đi gặp Cô Trúc, thật là lưỡng nan.

Chú chỉ gật đầu một cách miễn cưỡng.

Thái độ của Tâm Đăng đã lọt vào cặp mắt của Cô Trúc, ông ta mỉm một nụ cười quái dị làm cho Tâm Đăng phải giật mình, Tâm Đăng nhớ đến Bệnh Hiệp từng nói cho chú biết :

- Cô Trúc là một người rất tự phụ, không bao giờ ông ta để cho học trò học thêm võ với người ngoài, ta e rằng mi giấu không nổi hần, tới chừng đó ta sẽ chết đi, sợ nói sẽ làm khó mi đó!

Tâm Đăng còn nhớ, lúc đó chú trả lời như thế này :

- Không sao, Cô Trúc sư phụ rất mến con!

Bệnh Hiệp lắc đầu :

- Chính vì mến mi mới...

Thế rồi ông ta không nói tiếp theo nữa.

Ngừng một chút để suy nghĩ, ông ta gật gù nói :

- Bây giờ mi hãy trở về chùa, nhớ cho kỹ mỗi buổi tối phải đến đây. Bây giờ ta phải đi tìm một người bạn già.

Cô Trúc nói rồi khoát tay ra dấu, đoạn đi ngoặt sang một con đường bên cánh tả.

Tâm Đăng thần thờ suy nghĩ, chú cảm thấy rằng sự trở về của Cô Trúc lão nhân đối với chú có nhiều trở ngại việc liên lạc với Bệnh Hiệp.

Mà khổ nỗi, Bệnh Hiệp lại là người gần đất xa trời, không còn sống được bao nhiêu ngày nữa.

Nghĩ đến đây, Tâm Đăng toát mồ hôi lạnh, chú lẩm bầm :

- Ta bất chấp! Dù Cô Trúc sư phụ có giết ta đi nữa, ta cũng phải đi thăm một người sắp sửa qua đời.

Vì suy nghĩ như thế, chú cảm thấy hơi yên lòng, chú lủi thủi trở về chính điện, thì chính là lúc đồng đạo đang ê a tụng kinh.

Dùng xong ngộ trai rồi, chú chạy bay về phía hang sâu, đi thẳng vào bên trong, thấy Bệnh Hiệp đang ngồi tựa vào vách, ông thấy Tâm Đăng mỉm cười nói :

- Ta lại thay đổi ý kiến, mi hãy ngồi ngay ngắn mà nghe ta kể chuyện của ta.

Tâm Đăng nghe nói trong lòng mừng rỡ. Bệnh Hiệp suy nghĩ thật lâu, rồi mời thở dài, dùng một giọng trầm trầm kể :

- Ta vốn họ Lạc, tên là Giang Nguyên, người vợ quá cố của ta tên là Kiết Văn Dao, mấy mươi năm về trước, vợ chồng ta cùng với Cô Trúc, Lư Âu, Khúc Tinh, Thiết Diệp và những bọn người trong Nam Hải thất kỳ đều lũ lượt rời bỏ đất Trung Nguyên mà lần mò vào rừng Tây Tạng. Nhưng hồi ôi, những người danh chấn giang hồ này thấy đều mắc kế của người Tây Tạng một cách buồn cười.

Tâm Đăng giật mình vì đã từng nghe Lư Âu nói thế, Tâm Đăng vội hỏi :

- Người Tây Tạng đó tên là gì?

Bệnh Hiệp kể tiếp :

- Hừ... Hừ... Tên là Trác Đặc Ba... Ta suốt đời không quên cái tên này.

Trên gương mặt của Bệnh Hiệp nổi lên mấy nét cau có, thể hiện một sự căm hờn uất ức. Giọng nói của ông ta thành linh đối sang một cách hào hùng, cảm khái.

- Trác Đặc Ba, hừ... là một người thuần túy Tây Tạng, nhưng hừ... lại không có một bản tính thật thà, trung hậu của người Tây Tạng, hừ... xảo trá, đa đoan, trăm mưu ngàn kế. Lúc bấy giờ tương truyền rằng xứ Tây Tạng phát hiện quyển sách Tàm Tang khẩu quyết của Tàm Tang Tử. Thế là những người trong làng võ ồ ạt kéo về Tây Tạng để tìm quyển kỳ thư này.

Tâm Đăng lại nhớ đến lời của Lư Âu, chàng nghĩ :

- Thì ra những việc thị phi tai họa thấy đều do quyển Tàm Tang khẩu quyết này gây ra.

Bệnh Hiệp lại nói tiếp :

- Trác Đặc Ba võ nghệ cao cường, lại sành môn võ lợi hại của người Tây Tạng là Đại Thủ Ấn. Mặc dù hừ... khó thắng chúng ta, nhưng chúng ta muốn hạ hừ... cũng không phải là chuyện dễ.

Tâm Đăng cả sợ nghĩ thầm :

- Thì ra Tây Tạng cũng sản xuất được một nhân tài kiệt kiệt, có thể ngang hàng với sư phụ, Lư Âu và Bệnh Hiệp...

Bệnh Hiệp lại kể tiếp :

- Với công lực và danh vọng của chúng ta hồi đó, vốn không cần phải học thêm Tàm Tang khẩu quyết, nhưng chúng ta thấy đều có lòng đồ kỵ, sợ cuốn sách này lọt vào tay người đương thì gây nhiều tai họa về sau. Nếu kẻ ấy mà học xong Tàm Tang khẩu quyết thì chúng ta thật khó đối phó.

Tâm Đăng lẳng lẳng mà nghe, chú cảm thấy quyền Tầm Tang khẩu quyết này chắc có lẽ là quý báu lắm, chú tiếc rẻ vì mình đã cầm nó vào tay mà giữ nó không được.

Bệnh Hiệp lại thông thả nói rằng :

- Lại còn một điều nữa, là người luyện võ, thấy đều tự cao tự đại, lại có tính hiếu kỳ, muốn biết trong quyền sách này đã ghi chú những môn võ công như thế nào, vì vậy thấy đều lên đường thâm nhập vào vùng Tây Tạng.... Người đi tiên phong là lão già Khúc Tinh, vì tính tình của lão nóng nảy nhất.

Tâm Đăng nghe Bệnh Hiệp cứ nhắc đi nhắc lại cái tên Khúc Tinh bèn hỏi :

- Thưa Bệnh sư phụ, Khúc Tinh là ai?

Bệnh Hiệp âm ừ :

- Nó là thằng bạn già của ta, làng võ ban cho nó biệt hiệu Quá Thiên Phong, võ công của nó thật là cao thâm vô tận! Bây giờ ta bắt đầu kể cho mi biết khía cạnh xấu xa của lòng người. Hừ!... Hừ!...

Bệnh Hiệp nói đến đây bỗng ho lên sù sụ, mà Tâm Đăng thì cảm thấy câu chuyện này thú vị lắm, vội vàng xoa nắn cho ông ta để dần cơn ho xuống.

Bệnh Hiệp ngưng tiếng ho nhỏ ra một bãi đàm, mồ hôi trán vã ra lấm tẩm làm cho Tâm Đăng sốt ruột.

Ông ta dừng lại để nghỉ mệt, lâu lắm mới kể tiếp :

- Trong mỗi người chúng ta, ai cũng đều có một sở trường riêng, theo lẽ phải tự cho mình là đủ, nhưng lòng tham và lòng đố kỵ là một kẻ đại thù nghịch của chúng ta... Nếu trong chúng ta không đại gì mà lần mò đến nơi xa xôi hẻo lánh này.

Nhưng khi mà nghe tin của thằng già Khúc Tinh lên đường vào đất Tây Tạng, thì chúng ta thấy đều lo lắng mà nổi gót theo sau.

Kể đầu tiên đuổi theo Khúc Tinh là Vạn Giao, kế đó là Nam Hải thất kỳ, rồi Lư Âu, vân vân... Lúc ấy ta bận việc không muốn đi nhưng vợ ta cứ thôi thúc mãi, nằng muốn ta lên đường càng sớm càng tốt.

Nhưng ta đề quyết rằng Tầm Tang khẩu quyết chưa chắc đã xuất hiện, vả lại muốn luyện thành môn võ này phải mất khoảng thời gian là năm năm, vậy thì thằng Trác Đặc Ba nó hà tất phải bán cái tin này ra cho làng võ xôn xao chứ?... Chính vào lúc ta đang suy nghĩ thì nghe được một cái tin làm chấn động võ lâm, làm cho ta có cái quyết tâm là gác bỏ tất cả mọi việc lại để lên đường đi Tây Tạng.

Tâm Đăng trong dạ kinh nghi, vội hỏi :

- Thưa Bệnh sư phụ, đó là tin tức gì?

Bệnh Hiệp thấy Tâm Đăng tròn xoe cặp mắt, chú ý theo dõi câu chuyện của mình, bắt giác thở dài nói thắm trong dạ :

- Thằng nhỏ ra chiều thích thú lắm, nó đâu có biết đây là một câu chuyện não nùng, làm cho những người lớn tuổi như ta đều phải thân danh tan nát.

Rồi ông mỉm cười kể tiếp :

- Đó là cái tin, một bậc kỳ nhân danh vang trong làng võ, mất tích đã mười năm nay, bây giờ tái xuất giang hồ và cũng lên đường đi Tây Tạng, đó là... Cô Trúc lão nhân!

Tâm Đăng rú lên :

- Ủa! Thì ra đó là Cô Trúc sư phụ!

Bệnh Hiệp gật gù :

- Chính thế! Chính là thầy của mi. Ông ta vốn là người cẩn thận từng ly từng tý, vì vậy mà nghe tin rằng lão ta lên đường vào Tây Tạng, ta mới tin rằng quyền Tầm Tang khẩu quyết quả thật đã ra đời.

Thế là vợ chồng ta tức tốc lên đường, chính trong khoảng thời gian dầm sương dãi nắng, vượt đường xa vạn dặm để vào xứ Tạng, bệnh cũ của ta lại tái phát.

À... ta quên cho mi biết, ta đi con đường từ Tứ Xuyên vòng sang Tiễn Lô, để ghé sang Chung Cổ Lạt Ma Tự, rồi mới đến La Sa, là kinh đô Tây Tạng, dọc đường phải trải qua bảy mươi ba trạm, suốt một quãng đường dài trên ba nghìn chín trăm dặm, trèo qua hai mươi chín ngọn núi cao ngất trời.

Khoảng đường đó thật là dài dặc, không biết từ đâu đưa đến cho ta một nguồn dưỡng khí để cho ta làm thành một công việc vĩ đại như vậy?

Đó là việc mười tám năm về trước...

Mới đó đã mười tám năm rồi, thật không ngờ vợ ta lại bỏ xác trên đất xa xôi hẻo lánh này, còn ta nữa, có lẽ cũng vui với câu “xương trắng chôn quê người”...

Nói tới đây, Bệnh Hiệp xúc động tâm tình, lệ rơi tầm tã, tiếng nói nghẹn ngào.

Ông ta lau nước mắt rồi kể tiếp :

- Câu chuyện đó phát triển như thế nào, ta không kể thêm cho mi biết nữa, chỉ cho mi rõ, chúng ta thấy đều trúng kế của Trác Đặc Ba, liên kết với nhau mà chọi với Cô Trúc, hai bên xáp chiến với nhau một trận kinh hoàng bên bờ hồ Tuấn Mã.

Tâm Đăng nghe đến đây thật là kinh hãi, Bệnh Hiệp lại nói :

- Cô Trúc quả thật là một tay bản lĩnh cao cường, vượt hẳn chúng ta. Trời! Sau trận hỗn chiến đó chúng ta thấy đều trúng kế... Thôi ta không kể nữa, bây giờ ta nói cho mi biết, ta sẽ nhờ mi làm hộ việc gì.

Tâm Đăng muốn biết kết quả của trận đấu chiến đó, nhưng mà chú cũng nôn nóng muốn biết Bệnh Hiệp nhờ mình làm việc gì, đó là cái nguyên nhân đã xui khiến ông ta hết lòng truyền võ cho mình.

Bệnh Hiệp sửa lại bộ ngồi cho ngay ngắn, thái độ cực kỳ nghiêm trang, trịnh trọng. Bởi vì ông ta sắp sửa tuyên bố điều ông ta hằng mong ước.

Chính mỗi kỳ vọng đó đã khiến cho ông ta có đủ nghị lực sống sót đến ngày hôm nay.

Ông ta cất cao giọng nói :

- Chính Dung! Mi hãy nhớ cho kỹ... chờ cho đến khi ta chết rồi, và mi đã hoàn tục cho đến cuối năm sau, trong khoảng thời gian này mi phải đến hồ Tuấn Mã... ta nói cho mi biết đó là một nơi phong cảnh hữu tình.

Tâm Đăng gật lấy gật để trả lời :

- Phải, phải, sư phụ từng nói đó là một nơi có nhiều cảnh trí đẹp!

Trên gương mặt của Bệnh Hiệp thoáng hiện một nét cười tươi :

- Nơi ấy có cư ngụ một gia đình... Mi vào gia đình ấy lấy một vật trở về giúp ta...

Tâm Đăng biết rằng vấn đề mà mình hằng thắc mắc đã lần lần phô bày ra ánh sáng, vội vã hỏi :

- Thưa Bệnh sư phụ, xin cho con biết đó là vật gì?

Đôi mắt của Bệnh Hiệp tỏa ra một thứ ánh sáng lạ lùng, ông ta nói rõ từng tiếng một :

- Đó là một chiếc lông Khổng Tước toàn màu đỏ. Mi phải dùng hết cách để lấy cho kỳ được!

Tâm Đăng trả lời bằng một giọng đầy tin tưởng :

- Phải! Con sẽ dùng hết mọi cách để lấy cho kỳ được!

Giọng nói của Bệnh Hiệp bỗng như run rẩy, mơ màng, dường như có hòa tan lẫn trong tiếng khóc :

- Lấy được chiếc lông Khổng Tước này rồi... Mi mang nó đến tỉnh Tứ Xuyên, núi Thanh Thành, xóm Ngọa Tiên cư, trao cho một người tên là Kiết Trường Ba!

Tâm Đăng lẩm bẩm nhắc lại câu nói đó :

- Kiết Trường Ba! Tôi sẽ trao chiếc lông Khổng Tước đó cho Kiết Trường Ba!

Bệnh Hiệp chợt buông ra một chuỗi cười điên cuồng hỗn loạn, trong tiếng cười có ngụ một ý đầy phần khởi và an ủi.

Chuỗi cười đó vang vang đồng vọng khắp bốn bề vách đá, Tâm Đăng mơ hồ cảm thấy dường như lão già này đã nắm được chiếc lông Khổng Tước đó ở trong tay...

Xem tiếp chương 8 Mười tám năm dĩ vãng

8. Chương 8 Mười Tám Năm Dĩ Vãng

Tâm Đăng cả sợ, vội vàng bước tới đâm lưng cho ông ta, hỏi rằng :

- Bệnh sư phụ,... sao sư phụ lại cười to thế?

Tiếng ho của lão bây giờ yếu dần. Lão run rẩy thò tay vào túi mò một viên thuốc màu trắng ra, nhét vào miệng.

Đây là lần thứ nhất kể từ ngày Tâm Đăng quen biết với ông ta, thấy ông ta uống thuốc.

Nuốt xong viên thuốc, cơn ho lập tức dần xuống, Tâm Đăng mừng rỡ hỏi :

- Bệnh sư phụ có thuốc hay thế, có sao từ hồi nào tới giờ chẳng thấy uống?

Bệnh Hiệp lắc đầu :

- Mấy mươi năm nay, ta cương quyết không uống thuốc, nhưng mà... ngày hôm nay ta phải đầu hàng sự quyết định của ta khi xưa! Khi ta bắt đầu uống thuốc thì sinh mạng của ta gần kết thúc rồi đó.

Tâm Đăng rơi nước mắt nói rằng :

- Bệnh sư phụ đừng nói gở...

Bệnh Hiệp thở dài :

- Nhưng đó là sự thật! Chết không đáng tiếc, chỉ đáng tiếc một điều là ta chết không phải lúc và phải xương trắng chôn què người.

Tâm Đăng nghe giọng nói não nề của Bệnh Hiệp, trong lòng bi thiết lắm, nước mắt xuống như mưa.

Bệnh Hiệp gượng cười nói :

- Con đừng khóc, biết đâu ta không chết...

Tâm Đăng nức nở :

- Con không muốn rời khỏi sư phụ...

Bệnh Hiệp sung sướng lắm vì thấy Tâm Đăng có lòng thành với mình.

Một con người ngang dọc, lừng lẫy trong làng võ, chẳng may lạc bước đến một nơi xa xôi, hẻo lánh, ở ngoài nghìn dặm này, lại vướng phải bệnh nặng, ông tin chắc rằng mình sẽ chết một cách lạnh lùng, bi thảm trong cái hang sâu thẳm thẳm này.

Nào ngờ trời xanh có mắt, trước khi ngọn đèn sắp tắt, run rui cho ông ta tìm gặp Tâm Đăng, để an ủi một người sắp sửa lìa khỏi cõi đời.

Và một điều làm ông vui lòng nhất là Tâm Đăng đã hứa sẽ giúp ông ta đi làm một việc mà ông ta suốt đời cho đó là một sự nhục nhã.

Ông ta tin chắc rằng Tâm Đăng sẽ thành công.

Bệnh Hiệp nắm chặt lấy tay của Tâm Đăng, không biết ông ta muốn mượn hơi ấm trong cơ thể chú, hay là muốn truyền hơi ấm sắp tàn trong mình của ông ta sang cho Tâm Đăng?

Ông ta vui vẻ mỉm cười, cất giọng nói :

- Tâm Đăng, vợ ta qua đời đã lâu, nhưng ta mừng tượng như thấy nàng không bao giờ rời khỏi ta... ta nghĩ rằng mỗi ngày nàng đều ở kề cận bên ta... Bây giờ thì ta càng sung sướng vì ta biết rằng không bao lâu nữa, ta sẽ sang bên kia thế giới để chung sống với nàng.

Một già, một trẻ cũng nhau trò chuyện một cách tương đắc dưới hang sâu.

Một tiếng đồng hồ trôi qua, Bệnh Hiệp lại ho trở lại và ông ta cấp tốc nhét vào mồm thêm hai viên thuốc nữa.

Ông ta biết rằng đó không phải là biện pháp hay, vì rằng uống thuốc chỉ là phương pháp giải quyết cấp thời, đối với sinh mạng của ông ta không giúp ích chút nào cả.

Nhờ thuốc, ông lại bớt ho, và lại tiếp tục nói chuyện :

- Tâm Đăng, ta không bao giờ ngờ rằng ta lại có ý tưởng này, thật có lợi cho mi! Nếu mi bằng lòng thì ta lại truyền một môn võ nghệ đặc sắc của ta cho mi.

Tâm Đăng vui vẻ trả lời :

- Con bằng lòng học!

Bệnh Hiệp tươi cười nói :

- Trước kia ta đã từng nói cho mi biết, ta chỉ truyền một môn võ nghệ cho mi mà thôi nhưng bây giờ ta yêu thích mi lắm, vả lại ta là người gần đất xa trời... không biết chết đi ngày nào, ta không muốn võ thuật của ta phải thất truyền, biết đâu mi học xong môn võ này, vài ba mươi năm sau sẽ làm được những việc lừng lẫy trong làng võ, võ thuật của thằng Lạc Giang Nguyên này không tiêu tan theo mây khói...

Tâm Đăng nghe mỗi câu nói nào của Bệnh Hiệp cũng nhuộm đầy màu sắc trời trăng của một người sắp chết, vội nói lảng sang chuyện khác :

- Bệnh sư phụ võ công cái thế, chẳng biết sẽ truyền lại môn nào cho con?

Bệnh Hiệp nghĩ đến khoảng thời gian vàng son lộng lẫy, khi mà ông ta đang làm mưa làm gió trên chốn giang hồ, ông lẩm bẫm :

- Mi nói đúng, võ công của ta thật là đáng sợ, nếu ta không nhuộm bệnh, thì ta không thua thầy mi là Cô Trúc, còn đến như hạng của Lư Âu, Khúc Tinh, Nam Hải thất kỳ đều phải kém ta một bậc, nhưng mà... vì chứng bệnh trầm kha này nên Cô Trúc vượt hơn ta, đến Lư Âu cũng hơn ta một chút, đó là một sự bất công bằng...

Tâm Đăng nghe đến đây, trong lòng hối tiếc, chú trách cao xanh cố sao ác nghiệt, làm cho Bệnh Hiệp phải mang bệnh mà thua sút kẻ đương thời.

Bệnh Hiệp tiếp tục nói :

- Ngày xưa ta nhờ một đường võ học mà dọc ngang thiên hạ, cho tới Cô Trúc mà còn nể mặt ta, đó là Cửu Hà Thiên Phong chương... Ta còn nhớ lần thứ nhất ta so tài với Cô Trúc, lúc đó ta chỉ độ chừng hai mươi tuổi, hần thua ta một chương, nổi giận trở về mà ra công rèn luyện, do đó mới sáng tạo ra đường võ danh chấn giang hồ Cô Trúc chương, nhưng mà sau đó ta đã không còn dùng đến chương.

Tâm Đăng lấy làm lạ vội hỏi :

- Sao? Tại sao sư phụ không dùng chương?

Bệnh Hiệp thở dài :

- Kể từ khi mang bệnh thì ta không dùng đến chương, vì vậy mà Cô Trúc vẫn lấy làm hối tiếc, vì khi ông ta luyện xong Cô Trúc chương, liệu đã nắm chắc phần thắng trong tay, thì ta lại không dùng chương để đấu với hắn, do đó mãi đến giờ khắp trong làng võ chỉ có mỗi ta là hưởng cái danh dự đã thắng Cô Trúc một chương...

Nói đến đây, Bệnh Hiệp cười đắc chí, vì cho rằng đương kim đệ nhất cao thủ còn phải thua trong tay ông ta, thì hẳn đó là một điều vinh dự tột cùng.

Tâm Đăng cũng vui lây, Bệnh Hiệp lại tiếp tục nói :

- Cửu Hà Thiên Phong chương có tất cả mười đòn, mỗi đòn sáu thế, bây giờ bắt đầu học thiệt...

Thế rồi Bệnh Hiệp truyền lời thiệu cho Tâm Đăng, một già một trẻ đọc ê a trong hang thẳm.

Đang đọc ngon trớn, bỗng Bệnh Hiệp dừng phắt lại, bảo nhỏ vào tai Tâm Đăng :

- Có người đang đến, mi hãy nấp vào trong kia!

Tâm Đăng tuy lấy làm lạ nhưng ngoan ngoãn vâng lời, nhảy xổ vào một góc tường, thu mình nín thở mà nhìn ra ngoài.

Quả nhiên từ ngoài cửa động có tiếng chân rào rào đi vào, tiếp đó là tiếng hỏi khàn khàn của Bệnh Hiệp :

- Ai đó?

Người ấy đi thật nhanh, câu hỏi của Bệnh Hiệp chưa dứt thì hắn ta đã tới trước mặt của Bệnh Hiệp rồi.

Tâm Đăng nhóng cổ nhìn ra bất giác giật mình vì đó chính là Cô Trúc sư phụ.

Hồi nào đến giờ, Cô Trúc vẫn giữ sắc mặt lạnh lùng, nhưng hôm nay ông ta lộ vẻ thật là xúc động, nói nhỏ nhỏ :

- Ông bạn già ơi, tôi tới thăm bệnh của ông đây.

Bệnh Hiệp vốn đang nhắm nghiền cặp mắt, nghe câu nói mở bừng mắt dậy, run rẩy nói một cách cảm động :

- À, Cô Trúc! Đã gần hai mươi năm rồi nhỉ?

Cô Trúc khom lưng xuống nhìn vào tận mắt của Bệnh Hiệp rồi nắm lấy tay của ông ta, trên gương mặt răn reo của người bạn già đó ứa ra hai dòng lệ...

Đây là một tay kinh địch và cũng mà một người bạn thân của Bệnh Hiệp. Ngày xưa ông ta mạnh mẽ, hùng tráng biết đường nào, nhưng bây giờ lại trở thành một kẻ bệnh hoạn, gầy gò và mệt nhọc...

Thời gian đã tàn phá sức khỏe của con người một cách tàn nhẫn, nhưng mà ông ta vẫn gắng gượng bám lấy cuộc sống, mong mỗi rằng trước ngày nhắm mắt chào đời, có thể rửa được mối hận thù bất cộng đái thiên trên vùng đất Tây Tạng.

Cô Trúc rơi nước mắt hỏi rằng :

- Giang Nguyên! Bệnh của mi thế nào?

Bệnh Hiệp nở một nụ cười bi thảm :

- Chắc có lẽ ta chỉ sống thêm vài ngày nữa thôi. Hai ta thấy đều có mặt ở Tây Tạng, hai mươi năm nay vẫn trốn tránh lẫn nhau, cố sao hôm nay mi lại tới đây thăm ta?

Cô Trúc thở dài, buông bàn tay của Bệnh Hiệp ra rồi nói :

- Ủ... gần hai mươi năm... mãi đến mấy ngày trước ta mới biết mi trú ngụ gần Bồ Đạt La Cung, vì vậy nên quyết định đến đây thăm mi một lần...

Cô Trúc đưa mắt ngấm nhìn bộ xương khô nói :

- Đây là phu nhân?

Bệnh Hiệp gật gù trả lời :

- Chính nàng... Mi chắc còn nhớ cái chết bi thảm của nàng?

Cô Trúc trả lời :

- Ta còn nhớ, thật là kinh rợn!

Bệnh Hiệp trầm ngâm một chút mới mở lời :

- Ngày hôm nay mi đến thăm ta, ta lấy làm cảm kích... nhưng mà... ta vẫn biết tính tình của mi, mi đến đây chắc có một việc gì cần đến ta!

Cô Trúc đỏ bừng sắc mặt, ông thông thả đứng dậy, suy nghĩ đến lời sắp nói của mình. Bởi vì ông không nhẫn tâm quấy rầy một người sắp chết.

Cô Trúc gằm đầu xuống đất, đi đi lại lại giữa gian phòng tối tăm ẩm ướt, một bầu không khí nặng nề bao trùm lấy hai người bạn già, cả ba người có mặt trong gian phòng thấy đều nghe rõ mồn một hơi thở của người kia.

Lâu lắm Cô Trúc ngồi xuống trước mặt Bệnh Hiệp hỏi :

- Trong động này còn một người nữa, ai đó?

Tâm Đăng nghe nói giật mình, vội thu mình vào sát vách, vênh tai nghe ngóng.

Bệnh Hiệp nói :

- Đó là một người chẳng quan hệ gì đến mi... Mi cần gì cứ nói thẳng ra!

Cô Trúc ngần ngừ một lát rồi bỗng gằn giọng nói :

- Chúng ta thấy đều là những người thảm bại trên phần đất Tây Tạng, những món bảo vật của chúng ta thấy đều rơi vào tay kẻ khác. Lệnh phù của ta, lông Khổng Tước của mi, Lục Cốt Châm của Lư Âu...

Bệnh Hiệp trợn trừng cặp mắt, gắt gỏng nói :

- Ta biết! Ta biết!... Những điều đó ta không bao giờ quên được, mi hà tất phải nhắc!

Cô Trúc vẫn trịnh trọng nói tiếp :

- Ta biết mi đến chết cũng không quên. Mà đồng thời ta cũng biết tại sao mi đến chết cũng không rời Tây Tạng!

Bệnh Hiệp cười lạnh lùng :

- Thì mi cũng như ta, đều vì lời hứa hai mươi năm về trước...

Bệnh Hiệp chưa nói dứt lời thì Cô Trúc đã to tiếng :

- Phải! Ta vì lời hứa hai mươi năm về trước... nhưng mà ta đã thành công một nửa, ta rất có thể hy vọng được thành công trọn vẹn.

Ngừng một chút, Bệnh Hiệp nói :

- Ta không trách mi, ta biết việc ấy sẽ làm tổn thương đến mi rất nhiều, ông bạn già ơi, mi có tin rằng nếu ta không mang bệnh thì ta đã thành công rồi?

Cô Trúc gật đầu :

- Ta tin!

Hai người lại bắt đầu trầm ngâm lặng lẽ, Tâm Đăng nghe mẩu đối thoại của hai người trong lòng lấy làm kinh dị, nhưng chú không dám bước ra hỏi rõ, còn đang bần thần bỗng nghe Cô Trúc nói :

- Ta thâu một tên đồ đệ, dốc hết tâm trí để dạy nó, thấy đều là vì lời hẹn ước hai mươi năm về trước... Bây giờ chỉ còn hai năm nữa.

Bệnh Hiệp không trả lời, chỉ âm ờ nghe không rõ, Cô Trúc cất cao giọng :

- Nhưng bây giờ nó không còn là một đứa học trò của riêng ta, chính mi cũng đang truyền võ cho nó!

Bệnh Hiệp giật mình, ngẩng phắt đầu lên trả lời :

- Ta... phải, ta đang truyền võ nghệ cho nó!

Tâm Đăng sợ hãi lắm, chú biết rằng tính tình của sư phụ rất cao ngạo, nếu biết mình lén học võ với người khác, chắc sẽ nổi giận lôi đình.

Giọng nói của Cô Trúc lạc hẳn đi :

- Tại sao? Chẳng lẽ mi tìm không ra một người khác? Mi biết rằng ta đã tốn mười năm tâm huyết, mỗi nhục mười tám năm trước của ta, trong hai năm cuối cùng này sẽ nhờ thằng nhỏ này mà rửa hận... Mi... tại sao mi làm như thế? Nếu mi làm như thế thì việc làm của chúng ta thấy đều lỗ dở...

Bệnh Hiệp nghe đến đây, kêu lên thất thanh :

- Đừng nói nữa! Đừng nói nữa! Ta không bao giờ có ý định thu đồ đệ, như mi đã biết, ta luôn tin chắc rằng ta sẽ thành công, nhưng mà... báo cho mi biết ta đã đến hồ Tuấn Mã...

Cô Trúc nghe đến đây, giật mình, tròn xoe cặp mắt :

- Sao? Mi đã đến hồ Tuấn Mã...

Bệnh Hiệp gật gù, trả lời một câu bí hiểm :

- Phải! Ta đã đến đó và ta đã thất bại, ta thọ trọng thương..

Cô Trúc im lìm lâu lắm, Bệnh Hiệp nói tiếp :

- Ta gặp Tâm Đăng, nên việc làm dang dở của ta trong kiếp sống này, chỉ biết ký thác cho nó...

Cô Trúc hốt hoảng nói :

- Thế còn ta? Như mi đã biết, mười tám năm về trước, chúng ta đã quy định chỉ có thể làm một việc cho ta hoặc cho mi, nhưng sao bây giờ mi lại bắt buộc thằng Tâm Đăng bỏ rơi ta mà đi phục vụ cho mi?

Bệnh Hiệp cười chua chát :

- Ta biết ta làm như thế là sai... Nhưng mà không còn cách nào khác nữa, trong lòng của ta rối rắm lắm, ta rất mong tìm được một phương sách lưỡng toàn...

Cô Trúc nổi giận, lắc đầu quây quây :

- Không thể được! Mi biết rằng ta có thể đến hồ Tuấn Mã lúc nào cũng được, ta có thể lấy hết những món của ta và mi một cách dễ dàng... nhưng mà ta không như thế bởi vì ta luôn luôn giữ lời đã hứa...

Bệnh Hiệp lạnh lùng nói :

- Mi đợi thằng Tâm Đăng đi lấy món tín vật của mi về rồi tái xuất giang hồ, đi tìm thằng Trác Đặc Ba mà thanh toán...

Cô Trúc hậm hực nói :

- Ta làm sao có thể buông tha được cái thằng hèn hạ vô sỉ đó! Ta muốn cho nó sẽ sức cùng lực kiệt dưới đường võ Cô Trúc chưởng của ta, và sẽ cho nó chết một chương cuối cùng.

Bệnh Hiệp nổi lên một chuỗi cười cuồng loạn, ông ta nói :

- Cô Trúc, ta rất tán thành ý kiến của mi! Nếu ta không mang bệnh thì Trác Đặc Ba cũng đã chết dưới bàn tay của ta rồi. Nhưng mà... nếu như Tâm Đăng không thành công thì sao?

Cô Trúc nghe nói giật mình biến sắc, ông ta lắc đầu mà rằng :

- Không, nhất định nó sẽ thành công!

Bệnh Hiệp mỉm cười trả lời :

- Vạn nhất nó không thành công thì sao?

Cô Trúc rất sợ hãi phải nghe câu nói này, ông ta im lặng một chập rồi mới nói :

- Vạn nhất mà... thì ta nhất quyết sẽ tái xuất giang hồ.

Bệnh Hiệp vội vàng hỏi :

- Vậy thì chẳng hóa ra mi làm trái ngược với lời hứa mười tám năm về trước?

Trong bóng tối Cô Trúc mặt mày biến sắc, ông cắn môi mình nói :

- Ta có cách nói cho xuôi... Ta sẽ bảo rằng ta sẽ phục thù cho đồ đệ của ta.

Bệnh Hiệp giật mình, không ngờ Cô Trúc lại nghĩ đến điều này, ông ta thầm phục sự thông minh của Cô Trúc nhưng ông thầm ghê tởm cho cái sự dụng tâm này, ông ta nở nụ cười khinh bỉ :

- Thì ra mi có ý định muốn dùng chú tiểu Tâm Đăng như một vật hy sinh, ngộ hầu đánh đổi lấy sự tự do cho mi...

Cô Trúc thành linh đứng phắt dậy kêu lên thất thanh :

- Mi đừng nói nhảm, nếu ta có dụng tâm đê hèn như thế, ta không cần chờ đợi những mười tám năm trường, ta đã tìm một người khác làm việc này trước Tâm Đăng...

Bệnh Hiệp suy nghĩ thấy câu nói này có lý nên không nói gì nữa, ông ta nghĩ thầm :

- Tâm Đăng là học trò của hần, ta không thể chiếm lấy, vì làm như vậy sẽ vô tình làm cho công lao dạy dỗ mười mấy năm trường của hần sẽ trôi theo dòng nước... Thôi! Ta hãy bỏ ý định đó đi! Tự mình ra đi một chuyến, mặc dầu rất có thể ta sẽ chết trong chuyến đi này...

Bệnh Hiệp là một lão già đáng kính, tính tình cương trực, không muốn chiếm cứ sở thích của người.

Ông ta thà hy sinh tên tuổi của mình, chứ không đi mượn một sự thành công không danh dự.

Bệnh Hiệp ủ rũ nói :

- Cô Trúc ơi, ta đã bỏ ý định của ta. Ta không muốn Tâm Đăng làm giùm công việc của ta nữa, chỉ có một điều là vẫn tiếp tục truyền võ cho nó.

Cô Trúc nghe nói, trong lòng cả mừng, ông ta nắm lấy bàn tay của Bệnh Hiệp nói một câu đầy cảm xúc :

- Giang Nguyên ơi, ta cảm ơn mi lắm.

Bệnh Hiệp lắc đầu thở dài :

- Thằng đó là học trò của mi, mi bắt tất phải cảm ơn.

Chứng bệnh của ta đã thâm nhập vào mạch Nhiệm rồi, ta chỉ có thể sống thêm năm này nữa thôi... ta chắc chết trong sự thanh danh tan nát...

Cô Trúc bỗng chộp lấy cườm tay của Bệnh Hiệp, thò hai ngón tay ra bắt mạch, giây lâu mới cười nói :

- Giang Nguyên, mi đã nhận xét sai lầm, bệnh của mi chưa vào đến mạch Nhiệm.

Bệnh Hiệp nghe nói, lòng mừng khắp khối, vội hỏi :

- Thật ư?

Một con người vào sinh ra tử, dững cảm như ông ta mà giờ phút này cũng rất sợ tử thần uy hiếp.

Nhưng Cô Trúc nói tiếp :

- Mặc dầu bệnh của mi chưa vào đến mạch Nhiệm, nhưng cũng đã vào đến mạch Bì.

Câu nói này như một gáo nước lạnh dội vào đầu của Bệnh Hiệp, ông ta bất giác thất vọng thở dài, Cô Trúc nói tiếp :

- Bệnh của mi chỉ biến chứng trong vòng mười hôm gần đây mà thôi, nhưng tim mi vẫn còn mạnh, ít nhất còn sống thêm hai năm nữa!

Bệnh Hiệp im lìm không trả lời, Cô Trúc nói lảng sang chuyện khác :

- Những người bạn già của chúng ta hồi mười tám năm về trước bây giờ thấy đều lục tục kéo trở về Tây Tạng, theo ta biết thì Lư Âu và Vạn Giao ở luân quần gần đây... Còn như bọn Khúc Tinh và Nam Hải thất kỳ thì chưa thấy tăm hơi gì cả...

Bệnh Hiệp trả lời :

- Ta cũng biết bọn họ ở gần đây, nhưng bọn họ lại không biết hành tung của ta...

Họ tưởng rằng ta đã khuất phục đầu hàng rồi.

Cô Trúc nói tiếp :

- Bồ Đạt La Cung gần đây liên tiếp xảy ra nhiều việc lạ, nào là Y Khắc bị giết một cách bí hiểm, Tạng Tháp bị chặt mất hai ngón tay và mất tích một cách lỳ kỳ... ta e rằng vụ án Tầm Tang hồi mười tám năm về trước lại bắt đầu khơi mào rồi đó, mà vai chính là những người trong chúng ta...

Tâm Đăng nghe đến đây, vừa kinh sợ vừa kỳ quặc nghĩ thầm :

- Mấy tháng nay sư phụ không có mặt tại vùng này, có sao việc gì ông ta cũng biết?

Lúc đó thì hai người kia lại bắt sang chuyện khác, bàn tán một hồi Cô Trúc muốn đứng dậy cáo từ, Tâm Đăng nghe Bệnh Hiệp nói :

- Cám ơn mi đã đến đây thăm ta, nhưng lần sau thì không cần phải đến.

Cô Trúc cười :

- Ta không đến! Nhưng ta sẽ phái thằng Tâm Đăng đến.

Bệnh Hiệp nghe nói gật đầu mỉm cười, phần Cô Trúc cũng nở một nụ cười chua chát rồi cáo từ người bạn già rồi lui ra...

Tâm Đăng chờ cho tiếng chân của ông ta lui khỏi động rồi, mới đi đến bên cạnh Bệnh Hiệp hỏi rằng :

- Thưa sư phụ, sư phụ chắc chắn sẽ còn sống thêm hai năm nữa!

Bệnh Hiệp vỗ vai Tâm Đăng :

- Phải! Nhưng mà ta sống cũng như chết...

Tâm Đăng cả sợ hỏi :

- Tại sao?

Bệnh Hiệp lại ngửa cổ, ông ta nhét thêm một viên thuốc vào miệng để dẫn cơn ho xuống, đoạn trả lời :

- Ban nãy mi đã nghe, bệnh của ta đã vào đến mạch Bì, mười ngày sau sẽ trở nặng, tới chừng đó ta sẽ không thể cửa quây, không thể nói chuyện, vậy thì cầm bằng như người đã chết.

Tâm Đăng kêu lên một tiếng kinh hoàng, Bệnh Hiệp mỉm cười chua chát nói tiếp :

- Mi đừng sợ, đã có cách!

Bỗng ông ta nắm lấy tay của Tâm Đăng, nói một câu thiết yếu :

- Ban nãy ta có nhờ mi đến hồ Tuần Mã lấy giùm lông Khổng Tước màu đỏ, nhưng bây giờ ta thay đổi ý kiến, không cần phải đi nữa.

Tâm Đăng hỏi :

- Tại sao? Sư phụ truyền võ công cho con mục đích chỉ vì chuyện này.

Bệnh Hiệp thở dài nói :

- Chỉ vì sư phụ của mi cũng sẽ bảo mi đến đó lấy giùm cho ông ta một vật, mà mười tám năm về trước chúng ta đã có lời hứa với người bên hồ Tuần Mã rằng: Cái người mà chúng ta phái đi chỉ được phép lấy mỗi một vật mà thôi... Nay sư phụ của mi tốn hao không biết bao nhiêu là tâm huyết, chịu khó nhọc hơn mười năm trời để truyền võ cho mi, chẳng lẽ mi bỏ ông ấy mà lo cho ta?

Tâm Đăng thật là nan giải, không ngờ sự việc lại biến chuyển như vậy, thật làm cho Bệnh Hiệp vừa đau khổ, vừa thất vọng.

Tâm Đăng khóc sụt sùi :

- Buổi ban sơ ông đã biết tôi là học trò của Cô Trúc, ông còn truyền võ nghệ cho tôi làm gì?

Bệnh Hiệp thở dài :

- Đó là do lòng ích kỷ của ta, nhưng bây giờ ta nghĩ làm như thế thật là một điều mất danh dự.

Tâm Đăng ruột rối như tơ vò, chỉ khóc mà nói rằng :

- Tôi bất chấp! Tôi sẽ làm xong công việc cho sư phụ rồi sẽ làm công việc kia cho Cô Trúc sư phụ...

Bệnh Hiệp lấy làm cảm kích, nước mắt xuống ròng ròng, bỗng có một ý niệm thoáng qua trong trí, và ông ta run rẩy, mừng rỡ nói rằng :

- Ta có cách làm cho mi trở thành hai người mà đối phương nhìn không ra, và mi có thể đăng hàng thi hành lấy hai vật...

Tâm Đăng mừng rỡ, vội hỏi :

- Cách gì thế, thưa sư phụ?

Bệnh Hiệp trả lời :

- Mi đừng nóng nảy, rồi đây ta sẽ cho mi biết, nhưng mi chỉ cần nhớ kỹ rằng khi hành sự cho ta thì đừng dùng võ công của Cô Trúc, còn khi làm giùm cho Cô Trúc thì đừng dùng võ công của ta... Ngày mai ta phải dời chỗ ở đến một mái dồi bên phía tả của Bồ Đạt La Cung, nơi ấy có một ngôi nhà bằng đá, đứng ngọ ngày mai mi đến đó tìm ta.

Tâm Đăng ngơ ngác hỏi :

- Tại sao sư phụ lại dời ra khỏi nơi này?

- Mi không cần biết, bây giờ hãy về cho ta ngơi nghỉ...

Tâm Đăng không dám làm phiền Bệnh Hiệp, vội vàng đứng dậy lui ra.

Ra khỏi cửa động thấy mặt trời đã ngả về tây, đã gần đến giờ thụ trai buổi chiều nên chú vội vã đi về phía cổng hậu của Bồ Đạt La Cung.

Chính vào lúc chú sắp sửa vào cổng chùa thì bỗng thoáng nghe sau lưng có tiếng gió dấy vì vèo. Nhanh như chớp. Tâm Đăng lách mình sang cánh tả hai bước, và một tiếng “bốp” vang lên, thì ra đó là một hòn sỏi ném trúng tường rơi xuống đất.

Tâm Đăng lấy làm kinh dị quay đầu lại, thấy trên triền đồi gần đó có một người thiếu nữ mặc đồ Tây Tạng, đứng dưới một gốc cây cổ thụ, trên mặt nàng che ngang một vuông lụa mỏng...

Nhìn kỹ, thì ra đó là Mặc Lâm Na!

Tâm Đăng tim đập rộn ràng, lòng mừng khắp khối, chú cất giọng kêu :

- Cô làm gì đứng đó?

Mặc Lâm Na vẫy tay cười rằng :

- Mi sang đây, có sao đứng xa xa mà nói chuyện?

Tâm Đăng không muốn đến gần Mặc Lâm Na, nhưng không biết có một mãnh lực vô hình nào đã đưa đẩy chú lần bước tới.

Dường như chú là một miếng sắt mà Mặc Lâm Na là một miếng đá nam châm vậy.

Tâm Đăng đi đến cách nàng chừng năm thước thì dừng chân lại, chú thoáng nghe thấy một mùi hương thoang thoảng, bất giác sắc mặt đỏ bừng, ấp úng nói :

- Cô gọi tôi làm gì?

Mặc Lâm Na bỗng cười lên khúc khích, Tâm Đăng cảm thấy tiếng nàng cười nghe vui tai hơn tiếng oanh hót trên đầu ngọn liễu, nàng dùng tiếng Tây Tạng nói :

- Ta hỏi mi đi đâu suốt buổi chiều hôm nay mà ta tìm không thấy?

Tâm Đăng ấp úng nói chẳng ra lời, chú không biết Mặc Lâm Na tìm mình có chuyện chi, chú đánh trống lảng hỏi :

- Cô tìm tôi có việc gì?

- Ta muốn nói với mi một việc.

- Việc gì?

Mặc Lâm Na bỗng gất gỏng :

- Mi bước sang đây, ta không có ăn thịt mi mà hồng sợ.

Tâm Đăng lại bước thêm hai bước nữa và Mặc Lâm Na mới mở lời, nàng nói chuyện tíu tít, toàn là những chuyện mưa chuyện nắng, chẳng ăn nhằm vào đâu.

Rồi nàng lại kéo sang chuyện tụng kinh gõ mõ trong chùa, chuyện cây chuyện cỏ, câu chuyện kéo dài lằng nhằng, rồi lại nhảy sang đến việc Kim Cang Kinh là quyển kinh để phổ độ linh hồn người chết...

Bỗng Mặc Lâm Na cắt ngang câu chuyện :

- Trong chùa của mi hòa thượng nhiều quá, nếu nổi loạn lên thì thật là một vấn đề nan giải...

Câu chuyện càng đi sâu, Tâm Đăng càng bạo dạn, chú hỏi :

- Có sao cô cứ che mặt mãi thế?

Mặc Lâm Na thò tay ra dứt lấy một đóa hoa trên cành cây gần đó, vò nát trong lòng bàn tay của mình rồi trả lời :

- Ai bảo mi là nhà sư!

(Theo tục lệ của người Tây Tạng thì người đàn bà phải che mặt, để tránh cái tiếng quyến rũ thầy tu).

Tâm Đăng nghe Mặc Lâm Na nói như thế, lộ vẻ buồn rầu, bất giác chú hỏi :

- Cô gỡ vương lụa che mặt ra...

Nói xong câu nói bạo dạn này, Tâm Đăng cúi gầm đầu xuống, sắc mặt đỏ bừng, dường như đã làm một việc phạm tội, tụng thầm trong lòng :

- A di đà Phật!

Mặc Lâm Na bỗng cười lên khúc khích :

- Được, ta cũng ghét vương lụa này lắm...

Nói đoạn nàng thò cánh tay ngà ngọc lên gỡ vương lụa xuống, Tâm Đăng giật mình sửng sốt, định thần nhìn kỹ, bất giác tim đập rộn ràng, chú nghĩ mười mấy năm tu hành khổ nhọc, công phu bấy giờ thấy đều trôi theo dòng nước...

Chú lấy làm lạ, tại vì sao chú có lòng hối hận!

Trước mắt chú là một gương mặt trắng nõn nà, hai làn mi cong vút, cặp mắt to và đen, sống mũi dọc dừa, mồm bé mà xinh, thấp thoáng ẩn hiện hai hàng răng đều đặn, đôi má của nàng hây hây đỏ.

Cả hai người thấy đều bị một thứ im lặng huyền diệu bao trùm, gương mặt đó lần đầu tiên trong đời của Tâm Đăng chỉ được dịp được trông thấy lần thứ nhất.

Chú nhìn nàng một cách tham lam, dường như muốn tìm kiếm một bảo vật gì trên khuôn mặt đó vậy.

Nhưng trong phút chốc, tiếng cười của Mặc Lâm Na lại phá tan bầu không khí im lìm, hai người trò chuyện giòn như bắp rang. Tâm Đăng kể hết những điều vui thú trong chùa, làm cho Mặc Lâm Na ôm bụng cười ngặt nghẽo.

Chợt có tiếng chuông chùa ngân nga đưa lại, Tâm Đăng bực tức cắn lấy môi mình, mỗi lần tiếng chuông báo hiệu thụ trai, đem đến cho mọi người một niềm vui, không ngờ hôm nay có người lại không thích!

Tâm Đăng tỏ vẻ quyến luyến, đứng dậy cáo từ, Mặc Lâm Na vội hỏi :

- Có sao có tiếng chuông thì mi lại muốn bỏ ta mà đi?

Tâm Đăng cười trả lời :

- Giờ thụ trai đã đến.

Mặc Lâm Na tức tối, gượng nở một nụ cười bất mãn, nàng nói với Tâm Đăng :

- Ngày mai vào giờ này, ta lại chờ mi ở đây.

Tâm Đăng cúi đầu vâng dạ, muốn nói thêm vài câu nữa, nhưng từ xa xa đã có bóng dáng mấy chú tiểu thập thò nhìn trộm, Tâm Đăng hổ thẹn, bất đắc dĩ phải chào Mặc Lâm Na rồi lui gót.

Mặc Lâm Na tiễn biệt Tâm Đăng bằng một nụ cười đắc thắng....

Xem tiếp chương 9 Trác Đặc Ba dùng quỷ kế hại võ lâm cao thủ

9. Chương 9 Trác Đặc Ba Dùng Quỷ Kế Hại Võ Lâm Cao Thủ

Kể từ ngày Tâm Đăng mở mắt chào đời đến bây giờ, ngày hôm nay có lẽ là ngày vui nhất đời của chú.

Đó thật là một việc lạ, một trai và một gái lén lút trò chuyện với nhau, rồi có thể đem đến cho họ một niềm vui không thể tả.

Chắc đó có lẽ là Tâm Đăng và Mặc Lâm Na, thấy đều là những người ngây thơ trong trắng, trong lúc nói chuyện, họ không vì một ý niệm tà dâm mà chỉ vì một mối tình cao quý.

Mừng quá, chiều hôm đó, Tâm Đăng ăn không biết ngon, chú cảm thấy tâm tư của mình rộn ràng rối rắm, vì vậy chú cứ lăm lăm đọc kinh để trấn tĩnh tâm thần.

Ngồi trên tam cấp của lầu chuông, Tâm Đăng hai tay chống má, nghĩ ngợi miên man trong trí :

- Mặc Lâm Na thật là vui vẻ, lại đẹp, cô ta thật không nên che vuông lựa ngang mặt.

- Lại còn Trì Phật Anh... nàng cũng đẹp không tưởng tượng... lần sau mình gặp cô ấy, mình phải bắt buộc cô ấy gỡ vuông lựa xuống...

Tâm Đăng thần thờ, say sưa chìm đắm trong những ý tưởng đẹp như thơ, bất chợt nhớ đến sư phụ dặn mình đi thăm, chú giật mình nhồm dậy, chạy tọt ra ngoài Bồ Đạt La Cung.

Cô Trúc lão nhân vẫn đứng tựa lưng vào gốc cây cổ thụ như ngày thường, Tâm Đăng cung kính bước tới cung kính làm lễ :

- Sư phụ đến sớm!

Cô Trúc không trả lời câu hỏi của Tâm Đăng, lạnh lùng hỏi lại :

- Tâm Đăng, mi đến trễ!

Tâm Đăng gượng cười nói :

- Vì hôm nay trong chùa có việc... nên...

Câu nói chưa dứt thì Cô Trúc đã khoát tay, cắt ngang :

- Thôi... thôi... mi đừng nói nữa... hãy ngồi xuống.

Tâm Đăng thấy sắc mặt của sư phụ vô cùng trịnh trọng, trong lòng sợ hãi, vội ngồi xuống và ông ta nghiêm nghị nói :

- Tâm Đăng, cứ theo việc của mi làm thì ta phai giết chết mi...

Tâm Đăng giật mình, biết sư phụ trách cứ về việc Bệnh Hiệp, chú im lìm không dám trả lời, Cô Trúc tiếp tục nói :

- Mi học nghệ với Bệnh Hiệp bao lâu rồi?

Tâm Đăng run rẩy trả lời :

- Mới mấy tháng....

Cô Trúc lão nhân cười hậm hực :

- Hừ... mới mấy tháng, mi có biết một người mà học võ với nhiều môn phái, là một điều đại kỵ trong võ lâm?

Tâm Đăng thất sắc, trả lời nho nhỏ :

- Đệ tử biết!

Cô Trúc lão nhân lại buông ra một tiếng cười hằn học :

- Mi biết mà còn phạm lỗi, tội thật đáng chết, bây giờ mi hãy kể rõ đầu đuôi cho ta nghe!

Tâm Đăng bất đắc dĩ phải kể rõ ngọn nguồn cho Cô Trúc nghe, nào những lúc Bệnh Hiệp vào chùa tha thiết khẩn cầu Tâm Đăng.

Cô Trúc nghe xong, sắc mặt có vẻ dịu lại :

- Mi biết tại sao Bệnh Hiệp lại dốc hết tâm huyết để dạy bảo mi?

Tâm Đăng trả lời :

- Điều này thì đệ tử không rõ!

Cô Trúc ngẫm nghĩ một hồi rồi nói :

- Vậy ông ta có bảo mi hứa với ông ta sẽ làm một việc gì chăng?

Tâm Đăng vẫn giả vờ không rõ trả lời :

- Không! Ông ta chỉ nói mơ hồ rằng học võ sau này sẽ có chỗ dùng.

Cô Trúc nghe nói gật gù bảo :

- Ông ta không nói, thôi thì để ta nói cho rõ.

Tâm Đăng trong dạ mừng thầm vì cái điều mà chú thắc mắc mấy tháng nay, bây giờ sẽ được Cô Trúc lộ rõ chân tướng.

Cô Trúc triền miên quay về dĩ vãng, thông thả kể rằng :

- Võ công của ta vốn thiên hạ vô địch, nhưng mười tám năm về trước ta bị một người Tây Tạng tên là Trắc Đặc Ba dùng mưu gạt gẫm.

Hắn tuyên truyền rằng tại vùng đất Tây Tạng có phát hiện một quyển kỳ thư, làm cho các tay cao thủ của Trung Nguyên thấy đều lên đường đến Tây Tạng.

Việc này ta không tin và cũng không cần thiết đến, vì võ công của ta đã cao siêu tột đỉnh.

Nhưng bình sinh ta có những khuyết điểm là hiếu kỳ và đa nghi.

Ta muốn tìm cho ra duyên cớ, để xem bộ mặt thật của câu chuyện này như thế nào.

Tâm Đăng trong lòng mừng rỡ, nghĩ rằng phen này chắc Cô Trúc kể rõ hơn hai người kia, và chú sẽ biết đầu đuôi câu chuyện.

Cô Trúc kể tiếp :

- Đó là quyển Tàm Tang khẩu quyết, tác giả là Tàm Tang Tử. Tàm Tang Tử tuy không phải là người xuất gia đầu Phật nhưng lại là một tín đồ Phật giáo trung thành.

Ba trăm năm về trước ông viết ra quyển sách này, nhưng kể từ khi ông mất đi thì quyển Tầm Tang khẩu quyết không biết thất lạc đến nơi nào.

Lúc ấy có trót một ngàn người trong làng võ, chia nhau ra khắp nẻo đường để tìm kiếm, tạo thành một câu giai thoại “thiên nhân tầm bảo”.

Tâm Đẳng nghe đến đây vừa lo sợ, vừa hối hận, không ngờ quyển Tầm Tang khẩu quyết đã vào tay của mình rồi, mà mình không cất cho kỹ để lạc vào tay của Tạng Thập.

Cô Trúc nghĩ một chập đoạn kể tiếp :

- Nhưng trong một nghìn người đó, không một người nào tìm được, sau này nghe đâu có một Đạt Lai ở Tây Tạng là Gia Mục chép được một bản Tầm Tang khẩu quyết.

Tâm Đẳng nghe đến đây, tim đập rộn ràng nghĩ thầm :

- Đúng rồi, chính là quyển sách mà ta đã bắt gặp ở trong lầu chứa sách.

Cô Trúc lại kể :

- Nhưng mà lúc bấy giờ, các tay võ lâm cao thủ, lục soát khắp hết chùa chiền Tây Tạng mà vẫn tìm không ra.

Mãi đến mười tám năm về trước mới nghe Trác Đặc Ba truyền rao tin tức này, vì ban sơ có lời đồn đại Đạt Lai Gia Mục chép được Tầm Tang khẩu quyết vì vậy mà ta mới nửa tin nửa ngờ.

Lúc bấy giờ trên bầu trời âm đạm có một vầng trăng mờ nhạt và Cô Trúc vẫn tiếp tục kể :

- Trác Đặc Ba là đệ nhất cao thủ của Tây Tạng, đã luyện thành môn võ công Đại Thủ Ấn, đã từng đến Trung Nguyên khiêu chiến và thua dưới tay của Lư Âu, Bệnh Hiệp...

Hắn biết làng võ Trung Nguyên lợi hại, ta nghĩ nếu hắn tìm không thấy Tầm Tang khẩu quyết, thì không đời nào hắn truyền rao như vậy.

Do đó mà ta càng tin chắc rằng Tầm Tang khẩu quyết còn nằm ở Tây Tạng, đồng thời được tin Vạn Giao, Lư Âu, Nam Hải thất kỳ, Thiết Điện, Khúc Tinh... đều lên đường về Tây Tạng....

Ta sợ những người này phỗng tay trên nên vội vã đuổi theo.

Tâm Đẳng thừa lúc Cô Trúc ngưng lời, vội hỏi :

- Sư phụ có từng thấy quyển sách đó chưa?

Cô Trúc nói :

- Mi đừng nóng nảy, hãy nghe ta kể... nào ngờ Trác Đặc Ba là một kẻ gian ngoan xảo quyết, thủ đoạn cao kỳ.

Tâm Đẳng không chịu nổi, vội miệng hỏi :

- Cao như thế nào?

Cô Trúc trợn mắt quát :

- Mi cứ cắt ngang câu nói của ta.

Ta phải thấm nước bọt để gỡ từng trang sách, vì vậy mà chúng ta lần lần thấm độc mà không hay...

Tâm Đẳng nghe đến đây, kinh tâm táng đởm, Cô Trúc quát mắt nhìn chú đoạn tiếp tục nói :

- Trong bọn người chúng ta nên kể vợ chồng Bệnh Hiệp trúng độc nhiều nhất, vì Bệnh Hiệp khi chưa tới Tây Tạng thì đã có bệnh sẵn rồi, nếu được quyển Tầm Tang khẩu quyết thì có thể vận dụng công lực trong quyển sách đó mà trị bệnh, vì vậy hai vợ chồng ông ta rất lấy làm nóng nảy, lục soát nhiều nhất nên bị trúng độc nặng nhất.

Tâm Đẳng như người sức tỉnh cơn mê, chùng ấy chú mới hiểu tại sao Bệnh Hiệp lại gầy gò, ốm yếu như vậy, bất giác chú để rơi hai dòng lệ, chú cắn môi nghĩ thầm :

- Thằng Trác Đặc Ba thật là ác độc, thế nào ta cũng phải báo mối thù này cho Bệnh sư phụ.

Đây là lần thứ nhất, ý tưởng báo thù nảy ra trong trí của Tâm Đăng.

Cô Trúc chưa chú ý đến thái độ của Tâm Đăng nên tiếp tục kể :

- Ta và Lư Âu là hai người phát giác ra chất độc trước tiên, nên vội vàng vận dụng công lực để chống cự lại.

Nhưng chất độc mạnh quá, làm cho chân của ta phải bệnh hoạn như ngày hôm nay.

Cô Trúc tiếp tục nói :

- Lư Âu vận dụng công lực dồn chất độc vào răng của bà ta, nên bây giờ bà ta trở nên móm sọm, không còn cây răng nào, đồng thời phải chịu mù hết cặp mắt, ngoài ra Khúc Tinh thì đau thận rất hiểm nghèo, Vạn Giao điếc tai, Thiết Điện thì bị thương ở bàn tay, bọn Nam Hải thất kỳ cũng trở thành người tàn tật.

Tội nghiệp nhất là vợ chồng Bệnh Hiệp... Vì trúng độc nặng quá nên phu nhân là Kiết Văn Dao chết đi! Còn Bệnh Hiệp thì phải lãnh lấy chứng bệnh hiểm nghèo.

Tâm Đăng nghe đến đây, nức nở hỏi :

- Sư phụ bản lãnh cao cường, sao chẳng tìm thằng Trác Đặc Ba mà thanh toán?

Cô Trúc lau dòng lệ thấm nói :

- Mi đừng nóng nảy, ta chưa kể hết kia mà... Sau khi bọn chúng ta trúng độc, tự mình điều trị rồi bèn đi tìm Trác Đặc Ba để thanh toán. Nào ngờ hắn lại bán ra cái tin rằng những chất độc đó do ta gieo rắc ra, và đồng thời tự hủy hoại lấy đôi chân của mình, ngộ hầu đánh lạc hướng hoài nghi của chúng võ lâm cao thủ.

Tâm Đăng nghe tới đây kêu lên một tiếng hãi hùng, Cô Trúc hậm hực nói tiếp :

- Vì bản lĩnh của ta cao, nên lên đường trễ hơn bọn họ nhưng lại đến Tây Tạng sớm hơn họ nửa ngày, thằng Trác Đặc Ba rất thích chơi lông, mọi người đều không ngờ y ta tự hủy hoại đôi chân của mình, ngộ rằng hắn thật sự trúng độc, còn vết thương trên chân của ta hơi nhẹ, do đó mà bọn họ hoài nghi ta giả vờ bị thương!

Lại nữa, vì địa vị của ta trong làng võ rất cao, nên bọn họ thấy đều có lòng đổ kỵ liên kết với nhau mà tấn công ta, mặc dầu ta hết lời giải thích nhưng bọn họ chẳng nghe.

Lúc bấy giờ ta đang chiến đấu từng bừng với chúng cao thủ, nghe nó nói như vậy vội vàng phi thân ra ngoài vòng chiến, và hỏi nó cách chứng minh như thế nào? Nó trả lời :

- Nếu mi chịu trao lệnh bài của mi ra thì chúng ta sẽ tin mi.

Mọi người đều tán thành ý kiến đó vì miếng lệnh bài này là một món bảo vật, do ta cất giữ mấy mươi năm nay, đồng thời ta có thể với võ lâm giang hồ rằng nếu miếng lệnh bài này mà mất đi hoặc giả lọt vào tay kẻ khác, thì ta sẽ vĩnh viễn ly khai với giới giang hồ, cho dù có mối huyết hải thâm thù dĩ nữa thì ta cũng chịu bỏ qua.

Cô Trúc nói đến đây, thở một hơi dài não ruột :

- Ta suy đi nghĩ lại, cho dù có đánh chết hết những tay đối thủ thì tiếng tăm của ta cũng vẫn không giữ được tròn, chỉ bằng ta giao miếng lệnh bài này cho hắn để tỏ lòng trong sạch của mình.

Chúng cao thủ thấy ta chịu hy sinh một cách quá đáng như vậy, thấy đều tiếc rẻ, nhưng bọn họ mừng lắm, vì từ đây về sau trong chốn giang hồ không còn cái tên Cô Trúc lão nhân nữa.

Trác Đặc Ba lại nói :

- Miếng lệnh bài này, trong vòng hai mươi năm mi có quyền đánh cắp trở lại, nhưng vì mi đã ly khai với chốn giang hồ, nên chỉ có thể truyền võ nghệ cho một tên đồ đệ, nhờ nó trở lại đánh cắp, bằng không thì mi sẽ vĩnh viễn không còn dính dấp gì tới võ lâm nữa.

Ta nghe qua giận lắm muốn tống cho nó một chưởng đi đời, nhưng vì ta đã trao miếng lệnh bài cho nó, nên phải giữ lời hứa.

Ta nuốt hận rời khỏi Tây Tạng, rồi từ đó về sau xảy ra những chuyện gì ta không biết...

Vì muốn tìm kiếm một người học trò cho vừa ý, ta đã đi gần khắp xứ Trung Nguyên, đều tìm không gặp một người cho hợp lý tưởng.

Trải qua tám năm trời, ta biết bao phen muốn hủy lời ước hẹn, tự mình tìm đến hồ Tuấn Mã.

Nhưng bình sinh ta rất trọng chữ danh dự, việc đến hồ Tuấn Mã thù hờ lệnh bài, giết cả nhà Trác Đặc Ba dễ như trở bàn tay, nhưng mà danh dự ta sẽ tiêu tan như mây khói.

Vì vậy mà tiếp tục nhẫn nại, đi tìm kiếm một người cho thật hợp với lý tưởng của ta.

Thế là ta lại trở về Tây Tạng, giữa đường gặp Lữ Âu, mới biết bọn họ thấy đều trước sau trùng kế của Trác Đặc Ba trao món tín vật của mình và lọt vào tình trạng khó xử như ta.

Trong số võ lâm cao thủ, chỉ Bệnh Hiệp là có quyền tự mình đi lấy món tín vật trở về vì Trác Đặc Ba biết rõ, ông ta bệnh nặng không phải là đối thủ của hắn.

Quả nhiên mấy hôm trước, Bệnh Hiệp ra đi rồi phải thọ trọng thương mà trở về, còn phần Lữ Âu và Khúc Tinh, chẳng biết có tìm được học trò hay chẳng, thì ta không biết, nhưng ta đã tìm gặp mi...

Hừ... ta thật không ngờ Bệnh Hiệp cũng thích mi, mặc dù nó chưa nói rõ cho mi biết, nhưng mục đích của nó là muốn cho mi đi đến hồ Tuấn Mã lấy món tín vật của nó là chiếc lông Khổng Tước trở về.

Vậy bây giờ còn một khoảng thời gian là hai năm, tới ngày giờ đó mi phải hoàn thành công việc đó cho ta!

Buổi ban sơ ta truyền võ cho mi, mặc dù là do lòng ích kỷ của ta, nhưng mi có thể học võ nghệ do ta truyền dạy, thật là một điều tam sinh hữu hạnh, đối với mi chỉ có lợi chứ không có lỗ.

Cô Trúc nói tới đây thờ phào một hơi nhẹ nhõm, dường như lão ta trút hết nỗi u uất trong lòng.

Tâm Đăng nghĩ ngợi nhiều về câu nói cuối cùng của lão, nếu bảo rằng việc dạy võ nghệ là một sự trao đổi, thì chú không biết chú đã lời hay lỗ, chỉ biết rằng những câu nói này làm cho Tâm Đăng khó chịu lắm.

Tâm Đăng từ từ ngẩng đầu lên hỏi :

- Thưa sư phụ, chiếc lông Khổng Tước của Bệnh Hiệp có quan hệ hay không?

Cô Trúc trả lời :

- Nó là một món tín vật của ông ta, cũng giống như miếng lệnh bài của ta vậy, nó đại diện cho danh dự một đời của chúng ta, quan hệ còn hơn sinh mạng của chúng ta nữa.

Tâm Đăng nghĩ thầm :

- Đáng thương cho Bệnh sư phụ! Ta phải để lấy món tín vật này trở về trước khi ông ta chết và đưa ông ta trở về Tứ Xuyên.

Tâm Đăng hỏi :

- Chẳng hiểu Trác Đặc Ba làm cách gì mà lấy hết tín vật của mọi người được?

Cô Trúc lắc đầu nói :

- Ta không biết, vì lúc đó ta đã rời khỏi Tây Tạng....

Tâm Đăng trầm ngâm suy nghĩ, trong lòng chú đang tính toán, một khi chú vào đến hồ Tuấn Mã sẽ lấy lệnh bài trước? Hay lông Khổng Tước trước?

Cô Trúc giương cặp mắt trừng trừng nhìn Tâm Đăng gằn giọng hỏi :

- Ý của mi muốn lấy chiếc lông Khổng Tước trở về cho Bệnh Hiệp phải chăng?

Tâm Đăng bị hỏi trúng tim đen, giật mình ớ ớ :

- Tôi... tôi không có ý đó.

Cô Trúc lão nhân mỉm cười :

- Mi là kẻ xuất gia đầu Phật mà lại nói dối... Tâm Đăng, ta không muốn nói nhiều, ta chỉ mong mi nhớ câu nói này: Ta và Bệnh Hiệp đồng cảnh ngộ, mi phải suy nghĩ cho kỹ.

Tâm Đăng im lìm không trả lời, chú nghĩ rằng cả hai người này đối với chú thấy đều có công lao to lớn, mà chú không nên làm cho họ thất vọng.

Vì vậy chú quyết định sẽ lấy cả hai món trở về, nhưng lấy món nào trước thì chú còn đang lừng chừng chưa quyết định.

Tâm Đăng còn đang phân vân vì việc này bỗng nghe Cô Trúc nói :

- Mi trở về đi, không bao lâu nữa ta sẽ gặp mi.

Tâm Đăng lấy làm kinh dị :

- Sao? Sư phụ... lại muốn đi đâu?

Cô Trúc gật gù nói :

- Ta có việc cần kíp phải làm, trong khoảng thời gian ta đi xa, mi phải thường xuyên đi xem Bệnh Hiệp, ông ta rất thích mi... còn những người khác, mi phải tránh xa không nên tiếp xúc.

Cô Trúc nói rồi đứng dậy...

Lúc này giờ tình trạng của Tâm Đăng đã nhu nhược hơn trước nhiều, chú thấy quyến luyến Cô Trúc lắm.

Cô Trúc vừa muốn cất bước, bỗng thấy thái độ của Tâm Đăng như vậy, ông ta vội vò đầu chú mà nói :

- Con nghĩ thế nào?

Đây là lần thứ nhất, Cô Trúc nói bằng một giọng dịu dàng đầy tình cảm, Tâm Đăng nức nở nói rằng :

- Thưa, sư phụ... con khó chịu lắm.

Cô Trúc thò tay ra nắm lấy vành tai của Tâm Đăng, nói nhỏ :

- Mi biết mến ta... ta mừng lắm!

Dứt lời trở thuật phi hành, rời khỏi Tâm Đăng, đi nhanh về phía trước. Tâm Đăng òa lên khóc :

- Sư phụ!

Thật là lạ, đây là lần thứ nhất, Tâm Đăng nghe thấy mình quyến luyến lão già Cô Trúc lắm, có lẽ mối tình cảm này do Bệnh Hiệp truyền nhiễm cho chú, làm cho chú lần lần hiểu rõ tình cảm giữa người và người trên xã hội, đó là một vật quý báu nhất trên đời...

Tâm Đăng mơ màng đứng dưới bóng trăng thanh, để cho gió lạnh thổi khô đi từng dòng nước mắt, đó là :

- Mỗi một người nếu muốn sinh tồn trên xã hội, hoặc muốn chiếm hữu một vật gì, thì người ấy trước hết phải đưa ra một món gì để đánh đổi.

Cảm nghĩ này có chính xác hay không?

Bỗng dường như có tiếng vạc ăn đêm kêu lên giữa khoảng đêm trường tĩnh mịch, làm cho Tâm Đăng giật mình choàng tỉnh, chú nghe thấy thân hình của mình ướt đầm vì hơi sương.

Mặt trăng vẫn còn lơ lửng giữa lưng trời, vài hạt mưa phùn lấm tẩm rơi...

Chú bắt đầu cất bước, tâm tư cực kỳ hỗn loạn, nhiều vấn đề thắc mắc nhảy múa trong trí của chú.

Đêm hôm ấy, người khách dạ hành kỳ bí kia, vẫn theo lệ thường mò đến truyền nghệ cho chàng...

Suốt đêm đó, Tâm Đăng trải qua không biết bao nhiêu cơn ác mộng, có lúc chú nức nở liên hồi, có lúc chú gào lên thẳng thốt, làm giật mình rất nhiều đồng đạo ngủ gần chú.

Sáng hôm sau, dùng xong bữa cơm sáng, Tâm Đăng vội vã rời khỏi chùa, nhắm hướng ngôi nhà đá mà chạy như bay.

Đó là một ngôi nhà kiến trúc ở một nơi không lấy gì làm kín đáo lắm, chỉ có một điều lạ là mấy mươi năm nay không có người cư ngụ và cũng không có ai nhắc nhở đến nó.

Thỉnh thoảng có chú tiểu nào hỏi đến thì các vị lão tăng biến sắc, chấp tay nói rằng :

- A di đà Phật! Đừng hỏi tới!... Đừng hỏi tới!...

Rồi lại cau có mắng người đã hỏi, làm cho ai nấy không dám hỏi nữa.

Tâm Đăng cam tâm làm cái việc đại kỵ của Bồ Đạt La Cung, mà lần mò đến ngôi nhà bí mật này.

Vừa đến cửa, chú đã gọi to :

- Bệnh sư phụ! Tôi đến đây này.

Từ bên trong, có tiếng của Bệnh Hiệp trả lời :

- Vào đây, ta đang chờ mi.

Nghe có tiếng nói của Bệnh Hiệp, Tâm Đăng mới yên trí bước vào, chú thấy Bệnh Hiệp đang ngồi dựa lưng trên một chiếc ghế bằng đá, sắc mặt có chiều tươi tỉnh, chú mừng lắm, vội bước tới nắm tay mà hỏi rằng :

- Bệnh sư phụ! Có khá chút nào không?

Trên gương mặt của Bệnh Hiệp thoáng hiện nét cười tươi, nói rằng :

- Bệnh tình của ta có mời thuyền giảm.

Bấy giờ, Tâm Đăng mới phát hiện trong ngôi nhà này có hai gian, vật dụng thấy đều đầy đủ, toàn làm bằng đá, trong lòng lấy làm lạ hỏi :

- Thưa sư phụ, ngôi nhà này của ai? Có sao các vị hòa thượng không cho hỏi đến? Và không cho ai bén mảng tới?

Bệnh Hiệp cười trả lời :

- Bởi vì họ đều là người xuất gia.

Tâm Đăng càng lấy làm lạ :

- Có sao người xuất gia lại không thể đến đây?

Bệnh Hiệp khẽ thở dài :

- Vì ngôi nhà này có dính líu đến một mẩu chuyện nào nùng bí mật, kể ra dài dòng lắm.

Tính hiếu kỳ của Tâm Đăng bỗng trở dậy :

- Sư phụ kể cho con nghe.

Bệnh Hiệp ngần ngừ :

- Những vị hòa thượng trong Bồ Đạt La Cung không bằng lòng kể chuyện cho mi nghe, chỉ vì mẩu chuyện này hơi nhớp nháp! Nó liên quan đến hai chữ “Dâm” và “Sát”...

Tính hiếu kỳ của Tâm Đăng càng bị kích thích, chú nài nỉ :

- Sư phụ kể cho con nghe, con chẳng nói lại cho người khác biết đâu.

Bệnh Hiệp lại cười :

- Ta chẳng đủ tinh thần để kể cho rõ, chỉ nói sơ quan đại khái!

Tâm Đăng thích chí, vỗ tay reo mừng, Bệnh Hiệp bắt đầu dùng cái giọng khàn khàn của ông ta, để kể lại một mẩu chuyện bi thương trong nhân thế :

- Chủ nhân của ngôi nhà này là một bậc giang hồ hiệp sĩ, trai tài gái sắc, người con trai họ Tiêu.

Bệnh Hiệp vừa nói đến chữ Tiêu thì dường như tâm tình bị xúc động mạnh, ông ngừng lại liếc mắt nhìn Tâm Đăng, Tâm Đăng cũng đang sững sờ kinh dị.

- Người này cùng một họ với con.

Bệnh Hiệp thành linh hỏi :

- Con năm nay mấy tuổi?

Tâm Đăng nở một nụ cười quái dị :

- Con mười tám tuổi, sao?

Bệnh Hiệp lắc đầu, trầm ngâm không nói một lời, nhưng ông đang gào thét trong thâm tâm của ông :

- Phải rồi! Chính nó! Chính là thằng này chứ không ai khác nữa.

Bệnh Hiệp cố dần cơn xúc động, vội hỏi :

- Tâm Đăng, mi có biết tại sao mi vào Bồ Đạt La Cung?

Tâm Đăng bàng hoàng ngơ ngác :

- Có một người đưa tôi vào chùa, người đó họ Lăng....

Bệnh Hiệp nghe nói tới họ Lăng thì mặt mày biến sắc, nói thầm trong lòng :

- “Chính là nó! Lăng Hoài Bằng chứ không ai? Chính Lăng Hoài Bằng đưa nó vào chùa. Vậy thì câu chuyện này là câu chuyện thuộc về thân thể của nó, ta có nên cho nó biết hay chẳng?

Nó nghe xong câu chuyện này chắc xúc động mạnh lắm, vậy ta khoan nói đã... Vậy thì nó càng nên đi giết thằng Trắc Đặc Ba, nhưng mà... bây giờ không thể cho nó biết đầu đuôi câu chuyện, bằng không sẽ sinh ra nhiều điều rắc rối”.

Tâm Đăng đang nghe đến chỗ cao hứng, thành linh thấy Bệnh Hiệp ngưng bật, trong lòng nóng nảy lắm, vội hối thúc :

- Bệnh sư phụ, sao chẳng kể tiếp?

Bệnh Hiệp sợ Tâm Đăng sinh nghi, vội trả lời :

- Không... ta vừa chợt nhớ ra một việc, nên hỏi cho biết, bây giờ ta bắt đầu kể chuyện này... À, mà ta vừa kể đến đâu?

Vừa đem về nuôi trong những ngày gần đây... tính tình của nó tốt lắm, rất tiếc nó không biết võ, bây giờ ta bắt đầu truyền những môn võ lòng cho nó.

Khắc Bồ thò tay ra bắt tay Tâm Đăng, hỏi rằng :

- Anh có phải là Chính Dung? Tôi thường nghe sư phụ nhắc đến anh.

Nói rồi mỉm cười, thái độ cực kỳ hào hiệp. Bắt tay với Khắc Bồ, Tâm Đăng nghe thấy người này có một sức mạnh thật là đáng kể, trong lòng lấy làm vui mừng.

Chú hỏi một câu bằng tiếng Tây Tạng :

- Chắc anh thích kết bạn với tôi?

Khắc Bồ nghe Tâm Đăng nói tiếng Tây Tạng thật sành, lấy làm mừng rỡ, cười nói tíu tít :

- Anh cũng biết tiếng Tây Tạng... hay lắm.

Nói rồi hai người đàm đạo với nhau thật là tương đắc.

Tâm Đăng thâm nghĩ :

- Chẳng biết có sao Khắc Bồ cứ gọi tên tục của mình là Chính Dung?

Thái độ của Tâm Đăng, Bệnh Hiệp đã trông thấy nên vội bảo :

- Hai đứa bay ngồi xuống nghe ta kể chuyện.

Ông ta kể :

- Tâm Đăng, vì mi sắp sửa hoàn tục, cho nên từ đây về sau ta gọi ngay tên tục của mi.

Chú lắc đầu, cắt ngang câu nói :

- Không... Xin sư phụ cứ gọi tôi là Tâm Đăng... tôi không thích cái tên tục của tôi...

Bệnh Hiệp lấy làm kinh dị :

- Sao? Cái tên Chính Dung nghe hay đấy chứ?

Tâm Đăng ngần ngừ trả lời :

- Bởi vì... sau khi hoàn tục... tôi còn phải trở về chùa...

Bệnh Hiệp càng nghe, càng lấy làm lạ, vội hỏi :

- Tại sao mi lại trở về chùa?

Tâm Đăng mơ màng đáp :

- Tôi cũng không biết tại sao? Tôi chỉ... cảm thấy mình thích nơi thanh tĩnh của chùa chiền, thích nghe những tiếng kinh trầm bổng.

Bệnh Hiệp nghe nói, giật mình thở dài ảo não :

- Mỗi một người thấy đều có những nếp sống riêng, ta không thể ép buộc mi được, mi muốn trở về chùa thì cứ về, nhưng mà... sau khi làm xong những công việc cho chúng ta rồi, mi còn một việc quan trọng cần phải thi hành, đó là việc riêng của mi.

Tâm Đăng lấy làm lạ, vội hỏi :

- Thưa sư phụ, tôi còn một việc gì? Đời tư của tôi không còn vấn vít gì với ngoài đời nữa.

Bệnh Hiệp buồn rầu nói :

- Bây giờ ta chưa tiện nói cho mi biết, chỉ có thể cho mi hiểu rằng trên đời này có nhiều việc xảy ra không phải do ta mà là do trời...

Nói dứt câu này thì Bệnh Hiệp nhắm nghiền cặp mắt dưỡng thần, còn Tâm Đăng thì ngẫm nghĩ triết lý trong câu nói của ông ta.

Nhưng mà tư tưởng của chú trong suốt không gọn một chút mây mờ, đối với câu nói mập mờ của Bệnh Hiệp không tài nào nghĩ cho thấu đáo.

Tâm Đăng đang triền miên nghĩ ngợi bỗng nghe Khắc Bó hỏi :

- Chính Dung, thôi đừng về chùa nữa, ở lại dạy võ cho tôi.

Tâm Đăng thấy Khắc Bó đối với mình thật là tương đắc, niềm nở trả lời :

- Chờ ngày hoàn tục hãy hay.

Bệnh Hiệp trợn trừng cặp mắt nói :

- Tâm Đăng, trong vòng mười ngày nữa, thì bệnh của ta sẽ biến chứng, chừng đó có lẽ ta sẽ trở thành một kẻ phế nhân, vì vậy mà ta gọi Khắc Bó đến đây, chừng nào ta lâm trọng bệnh thì có nó bên cạnh chăm nom săn sóc, đồng thời ta lại mong rằng trong mười ngày này ta có thể hoàn toàn truyền hết đường võ Thiên Phong chương cho mi.

Tâm Đăng nghe nói, đau lòng lắm, Bệnh Hiệp hối thúc :

- Thôi mi hãy trở về, ngày mai sẽ trở lại, bây giờ ta bắt đầu truyền võ cho Khắc Bó, thằng này có tư chất tốt, rất tiếc gặp ta quá muộn... ta đang sắp bày kế hoạch để làm một việc lạ thường.

Câu nói này vừa thoát ra khỏi cửa miệng của Bệnh Hiệp, cả Khắc Bó và Tâm Đăng đồng thanh hỏi :

- Thưa sư phụ, việc lạ thường gì đó?

Bệnh Hiệp cất cao giọng nói bằng một niềm phấn khởi :

- Ta muốn làm một điều phi thường, trong vòng một năm rưỡi, ta muốn đem tất cả bình sinh sở học của ta truyền cho Khắc Bó.

Tâm Đăng và Khắc Bó thoáng nghe qua, vừa mừng vừa sợ, Tâm Đăng là người đã từng luyện võ, chú nghĩ thầm :

- Thật là một việc khó thi hành! Cô Trúc sư phụ là một bậc kỳ nhân trong thiên hạ phải mất đi mười năm trường mới dạy ta đến mức này, còn Bệnh Hiệp là một người mang trọng bệnh, làm sao trong vòng một năm rưỡi có thể dạy cho xong?

Bệnh Hiệp dường như đọc thấu ý nghĩ của Tâm Đăng, cười rằng :

- Việc này ta có cách... thôi mi về, ngày mai trở lại.

Tâm Đăng đang bàng hoàng, chợt nhớ đến giờ ước hẹn với Mặc Lâm Na, nên vội vàng cáo từ đứng dậy bước ra bên ngoài, Khắc Bó tỏ vẻ quyến luyến lắm.

Rời khỏi ngôi nhà đá, Tâm Đăng không trở về chùa mà đi vòng ra phía sau đến chỗ hẹn hôm qua.

Đến nơi ấy, không thấy hình bóng của Mặc Lâm Na đâu cả, chú nghĩ rằng :

- Chắc nàng bận việc chi, ta hãy chờ thêm chút nữa.

Thế là Tâm Đăng chấp tay sau lưng, đi qua đi lại dưới bóng cây râm mát, đây là lần thứ nhất chú nếm được mùi vị của một người đàn ông đợi chờ phái yếu, trong lòng chú vừa dâng lên một niềm ảo tưởng vừa ngọt ngào, vừa thi vị.

Nguồn cảm giác lâng lâng thật là khó tả, một thứ ấm nóng lạ kỳ tràn lấn tâm tư.

Chú mãi mê suy nghĩ :

- Chẳng biết hôm nay nàng có đến hay chẳng? Hay là nàng sai hẹn?

Nghĩ đến đây chú lấy làm thất vọng về sự tưởng tượng của chú nhưng chú lại nghĩ :

- Chắc chắn nàng sẽ đến vì nàng đã hẹn với ta kia mà.

Nghĩ đến đây, chú nghe thấy một niềm an ủi vô biên, cúi xuống nhìn râu chuôi của Mặc Lâm Na một cách triu mến, chú mân mê sờ mó nó mà nghĩ :

- Ngày hôm nay ta gặp nàng ta sẽ nói những gì? Hôm qua ta gặp nàng mà không thể thổ lộ hết tâm tình... hôm nay phải nói thật nhiều mới được... ta phải thêm dặt một câu chuyện cổ tích để kể cho nàng nghe.

Chú miên man suy nghĩ, mất rất nhiều thì giờ mà vẫn không thấy hình bóng của Mặc Lâm Na, chú bắt đầu nóng nảy, nhóng cổ nhìn quanh.

Càng nhìn chú càng nôn nóng như một con kiến bò trên chảo nóng, còn đang chắt lưỡi cau mày, chợt thấy bên ngoài mười trượng, thành linh có một chiếc bóng trắng lướt qua, rồi thu hình trong một tàng cây rậm rạp.

Con mắt của Tâm Đăng cực kỳ bén nhạy nhìn phốt qua cũng biết người ấy chính là Mặc Lâm Na, trông ngực chú đánh râm râm, vừa giận vừa mừng, chú nghe thấy đôi má của mình nóng bừng....

Chú giả vờ không trông thấy, lấy lại thái độ ung dung nhàn nhã, chú thầm nghĩ :

- Chắc con bé này đang tìm cách trêu chọc ta?

Ý nghĩ của Tâm Đăng chưa dứt thì từ đằng kia đã có một đốm sáng lập loè bay tới.

Bình tĩnh chờ đợi đốm sáng đó đến cách mình chừng ba thước, chú đưa bàn tay lên giả vờ gỡ đầu, nhưng sự thật truyền hết nội lực vào lòng bàn tay để hút chặt viên ám khí.

Thì ra đó là một hòn đá nhẵn thín.

Tâm Đăng vẫn giả vờ không biết, buông mắt nhìn ra chỗ xa xăm, dường như một người đang ung dung ngoạn cảnh.

Quả nhiên Mặc Lâm Na lấy làm kinh dị, nàng lấy làm lạ có sao viên đá của mình ném đi mà bất vô âm tín?...

Thế rồi nàng nhặt thêm một hòn nữa, lần này dùng hết tám phần sức mạnh ném về phía Tâm Đăng...

Nàng ranh mãnh nghĩ thầm :

- Phên này... xem mi đối phó ra sao?

Nhưng mà lạ lùng chưa, Tâm Đăng vẫn bình thản như một người vô sự, vẫn đưa mắt nhìn xem phong cảnh ở đằng xa tít tận chân trời, nàng còn thoáng nghe chú đang ngâm nga mấy câu thơ cổ.

Mặc Lâm Na vừa sợ vừa giận, nàng lấy ra thêm năm viên đá nữa, hậm hực nghĩ thầm :

- Mi dám chua ngoa với ta, để ta cho mi một bài học đích đáng.

Rồi nghiêng răng dùng hết mười phần sức mạnh, nàng tung ra một thể Thiên Hoa Loạn Tán, ném vù vù năm hòn đá này về phía Tâm Đăng.

Năm viên ám khí này chia ra làm năm ngã chiếu thẳng vào năm đại huyệt của Tâm Đăng.

Ám khí thoát ra khỏi lòng bàn tay rồi, trong lòng nàng mới lấy làm hối hận, nàng e cho Tâm Đăng tránh không thoát mấy viên ám khí ác độc kia.

Kêu lên một tiếng kinh hoàng, nàng nhắm nghiền cặp mắt, nhưng lạ lùng chưa, bên tai nàng vẫn văng vẳng tiếng ngâm nga của Tâm Đăng, mà năm viên ám khí của mình thì như ném vào biển cả, không một tiếng tăm phản ứng.

Mặc Lâm Na mở bừng mắt dậy, thấy Tâm Đăng vẫn còn tối lui nhàn nhã, bộ điệu cực kỳ thư thái, trong lòng lấy làm kinh dị, nghĩ thầm :

- Người này võ nghệ quả thật cao cường, cha ta chưa chắc bằng nó.

Nghĩ vậy, nàng bay ra khỏi tàng cây, kêu lên :

- Tâm Đăng, chắc chờ ta lâu lắm thì phải, ta bận chút việc nên đến trễ.

Tâm Đăng giả vờ mới phát giác ra nàng, mỉm cười nói :

- Chả sao, tôi đang ngoạn cảnh.

Mặc Lâm Na thấy thái độ của chú quá ư bình thản, trong lòng lấy làm kinh dị nghĩ thầm :

- Hay là hần chẳng biết ta trêu hần? Hay là có một kẻ nào khác đã bắt lấy ám khí của ta?

Nghĩ đến đây nàng nhón nhác nhìn quanh, ba bên bốn bề cảnh vật đều hiu hắt vắng vẻ, không một bóng người, nên trong dạ hồ nghi chẳng dám nói ra.

Nàng trở vào rặng cây, cười bảo Tâm Đăng :

- Chúng ta vào trong kia nói chuyện.

Tâm Đăng thoáng nghe qua, giật nảy mình, nhưng liền lấy lại bình tĩnh, gật đầu trả lời :

- Được, để tôi dẫn đường.

Thế rồi chú bình tĩnh tiến về phía trước, lách mình vào một rặng cây thưa thưa, chọn một chỗ thanh tịnh và sạch sẽ rồi ngồi xuống.

Mặc Lâm Na cứ suy nghĩ về những viên ám khí ban nãy nên trong lòng thắc thỏm không yên.

Tâm Đăng đã đọc được ý nghĩ đó nên trên vành môi thoáng nở một nụ cười ranh mãnh, Lạt Ma thấy vậy đỏ bừng sắc mặt hỏi rằng :

- Những hòn đá của ta...

Tâm Đăng cố nhịn cười :

- Đá gì?..

Mặc Lâm Na vừa thẹn vừa giận :

- Những hòn đá ta ném mi ban nãy! Mi hãy còn giả vờ...

Tâm Đăng thấy thái độ của nàng nửa giận nửa hờn, nửa thương nửa ghét, chú lấy làm đắc ý lắm, cười rằng :

- Ủa! Bầy hòn đá ban nãy do cô nương ném hay sao?... Tôi cứ tưởng do những con chim bay trên trời làm rơi xuống.

Tâm Đăng nói rồi xoè bàn tay hữu ra, Mặc Lâm Na giật mình sửng sốt, vì bầy hòn đá của mình thấy đều nằm gọn trong lòng bàn tay hắn.

Mặc Lâm Na tức tối mắng :

- Mi thật cả gan... dám trêu chọc đến ta... ta sẽ cho mi một bài học đích đáng...

Tâm Đăng bị mắng nghe thấy trong lòng có một cảm giác dị kỳ dâng lên, đây là lần thứ nhất chàng bị một người khác phái mắng yêu một câu đầy tình tứ.

Chú khấn khoản :

- Xin giao hoàn cho cô nương.

Mặc Lâm Na khoát tay hờn dỗi :

- Ta không biết...

Nói rồi vả vào bàn tay của Tâm Đăng một cái, làm cho bầy hòn đá bắn ra tứ tung, lăn tròn trên mặt cát...

Tâm Đăng nghe thấy trên bàn tay của mình vừa truyền sang một nguồn cảm giác mát rười rượi, mà lại nghe khó chịu như điện giật, chú sững sờ ngây ngất...

Đây là lần thứ nhất, thể xác của chú đụng chạm với người khác phái, thật đem đến cho chú một thứ cảm xúc lạ lùng...

Tâm Đăng rút phắt bàn tay của mình trở về, dùng bàn tay tả nắm bàn tay hữu, dường như muốn bầu vùi thêm một chút thứ cảm xúc dị thường đó.

Mặt của chú đỏ bừng, tim đập rộn ràng, mắt đổ hào quang, nhìn Mặc Lâm Na chằm chặp...

Trong lúc đó thì Mặc Lâm Na thần thờ suy nghĩ :

- Tại sao hắn nhìn ta? Thật là đáng ghét... Không! Không đáng ghét mà là đáng yêu... ta thích hắn nhìn ta như vậy...

Vuốt lại mái tóc của mình lắm bầm :

- Mi nhìn ta một cách đáng ghét!... Dường như muốn ăn thịt ta vậy?

Tâm Đăng bị câu này lôi trở về thực tế, bắt giác sượng sùng, vội vàng nghiêm sắc mặt.

Mặc Lâm Na thấy vậy cười lên khúc khích, nàng bảo :

- Mi nhìn ta trân trối làm cho ta quên cả nói chuyện... Ta hỏi mi, võ nghệ của mi có sao lại cao như vậy, thầy mi là ai?

Tâm Đăng cười trả lời :

- Thầy ta là một lão già không tên không tuổi, tôi chỉ gọi ông ta bằng sư phụ.

Mặc Lâm Na cười như nắc nẻ :

- Những người võ nghệ cao cường, thấy đều là tính tình kỳ dị, hay giấu tên giấu tuổi, chẳng hạn như cha ta...

Tâm Đăng vội hỏi :

- Cha cô chắc bản lĩnh cao cường lắm? Bây giờ ông ta ở đâu?

Mặc Lâm Na ngần ngừ giây lát mới trả lời :

- Cha ta rày đây mai đó, bây giờ chắc có lẽ ở vùng Tân Cương!... Mi thật ít nói chuyện, chắc có lẽ cứ suốt ngày lo tụng kinh gõ mõ.

Tâm Đăng đỏ bừng sắc mặt, nàng lại nói :

- Ta thường nghe người luyện võ nói, trong chỗ giang hồ đầy rẫy chông gai hiểm hóc...

Tâm Đăng vội hỏi :

- Chông gai hiểm hóc như thế nào? Giang hồ nghĩa là sao?

Mặc Lâm Na bực tức :

- Giang hồ nghĩa là... nghĩa là... giang hồ. Thí dụ như Tây Tạng có Lỗ Tạng Giang và hồ Tuần Mã.

Tâm Đăng bật phì cười vì câu giải thích ngô nghê của nàng.

Hai người lại trò chuyện thêm một chap, bầu không khí bắt đầu tẻ nhạt, bỗng Mặc Lâm Na đề nghị :

- Bây giờ chúng ta thử so với nhau vài hiệp.

Tâm Đăng cả cười :

- Hay lắm! Nhưng chúng ta chỉ so nhau về khinh công và ám khí mà thôi.

Vì chàng nghĩ võ công của chàng trội hơn Mặc Lâm Na nhiều lắm, nếu chương mặt đấu chiến e có điều chỉ sơ suất.

Nói rồi cúi xuống nhặt lên mười hòn đá, chia cho nàng năm hòn đoạn nghĩ :

- Ta phải giấu nghề, đừng làm cho nàng phải mất mặt.

Mặc Lâm Na biết nghề ném ám khí của mình không bằng Tâm Đăng nhưng mà khinh công tuyệt diệu.

Nàng thấy thân hình của Tâm Đăng vạm vỡ nên quyết chắc mình có thể thắng đối phương trên phương diện này, nên vui vẻ nhận những hòn đá, nàng nói :

- Chúng ta so tài như thế nào?

Tâm Đăng rảo mắt nhìn quanh, chàng trở hai tàng cây cổ thụ rườm rà đoạn nói :

- Mỗi người trốn trên một tàng cây, dùng ám khí chọi lẫn nhau, nếu như ai trúng đòn hay sa chân rơi xuống đất thì kể như thua.

Mặc Lâm Na vỗ tay reo lên cười một cách thích thú, nàng chọn một tàng cây to chừng sáu trượng rồi bay vù lên nhanh như chớp.

Vừa nói :

- Ta lên trước!

Dứt lời, thân hình của nàng đổi nhanh một thế Giá Hạc Vân Du, bay vù lên một cành cây gần đó.

Cử động thật là nhẹ nhàng êm ả, không gây một tiếng động nào. Tâm Đăng thấy thân pháp của nàng kỳ diệu như vậy, trong lòng lấy làm thán phục.

Mặc Lâm Na nở một nụ cười tươi như một đóa hoa hàm tiếu, thò tay vẫy Tâm Đăng :

- Tâm Đăng! Lên đi chứ!

Chính vào lúc đó thì từ Bồ Đạt La Cung văng vẳng có tiếng chuông chùa ngân nga đưa đến, báo hiệu rằng giờ cơm đã tới.

Nhưng mà Tâm Đăng bất chấp, chú rảo mắt nhìn quanh, thấy cách chỗ Mặc Lâm Na nấp chừng năm trượng có một cây cổ thụ cành là rườm rà, vội cười mà rằng :

- Đừng nóng nảy!

Dứt lời, cố ý dùng một thế rất tầm thường là Bình Địa Bạt Xung bắn vù lên cao bảy trượng, khi rơi xuống cành cây lá rung lên xào xạc...

Mặc Lâm Na thấy điệu bộ vụng về của Tâm Đăng, trong lòng mừng lắm, nghĩ thầm :

- Khinh công của nó khá lắm nhưng vẫn còn kém ta.

Nàng buông ra một tiếng cười đắc ý :

- Mi ném ám khí đi chứ!

Tâm Đăng cả cười trong lòng nghĩ thầm :

- Nàng trúng kế ta rồi!

Nghĩ đoạn, bảo nàng :

- Nhường cho cô ra tay trước, cô ném hai viên rồi tôi sẽ ném sau.

Mặc Lâm Na nghe nói cười thầm, nghĩ rằng Tâm Đăng là “bò con không biết sợ cọp”, nàng nhắc :

- Trên cây không dễ tránh như dưới đất, mi đừng thờ ơ mà thua đó.

Nói đến đây, vùng sức nhớ đến một việc, nàng vội kêu lên :

- Không cho nhà người đứng yên một chỗ, phải xê dịch thân mình, không thì ta không ném...

Tâm Đăng giật mình nghĩ :

- Con nhỏ này muốn cho ta mắc mẹo đây!

Chú trả lời :

- Được, cô cứ ném đi, tôi bắt đầu xê dịch...

Dứt lời, quả thật Tâm Đăng buông mình bay nhảy từ cành cây này sang cành cây khác, bộ điệu vẫn ồ ồ cục mịch.

Mặc Lâm Na dùng hai ngón tay kẹp chặt một hòn đá, đôi mắt đen lay láy của nàng dán chặt vào thân hình của Tâm Đăng...

Thừa một dịp Tâm Đăng đang dùng một thế La Hán Độ Hà bay mình sang một cành cây, chính vào lúc bàn chân của chú vừa rời khỏi thân cây, thì Mặc Lâm Na hét lên một tiếng yếu điệu :

- Đỡ...!

Tiếng hét chưa dứt, thì hòn đá trong tay nàng vèo vèo bay tới, chiếu thẳng vào giữa ngực của Tâm Đăng...

Thân hình đang lơ lửng giữa tầng không, bị ném bất thần, nhưng Tâm Đăng vẫn một mực bình tĩnh, vùng ống tay áo ra phát bay hòn đá.

Mặc Lâm Na trông thấy Tâm Đăng vì đỡ đòn mà lỡ bộ chới với trên một cành cây, chú phải tức tốc dang tay ra mới lấy lại được thăng bằng...

Mặc Lâm Na nào chịu bỏ qua cơ hội, vào lúc Tâm Đăng còn đang loạng choạng thì nàng đã ném liền theo tay một viên đá nữa.

Lần này, nàng ném trước rồi mới hô “Đỡ” sau.

Tâm Đăng rú lên một tiếng kinh hoàng rùn mình xuống tránh, Mặc Lâm Na thấy chú chuệch choạng trên một cành cây nhỏ bé, múa may quay cuồng nhưng mà lạ chưa, chú không rơi xuống đất mà thân hình lại cứ dán chặt trên cành cây.

Bộ điệu hài hước của Tâm Đăng làm cho Mặc Lâm Na bật phì cười... nàng trở Tâm Đăng mà bảo :

- Thôi, đừng đầu nữa, đừng làm trò cười cho thiên hạ.

Tâm Đăng không bằng lòng :

- Tại sao không đầu?...

Mặc Lâm Na thấy Tâm Đăng không chịu thua, cười mà bảo :

- Bộ điệu của mi trông buồn cười quá!

Và bây giờ Tâm Đăng bắt đầu bay nhảy nhưng thân pháp lần lần nhanh nhẹn, Mặc Lâm Na hậm hực tự bảo với mình :

- Mi có dùng hết sức bình sinh đi nữa thì cũng không làm nên trò trống gì.

Lúc bấy giờ Tâm Đăng vừa vượt sang một cành cây, Mặc Lâm Na thừa thế ném một hòn đá vào đuôi của Tâm Đăng với một tốc lực nhanh như điện.

Đang ở nửa vơi, Tâm Đăng rú lên :

- Sao thế?... Tôi chưa...

Câu nói chưa dứt, Tâm Đăng trở luôn một đòn Hoàn Ba Vi Địa, để cho thân hình của chú nằm vắt ngang một cành cây, và hòn đá của Mặc Lâm Na rơi vào khoảng không một cách lơ lửng...

Tâm Đăng cười hì hì :

- Tôi đã nhường cô ba lần rồi đó!

Mặc Lâm Na tức giận bồi hồi, vì mỗi một lần Tâm Đăng tránh thoát, dường như là do sự may mắn chứ chẳng phải do tài khôn khéo.

Nàng quyết định dùng hai hòn đá cuối cùng để thử thắng.

Tâm Đăng mặt mày hớn hở, bắt đầu dùng thuật Lăng Không Mai Bộ, Mặc Lâm Na vẫn chờ đợi cho Tâm Đăng rời khỏi cành cây mới ném ám khí...

Lần này, nàng chờ cho Tâm Đăng cất mình nhảy lên, ném một viên đá bay tới thật mạnh, quả nhiên Tâm Đăng cả sợ, dùng ống tay áo phát bay hòn đá...

Nào ngờ hòn đá đầu tiên của Mặc Lâm Na chỉ dùng để khuấy rối đối phương mà thôi, liền theo đó, nàng ném tiếp theo một viên chiêu vào giữa mặt của chú...

Đó là lối ném Liên Châu Thủ cực kỳ lợi hại, Tâm Đăng rú lên một tiếng :

- Thôi... chết rồi...

Nhưng... một việc bất ngờ lại xảy ra, Tâm Đăng thành linh hé miệng, thổi vù ra một làn hơi thật mạnh làm cho hòn đá bay ngược trở về...

Nhưng vì vậy mà thân hình của Tâm Đăng thoát ly khỏi tàng cây rơi xuống đất...

Mặc Lâm Na mặc dầu kinh sợ cho cái lối thổi bay ám khí của Tâm Đăng, nhưng thấy chú sa chân xuống đất, trong lòng khắp khối...

Nàng định reo lên một tiếng vui mừng, nào ngờ Tâm Đăng sắp sửa rơi đến mặt đất, thân hình thành linh xoay ngang một cách thần tốc để vớ vào một thân cây rồi lại thoăn thoắt leo lên...

Tâm Đăng hơi thở phì phò, mặt mày nhớn nhác nói :

- Tôi chưa thua... Tôi chưa thua...

Cử chỉ hài hước này làm cho Mặc Lâm Na tức giận tràn hông kêu lên ầm ỹ.

Tâm Đăng vẫn khư khư :

- Tôi chưa thua.

Mặc Lâm Na bực tức :

- Giờ đến phiên mi.

Nói rồi thân hình của nàng tung tăng bay nhảy khắp các cành cây kẽ lá, tốc độ thật là nhanh, luôn mồm hối thúc :

- Mi ném đi... Mi ném đi...

Tâm Đăng thét lên một tiếng :

- Đỡ...

Rồi một hòn đá bay vù vù vào hậu tâm của Mặc Lâm Na nhanh như chớp.

Mặc Lâm Na không quay đầu trở lại, chỉ rũ hai ống tay áo một cái thật mạnh, để cho thân hình bắn vọt lên năm thước tránh khỏi hòn đá một cách tài tình...

Nàng quay đầu nhìn lại...

Hòn đá của Tâm Đăng đang đi theo chiều thẳng bỗng thành linh biến thành chiều cầu vồng để rơi vào khoảng không...

Mặc Lâm Na quay đầu nhìn lại, đắc chí cả cười :

- Sao? Ta có kém mi đâu?

Tâm Đăng cố nhịn cười, trong lòng chú biết, nếu chú thẳng tay, Mặc Lâm Na có chạy đường trời cũng không tránh khỏi...

Xem tiếp chương 10

10. Chương 10 Người Đẹp Trở Về Nửa Ghen Nửa Oán Dị Nhân Ra Mặt Truyền Võ Tâm Đăng

Chú gương cặp mắt sáng ngời ngắm nhìn tấm thân kiều diễm của Mặc Lâm Na đang đứng trên cành cây, nàng cũng đang gương mặt nhìn chú.

Nàng thấy Tâm Đăng mình mặc áo cà sa, cổ đeo tràng hạt, gương mặt hiền từ, bất giác thẹn thùng nói rằng :

- Mi ném đi chứ! Nhìn gì mà trân trối.

Tâm Đăng mỉm cười :

- Tôi phải chờ cho cô xê dịch thân hình thì mới tấn công.

Mặc Lâm Na cười thầm trong bụng, nghĩ rằng Tâm Đăng chắc chờ cho mình đang lơ lửng giữa từng không mới bắt thần xuất thủ.

Vì vậy, nàng bắt thần gương hai cánh tay ra, để cho thân hình như một mũi tên vút lên cao bảy tám thước.

Tâm Đăng thấy nàng không đi theo chiều ngang mà bắn vọt từ dưới lên cao, biết rằng nàng có ý thử nghề mình.

Quả nhiên ý nghĩ của Tâm Đăng chưa dứt chợt thấy nàng thò hai tay ra phía sau, khẽ chạm vào một cành cây nhỏ, lấy đó làm điểm tựa, thân hình của nàng bắn vù về phía Tâm Đăng.

Mặc Lâm Na nói :

- Ngày mai tôi có việc phải đi xa, phải cách mấy hôm mới trở về được, chừng đó ta sẽ trở lại tìm mi.

Nghe nói nàng sắp phải đi xa, Tâm Đăng nghe thấy trong cõi lòng của mình dâng lên một niềm luyến tiếc, đôi mắt của chú dán chặt vào thân hình của Mặc Lâm Na, làm cho nàng phải hổ thẹn cúi đầu.

Chú thoáng nghe nàng nói nhỏ nhỏ :

- Ta xem thái độ của mi không phải là người xuất gia.

Tâm Đăng bị câu nói này làm cho giật mình tỉnh ngộ, sắc mặt đỏ bừng, ấp a ấp úng hỏi sang chuyện khác :

- Cô... cô muốn đi đâu?

- Tôi muốn rời khỏi xứ này vài hôm.

Dứt lời nàng khẽ chào Tâm Đăng rồi đi thẳng.

Tâm Đăng ngẩn nhìn thân hình lả lướt của nàng lẩn khuất ở đằng xa, bỗng vắng vắng có tiếng của nàng nói với lại :

- Chừng nào trở về ta sẽ dạy mi khinh công và ám khí.

Tâm Đăng thần thờ nhìn cái ảo ảnh của người đẹp mà lẩm bẩm một mình :

- Đàn bà... thật là một sinh vật kỳ quặc.

Thần trí của chú mơ màng, dường như vừa đánh rơi một vật gì quý báu lắm, chú lủi thủi trở về Bồ Đạt La Cung.

Chính vào lúc chú vừa đi được ba thước thì bỗng thoáng nghe có người vỗ tay nhẹ nhẹ, chú nghĩ thầm :

- Ủa! Sao nàng trở lại?

Quay đầu nhìn lại, Tâm Đăng sửng sốt, vì dưới gốc cây cổ thụ có một nàng con gái che ngang vuông lụa đen qua mặt, mái tóc của nàng đen mượt óng ả như một đường tơ, hai bàn tay trắng muốt của nàng còn đang vỗ nhẹ nhẹ, vang lên những tiếng ròn rã.

- Trời!... Trì Phật Anh.

Một nguồn cảm giác vui mừng rộn rã tức khắc chế ngự lấy chú, hồi hộp nghĩ thầm :

- Chẳng hiểu nàng có phát giác ta nói chuyện với Mặc Lâm Na hay không?

Phật Anh thấy Tâm Đăng quay đầu trở lại, nàng bước tới tươi cười hỏi rằng :

- Mi đóng kịch thật giỏi, giả vờ là một người võ nghệ tầm thường.

Nghe câu nói này, chú biết tấn tuồng ban nãy đã bị Trì Phật Anh nhìn xem từ đầu chí cuối, chú hổ thẹn nhìn nàng trân trối mà nói chẳng ra lời.

Nhưng Phật Anh vẫn điềm nhiên :

- Lâu lắm không gặp, tóc của mi đã dài, mi quả thật muốn hoàn tục ư?

Tâm Đăng sờ mái tóc lụa thưa của mình trả lời :

- Tôi... quyết định ngày rằm Trung Thu năm tới sẽ hoàn tục, đồng thời sẽ đi làm rất nhiều việc quan hệ...

Phật Anh lộ vẻ kinh ngạc :

- Mi xuất gia từ nhỏ, thì còn việc chi dính líu với đời?...

Tâm Đăng trầm ngâm một chút trả lời :

- Tôi muốn tìm cha mẹ của tôi, tôi muốn tìm gốc tích của người đã đưa tôi vào cửa Phật.

Trì Phật Anh cười niềm nở :

- Người xuất gia nên xem mọi việc thấy đều là “không”. Mi quy y cửa Phật rồi mà còn hoàn tục để đi tìm cha mẹ, thì thật là một chuyện buồn cười!

Tâm Đăng nghiêm sắc mặt :

- Ý nghĩ của cô nương đã sai. Người xuất gia cũng phải có gia đình, nhưng gia đình của kẻ xuất gia thì to lớn rộng rãi hơn nhiều... Cái gia đình đó phù hợp với ý niệm của Khổng phu tử, tức là cái nghĩa “đại đồng chi đạo”... mặc dù là tiên là thánh cũng không nên quên nguồn gốc của mình, tôi phải tìm cho ra nguồn gốc của tôi mới được.

Phật Anh không ngờ câu nói của mình làm cho Tâm Đăng phải thuyết một hồi tràng giang đại hải, bất giác ôm bụng cả cười. Nàng hỏi :

- Những ngày ta vắng mặt, mi có gặp sư phụ của ta chăng?

- Mấy hôm trước có gặp một lần, bà ta bảo rằng mang cô đi xa, sao bây giờ cô trở lại?

Phật Anh thở dài trả lời :

- Sư phụ của ta tính thật là quái đản, người bảo ta đi rồi lại bảo ta về đây đợi người.

Nói đoạn nàng liền cùng Tâm Đăng trò chuyện những việc không đâu, lúc bấy giờ trời đã tối hẳn, một vành trăng lưỡi liềm từ từ nhô lên sau đầu núi.

Bầu không khí của đêm cao nguyên Tây Tạng đem đến cho người ta một cảm giác rất lạnh lùng.

Tâm Đăng nhìn thấy ánh trăng chảy dài trên hai cánh tay trắng muốt của Trì Phật Anh, chàng nghĩ :

- Chẳng biết khuôn mặt của nàng ra thế nào, nhưng cứ nhìn màu da trắng muốt thì hơn Mặc Lâm Na nhiều lắm, chắc nàng tuyệt đẹp, đẹp hơn Mặc Lâm Na nhưng tại sao nàng che mặt?

Thật là một điều ngẫu nhiên một cách lạ lùng, ý của Tâm Đăng vừa tới đó thì một cơn gió nhẹ thổi tới, phất nhẹ miếng lụa che ngang mặt của Trì Phật Anh, làm cho nàng phải thò tay ra dè lại.

Cặp mắt của Tâm Đăng thật là sắc bén, động tác của Phật Anh nhanh, Tâm Đăng còn nhanh hơn, trong một cái chớp chàng đã nhìn thấy nửa khuôn mặt của Phật Anh.

Chàng giật mình kinh hãi, đó là nửa khuôn mặt trái xoan đều đặn, màu da trong ngọc trắng ngà, một chiếc miệng bé bé xinh, bên vành môi thoáng hiện một nét hân chứng tỏ nàng là một người nhiều nghị lực.

Chỉ bấy nhiêu đó cũng đủ cho Tâm Đăng cảm thấy Phật Anh đẹp hơn Mặc Lâm Na nhiều lắm, chú tiếc rẻ vì chú chưa được thấy mặt của nàng.

Tâm Đăng còn đang bần thần bỗng nghe Phật Anh hỏi :

- Người con gái ban nãy là ai?

Giọng nói của nàng khó khăn lắm, Tâm Đăng vốn sợ câu hỏi này, nhưng sợ cũng trốn không thoát, chú gượng gạo trả lời :

- Cô ấy là bạn của tôi.

Dường như cảm thấy lỗi trả lời của mình không được ổn, chú lại nói tiếp :

- Cô ấy tên là Mặc Lâm Na, người Tây Tạng. Chúng tôi tình cờ quen nhau...

Phật Anh lặng lẽ gật đầu, không ai hiểu trong thâm tâm của nàng đang nghĩ gì.

Thì ra một nỗi buồn man mác đang chế ngự tâm tư của nàng, bảo rằng nàng “ghen” thì hơi sớm, thật là một cảm giác khó tả.

Nàng buồn bã lắm, nghĩ đến ba chữ Mặc Lâm Na nàng nghe thấy mình dường như sợ hãi, nàng nghe thấy mình có một cảm giác rằng nếu Mặc Lâm Na mà tồn tại thì đời nàng sẽ kém hạnh phúc vui tươi.

Một bầu không khí nặng nề bao trùm lấy hai người, Phật Anh không hỏi thêm điều gì nữa.

Lâu lắm Tâm Đăng mới gọi chuyện :

- Sự phụ của cô có nói cho cô biết những chuyện ân oán của bà ta năm xưa?
- Chỉ nói một cách mơ hồ, dường như khi xưa bà ta thua một kẻ nào cay cú lắm nên nhờ ta báo thù giùm.

Tâm Đăng vội hỏi :

- Đồng thời bà ta ra sức dạy võ cho cô?

Phật Anh lắc đầu :

- Bà ta chỉ truyền một ít chiêu bằng miệng và bảo rằng bắt đầu từ tháng mới dạy một môn võ thật lợi hại cho tôi. Mi có biết bà ta sẽ nhờ tôi làm việc gì?

Tâm Đăng muốn kể chuyện bí ẩn mười tám năm về trước cho Phật Anh nghe, nhưng sợ gây ra nhiều việc rắc rối, vội lắc đầu nói :

- Tôi không biết... Ngày mai chúng ta sẽ nói chuyện lại.

Phật Anh nghe nói, ra chiều quyến luyến lắm, nằng đăm đuối bảo rằng :

- Thôi! Mi về trước! Ta nán lại ở đây một chút!

Tâm Đăng lấy làm lạ, chàng cảm thấy Phật Anh đã thay đổi hơn trước nhiều, bây giờ nàng có vẻ trầm lặng, đượm một vẻ ưu sầu làm cho người ta có cảm giác rằng Phật Anh là một con người đang đắm chìm trong cô độc một cách đáng thương.

Tâm Đăng tha thiết hỏi :

- Đêm đã khuya rồi, cô nán lại đây làm gì?

Phật Anh trả lời :

- Tôi thích ngồi lại đây một mình để suy nghĩ...

Thế rồi Tâm Đăng chào nàng mà quay đi, trong lòng chú rào rạt suy tưởng vì chú sắp sửa bước sang một cuộc đời mới.

Đêm đó, chú trần trọc trên giường mà suy nghĩ đến hai buổi kỳ ngộ với hai nàng thiếu nữ trong ngày hôm nay.

Chú lại suy nghĩ đến người dạ hành bí mật đã truyền nghề riêng cho chú, chú thắc mắc muốn biết người này là ai.

Đã mấy lần chú vận công để giữ huyết khí của mình, mong đánh lừa người ấy để nhìn mặt nhưng lần nào cũng bị hấn dừng phép cách không điểm chú bất tỉnh nhân sự.

Đêm nay chú nghĩ ra một kế, vội vàng mò sang giường một đồng đạo tên Yên Hải, bồng nó đặt nhẹ lên giường mình, đồng thời chú chui vào giường của Yên Hải mà lặng lẽ đợi chờ người quái khách.

Vẫn như mọi đêm, vừa bước sang đầu canh ba thì người khách dạ hành xuất hiện.

Tâm Đăng thấy một chiếc bóng gầy gò già cả thoáng hiện trên khung cửa sổ, lão ta thoát tay điểm huyết của thằng Yên Hải.

Tâm Đăng khê hé mắt ra nhìn thấy lão ta nhẹ nhàng bay mình vào phòng, chú giật mình vì thân pháp của người này thật là êm ái.

Nhìn kỹ thấy đó là một ông lão ngoại thất tuần, mặc một chiếc áo rộng thùng thình, đầu sói không còn một cọng tóc, da mặt thì nhăn nheo, cặp mắt nhỏ mà dài, nhưng hào quang sáng rực, thoáng nhìn cũng biết là một tay nội công thâm hậu.

Lão phát giác ngay người trên giường không phải là Tâm Đăng nên kêu lên một tiếng kinh ngạc.

Ông ta rảo mắt nhìn quanh và bắt gặp Tâm Đăng nằm trên giường của Yên Hải.

Tâm Đăng thấy ông ta mỉm cười, chú vội vàng để hết tinh thần sẵn sàng chờ đột biến, chợt nghe bên tai chàng vang lên một câu nói bằng giọng Tứ Xuyên :

- Tiểu hòa thượng, chẳng lẽ muốn đem công lao khó nhọc của ta trao hết cho người khác?

Tâm Đăng biết lão ta phát giác ra mình còn thức, vội trỗi dậy xá chào mà rằng :

- A di đà Phật! Chẳng biết lão thí chủ tốn công khó nhọc gây dựng cho tôi có mục đích gì?

Lão già sỏi đầu cười ha hả, đưa tay sờ cằm mà nói rằng :

- Tiểu hòa thượng, mỗi đêm ta đến đây truyền Vô Hình công cho mi, thật ra có nguyên nhân khác chứ không vì lòng thương mi.

Câu nói chưa dứt thì Tâm Đăng đã mỉm cười cắt ngang :

- Thưa lão thí chủ, tôi đoán thí chủ chỉ vì thăng Trác Đặc Ba.

Lão già sỏi đầu nghe nói giật mình đánh thót, cặp mắt nhỏ bé của lão chớp nhanh lên mấy cái, dịu giọng hỏi rằng :

- Sao? Sao mi biết? Hay là Lãnh Cổ đã nói cho mi biết?

Tâm Đăng trả lời :

- Chính thế! Sư phụ của tôi đã nói cho tôi biết! Tôi đoán lão thí chủ đây chắc có lẽ là Khúc Tinh tiền bối.

Lão già sỏi đầu mỉm cười :

- Mi cũng biết Khúc Tinh... không phải, thăng Khúc Tinh đẹp hơn ta nhiều! Ta họ Vạn.

Tâm Đăng nghe nói mới chú ý thấy hai vành tai của ông lão đã mất, chú kêu lên :

- A... Ông là Vạn Giao?

Vạn Giao trừng mắt nói :

- Mi thật là vô lễ, sư phụ của mi còn gọi ta là Vạn huynh nữa là...

Tâm Đăng thật không ngờ người đứng trước mặt mình đây chính là một tay lục lâm thượng thặng, giới giang hồ nghe tên là vỡ mật, xếp hạng vào Thập Nhị Kỳ trong thiên hạ.

Vạn Giao ngồi xuống thành giường hỏi nhỏ Tâm Đăng :

- Vậy thì việc chúng ta trúng kế tại hồ Tuấn Mã hồi mười tám năm về trước mi đã rõ ngọn nguồn.

Tâm Đăng gật đầu :

- Tôi đã biết, chẳng rõ tiền bối bị nó gạt lấy mất vật gì đi?

Vạn Giao tức tối, dậm mạnh vào thành giường hằn học nói :

- Thăng khôn nạn Trác Đặc Ba tự hủy đi hai bàn chân để gạt lấy lệnh phù của ta... Đây, mi xem...

Nói rồi thò bàn tay tả ra, Tâm Đăng nhìn thấy ngón tay giữa của ông ta đã mất đi, trong lòng hoảng sợ, thì Vạn Giao nói tiếp :

- Năm mười tám tuổi thì tiếng tăm của ta đã vang dậy giang hồ, nên ta tự chặt ngón tay giữa, lấy xương lóng tay làm lệnh phù, không ngờ mười tám năm trước bị thăng Trác Đặc Ba dùng mẹo lấy đi...

Ta nhất quyết phải lấy trở về mới hả dạ!

Tâm Đăng trong dạ bàng hoàng, cứ sao người nào cũng đều nhờ chú làm việc này, không biết đây là một việc phúc hay là họa?

Nghĩ đến đây, chú hỏi Vạn Giao :

- Lão tiền bối định nhờ ai lấy lại vật này?

Vạn Giao gất gỏng :

- Mi đừng giả vờ, ta định nhờ mi chứ còn nhờ ai nữa?

Tâm Đăng lắc đầu quầy quậy :

- Không được! Tôi đã hứa với sư phụ của tôi không giúp cho một người nào khác nữa, dù cho có giết tôi thì tôi cũng không dám làm giùm.

Vạn Giao cắt ngang câu nói :

- Ta không bao giờ ép uống mi, chỉ e tình thế sẽ bắt buộc mi làm giùm ta.

Tâm Đăng vẫn lắc đầu :

- Không bao giờ, xin ông đừng truyền võ cho tôi nữa.

Vạn Giao mỉm cười :

- Ta đã bảo ta không bao giờ ép mi, nhưng bây giờ thì ta vẫn phải truyền võ cho mi đã...

Tâm Đăng vừa dợm từ chối thì ống tay áo của Vạn Giao đã phất lên một cái cực kỳ thần tốc, và Tâm Đăng bị điểm huyệt đỡ người ra nằm ngửa trên giường.

Lão già giang hồ lão luyện đó mỉm cười đắc ý, nhảy xổ lên giường dùng chín ngón tay kỳ diệu của lão xoa nắn khắp toàn thân của Tâm Đăng.

Sáng ngày hôm sau, Tâm Đăng thức dậy, mồ hôi vã ra như tắm, theo lệ thường chú tắm rửa sạch sẽ, thụ trai xong Tâm Đăng liền đi đến ngôi nhà đá.

Khắc Bó đứng đợi chàng nơi cửa, Tâm Đăng hỏi thăm bệnh tình của Bệnh Hiệp mới biết ông ta trở bệnh, có vẻ mệt nhọc lắm.

Tâm Đăng vội bước vào bên trong, thấy Bệnh Hiệp nằm ngửa trên giường, sắc mặt trắng bệch.

Thấy Tâm Đăng, Bệnh Hiệp hỏn hển nói :

- Bệnh tình của ta ngày càng trầm trọng vì vậy ta muốn gấp rút truyền Thiên Phong chương cho mi... nhưng bằng ta không đủ sức khỏe để dạy, ta có thể dùng tay viết mực để truyền cho mi.

Tâm Đăng nghe nói, nước mắt như mưa. Bệnh Hiệp quay sang bảo Khắc Bó :

- Mi trao chiếc túi kia cho ta!

Nhận chiếc túi vải, Bệnh Hiệp ôm chặt nó vào giữa ngực, và trên gương mặt của ông ta thoáng hiện một nét cười tươi, ông ta thì thầm :

- Đây là hài cốt của Văn Dao, ta muốn cho nàng trông thấy ta truyền võ cho hai mi... rất tiếc nàng đã mất, nếu nàng còn sống chắc thích hai mi lắm...

Ngẫm nghĩ một chút Bệnh Hiệp nổi lời :

- Bây giờ ta có vài lời trần trối. Thứ nhất: khi bệnh tình của ta trầm trọng, chúng bay phải bình tĩnh không nên rối loạn.

Thứ nhì nếu sau này Tâm Đăng có thể lấy về chiếc lông Khổng Tước, phải mang đến Tứ Xuyên trao cho một người tên là Kiết Trường Thanh.

Thứ ba, nếu ta có chết đi thì Tâm Đăng phải nhờ sư phụ của mi rắc thuốc hóa thi cho tan xác, đựng hài cốt của ta trong chiếc túi vải này trao cho Kiết Trường Thanh.

Về thân thể của Tâm Đăng thì ta có biết sơ qua, nhưng bây giờ không tiện nói ra cho mi biết... Mi có thể hỏi sư phụ của mi thì sư phụ mi sẽ kể cho mi rõ.

Bệnh Hiệp nói dứt lời bắt đầu ho lên rũ rượi, và ông ta lại nhét vào miệng một viên thuốc đoạn truyền thụ Thiên Phong chương cho Tâm Đăng.

Sau khi học hết một bài, thầy trò lại nghỉ ngơi trò chuyện, và Tâm Đăng kể cho Bệnh Hiệp nghe rằng mình đã phát giác người khách bí mật kia chính là Vạn Giao.

Bệnh Hiệp nghe nói giật mình, Tâm Đăng cười nói :

- Hẳn chính là Vạn Giao và hẳn đã nhìn nhận đang truyền Vô Hình công cho tôi.

Bệnh Hiệp nghe nói giật mình, ông ta lẩm bẩm :

- Ta cứ ngỡ là Khúc Tinh... thật là lạ... không ngờ thằng Vạn Giao lại tìm đến mi.

Xem tiếp chương 11 Bán dạ tam canh Vạn Giao trên người đẹp

11. Chương 11 Bán Dạ Tam Canh Vạn Giao Trên Người Đẹp

- Vạn Giao là một thằng phi thường lợi hại, ta e mi sẽ gặp nhiều điều bất trắc.

Ba thầy trò trò chuyện thêm một chốc rồi Tâm Đăng từ già trở về chùa.

Thời gian trôi qua rất nhanh, thấm thoát đã năm ngày trôi qua, trong năm ngày này Tâm Đăng mỗi ngày đều lên ngôi nhà đá để học Thiên Phong chương.

Chiều hôm đó, Tâm Đăng đi thơ thẩn trước cổng chùa trầm tư mặc tưởng, đã lâu lắm rồi chú cơ hồ lãng xa sự tưng kình gõ mõ, bấy giờ chợt nhớ đến, trong lòng chú nghe buồn khổ lắm, chú nghĩ rằng :

- Chẳng lẽ ta lại thoát ly với nhà Phật, chẳng lẽ công lao tu hành khó nhọc mười mấy năm trường lại trôi theo dòng nước?

Càng nghĩ Tâm Đăng càng sầu khổ, chú cố xua đuổi cái tư tưởng u buồn đó, chú cố tưởng tượng trong trí mình cái cảnh chú sẽ thành danh trong chốn giang hồ, thu được tất cả tín vật của Cô Trúc và Bệnh Hiệp, và mỗi ngày chú sẽ sống vui vẻ bên cạnh Trì Phật Anh và Mặc Lâm Na.

Lạ lùng thay, sự ảo tưởng đó không đem lại cho chú một nguồn vui thú nào, ngược lại còn mang đến cho tâm hồn chú một nỗi buồn mênh mang vô tận...

Cái viễn ảnh đó còn xa lắm đối với chú, nhưng chú cảm thấy dường như sợ hãi nó sẽ đến với chú.

Tâm Đăng còn đương nghĩ ngợi bỗng thấy Khắc Bó từ xa chạy tới như bay, thần sắc kinh hoàng dường như đang gặp một biến cố gì lớn lao lắm.

Tâm Đăng vội hỏi :

- Việc gì thế?

Khắc Bó nói chẳng ra lời, hơi thở hỗn hển, Tâm Đăng thấy vậy vội vàng vỗ vai hắn mà hỏi :

- Khắc Bó, việc gì thế?

Khắc Bó lấy lại bình tĩnh mới nói ra được một câu :

- Sự phụ...

Tâm Đăng rú lên một tiếng thảm thiết, chạy như bay về ngôi nhà đá.

Đến nơi, Tâm Đăng thoáng nghe từ bên trong có tiếng rên rỉ vang ra, chú kinh tâm táng đờm, chân không dừng gót, chú chạy xô vào phòng và trước mắt chú bày khai ra một cảnh tượng cực kỳ bi thảm.

Bệnh Hiệp sắc mặt đỏ bừng, tóc tai rũ rượi, hai tay ôm trước ngực, nước dãi chảy dài xuống cằm, toàn thân ông ta run rẩy, và buông ra những tiếng rên khừ khừ thật là kinh rợn...

Tâm Đăng vừa định nhảy xổ tới, nhác trông thấy bên cạnh có một tấm giấy đề dòng chữ :

“Đừng chạm đến mình ta, đừng sợ, ta không chết”.

Dòng chữ còn chưa ráo mực, chắc mới viết đâu đây.

Tâm Đăng quỳ xuống bên cạnh giường lâm râm niệm Phật, tiếng kinh hòa lẫn với tiếng rên rỉ của bệnh nhân.

Thình lình Bệnh Hiệp giật bắn mình lên, kêu lên một tiếng cuống cuồng :

- Ta không...

Nói đến đây thì thân hình của ông ta rơi bịch xuống mặt giường, toàn thân rũ liệt.

Tâm Đăng thò tay sờ vào ngực của Bệnh Hiệp, nghe thấy quả tim vẫn còn đập nên mới yên lòng.

Sắc mặt của Bệnh Hiệp dần dần tươi tỉnh, Tâm Đăng khẽ hỏi :

- Sư phụ nghe thấy thế nào?

Bệnh nhân chỉ chớp mắt không trả lời, ông ta chờ người ra như khúc gỗ, Tâm Đăng và Khắc Bó quỳ bên cạnh giường nức nở từng cơn.

Sực nhớ lời trối trăn của Bệnh Hiệp mấy hôm trước, Tâm Đăng vội vàng mang bút mực trao tận tay của ông, và kê giấy vào cho ông viết.

Bệnh Hiệp gắng gượng lắm mới có thể viết mấy dòng chữ.

- Bệnh của ta nặng lắm, từ đây ta sẽ dùng giấy mực để truyền Thiên Phong chương cho mi.

Ông ta lại viết :

- Mi hãy lấy chiếc hộp trên giường đến đây cho ta.

Bệnh Hiệp thò bàn tay run rẩy đón lấy chiếc hộp, mở ra, Tâm Đăng thấy bên trong có hai chiếc lọ, một chiếc màu đỏ, một chiếc màu trắng.

Bệnh Hiệp lại viết rằng :

- Mi hãy nhớ, khi đi tìm thằng Trác Đặc Ba để lấy chiếc lông Khổng Tước, thì bôi thuốc trong lọ màu đỏ lên mặt để cải trang, khi xong việc rồi thì dùng thuốc trong lọ màu trắng để tẩy sạch thì sẽ khôi phục lại hình dáng như cũ.

Thấy bệnh tình ông ta có mùi diệu, Tâm Đăng bèn trở về chùa. Nhưng đêm ấy chú trần trọc không ngủ được, muốn đi thăm Bệnh Hiệp mà không dám, chú đoán chắc giờ này ông ta đang vẽ đồ hình đường võ Thiên Phong chương cho chú.

Chấp tay sau lưng Tâm Đăng đi đi lại lại dưới hiên chùa, nghĩ ngợi triền miên đến những việc sắp xảy ra trong tương lai...

Chú lấy làm ân hận, vì sao chú sinh ra làm con người, để phải chịu nhiều điều cay đắng, mặc dầu chú lánh thân nơi cửa Phật, nhưng việc đời cứ mãi vương vít lấy chú...

Còn đang suy nghĩ mông lung, bỗng nghe văng vẳng từ xa đưa đến có tiếng quát nạt vang trời.

Tâm Đăng giật mình trầm nghĩ :

- Bó Đạt La Cung lại xảy ra biến cố...

Đoạn chú cất gót đi về phía tiếng hô hét đưa ra, vượt qua lầu chuông rồi vòng qua lầu trống, nơi đó là một khoảng đất rộng.

Lúc bấy giờ đêm đã khuya nên không có người qua lại, chú vội vã thu hình vào một khóm hoa rồi rảo mắt nhìn ra ngoài, thấy có một người thiếu nữ, nhan sắc cực kỳ xinh đẹp, đang dùng một thân pháp thần tốc vây đánh một lão già...

Nhìn kỹ, Tâm Đăng suýt buột mồm reo lên, thì ra thiếu nữ đó chính là Mặc Lâm Na, nàng đương trở thuật khinh công thượng thặng dùng binh sinh sở học, quyết chiến với lão già này...

Điều làm cho Tâm Đăng càng thêm hãi hùng là lão già này đầu sói, không một cọng tóc, lại thêm mất hai vành tai, chính là Vạn Giao.

Lúc bấy giờ, Vạn Giao buông ra mấy tiếng cười khoái trá, hai ống tay áo của ông ta bay ra vùn vụt, mỗi đợt tấn công là đem đến cho Mặc Lâm Na nhiều trở ngại...

Sắc diện của Mặc Lâm Na hần học lắm, nàng nghiêng răng ken két, tấn công vù vù, chẳng hề nao núng, thỉnh thoảng lại buông ra vài tiếng Tây Tạng mắng nhiếc thậm tệ :

- Thằng quỷ già, ta quyết giết mi mới nghe!

Vạn Giao cười ồ ồ, dùng tiếng Tứ Xuyên trả lời :

- Con quỷ nhỏ! Mi nói gì ta cũng không hiểu, bản lĩnh của mi thật đáng khen cho đó...

Mặc Lâm Na không biết nghe tiếng Tứ Xuyên, ngỡ rằng Vạn Giao trêu chọc mình, rửa sả ầm ỹ.

Bất thành linh, nàng hét lên một tiếng lanh lảnh, hai bàn tay ngọc xỏ chéo vào nhau theo thế Song Dương, móc cặp mắt đối phương.

Vạn Giao cười ha hả :

- Hay lắm! Hay lắm!

Vừa nói ông ta vừa dùng một thân pháp thần tốc lòn ra sau lưng của Mặc Lâm Na, vươn bàn tay xuất một đòn trảo Vân Yểm Nhật chụp vào hậu tâm của nàng.

Với tài bộ của Mặc Lâm Na làm sao tránh khỏi miếng đòn cay độc đó, chính vào lúc Vạn Giao sắp sửa thành công thì một câu nói vang lên :

- Khoan...

Rồi một chiếc bóng mờ từ trong khóm hoa bắn vọt về phía Vạn Giao trong cái thế Tá Hoa Hiến Phật.

Vạn Giao vội vàng thu chân và Tâm Đăng đã đứng sừng sững giữa hai người...

Phát giác ra người mới đến chính là Tâm Đăng, Vạn Giao ha hả cả cười :

- Tiểu hòa thượng, có sao mi can thiệp?

Tâm Đăng ấp úng :

- Người này là bạn của tôi...

Câu nói này làm cho Vạn Giao cười vỡ lẽ :

- Ha ha... ha ha... người xuất gia mà có bạn gái...

Tâm Đăng và Mặc Lâm Na bị chuỗi cười của lão già này làm cho đỏ bừng sắc mặt. Mặc Lâm Na lại mắng lên vài câu bằng tiếng Tây Tạng.

Tâm Đăng sợ nàng làm cho Vạn Giao nổi giận, vội giới thiệu rằng :

- Đây là Vạn lão tiền bối...

Tâm Đăng chưa nói dứt lời thì Vạn Giao đã quát :

- Tâm Đăng, đừng nói tên của ta ra...

Mặc Lâm Na tức giận bồi hồi, xoay lưng bỏ chạy, Tâm Đăng gọi với theo :

- Mặc Lâm Na... trở lại...

Nhưng nàng vẫn đi thẳng vào bóng đêm.

Đợi nàng đi khuất rồi, Vạn Giao mới nói :

- Tiểu hòa thượng, con nhỏ chỉ thuộc hạng tầm thường, so với mi kém xa, đợi khi nào mi hoàn thành công việc, ta sẽ giới thiệu cho mi một người con gái trẻ đẹp hơn...

Tâm Đăng càng nghe càng trái tai, nói lảng sang chuyện khác :

- A di đà Phật! Xin thí chủ chớ đùa...

Vạn Giao vuốt cằm râu của mình nói :

- Mi có biết ta hôm nay đến đây làm gì?

Tâm Đăng lắc đầu, Vạn Giao sờ đầu sói của mình đoạn nói :

- Tiểu hòa thượng, con người ta muốn luyện võ đến tinh vi không phải là một điều dễ dàng.

Thứ nhất, phải có một khiếu thông minh sáng suốt.

Thứ nhì, phải trải qua một thời gian dài dày công tập luyện.

Thứ ba, cần phải có một vị danh sư chỉ dạy... Trong ba điểm này thì điểm thứ ba quan trọng nhất.

Tâm Đăng lấy làm lạ. Cớ sao ông ta lại bật ngang nói về vấn đề này? Còn đang sững sờ thì Vạn Giao nói tiếp :

- Mà ý diếc ư, không nghe ra giọng nói của ta?

Vạn Giao “à” lên một tiếng kinh ngạc, cười lên một tiếng khanh khách :

- Ngờ là ai, rõ ra là Cô Trúc lão nhân... Mười tám năm không gặp, xin bước ra đây diện kiến.

Dứt lời, từ trong khóm trúc bước vòng ra một người, đó chính là Cô Trúc.

- Kinh đô Tây Tạng lại sắp xảy ra nhiều biến cố lớn rồi đó... Lạc Giang Nguyên, Lư Âu, ta và mi... trước sau thấy đều ra mặt... nghe đâu Thiết Diệp cũng dạy được một tên đồ đệ, hai thầy trò đông đến Tây Tạng... xem tình thế này thì món nợ mười tám năm về trước chẳng ai quên cả!

Vạn Giao nghe qua, tinh thần phấn khởi cười rằng :

- Thế mới thú! Ngày xưa thằng Trác Đặc Ba chẳng dùng độc kế, ngày nay chúng ta đâu có tụ họp nơi này.

Cô Trúc hỏi :

- Lão Vạn, mi truyền võ cho Tâm Đăng?

Vạn Giao đỏ mặt trả lời :

- Thằng này có cốt cách thật phi phàm nhưng e ta chẳng có điểm phúc làm thầy nó!

Cô Trúc nghiêm sắc mặt :

- Mi truyền võ cho nó chỉ vì mấy cái lông xương tay của mi! Nhưng ta bảo cho mi biết, Tâm Đăng chỉ có thể đi lấy lệnh phù cho ta mà thôi, còn việc riêng của người khác thì ta không biết tới.

Tâm Đăng vọt miệng trả lời :

- Thừa sư phụ, tôi không học võ của ông ta.

Cô Trúc cười rằng :

- Vạn lão tiên bối là một bậc kỳ nhân trong làng võ, mi bỏ qua rất uổng!

Tâm Đăng sững sờ không biết thâm ý của Cô Trúc ra sao.

Vạn Giao nói tiếp :

- Tiểu hòa thượng mi cứ yên trí, ta truyền võ cho mi là một việc, còn mi chịu giúp ta hay không là chuyện khác, ta không hề ép uống mi...

Tâm Đăng liếc nhìn gương mặt Cô Trúc, thấy ông ta đang trao cho mình một cái nhìn tỏ vẻ đồng ý nên chàng trả lời :

- Nếu tiên bối có lòng tốt thì tôi cũng xin học, nhưng xin thanh minh trước là sau này tôi không chắc sẽ làm giúp công việc cho tiên bối.

Vạn Giao tươi cười :

- Mi cứ yên trí!

Xem tiếp chương 12 Người khách lạ phương xa

12. Chương 12 Người Khách Lạ Phương Xa

- Ta có việc cần kíp phải đi, mi ráng ở lại chịu khó luyện võ.

Nói rồi xá chào Vạn Giao đoạn quay lưng đi vào đêm tối.

Vạn Giao bước tới võ vai Tâm Đăng mà nói :

- Bắt đầu từ ngày mai mi cứ công khai mà luyện võ với ta.

Tâm Đăng mở màng gập đầu, thế là thêm một tay giang hồ lão luyện lại đi vào đời của Tâm Đăng.

Thời gian qua rất nhanh.

Lại thêm 5 ngày nữa trôi qua.

Khí hậu ở kinh đô Tây Tạng bắt đầu lạnh lẽo, đồng đạo của Tâm Đăng thấy đều mặc thêm một lớp áo ở bên ngoài, nhưng Tâm Đăng vẫn mặc một manh áo mỏng manh mà không sợ rét.

Trong năm ngày này, Bệnh Hiệp lại trở bệnh thêm một lần nữa, bệnh tình thật là trầm trọng.

Tâm Đăng buồn rầu lắm, mười mấy năm tu hành vẫn không giải thoát được tư tưởng cho chú, chú vẫn bị “sinh lão bệnh tử” chi phối tâm tư.

Một hôm chú đi thăm Bệnh Hiệp, thấy ông ta nằm trên giường bệnh, hơi thở yếu mòn, lần này ông ta không thể cầm bút mà truyền võ nữa, chỉ dùng cặp mắt lơ lơ để truyền đạt tư tưởng mà thôi.

Tâm Đăng học võ qua hình thức đó, thực là cực khổ vô cùng. Suốt buổi sáng, chú phải phí rất nhiều sinh lực.

Lúc trở về chùa, chú tắm gội xong bèn lên chính điện, nơi ấy lúc bấy giờ khói hương nghi ngút, có rất nhiều thiện nam tín nữ đang hành hương.

Chú thấy rất nhiều đồng đạo đang tiếp đại Phật tử, chú cảm thấy mình bây giờ là một con người đặc biệt với Bồ Đạt La Cung.

Chú lặng lẽ đốt ba nén hương rồi làm lễ!

Đang lúc chú để hết tinh thần khẩn vái, bỗng nghe sau lưng chú có tiếng nói :

- Tiểu hòa thượng, lễ xong xin nhường chỗ cho tôi.

Tâm Đăng quay đầu nhìn lại, thấy đó là một bà lão già, choàng một tấm khăn màu đen qua mái tóc bạc của bà ta, thu hai bàn tay co ro trong ống tay áo.

Nét nhăn trên khuôn mặt bà lão thật ít, lại không có vẻ già nua cho lắm. Trái lại, sắc mặt hồng hào, đôi mắt rất to, khuôn mặt khá đẹp, nhưng Tâm Đăng đoán chắc bà này đã ngoài thất tuần.

Tâm Đăng vội vàng nhường chỗ, bà ta tươi cười hỏi :

- Tiểu hòa thượng ở trong chùa này có phải chăng?

Tâm Đăng cung kính trả lời :

- Phải! Tôi xuất gia ở chùa này từ thừa nhỏ.

Bà ta trở mắt kinh dị :

- Xuất gia... sao còn chừa tóc?

Tâm Đăng e thẹn :

- Tôi quả thật là người xuất gia, tên Tâm Đăng, ngụ tại Bồ Đạt La Cung đã mười tám năm rồi.

Bà lão gật gù, không nói gì nữa, ngồi trên bồ đoàn lâm râm khẩn vái.

Tâm Đăng để ý thấy bà ta khấn một chấp đoạn đứng dậy mỉm cười nhìn Tâm Đăng.

Và bà lão chen lấn trong làn sóng người mà đi ra ngoài, vì người ta đông nên bước đi rất khó nhọc, Tâm Đăng vội vàng bước tới dẫn bà lão, chen lấy một con đường để ra ngoài.

Ra khỏi làn sóng người, bà ta lau mồ hôi nói với Tâm Đăng :

- Bồ Đạt La Cung hương hỏa thật là thịnh vượng, lời đồn không sai.

Tâm Đăng nói :

- Chắc thí chủ đến đây lần đầu?

Bà lão nhón nhác nhìn quanh :

- Không, ta thường đến... nhưng cách đây mười mấy năm rồi.

Tâm Đăng càng nghe càng lấy làm lạ lại hỏi :

- Sao cách mười mấy năm thí chủ không đến?

Bà lão vuốt mái tóc bạc phơ của mình thì thào :

- Bởi vì ta đã rời khỏi Tây Tạng mười tám năm...

Tâm Đăng nghe đến ba tiếng “mười tám năm” liền khẽ giật mình, chú cảm thấy bà lão này có nhiều nét khác thường, vụt liền tưởng đến vụ án Trác Đặc Ba chú nghĩ :

- Hay là bà lão này cũng vì vụ đó mà đến đây, vậy thì bà ta chắc chắn sẽ là một bậc dị nhân có nhiều tuyệt kỹ.

Chợt nghe bà lão tò mò hỏi :

- Ta nghe giọng nói của tiểu hòa thượng thì dường như không phải là người Tây Tạng?

Tâm Đăng trả lời :

- Phải! Tôi không phải là người Tây Tạng, tôi vào chùa này hồi một tuổi.

Bà lão “À” lên một tiếng kinh dị, nhìn Tâm Đăng chăm chăm nói :

- Chú bước sang bên kia cho tôi nói chuyện một chút.

Không biết một nguồn mãnh lực nào làm cho Tâm Đăng ngoan ngoãn theo chân bà lão, và hai người ngồi xuống một gốc cây trò chuyện.

Bà lão hỏi gằn lại :

- Ban này tiểu hòa thượng nói hòa thượng tên là gì?

Tâm Đăng trả lời :

- Tên tục của tôi là Chính Dung, pháp danh là Tâm Đăng.

Bà lão lại kêu lên một tiếng tỏ vẻ kinh ngạc :

- À... Tâm Đăng, tôi hỏi chú, chú có phải là người học võ?

Tâm Đăng biết mình có chối cũng không được, chú thú thật :

- Tôi có học qua loa!

Bà lão gật gù :

- Xem nhân thân của chú thì chú học võ cao thâm lắm.

Tâm Đăng hổ thẹn :

- Thí chủ quá khen!

Thình lình bà ta nhìn thẳng vào mặt Tâm Đăng hỏi một câu đường đột :

- Chú có phải là học trò Cô Trúc?

Tâm Đăng hạ thấp giọng hỏi :

- Lão tiền bối là ai?

Bà ta mỉm cười :

- Chắc Cô Trúc đã có nói cho chú biết, ta họ Thiết.

Tâm Đăng trong lòng kinh hãi, chấp tay xá chào :

- Xin Thiết lão tiền bối tha thứ cho...

Thì ra bà này chính là Thiết Diệp, lần này bà ta trở về Tây Tạng cùng chung một mục đích: tìm Trác Đặc Ba!

Thiết Diệp hiền từ hỏi :

- Thầy mi hiện giờ ở đâu?

- Ở Tây Tạng.

- Cô Trúc tìm được mi quả thật là một điều may mắn, ta xem mi chắc chắn có thể hoàn thành sứ mạng.

Bà ta lại hỏi :

- Việc mười tám năm về trước, chắc Cô Trúc đã có nói cho mi biết?

- Thưa vâng!

- Chắc mi còn biết một người tên là Lạc Giang Nguyên?

Tâm Đăng kêu lên :

- Đó là Bệnh Hiệp, tôi biết...

Thiết Diệp lấy làm lạ :

- Sao chú biết?

Tâm Đăng thở dài nói :

- Vì ông ta truyền võ cho tôi, và bây giờ... ông ta bệnh nặng, sắp qua đời.

Thiết Diệp giật mình đứng phắt lên hỏi gấp rút :

- Ông ta sắp chết?

Tâm Đăng ảo não gật đầu :

- Phải... ông ta ngụ ở gần đây...

Bà ta buồn rầu lắm, nhìn Tâm Đăng nói :

- Chú đưa tôi đi thăm ông ấy, mười tám năm rồi mà bệnh của ông ta không trị được.

Tâm Đăng nghĩ rằng Thiết Diệp là bạn cũ của Bệnh Hiệp, nếu có dẫn đi thăm chắc Bệnh Hiệp cũng không bắt lỗi.

Vì vậy nên gật đầu trả lời :

- Vậy thì nên đi ngay bây giờ!

Nói đoạn dắt bà ta đi về phía ngôi nhà đá, Thiết Diệp lấy làm lạ hỏi :

- Sao ông ta ở trong ấy?

Tâm Đăng không thể nào trả lời câu hỏi này nên chỉ im lìm không mở miệng.

Và rồi cuộc hai người bước tới bên giường của Bệnh Hiệp, ông ta vừa nhác trông thấy Thiết Điệp, trong ánh mắt lập tức tỏa ra một thứ cảm giác thật là vui mừng, long lanh ngấn lệ.

Ông ta không ngờ ngày hôm nay Thiết Điệp đến bên giường bệnh thăm ông ta.

Thiết Điệp mở lời hỏi :

- Lạc huynh, bệnh tình thế nào?

Ông ta không thể trả lời chỉ dùng ánh mắt tỏ vẻ cảm ơn mà thôi.

Thiết Điệp trông thấy một tay anh hùng hảo hán, ngang dọc khi xưa, bây giờ phải nằm trên giường bệnh, bất giác thờ dài nói :

- Thằng Trác Đặc Ba hại chúng ta quá lễ, mối thù này dầu sao tôi cũng phải báo.

Bệnh Hiệp dùng ánh mắt khê bảo Tâm Đăng, Tâm Đăng hội ý, hỏi Thiết Điệp rằng :

- Sư phụ tôi muốn biết gần đây trong chỗ giang hồ có gì thay đổi?

Thiết Điệp trả lời :

- Các tay cao thủ thấy đều lục tục trở về Tây Tạng... Riêng ta, ta chỉ có thu được một đứa học trò, ta nghĩ rằng nó có thể hoàn thành sứ mạng cho ta.

Tâm Đăng nghe qua mừng rỡ hỏi :

- Thiết sư bá cũng có đồ đệ ư? Sao tôi chẳng thấy?

Thiết Điệp trả lời :

- Nó còn lưu lại trong khách sạn, chẳng có theo ta hành hương! Võ công của nó chắc kém mi nhiều lắm!

Khắc Bó vọt miệng hỏi :

- Nó được bao nhiêu tuổi?

Câu hỏi ngớ ngẩn này làm cho Thiết Điệp cười ha hả. Bỗng tiếng cười của bà ta vụt tắt, vì bà ta vừa bắt gặp một chiếc túi nho nhỏ nằm bên cạnh của Bệnh Hiệp.

Bà ta hỏi :

- Trong này đựng gì?

Tâm Đăng cung kính trả lời :

- Đây là hài cốt của Bệnh sư mẫu.

Thiết Điệp thờ dài ảo não :

- Đây là hài cốt của Văn Dao.

Thì ra ngày xưa Thiết Điệp và Văn Dao là hai người bạn chí thiết, nên bây giờ Thiết Điệp nhìn thấy hài cốt của Văn Dao là xúc động tâm tình, nước mắt rưng rưng.

Chính vào lúc Thiết Điệp đang bồi hồi cảm xúc thì từ bên ngoài vang lên một câu nói :

- Chính là ngôi nhà này, ta nhìn không sai!

Xem tiếp chương 13

13. Chương 13 Chống Âm Thanh Ma Quái, Tâm Đăng Hoàn Thành Tuyệt Kỹ

-Xin hỏi ai ở trong ngôi nhà này?

Đó là một câu nói theo giọng Bắc Kinh nên Khắc Bó nghe không hiểu phải hỏi lại một lần nữa.

Gã thiếu niên cố gắng nói lại một lần, Khắc Bó mới nghe ra, chàng hỏi lại :

- Mi tìm ai?

- Tìm sư phụ của ta.

Khắc Bó lấy làm lạ, ngấm kĩ thiếu niên đoạn hỏi :

- Ở đây chẳng có sư phụ của mi.

Gã thiếu niên cau mày :

- Vậy thì sư phụ của ta ở đâu?

Khắc Bó nổi giận :

- Sư phụ của mi ở đâu sao ta biết được? Đi đi...

Thiếu niên cũng nổi cáu, gắt gỏng hỏi lại :

- Mi thật là vô lễ, mở miệng là đòi đuổi ta...

Thế là hai người cãi vã ầm ĩ, một người dùng tiếng Bắc Kinh, một người dùng tiếng Tây Tạng, ngôn ngữ bất đồng càng làm cho đôi bên thêm sự hiểu lầm.

Tâm Đăng nghe có ồn ào, huyền não, vội chạy ra, chú hỏi :

- A di đà Phật! Chẳng hay tiểu thí chủ có việc chi cần?

Gã thiếu niên quay lại, nhìn Tâm Đăng trân trối, nhại :

- A di đà Phật! A di đà Phật! Thì ra mi là người ăn chay.

Thái độ cực kỳ khắt bạc, Tâm Đăng cố tảng lơ hỏi tiếp :

- Xin hỏi tiểu thí chủ đến đây tìm ai?

- Ta đã bảo ta đi tìm sư phụ của ta.

Tâm Đăng thấy thái độ ngớ ngẩn của người ấy, trong dạ buồn cười lắm nhưng vẫn giả vờ nghiêm trang :

- Chẳng hay lệnh sư cao danh quý tính là chi?

Thiếu niên trả lời :

- Sư phụ ta họ Thiết, tức là “con bướm bướm bằng sắt” ấy mà.

Tâm Đăng nghe nói giật mình, vội cười trả lời :

- Vậy xin tiểu sư huynh hãy bước vào bên trong.

Nói rồi hướng dẫn gã thanh niên vào nhà để gặp Thiết Diệp. Vừa bước vào nhà thấy Thiết Diệp và Bệnh Hiệp đang ngấm nhìn chiếc túi đựng hài cốt của Văn Dao mà bùi ngùi than thở.

Bỗng nhiên Tâm Đăng thấy Bệnh Hiệp quắc mắt nhìn người mới vào, làm cho Tâm Đăng và Khắc Bó lấy làm lạ chưa kịp có phản ứng, bỗng thành linh Thiết Diệp dùng ống tay áo vờ một cái thật nhanh vào mồm người mới đến, một tiếng “bốp” vang lên, mồm của hắn tức khắc ứa ra máu tươi.

Thiết Diệp thét :

- Đồ súc sinh, quỳ xuống!

Gã thiếu niên hốt hoảng vội quỳ xuống. Thiết Diệp hàm hừ nói :

- Tiểu Thạch, ta đã bảo ở nhà thì có thể tự tung tự tác, khi ra đường, phải biết giữ lễ độ... Mi phải biết vị này là một vị thiên hạ kỳ nhân, Bệnh Hiệp Lạc Giang Nguyên nay...

Tiểu Thạch nghe nói người gầy gò ốm yếu kia chính là Bệnh Hiệp, giật mình kinh hãi, lắp bắp nói rằng :

- Xin tha cho tội vô lễ, tôi thật là bất kính.

Nói rồi nức nở, Thiết Diệp nắm lấy tay hắn, xách đầu lên hét :

- Cầm mồm lại.

Tâm Đăng thấy Tiểu Thạch ngơ ngơ ngáo ngáo, trong dạ lấy làm buồn cười, chàng không hiểu sao Thiết Diệp lại thâu một người ương ương gàn gàn như thế để làm đồ đệ?

Thiết Diệp thở dài nói với Bệnh Hiệp :

- Mười tám năm nay tôi tốn biết bao tâm huyết mới dạy được thằng này, nó tên là Thảm Tiểu Thạch, năm nay mười chín tuổi, tính tình thật là quái đản.

Lúc bấy giờ, trời đã chiều, Thiết Diệp bèn đứng dậy tạ từ lui ra.

Sau vài lời cảm ơn, Bệnh Hiệp dùng mắt bảo hai tên đồ đệ đưa hai thầy trò Thiết Diệp ra ngoài.

Khi trở vào, hai người thấy Bệnh Hiệp đang dùng cặp mắt lơ lơ ngắm nhìn trần nhà, Tâm Đăng nghĩ chắc giờ này Bệnh Hiệp đang hồi tưởng lại cái thua oanh liệt của mình khi xưa.

Chiều hôm đó, Tâm Đăng trở về chùa với một tâm tình đau buồn ỉ ỉ.

Và không bao lâu thì đến buổi Vạn Giao đến truyền võ, Tâm Đăng vốn không muốn học nhưng vì Cô Trúc bằng lòng nên chàng phải gắng gượng học với Vạn Giao.

Đêm ấy, Vạn Giao dắt Tâm Đăng đến một nơi vắng vẻ, bảo chàng ngồi im lìm nhập định, đoạn bắt đầu một lối truyền võ lạ lùng.

Ông ta bảo Tâm Đăng nhắm mắt lắng nghe tiếng gió, đoạn thình lình trở bàn tay hữu ra, sử dụng một thế Lục Dã Tầm Phong điểm vào giữa trán của Tâm Đăng.

Ngón tay của ông ta cách trán của Tâm Đăng chừng nửa thước, chợt nghe Tâm Đăng kêu lớn lên :

- Sư bá điểm huyết Mi Tâm của tôi.

Vạn Giao giật mình, rút bàn tay hữu trở về, trong lòng mừng rỡ nghĩ thầm :

- Theo thủ pháp của ta thì dầu cho bậc võ công thượng thặng cũng khó phát giác, bây giờ nó nhắm mắt mà nghe thấy thì công phu thật là đáng sợ.

Vạn Giao còn đang kinh dị, bỗng nghe Tâm Đăng hỏi :

- Vạn sư bá, sao không điểm nữa?

Vạn Giao kêu lên :

- A... mi chú ý, ta điểm đây.

Nói rồi bàn tay của ông ta thò ra một đường nhanh như vượn, sử một thế Nhập Sơn Vấn Tiều dùng hai ngón tay điểm vào giữa ngực của chú.

Cũng như ban nãy, Tâm Đăng kêu lên :

- Sư bá điểm huyết Linh Đài!

Câu nói chưa dứt thì Vạn Giao gia tăng tốc độ, hai bàn tay cùng xuất ra một lượt, bốn ngón điểm như mưa vào bốn đại huyết trên mình của Tâm Đăng.

Tâm Đăng kêu lên âm ỉ :

- Huyết Não Hộ, Chí Đường, Đan Điền...

Tâm Đăng vừa hô, trong lòng lấy làm thán phục thủ pháp cực kỳ nhanh nhẹn của Vạn Giao, cơ hồ lời của chú không theo kịp động tác của lão.

Sau một trận mưa rào điểm huyết, Vạn Giao ha hả cả cười :

- Hay cho tiểu hòa thượng, thật không phụ lòng mong ước của ta!

Tâm Đăng mở bừng mắt dậy, thấy dưới bóng nguyệt mờ mờ, thần sắc của Vạn Giao cực kỳ phấn khởi, ông ta tươi cười nói :

- Hèn chi Cô Trúc không chịu buông mi ra!

Ông ta nghiêm sắc mặt :

- Bây giờ chúng ta vào chính đề, mi khá cẩn thận, không phải là chuyện chơi.

Nói rồi lão thò tay vào túi, móc ra một chiếc hộp nhỏ nhỏ. Tâm Đăng hỏi :

- Chẳng hay hộp đó đựng vật chi?

Sắc mặt của Vạn Giao thật là trịnh trọng, ông ta trầm ngâm lâu lắm mới trả lời :

- Chiếc hộp này là một vật phát âm, có thể làm cho con người ta rối loạn tâm thần, bây giờ mi hãy tham thiền nhập định để kháng cự với âm thanh kỳ quái này...

Tâm Đăng vội vàng nhắm nghiền cặp mắt, chú chờ lâu lắm, mới thoáng nghe một làn âm thanh dịu dặt nổi lên, cực kỳ êm tai và đem đến cho con người ta một cảm giác thoải mái.

Âm điệu lần lần biến sang vô cùng uy mị và dâm đãng, làm cho người nghe có cảm giác mình đang ở trong chỗ lầu xanh, hoa tường liễu ngổ, có ảo tưởng như chung quanh mình có không biết bao nhiêu là trang sắc nước hương trời đang quần quít.

Âm thanh dâm loạn đó tiếp tục làm cho đan điền của Tâm Đăng nóng bỏng, làm cho một khí dương của chú lần lần trỗi dậy, thúc giục chú đi đến một chỗ thần tiên.

Tâm Đăng mặc dù xuất gia từ nhỏ, không gần nữ sắc, lại quen khổ giới trì trai, bây giờ mới kháng cự một cách khó nhọc, mới tạm thời vượt qua cơn khốn đốn.

Tiếp đó âm thanh càng nổi lên điên cuồng hỗn loạn, làm cho Tâm Đăng có ảo tưởng trước mắt mình xuất hiện không biết bao là phụ nữ nhan sắc tuyệt vời, và hình ảnh đó mờ dần... mờ dần đi, chỉ còn để lại hai bóng người là Trì Phật Anh và Mặc Lâm Na!

Hai người đẹp này đứng trước mắt chàng một cách cực kỳ khêu gợi, trên mặt của Trì Phật Anh vẫn che ngang vuông lụa còn Mặc Lâm Na tươi cười hơn hở, và rồi cuộc nàng tung mình lả lướt, múa khúc Nghê Thường theo điệu nhạc.

Nhạc điệu càng ngày càng điên loạn, Mặc Lâm Na càng múa càng khêu gợi dục tình, như bướm nọ vờn hoa, ong kia hút mật.

Còn Trì Phật Anh thì vẫn nghiêm trang đứng đó, không biết một nguồn mãnh lực nào thúc đẩy cho Tâm Đăng thò tay giữ lấy vuông lụa của Trì Phật Anh.

Chính vào lúc bàn tay của chàng chạm nhằm vuông lụa, thì Trì Phật Anh tròng mình né tránh nạt :

- Tâm Đăng, mi muốn chết...

Tiếng nạt của Phật Anh làm cho Tâm Đăng choàng tỉnh, chàng phát giác này giờ, trước mắt đều là những ảo ảnh mơ màng, trong lòng thâm nghĩ :

- Ta mang tiếng là người xuất gia mà suýt nữa phải...

Chú vội vàng định tĩnh tâm thần, xua đuổi những ảo giác miên man, bên tai chú văng vẳng tiếng nói của Vạn Giao :

-Hừ... mi mang tiếng là người xuất gia.

Tâm Đăng trong lòng hổ thẹn vội vàng cắn răng dồn hết tinh thần để chống chọi với bản nhạc ma quái đó.

Nhờ dùng hết tâm thần ý chí, Tâm Đăng bắt đầu chiếm ưu thế, và nghe thấy tinh thần của mình bình tĩnh, dần dần không còn rối loạn như xưa nữa.

Chính vào lúc chú đang vận dụng hết công lực, thì bỗng thoáng nghe thấy trên huyết Tí Nhu của mình có một luồng sức mạnh ập vào, chú vội vàng vận dùng phép Cương Khí Hộ Huyệt, dùng nội lực đẩy bắn luồng sức mạnh đó trở ra.

Đó là lúc Vạn Giao dùng hai ngón tay điểm vào huyệt Tí Nhu của chú, chợt nghe thấy từ trong cơ thể của Tâm Đăng tràn ra một luồng sức mạnh, chọi lại hai ngón tay của mình, ông ta mừng rỡ thầm nghĩ :

- Chú tiểu này quả thật có công lực cao thâm.

Vừa nghĩ, ông vừa tung ra bàn tay tả điểm vào huyệt Bạch Hải trên đùi của Tâm Đăng hai ngón tay vừa kề vào huyệt, thì lại có một luồng sức mạnh đẩy bật trở ra một lần nữa.

Vạn Giao cả cười :

- Nó đã biết phép dùng lấy cái giả để trừ cái thật!

Tiếp theo đó, ông ta lại sử hết các đại huyệt trên toàn thân của Tâm Đăng chỗ nào cũng tấn công không thành, càng làm cho ông ta mừng rỡ bội phần.

Tâm Đăng một mặt dùng tinh thần của mình để kháng cự với bản nhạc điệu cuồng dâm loạn, một mặt lại vận nội công để chống lại với những ngón tay huyền hoặc, thoát tả thoát hữu, khi trên khi dưới, thật tốn rất nhiều công sức...

Không bao lâu mà Tâm Đăng mồ hôi vã ra như tắm.

Chính vào lúc kháng cự của chú bắt đầu vất vả, thần trí mơ hồ thì ngón tay cứng như sắt thép của Vạn Giao bắt chợt điểm vào Nhuyễn huyệt của Tâm Đăng.

Chú mơ màng, không biết dùng phép nào để thoát nguy, thì Nhuyễn Huyệt đã nhói lên một cái, chú rũ người ra nằm sõng soài trên mặt đất.

Vạn Giao vội vàng nhặt lấy chiếc hộp, vỗ lưng Tâm Đăng mà giải huyệt cho chú, Tâm Đăng dùng ống tay áo lau mồ hôi trán, thở hổn hển nói :

- Vạn sư bá, chiếc hộp này thật là lợi hại!

Vạn Giao trả lời :

- Từ đây về sau, mi còn gặp nhiều việc lạ nữa... cứ tình thế này thì trong vòng hai tháng ta có thể truyền hết võ nghệ cho người!

Tâm Đăng nghe nói, trong lòng mừng rỡ, lại nghe Vạn Giao nói rằng :

- Những người luyện võ, khi gặp trường hợp bị điểm huyệt, chỉ biết tránh né, nhưng phương pháp của ta thì không những không tránh né mà còn dùng sức đàn hồi để chọi lại...

Thế rồi bắt đầu từ hôm đó, Tâm Đăng ban ngày luyện Thiên Phong chưởng, ban đêm luyện Vô Hình Khí Công, đôi khi nửa đêm, lại phải choàng dậy để ôn lại bài Cô Trúc chưởng.

Nếp sống rộn rịp đó kéo dài được hai tháng...

Sau hai tháng này, Tâm Đăng lại học thêm được một môn Tiểu Cẩm Nã Thủ của Vạn Giao, tên là Thất Thập Lục Chỉ, công dụng thật là lợi hại, làm cho tinh thần của Tâm Đăng càng thêm phấn khởi vô cùng...

Xem tiếp chương 14

14. Chương 14 Dùng Hí Họa Tuyệt Kỹ, Thiết Điệp Đại Chiến Lư Âu

Và bà ta đã thông báo cho các vị kỳ lão trong làng võ tập hợp trong ngôi nhà đá này để cử hành một buổi lễ liên hoan, đó là một dịp để cho các bạn già gặp mặt với nhau sau hai mươi năm trời vắng mặt.

Ba ngày hôm sau, buổi liên hoan đại hội cử hành, trên tiệc có nhiều tay lừng lẫy trên chốn giang hồ tham gia, đó là Vạn Giao, Thiết Điệp, Cô Trúc...

Ngoài ra còn một tên học trò của Khúc Tinh tên là Tân Trường Sơn thay mặt Khúc Tinh đến viếng Bệnh Hiệp.

Sau khi ra tiệc, Tâm Đăng cùng với Thảm Tiểu Thạch bước ra bên ngoài hóng mát.

Khắc Bó trở về một ngọn đồi xa xa, nói rằng :

- Cảnh trí ở đây thật là đẹp...

Tâm Đăng trả lời :

- Phải đẹp lắm, Tây Tạng chỉ có vùng này là xuất sắc nhất...

Thình lình Khắc Bó chợt hỏi :

- Trong buổi tiệc hôm nay, dường như còn nhiều vị đại hiệp vắng mặt?

Thẩm Tiểu Thạch thơ ngây trả lời :

- Phải, còn nhiều, còn Khúc Tinh lão tiên bối chẳng hạn, người này có võ công tuyệt vời mà khinh công tuyệt diệu, Quá Thiên Phong...

Khắc Bó nghe nói, vội hỏi :

- Còn nữa, ta có nghe Chính Dung bảo rằng còn một bà già nào lợi hại lắm.

Thẩm Tiểu Thạch giựt mình :

- Chính Dung, ai là Chính Dung?

Khắc Bó cười :

- Chính Dung tức là Tâm Đăng chứ còn ai nữa.

Thẩm Tiểu Thạch gật gù nói :

- Nghe đâu bà già này võ công cao cường lắm, nhưng mà đi một mắt, tính tình lại khó chịu.

Khắc Bó chắc lưỡi :

- Những người tâm linh cao cường phần nhiều là khó tính.

Thẩm Tiểu Thạch tỏ vẻ lạnh lùng :

- Tôi nghe nói bà già này xấu đáo để, nhưng hồi nhỏ lại yêu một người đàn ông khá đẹp..

Khắc Bó càng nghe càng cao hứng cất ngang hỏi :

- Bà ấy yêu ai?

Thẩm Tiểu Thạch cười đắc ý :

- Bà ta là Chung Vô Diệm, mà đi yêu một gã thư sinh tuyệt đẹp, và nhất quyết muốn thành thân, với người đẹp như Phan An tái thể lẽ nào đi thành thân với bà, do đó người đó uất quá mà nhảy sông tự tử.

Khắc Bó tròn xoe cặp mắt kinh dị hỏi :

- Sao mi biết?

Thẩm Tiểu Thạch khoái trí lắm, nói tiếp :

-Sao ta không biết.. con mẹ già xấu xí đó...

Khắc Bó thình lình thấy Thẩm Tiểu Thạch trợn trừng cặp mắt nói không ra lời nữa, trong lòng lấy làm lạ, hỏi :

- Sao mi không nói?

Thẩm Tiểu Thạch vẫn đờ người ra như khúc gỗ, Khắc Bó khinh hoàng nhìn theo ánh mắt của hắn, bật giắc giật mình nhảy nhồm, vì cách đó chừng ba trượng, trên một cành cây cổ thụ, có một bà lão tóc bạc phơ, đang ngồi ủ rũ...

Bà lão này hình dạng cổ quái, mù đi một mắt, da mặt nhăn nheo, miệng mồm lõm, bàn tay khẳng khiu như bàn tay ma, đang cầm một râu trằng hạt...

Bà trợn con mắt độc nhãn nhìn Khắc Bó...

Khắc Bó biết bà ta là Lư Âu, nên trong lòng kinh tâm táng đờm, nghĩ thầm :

- Bà này thật là dị tướng...

Lư Âu thông thả đứng dậy, buông mình xuống đất, rồi lướt tới trước mặt Tiểu Thạch, nhẹ nhàng như một cơn gió thoảng.

Tiểu Thạch nhón nhác, hấn lùi một bước, nhưng Lư Âu đã với bàn tay khẳng khiu ra, bằng một động tác cực kỳ lanh lợi, bà bắt tay gần lấy Tiểu Thạch, ấn vào thân cây.

Thò tay ra bẻ lấy một cành cây nhỏ, và vạch hầu của thằng Tiểu Thạch, đoạn dùng nhánh cây ghim chặt vào thân cây, vô tình bà trói thằng Tiểu Thạch vào gốc cây bằng một hình thức lạ lùng.

Với công lực của thằng Tiểu Thạch, nó có thể vẩy sút như chơi, nhưng không biết từ đâu có một nguồn mãnh lực đưa đến làm cho nó không dám cự cựa.

Lư Âu thối lùi ba trượng, thông thả đưa bàn tay ra và từ lòng bàn tay đó tiết ra một nguồn nội lực, từ từ đè ép toàn thân của Tiểu Thạch, đem đến cho hắn một cảm giác thật khó chịu.

Thế rồi Tiểu Thạch rú lên :

- Sư phụ... cứu tôi...

Tiếng cầu cứu thất thanh của Tiểu Thạch chưa dứt thì toàn thân hắn nhẹ nhàng thoát ly khỏi thân cây và mơ hồ như có một cơn gió nhẹ thổi qua, năm chiếc bóng mờ thành linh xuất hiện.

Định thần nhìn kỹ, Khắc Bó thấy rõ đó là Thiết Diệp, Cô Trúc, Vạn Giao, Tâm Đăng, Tân Trường Sơn.

Thiết Diệp thò tay ra đỡ Tiểu Thạch, sắc mặt xanh rờn, nhìn Lư Âu một cái đầy sát khí, bà nói :

- Lư Âu! Không ngờ ngươi lại đi húng hiếp một thằng trẻ nhỏ!

Lư Âu cười hềnh hếch :

- Hừ... Thiết Diệp, mười tám năm nay ngươi chỉ dạy được một thằng học trò như vậy, ta xem có còn hơn không!

Thiết Diệp nghe nói, mới phát giác lúc bấy giờ Tiểu Thạch đang đứng bên cạnh rên rỉ, bà thò tay tả ra ém vào ngực nó, hồi lâu nó mới cảm thấy dễ chịu và không rên rỉ nữa.

Thình lình, Thiết Diệp vung ống tay áo ra thần tốc ném thằng Tiểu Thạch bay ra ngoài bốn trượng, bà hằm hè :

- Đi cho khỏi mắt ta!

Thằng Tiểu Thạch rơi ra ngoài xa lắc xuống một cái tạo tẩn, ngồi ôm đầu mà nhìn mọi người.

Thiết Diệp trợn mắt nhìn Lư Âu :

- Chung Vô Diệm, ngươi rụng hết răng, mà vẫn còn nói ương ngạnh.

Lư Âu lộ khí xung thiên quát :

- Thiết Diệp thì ra chính mi dạy môn đệ của mi buông lời vô lễ... ta phải cho mi một bài học.

Tâm Đăng hốt hoảng vì thấy hai bậc lão tiền bối này sắp sửa ẩu đả với nhau, mà Cô Trúc và Vạn Giao thấy đều bình thản chấp tay sau lưng mỉm cười mà xem, không hề can thiệp.

Thái độ của Vạn Giao càng thêm đặc biệt, dường như một khán giả đang xem một tấn tuồng hát vô cùng thích thú.

Thiết Diệp ngoài mặt ôn hòa thuận hậu, tánh mềm mỏng, nhưng bên trong thì lại vô cùng cứng rắn, bà ta đâu chịu để cho học trò của mình chịu thiệt nên lạnh lùng nói với Lư Âu :

- Mi càng ngày càng hạ tiện, đối với một thằng con trẻ lại hạ độc thủ, điểm Nhũ Căn đại huyết của nó.

Câu nói bị đứt bởi một chuỗi lạnh lạnh của Lư Âu :

- Mi thật có mắt tinh đời ta đối với ai thấy đều một mực, ai bảo nó dám xúc phạm ta! Ta phải trừng trị nó.

Thiết Diệp cười ngạo nghễ :

- Hừ... học trò của Thiết Diệp không phải dễ trừng trị đâu!

Lư Âu lại buông ra một tiếng cười quái dị, làm cho người nghe phải rùng mình rợn óc, bà ta nói một câu đánh thép :

- Hay lắm! Mười tám năm không gặp ta muốn thử xem võ công của mi luyện đến mức nào!

Câu nói chưa dứt, thì bà ta vung bàn tay hữu ra, thủ một thế Hoành Ba Lược Địa, một luồng sức mạnh ào ào tràn tới như nước vỡ bờ.

Cùng trong một lúc Thiết Diệp đảo nhanh thân mình một cách thần tốc, từ trong ống tay áo rộng của bà có một bàn tay trắng muốt thò ra, xử một thế Lăng Không Siêu Độ, chọi lại luồng sức mạnh của đối phương.

Hai luồng chưởng phong của hai tay cao thủ lẩy lừng, giáp công vào nhau, gây ra một tiếng động cực kỳ kinh khiếp, một luồng gió bị hút vào mặt của mọi người, làm cho Tâm Đăng giật mình đánh theo....

Trong một cái chớp mắt, hai chiếc bóng mờ tức tốc dang ra, để rồi lại xáp chiến với nhau một cách dữ dội.

Tâm Đăng trở mắt ra nhìn, thấy thân mình của Thiết Diệp tung bay lả lướt, uyển chuyển nhẹ nhàng, xa trông thật như một con bướm đẹp vờn hoa trong vườn thượng uyển.

Còn chiếc bóng đen của Lư Âu thì chập chờn như bóng ma trôi, thoát ẩn thoát hiện, khi tỏ khi mờ, luồn qua lách lại, toàn là tấn công vào những chỗ yếu của đối phương.

Động tác của đôi bên thấy đều nhẹ nhàng mềm mại, nhưng biểu diễn toàn những thế lạ lùng, đẹp mắt, ngoài sự tưởng tượng của Tâm Đăng.

Cả bốn chàng trai trẻ tuổi cùng mấy bậc kỳ lão trong làng võ thấy đều trở mắt ra nhìn, trong chớp mắt hai người đã trao đổi với nhau trên ba mươi hiệp.

Càng đấu chiến chừng nào, thái độ của Thiết Diệp ung dung hòa nhã mà Lư Âu thì nổi giận dưng dưng, đường võ ngày càng khốc liệt cố ý muốn dồn đối phương vào tử địa.

Cuộc chiến càng lúc càng căng, bầu không khí càng ngày càng sôi động đến tột cùng....

Thiết Diệp không hổ danh là một con “bướm bướm sắt”, thân hình mặc dầu mềm mại nhưng thế võ của bà thấy đều là những thế võ cực kỳ sắc bén, bề ngoài mềm mại bao nhiêu thì bên trong cứng rắn mạnh bạo bấy nhiêu, phi một tay giang hồ lão luyện, không thể nào có đủ nhãn lực để nhìn thấy chỗ cao thâm của bà ta.

Trong chớp mắt hai người đã trao đổi cùng nhau trên ba mươi hiệp, mà chiến cuộc vẫn còn ngang ngửa, chưa phân thắng bại thuộc về ai.

Bỗng thành linh, Lư Âu hậm hực, nạt lên một tiếng hai bàn chân của bà ta không đứng theo chữ Đinh, mà cũng không phải tấn chữ Bát, liên tiếp tung ra ba thế liên hoàn.

Ba thế võ này của bà ta sáng chế trong những ngày gần đây, đó là Chiêu Quân Xuất Tái, Tây Thi Chiếu Kinh, và Bao Tự Thượng Lâu.

Cả ba thế võ này liên hoàn với nhau thật là chặt chẽ, bộ điệu lại rất là ngoạn mục.

Thân hình của bà ta gầy gò khô đét, mà biểu diễn ba thế võ này bằng một tốc độ cực kỳ lạnh lẽo, vì vậy mà chúng cao thủ có mặt, thấy đều thoáng trông thấy một bóng mờ ảo, như dáng của một bậc mỹ nhân, thướt tha yếu điệu.

Chiêu Quân Xuất Tái, và Tây Thi Chiếu Kinh, là hai thế võ hoàn toàn ứng dụng theo nguyên công, hai bàn tay của Lư Âu lả lướt như cánh liễu thướt tha trong gió.

Nhưng mà biến hóa vô cùng kỳ ảo, làm cho Thiết Điện có cảm giác như trước mắt mình thành linh thoáng hiện ra vô số mỹ nhân, quay cuồng hỗn loạn trong điện khúc nghệ thường.

Đến khi đèn Tây Thi Chiếu Kinh toát ra, thì Thiết Điện thấy những ngàn ấy mỹ nhân, thấy trong tay đều cầm một món binh khí, dường tượng như chiếc kính điểm trang của đàn bà, đồng vung lên tấn công vào những yếu huyệt khắp toàn thân của mình.

Trước thế công kỳ diệu đó, Thiết Điện phải tạm thời giảm áp lực của mình, liên tiếp thối lui hơn hai trượng. Những chiếc bóng mờ ảo của vô số mỹ nhân, bám chặt lấy bà ta như bóng theo hình, tấn công tới tấp.

Và khi đèn Tây Thi Chiếu Kinh vừa dứt thì Lữ Âu bất thành linh trở ra một đèn là Bao Tự Thượng Lâu.

Hình dáng của Lữ Âu thành linh từ chỗ mềm mại, chuyển sang cứng rắn, đánh thẳng vào đỉnh đầu của Thiết Điện một đèn sấm sét.

Thiết Điện nằm dưới tình trạng đó, hai bàn chân của bà ta tức khắc sử dụng theo phép khinh công Điện Hí Hoa, đảo vù vù sang cánh trái, mới thoát khỏi tầm áp lực của Lữ Âu.

Nhanh như chớp, Lữ Âu bất thần quét ngang hông của Thiết Điện một cước nhanh như điện rồi bay mình nhảy vù lên một tầng cây gần đó.

Thiết Điện không phải là một người tầm thường, ngọn cước của Lữ Âu mặc dù hung bạo, nhưng bà ta bình thần mỉm cười, sử một thế Triết Điện Trích Hoa, thân hình của bà cất lên hai trượng nhanh hơn một tia chớp, để tránh thoát đòn của Lữ Âu trong đường tơ kẽ tóc.

Ngón khinh công tuyệt diệu của Thiết Điện, làm cho tay cao thủ thượng thừa như Cô Trúc, cũng phải tấm tắc khen thầm.

Mọi người còn đang suýt xoa thì một việc lạ lùng ngoài tưởng tượng lại xảy ra.

Vào lúc thân hình của Lữ Âu vừa khuất trong một tầng cây rậm rạp, thì thân hình của Thiết Điện đang nằm trong cái thế Triết Điện Trích Hoa lơ lửng giữa tầng không.

Mọi người thoáng nghe bà khẽ nạt lên một tiếng, dùng mũi giày bên chân tả, đập nhẹ lên chân hữu, và hai cánh tay của bà vẩy nhẹ trong không khí, chỉ một chút động tác đó, đã làm cho thân hình của bà bay nhẹ về phía Lữ Âu một cách nhẹ nhàng êm ả.

Đứng phía dưới Tâm Đẳng giữa mặt nhìn lên, có cảm giác Thiết Điện như là một con bướm bướm tung cánh giữa vườn hoa.

Trong chớp mắt, hình dáng đẹp đẽ đó, khuất hẳn trong tầng cây rậm rạp.

Và người ta thoáng nghe từ trong ấy có tiếng gió bay ra vèo vèo.

Thì ra hai người đàn bà nổi danh trong làng võ, bấy giờ đang trở tài khinh công, giao chiến với nhau trên những cành cây mềm mại.

Đến giờ phút này, bản lĩnh của Thiết Điện mới hoàn toàn trở hết ra, Tâm Đẳng nhờ luyện được cặp mắt có thể nhìn rõ ràng sự vật trong bóng tối, nên những động tác lạ lùng, huyền diệu của Thiết Điện và Lữ Âu, thấy đều lọt vào mắt của chú.

Tới chừng đó, chú mới biết được sự học của chú so với hai người đàn bà này thật còn kém xa lắm.

Với thân pháp lạ lùng lạnh lẽo kia, hèn chi mà trong giới giang hồ ban cho Thiết Điện cái mỹ hiệu “bướm sắt”.

Hai người lượn qua lách lại giữa những cành cây kẽ lá, để mà trao đổi với nhau toàn những thế võ lạ mắt mà Tâm Đẳng chưa từng thấy.

Tiếng gió từ trong bàn tay sắt thép kia tạt ra nghe rào rào, làm cho những chiếc lá vàng lìa cành rơi lả tả.

Vài ba cành cây trúng đòn gãy răng rắc, rơi lộp độp trên mặt đất.

Thỉnh thoảng, hai tay cao thủ lại buông ra những tiếng thét lạnh lạnh, làm vang động cả khu rừng.

Trong khoảnh khắc, hai người đã trao đổi với nhau hơn ba mươi hiệp, làm cho Tâm Đẳng càng xem càng mê mẩn tâm thần, cuộc giao chiến này, mở rộng tầm mắt của Tâm Đẳng.

Món giao chiến này trên cây, là một món sở trường của Thiết Diệp, này giờ bà ta đã thi thố hết môn kinh công tuyệt diệu là Diệp Hí Hoa.

Phần Lư Âu thì lợi dụng thân hình nhỏ thó của mình, kiếm những vị trí tốt trên cây, vừa để trốn đòn vừa tung ra phía đối phương những đòn trí mạng.

Nhưng Thiết Diệp rất khôn ngoan, thân hình của bà ta chấp chờn lúc ẩn lúc hiện, khi đông khi tây, thoát tả thoát hữu, làm cho Lư Âu không biết đối phương đứng ở phương hướng nào mà tập trung lực lượng để tấn công.

Hai người đàn bà nổi danh trong chốn giang hồ đó, đuổi bắt nhau một cách ngoạn mục trong một tàng cây to lớn.

Lại hai mươi hiệp nữa trôi qua, đáng chừng Lư Âu đã biết mình không thể uy hiếp được môn Diệp Hí Hoa của đối thủ, nên bà ta tìm hết cách để dụ đối phương về mặt đất.

Chờ lâu lắm Lư Âu mới bắt gặp một cơ hội.

Cơ hội đó chính là lúc Thiết Diệp bay vòng ra ngoài tạo một đường vòng cầu tuyệt mỹ, để rồi bay trở vào tàng cây, trực tấn công Lư Âu.

Buông ra một tiếng cười danh ác, chờ cho hai mũi hài của Thiết Diệp sắp sửa rơi vào một cành cây, thì Lư Âu vội vàng chuyển hết nội lực, dồn xuống bàn chân khắng khiu của mình, xử một thế Thiên Cân Tấn cực kỳ hung bạo.

Nội lực vừa tiết ra, cành cây vang lên một tiếng “rắc” và gãy ngay xuống.

Thế là Thiết Diệp vô tình mất đi điểm tựa, chới với giữa từng không.

Trong cơn nguy biến, Lư Âu nghiêng răng kèn kẹt, tung ra một chưởng Cách Không về phía Thiết Diệp.

Đang lơ lửng giữa từng không, thân hình loạn choạng mất thăng bằng, chính vào lúc đó thì một nguồn áp lực từ phía Lư Âu ập tới!

Cười hậm hực Thiết Diệp nói nho nhỏ :

- Con quái già thật là cay độc.

Tâm Đẳng lắc đầu lè lưỡi, ngỡ rằng Thiết Diệp phen này sẽ trúng đòn, và tiếng tăm sẽ trôi theo dòng nước.

Nào ngờ bà ta lộn nhào một cái trông thật đẹp mắt.

Thân hình của bà vừa mơn trớn, thì một bàn tay trắng muốt từ ống tay áo thò ra chọi lại một chưởng Cách Không của Lư Âu.

Từ trong cành cây, một tiếng “bộp” vang lên, và thân hình của Thiết Diệp lại lộn nhào thêm hai vòng, mượn sức va chạm đó để thân hình bà ta rơi về mặt đất.

Một chuỗi cười kinh rợn của Lư Âu lại vang lên, và thân hình của bà ta như một mũi tên, từ trong tàng cây bắn vọt ra bám sát theo Thiết Diệp!

Tâm Đẳng mở mắt để nhìn cho thật kỹ động tác của hai người, chú biết rằng giờ phút quyết liệt của hai cao thủ sắp diễn ra.

Và ai được dịp mục quyết những thế võ quyết định này, thật là diễm phúc vì nó sẽ bổ ích vô cùng cho con nhà võ.

Lư Âu bay đến nửa chừng, thì thò bàn tay ra, xỏ chéo vào nhau, xử một thế Điều Thuyền Bái Nguyệt, để tặng cho đối phương một đòn chí mạng.

Còn phần Thiết Diệp, chân vừa chấm đất, thì thu mình lại như một con mèo chực vồ mồi, đó là thế võ vô cùng cay độc.

Chính vào lúc hai bàn tay sắp sửa va chạm vào nhau thì...

Xem tiếp chương 15 Bốn người trẻ tuổi thi tài biểu diễn võ công

15. Chương 15 Bốn Người Trẻ Tuổi Thi Tài Biểu Diễn Võ Công

Khí thế cực kỳ hung bạo, như rồng thiêng xuống biển, như phi tướng quân xuống trần, rơi vào giữa hai người, vung song chưởng ra, chọi lại với hai bàn tay sắt thép.

Tâm Đẳng giật mình nhìn kỹ, thấy đó là một lão già tuổi đã ngoài ngũ tuần, mặt mày dạng rõ, cặp mắt tinh anh lão ta mặc một chiếc áo dài nâu, chân mang một đôi võ hài tuyệt đẹp.

Trên tay lão, còn kẹp một ống sáo bằng bạch ngọc sáng ngời.

Chú còn đang kinh dị cho tài của người này, dám cả gan dùng sức mạnh để chọi lại giữa hai nguồn áp lực của Lư Âu và Thiết Diệp, chợt nghe Vạn Giao cười nói :

- Người là ai!... thì ra là Khúc huynh...

Nghe tiếng “Khúc” Tâm Đẳng mới biết người này chính là Khúc Tinh, người có biệt hiệu Quá Thiên Phong.

Chàng cứ nghĩ Khúc Tinh là một lão già gầy gò ốm yếu hình dáng kỳ quặc, nào ngờ ông là một nho sĩ có bề ngoài hào hoa phong nhã, thái độ cao sang.

Và vào lúc đó, hai tiếng “bốp” khô khan nổi dậy của Thiết Diệp và Lư Âu thấy đều thối lùi hai bước.

Khúc Tinh xá chào một vòng tròn, đoạn cười nói :

- Khúc Tinh xin ra mắt quý bạn!

Thiết Diệp và Lư Âu mặc dù đang bức tức, nhưng trông thấy một người bạn già đã cách biệt mười tám năm trường, không bảo nhau, cả hai thấy dần cơn bức tức, Lư Âu nói với Khúc Tinh :

- Lão Khúc! Mi tới trễ một bước...

Thiết Diệp cũng xin chào mà nói :

- Mười tám năm không gặp, Khúc huynh quả thật tiến bộ rất nhiều, đến một cánh tay nhanh nhẹn như Quá Thiên Phong!

Khúc Tinh ngửa cổ ha hả cười nói :

- Thiết lão, mi quá khen, ta đến đây thăm bệnh của Lạc huynh.

Nói rồi, vừa cười vừa đi thẳng vào ngôi nhà đá, thái độ hòa nhã.

Tâm Đẳng thấy Lư Âu và Thiết Diệp nối gót theo sau, chuyện trò vui vẻ, dường như quên bằng việc đấu võ ban nãy, trong lòng chú lấy làm lạ lắm.

Đây nói về Khúc Tinh và Cô Trúc, vừa nói chuyện vừa bước vào nhà, nhác trông thấy Bệnh Hiệp nằm trên giường, Khúc Tinh vội vàng bước tới, nắm tay khô đét của Bệnh Hiệp, mà nói một câu thăm não :

- Giang huynh, tôi không ngờ bệnh tình của Giang huynh đến nỗi này...

Bệnh Hiệp chỉ nhìn Khúc Tinh qua một ánh mắt đầy bi thảm, dường như ông ta đang nói :

- Cảm ơn lòng tốt của Khúc huynh.

Tâm trạng của Bệnh Hiệp lúc này, buồn vui lẫn lộn, ông ngấm hết những người bạn già của mình, trải qua mười tám năm trời, mà vẫn còn mạnh khỏe, và võ công tăng tiến.

Chỉ còn có mỗi mình ông ta, là nằm trên giường bệnh để chờ chết.

Trong những người bạn già này, dường như chỉ có Thiết Diệp là người chăm sóc đến Bệnh Hiệp nhứt, dường như bà ta biết sự xuất hiện của Khúc Tinh, sẽ gọi cho Bệnh Hiệp một niềm thương cảm.

Vì vậy bà ta thết Tâm Đẳng cùng mấy người trẻ tuổi, bày tiệc ra ăn uống một lần nữa, để cho Bệnh Hiệp được khuây khỏa mạch sầu.

Mọi người quây quần chung quanh bàn tiệc, và câu chuyện lại nổ ròn tan như pháo tết.

Mọi người đều nhắc lại ba mẫu chuyện lý thú trong làng võ lâm, làm cho những kẻ hậu sinh nghe qua, tỏ vẻ thích thú lắm.

Khi tiệc gần tàn Khúc Tinh nói rằng :

- Ban nầy, Thiết Lão có nói với ta, những người có mặt ở đây, sau khi rã tiệc, thấy đều biểu diễn một trò cho vui.

Mọi người nghe qua, thấy đều tán thành, sau khi sắp xếp, do Khắc Bố bắt đầu biểu diễn.

Khắc Bố nghe qua, trong lòng lấy làm sợ hãi, vì giữa bàn tiệc này anh là người nhập tịch làng võ trẻ nhất, nên có vẻ sượng sùng e lệ.

Anh ta gương cặp mắt cầu cứu nhìn về phía Bệnh Hiệp, và Bệnh Hiệp dùng mắt ra dấu bảo anh ta cứ biểu diễn.

Bất đắc dĩ, Khắc Bố mới bước ra chỗ trống, và bắt đầu cuộc diễn bằng một thế võ làm cho mọi người thấy đều sửng sốt, đó là Hải Triều Sơ Sinh, một thế võ nằm trong Thiên Phong chương.

Chúng anh hùng chợt thấy hai bàn tay của Khắc Bố trao đổi với nhau vùn vụt, và thân hình của hắn liên tiếp dời ra ba thế, và xử một đòn thứ hai trong Thiên Phong chương.

Thiết Diệp thấy khí sắc của Khắc Bố biết được sức lực của người này còn yếu, nhưng mà bỏ đi tướng đứng thấy đều ung dung, thật là người có dịp may được danh sư chỉ bảo.

Thế rồi, những đường võ trong Thiên Phong chương tiếp tục được tuôn ra, đến đòn thứ năm trở đi thì tay chân của Khắc Bố ngày càng thuần thực, cứ cái điệu bộ đó thì người ta phải cho rằng Khắc Bố đã luyện võ trên ba năm là ít.

Chúng anh hùng thấy vậy, thấy đều khen thắm, cho Khắc Bố là bậc kỳ tài trong đám hậu sinh.

Bệnh Hiệp và Tâm Đẳng thấy đều vui mừng ra nét mặt vì rằng Khắc Bố đã đem đến cho Tâm Đẳng và Bệnh Hiệp một niềm an ủi vô biên, Bệnh Hiệp nghĩ thầm :

- Rất tiếc là ta gặp nó trẻ mười năm, bằng không thì...

Nghĩ đến đây thì Thiên Phong chương vừa chấm dứt, Khắc Bố hơi thở vẫn điều hoà, sắc mặt vẫn tươi tỉnh như người không phải dùng đến sức lực.

Tiếp đó đến phiên của Thẩm Tiểu Thạch.

Tiểu Thạch nghe mọi người giục mình biểu diễn, vụt cười xòa rồi thò tay lên bàn lấy ba chiếc chung trà, sắp ra trên mặt đất thành hình tam giác.

Tiểu Thạch xá chào mọi người, đoạn đưa mắt nhìn Thiết Diệp là sư phụ một cái nhìn vô cùng hài hước.

Thiết Diệp mắng :

- Mi muốn diễn trò gì thì cứ diễn ra ngay đi hà tất phải...

Thẩm Tiểu Thạch cười hềnh hếch, trả lời :

- Sư phụ đừng nóng, càng chậm trễ nhường nào thì món ăn càng thấy ngon nhường ấy...

Thiết Diệp quát mắt :

- Đồ khỉ, đừng lồi thoi dài dòng.

Chúng anh hùng thấy hai thầy trò cãi nhau, thấy đều cười lên âm ỉ.

Đang cười như vỡ chợ, bỗng Thẩm Tiểu Thạch nhún chân, bay mình đứng lên trên một tách trà rồi thân hình của hắn quay cuồng lông lốc, như một chiếc xe gió to tướng, ống tay áo của hắn rủ trong gió nghe vèo vèo.

Chúng anh hùng thấy vậy, thấy đều kinh dị, cho rằng khinh công của Tiểu Thạch đã luyện đến mức tinh vi tuyệt đỉnh!

Và Tiểu Thạch nhún chân nhảy sang hai chiếc tách trà bên kia, sau khi đi đủ mấy vòng, thành linh hắn thét lên một tiếng, thân hình của hắn như một con diều đứt dây bay bỗng sang phía tả, rồi một tiếng “bộp” vang lên, người ta thấy thân hình của hắn bám chặt vào tường như một con thằn lằn leo trên vách.

Nhìn điệu bộ của hắn, thì ra đó là một thể võ Dã Hỏa Liêu Nguyên, rồi không thấy bàn chân của hắn động đậy, mà thân hình của hắn vụt bay ra khỏi vách tường, để rơi trở về một chiếc tách trà đặt dưới đất.

Mũi giày của hắn đập nhẹ vào miệng tách, để rồi thân hình của hắn giống như một mũi tên lìa ná bắn trở lên.

Lần này, hắn không bám vào tường, mà lại dùng một thể võ Tàng Long Hí Quỷ để cho thân hình bám chặt lên trần nhà.

Chúng anh hùng còn đang kinh dị, thì hắn lại sử một thể Tàng Long Hồi Đầu, để bay trở về mặt đất, rồi tung tăng bay nhảy khắp nơi, nhưng chân không hề bước xuống mặt đất, mà chỉ bước trên những miệng tách, càng làm cho người ta thán phục hơn nữa là mỗi một bước đi thấy đều là một thể võ cao kỳ xuất sắc.

Những tay cao thủ có mặt, thấy đều biết hắn ta dùng phép Thả Càn Việt Hỏa, lẫn lộn trong phép Bích Hồ Du Tường, để mà thi thố đường võ danh chấn giang hồ của Thiết Điệp là Phi Điệp chương.

Đường võ này ngoài những bậc kỳ lão trong giang hồ như Cô Trúc và Khúc Tinh ra, không mấy ai được biết!

Thiết Điệp cũng không ngờ Thẩm Tiểu Thạch lại dùng hết bình sinh sở học của mình, biểu diễn một màn võ thuật bao gồm ba loại võ công đặc sắc của mình, bất giác trong lòng lấy làm mừng rỡ.

Không bao lâu đường Phi Điệp chương đã chấm dứt, khi thể võ cuối cùng là Hoa Điệp Hồi Viên vừa tung ra, thì Tiểu Thạch trụ mình trên miệng một tách trà, để rồi thân hình bắn gọn ra phía sau ba thước, và ba chiếc tách trà đã thu gọn trong tay của Tiểu Thạch.

Hai chân vừa đứng vững, Tiểu Thạch tung ba chiếc tách trà lên cao, để rồi lần lượt rơi xuống, chồng vào nhau trong bàn tay của hắn, tất cả đều hiện ra một cách êm như ru không một tiếng động nhỏ.

Chúng anh hùng thấy vậy, thấy đều ngợi khen, những tràng pháo tay nổi lên giòn giã nhiệt liệt tán thưởng tài khinh công thượng hạng của Tiểu Thạch.

Mọi người đều không ngờ Tiểu Thạch bề ngoài dần dợn, nặng nề, cục mịch, mà khi biểu diễn khinh công lại nhanh nhẹn nhẹ nhàng nhường ấy.

Thâm tâm của Thiết Điệp vô cùng hể hả, vì thấy đứa học trò đã làm cho mình được tiếng ngợi khen của những người bạn mà mình đã cách biệt mười tám năm trường.

Thẩm Tiểu Thạch vênh váo :

- Sư phụ chó giận tôi, tôi còn giấu sư phụ sáu món nghề riêng, chưa hề biểu diễn!

Thiết Điệp hả dạ lắm nhưng vẫn giả vờ mắng :

- Thôi bước sang một bên nhường chỗ cho người khác...

Vừa nói đến đây, bỗng thấy từ phía cửa, có một người con gái che ngang vương lụa trên mặt, mình mặc một bộ võ y bó sát vào mình, hai cánh tay trắng muốt của nàng xách một chiếc giỏ màu xanh, phi thân bay vào nhanh như cơn gió thoảng.

Chúng anh hùng còn đang lấy làm lạ, thì Tâm Đẳng đã nhận ra đó là Trì Phật Anh.

Chú giật mình bụng bảo dạ :

- Cô ấy đi đâu, vắng mặt lâu quá chẳng thấy?

Chợt nghe Lư Âu cười ha hả, nói rằng :

- Phật Anh, mau bước sang đây ra mắt chư vị sư bá!

Nói rồi giới thiệu cho từng người Phật Anh là học trò của Lư Âu.

Phật Anh mang chiếc giỏ đến trước mặt của Bệnh Hiệp nhỏ nhẹ nói rằng :

- Lạc bá bá, cháu mang ít quả tươi đến đây biếu bá bá!

Nói rồi mở giỏ ra, mọi người nhìn thấy trong đó có mười mấy quả đào chín mọng, đủ màu sắc trông thật đẹp mắt, ngoài ra còn có ba chùm nho lóng lánh.

Bệnh Hiệp tỏ vẻ rất cảm kích, Lư Âu mắng rằng :

- Con quỷ nhỏ này, ta biếu mi nấu vài món ăn cho ngon mi lại hái những quả như thế này.

Cô Trúc cười nói :

- Bà chớ khó tính, hai món đồ này đều là hai loại quả hiếm có lấy từ xứ Tân Cương đến đây, phải tốn rất nhiều công phu mới có.

Bệnh Hiệp dùng mắt ra dấu bảo Tâm Đăng chia nhỏ ra cho mọi người cùng ăn.

Vạn Giao vừa ăn nho của Phật Anh vừa đề nghị nàng biểu diễn võ thuật cho mọi người xem.

Tiểu Thạch nghe nói, thích chí gieo hò ầm ĩ, làm cho Thiết Điệp phải trừng mắt nhìn hấn.

Phật Anh bị mọi người thôi thúc bắt đắ dĩ nàng phải đứng dậy bước ra.

Trong tay nàng thủ sẵn một chiếc hột đào, mà khách vừa ăn dở. Sau khi trụ hình đứng giữa nhà, Phật Anh tung hột đào lên khỏi đầu chừng ba thước.

Chờ cho hột đào đơn trớn rơi trở về, còn cách đầu nàng chừng một thước, thỉnh linh sử một thể Tiểu Chi Tàng Ma, bàn tay hữu vung ra, người ta thấy có hai đốm sáng lập lòe vèo vèo bay tới.

Có hai tiếng động nhỏ vang lên, và hột đào đi xuống giữa chừng bỗng bật trở lên vì chạm phải ám khí của nàng.

Hồi tiếp đó Trì Phật Anh sử một thể Tị Mục Nghênh Tinh, vừa bay vù sang cành lá, vừa vung bàn tay ra, và hai điểm sáng nữa từ trong bàn tay của nàng bay về phía hột đào, hột đào trúng ám khí lại lật ngược trở lên.

Thế rồi thân hình của nàng tung bay lả lướt, mỗi một lần thay hình đổi bộ là mỗi một lần nàng biểu diễn một thể võ cực kỳ ngoạn mục, và hai mũi kim bạc lại bay ra trúng vào hột đào, làm cho nó cứ bay bổng giữa tầng không chẳng rơi về mặt đất được.

Sau khi đã ném mất ba mươi sáu mũi kim, Trì Phật Anh vội dùng một thể Xảo Ngọc Thiên Tinh, để ném thêm hai mũi nữa, và hột đào lần này bay bổng lên cao hơn ba thước.

Trì Phật Anh dùng chân đình bộ, ngửa bàn tay ra đón lấy hột đào đã ghim đầy những mũi kim sáng loáng.

Bằng một động tác cực kỳ lanh lẹ, Trì Phật Anh vò nhẹ hột đào trong tay mình, Tâm Đăng thoáng nghe có một tràng tiếng “lách cách” nho nhỏ vang lên, trong chớp mắt hột đào nát biến trong bàn tay ngà ngọc, gần bốn chục mũi kim sáng loáng thấy đều rơi về bàn tay ngà ngọc của nàng, và mảnh vụn của hạt đào rơi tứ tung trên mặt đất.

Tâm Đăng sẽ lên mừng thầm cho Phật Anh, vì với từng tuổi non nớt đó, mà luyện được môn ám khí lạnh lẽo tinh vi chừng ấy thật là hiếm có.

Mọi người đang nức nở khen Trì Phật Anh, thì Tân Trường Sơn từ dưới bếp mang lên mấy đĩa thịt gà, hương thơm ngào ngạt.

Vạn Giao sẽ cất tiếng nói :

- Bây giờ đến lượt của Trường Sơn.

Trường Sơn đưa mắt nhìn sư phụ của mình là Khúc Tinh, sau khi được ông ta đồng ý, Trường Sơn thông thả bước ra giữa nhà.

Chúng anh hùng được dịp nhìn kỹ, thấy Trường Sơn thân hình cân đối, bắp thịt nổi lên cuộn cuộn, sắc diện hào hùng, trông bề ngoài người ta có thể đoán chừng công lực của người này chắc có lẽ trội hơn Tiểu Thạch và Phật Anh.

Lại nữa, vì bề ngoài của Trường Sơn có vẻ hào hoa trang nhã nên mọi người đều với chàng thấy đều sinh ra một nguồn hảo cảm.

Trường Sơn xá chào mọi người nói :

- Đệ tử không lượng sức mình làm gan múa rìu trước cửa Lỗ Ban, vậy xin quý vị hãy lượng thứ cho những chỗ sai sót.

Nói rồi chàng thò tay nhắc chiếc giỏ đựng hoa quả của Trì Phật Anh, rồi chọn mấy chiếc bát đặt trước mắt của Cô Trúc, Khúc Tinh, Lư Âu, Thiết Diệp và Bệnh Hiệp rồi mới rút lui ra ngoài xa mấy bước.

Tâm Đăng mới nhìn đã biết Trường Sơn đã dùng môn khí công lột vỏ những quả đào và ép lấy nước đổ vào chén, chỉ có Tiểu Thạch và Phật Anh vẫn nhìn chưa ra.

Trường Sơn thông thả lui ra mấy bước rồi dừng chân đứng lại, chậm chậm đưa bàn tay hữu lên, khép hai ngón tay điểm nhẹ một ngón.

Một tiếng “rốp” vang lên, Tâm Đăng thấy một quả đào nằm trên mặt, bị thủng một lỗ nhỏ.

Những dòng nước từ trong quả đào ứa ra rờn rờn nhưng nước vừa ứa ra khỏi vỏ, Tâm Đăng bỗng thấy Trường Sơn dùng bàn tay hữu xoe ra, để cách quả đào chừng năm tấc.

Chú biết Trường Sơn sắp sửa dùng nội lực.

Quả thật những dòng nước vừa ứa ra đó bỗng thành linh tụ lại, và biến thành một vòi nước nho nhỏ, tạo thành một đường hình cầu, để rồi rơi vào giữa bát của Cô Trúc.

Không mấy chốc, nước đã đầy bát, và quả đào trong giỏ bẹp dí đi, đó là phép Cách Truyền Trích Thủy, duy chỉ có những bậc luyện khí công đến mức thượng thừa mới có thể sử dụng được.

Thế rồi, Trường Sơn vẫn dùng phương pháp đó để ép lấy nước đào, “rót” vào chén cho Khúc Tinh.

Nhưng khi giọt nước vừa tạo thành hình vòng cầu rơi vào chén của Khúc Tinh, bỗng nghe ông ta nạt :

- Hãy nhường cho vị khác!

Nói rồi ông búng nhẹ năm ngón tay về phía trước, và vòi nước kia bị nguồn tiềm lực của ông ta đánh bay tứ tán.

Trường Sơn giật mình kinh hãi, nhập hai bàn tay lại, tăng gia sức mạnh, để gom những tia nước bắn tứ tung về một chỗ, để rồi rơi vào chén của Thiết Diệp.

Ngón nội lực hùng hồn đó, làm cho chúng anh hùng thấy đều kinh sợ, duy chỉ có Khúc Tinh là mừng thầm trong dạ, vì ông ta biết nội lực của thẳng học trò mình gia tăng nhiều lắm.

Trường Sơn liên tiếp dùng cách đó để rót nước đào cho Thiết Diệp, Vạn Giao, Lư Âu.

Và đến quả thứ năm, thì chàng vung bàn tay hữu ra, và một quả đào thoát ly khỏi giỏ, bay bổng lên cao rồi dừng lại giữa từng không.

Dùng bàn tay tả toát nội lực để nâng quả đào, tay hữu dùng phép Cách Không để chọc thủng một lỗ vào giữa quả đào, để rồi tiếp tục ép lấy nước, làm cho một cây nước từ trong quả đào bắn rơi đúng vào mâm của Bệnh Hiệp.

Trò ép nước của Trường Sơn chấm dứt giữa những tràng pháo tay vang dậy.

Và khi tràng pháo tay chấm dứt Thiết Diệp nở một nụ cười tươi, bảo :

- Bây giờ, đến lượt tiểu hòa thượng!

Chúng anh hùng thấy đều biết Tâm Đăng là một đứa học trò cưng của Cô Trúc, nên thấy đều nóng lòng muốn trông thấy tuyệt kỹ của chàng.

Bị mọi người thúc giục, Tâm Đăng gắng gượng bước ra giữa nhà, chú nói với lại :

- Nhị vị sư phụ chỉ truyền cho con võ nghệ mà không dạy cách biểu diễn, nên con chẳng biết phải biểu diễn ra thế nào.

Cô Trúc và Bệnh Hiệp thấy đều mỉm miệng cười, và mọi người lại tiếp tục thúc giục...

Xem tiếp chương 16 Tam Đàm Ấn Nguyệt Tâm Đăng trở tài tuyệt kỹ

16. Chương 16 Tam Đàm Ấn Nguyệt Tâm Đăng Trở Tài Tuyệt Kỹ

Chú nhón nhác nhìn quanh, bỗng thấy trên mặt bàn lúc bấy giờ có để một đèn dầu leo lét, có ba con thiêu thân đang liệng cung vòng quanh ngọn lửa.

Chàng liền nhớ ra mình phải biểu diễn ra sao, vội vàng chấp tay xá chào mọi người, chú nói :

- Xin quý vị lượng thứ cho, tôi sẽ biểu diễn đây...

Đoạn chú chấp tay, lim dim như lão tăng nhập định, mọi người đều không biết chú sẽ biểu diễn trò gì, nhưng cứ nhìn khí sắc trầm hùng và hơi thở điều hòa đó, người ta đoán chừng chú sẽ biểu diễn một thứ chương lực kinh hồn.

Bỗng người ta thấy chú từ từ đưa bàn tay hữu ra năm ngón tay xòe ra như rẽ quạt, và mọi người thấy đều nhìn về ngọn đèn dầu kia.

Người ta thấy ngọn đèn vẫn bình chấy, ngọn lửa vẫn điều hòa như cũ, chỉ có ba con thiêu thân thì như bị một nguồn tiềm lực nào ngăn cách ra, từ từ ly khai với ngọn lửa, mà ngọn lửa vẫn không hề chao động.

Những bậc kỳ lão trong làng võ thấy vậy đều tấm tắc khen thắm, vì rằng họ đã biết Tâm Đăng đã luyện đến mức Cách Đào Điểm Hắc.

Sau một chập, sức bay của thiêu thân lần lần chậm lại, rồi từ từ bay xuống mặt đất, dấy lên một cái ròi chết.

Chương lực vận dụng như vậy thì thật là khó vô cùng, vì rằng chú vừa dùng sức mạnh của mình để ép chết những con thiêu thân, mà lại không làm cho ngọn đèn chao động, đó mới là chỗ kỳ diệu vậy.

Ba con thiêu thân rơi xuống rồi, Tâm Đăng mới bắt đầu dùng sức, ép cho ngọn đèn tỏa rộng ra!

Ánh lửa bị ép mỏng tang như tờ giấy mà không tắt, Thiết Điệp gật gù nói nhỏ vào tai của Khúc Tinh :

- Chú tiểu này đã luyện đến mức Chúc Ảnh Dao Hồng thật là ngoài sự tưởng tượng của ta.

Nhưng mà việc ngoài sự tưởng tượng ấy còn nhiều...

Lần thứ ba, Tâm Đăng dùng sức bàn tay đè rồi ngọn đèn dần dần bẹp dí xuống cơ hồ gần tắt.

Và chú từ từ thu hồi bàn tay, để rồi ngọn đèn lại cháy như cũ, Cô Trúc nghĩ thầm :

- Không biết thằng này học Đại Thừa thần công ở đâu?

Thì ra khi Bệnh Hiệp học Đại Thừa thần công, thì võ lâm không ai biết, đến Cô Trúc không ngờ Bệnh Hiệp đã truyền môn võ công này cho Tâm Đăng.

Chính vào lúc các vị lão tiền bối trong võ lâm đang bàng hoàng ngơ ngẩn, thì Tâm Đăng lại phát chương.

Lần này cánh tay của chàng đưa thẳng ra, và ngọn đèn bỗng tắt phụt, và Tâm Đăng thu tay về, ngọn đèn lại bùng cháy lên mãnh liệt!

Và Tâm Đăng lại phát chương, biểu diễn thêm một lần nữa, làm cho Lư Âu phải hét to lên :

- Trời!... Tam Đàm Ấn Nguyệt.

Bốn chữ “Tam Đàm Ấn Nguyệt” làm cho chúng kỳ lão phải giật mình, và họ đưa mắt nhìn về phía vách tường.

Vách tường cách xa bức tường ngăn một thước, vậy mà lúc bấy giờ trên bức tường màu trắng, đã bị hơi khói của ngọn đèn làm thành ba chấm đen theo hình tam giác.

Và trong ba chấm đen kia, có ba vòng tròn màu trắng, thoáng trông như ba mặt trăng nằm trong áng mây mờ...

Điều đó mới thật là ngoài sự tưởng tượng của mọi người.

Thiết Diệp khen dậy :

- Tam Đàm Ấn Nguyệt, mười mấy năm trước ta đã từng thấy, nhưng so với Tâm Đăng bây giờ thật là kém xa một trời một vực.

Thế là chúng kỳ lão bàn tán xôn xao về cái trò Tam Đàm Ấn Nguyệt.

Mọi người không biết được đó là nhờ Tâm Đăng đã học được Đại Thừa thần công của Bệnh Hiệp, chúng kỳ lão đồng ngợi khen Cô Trúc đã dạy được một đứa học trò cao thâm đáo để.

Chỉ có một mình Bệnh Hiệp thì mừng thầm, vì việc riêng này, chỉ một mình ông hay biết mà thôi.

Bệnh Hiệp trong lòng thầm nghĩ :

- Thằng nhỏ này quả thật không phụ công lao khó nhọc của ta, nó đã luyện phép Tam Đàm Ấn Nguyệt một cách nhanh chóng như vậy, thì ta chết cũng nhắm mắt!

Đôi mắt lơ dờ của Bệnh Hiệp lúc bấy giờ tỏa ra một thứ ánh sáng vừa kiêu ngạo, vừa thỏa mãn, nhưng mọi người chẳng ai phát giác, chỉ có một mình ông ta say sưa mà hưởng cái mùi vị thành công đó.

Chúng anh hùng ngợi khen một chập mà Tâm Đăng vẫn đứng sừng sững giữa nhà, Cô Trúc hỏi rằng :

- Tâm Đăng, mi chưa lui ra còn đợi chừng nào?

Tâm Đăng cung kính trả lời :

- Thưa sư phụ, tôi biểu diễn chưa hết! Còn nữa...

Chúng anh hùng nghe nói, thấy đều giật mình kinh hãi, những ngàn ấy người nghĩ rằng :

- Chắc chú tiểu này còn có một món võ công khác lợi hại hơn Tam Đàm Ấn Nguyệt!

Đang lúc đó thì Tâm Đăng thông thả nhắm nghiền cặp mắt, chắp hai tay lại như một vị lão tăng nhập định, rồi thỉnh thoảng thấy Tâm Đăng khe khẽ trở tãi hai ngón tay ra.

Mọi người nghe một tiếng “bốp” vang lên, thì tim đèn đang cháy hừng hực trên bàn đã bị Tâm Đăng dùng ngón tay của mình điểm cho phép Cách Không, làm cho gãy hẳn đi một đoạn.

Đoạn tim đèn còn lại bị gãy chẻ ra làm ba, còn đoạn bắn rơi ra, thì bắn vù lên cao hơn một thước.

Tâm Đăng bình tĩnh thò bàn tay hữu ra khẽ vẩy một cái, thì tim đèn đứt ra đó lại rơi ngay xuống, ráp vào chỗ gãy ban nãy, và ngọn đèn lại bùng bùng bốc cháy như xưa.

Đó là ngón Phật Đà Điểm Đăng, thuộc về một món võ cao thâm nhất của nhà Phật, chúng anh hùng đều không ngờ Tâm Đăng với chừng tuổi non nớt này, mà lại luyện được môn Phật Đà Điểm Đăng một cách tinh vi đến nhường ấy!

Lúc bấy giờ Tâm Đăng mới mỉm cười mà lui về đứng gần bên mình của Cô Trúc, đồng thời chú trao cho Bệnh Hiệp một nụ cười thông cảm.

Ba con thiêu thân này giờ rơi xuống đất, bây giờ lại thỉnh thoảng cánh bay lên, lượn chung quanh ngọn đèn trông thật đẹp mắt.

Buổi ban sơ, mọi người đều tưởng rằng Tâm Đăng dùng chưởng lực của mình đánh chết mấy con thiêu thân, chứ không ngờ chú chỉ dùng sức mạnh mà ép nó cho rơi xuống mặt đất.

Và bây giờ chú thu hồi chưởng lực, cho nên bọn chúng lại bay lên mà lượn chung quanh ngọn đèn...

Môn biểu diễn của Tâm Đăng thật là trúng cách đối với mỗi người xuất gia đầu Phật, vì đó hoàn toàn thể hiện cái ý từ bi không sát sanh của nhà Phật.

Khúc Tinh vỗ tay cười ha hả :

- Một người có cốt cách như Tâm Đăng đây thật hiếm có trong vòng trời đất... những vị có tên tuổi nơi đây, khi tuổi tác bằng Tâm Đăng, e rằng võ công chưa bằng phân nửa nó.

Cô Trúc mừng thầm trong dạ, nhưng lại nghiêm sắc mặt mà nói :

- Khúc huynh chờ vội khen... chú tiểu này còn kém lắm! Nếu Khúc Huynh có lòng chỉ bảo thì hãy tiếp với tôi một tay, Khúc huynh nghĩ thế nào?

Cô Trúc bắt quá chỉ nhất thời cao hứng, mà buông ra một câu nói giỡn, không ngờ Khúc Tinh lại chớp lấy cơ hội ha hả cả cười :

- Thật ta không nghĩ lão già này chịu nhường đồ đệ lại cho ta, nhân dịp này ta phải truyền cho nó vài ngón.

Cô Trúc trả lời bằng một nụ cười cỏi mở, Tâm Đăng không ngờ vài ba câu nói giỡn của nhị vị tiền bối này lại giúp cho chàng một cơ hội để học thêm một môn tuyệt kỹ.

Bọn hậu sinh thấy đều biểu diễn sở trường của mình ra, chúng anh hùng vui vẻ nhập tiệc trở lại và khi rượu qua ba tuần thì bỗng Vạn Giao đứng phắt dậy cười rằng :

- Bọn hậu sinh đã phô bày nghệ thuật, bây giờ đến lượt mấy lão già phải trở tài riêng đây.

Tiểu Thạch và Khắc Bó thấy đều vỗ tay hoan hô nhiệt liệt, Thiết Diệp cười rằng :

- Hay lắm! Lão Vạn đã đề nghị như vậy thì xin hãy ra tay trước!

Khúc Tinh vỗ tay cười sang sảng :

- Lão Thiết nói đúng lắm, mời lão Vạn ra tay trước.

Mọi người đều tán đồng ý kiến của Khúc Tinh, Vạn Giao cười rằng :

- Ta biết bọn mi thế nào cũng làm khó dễ ta, mười mấy năm nay xương của ta đã khô, da của ta đã héo nào có luyện được gì đâu...

Câu nói của Vạn Giao chưa dứt thì Lư Âu đã buông ra một chuỗi cười lạnh lạnh :

- Lão Vạn... mười mấy năm nay không một người nào trong chúng ta dám chảnh mắng võ công, phần mi chắc cũng luyện được một hai món gì ghê gớm lắm? Chẳng lẽ lần này mi đến Tây Tạng không phải vì vấn đề của thằng Trác Đặc Ba?

Vạn Giao nghe nói mặt mày thất sắc, nhưng ông ta biết tánh tình của Lư Âu nên không dám sinh sự.

Chúng anh hùng nghe lời nói của Lư Âu thấy đều có sắc giận lộ ra ngoài nét mặt.

Bởi vì lời nói của Lư Âu không những động chạm đến một mình Vạn Giao mà lại đụng đến chỗ bình sinh đại sỉ nhục của chúng anh hùng.

Người đầu đón nhất có lẽ là Cô Trúc, vì ông ta vốn mang danh võ công đệ nhất thiên hạ, nên ông ta dằn không nổi cơn tức giận, hét vang :

- Lư Âu hôm nay là buổi tiệc liên hoan để mừng cho Lạc huynh, có sao mi lại nhắc đến việc đau buồn trong dĩ vãng? Mi cứ nhắc nhở cái thằng Trác Đặc Ba, hay là mi thâm thương trọng nhớ nó?

Câu nói đột ngột của Cô Trúc làm cho Lư Âu giận đến tái xanh sắc mặt, nhưng bà ta lại không dám trêu chọc đến lão già quái đản này, bà ta dằn cơn tức giận :

- Cô Trúc, người nghe chẳng xuôi tai thì thôi, sao lại buông lời vô lễ trách mắng ta?

Cô Trúc vừa định cãi lại, thì Khúc Tinh đã khoát tay ngăn lại :

- Thôi... chúng ta hãy nhẫn nhịn để cho Lạc huynh được nằm yên nơi nghỉ...

Thiết Điệp nói lời :

- Đừng nói lời thôi dài dòng, Vạn huynh hãy mau biểu diễn một trò tuyệt kỹ, để cho chúng tôi nới rộng con mắt.

Vạn Giao lúc bấy giờ mới mỉm cười bước ra, rồi bỗng đi đến bên cạnh Bệnh Hiệp :

- Lạc huynh cư ngụ ở trong này có thấy bức bối lắm không?

Bệnh Hiệp chỉ trừng mắt ngơ ngác nhìn Vạn Giao, Vạn Giao nói tiếp :

- Ý của tôi là muốn mở thêm cửa sổ cho Lạc huynh, chẳng hay Lạc huynh có bằng lòng chăng?

Bệnh Hiệp mới sực nhớ ra và ông ta chớp nhanh cặp mắt mấy cái tỏ vẻ đồng ý.

Còn bọn Tâm Đăng và Khắc Bố thấy đều kinh hãi, vì họ nghĩ rằng, tòa nhà này đúc toàn bằng những khối đá xanh dày hơn ba thước, nếu theo công lực của Vạn Giao, dùng một chưởng để đánh thủng một bức tường là một việc dễ, nhưng muốn soi thủng một lỗ vuông vức để làm cửa sổ thì lại là một điều vạn nan.

Vừa nghĩ đến đây thì Vạn Giao đã bước lên giữa nhà, ông ta rảo mắt nhìn quanh, đoạn lẩm bẩm nói :

- Phía Đông?... hay phía Tây... à để ta mở một cửa phía trên tầng nhà trước đã!

Nói rồi, hai cánh tay của lão đưa phất lên trời và một tiếng “bùng” kinh rợn vang lên, vôi cát gạch ngói bắn ra tứ tung rơi đầy trên mặt đất.

Chính vào lúc đó thì Vạn Giao thành linh thu hai ống tay áo của mình, đưa về phía ngoài ngõ...

Có nhiều mảng gạch ngói, bị sức của Vạn Giao thổi đều bay vùn vụt ra phía cửa, chúng anh hùng thấy vậy thấy đều nhìn lên nóc nhà, thấy đều kinh ngạc, vì trên trần vẫn còn một màu lơ mờ đen vẫn còn nguyên vẹn, không có gì thay đổi.

Mấy cậu bé thấy đều hỏi thăm trong dạ :

- Thật là lạ! Mái nhà vẫn y nguyên như cũ vậy mảng gạch ngói đổ nát ban nãy từ đâu mà có.....

Chỉ có đôi mắt của Tâm Đăng là bén nhạy nhất nên chú thoáng thấy trên trần nhà có một vòng tròn màu trắng, ngoài ra không còn chỗ nào khác lạ nữa!

Chúng lão anh hùng thấy đều gật đầu lẩm bẩm, mặc dù họ toàn thuộc hạng cao thủ thượng thừa nhưng họ đều ngán ngấm cho chưởng lực của Vạn Giao.

Không hẹn mà họ thầm nghĩ :

- Tài bộ của thằng họ Vạn này quả thật tăng tiến bội phần, không kém ta bao nhiêu!

Vạn Giao dùng ống tay áo của mình đưa một số gạch vụn ra ngoài rồi, quay đầu trở lại hỏi Bệnh Hiệp :

- Lạc huynh! Tôi mở cửa sổ như vậy có thấy mát chăng?

Bệnh Hiệp khẽ gật đầu tỏ vẻ đồng ý, Vạn Giao vừa định mở miệng nói chuyện, bỗng nghe tiếng thằng Tiểu Thạch :

- Mở cửa sổ như vậy khi trời mưa thì trong nhà sẽ ướt như ngoài sân!

Thiết Điệp thấy nó nói chuyện ồn ào vô lễ, vừa định lớn tiếng mắng vài câu bỗng Vạn Giao trở vào mặt nó nói :

- Thằng nhỏ này thật thông minh, không nhờ mày nhắc thì ta có lẽ quên khuấy đi mất...

Tiểu Thạch chưa biết mình bị “móc” đắc chí cười ha hả...

Mọi người thấy gương mặt của Vạn Giao thoáng hiện lên mấy nét cười thật khó hiểu, hai cánh tay ông ta từ từ đưa lên phía trên, và một việc lạ lùng đã xảy ra!

Thì ra từ trên mái nhà có một tảng đá tròn trịa, đường kính dài hơn một thước từ từ rơi xuống...

Tảng đá này chung quanh bóng nhoáng, dường như do một tên thợ đá tài tình khắc nên.

Và trên mái nhà, lúc bấy giờ để lộ ra một cái cửa sổ tròn trịa, ánh trăng bàng bạc từ bên trên chiếu xuống, đem đến trung gian nhà này một vệt trắng xanh mờ huyền ảo, in một dấu tròn vành vạnh bên giường của Bệnh Hiệp..

Điều làm cho người ta lạ lùng hơn là tảng đá này dường như có một người buộc một sợi dây từ từ thòng xuống, chậm chậm rơi vào hai tay của Vạn Giao.

Mọi người thấy đều khen vang dậy, Vạn Giao quay sang nói với Bệnh Hiệp :

- Nếu trời có mưa thì Lạc huynh bảo mấy thằng nhỏ nó đẩy tảng đá này lên như vậy...

Vừa nói, Vạn Giao vừa khê nâng hai bàn tay lên, và tảng đá tròn trịa kia từ từ bay lên phía trên, nhẹ nhàng trám kín mít vào lỗ hổng, nhìn không ra một khe hở nào.

Mấy người trẻ tuổi kinh hồn thất sắc, vì thấy chưởng lực của Vạn Giao đã luyện đến mức nhập thần, có thể cương nhu tiện dụng, phi một người tốn năm mươi năm để rèn luyện, không thể nào thành công đến mức này được.

Vạn Giao vỗ tay bôm bốp hỏi rằng :

- Lạc huynh có cần tôi mở thêm hai cửa sổ bên đông và tây chăng?

Bệnh Hiệp khê lắc đầu, tới chừng đó Vạn Giao mới mỉm cười rút lui.

Lão ta trở về ngồi bên bàn, kẹp một miếng thịt gà to tướng nhai ngấu nghiến để tự khao thưởng cho mình.

Lư Âu quắc mắt hỏi :

- Bây giờ tới phiên ai?

Khúc Tinh đứng phắt dậy, mỉm một nụ cười thật tươi mà nói rằng :

- Đến phiên ta... thú thật mười mấy năm nay ta không ngừng luyện võ nhưng tiến bộ chậm lắm, quý vị hãy chờ xem!

Thiết Diệp lớn tiếng trả lời :

- Ta chống ý kiến đó, xem nhân thần của nhà ngươi thì tài bộ tăng tiến vượt bậc, mi hãy mau biểu diễn ra, đừng nói dài dòng.

Khúc Tinh rảo mắt nhìn quanh, thấy chỗ mình đang đứng chỉ là một gian phòng nhỏ, tuy tuyệt kỹ của mình có nhiều nhưng chưa biết làm sao biểu diễn trong chỗ chật hẹp như vậy.

Chính vào lúc ông ta đang phân vân nghĩ ngợi thì từ bên ngoài bỗng có một luồng gió lốc thổi mạnh vào và vô tình mang vào gian nhà bé nhỏ kia một đóa hoa hồng tươi thắm.

Nhìn đóa hoa tung bay trước gió, ông ta vụt nhớ ra cách mình sẽ biểu diễn một màn võ cùng ngoạn mục.

Nhặt đóa hồng lên ông ta nói với Bệnh Hiệp :

- Lão Vạn mở cửa sổ cho mát thì ta trang hoàng ngôi nhà này cho đẹp.

Cô Trúc cười nhẹ nói :

- Ta biết mi có ngón Đàn Hoa Thần Chỉ, hôm nay có dịp trông thấy, thật là vạn hạnh.

Thì ra Khúc Tinh là một người hào hoa phong nhã, tính tình ưa những vật đẹp, nhất là yêu hoa.

Vì vậy mà ông ta luyện được một môn võ công kỳ quái, tự ban cho cái tên Phất Chỉ Đàn Hoa.

Đây là một môn võ công trong làng võ chưa ai luyện tới, đến một người lai lịch lâu dài như Cô Trúc mà vẫn chưa có dịp xem tận mắt.

Khúc Tinh cười trả lời :

- Cái môn tiểu xảo điêu trùng khắc triện này, lão huynh hà tất phải khen.

Khúc Tinh nói rồi cầm đóa hoa đưa cho mọi người xem, đoạn bảo :

- Xin quý vị hãy nhớ cho kĩ hình dạng của đóa hoa này... đây là một đóa hoa Hồng Cúc.

Mọi người đều chăm chú nhìn đóa hoa trong tay lão, thấy quả thật đó là một đóa hoa Hồng Cúc, vừa mới nở nhụy bán khai.

Đợi cho mọi người xem kĩ rồi lão ta mới thối lui trở ra giữa nhà, cầm đóa hoa trong tay, lão khẽ rũ một cái, những cánh hoa hồng cúc lập tức rơi lả tả trên bàn tay hữu của lão, chỉ còn lại đơn độc một chiếc nhánh mà thôi...

Mọi người đang lấy làm lạ, không hiểu tại sao lão ta lại hủy hoại một đóa hoa tuyệt đẹp như vậy, và không biết lão ta sẽ biểu diễn trò gì đây!

Khúc Tinh lại thối lui hai bước, nhìn về hai vách tường tả hữu, cách đó chừng non hai trượng, ông ta cười rằng :

- Tôi bắt đầu hiển một đường võ, tất cả năm mươi sáu miếng, trong năm mươi sáu miếng này tôi sẽ ném ra năm mươi sáu cánh hoa và cuối cùng là cành hoa.

Vừa dứt lời, thân hình ông đảo nhanh vùn vụt, như một chiếc xe gió khổng lồ, vừa nhanh vừa đẹp.

Miếng võ đầu tiên ông ta tung ra là Tiên Phật Tống Tử, người ta thấy trong bàn tay của ông ta có một đạo hồng quang bay ra vùn vụt ghim thẳng vào tường.

Tiếp đó ông ta tiếp tục thi triển một đường võ danh trấn giang hồ, thân hình của ông ta chập chờn như bóng ma trôi, bóng chưởng khi mờ khi tỏ, ống tay áo bay vùn vụt trong gió loạn, làm cho những người có mặt trong nhà thấy đều lộ vẻ kinh nghi.

Cứ mỗi lần ông ta thay đổi một thế võ là mỗi lần trong lòng bàn tay bay ra một đạo hồng quang khảm sâu và tường phía trước mặt.

Những người trẻ tuổi thấy vậy thấy đều giương cặp mắt trợn trừng nhìn ông ta không chớp.

Tâm Đẳng nghĩ thầm :

- Thật là quái lạ, cơ sao bọn này thấy đều võ nghệ cao cường, tinh vi xuất sắc? Rất tiếc Bệnh sư phụ nằm trên giường không thì ông ta cũng sẽ biểu diễn một trò hay đáo để.

Chú vừa nghĩ đến đây thì Khúc Tinh đã liên tiếp biểu diễn hai mươi sáu thế võ liên hoàn, tốc độ càng gia tăng mãnh liệt, ngân ấy động tác dường như dính liền vào nhau một xâu chuỗi dài vô tận.

Cô Trúc càng xem càng mê mẩn tâm thần, ông ta thầm nghĩ :

- Không ngờ cách biệt mười tám năm võ nghệ của hắn lại nhanh như thế này!

Cùng trong một lúc Lư Âu cũng nghĩ :

- Cứ công lực của hắn không kém mình bao nhiêu!

Khúc Tinh biểu diễn đến thế võ thứ ba mươi sáu thì tốc độ tình linh chậm trở lại, và rút cuộc như người “lập thiên” đứng hẳn lại, hai chân đứng vững trên mặt đất yên như Thái Sơn, chỉ có hai vai hơi khẽ động đập mà thôi.

Và mỗi lần khẽ động đập như vậy thì lại có một vệt hồng quang bay vèo tới khảm sâu vào tường.

Chừng đó mọi người nhìn mới thấy thì ra trên tường đã hiện lên một đóa hồng tươi đẹp, giống hệt như đóa hoa Khúc Tinh đã cầm ban nãy.

Chúng anh hùng thấy đều lấy làm kinh dị, vì đó chính là phép Phi Hoa Thương Nhân, mà những bậc luyện võ đến mức tinh vi tuyệt xảo mới có thể sử dụng.

Người biết phép này chỉ cần dùng một cành cây, một tàu lá là có thể đả thương một đối thủ cách xa vài ba mươi trượng.

Nay Khúc Tinh dùng phép này để ném những cành hoa nhỏ bé, mong manh kia khảm sâu vào tường với một lối ném vô cùng chính xác, đã tạo nên một đóa hoa cực kỳ tươi đẹp khảm sâu vào vách.

Với bản lĩnh cao siêu kỳ diệu đó, làm cho một bậc võ lâm đệ nhất cao thủ là Cô Trúc cũng phải buột miệng khen ngợi.

Mãi đến thế võ thứ bốn mươi hai thì tốc độ của Khúc Tinh lại nhanh nhẹn vô cùng, và thân hình của ông ta lại dường như tung tăng bay nhảy, xa trông dường như một con cá chép đang vùng vẫy giữa dòng nước bạc.

Có lúc lại hiện ngang mạnh bạo như một con hổ tung hoành giữa chốn rừng xanh, có lúc lại lỏng lẻo mảnh liệt như rồng thiêu giữa biển.

Và cứ mỗi lần thay đổi thế võ, một đạo hồng quang lại bay ra, tiếp tục tô điểm cho đóa hoa trên tường thêm phần tươi thắm.

Và đến khi trong tay ông ta chỉ còn lại một cành hoa, ông ta định dùng một thế võ cao siêu nhất, đẹp mắt nhất để chấm dứt trò biểu diễn, bỗng thành linh...

Người ta nghe Khúc Tinh hét lên một tiếng dữ dội :

- Ai đó?

Tiếng hét chưa dứt thì ông ta đã vung bàn tay hữu ra, và người ta thấy trong lòng bàn tay của ông ta có một đường màu xanh bay ra vun vút, tương tự như một con rắn lục, uốn éo bay vút ra cửa.

Và mọi người thoáng thấy một lão đạo sĩ râu tóc bạc phơ, thân hình béo mà lùn, mồm cười toe toét hiện ra trước cửa, trong tay lão đạo sĩ này cầm chặt cành hoa mà Khúc Tinh ném ra ban nãy.

Chấm dứt chuỗi cười, lão đạo sĩ nói :

- Lão Khúc, đây là lễ diện kiến của mi chăng?

Vừa nói, lão ta vừa ve vẩy cành hoa trong tay.

Và mọi người đồng cười ồ lên vì biết lão đạo sĩ này chẳng phải người xa lạ, chính là một bậc đứng hàng thứ ba trong Nam Hải thất kỳ, trong giang hồ gọi là Tam Bạch đạo trưởng, tên thật là Liễu Liễu.

Khúc Tinh cười trả lời :

- Ta ngỡ ai, té ra Liễu đạo trưởng... hay lắm... hay lắm...

Liễu Liễu gật gù cái đầu bạc phơ, trao cho Khúc Tinh một nụ cười hể hả, lão ta nói :

- Món đồ chơi này ta trả cho mi.

Câu nói chưa dứt thì bằng một động tác cực kỳ nhanh lẹ, ông ta sử một thế Ngọc Nữ Đầu Thoa, phóng cành hoa bay vù về phía Khúc Tinh.

Không tránh né, Khúc Tinh chờ cho cánh hoa cách mình còn năm tấc, bất thành linh đảo bộ, trở hai ngón tay thần tốc, điểm vào cành hoa để thay đổi phương hướng của nó.

Và cành hoa kia như một mũi tên lila ná, bay vù tới khảm sâu vào bức tường, gắn liền với đóa hoa đã khảm tạo thành một bức tranh vô cùng đẹp mắt.

Thế rồi hai lão nắm tay nhau đến bên giường Bệnh Hiệp, Liễu Liễu búi gối nói rằng :

- Mười mấy năm không gặp, không ngờ Bệnh Hiệp lại đến nỗi này!

Bệnh Hiệp chỉ trao cho ông ta một cái nhìn biết ơn, chợt nghe Thiết Điện nói :

- Chúng ta mỗi người đều phải biểu diễn một món nghề riêng để giúp vui cho lão Lạc, vậy bây giờ tới phiên mi... Liễu Liễu.

Liễu Liễu giật mình, biết bà ta nhắc chừng mình đừng gợi thêm nỗi buồn cho Bệnh Hiệp.

Ông ta vội vàng hỏi Bệnh Hiệp :

- Lão Lạc... mi có đồng ý như vậy không?

Bệnh Hiệp chớp nhanh cặp mắt tỏ vẻ đồng ý. Chợt nghe Cô Trúc hỏi :

- Liễu Liễu, bảy anh em của bọn mi đều mạnh giỏi cả? Bọn họ có theo mi đến đây chẳng?

Liễu Liễu lắc đầu trả lời :

- Phải đến hai năm nữa thì bọn họ mới đến, nhưng e rằng chỉ tới một người thôi vì Nam Hải thất kỳ đã đi tứ tán gần mười mấy năm nay...

Bỗng ông ta rảo mắt nhìn quanh khắp nhà hỏi Cô Trúc :

- Ai là Tâm Đăng?

Cô Trúc cau mày nghĩ thầm :

- Tại sao lão già này cũng biết Tâm Đăng?...

Tâm Đăng nghe nhắc đến tên mình vội vàng bước ra xá chào, vừa muốn mở miệng nói chuyện thì Lư Âu đã gạt ngang :

- Chúng ta đang biểu diễn võ công thì mi tới la lối quấy rầy... bây giờ phạt mi biểu diễn một trò cho Bệnh Hiệp xem.

Liễu Liễu cười hề nói rằng :

- Thôi được!

Nói rồi thò tay với bình rượu trên bàn bước ra giữa nhà nói :

- Để tôi dâng rượu tạ tội với quý vị.

Mọi người nghe nói thấy đều cầm chung rượu trên tay.

Liễu Liễu khoát nhẹ bàn tay một cái thì bình rượu tự động vỡ nắp đó là miếng Cách Không Hấp Thạch, phi một tay rèn luyện trên mấy mươi năm không thể nào thi thố nổi.

Thế rồi lão lại vung bàn tay hữu ra đè nhẹ trên miệng bình, từ trong miệng bình tức khắc có một tia nước vọt ra, tạo thành một đường vòng cầu tuyệt mỹ...

“Cây rượu” ấy tuần tự rót vào chén của mọi người không để rơi ra ngoài một giọt.

Những người trẻ tuổi thấy vậy thấy đều reo theo vang dậy. Liễu Liễu cười ha hả chộp lấy bầu rượu, ngửa miệng lên trời, đoạn lắc lư bầu rượu liên hồi mà chẳng có rượu rơi ra. Lão lẩm bẩm nói :

- Rượu chia hết rồi, phần ta chẳng có, thật là đáng tiếc.

Chợt nghe Thiết Diệp trả lời :

- Thôi, để ta nhường cho mi!

Bàn tay của bà từ trong ống tay áo thò ra, búng ly rượu lên không mà nói tiếp :

- Để ta hâm lại cho nồng.

Nói rồi từ trong lòng bàn tay của bà toát ra một làn hơi nóng truyền vào ly rượu, làm cho rượu trong ly xoáy mạnh tạo thành một lỗ xoáy con con.

Không mấy chốc người ta thấy trong ly rượu bốc lên một làn hơi nghi ngút và mùi thơm của rượu bay ra ngào ngạt, Liễu Liễu thấy vậy cười rằng :

- Rượu nóng thế này thì bảo ta làm sao uống được.

Và khi Thiết Diệp đặt ly rượu trước mặt Liễu Liễu thì rượu trong ly đã sôi lên sùng sục.

Thiết Diệp cười rằng :

- Khoan... để ta ra ngoài một chốc, lúc trở về mi sẽ uống.

Dứt lời không chờ cho Liễu Liễu trả lời, bà ta quay ngoắt người chạy như bay ra cửa.

Người ta thấy một vệt khói mờ bắn vút ra ngoài rồi mất dạng trong màn đêm. Lư Âu hậm hực nói :

- Hừ... để xem mi diễn trò con khỉ gì?

Xem tiếp chương 17 Thiết Điện luận kinh rượu chưa tan hơi nóng

17. Chương 17 Thiết Điện Luận Kinh Rượu Chưa Tan Hơi Nóng

- Thơm quá... mùi gì thơm quá?

Tâm Đăng ngược đầu lên thì thấy Trì Phật Anh men về phía mình, từ mái tóc của nàng toát ra một mùi hương êm dịu, chàng khẽ gọi :

- Phật Anh...

Phật Anh cũng se sẽ hỏi lại Tâm Đăng :

- Độ rày mi vẫn mạnh giỏi?

Tâm Đăng gật đầu trả lời :

- Vẫn mạnh! Còn cô? Sao lâu quá không thấy đến viếng chùa?

Phật Anh liếc nhìn Lư Âu thấy bà ta đang trò chuyện cùng Cô Trúc, nên trả lời nho nhỏ :

- Bà già quỉ này ép ta luyện võ nên không rảnh đến thăm mi.

Tâm Đăng nghe thấy một mùi vị ngọt ngào dâng lên trong lòng mình, chàng bần thần ngẩng nhìn vương lụa đen che trên khuôn mặt của Trì Phật Anh một cách tò mò.

Phật Anh nói tiếp :

- Mi còn bao lâu mới hoàn tục?

Tâm Đăng giật mình, bởi vì chàng rất ghê sợ phải nghe đến hai chữ “hoàn tục” nên gắng gượng trả lời :

- Trung Thu năm tới.

Phật Anh co tay lên lăm nhăm tính ngày, đoạn nói tiếp :

- Đến khi mi hoàn tục thì chúng ta có thể tự do chơi đùa với nhau.

Mẫu đối thoại đến đây thì bị thằng Tiểu Thạch la lên cắt đứt :

- Chúng bay chuyện trò gì thế?

Câu nói của Tiểu Thạch làm cho Lư Âu ngoảnh sang và bà ta thét :

- Phật Anh trở sang đây?

Phật Anh lườm Tiểu Thạch một cái mắng :

- Đồ đần.

Rồi mới ngoan ngoãn trở về chỗ mình ngồi ban nãy.

Chưa kịp ngồi xuống thì một luồng gió từ bên ngoài thốc thẳng vào, và Thiết Điện đã dừng chân bên bàn trong một nụ cười duyên dáng.

Hai tay bà thu trong ống tay áo một cách bí mật, Liễu Liễu hỏi :

- Lão Thiết, nãy giờ mi đi đâu?

Thiết Điện trả lời :

- Rượu bây giờ chắc vừa miệng, mi hãy uống đi!

Liều Liều thò tay ra bưng ly rượu lên, quả thật bây giờ hơi rượu đã ấm áp, thật là vừa uống, ông bưng ly rượu lên nốc thẳng một hơi dài mà lòng nghĩ hoặc.

Vì ông ta không ngờ khí lực của Thiết Diệp lại mạnh mẽ dường ấy, có thể làm cho rượu sôi lên, chợt nghe Thiết Diệp vắng vắng nói bên tai :

- Ta vừa vào Bồ Đạt La Cung luận kinh với viên trụ trì...

Tâm Đăng nghe nói cả kinh thất sắc, chú không bao giờ tin rằng với một khoảng thời gian ngắn ngủi đó mà Thiết Diệp đã đi đến Bồ Đạt La Cung luận kinh với trụ trì rồi trở về trong nháy mắt.

Chính những tay kỳ lão trong làng võ có mặt hôm nay thấy đều không tin, Lư Âu trợn mắt ngờ vực hỏi :

- Mi đến Bồ Đạt La Cung chắc không tay trắng mà trở về, mi giấu gì trong ống tay áo đó đưa ra xem.

Thiết Diệp từ từ rút tay ra, thì ra đó là một dải lụa bạch, bên trên có những dòng chữ của trụ trì Bồ Đạt La Cung.

Mọi người ghé mắt nhìn xem, quả thật đó là một đoạn kinh trong “Hành Tông Luận”, dòng chữ còn mới rành rành, óng ánh hơi mực vẫn còn chưa ráo.

Mọi người thấy vậy thấy đều tin chắc, bàn tán xôn xao về cái thuật khinh công tuyệt vời của Thiết Diệp.

Thiết Diệp lộ vẻ phi thường đắc ý, bà liếc nhìn Lư Âu lúc bấy giờ đang hậm hực cắn chặt vành môi méo mó.

Bồng Lãnh Cổ đứng phắt dậy nói rằng :

- Bây giờ mới đến lượt ta đây...

Chợt nghe Lư Âu thét lên lạnh lạnh :

- Mi nhường cho ta.

Nói rồi trợn mắt bước ra.

Bà thò bàn tay khẳng khiu của mình ra, năm ngón tay quấu chặt lại như vấu ó, bà chop lấy một con cá trong đĩa, rũ mấy cái cho sạch nước, đoạn nói rằng :

- Ta lười biếng lắm, ta không muốn đi xa để xin chữ của lão hòa thượng, vậy xin mượn con cá này để biểu diễn một trò mọn.

Thiết Diệp biết bà ta cố ý muốn nói móc mình, nhưng không lộ ra ngoài sắc mặt, chỉ chờ cơ hội mới trả lại một đòn đích đáng.

Lư Âu vừa dứt lời búng nhẹ hai ngón tay, thế là con cá bay bổng lên hơn một trượng rồi mới rơi trở xuống.

Chính vào lúc con cá còn cách mặt đất chừng bảy tám thước, thì bỗng thành linh Lư Âu thò bàn tay hữu ra.

Thế là con cá kia dường như bị buộc vào một sợi dây treo lơ lửng giữa tầng không, rồi quay lên lông lốc, càng quay càng nhanh, rốt cuộc tỏa ra một làn ánh sáng trông thật đẹp mắt bao quanh nó.

Thế rồi con cá vô tri đó tùy theo chiều hướng bàn tay của bà Lư Âu điều khiển mà khi lên khi xuống, thoát tả thoát hữu, bay nhảy giữa tầng không một cách linh động vô cùng.

Chợt nghe Lư Âu khê nạt :

- Lấy thịt cá cho chim ăn chơi.

Dứt lời bà ta đẩy mạnh bàn tay hữu ra, một làn hơi tạt mạnh lên trần nhà, và lạ lùng thay con cá kia vẫn không bị hơi gió tạt của Lư Âu mà bay đi.

Nó vẫn nằm im chỗ cũ mà quay cuồng lông lốc, duy chỉ có màu sắc tươi đẹp ban nãy là lần lần ngả sang màu trắng, xám... rồi trắng tươi.

Chúng anh hùng nhìn kỹ bất giác bội phục vô cùng.

Thì ra thịt cá lúc bấy giờ đã bay đi mất, chỉ còn thừa lại một chiếc xương cá trắng tinh đang quay lông lốc.

Chỗ khéo của môn chưởng lực này là ở chỗ dùng sức mạnh để bóc hết thịt cá mà không làm thương tổn đến xương cá, đến con người như Cô Trúc mà cũng tấm tắc khen thầm, ông tự bảo với mình :

- Đây là Lương Tương chưởng lực của bà ta.

Vừa nghĩ đến đây thì Lư Âu giơ bàn tay tả ra vẫy mạnh một cái, miếng xương cá lập tức bay về trong đĩa.

Mọi người thấy đều khen đây, Trì Phạt Anh vỗ tay reo lên :

- Sư phụ phải truyền môn nghệ thật này cho con để con bóc thịt cá.

Lúc bấy giờ đã vào khoảng canh tư, Cô Trúc thấy đã luân đến phiên mình, vội đứng dậy nói :

- Để ta ra ngoài kia bách bộ một chút!

Nói rồi mình đi ra ngoài.

Trong một loáng mọi người bỗng nghe có tiếng chim én kêu inh ỏi, thấy đều lấy làm lạ và Cô Trúc đã tươi cười bước trở vào.

Người ta thấy cách trên đỉnh đầu ông ta chùng nửa thước có chừng mười mấy con chim én lượn chung quanh.

Mặc dù chúng nó cố gắng vùng vẫy nhưng không thể nào bay thoát ra khỏi phạm vi năm thước.

Mấy người trẻ tuổi thấy vậy reo cười ầm ĩ, Cô Trúc cười rằng :

- Ta bắt én về cho chúng bay chơi.

Câu nói chưa dứt thì mười mấy con chim én bỗng thành lính mất hết dẫn lực tung cánh bay nhảy khắp nhà.

Cô Trúc chỉ vào bầy chim én mà nói :

- Trong vòng mười tiếng ta sẽ bắt mười con chim én này trở về, nhưng mười ngón này thấy đều sử dụng giữa không trung, nếu nửa chừng mà ta rơi trở về mặt đất kể như ta thua.

Dứt lời, Cô Trúc ngửa mặt nhìn lên, thấy mười con chim én bay lung tung tản mác khắp mọi nơi.

Bỗng nhiên Cô Trúc cất lên một tiếng hú thật dài làm kinh động những người trong gian nhà đá.

Tiếp theo tiếng hú, thân hình của ông ta bắn lên như một mũi tên trong cái thế Bồ Phong Tróc Ảnh, và người ta thấy có một con chim én lọt vào bàn tay của lão.

Tiếp theo đó, thân hình của lão như một người phi hành giữa không trung, khi tả khi hữu, lúc đông lúc tây, xa trông dường như một áng mây mờ bay lững thững.

Cứ mỗi một lần thay đổi một thế võ là mỗi một lần ông ta lấy đó làm điểm tựa để cho thân hình cứ đảo qua đảo lại giữa từng không.

Mỗi một thế võ đều là một đòn danh chấn giang hồ, làm cho ai nấy phải tấm tắc ngợi khen.

Trong chớp mắt, mười đòn đã dứt và ông ta mới la đà rơi trở về mặt đất.

Người ta thấy ông cười niềm nở, xòe hai bàn tay ra, trong mỗi lòng bàn tay có năm con chim én đang chộp cánh cựa quậy muốn bay lên mà không tài nào bay nổi.

Lão ta buông ra một tràng cười khoái trá và bảo :

- Thôi... cho chúng bay về với tự do.

Nói đoạn đưa nhẹ hai bàn tay ra cửa, và mười con chim én tức khắc mất hết dẫn lực và bay vù vù ra cửa.

Lúc bấy giờ phương đông đã dần dần hừng sáng, và mọi người đều phải đứng dậy đề nghị giải tán buổi liên hoan.

Bệnh Hiệp lấy mắt ra dấu cho Tâm Đẳng lấy một tấm giấy đưa ra để trước mặt mình, mọi người còn đang ngơ ngác, chưa hiểu đầu đuôi thì Bệnh Hiệp khẽ dùng mi mắt của mình động đập nhẹ nhàng.

Đến khi Bệnh Hiệp mở bừng mắt ra thì trên tấm giấy đã bị soi thủng một hàng chữ :

“Đa tạ chư vị”.

Việc này làm cho mọi người lấy làm lạ, vì rằng một người mang bệnh sắp sửa lìa đời kia lại còn đủ công lực để dùng nội công soi thấu những chữ này.

Tâm Đăng và Khắc Bó ôm lấy Bệnh Hiệp mà nước mắt rơi tầm tã!

Thế rồi buổi liên hoan giải tán trong khi bình minh ló rạng, và trong ngôi nhà đá lạnh lùng kia chỉ còn lại một mình Bệnh Hiệp và Khắc Bó.

Bệnh Hiệp thở một hơi dài ảo não, từ từ khép đôi mắt của mình lại.

* * * * *

Ánh trăng thu bàng bạc chiếu khắp Bồ Đạt La Cung, lúc bấy giờ trong chùa đã vắng bật tiếng kinh. Đó đây im lìm lặng lẽ.

Tâm Đăng học ôn lại võ công của ba phái rồi, nghe thấy tinh thần của mình sáng suốt lắm, chú ngồi xuống trên một chiếc ghế đá, đưa tay chống cằm mà ngắm vầng trăng lạnh.

Chú nghĩ :

- Khi trăng mùa thu hiện lên là ta sẽ phải hoàn tục! Và ta sẽ phải hoàn thành nhiều việc... và ta phải lo việc của ta, là tìm cho ra nguồn gốc, cha mẹ ta là ai?

Chắc họ không phải là người Tây Tạng, vì nếu họ là người Tây Tạng thì họ đã tới thăm ta.

Tâm Đăng nghĩ đến đây, bất giác vô cùng kinh hãi, lẽ ra việc sống chết với chú không ăn nhằm gì, nhưng mà mỗi khi nghĩ đến cha mẹ đã chết đi, không thể đến thăm mình, chú bất giác ứa ra vài dòng nước mắt.

Còn đang bồi ngùi than thở, chợt thính giác báo cho chú biết có một người vừa phóng qua, làn gió nghe có vẻ gấp lắm.

Tâm Đăng lặng lẽ khinh công đuổi theo bén gót, bóng đen có vẻ hơi thấp đang chạy về hướng Kim Nga điện. Bóng đen nấp bên ngoài nghe ngóng rồi nhảy vào trong điện. Tâm Đăng nhẹ nhàng đến bên cửa sổ dòm vào. Té ra bóng đen đó là Vô Danh lão nhân.

Lão ta mặt mày hầm hầm sát khí đương đưa chưởng lên bức bách một người mà mới thoát nhìn Tâm Đăng vô cùng sửng sốt, đó là Tạng Thập, vị đại sư trụ trì của Tâm Đăng.

Bỗng nghe Vô Danh lão nhân cất tiếng lạnh lùng :

- Tạng Thập! Nếu mi muốn sống thì hãy đưa Tầm Tang khẩu quyết cho ta, còn nếu không ta giết mi tức khắc.

Tạng Thập khề nói :

- Quyển sách này do một người theo đạo nhà Phật là Tầm Tang Tử viết ra, ông viết với một thiện chí, không ngờ Phật tử lại lạm dụng nó để làm điều xằng bậy.

Bây giờ ta thu hồi mà trả về cửa Phật, thí chủ xem ta làm như thế có phải hay không? Nếu phải thì đừng cản trở.

Không biết Tạng Thập quả có thật lòng, hay là ông ta đóng kịch, nhưng mà giọng nói của ông ta thật chân thành và cảm động.

Tâm Đăng nghe nói, máu nóng nổi lên bừng bừng, tự nói với mình :

- Nếu vì lý do này mà Tạng Thập không chịu trao quyển sách này ra thì thật là đáng phục.

Vô Danh lão nhân trầm ngâm nghĩ ngợi đoạn nói một câu sắc lạnh :

- Nếu mi đã có lòng tốt thì cơ sao lại tạo ra một quyển sách giả để hại Y Khắc?

Tạng Thập nghe hỏi, thẹn đỏ bừng sắc mặt, lớn tiếng nói rằng :

- Y Khắc là một người dưới tay ta, nhưng lại gian ngoan xảo quyệt, không trung thành với ta nên ta cho nó một bài học.

Câu nói của Tạng Thập chưa dứt thì Vô Danh lão nhân đã cười khan mà cắt đứt :

- Tạng Thập... Mi thật là giỏi nói, Y Khắc đã chết rồi thì ai chứng kiến việc này... Ha ha...

Sắc mặt của Tạng Thập càng ngày càng khó coi, ông ta nói nhỏ nhỏ :

- Ta là người trong cửa Phật, ta cần làm sao cho tâm tính được bình tĩnh, ngoài ra không thiết việc gì nữa.

Tâm Đăng lấy làm lạ tự hỏi mình :

- Thế là thế nào? Phật đã bảo phổ độ chúng sinh chứ không có bảo mình chỉ giữ toàn vẹn lấy mình mà thôi!

Về phần Vô Danh lão nhân bị mấy câu nói của Tạng Thập làm cho nóng giận, ông ta hỏi với vẻ quyết liệt :

- Vậy thì... Hòa thượng bây giờ mi nghĩ sao?

Tạng Thập biết rằng công lực của mình kém lão già này xa lắm, nhưng khi lão ta nhớ đến lão già này sẽ lấy được quyền thiên hạ đệ nhất kỳ thư trong lòng mình đây, thì máu nóng sôi lên sùng sục, ông ta tự nói với mình :

- Ta rơi vào biển khổ đã lâu thì cứ hãy đắm chìm trong biển khổ! Dù chết, ta cũng không trao quyển sách này ra... Vạn bất đắc dĩ ta hủy bỏ quyển sách.

Nghĩ đến đây, đã định, nên trong lòng Tạng Thập cảm thấy bình tĩnh hơn ban nãy, ông ta thò tay ra thủ một thế cực kỳ hóc hiểm đoạn nói rằng :

- A di đà Phật, quyển sách này bản tăng nhất định chẳng trao ra...

Vô Danh lão nhân nghe nói, đôi mắt trợn trừng, tóc tai dựng ngược.

Xem tiếp chương 18 Máu thấm nhuộm rừng hoang

18. Chương 18 Máu Thấm Nhuộm Rừng Hoang

- Tạng Thập! Mi hãy suy nghĩ cho kỹ, đây là giờ phút quyết định sự sống chết của mi!

Tạng Thập nghe nói mà mặt biến sắc, biết rằng đêm nay lạnh ít dữ nhiều, mình không phải là đối thủ của hắn ta, nhưng bảo mình phải trao quyển Tầm Tang khẩu quyết cho người, thì thà là chết chứ chẳng chịu trao ra.

Tạng Thập từ từ ngẩng đầu dậy, nói một câu đầy bi thiết :

- Người xuất gia chúng ta sẵn sàng nhớ câu “Dĩ thân tuấn đạo”.

Vô Danh lão nhân ngửa mặt lên trời cười ròn rã :

- Hay lắm! Khi Y Khắc chết đi mi đã từng bốn chữ này biểu nó, bây giờ đến lượt mi nay.

Tạng Thập tái mặt nói rằng :

- Người xuất gia chúng ta tin rằng khi gặp điều đại nạn, biết đâu sẽ gặp đường giải thoát?

Vô Danh lão nhân tỏ vẻ khó chịu, gật gù :

- Hay lắm! Để ta xem mi giải thoát bằng cách nào?

Dứt lời ông ta rũ ống tay áo, bay vù tới bên mình của Tạng Thập, nhẹ nhàng trở ra một đòn Phi Vũ Phá Vân, đâm một đòn sấm sét vào giữa mặt của Tạng Thập.

Tạng Thập giật mình, biết trốn cũng không thoát nên cắn răng mà trả đòn, ông ta khế nhón gót cho thân hình bắn lùi ba thước, chưa kịp trả đòn thì bàn tay hữu của Vô Danh lão nhân quất ngược trở lên để trả đòn thứ hai là Hải Điều Lược Ba.

Hai ngón tay của lão như hai tia điện chớp, xĩa mạnh vào huyết Giai Tinh của Tạng Thập.

Hai đòn này thật nhanh không thể tả lại liên hoàn chặt chẽ với nhau, Tạng Thập thấy chỉ lực của người này thật là vô cùng lợi hại, nên lại bắn lùi thêm ba bước để trốn đòn.

Và lần này... chân vừa đứng vững, thì Tạng Thập vội vàng dùng bàn tay tả trở ra một đòn Bá Thạch Kim Sơn, tống vào huyết Tâm Kinh của Vô Danh lão nhân một đòn sấm sét.

Tạng Thập tuy kém hơn Vô Danh lão nhân nhưng cũng thuộc hàng cao thủ, lại có tinh thần tử chiến, mỗi một đòn đều tung ra mười phần sức lực nên thanh thế thật là đáng sợ.

Vô Danh lão nhân dường như chưa dốc hết toàn lực, Tâm Đẳng nhận thấy thân hình của ông ta nhanh như một chiếc xe gió, luồn qua lách lại, xen vào giữa kẽ hở những đường võ của đối phương mà tiến thoái như bay, thình thoảng lại tung ra một đòn trí mạng.

Tâm Đẳng vừa thấy Vô Danh lão nhân xuất thủ thì biết Tạng Thập lành ít dữ nhiều nên để hết tinh thần vào cuộc chiến, chú nghĩ thầm :

- Nếu Tạng Thập lâm nguy, ta sẽ tức tốc giải cứu!

Đêm lạnh lùng trôi.

Một người tăng, một người tục, lặng lẽ mà thẳng tay sát phạt với nhau, bốn bề im phăng phắc, chỉ có tiếng quyền cước đi rì rào trong gió.

Tâm Đẳng nhìn kỹ thấy những thế võ của Vô Danh lão nhân hình thức vô cùng kỳ quặc, khí lực lại hùng hồn, mỗi một thế võ thấy đều biến hóa ly kỳ, làm cho Tâm Đẳng khó mà lường trước được.

Chú thầm nghĩ :

- Công lực người này tuy cao nhưng hãy còn kém sư phụ một bậc, nếu ta dốc toàn lực thì có thể cầm đồng ngang ngửa.

Lúc bấy giờ cuộc chiến càng lúc càng căng, Tạng Thập quyết lòng tử chiến nên khí thế thật là hùng dũng.

Thấy Tạng Thập chưa có vẻ gì nguy biến nên Tâm Đẳng bỏ lơ không chú ý nữa, nhờ đó mà chú phát giác ra sau lưng mình dường như có tiếng động khẽ.

Bằng một động tác cực kỳ nhẹ nhàng, chú quay đầu nhìn lại thấy có người con gái hình dáng yếu điệu đang thò tay ra vấy mình.

Tâm Đẳng lấy làm lạ, tự nói với mình :

- Sao Mặc Lâm Na lại ra đây?...

Và không biết từ đâu nổi lên một luồng mãnh lực làm cho hai chân Tâm Đẳng từ từ xê dịch về phía Mặc Lâm Na.

Còn hai lão già đang hồi kịch chiến nên chưa phát giác có người ở bên cạnh.

Tâm Đẳng lại lấy làm lạ kỳ vì chàng càng xê dịch càng tới gần chừng nào thì Mặc Lâm Na cũng từ từ rút lui chừng nấy, thần sắc vừa khẩn trương vừa sợ hãi, dường như nằng rất sợ hai lão già kia phát giác.

Thân hình của hai người như hai chiếc bóng ma, xê dịch ra ngoài hơn mười trượng, thì Tâm Đẳng đã tiến sát đến bên Mặc Lâm Na se sẽ hỏi rằng :

- Cô đến đây làm gì?

Mặc Lâm Na tỏ vẻ lo sợ, nắm tay áo của Tâm Đẳng mà nói :

- Tiểu hòa thượng... Mi trốn ở đây làm gì, đừng can thiệp vào làm gì coi chừng mất mạng đó!...

Tâm Đẳng nghe nói lấy làm lạ, hỏi nhỏ nhỏ :

- Tại sao? Cô biết Vô Danh lão nhân ư?

Mặc Lâm Na trả lời qua một thái độ lo âu :

- Đừng hỏi lời thôi, mi hãy đi khỏi chỗ này.

Tâm Đăng lắc đầu nói :

- Không được! Tôi không thể rời khỏi chỗ này vì vị hòa thượng kia là trụ trì của Bồ Đạt La Cung khi xưa.

Mặc Lâm Na thấy Tâm Đăng cương lại ý mình, tức tối giậm chân nói rằng :

- Việc này đã biết, mi hãy mau trở về chùa.

Tâm Đăng thấy nàng cứ hối thúc mình trốn tránh bằng một thái độ chân thành tha thiết, trong lòng không biết đầu đuôi ra sao, chú nghĩ :

- Hay là việc này có liên quan mật thiết đến nàng?...

Ý nghĩ của chàng thanh linh bị cắt ngang bởi một tiếng hét nào nùng rùng rợn của Tạng Tháp.

Giữa đêm trường vắng lặng, tiếng gào thét của Tạng Tháp làm cho người ta mọc ốc cùng mình, hồn phi phách tán.

Như một kẻ điên cuồng, Tâm Đăng rút phắt ống tay áo của mình lại, bay vù về phía Tạng Tháp.

Trong lúc đó thì Mặc Lâm Na vội vàng trở ra một đòn Thảm Mã Trảo nhanh như một tia chớp, chụp lấy bậu áo cà sa của Tâm Đăng, nhưng với tốc lực phi thường của Tâm Đăng nàng đâu với kịp.

Nàng hốt hoảng rú lên :

- Tâm Đăng! Đừng can thiệp vào việc của người khác.

Tâm Đăng nào chịu vâng lời, nhún mình thêm một cái nữa chàng đã bay mình đến bên Tạng Tháp.

Thấy Tạng Tháp bây giờ ngã ngửa trên mặt đất, trước ngực máu đỏ ròng ròng, còn Vô Danh lão nhân thì đi đâu mất dạng.

Tâm Đăng bàng hoàng ngơ ngẩn, chú ngồi xuống bên Tạng Tháp, ôm Tạng Tháp vào lòng.

Ông ta mắt nhắm nghiền, sắc mặt trắng bạch, vạt áo trước ngực đã bị móc rách, máu thịt be bét trông thật là kinh rợn.

Hai dòng nước mắt ứa ra trên gò má của Tâm Đăng, chú điểm một ngón vào huyệt Khuyết Trung của Tạng Tháp để cầm máu, rồi lại xoa nắn huyệt Khí Hải.

Tạng Tháp mơ màng hồi tỉnh, nhường cặp mắt lên nhìn khắp bốn bề bằng một cách cực kỳ tuyệt vọng, sắc mặt của ông cau có lại, ông mơ màng không biết mình đang nằm ở nơi đâu?

Nhưng chỉ có một việc mà ông biết rõ là quyển Tầm Tang khẩu quyết đã bị cướp mất rồi.

Tâm Đăng thấy ông ta vẫn chưa định tỉnh nên vội vàng điểm thêm một ngón vào huyệt Bách Hội rồi hỏi nho nhỏ rằng :

- Đại sư!... Đại sư!...

Chú nức nở nói không ra lời vì suốt mười mấy năm sống trong cuộc đời tôn giáo, Tạng Tháp là một người hiền từ cao quý mà chú hằng ngưỡng mộ.

Nhưng không ngờ Tạng Tháp ngày hôm nay lại rời bỏ cuộc đời tôn giáo mà dấn thân vào biển khổ!

Bấy giờ thần trí của Tạng Tháp lần lần hồi tỉnh, ông ta phát giác người ôm mình dậy chính là Tâm Đăng, ông ta run rẩy nói :

- Ủa... Tâm Đăng.

Lệ ứa nay mặt, Tâm Đăng gạt đầu nói :

- Đại sư... tôi chính là Tâm Đăng.

Tạng Tháp thều thào nói :

- Không ngờ mi cũng biết võ, vậy thì... những việc xảy ra mi đều trông thấy hết?

Tâm Đăng gật đầu trầm não :

- Phải! Con đều trông thấy.

Tạng Thập lại thở dài nói rằng :

- Ta thật lấy làm hổ thẹn!.. Ta đã là một bậc Đại Lạt Ma lãnh đạo hơn bảy nghìn Lạt Ma vẫn không sao thoát khỏi biển khổ... ngược lại tự mình dẫn thân vào con đường khổ ải.

Nghe Tạng Thập nói, Tâm Đăng đau lòng lắm, chú lấy làm hối hận, tiếc cho đời sống tôn giáo của mình rồi đây cũng sẽ mất đi.

Chuỗi ngày quý báu này sẽ không bao giờ có nữa, và người khác sẽ không có dịp may mắn như chú mà hưởng thụ đời sống vô tư lự này.

Nay chú đã có nó mà chú lại muốn bỏ đi!

Trong lòng chú xốn xang bứt rứt vô cùng, Tạng Thập nức nở một hồi đoạn thều thào nói tiếp :

- Cái chết bi thảm của Y Khắc là vết xe đi trước mà ta lại cứ chấp nê, dẫn thân vào con đường tội lỗi... Đây là một sự báo ứng rõ ràng... Tâm Đăng, ta không bao giờ nghĩ rằng mi là người biết võ, mi không muốn hoàn tục, thì hãy thôi, đừng luyện võ công nữa... người xuất gia phải làm xứng đáng là người xuất gia. Đời ta đến đây là hết! Nhưng tâm trí của ta bình tĩnh lắm, ta không hờn giận, không sợ sệt, không nghi kỵ, tất cả đều là “không không”... và giờ phút này là giờ phút chân chính giác ngộ của ta đây.

Tâm Đăng nức nở bùi ngùi :

- Thừa đại sư, người đả thương đại sư đó là ai? Hẳn có phải là người Tây Tạng?

Tạng Thập buông ra một tiếng cười thê thảm :

- Đừng hỏi nữa, ta phải quên hết, quên tất cả...

Nhưng Tâm Đăng nào chịu quên, chú đeo theo hỏi cho kỳ được, nhưng Tạng Thập không chịu trả lời, ông ta hờn hển nói rằng :

- Ta sắp đi rồi! Mong rằng khi ta chết, mi đem thi thể của ta trở về Bồ Đạt La Cung, cứ nói rằng vô tình phát hiện ra thi thể của ta là được... Ta tin rằng Diệp Bồ sẽ có lời giải thích êm xuôi... ta mong rằng ta được chôn chôn trong Bồ Đạt La Cung.

Tâm Đăng gật đầu, nước mắt ràn rụa, trả lời :

- Đại sư yên trí, thể nào tôi cũng đưa đại sư trở về Bồ Đạt La Cung.

Trên gương mặt của Tạng Thập bỗng lộ ra một nét cười đầy an ủi, ông ta thở hắt ra một hơi dài rồi mưa ra một bụm máu, Tâm Đăng biết ông ta sắp “đi” nên ôm lấy ông ta mà gào lên thảm thiết :

- Đại sư... đại sư...

Và Tạng Thập dần dần xuôi tay nhắm mắt, Tâm Đăng loáng thoáng nghe ông ta mấy máy mấy chữ :

- Trác Đặc Ba... Trác Đặc Ba... hồ Tuần Mã...

Nói dứt mấy chữ này rồi ông tắt thở trong lòng của Tâm Đăng.

Tâm Đăng đương lúc đau đớn vô hồi, bỗng thần kinh của chú bị kích thích mãnh liệt vì mấy chữ “Trác Đặc Ba”, chú ôm cái xác đã dần dần nguội lạnh của Tạng Thập mà quay cuồng một ý nghĩ :

- Trời... cũng lại là thằng Trác Đặc Ba.

Tâm Đăng cúi xuống, nhìn thân xác co quắp của Tạng Thập nằm trong lòng của mình mà đau đớn vô hồi.

Chú không ngờ một con người đã tu hành khổ hạnh mấy mươi năm, mà bây giờ gặp phải cảnh bi thương ảo não như ngày hôm nay.

Ngón ngang trăm mối, Tâm Đăng tự bảo lấy mình :

- Ta phải mang xác của Tạng Thập về Bồ Đạt La Cung, và để cho chúng Lạt Ma tự phát giác, như phát giác cái xác của Y Khắc vậy.

Tâm Đăng quyết định rồi liền vác cái xác của Tạng Thập mà đi thẳng về Bồ Đạt La Cung, vừa đi trong trí của chú vừa quay cuồng một ý nghĩ :

- Thế là thế nào? Lại thẳng Trác Đặc Ba? Còn chẳng?

Hèn chi ta thấy nó tướng mạo đường hoàng mà thân hình hơi lùn, thì ra nó đã tự hủy hoại đôi chân của nó mới ra nông nổi.

Từng cơn gió lạnh khua động những chiếc lá rừng nghe xào xạc, đêm càng về khuya khí hậu càng lạnh lùng khôn tả, bầu không khí thật hợp với cảnh thê lương thâm đạm lúc bấy giờ.

Tâm Đăng ôm lấy cái xác lạnh như đồng, đây là lần thứ nhất trong đời chú ôm lấy một người đã chết.

Chú vượt qua khỏi bức tường của Bồ Đạt La Cung, chú quyết định :

- Ta phải mang xác của Tạng Thập đặt trước phòng chứa sách, để cho Mạc Cổ tự phát giác lấy, và an bài một cách êm ái, đừng để kinh động đến chúng Lạt Ma.

Thế là chú quay đầu về phía lầu chứa sách mà đi thẳng.

Nhún mình bay nhẹ lên mái lầu chứa sách, Tâm Đăng đặt xác của Tạng Thập nằm vào chỗ của mình nằm ngủ khi xưa.

Trong phòng lúc bấy giờ chỉ có một ngọn đèn dầu leo lét, tỏa ra một thứ ánh sáng vàng ỏ, làm cho bầu không khí thêm phần bí hiểm.

Tâm Đăng búi người giây lát rồi mới bay mình ra cửa sổ, thất thểu trở về phòng mình.

Vừa đi chú vừa suy nghĩ :

- Thật là lạ, chẳng biết Mạc Lâm Na trở về tự hồi nào mà ta chẳng hay biết? Tại sao nàng chẳng cho ta cứu Tạng Thập? Nếu không có nàng biết đâu ta chẳng cứu được ông ta? Nàng vô tình mà tạo ra một điều tội lỗi, trời đất chắc chẳng dung thứ cho cô ta? A di đà Phật!

Tâm Đăng xô cửa vào phòng, buông mình thật mạnh lên giường của mình làm cho một chú tiểu gần đó giật mình thức giấc càu nhàu :

- Tâm Đăng, việc gì thế?...

Chú trả lời gắt gỏng :

- Việc mật, chẳng có việc gì... Mi ngủ đi...

Thế rồi hai người mơ màng nhắm mắt, đêm ấy Tâm Đăng mơ một giấc mơ kinh khủng.

Sáng ngày hôm sau Bồ Đạt La Cung xôn xao náo nức, những vị Lạt Ma cao cấp, thấy đều đi lên tầng trên nhất để mở cuộc hội nghị bí mật.

Ai nấy thấy đều lăm la lăm lét, cho rằng Bồ Đạt La Cung đã xảy ra một việc hệ trọng.

Đến chiều hôm đó, trụ trì là Đệch Bồ tuyên bố rằng chiều hôm ấy ông ta sẽ dùng cơm chay chung với bảy nghìn Lạt Ma.

Mọi người đều mừng rỡ, cho đó là một điều chưa từng có trong Bồ Đạt La Cung.

Nào ngờ, sau khi dùng cơm... Đệch Bồ đứng lên tuyên bố rằng :

- Hôm nay sở dĩ ta đến đây dùng cơm chỉ vì ngày mai này, chúng ta sẽ bắt đầu không dùng cơm nữa.

Toàn thể bảy nghìn Lạt Ma chúng ta phải tuyệt thực hai hôm để tưởng niệm một người, người ấy chính là cự trụ trì Tạng Thập.

Thật ra... Tạng Thập đại sư không mất tích mà ông ấy lên giam mình trong Kim Nga điện để tuyệt thực cho đến chết ngõ hầu tự giải thoát cho mình.

Mãi đến ngày hôm qua đây, Tạng Thập đại sư đã hoàn thành công việc của mình, và ông ta đã viên tịch trong Kim Nga điện.

Sau lời tuyên bố của trụ trì, mọi người thấy đều buồn ngủi than thở.

Bởi vì Tạng Thập đối với họ, thật có uy tín, vì khi ông ta trụ trì Bồ Đạt La Cung tỏ ra là một vị đức đạo cao tăng, vì vậy mà ông mất đi mọi người đều thương tiếc.

Đệ tử Bồ lại tuyên bố rằng :

- Chúng ta nên coi việc Tạng Thập đại sư viên tịch là một điều vui mừng, nay ta thỉnh ý của đức Đạt Lai đức tượng của Tạng Thập để quán trong Kim Nga điện, để cho người đời sau chiêm ngưỡng.

* * * * *

Trưa hôm đó, Tâm Đăng sẽ lên đi về phía ngôi nhà đá, báo tin này cho Bệnh Hiệp nghe.

Bệnh Hiệp nghe xong trợn trừng cặp mắt, ông ta không ngờ Tạng Thập lại chết trong tay của Trác Đặc Ba, và càng không ngờ Trác Đặc Ba đã chiếm được Tàn Tang khẩu quyết.

Tâm Đăng thưa với ông ta rằng :

- Sư phụ xin cho con đến hồ Tuấn Mã một phen.

Bệnh Hiệp gạt ngang :

- Không được... Mi không được làm kinh động. Trước khi mi hoàn tục, mi tuyệt đối không thể đến hồ Tuấn Mã.

Mi cố giữ hành tung cho thật bí mật, đừng để Trác Đặc Ba sinh nghi.

Bệnh Hiệp lại dặn :

- Ngày mai mi khỏi phải đến đây nhưng ngày kia phải đến.

Tâm Đăng cúi đầu vâng dạ rồi trở về Bồ Đạt La Cung.

Về đến nơi thì chúng đồng đạo đã ngủ vùi, sau khi buông mình lên giường, chú chợt nhớ ra miếng bài vị của Vân Cô trao cho mình.

Chú vội vàng trở dậy, mang nó sang bên Trắc Điện, tìm một nơi vắng vẻ để yên rồi bắt đầu tụng kinh gõ mõ.

Câu kinh tiếng mõ đã đem đến sự bình thản cho tâm hồn của chú.

Và khi tụng xong hồi kinh, chú bước trở ra ngoài, bỗng giật mình vì nghe có tiếng ám khí xé gió bay vào, vội vàng thò tay ra sử một thế Bồ Phong Tróc Ảnh.

Trong cái chớp mắt, chú đã bắt gấn một vật, thì ra đó là một tấm giấy vo tròn, nhìn quanh đi quẩn lại không thấy bóng dáng một ai.

Lấy làm nghi hoặc, chú trở về phòng mình, vuốt phẳng tấm giấy ra, thấy trên đề mấy dòng chữ :

“Tâm Đăng.

Canh ba đêm mai ta gặp mi tại Kim Nga điện.

Khúc Tinh”.

Xem tiếp chương 19 Khúc Tinh đại hiệp truyền Phi Châm tú chương

19. Chương 19 Khúc Tinh Đại Hiệp Truyền Phi Châm Tú Chương

- Chắc lão ta đến để truyền võ cho mình, ta thật muốn đến hồ Tuấn Mã để tìm thằng Trác Đặc Ba... để xem hắn là tay lợi hại đến thế nào cho biết.

Nghĩ đoạn, chú ngã lưng ra ngủ và đêm ấy lại chấp chờn làm mấy giấc chiêm bao.

Sáng ngày hôm sau, Bồ Đạt La Cung được lệnh của đức Đạt Lai, chắc có lẽ có người bắt tin cho đức Đạt Lai hay cái chết bí ẩn của Tạng Thập, nên ngài không bằng lòng cho đức tượng Kim Thân mà chỉ cho phép làm lễ an táng một cách trọng thể.

Thi hài của ông được chôn cất trong Bồ Đạt La Cung và cất một ngôi nhà kỷ niệm nho nhỏ. Đức Đạt Lai thân hành viết ba chữ khải lên ngôi nhà kỷ niệm đó, gọi là :

“Tạng Thập Đường”.

Đêm ấy trời vừa chập choạng tối, Tâm Đăng đã vô cùng nôn nóng, chú đi đi lại lại trên Kim Nga điện để chờ Khúc Tinh.

Trong đầu chú vẫn quay cuồng mấy chữ :

- Trác Đặc Ba... hồ Tuấn Mã... Tầm Tang khẩu quyết...

Chú rất hối hận vì quyển sách này đã lọt vào tay mình một lần mà mình lại để cho nó mất đi.

Cảnh ngộ đau đớn của Bệnh Hiệp và Cô Trúc cùng cái chết bi thảm của Tạng Thập đã gây ra trong lòng chú một mối căm thù Trác Đặc Ba đến tột đỉnh.

Còn đang nghĩ ngợi triền miên thì có tiếng vỗ tay khe khẽ, quay đầu nhìn lại thì quả thật là Khúc Tinh.

Không ngoài sự ước đoán của chàng, Khúc Tinh đến đây để ép chú học võ.

Nằm nì ép uống lâu lắm, Tâm Đăng mới khứng, và Khúc Tinh hẹn ba ngày sau sẽ gặp nhau trên ngọn đồi Tiểu Bình cách Bồ Đạt La Cung ba dặm đường.

* * * * *

Đồi Tiểu Bình.

Cách Bồ Đạt La Cung ba dặm.

Tâm Đăng đến đó chờ đợi đã lâu mà không thấy Khúc Tinh đâu. Chú cầu nhàu :

- Cứ theo lời ông ta bảo thì sẽ truyền cho mình môn Phi Châm Tú Chương gì đó, thật là chán.

Câu nói của chàng chưa dứt chợt có tiếng cười ha hả của Khúc Tinh :

- Tiểu hòa thượng, mi thật là vô lễ.

Tâm Đăng hổ thẹn đỏ bừng sắc mặt, thấy Khúc Tinh và Thiết Điệp từ trong ven rừng bước ra.

Khúc Tinh tiếp lời :

- Tâm Đăng, mi có biết Thiết sư bá có một môn võ công đặc ý nhất là gì chẳng?

Tâm Đăng trả lời :

- Quả thật tôi chưa biết.

Khúc Tinh mỉm cười mà rằng :

- Thiết sư bá của mi có môn võ công gọi là Lộ Chu Chi Tinh, nghĩa là khinh công của bà ta khi vận dụng ra thì thân hình còn nhẹ hơn một hạt sương buổi sớm.

Và ông ta nói tiếp :

- Thiết sư bá của mi sẽ truyền môn võ nghệ này cho mi đêm nay.

Tâm Đăng quyết lời từ chối nhưng không sao được vì hai người ấy nằn nằn quyết một hai truyền lại cho Tâm Đăng.

Hai người phân công như vậy: canh hai Tâm Đăng học với Khúc Tinh, canh ba luân đến phiên Thiết Điệp. Thế rồi ba thầy trò bắt đầu luyện võ.

Tâm Đăng lấy làm lạ vì môn võ của Khúc Tinh truyền lại bằng kim chỉ, ông ta thò tay vào túi rút ra một gói nữ công đoạn dạy cho Tâm Đăng vận nhãn quang lên mà thêu những đường chỉ nhỏ rức.

Việc làm tuy đơn sơ nhưng phí rất nhiều sức lực, thêu chưa được một đoá hoa mà Tâm Đăng mồ hôi vã ra như tắm.

Khúc Tinh cười rằng :

- Môn võ công Phi Châm Tú Chương này nếu mi học thành công thì nội lực sẽ tăng tiến bội phần, và đường võ của mi tung ra thấy đều khéo léo như người đàn bà may vá thêu thùa vậy.

Tâm Đăng thêu được một đoá hoa thì đã mãn canh hai, và từ xa xa tiếng trống canh trở sang ba tiếng.

Thế là lại đến lượt Thiết Điệp dạy võ cho chú.

Tâm Đăng chán chường lắm, vì thật ra, đối với chú không còn hứng thú nữa, chú thấy rằng hễ người nào học võ thấy đều mang nhiều điều oan nghiệt, nhưng không biết từ chối thế nào cho được nên đành phải gượng gượng mà học.

Tâm tư đó Thiết Điệp đã đọc thấu, nhưng bà ta bất chấp, bảo với Tâm Đăng rằng :

- Bây giờ mi bắt đầu chú ý đây.

Nói đoạn thân hình của bà ta bay bổng lên mười mấy trượng, Tâm Đăng giật mình nhìn theo thì thân hình của bà ta đã rơi xuống trên cành cây bé nhỏ.

Mũi giày của bà đập nhẹ lên hai chiếc lá non mơn mớn, và thân hình của bà lướt trong cơn gió lộng về đêm.

Ngón khinh công tài tình đó làm cho Tâm Đăng sững sờ kinh dị, hèn chi mà bà ta luận kinh với Điệp Bố mà rượu chưa tàn hơi nóng.

Gương mặt bà ta thật diễm đạm, dường như quên hẳn mình đang đứng trên chót vót ngọn cây. Thái độ bình tĩnh đó càng làm cho Tâm Đăng thần phục.

Chợt nghe bà ta bảo :

- Mi hãy tổng về phía ta một chưởng xem sao.

Tâm Đăng nghe nói lấy làm thích thú lắm, vội xắn tay áo lên mà nói :

- Sư bá coi chừng, tôi phát chưởng đây!

Nói vừa dứt lời, Tâm Đăng tức tốc trở ra một đòn Hoa Đăng Thổ Nhị, từ trong lòng bàn tay của chú có một luồng gió thổi mạnh về phía Thiết Điệp.

Đòn này chỉ dùng ba phần sức mạnh nhưng khí thế lấy lừng có thể tan bia nát đá như chơi.

Nhưng luồng chưởng phong vừa thoát đi một nửa thì Thiết Điệp đứng trên ngọn cây cũng nhẹ nhàng thay đổi cung bộ và tổng ra một chưởng.

Hai luồng sức mạnh giáp mối vào nhau giữa từng không vang lên một tiếng “Bốp” rợn người.

Khá khen cho Thiết Điệp, đứng trên ngọn cây chót vót, chỉ dùng hai chiếc lá khô làm điểm tựa mà không hề hấn.

Còn Tâm Đăng thì loạng choạng thối lui một bước.

Tâm Đăng cả khen :

- Thật là lợi hại.

Xem tiếp chương 20 Hiện lộng khinh công dụ Tâm Đẳng học võ

20. Chương 20 Hiện Lộng Khinh Công Dụ Tâm Đẳng Học Võ

- Mi hãy thử thêm một lần nữa.

Tâm Đẳng lấy làm thích thú, lắc đầu thúc giục :

- Không cần phải thử, sư bá cứ dạy cho tôi.

Bà ta thò tay ra vẫy Tâm Đẳng và chú nhẹ nhàng bay vút lên, nắm lấy tay bà ta mà nài nỉ :

- Sư bá hãy dạy cho tôi môn khinh công này.

Thì ra ban nãy Thiết Diệp chỉ trở sơ một chút nghề riêng cũng đủ làm cho Tâm Đẳng mê mẩn tâm thần, phải nài nỉ bà ta mà học.

Bà nắm lấy tay Tâm Đẳng, hai người bay trở về mặt đất, bằng một động tác cực kỳ nhanh nhẹn bẻ hai nhánh cây nhỏ bé, cắm vào mặt đất chỉ chừa ra ngoài một đoạn chừng ba bốn phân mà thôi.

Thiết Diệp trở ngọn cây đó mà bảo :

- Tiểu hòa thượng, mi hãy phi thân lên đó xem sao.

Tâm Đẳng vâng lời nhảy vù lên ngọn cây, không ngờ Thiết Diệp lại hỏi :

- Bây giờ mi hãy rướn gân cổ mà kêu lên.

Tâm Đẳng càng lấy làm lạ không hiểu tâm lý bà ta, nhưng vẫn phải gắng gượng kêu lên mấy tiếng lạ lùng quái dị.

Thiết Diệp ôm bụng cười ngặt nghẽo :

- Không được mi phải vận dụng nội công mà hú lên một tiếng thật dài.

Tâm Đẳng nghe lời, thủ một thế Kim Kê Độc Lập đứng trên ngọn cây, dồn hết khí lực vào tận Đan Điền rồi phát ra một tiếng hú trầm hùng không thể tả.

Tiếng hú vang đồng vọng, có lúc như tiếng hổ gầm, có lúc như tiếng rồng ngâm, có lúc thanh tao dịu dặt, có lúc oai hùng có thể tan vàng nát đá.

Màn đêm mờ mịt, tiếng hú của Tâm Đẳng nương theo hơi gió mà đồng vọng đến chốn xa xăm, làm cho cư dân gần đấy đều bàng hoàng thức giấc.

Sở dĩ người luyện khinh công đến mức cao thâm, thấy đều nhờ đem hơi sức từ đan điền lên, để cho thân người được nhẹ nhõm, hơi sức đem ra chừng nào thì thân hình nhẹ nhõm chừng ấy.

Nay Tâm Đẳng đem hơi sức trong đan điền dồn ra ngoài nên thân hình nhẹ như bấc, nhưng tai ù mắt hoa, loạng choạng rơi trở về mặt đất.

Thiết Diệp nói :

- Hôm nay là bữa đầu tiên, mi luyện được đến mức này cũng là khá lắm, lần sau sẽ tiếp tục luyện thêm nhiều hơn nữa.

Đêm ấy chàng vất vả quá, vừa phải gắng sức thâm thuậ một cách mệt nhọc, vừa phải gằm thét suốt đêm, cơ thể của chú mệt mỏi rã rời.

Suốt bảy đêm liền như thế, công lực của chàng đã tiến bộ nhiều hơn xưa quá nhiều, nghề thâm thuậ của chú ngày càng thêm tinh vi, và khinh công của chú càng đạt đến mức tuyệt đỉnh.

Trong môn thâm thuậ kia có tiềm tàng một đường võ vô cùng lợi hại, có thể nói đường võ này là một đường võ phức tạp nhất trần gian.

Khi chú học xong, chú cảm thấy mình có thể đến hồ Tuấn Mã một cách yên lành và chú sẽ thành công rực rỡ.

* * * * *

Một tháng trời lặng lẽ trôi qua.

Và Tâm Đăng đã kết thúc đoạn đường học tập với Khúc Tinh và Thiết Diệp.

Chú thở phào một hơi nhẹ nhõm, dường như một người vừa trút được gánh nặng.

Đêm cuối cùng chú lê tấm thân mệt mỏi trở về Bồ Đạt La Cung, vừa ngã mình lên giường, nghĩ rằng mình có thể ngủ một giấc yên lành sau một tháng trời học tập.

Nào ngờ... chính vào lúc đó có một người dùng một ngón tay búng nhẹ vào cửa mấy tiếng.

Tâm Đăng nổi nóng, càu nhàu :

- Lại người nào đến quấy rầy ta nữa, ta bắt chấp, ta cứ ngủ một giấc đã!

Nói rồi xoay mình vào bên trong nhắm mắt ngủ kỹ...

Người kia chờ đợi một lúc lâu không thấy động tĩnh lại búng nhẹ vào cửa thêm mấy tiếng.

Tâm Đăng vẫn không trả lời, chợt nghe có tiếng một người con gái nói một câu thanh tao nho nhỏ :

- Tâm Đăng! Ngủ chưa?

Tâm Đăng ban nãy quyết định ai gọi cũng không thức giấc, nhưng bây giờ nghe giọng nói người đó đập vào tai, vội vàng lồm cồm bò dậy, vì câu nói đó đã mang đến cho chú một nguồn kích thích mãnh liệt, bởi câu nói đó là giọng nói quen thuộc của Trì Phật Anh.

Vừa nhảy xuống giường, Tâm Đăng vừa trả lời :

- Chưa ngủ!.. Chưa ngủ...

Nói rồi mở cửa bước ra thấy Trì Phật Anh đứng cách đó ngoài ba thước, trên mặt vẫn che ngang vương lụa, nàng nhìn Tâm Đăng bằng cái nhìn đầy vẻ huyền bí.

Tâm Đăng vừa lách mình bước ra thì Trì Phật Anh cũng xoay lưng bỏ đi, thì Tâm Đăng vội vàng đuổi theo nàng hỏi nho nhỏ :

- Cô đi đâu lâu quá, sao chẳng thấy đến thăm tôi?

Chú dường như thoáng thấy Phật Anh cười sau vương lụa mỏng.

Phật Anh trả lời nho nhỏ :

- Gần đây ta không rảnh, mà ta cũng biết mi không rảnh.

Tâm Đăng giật mình nghĩ thầm :

- Chẳng lẽ cô ta biết mình học nghệ với Thiết Diệp và Khúc Tinh?

Mẫu đối thoại đến đây thì hai người đã bước đến một khu rừng sỏi hoang vắng, Phật Anh ngồi xuống một phiến đá nói rằng :

- Tâm Đăng, ngày mai thầy cho ta nghỉ một ngày ta định rủ mi ra ngoài ru ngoạn, mi thấy có nên chăng?

Tâm Đăng mừng rỡ, nghĩ đến mấy hôm nay mình không đi thăm Bệnh Hiệp, vội trả lời rằng :

- Hay lắm! Nhưng sáng mai tôi không thể cùng cô đi chơi được vì tôi phải đi thăm Bệnh sư phụ.

Phật Anh suy nghĩ một lúc rồi nói rằng :

- Vậy thì chiều ngày mai, ta chờ mi trên ngọn đồi Tiểu Bình rồi sẽ đi ngoạn cảnh.

Tâm Đăng nghe nói, mừng lắm trả lời rằng :

- Được! Vậy chiều ngày mai tôi chờ cô tại đồi Tiểu Bình.

Phật Anh vui vẻ hỏi thêm rằng :

- Mi nghĩ xem, sau khi đến đồi Tiểu Bình, chúng ta sẽ đi đâu?

Tâm Đăng trầm ngâm nghĩ ngợi giây lâu mới nói :

- Mười mấy năm nay tôi chẳng ra khỏi chùa, không biết phong cảnh chỗ nào nên thơ, thôi để cô định đoạt vậy.

Phật Anh trầm ngâm suy nghĩ giây lâu mới trả lời :

- Vậy chúng ta đi ngoạn cảnh bờ sông.

Tâm Đăng mừng rỡ, vì rằng mười mấy năm nay, chú chưa hề thấy phong cảnh trời xanh nước biếc, vì suốt ngày phải giam mình trong Bồ Đạt La Cung.

Thế là hai người quyết định một cuộc hành trình du ngoạn, Tâm Đăng có biết đâu sau chuyến đi chơi đó, đã để lại trong đời của hai người một mẫu tình lâm ly bi thiết.

* * * * *

Ngày hôm sau, Tâm Đăng từ ngôi nhà đá của Bệnh Hiệp trở về chùa, liền thay một bộ đồ thật sạch sẽ, trong lòng hớn hở mà tiến bước về phía ngọn đồi Tiểu Bình.

Khi chú đặt chân lên ngọn đồi thì Trì Phật Anh đã có mặt nơi đó.

Trên khuôn mặt của nàng hôm nay che một vương lụa đen thêm, dày thêm, mái tóc huyền óng ả của nàng buông xuống hai bờ vai tròn trịa.

Tâm Đăng dầu mặc áo cà sa, nhưng vì chàng đã chừa tóc, lại búi trên đỉnh đầu, nên thoáng trông như một vị đạo sĩ.

Tâm Đăng hỏi :

- Sao cô cứ che mặt mãi thế?

Phật Anh chỉ lắc đầu mà không trả lời, chú nghe thấy Phật Anh dường như sợ hãi câu hỏi đó, càng tò mò, Tâm Đăng hỏi tiếp :

- Cô không phải là người Tây Tạng, có sao che mặt mãi?

Phật Anh có vẻ hờn dỗi trả lời :

- Tại sao mi cứ hỏi mãi?... Dường như mi muốn xem mặt ta lắm thì phải.

Tâm Đăng không ngờ nàng ta hỏi một câu thẳng vào tim đen của mình, bất giác đỏ mặt ấp úng trả lời :

- Không...! Tôi chỉ lấy làm lạ...

Phật Anh không trả lời, chỉ từ từ đi về phía trước, Tâm Đăng thấy trong tay nàng có xách một chiếc giỏ, vội hỏi :

- Trong giỏ đựng gì thế hả cô Phật Anh?

Phật Anh hờn yêu, gắt giọng :

- Ta biết thế nào mi cũng hỏi, đồ ăn chứ gì?

Thế rồi hai người từ từ rời khỏi ngọn đồi Tiểu Bình, vào giờ phút thần tiên này Tâm Đăng mới thật quên bằng mình là một kẻ xuất gia đầu Phật.

Cặp thanh niên nam nữ đó, vừa vui vẻ chuyện trò vừa từ từ đi về phía con sông La Sa. Đó là một con sông nằm ngang kinh đô Tây Tạng.

Lần lần Tâm Đăng thấy tốc độ của Phật Anh gia tăng, chàng cũng nhanh bước theo sau.

Không bao lâu hai người đã đến vùng trung du của con sông La Sa, trước mặt chú vùng mở ra một cảnh bao la bát ngát.

Người qua kẻ lại tấp nập, thuyền bè đậu san sát như lá tre, hàng trăm phu phen khuân vác lên xuống nườm nượp.

Đủ các sắc dân hiện ra trước mắt chú, nào người Tây Tạng, người Mông, người Hán... vôi vàng... họ thấy đều tới lui nhộn nhịp, sống khác hẳn nếp sống bình thường giản dị ở trong chùa.

Chú ngây người ra trước cảnh tượng chú chưa từng thấy đó, tự nói với mình :

- À... thì ra những người ở ngoài đời, suốt ngày phải làm ăn lao lực để kéo dài đời sống của họ.

Tới giờ phút này, Tâm Đăng mới biết rằng, mỗi một con người muốn sống trên thế gian này thấy đều phải làm lụng một cách khó khăn vất vả.

Chú thấy trong thâm tâm mình lấy làm thán phục tinh thần lao động đó, vì từ ấy đến nay chú không hề nghĩ đến. Chú chỉ nghe những ông già Lạt Ma trong chùa nói rằng :

- Đời là biển khổ, con người chỉ là một con phù du bé nhỏ sớm mất tối tàn trong biển khổ mênh mông.

Nhưng ngày nay trước mắt chú thì khác hẳn, trên gương mặt mỗi người thấy đều lộ đầy vẻ thông minh và tràn trề hi vọng.

Chú thấy mỗi một người đều dùng hết sức lực để đẩy mạnh guồng máy trong xã hội này.

Đây là biển khổ ư?

Không!

Chú cảm thấy đây là mảnh đất mà cần con người phải ra sức làm lụng để sáng tạo, nếu con người mà muốn sống trên mảnh đất này thì phải nỗ lực làm việc, nếu không sẽ bị xã hội đào thải. Phật Anh đứng bên cạnh chú, thấy chú ngẩn người ra mà suy nghĩ, ngẩn người ra mà quan sát cái thế giới này.

Chú lộ ra một ánh mắt lạ lùng, kinh dị và sợ sệt.. Rõ ràng chú bị cái cảnh muôn sắc của xã hội làm cho cảm động!

Thình lình, Phật Anh vỗ vai chú hỏi :

- Nghĩ gì đấy?

Tâm Đăng giật mình quay lại cười rằng :

- Thật tôi không ngờ ở ngoài đời lại phức tạp như thế này, hèn chi mà nhà Phật bảo rằng đây là “đại thiên thế giới” (xã hội muôn mặt).

Phật Anh bật phì cười :

- Mi còn thuyết giáo nhà Phật gì nữa, mi đã không còn là người xuất gia, mi đã chừa tóc.

Tâm Đăng đưa tay lên sờ tóc xanh của mình cười nói :

- Nhưng dầu sao, tôi hoàn tục hay không hoàn tục, lòng tôi vẫn cứ phải gần Phật.

Phật Anh cười rằng :

- Thôi... đừng nói lắm nhảm nữa, chúng ta sang bên kia ngắm cảnh.

Suy tính một chút, nàng lại nói :

- Mi đợi ta, ta sang bên kia thuê một chiếc thuyền.

Nói rồi, không chờ Tâm Đăng trả lời, nàng bỏ đi thẳng.

Phật Anh đi rồi, Tâm Đăng đứng lại mà ngẩn áng mây trôi lững lờ trên nền trời xanh thẳm mà nghĩ thầm :

- Ngồi trên một chiếc thuyền con lênh đênh trên dòng nước bạc thì còn gì thú vị bằng?

Cảnh tượng đó thật là quyến rũ Tâm Đăng, vì hồi nào tới giờ, chú chưa hề thưởng thức cảnh biển rộng sông dài.

Trong trí chú nảy ra một ý nghĩ :

- Trời đất thật là vĩ đại, sắp bày cho chúng ta bao nhiêu ngàn ấy thứ, và để cho con người làm chủ nó.

Vừa nghĩ đến đây thì đã thấy Phật Anh đứng trên một chiếc thuyền con, từ xa xa đưa tay mà vẫy chú.

Chú mừng rỡ vô cùng chạy như bay về phía đó, thuyền còn cách bờ hơn năm trượng thì Tâm Đăng đã sử một thế Yến Tử Châu Liêm, bay vù ra giữa sông khẽ uốn mình rồi la đà rơi xuống lá.

Thuyền không chòng chành một chút và nhẹ nhàng trôi đi. Tâm Đăng tấm tắc nói rằng :

- Thật là thú...

Phật Anh thấy chú cứ mãi ngắm cảnh trời nước muôn trùng, vội bảo chú bước vào khoang để cho trạo phu dễ dàng làm việc.

Một tên trạo phu hỏi rằng :

- Chẳng hay nhị vị muốn đi về đâu?

Phật Anh không biết tiếng Tây Tạng, phải do Tâm Đăng thông dịch, nàng thấy trên thượng du nhiều người qua lại nên nói rằng :

- Đi lên thượng du...

Xem tiếp chương 21 Mỗi tình tay ba

21. Chương 21 Mỗi Tình Tay Ba

Nàng đã biết Mặc Lâm Na từ lâu và còn biết Mặc Lâm Na thí võ với Tâm Đăng trong rừng vắng.

Bây giờ, cặp mắt của nàng nhìn chăm chăm về phía Mặc Lâm Na, mặc dù bị vuông lưa che ngang, nhưng cặp mắt ấy vẫn thoáng hiện ra vài tia lông lánh sáng ngời.

Thật là một việc lạ, nếu có hai người con gái cùng yêu chung một gã con trai, khi họ gặp nhau thì họ sẽ nhận xét đối phương kĩ lắm, họ mong rằng có thể tìm được khuyết điểm trên mình của đối phương.

Họ mong rằng họ sẽ là một kẻ thắng lợi!

Trì Phật Anh trong giờ phút này tỏ ra là một người thất vọng, vì trước mắt nàng hiện ra một thiếu nữ tuyệt đẹp.

Và nàng phát giác ra Mặc Lâm Na là một cô gái ngây thơ và lương thiện, gương mặt của nàng đẹp một cách khả ái, làm cho nàng bất giác cũng phải kính nể và yêu thầm.

Lúc bấy giờ Mặc Lâm Na đang nói chuyện một cách lú lo với Tâm Đăng, và Tâm Đăng phát giác ra Phật Anh đang trầm lặng, nên quay lại hỏi :

- Ủa... sao cô chẳng nói chuyện?

Phật Anh vẫn ngẩn người ra và Mặc Lâm Na bấy giờ mới đường hoàng ngồi xuống chiếu, nàng với tay nín lấy Tâm Đăng và Phật Anh, tíu tít nói rằng :

- Ngồi xuống... chúng ta ngồi xuống nói chuyện.

Phật Anh do dự một chút rồi nàng cũng ngồi xuống bên cạnh Tâm Đăng.

Trong giờ phút đó Tâm Đăng thật hoàn toàn không phải là một kẻ xuất gia nữa, trong lòng của chú quả thật không còn hình ảnh của đức Phật nữa.

Lòng chú thật vui như mở hội hoa đăng, chú ngắm nhìn Trì Phật Anh rồi lại ngắm nhìn Mặc Lâm Na không chớp mắt, rồi lại gọi chuyện nói lú lo không ngớt tiếng.

Nhưng bỗng Mặc Lâm Na trầm ngâm nghĩ ngợi, câu chuyện không còn rền như buổi ban đầu nữa.

Tâm Đăng lấy làm lạ hỏi rằng :

- Hai cô sao chẳng chuyện trò nữa?

Mặc Lâm Na nghe hỏi chỉ mỉm cười một cách khó hiểu, còn Phật Anh thì xoắn xoe chéo áo của mình, chợt nàng ngẩng đầu lên hỏi một câu đột ngột :

- Tâm Đăng, mi có định hoàn tục hay không nhỉ?

Câu hỏi này làm cho Tâm Đăng ngơ ngẩn, ấp úng không biết trả lời ra sao, đang lúc sượng sùng thì Mặc Lâm Na chen vào nói :

- Cô Phật Anh hỏi đúng. Ta hỏi, mi có kể là hòa thượng hay không, tóc mi đã chừa quá nhiều mà lại mặc áo cà sa... hay là... mi đừng mặc áo cà sa nữa, dọn ra khỏi chùa mà ở... không có chỗ cư ngụ thì hãy đến nhà ta.

Tâm Đăng giật mình nhảy nhồm, vội vàng chấp tay mà nói :

- A di đà Phật! Tiểu tăng một lòng theo Phật, hoàn tục chẳng qua là một việc bất đắc dĩ, nhị vị đánh giá tôi như thế thật lấy làm hổ thẹn.

Câu trả lời của Tâm Đăng làm cho Mặc Lâm Na đỡ khóc đỡ cười, nàng nhìn Tâm Đăng bằng một thái độ hậm hực, còn Trì Phật Anh vẫn giữ thái độ khiêm cung, hòa nhã.

Bầu không khí lại nặng nề khó thở, và hai người thiếu nữ lại im lặng, không ai buồn nói chuyện nữa.

Tâm Đăng lại thôi thúc :

- Có sao hai cô chẳng nói chuyện nữa?

Câu nói vừa dứt thì từ phía bên kia, xa xa có một giọng ồ ồ vang lại :

- Hay lắm!... Rủ người đẹp đi du sơn ngoạn thủy, mi thật là thần tiên...

Cả ba người thấy đều giật mình trông sang, thấy trên một chiếc thuyền không có buồm có một gã thiếu niên vạm vỡ, hai tay cầm hai thanh bơi chèo, chèo tới như bay.

Đó chính là học trò của Khúc Tinh: Tần Trường Sơn.

Tâm Đăng mừng rỡ, reo lên âm ỉ.

- Tần sư huynh, mau sang đây.

Trong lòng của Phật Anh bức tức lắm, nàng vốn muốn mượn dịp du ngoạn hôm nay để gieo vào lòng của Tâm Đăng một ấn tượng tốt, không ngờ lại liên tiếp gặp nhiều người đến đây phá đám.

Điều thương tâm nhất là sự xuất hiện của Mặc Lâm Na, sau khi chuyện trò nàng phát giác ra giữa Mặc Lâm Na và Tâm Đăng còn thân mật hơn nàng là khác.

Nghĩ ngợi đến đây thì chiếc thuyền con của Tần Trường Sơn đã cập vào mạn thuyền của Tâm Đăng, hắn cười nói :

- Chú Tâm Đăng bây giờ thích uyên ương hơn thích thần tiên.

Tâm Đăng đỏ bừng sắc mặt mà không trả lời.

Tần Trường Sơn nhìn Mặc Lâm Na cười mà hỏi rằng :

- Cô nương đây cao danh quý tánh là chi xin giới thiệu cho biết.

Tâm Đăng trả lời :

- Đây là Mặc Lâm Na... Tần huynh đến đây có việc chi?

Tần Trường Sơn trở vào mâm rượu thịt để ở giữa thuyền mà nói rằng :

- Sự phụ của tôi đãi khách... Lư lão tiên bối cũng có mặt ở đó...

Phật Anh đang cơn bức tức, chớp lấy cơ hội để thoát ly :

- À... sự phụ tôi cũng có ở đó, vậy xin phiền Tầm huynh đưa tôi một chặng đường.

Nói rồi, không đợi cho mọi người trả lời, nàng đứng phắt dậy, trở một đòn Hoa Diệp Xuyên Vân, thân hình của nàng như một cánh bướm lượn từ bên này thuyền sang mũi thuyền của Tầm Trường Sơn.

Cử chỉ đột ngột làm cho mọi người hết thấy đều kinh dị, Tầm Đăng không biết tại sao nàng thay đổi thái độ một cách đột ngột, chỉ có Mặc Lâm Na thì rõ lắm.

Tầm Trường Sơn càng ngỡ ngàng không biết đầu đuôi như thế nào thì Mặc Lâm Na đã giục lui thuyền.

Bất đắc dĩ, Tầm Trường Sơn phải vái chào rồi khuấy nhẹ bơi chèo một cái, chiếc thuyền đã lui ra bảy tám thước.

Sau khi đã chỉ mũi về bên kia, Tầm Trường Sơn bơi chèo nhanh liên tiếp, và chiếc thuyền con của chàng đi tới nhanh như tên bắn, gạch một vệt dài trên dải trường giang.

Trong chớp mắt, chiếc thuyền của chàng xa dần... xa dần... rồi chỉ còn lại một chấm đen ở đằng xa lắc.

Mặc Lâm Na thấy Tầm Đăng thần thờ như người mất vía, thành linh vỗ vai chàng :

- Chắc cô ta có việc chi cần kíp... Mi và cô ta thường đi chơi như thế này chẳng?

Tầm Đăng lắc đầu :

- Không! Đây chỉ là lần thứ nhất!

Mặc Lâm Na hậm hực :

- Hừ... hừ... lần thứ nhất.

Tầm Đăng giật mình, chú đã đọc ra phần nào ý nghĩ của người đẹp Mặc Lâm Na.

Tầm Đăng vội lãng sang chuyện khác :

- Tôi quen biết cô đã lâu nhưng chưa biết nhà cô ở chỗ nào?

Mặc Lâm Na mỉm cười đầy vẻ huyền bí :

- Ta không ngụ tại La Sa mà tại một nơi xa lắm, để lần sau ta dẫn mi tới đó.

Tầm Đăng vén tay áo của mình lên, thò tay xuống dưới be thuyền mà vọc nước, nước mát làm cho chú vui vẻ, chú cười mà nói với Mặc Lâm Na :

- Thật không ngờ cô ở vùng xa đến thế, chắc cô ở vùng có sông có hồ?

Mặc Lâm Na thơ ngây cười như nắc nẻ, thò tay ra bấu Tầm Đăng mà nói :

- Mi thật thích nước... coi chừng chơi nước có ngày sẩy tay chết chìm.

Tầm Đăng nói móc :

- Rủi có sẩy tay chết chìm thì cô vớt...

Mặc Lâm Na bỗng ngẩng đầu lên bảo rằng :

- Mi đừng ngỡ rằng ta không biết bơi, hãy xem.

Nói vừa dứt lời, Mặc Lâm Na đã nhún chân cất mình bay bổng lên không trung, rồi nhanh như một con phượng, nàng đảo nhanh một vòng để rồi rơi tòm xuống nước.

Việc nẩy ra thật ngoài tưởng tượng, Tầm Đăng nhóng cổ ra nhìn, bắt giắc kinh hãi, vì dòng trường giang trập trùng, sóng dợn cuộn cuộn, không thấy hình ảnh của Mặc Lâm Na ở đâu.

Lâu lắm chú mới gọi lên âm ỉ :

- Mặc Lâm Na... Mặc Lâm Na...

Nhưng không có một tiếng tăm nào trả lời cho chú cả càng làm cho chú thêm kinh sợ.

Còn đang bàng hoàng ngỡ ngàng bỗng từ phía sau lái thuyền có tiếng cười khúc khích :

- Tâm Đăng, mi gọi chi mà ầm ĩ lên thế?

Tâm Đăng nghe thấy tiếng lầy lầm mừng rỡ như người bắt được vàng, bất thành linh sử một thế Phi Bằng Vạn Lý bay vù từ trước mũi thuyền ra sau lái, tạo thành một đường vòng cầu tuyệt mỹ.

Ngón khinh công đó làm cho bọn dân chài gần đấy reo lên ầm ĩ.

Ra đến sau lái, chú thấy Mặc Lâm Na đang thò một cánh tay trắng muốt nắm lấy lái thuyền mà đầu cổ ướt loi ngoi lóp ngóp.

Nàng cười một cách man dại nói với Tâm Đăng :

- Mi tin ta biết lộ hay không thì bảo?

Nói đoạn vỗ mạnh một tay vào be thuyền và thân hình của nàng bắn vút lên, nhẹ nhàng rơi sau bông lái.

Trở một ngón về tài bơi lội cho Tâm Đăng xem rồi, Mặc Lâm Na vui vẻ vào khoang, nàng lại cố tình muốn trở thêm một ngón nội công thâm hậu để cho Tâm Đăng biết.

Vì vậy mà nàng cứ để nguyên quần áo ướt mềm ngồi xuống chiếu, và lập tức vận nội công lên để cho một làn hơi ấm áp từ đan điền tỏa ra khắp châu thân.

Tâm Đăng chợt thấy khắp toàn thân Mặc Lâm Na tỏa ra một làn hơi mong mỏng, bất giác giật mình nghĩ thầm :

- Chẳng biết Mặc Lâm Na là học trò của người nào mà võ công thâm hậu dường ấy, có thể toát hơi nóng ra làm khô ráo quần áo của nàng?

Làn hơi mong mỏng từ trong bộ quần áo ướt mềm của Mặc Lâm Na vẫn tỏa ra nghi ngút, và không mấy chốc thân hình của nàng lại khô ráo như cũ làm cho Tâm Đăng phải vỗ tay khen dầy.

Chàng bỗng nhớ lại một việc, đó là khi Tâm Đăng bắt gặp Tạng Thập đấu chiến cùng Trác Đặc Ba, thì có sao Mặc Lâm Na lại xuất hiện?

Vì vậy mà Tâm Đăng bắt sang câu chuyện đó để hỏi cho biết nhưng Mặc Lâm Na cứ chối quanh chối quẩn mãi, bảo rằng nàng chẳng biết Trác Đặc Ba.

Thình lình Tâm Đăng nhìn thẳng vào đôi mắt sáng ngời của Mặc Lâm Na mà nói :

- Cô không biết người ấy... nhưng tôi biết!

Câu nói này làm cho Mặc Lâm Na giật mình, nàng vội hỏi :

- À... sao mi biết?

Trong trí của Tâm Đăng lại nổi lên hình ảnh của Tâm Đăng, một người khôi ngô tuấn tú, trên mặt đượm vài nét đánh đá, cử chỉ cực kỳ lạnh lện, chưởng lực lại hùng hồn.

Chú đưa mắt nhìn về một cánh bướm ở chỗ xa xăm nói nho nhỏ :

- Phải, tôi biết hẳn... Hẳn tên là Trác Đặc Ba...

Ba chữ Trác Đặc Ba làm cho Mặc Lâm Na giật mình rú lên :

- Trời... sao mi biết hẳn là Trác Đặc Ba?...

Tâm Đăng chỉ trả lời ồm ồm mà không nói rõ sự thật, chú bảo :

- Tôi có nghe một người bạn nói lại rằng Trác Đặc Ba là một người có võ công thượng thặng, thuộc vào hàng người số một số hai của người Tây Tạng.

Mặc Lâm Na chưa kịp trả lời thì từ đằng kia đã có một chiếc thuyền sơn son thiếp vàng, trang trí cực kỳ đẹp đẽ, lướt sóng mà đi tới như bay.

Xem tiếp chương 22 Vội vàng cất bước chia tay

22. Chương 22 Vội Vàng Cất Bước Chia Tay

- Tâm Đăng, mi có trông thấy chiếc thuyền đó không?

Tâm Đăng trả lời :

- Thuyền thật đẹp!

Mặc Lâm Na khoái trá hỏi nhỏ nhỏ :

- Mi có biết những người ngồi trên thuyền đó là ai?

- ...?

Mặc Lâm Na vuốt lại mái tóc của mình, hãnh diện trả lời :

- Người ngồi trên thuyền chính là cha ta và tiểu nương của ta đó.

Câu nói này thật nằm ngoài sự tưởng tượng của Tâm Đăng, chú không ngờ người đàn bà trẻ đẹp mình gặp dưới đêm trăng kia bây giờ lại ngồi dưới con thuyền đẹp đẽ này.

Lúc bấy giờ hai thuyền đã gần kề, Mặc Lâm Na cả tiếng gọi :

- Lô Ho... mau chèo thuyền qua đây!

Tên trạo phu nhác trông thấy Mặc Lâm Na, vội vàng cặp thuyền sát vào thuyền của Tâm Đăng.

Tâm Đăng nhìn sang chiếc thuyền cực kỳ sang trọng và quý phái kia, trong lòng thầm nghĩ :

- Không biết cha mẹ của Mặc Lâm Na thuộc hạng người gì mà lại sang trọng như thế này?

Vừa nghĩ đến đó thì thấy Vân Cô thò đầu ra gọi Mặc Lâm Na.

Bà ta trách mắng vài câu lấy lệ, cho rằng Mặc Lâm Na đi ra ngoài du ngoạn mà chẳng hỏi bà.

Mặc Lâm Na thưa với Vân Cô, Vân Cô vội nói :

- Hãy mời chú ấy sang chơi.

Câu nói của Vân Cô vừa dứt thì trong khoang thuyền kia có một người nói nhỏ :

- Ta không bằng lòng gặp mặt người xuất gia, đừng cho chú tiểu ấy bước vào trong này.

Vân Cô quay lại nói :

- Phu quân thật là lạ, đã có khách thì sao để người ta đứng ngoài được, nếu phu quân không bằng lòng gặp mặt thì xin hãy tạm lánh một tí!

Nói đoạn truyền mời Tâm Đăng sang thuyền để trò chuyện.

Mặc Lâm Na nghe lệnh, vội vàng nắm lấy tay của Tâm Đăng mời sang thuyền mình.

Tâm Đăng trong lúc bất ngờ bị Mặc Lâm Na chộp phải bàn tay, chú giật mình nhảy nhồm như bị điện giật.

Trong thâm tâm của chú dâng lên một niềm vui không thể tả, và không biết một nguồn mãnh lực nào đã thúc đẩy chú nói gót Mặc Lâm Na phi thân sang thuyền bên kia.

Mặc Lâm Na bước vào khoang thuyền liền buông tay của Tâm Đăng mà đi vào bên trong, nhìn vào trong ấy, Tâm Đăng thoáng thấy một người đàn ông ăn mặc cực kỳ sang trọng, thoáng qua liền mắt, Tâm Đăng biết rằng người ấy là cha của Mặc Lâm Na.

Vân Cô bấy giờ ngồi trên một chiếc ghế bành cực kỳ sang trọng, hôm nay bà ta ăn mặc hoàn toàn theo người Hán, vì vậy mà phong độ càng thêm sang cả, làm cho Tâm Đăng không khỏi tấm tắc khen thầm cho sắc đẹp của bà ta!

Chú thật không ngờ trên đời này lại có một người đẹp như thế, Mặc Lâm Na tuy đẹp, Tri Phật Anh tuy đẹp nhưng hai người này đứng trước mặt Vân Cô cũng như hai ngôi sao nằm gần mặt trăng vậy, thật sút kém nhiều lắm.

Chú bâng hoàng ngơ ngẩn nhìn Vân Cô không chớp mắt!

Chú có biết đâu người đàn bà phi thường diễm lệ này chính là mẹ ruột của chú đó.

Và mẹ ruột của chú bây giờ phải sống nương tựa dưới bóng tùng của một nhân vật quan trọng trong pho sách này là Trác Đặc Ba.

Tội nghiệp.

Tâm Đăng và Vân Cô lúc bấy giờ thấy đều chưa phát giác ra sự bí mật tày trời đó.

Vân Cô mời chú ngồi xuống dùng trà và bắt đầu trò chuyện.

Bỗng từ bên trong có giọng một người đàn ông gọi vọng ra :

- Mặc Lâm Na, vào đây cho ta bảo chút việc.

Tâm Đăng nghe giọng nói đầy vẻ thương cảm, trong lòng lấy làm lạ nghĩ thầm :

- Gia đình của nàng thật là lạ.

Mặc Lâm Na vâng lên một tiếng nhỏ nhỏ, đoạn trao cho Tâm Đăng một khoé mắt đa tình rồi mới bước vào bên trong.

Vân Cô dùng cặp mắt của mình đưa Mặc Lâm Na khuất dạng rồi mới quay lại trò chuyện với Tâm Đăng.

Bà ta hỏi :

- Miếng bài vị mà ta nhờ mi cúng kiến hôm nọ, mi có làm giùm ta hay chẳng?

Giọng nói của bà ta biến đổi đi âm sắc, dường như khi nhắc đến miếng bài vị là khơi lên trong thâm tâm bà ta một nỗi niềm chua xót.

Tâm Đăng trả lời :

- Tôi mỗi ngày đều có tụng kinh theo lời của Vân Cô dạy.

Bà ta lại hỏi :

- Ta nghe mi sắp hoàn tục, việc này có thật hay chẳng?

Câu hỏi này làm cho Tâm Đăng ra chiều nghĩ ngợi, vì lẽ chú cảm thấy đời này quá đổi phức tạp.

Thật ra, việc hoàn tục đối với chú chỉ là việc bất đắc dĩ. Chú ấp úng trả lời :

- Dù sao... tôi cũng phải hoàn tục, bởi vì tôi còn nhiều việc phải làm.

Vân Cô hỏi một câu thiết yếu :

- Vậy mi có biết nhà của mi ở đâu chẳng? Cha mẹ của mi ở chốn nào?

Kể từ ngày Tâm Đăng xuất gia đầu Phật đến nay, suốt mười mấy năm trường, mấy chữ “cha mẹ”, “nhà” chưa bao giờ xuất hiện trong trí của chú.

Mãi cho đến ngày Tạng Thập giao hồi gói hành lý hồi thuở thiếu thời cho chú thì chú mới sực nhớ ra.

Bây giờ chú lắc đầu trả lời :

- Tôi không biết, chỉ nghe có người bảo lại rằng tôi xuất gia từ thuở một tuổi, do một người lạ mặt đưa tôi vào chùa.

Vân Cô thở dài ảo não :

- Tội nghiệp...

Tâm Đăng giật mình, đây là lần thứ nhất trong đời của chú, chú nghe một người khác cho mình là tội nghiệp.

Vì vậy chú ngẩng đầu lên nhìn thẳng vào mặt của Vân Cô mà nói :

- Không, tôi không phải là người đáng tội nghiệp... tôi là người sung sướng.

Câu nói này ngoài sự tưởng tượng của Vân Cô, làm cho bà ta có cảm nghĩ chú tiểu này là một nhân vật phi thường.

Cuộc đối thoại đến đây bắt đầu trầm lắng, không khí buồn tẻ, lâu lắm Tâm Đăng mới nói :

- Nếu Vân Cô không có điều chi chỉ bảo thì tôi xin kiếu.

Vân Cô gật đầu :

- Được, mi cứ về.

Tâm Đăng đứng dậy, sốt ruột nhìn ra phía sau, dường như có ý muốn chờ Mặc Lâm Na ra để cáo từ.

Nhưng Vân Cô bảo :

- Mi khỏi phải chờ Mặc Lâm Na.

Chú buồn rầu từ tạ rồi lui ra khỏi khoang thuyền. Vân Cô đưa chú ra đến mũi, lúc bấy giờ từ đằng kia có một chiếc thuyền con bơi nhanh tới.

Tâm Đăng thò tay ra ngoắc, tên trạo phu thấy có khách sang chiếu cố đến mình vội vàng bơi nhanh tới.

Thuyền còn cách nhau chừng năm trượng thì Tâm Đăng quay lại xá chào Vân Cô, đoạn nhún chân sử một thế Xuân Yển Lược Ba bay vù ra khỏi be thuyền.

Thân hình của chú la đà rơi xuống mặt nước, bỗng chú thò chân trái ra đập nhẹ lên một cánh bèo đang trôi nổi giữa trường giang, để rồi thân hình của chú bắn vù sang chiếc thuyền con thật nhẹ nhàng như một cánh én!

Đặt chân lên thuyền, Tâm Đăng quay đầu lại bỗng giật mình vì thấy Vân Cô đang quay đầu đi, đưa lưng về phía mình và đưa ống tay áo lên ngang mặt, dường như bà ta đang gạt nước mắt thì phải.

Tâm Đăng lấy làm lạ, tự hỏi :

- Có sao bà ta khóc?

Hai chiếc thuyền dần dần kéo dài khoảng cách và hình ảnh của Vân Cô nhỏ dần, nhỏ dần... trước cảnh nước rộng sông dài.

Tâm Đăng đứng trước mũi thuyền, nhìn quanh tả hữu, lúc bấy giờ bóng đã ngả về chiều, một làn sương mỏng dâng lên khắp dải trường giang.

Tâm Đăng mơ màng hồi tưởng lại những việc đã xảy ra trong ngày hôm qua, càng nghĩ càng lấy làm băn khoăn lo lắng.

Nhìn dòng nước chảy xuôi chú tự nói với mình :

- Lần sau ta không đi chơi nữa! Nhất định không đi chơi nữa! Hèn chi mà Phật bảo “biển khổ vô bờ”... A đi đà Phật!

Lúc bấy giờ Tâm Đăng hối hận lắm, hối hận cuộc đi chơi này đã chẳng đem đến cho chú nguồn lạc thú nào, mà còn đem lại sự đau khổ ê chề là đằng khác.

Thuyền nhẹ nhàng trôi...

Giữa lúc miên man suy nghĩ thì thuyền đã cập bờ, và Tâm Đăng bay mình buồn rầu trở về Bồ Đạt La Cung.

* * * * *

Đây là một đêm thu tứ bề lặng lẽ, vòm trời đen thẫm không một vì sao.

Trong ngôi nhà đá của Bệnh Hiệp có bóng đèn leo lét hắt ra, từ trong ngôi nhà đá đó có hai người thanh niên lặng lẽ bước ra, đó là Tâm Đăng và Khắc Bó.

Hai người chuyện trò vui vẻ, nghe Khắc Bó hỏi :

- Tiểu sư huynh có thể cho tôi theo trở về chùa chăng? Bây giờ khinh công của tôi đã trội nhiều lắm, có thể vượt tường mà vào một cách nhẹ nhàng.

Tâm Đăng lắc đầu trả lời :

- Khinh công của mi đã tiến bộ, nhưng thôi hãy ở lại trông nom sư phụ.

Khắc Bó bị từ chối phải lủi thủi trở về.

Còn một mình Tâm Đăng thì thông thả đi xuống triền đồi.

Đêm lạnh như băng, một mình Tâm Đăng lủi thủi trên con đường hoang vắng, trong lòng chú rào rạt những cảm tưởng miên man.

Chú không muốn trở về chùa vội, chú muốn tìm một nơi thanh vắng để đi bách bộ, ngộ hầu suy nghĩ những vấn đề đang quay cuồng trong trí não.

Vừa bước vào một khu rừng chồi nho nhỏ bỗng nghe có tiếng quát nạt vang lên, chú bảo thầm :

- Lại có việc gì xảy ra nữa rồi?

Nghĩ đoạn noi theo chỗ phát ra tiếng động mà đi tới.

Chú men tới mãi, đi vòng quanh độ chừng mười trượng bắt gặp mình kinh hãi.

Vì chú trông chẳng thấy gì cả nhưng lỗ tai lại nghe có tiếng quyền cước đi vùn vụt, hơi gió tạt ra cực kỳ mạnh mẽ làm cho cành lá xao động rì rào.

Tâm Đăng nghĩ thầm :

- Hai người đang giao chiến đây thật là công lực cao thâm đáng sợ.

Nghĩ đoạn chú bước đi nhanh thoăn thoắt về phía có tiếng giao chiến vang ra.

Quanh qua một đoạn đường chằng chịt, thấy trước mắt mình có một khoảng đất rộng.

Trên khoảng đất rộng đó có hai bóng đen cách nhau chừng mười trượng cùng ngồi xếp bằng dưới đất đầu chường với nhau.

Cứ mỗi lần thu chưởng và phát chưởng là hơi gió tạt ra rào rạt, làm cho những cành cây gần đó khua động nghe xào xạc.

Quắc mắt nhìn kỹ, hai người đó chẳng phải là ai xa lạ, chính là Lư Âu và Vạn Giao đó!

Chú thật lấy làm kinh dị, vì không hiểu sao hai người này lại đến đây đấu chưởng trong đêm hôm khuya khoắt.

Trong dạ hồ nghi mà chú chẳng dám làm kinh động, vội sẽ lén thu hình vào một bụi rậm rạp lặng lẽ ngắm nhìn.

Chỗ trốn của Tâm Đăng cách chỗ họ chừng mười sáu trượng, tuy tối trời nhưng Tâm Đăng vẫn trông thấy rõ ràng những nét hiện ra trên gương mặt của hai người ấy.

Vạn Giao thì mỉm cười thanh thản, khí sắc cực kỳ trầm tĩnh, còn Lư Âu thì hơi giận phùng phùng trông thật là dễ sợ.

Theo sự quan sát của Tâm Đăng thì hai người ấy chưa dùng hết toàn lực, nhất là Vạn Giao, thì thái độ bình thản dường như đang chơi một trò gì thích thú lắm.

Đôi bên công thủ thêm một hồi nữa và Lư Âu hậm hực nói :

- Lão Vạn, mi nhất định muốn chọc cho ta nổi nóng?

Vạn Giao lắc đầu, mỉm cười trả lời :

- Bà Lư Âu ơi, chúng ta đều là những người sắp vào quan tài cả, làm sao có thể nổi nóng bất thường được?

Câu nói này càng làm cho bà ta hậm hực :

- Lão Vạn, mi đừng khéo khua môi múa mồm. Nếu không chịu thú thật thì ta cũng có cách biết rõ.

Nói tới đây thành linh bà ta tung ra một thể Dương Sa Thiên Lý, năm ngón tay khắng khiu của bà ta chộp thẳng vào đầu của Vạn Giao.

Vạn Giao mỉm cười, bàn tay của lão vốn đang mở hờ, bây giờ xoè thẳng ra, và một luồng sức mạnh của lão từ trong lòng bàn tay tản mát ra để chọi lại đòn Dương Sa Thiên Lý.

Sau khi phá vỡ đòn Dương Sa Thiên Lý rồi, lão ta tươi cười nói với đối phương :

- Bà đừng nói khoác, mặc dù công lực của bà có thể cao hơn tôi nhưng cùng nhau đấu chiến chưa chắc bà thắng.

Việc ấy thì chẳng phải tôi không có lòng muốn nói cho bà rõ, thực ra có nhiều chỗ khó khăn mà tôi chẳng tiện nói ra. Thú thật, nếu bà không tin thì tôi không còn cách nào nữa, chúng ta cứ đấu chưởng mãi như thế này chơi.

Lư Âu ra chiều ngĩ ngợi.

Vào lúc đó thì Tâm Đẳng cũng đang thắc mắc vì câu nói của Vạn Giao, chú lăm lăm :

- Lại có việc rắc rối xảy ra!

Chợt nghe Lư Âu nói :

- Việc này lão già Cô Trúc có biết hay chẳng?

Vạn Giao lắc đầu :

- Chỉ một mình ta biết, bà có đi hỏi thẳng Cô Trúc cũng chỉ cảm bằng vô ích.

Lư Âu nghe nói tỏ vẻ thất vọng vô cùng, bà buông hai tay xuống mà nói một câu bi thiết :

- Vạn Giao... ta vốn biết những người khó tính như chúng ta thì thật là khó mà thương lượng, nhưng mà mi cũng phải lo lắng đến đứa nhỏ ấy.

Việc này ta không biết thì thôi, đã biết rồi thì không thể không cứu nó, vì ta sợ sẽ phụ lời dặn dò phó thác của mẹ nó khi xưa.

Tâm Đẳng lấy làm lạ tự nói với mình :

- Xem tình thế này thì Lư Âu muốn cầu cạnh Vạn Giao một điều gì đấy, bà ta nói “đứa nhỏ ấy”, vậy đứa nhỏ ấy là ai?

Chợt thấy Vạn Giao xoa tay mình mà nói :

- Bà nói đúng, tôi không muốn cho bà trở thành một người có tội... Dù sao thì bà cũng có thể cứu nó ra, còn những người khác muốn cướp công của bà cũng khó.

Lư Âu hốt hoảng nói :

- Vậy thì mi hãy cho ta biết, hiện giờ nó có phải bị giam cầm tại Tây Tạng... Nhược bằng giam cầm tại Trung Nguyên thì thật là rắc rối.

Vạn Giao gãi đầu mình, đắn đo suy nghĩ rồi trả lời :

- Việc này bà bắt tất phải hỏi, tôi chỉ cho bà biết rằng chỗ giam cầm cách đây rất xa, và giờ phút này vẫn chưa phải là giờ phút bà đi cứu nó.

Sau khi bà Lư Âu biết rằng Vạn Giao nhất quyết không nói cho mình biết rõ, bà ta thất vọng nào nề, lạnh lùng nói :

- Thôi được! Không cần phải đấu chưởng nữa, gọi thằng tiểu hòa thượng ra nói chuyện.

Nằm trong bụi rậm, Tâm Đăng giật mình nhảy nhồm lên, và liền theo đó có tiếng cười ha hả của Vạn Giao :

- Tâm Đăng, mau bước ra đây mà chào tiền bối.

Tâm Đăng hổ thẹn đỏ bừng sắc mặt, lóp ngóp bò ra, vừa bước tới vừa nghĩ thầm :

- Hai người này quả thật lợi hại.

Chàng bước tới thì lễ và Vạn Giao hỏi :

- Bệnh tình của lão Lạc như thế nào rồi?

Tâm Đăng trả lời :

- Bệnh đã thuyên giảm, ăn uống đã ngon miệng.

Vạn Giao và Lư Âu thấy đều cười rộ lên, Lư Âu nói rằng :

- Hễ ăn được thì thuyên giảm sao?

Vạn Giao vỗ vai chàng cười bảo :

- Tiểu hòa thượng ngồi xuống đây nói chuyện chơi, đã lâu lắm không gặp mi.

Nói đoạn ba người cùng ngồi xuống và Tâm Đăng hỏi :

- Chẳng hay gần đây Vạn sư bá có hay gặp Cô Trúc sư phụ?

Vạn Giao lắc đầu :

- Lão già Cô Trúc thật là khó gặp mặt, không biết lão đã đi về phương trời nào?

Lư Âu nói :

- Có lẽ lão ta đã về Trung Nguyên.

Tâm Đăng giật mình :

- À... về Trung Nguyên.

Vạn Giao thấy vậy vội vàng nói :

- Chắc có lẽ lão ta về Trung Nguyên để lo công việc cho mi.

Tâm Đăng liệu chắc trong câu nói này có ẩn nhiều thâm ý, vừa định hỏi tiếp thì Vạn Giao đã trả lời :

- Ta biết mi có nhiều điều thắc mắc muốn hỏi ta, nhưng bây giờ khoan hỏi đã, đêm mai vào giờ này mi đến đây ta sẽ bảo cho mi biết.

Tâm Đăng nghe nói giật mình, biết rằng Vạn Giao sẽ lại thổ lộ cho chú biết một điều bí mật.

Vạn Giao nói dứt câu, vội vàng đứng dậy xá chào Lư Âu mà rằng :

- Mi hãy ở lại trò chuyện cùng Lư tiền bối, ta đi đây.

Câu nói vừa dứt, ông ta đã vội vàng rũ ống tay áo để cho thân hình bay vù về phía trước, mất dạng trong màn đêm.

Sự ra đi đột ngột của Vạn Giao khiến cho Tâm Đăng lấy làm kinh dị, chợt nghe Lư Âu hỏi chú :

- Tâm Đăng, mi học võ với bao nhiêu người rồi?

Chú thành thật trả lời :

- Nhiều lắm... Bệnh sư bá, Vạn sư bá, Khúc sư bá, Thiết sư bá.

Câu nói của chú bị một chuỗi cười lạnh lạnh của Lư Âu cắt đứt :

- Vui quá nhỉ... Vậy thì phần ta cũng phải truyền một ngón nghề cho mi...

Xem tiếp chương 23 Quyển nhật ký cuối cùng của Tạng tháp

23. Chương 23 Quyển Nhật Ký Cuối Cùng Của Tạng Tháp

Chú lập tức tìm lời lẽ để cự tuyệt :

- Sư bá chớ đùa với con, ai chẳng biết võ công của sư bá không truyền cho người thứ hai...

Câu nói của chú lại bị một chuỗi cười của Lư Âu cắt đứt :

- Tiểu hòa thượng, mi đừng đùa với ta, ai bảo với mi rằng võ nghệ của ta chẳng truyền cho người thứ nhì?...

Chẳng lẽ ta mang võ nghệ của ta vào quan tài sang bên kia thế giới?

Rồi bà ta lại thay đổi giọng nói một cách cực kỳ nghiêm khắc :

- Bây giờ ta hẹn với mi mười hôm sau, ta sẽ bắt đầu truyền võ, nhưng mà...

Tâm Đăng ngẩng đầu lên hỏi :

- Thưa sư bá... ý của sư bá con đã rõ, sư bá muốn con hứa với sư bá sau này sẽ đến hồ Tuần Mã làm giúp sư bá một việc.

Lư Âu thét :

- Mi đừng nói nhảm! Ta không giống những hạng người yếu hèn bạc nhược kia, mặc dù tín vật của ta bị người ta lấy, nhưng thử hỏi mi có thể lấy giùm ta hay chẳng?

Câu nói này làm cho Tâm Đăng ngã ngửa, chàng không ngờ tính tình của bà lão này lại không giống với những người mà chú đã gặp.

Còn đang sững sờ chợt nghe Lư Âu mắng :

- Hãy cút đi cho rảnh, mười hôm sau trở lại.

Tâm Đăng tức tối quay mình bỏ đi, vì quá bức, trước khi cất bước Tâm Đăng phi ra một cước đá ngã một gốc cây gần đó, làm cho Lư Âu phải bật phì cười.

Chú giận dữ và trở về Bồ Đạt La Cung, chợt nhớ ra việc tụng kinh cho Vân Cô, chú không đi thẳng về phòng riêng của mình mà đi vào Trắc Điện.

Chú xô cửa bước vào, chợt thấy một tấm giấy từ phía trên nhẹ nhàng bay xuống, chú vội vã dùng một ngón Cầm Nã Thủ chụp lấy tờ giấy đang bay.

Kê vào ngọn đèn chú thấy trên tờ giấy đó viết ngoằn ngoèo mấy dòng chữ :

“Tâm Đăng, Môn võ công mà Lư Âu truyền cho mi phải cố mà học vì đó thuộc về Thủy Công đối với việc mi vào hồ Tuần Mã thật là có lợi.

Ta vì bận điều tra một việc nên không thể ra mặt, võ công của ta mi phải cố mà rèn luyện. Đến ngày rằm trung thu mi hoàn tục ta sẽ khảo sát lại một lần.

Cô Trúc”

Tâm Đăng cầm tấm giấy trong tay mà không biết nên vui hay buồn, chú không ngờ rằng Lư Âu sẽ truyền Thủy Công cho mình.

Trong lòng chú ngổn ngang trăm mối, không biết sau này vào hồ Tuần Mã kết quả sẽ ra sao?

Lòng chú xao xuyến, lâu lắm mới lấy lại bình tĩnh, chú đốt ba nén hương rồi bắt đầu tụng kinh trước tấm bài vị.

Đêm trường vắng lặng... Trót bảy nghìn Lạt Ma thấy đều yên giấc, duy chỉ có tiếng mõ của Tâm Đăng nổi lên đều đều, hòa lẫn với tiếng kinh trầm bổng...

Tiếng ngân nga thông thả đem đến cho chú một cảm giác lâng lâng thoát tục...

* * * * *

Sáng hôm sau, Tâm Đăng lại đi thăm Bệnh Hiệp.

Chú thấy Bệnh Hiệp đang nằm dựa ngửa trên giường mà chẳng thấy Khắc Bố đâu.

Chú hỏi :

- Thưa Bệnh sư phụ, chẳng rõ Khắc Bố đi đâu mà chẳng thấy?

Bệnh Hiệp dùng cặp mắt bảo cho Tâm Đăng biết rằng ông ta chẳng rõ.

Tâm Đăng kể lại câu chuyện Lư Âu sẽ truyền Thủy Công lại cho mình, Bệnh Hiệp nghe xong tỏ vẻ vui mừng lắm.

Ông ta đưa mắt nhìn ra ngoài cửa, ra dấu cho Tâm Đăng đóng cửa lại, đoạn liếc nhìn xuống gầm giường.

Tâm Đăng trông xuống phía dưới, thấy nơi ấy có một chai thuốc màu đỏ và một chai thuốc màu vàng, vội vàng cầm lên.

Bệnh Hiệp lại nhìn chăm chăm vào bàn tay của chú, chú biết ý, vội vàng lấy ra một tí thuốc đỏ bôi vào bàn tay tả.

Chú nghe thấy hơi thuốc lạnh lắm và da thịt chỗ bôi thuốc lại biến sang màu đỏ ửng.

Chú hốt hoảng lấy tay bôi đi, nhưng bôi không bao giờ sạch làm cho chú cả sợ.

Chú đang hoảng hốt thì Bệnh Hiệp lại đưa mắt nhìn vào một lọ thuốc màu trắng.

Tâm Đăng hội ý, vội vàng mở lọ thuốc màu trắng ra, lập tức có một mùi hương thoang thoảng bay khắp gian phòng.

Tâm Đăng bôi một chút thuốc màu trắng lên chỗ ban nãy, ngay lập tức, màu đỏ dần dần nhạt đi rồi biến mất.

Còn đang lấy làm lạ thì Bệnh Hiệp đã dùng mắt ra dấu bảo chàng cất lên, để sau này có việc dùng đến. Nhất là khi Lư Âu truyền Thủy Công phải bôi lên mặt...

Hai người “đối thoại” đến đây thì Khắc Bố trở về, trong tay hắn cầm một gói đồ ăn, cười mà bảo :

- Thưa sư huynh, sư phụ bảo rằng hôm nay sư huynh phải truyền Cửu Hà Thiên Phong chưởng cho tôi.

Tâm Đăng nghe nói, cúi đầu tỏ vẻ đồng ý.

Thế rồi chú bắt đầu truyền đường võ Thiên Phong cho Khắc Bố.

Bệnh Hiệp nằm trên giường nhìn hai người trẻ tuổi một cách khoái trá, ông ta thầm nghĩ :

- Xin Trời Phật phù hộ cho hai đứa trẻ này thành tài... Trác Đặc Ba ơi... mi vay nợ máu thì phải trả bằng máu...

Ý nghĩ của ông không sai, quả thật Trác Đặc Ba sẽ gặp một tay kình địch là chú tiểu Tâm Đăng này.

Thời khắc nhẹ nhàng trôi...

Đêm từ từ xuống...

Và Tâm Đăng trở về chùa dùng cơm, đoạn trò chuyện cùng chúng đồng đạo trong phòng, nhưng chú cứ suy nghĩ mãi lời hẹn của Vạn Giao.

Chú nghĩ :

- Chẳng rõ Vạn Giao hẹn ta đến đó làm gì?

Chú tiểu Yên Hải thấy Tâm Đăng cứ thì thầm trong mồm, cười mà hỏi :

- Tâm Đăng gần đến ngày hoàn tục nên chẳng còn tâm tư trò chuyện với chúng ta nữa.

Tâm Đăng chưa kịp cãi lại thì chú tiểu Việt Mật lại nói thêm một câu :

- Ta đã biết... Tâm Đăng đang tính toán sau ngày hoàn tục sẽ cưới một cô vợ thật đẹp.

Câu nói này làm cho chúng đồng đạo cười ồ lên như chợ vỡ, làm cho Tâm Đăng đỏ bừng sắc mặt.

Chú to tiếng cãi lại :

- Nói nhảm! Ta không thiết đến vợ con, ta sẽ trở lại chùa.

Câu nói quyết liệt của Tâm Đăng càng làm cho chúng đồng đạo ôm bụng cười ngặt nghẽo.

Việt Mật trở Tâm Đăng mà nói một câu đầy vẻ khôi hài :

- Phải... mi sẽ trở về chùa... nhưng mi sẽ mang thằng con của mi về đây mà thấp hương lạy Phật.

Bầu không khí lại càng thêm sôi động, Tâm Đăng biết mình cãi không lại, chú biết rằng chú thương mến ngôi chùa này lắm nhưng sau này có thể trở về đây hay chẳng? Chính chú cũng không dám chắc.

Thế rồi chú giận dỗi xô cửa đứng dậy bước ra ngoài, mà bên tai còn văng vẳng những tiếng “cưới vợ... cưới vợ...”.

Chú nghe thấy trong lòng đau buồn lắm, vì rằng chú sẽ mất đi cuộc đời tôn giáo mà dần thân vào cuộc đời đầy gió bụi...

Tâm Đăng thở phào một hơi náo nức, chua chát, chú thấy rằng phải khó khăn lắm mới có thể tham gia vào đời sống tôn giáo thiêng liêng...

Chú thấy rằng tâm trí của chú không được vững vàng, nếu buổi ban sơ chú thẳng tay cự tuyệt, thì ngày nay chú có thể yên lành tụng kinh gõ mõ.

Đêm nay trăng thật sáng chiếu khắp không gian một màu sáng như bạc...

Trăng càng sáng càng thể hiện cái nét thâm lương thâm đạm của đêm trường...

Thấy còn sớm Tâm Đăng đi bách bộ ở bên thềm, chính vào lúc chú đang để hết tâm tư đoán trước câu chuyện xảy ra đêm nay giữa chú và Vạn Giao, chợt thấy một chú tiểu hầu cận trụ trì Diệp Bồ là Cổ Phương từ đằng xa chạy tới như bay.

Tâm Đăng vội vàng bước tới hỏi :

- Cổ Phương... việc gì thế?

Cổ Phương vội vàng trả lời :

- Trụ trì tìm sư huynh mấy hôm nay mà không gặp, sư huynh phải đi ngay bây giờ.

Tâm Đăng ngơ ngác :

- Trụ trì đại sư tìm tôi?... Được, tôi sẽ đến.

Cổ Phương gật đầu nói :

- Trụ trì đại sư đang nóng ruột lắm, sư huynh phải đến ngay bây giờ.

Nói rồi xoay lưng đi thẳng.

Tâm Đăng thật lấy làm lạ, vì rằng kể từ ngày Diệp Bồ trụ trì ngôi chùa này đến nay chỉ gặp mặt Tâm Đăng có ba lần.

Trong ba lần này ông ta chỉ hỏi sơ qua về Phật pháp, mà không hề nhắc nhở đến việc hoàn tục của Tâm Đăng.

Cớ sao hôm nay lại tìm chàng một cách nóng nảy như thế?

Tâm Đăng trở về phòng, thay một bộ áo cà sa sạch sẽ và chúng đồng đạo đổ xô tới hỏi han và chú chỉ trả lời bằng một nụ cười bí mật.

Thế rồi chú xô cửa bước ra ngoài để đi yết kiến Diệp Bố đại sư.

Khi chú bước đến cửa phòng của Diệp Bố, trong lòng chú dâng lên một nỗi niềm chua xót, vì rằng chú nhớ đến Tạng Thập, nhớ đến cuộc đời êm đềm lặng lẽ trôi qua mười tám năm trường của chú trong Bồ Đạt La Cung.

Chàng bước vào bắt gặp Diệp Bố với vẻ mặt hiền lành bảo Tâm Đăng ngồi xuống trên một chiếc bồ đoàn cho ông ta hỏi việc.

Trên tay của Diệp Bố đang cầm một quyển sổ nhỏ nhỏ, ông ta ngắm nhìn Tâm Đăng tỉ mỉ rồi lắc đầu cười rằng :

- Tóc của mi chưa quá dài, không giống người xuất gia.

Tâm Đăng nghe nói hổ thẹn lắm, chỉ cúi gầm đầu xuống không trả lời, chợt nghe Diệp Bố hỏi :

- Mi có biết ta đang xem quyển sách gì chẳng?

Tâm Đăng lắc đầu :

- Đệ tử không biết, xin đại sư chỉ giáo cho!

Diệp Bố trả lời bằng một giọng trầm trầm :

- Đây là quyển nhật ký trong ba tháng cuối cùng của Tạng Thập đại sư khi còn trụ trì ngôi chùa này...

Tâm Đăng giật mình hỏi :

- Ủa! Nhắc đến tôi?

- Phải! Trong nhật ký không những có nhiều chỗ nhắc đến mi mà còn nhắc đến thân thể của mi nữa...

Tâm Đăng không biết tại sao Tạng Thập lại nhắc nhở đến mình trong nhật ký? Chú lại không biết như thế nào, chú ấp úng nói :

- Phải... vì Tạng Thập đại sư khi thừa sanh tiền rất yêu thương đệ tử...

Diệp Bố đã bắt gặp sắc mặt kinh hoàng của Tâm Đăng nên mỉm cười :

- Mi đừng sợ, mi không có làm điều gì sai... ta điều tra riêng được biết mi tu hành cần mẫn lại sáng dạ, nếu tiếp tục cuộc đời khổ hạnh thì sau này chắc chắn sẽ là một vị đắc đạo cao tăng...

Mỗi câu nói của Diệp Bố thấy đều như những đòn độc đánh thẳng vào thâm tâm của chú làm cho chú cúi gầm đầu xuống chẳng nói lên lời.

Ngừng lại một giây, Diệp Bố tiếp tục :

- Bây giờ... ta cho mi biết một điều bí mật. Mi ngỡ rằng Tạng Thập viên tịch ư... Không, ông ta bị sát hại đấy chứ.

Tâm Đăng giả vờ tròn xoe cặp mắt và Diệp Bố từ từ đứng dậy, ông ta thở dài, rồi bách bộ trong phòng, ông ta tiếp tục kể :

- Trong nhật ký ông ta ghi rằng, buổi ban đầu vì tham luyện võ công nên đã trồng một cái nhân ác, sau này ăn năn hối ngộ, e rằng cái quả ác đó sẽ đến với ông ta một cách bất ngờ...

Quả nhiên, không bao lâu thì ông ta chết một cách bí mật trong lầu chứa sách! Trời!... Một vị đắc đạo cao tăng như vậy mà chỉ vì một chút lỗi lầm, công phu phải trôi theo dòng nước bạc...

Mặc dù luyện võ không phải là một điều tội ác nhưng riêng trong trường hợp của Tạng Thập đó là một điều sai lầm lớn lao, vì vậy mà ông ta thất bại nào nùng không phải là sự ngẫu nhiên, mà đó là sự thật chứng minh một lần nữa thuyết nhân quả của nhà Phật là đúng.

Tâm Đăng không rõ tại sao Điệp Bố lại thuyết pháp với mình, chú lấy làm đau đớn cho thân phận của Tạng Thập, chú nghĩ thầm :

- Ta là người trong nhà Phật, và ta cũng đang luyện võ, không biết sau này có nhận được cái quả tai hại như Tạng Thập hay không?

Nghĩ đến đây chú bất giác toát mồ hôi lạnh, mặc dù lúc bấy giờ đang vào hồi tiết thu lạnh lẽo.

Chợt Điệp Bố quay đầu lại, gương cặp mắt sáng ngời nhìn Tâm Đăng nói một câu khẩn thiết :

- Mi là một người hướng tâm theo đạo nhưng lại muốn hoàn tục là sao? Mi có biết rằng tôn giáo đối với mi là một điều quan trọng?

Bây giờ có lẽ mi không nhận thấy sự quan trọng của nó, nhưng tới chừng mi rời khỏi chỗ này mi mới nhận thấy nó là một điều khẩn thiết đối với mi.

Tới chừng đó Tâm Đăng mới giật mình thức tỉnh, vì mỗi một câu nói của Điệp Bố đều đi thẳng vào thâm tâm của chú, chú tròn xoe cặp mắt mà nhìn Điệp Bố.

Ông ta lại bảo :

- Mi nên suy đi nghĩ lại cho kỹ càng, ta mong rằng mi hãy thay đổi ý kiến.

Lúc bấy giờ tâm tư của chú phức tạp lắm, chú biết rằng chú không thể nào không hoàn tục cho nên trả lời nho nhỏ :

- Bạch đại sư, tôi... tôi không thể nào không hoàn tục...

Điệp Bố tỏ vẻ thất vọng lắm, ông ta thở dài rồi bảo :

- Vậy thì... ngày mai mi hãy cắt tóc đi!

Xem tiếp chương 24 Một bí mật tày trời

24. Chương 24 Một Bí Mật Tày Trời

- Bạch đại sư, tại sao phải cắt tóc?

Điệp Bố lắc đầu, nở một nụ cười từ bi nói rằng :

- Đó là một điều lễ để hoàn tục, mi trở về hãy lo cắt tóc là vừa.

Tâm Đăng chấp tay vái Điệp Bố rồi lui ra, tâm tư của chú càng thêm nao nề chưa xót.

Mặc dù chú là một người xuất gia từ thuở nhỏ để nương tựa theo những người “tứ đại giai không”, nhưng mà tâm tư của chú không bao giờ được yên ổn như các đồng đạo xung quanh.

Tâm Đăng bước xuống lầu thì trời đã tối lắm rồi, nhưng chú chưa hề buồn ngủ, chấp tay sau lưng chú đi thẩn thờ bách bộ chung quanh Bồ Đạt La Cung mà triền miên suy nghĩ.

Trong một năm gần đây, hoàn cảnh đã làm cho chú thay đổi nhiều lắm và lo buồn cũng nhiều lắm.

Đêm trường vắng lặng.

Nhất là đêm ở vùng Tây Tạng thì càng thêm tiêu điều buồn bã, bầu không khí lạnh lẽo vô cùng.

Tâm Đăng từ từ tiến về phía trước điện, khẽ đẩy cửa bước vào chuẩn bị tụng kinh trước bài vị, để làm cho tâm tư của mình được yên tĩnh.

Khi ánh mắt của chàng chạm phải bài vị, chú nghĩ thầm :

- Thật là lạ, cả nhà Vân Cô đều đoàn tụ, vậy thì bài vị này của ai?... và tại sao Vân Cô lại giấu sự thật này với chồng bà ta?

Nghĩ đến đó, Tâm Đăng nhớ kỹ lại những cảnh tượng khi gặp Vân Cô hai lần, lòng ngờ vực càng tăng lên mãnh liệt.

Chú thấy rằng một người diện mạo phi phàm như Vân Cô mà đi ứng một người Tây Tạng là một điều kỳ quặc, đồng thời thái độ của Vân Cô luôn u uất và trầm não.

Chú không rõ tại sao chú lại quan tâm đến Vân Cô như thế, và chú tự hỏi mình :

- Ta có thể mở gói bài vị này ra xem chẳng?

Suy nghĩ một chút, chú lại tự trả lời :

- A di đà Phật! Ta không thể xem lên được... vì Vân Cô căn dặn ta không nên xem...

Thế rồi chú lên hương đốt đèn và bắt đầu gõ mõ, tiếng kinh lại ngân nga trầm bổng vang giữa căn phòng tĩnh mịch.

Mọi lần, cứ Tâm Đăng tụng kinh thì thâm tâm của chú bình tĩnh lắm, nhưng ngày hôm nay thì khác hẳn.

Tụng chưa xong một đoạn kinh, tâm tư của chú bồn chồn rào rạt, gói bài vị nằm trên bàn thờ thật có sức quyến rũ, hấp dẫn Tâm Đăng, làm cho chú cứ nhìn chằm chằm vào nó.

Chú có một cái ảo tưởng rằng, người đã chết đi đây là một người thân nhất của Vân Cô, biết đâu lại chẳng là con của bà ta.

Càng nghĩ, Tâm Đăng càng nghi ngờ chiếc bài vị này là con của Vân Cô! Và càng nghĩ chừng nào thì chú càng thấy tình tò mò của mình nổi lên kịch liệt... Chú có ảo giác chiếc bài vị đó đang thở than khóc lóc với chú, cầu xin chú mở ra, vì nó đã bị gói chặt mười mấy năm rồi.

Thế rồi chú ngưng câu kinh, từ từ đứng dậy bước tới bên bàn... tư tưởng của chú đấu tranh kịch liệt và cuối cùng chú nghĩ :

- Thôi... ta bắt chắp, ta cứ mở ra xem và đây không phải là một điều tội lỗi!

Và một mãnh lực vô hình dồn đẩy bàn tay của chú thò tới để với lấy gói bài vị.

Và chú từ từ mở ra một lớp vải màu vàng, và bên trong lộ ra một cái bài vị sáng ngời, chú lẩm nhẩm đọc, và bất giác giật mình kinh hãi, hai bàn tay run rẩy.

Thì ra chú vừa đọc được ba chữ viết bằng son đỏ chói.

“Tiên phu Tiêu...”.

Ba chữ này như một luồng điện đi thẳng vào thâm tâm của Tâm Đăng, làm cho chú cơ hồ ngất đi, chú mơ màng còn nhớ lại Bệnh Hiệp đã từng kể cho chú nghe một mẩu chuyện đầy nước mắt đã xảy ra gần Bồ Đạt La Cung.

Và mẩu chuyện đó đã chết đi mười mấy năm trường, và bây giờ đây nó dường như đang bùng sống dậy.

Và chú cương quyết rút phất nốt tấm bài vị ra khỏi vương lụa màu vàng đọc nốt dòng chữ còn lại.

“Tiên phu Tiêu Càn Nguyên chi linh vị”.

Tâm Đăng ôm tấm bài vị đó, thất thần ngồi phệt xuống, chú nghĩ thầm :

- Chẳng lẽ người này là vai chính trong câu chuyện mà Bệnh sư phụ kể cho ta nghe... chẳng lẽ con người đẹp đẽ như Vân Cô như thế kia mà lại đi mưu sát chồng mình! Chẳng lẽ cha của Mặc Lâm Na lại là tên đại ma đầu Trác Đặc Ba...

Tất cả ngần ấy nghi vấn quay cuồng trong trí não của chàng, làm cho mồ hôi vã ra như tắm, tim đập rộn ràng, chú luôn mồm lẩm bẩm :

- Trời Phật!... Đây là một hiện tượng nhân quả phũ phàng! Cha của Mặc Lâm Na sao có thể là Trác Đặc Ba... Vân Cô sao có thể là một thiếu phụ giết chồng.

* * * * *

Trong gian nhà đá lạnh lùng có một ánh đèn vàng hiu hắt... Tâm Đăng ngồi bên giường của Bệnh Hiệp, hai tay ôm lấy tấm bài vị, hỏi Bệnh Hiệp rằng :

- Xin Bệnh sư phụ hãy nói cho con biết, sư phụ có quen biết người này chăng?

Thúc giục nhiều lần, Bệnh Hiệp mới dùng mắt tỏ cho Tâm Đăng biết rằng ông ta không quen biết người này.

Chú lại hỏi :

- Rõ ràng khi xưa Bệnh sư phụ đã kể câu chuyện này cho con nghe, bảo rằng vợ của người này thông gian với Trác Đặc Ba và giết hấn một cách tàn nhẫn.

Bệnh Hiệp do dự một chút, lại dùng mắt tỏ vẻ rằng Tâm Đăng đoán đúng, chú thầm nghĩ :

- Trời... thì ra Mặc Lâm Na là con của Trác Đặc Ba và Vân Cô là một hung thủ giết chồng... những người mà ta yêu, có sao đều gây ra những tội ác tày trời.

Bệnh Hiệp lẳng lẳng không nói một lời, lâu lắm ông ta mới thều thào hỏi nhỏ :

- Có sao mi có tấm bài vị này? Hay là mi đã lên đến hồ Tuấn Mã?

Tâm Đăng vội vã kể lại câu chuyện chú đã gặp Mặc Lâm Na cho ông ta nghe, Bệnh Hiệp cả mừng thầm nghĩ :

- Thì ra nó chưa biết Vân Cô là mẹ nó.

Tâm Đăng lấy làm chua xót lắm, chú không ngờ rằng Mặc Lâm Na là một con người ngây thơ, khờ dại thế kia mà lại sinh trưởng trong một gia đình đầy rẫy tội ác.

Chú lại không ngờ một con người đẹp đẽ như Vân Cô mà lại đi làm một điều xấu xa như bản!

Tất cả những sự thật đó, như những con dao bén đâm thấu tận đáy lòng của chú.

Chú nghĩ rằng ở ngoài đời, tức là ở cái thế giới muôn mặt mà nhà Phật đã nói có lẽ nơi nơi đều là những chỗ để diễn ra những trò thối tha như chớp.

Chú thần thờ bi thiết đến canh ba hôm ấy, mới trở về Bồ Đạt La Cung, chú hoàn lại bài vị nơi chỗ cũ, và bắt đầu tụng kinh siêu rỗi cho một nạn nhân bi thảm.

Sáng ngày hôm sau Tâm Đăng lại bắt đầu cạo tóc một lần nữa, đó là một nghi thức cần phải làm của một vị hòa thượng sắp sửa hoàn tục.

Sau khi thể phát xong rồi, chú rời khỏi Bồ Đạt La Cung, y theo lời hẹn mà đến tìm gặp Vạn Giao.

Vừa đi chú vừa se sẽ ngâm :

Thanh sơn vô ngữ...

Thảo lộ phong đăng...

Nhân qui hà xứ.

Đó là một bài kệ của hòa thượng thường hay ngâm nga trong chùa.

Tiếng ngâm của chú vẫn vang vang trên mái đồi hoang vắng.

Phù bình thủy thượng phiêu

Thúc bác lung trung điều...

...

Hà bất tảo hồi đầu?

Qui khứ hảo....

Vừa lững thững lên đến đỉnh đồi, thì đã thấy Vạn Giao ngồi trên một cành cây, ông ta se sẽ nhái lại câu thơ của Tâm Đăng :

Hà bất tảo hồi đầu?

Qui khứ hảo...

Tiếng ngâm của Vạn Giao tuy nhỏ nhưng vang vọng giữa sơn khê.

Vạn Giao thấy Tâm Đăng xuất hiện liền hỏi :

- Mi biết tại sao ta đến đây chẳng?

Tâm Đăng lắc đầu gượng gạo trả lời :

- Chắc lại muốn truyền võ cho tôi chứ gì!

Vạn Giao cười khan hai tiếng :

- Mi yên trí! Ta không truyền võ cho mi nữa đâu... Mi còn nhớ rằng mi đã từng hứa với ta cùng đến hồ Tuấn Mã để lấy một món tín vật trở về!

Tâm Đăng hốt hoảng trả lời :

- Vạn sư bá đã nói rõ từ trước là không ép tôi làm điều này.

Vạn Giao trầm tĩnh trả lời :

- Mi đừng hốt hoảng, hãy nghe ta nói!

Đoạn ông ta kể lể :

- Phải! Ta đã hứa với mi như thế... nhưng mà hôm nay ta gọi mi đến đây để kể cho mi nghe một sự thật, đó là ta đã làm giùm mi một việc, và mi nghĩ rằng nếu việc này có ý nghĩa thì mi hãy giúp ta mà đến hồ Tuấn Mã một chuyến.

Linh tính báo cho Tâm Đăng biết rằng Vạn Giao sẽ kể một câu chuyện quan hệ trọng đại đến đời mình, vội hỏi :

- Chuyện gì thế?

Vạn Giao nghiêm nghị trả lời :

- Mi có rõ thân thế của mi chưa, gia đình của mi ở đâu, cha mẹ của mi hiện ở nơi nào?

Tâm Đăng cơ hồ nghệt thở, cố gắng trả lời :

- Tôi họ Tiêu, tên là Chính Dung, khi một tuổi có người đưa vào chùa... gia đình của tôi, cha mẹ của tôi, tôi đều không biết... Tôi nghĩ rằng việc này không quan hệ nên chẳng suy nghĩ nhiều đến nó.

Vạn Giao lắc đầu trả lời :

- Sai rồi! Một người không thể nào quên căn cơ của mình được!

Bây giờ... để ta kể lai lịch của mi cho mi rõ...

Cha mẹ của mi vào mười chín năm về trước, là một đôi thiếu niên hiệp khách, lừng lẫy trong cõi giang hồ...

Rồi không rõ vì nguyên nhân nào, có lẽ vì chuyện Tầm Tang khẩu quyết, hai người sánh vai nhau mà vào đất Tây Tạng.

Tâm Đăng để hết tâm thần, lắng lắng nghe.

Ngừng lại một lúc khá lâu, để cho Tâm Đăng nhập thần rồi, Vạn Giao mới kể tiếp :

- Cha của mi vì là một tay giỏi dùng kiếm, cho nên trong chốn giang hồ tặng cho biệt hiệu Kinh Phong Kiếm. Còn mẹ mi vì khinh công tuyệt đỉnh nên bạn bè tặng cho mỹ hiệu Lăng Vân Yến.

Tâm Đăng tim đập rộn ràng, linh tính cho chú biết, chú sẽ nghe thấy một điều bất hạnh.

Trong thần trí của chú nhảy múa câu nói :

- Tây Tạng... mười chín năm về trước... một cặp kiếm khách trẻ tuổi...

Chú toát mồ hôi lạnh hồi thúc :

- Thưa sư bá, cha mẹ của tôi tên gì?

Giọng của Vạn Giao vẫn trầm trầm :

- Mẹ của mi tên là Tần Vân Thanh, cha của mi tên là Tiêu Càn Nguyên.

Như nghe thấy hai tiếng sét nổ trên đỉnh đầu, Tâm Đăng đầu vầng mắt hoa, chú kêu lên thất thanh :

- Không! Không!... Vân Cô... Vân Cô không thể là mẹ của tôi.

Vạn Giao nắm lấy tay của chú hỏi :

- Sao? Chẳng lẽ mi biết rõ việc này?

Tâm Đăng trong lòng ngổn ngang trăm mối, lăm bắm trả lời :

- Bệnh sư phụ đã từng kể cho tôi nghe.

Vạn Giao nghe nói thở dài bảo :

- Nếu lão Lạc đã kể cho mi rõ thì ta không kể nữa.

Tâm Đăng đau đớn như dần, chàng không ngờ cha mẹ của chàng lại nằm trong cảnh trái ngang như thế.

Hình ảnh của Mặc Lâm Na, của Trác Đặc Ba, của Vân Cô thi nhau quay cuồng trước mắt chú!

Một khuôn mặt lạnh lùng danh đá của Trác Đặc Ba, tượng trưng cho sự vô cùng của tội ác.

Một khuôn mặt đượm đầy vẻ bi ai sầu thảm của Vân Cô tượng trưng cho sự sám hối vô biên.

Một khuôn mặt thơ ngây của Mặc Lâm Na tượng trưng cho một sự thơ dại, non trẻ, và đượm một nét hãnh diện và ngạo nghễ.

Tâm Đăng nghe thấy trong người khó chịu lắm, thần kinh cơ hồ thác loạn... Lâu lắm chú mới hơi định tĩnh tâm thần.

Chú mơ màng nghe thấy Vạn Giao đã nói thật nhiều bên tai chú mà không hiểu Vạn Giao đã nói gì?

Vạn Giao thấy chú định tĩnh rồi vỗ tay mà bảo :

- Ta biết rằng lời nói của ta sẽ đem đến cho mi nhiều đau khổ, nhưng mà mi đã sắp hai mươi tuổi, và sắp hoàn tục, vậy mi cần hiểu rõ lai lịch của mi.

Tâm Đăng bản thân trả lời :

- Cám ơn Vạn sư bá, ngày nay tôi mới biết rằng Trác Đặc Ba không những là kẻ thù của quý vị sư bá mà còn là một kẻ bất cộng đái thiên với tôi.

Vạn Giao gật gù trả lời :

- Vậy thì mi đã biết rõ cái chết của cha mi, nhưng mi có rõ hài cốt của cha mi bây giờ ở đâu?

Tâm Đăng ấp úng trả lời :

- Tôi không biết... xin sư bá chỉ cho.

Vạn Giao xoa tay trả lời :

- Đó là nguyên nhân chính đã thúc đẩy ta đến tìm mi. Và cũng là nguyên nhân ta muốn lợi dụng mi để làm chủ lực.

Lời nói của Vạn Giao thật là thẳng thắn, rõ ràng, nghĩa là bảo Tâm Đăng nếu muốn biết hài cốt của cha ở đâu thì tất nhiên phải nhận lời giúp Vạn Giao đến hồ Tuấn Mã mà lấy tín vật trở về.

Trong lòng của Tâm Đăng đau như dao cắt, chú không đắn đo suy nghĩ gì cả, trả lời :

- Vạn sư bá chỉ cho, tôi sẽ hết lòng làm việc ấy cho sư bá.

Trên môi của Vạn Giao nở ra một nụ cười đắc ý, ông nắm lấy tay của Tâm Đăng mà nói :

- Nếu mi lấy được lệnh phù của ta trở về thì tên tuổi của Vạn Giao sẽ lại rạng rỡ trên chỗ giang hồ. Mọi người đều cho ta đệ nhất cao thủ bên tà phái.

Thật ra đó là một lời nói oan, chỉ vì ta có một người em tên là Vạn Tiềm thường hay làm những điều ngạo ngược trong chỗ giang hồ, vì vậy làm mất thanh danh của ta.

Nếu ta lấy được lệnh phù thì ta có thể tái xuất giang hồ.

Tâm Đăng đang ngậm ngùi cho thân thế của mình, thỉnh thoảng nghe Vạn Giao hỏi :

- Lão Lạc có kể cho mi rõ về chuyện hài cốt của cha mi?

Tâm Đăng lắc đầu uể oải trả lời :

- Không có.

Vạn Giao ngạo nghễ trả lời :

- Ngoài ta và Trác Đặc Ba ra, trong toàn cõi Tây Tạng này, không một người nào biết được chỗ vùi thây của cha mi, kể luôn mẹ của mi trong đó.

Tâm Đăng không dám nghe thêm nữa, chú cả tiếng nói :

- Xin Vạn sư bá hãy dẫn tôi đến đó.

Vạn Giao cười, tay tả nắm lấy vai của Tâm Đăng, tay hữu trở lên đầu núi, bảo rằng :

- Trắng lên thì ta sẽ đi.

Xem tiếp chương 25 Nhổu máu tìm xương Tâm Đăng nhìn hài cốt

25. Chương 25 Nhổu Máu Tìm Xương Tâm Đăng Nhìn Hài Cốt

Tâm Đăng lùi thủi bước đi theo bước chân Vạn Giao, trong lòng miên man suy nghĩ :

- Thì ra cha ta đã chết một cách bi thảm đến thế.

Bước chân của Vạn Giao nặng nề gieo trên những chiếc lá vàng, vang lên những âm thanh rào rào.

Tây Tạng về đêm thật là lạnh lùng buồn bã.

Tâm Đăng muốn khóc mà cơ hồ không còn nước mắt nữa.

Chợt Vạn Giao quay đầu lại hỏi :

- Tâm Đăng, mi đang nghĩ gì thế?

Tâm Đăng lắc đầu một cách thảm não. Vạn Giao mỉm cười nói rằng :

- Mi là người xuất gia, nên để cho lòng mình thanh thản... Việc này ta đã chôn giấu tận đáy lòng từ hai mươi năm nay, bây giờ vô tình gặp được thân nhân của hấn để ta thổ lộ, ta lấy làm sung sướng.

Vạn Giao nói nhiều lắm, nhưng Tâm Đăng nào nghe thấy, lòng chàng rối rắm như trăm cuộn tơ vò.

Từ đằng xa, có tiếng kinh vắng vắng trong Bồ Đạt La Cung vọng đến, tiếng kinh khoan nhặt bổng trầm, nương theo chiều gió, đem đến cho Tâm Đăng một cảm giác mơ màng.

Vạn Giao dẫn Tâm Đăng đi sâu vào những khoảng rừng yên vắng, và quành sang một chân đồi, chiếc đồi che khuất Bồ Đạt La Cung.

Vạn Giao thật rành đường lối, bằng một tốc độ khá mau, ông ta rẽ vào một con đường mòn khúc khuỷu.

Độ tàn một nén hương thì Vạn Giao bắt chợt dừng chân lại.

Tâm Đăng rảo mắt nhìn quanh hỏi :

- Đã đến?

Đây là một vùng thung lũng thâm u, từ bên vách đá có một cửa động tối om om, ngoài cửa động cỏ mọc quá đầu, gió đêm lướt vào nghe xào xạc.

Vạn Giao thong thả quay đầu lại, nói một câu bi thiết :

- Tâm Đăng hãy nghe ta nói, mi chớ đau lòng...

Tâm Đăng trả lời :

- Sư bá cứ nói.

Vạn Giao thở dài thăm nào :

- Như mi đã biết, cái chết của cha mi thật là bi thảm, sau khi ông ta trúng độc rồi, bị phân thân, vì vậy mà hài cốt rối loạn.

Ba tháng về trước, ta phải mất rất nhiều thời giờ mới chấp nối lại được, bây giờ còn thiếu một lóng xương tay, bộ hài cốt này ta quản ở trong này, bây giờ chúng ta vào.

Tâm Đăng đứng thần thờ như một người mất vía.

Vạn Giao cúi xuống nhặt một cành cây khô, bật lửa đốt thành một ngọn đuốc, trao cho Tâm Đăng bảo :

- Mi hãy cầm ngọn đuốc này đi vào đó.

Tâm Đăng thò tay ra lấy ngọn đuốc rồi lê những bước chân nặng nề đi vào cửa hang.

Một mùi tanh hôi ẩm ướt bốc ra nồng nặc làm cho chú lòng đau như cắt, đi lần vào đoạn đường, Vạn Giao níu tay áo chú, trở vào một góc động nói :

- Hài cốt của cha mi nằm ở nơi đây.

Ngó theo ngón tay của Vạn Giao chú lơ mơ thấy có một bộ xương khô nằm dưới đất.

Tâm Đăng run rẩy, chú nghe thấy có hai dòng nước mắt nóng hổi trào ra khoé mắt và lăn xuống hai gò má, chú gào lên hai tiếng thảm thiết :

- Cha ơi!...

Dứt lời chú nhảy xổ về phía bộ xương người.

Thình lình có một cánh tay giá lạnh như băng thò ra nhanh như chớp chớp lấy bậu áo của chú mà kéo trở về, và giọng nói của Vạn Giao văng vẳng bên tai :

- Tâm Đăng! Phải bình tĩnh, bộ xương này đã mười mấy năm, mi chạm vào nó sẽ nát ra tro.

Tâm Đăng vấy sút vòng tay của Vạn Giao, bước tới quỳ bên bộ xương người, đưa tay sờ nhẹ vào những lóng xương khô, nước mắt của chú ràn rụa rơi thánh thót lên những khúc xương trắng hếu đó!

Vạn Giao ủ rũ đứng sau lưng Tâm Đăng, mồm lẩm bẩm :

- Thật là nghiệp chướng! Thật là nghiệp chướng...

* * * * *

Tâm Đăng khóc thật lâu mới nghe Vạn Giao nói :

- Thôi mi đừng khóc lóc thở than nữa!

Tâm Đăng ngẩng đầu nhìn lên nói rằng :

- Sư bá có chắc đây là xương của cha tôi?

Vạn Giao gật đầu :

- Theo sự phán đoán của ta thì chắc chắn không sai, nhưng mi phải làm một cuộc thí nghiệm để mi được yên trí.

Dứt lời ông ta ngồi xuống nói tiếp :

- Mi hãy cắn ngón tay trở của mi cho bật máu ra rồi nhều lên những lóng xương này, nếu đây quả thật là người thân của mi, nó sẽ hút hết những giọt máu đó, bây giờ mi hãy thử cho ta xem.

Tâm Đăng cẩn thận nhặt một lóng xương lên, rồi cắn mạnh vào ngón tay trở của mình, một dòng máu thẫm trào ra, chú nhều nó vào lóng xương đó.

Và một việc lạ lùng hiện ra trước mắt Tâm Đăng, lóng xương ấy tức khắc hút hết những giọt máu tươi mà Tâm Đăng vừa nhều xuống, chỉ còn lưu lại vài vệt đen thẫm mà thôi.

Vạn Giao đưa cao ngọn đuốc chiếu vào những vệt đen đó mà bảo :

- Đúng trăm phần trăm không hề sai!

Tiếng khóc của Tâm Đăng càng vang lên não ruột, Vạn Giao bước xéo vào một góc, lấy ra một chiếc hộp sơn son thiếp vàng, bên trên có đề một dòng chữ bằng son rạn rõ :

“Tiêu Càn Nguyên chi hài cốt”.

Tâm Đăng cảm kích khôn cùng, chú thò tay ra tỉ mỉ nhặt những lóng xương đó mà bỏ vào hộp.

Đoạn Tâm Đăng ôm chiếc hộp đó vào lòng, quỳ xuống lạy tạ Vạn Giao mà nói :

- Đa tạ Vạn tiên bối đã ra ơn chỉ dẫn cho tôi, sau này tôi sẽ hết lòng báo đáp.

Câu nói thành linh bị cắt đứt bởi một chuỗi cười sang sảng, và bên ngoài có tiếng vọng vào :

- Hay cho lão Vạn, mi đã làm trước ta một bước!

Hai người giật mình nhìn ra cửa, thấy đó là một lão già râu tóc bạc phơ, chính là Cô Trúc lão nhân.

Cô Trúc vừa cười vừa bước vào động, hàn huyên cùng Vạn Giao, ông ta tỏ lời mừng giùm cho Tâm Đăng vì đã tìm được hài cốt của cha mình.

Thế rồi ba người lần bước trở ra ngoài, cùng nhau trở thuật phi hành đi về Bồ Đạt La Cung.

Còn cách chừng năm mươi trượng thì hai lão già tách đi ngõ khác, chỉ còn lại một mình Tâm Đăng sẽ lên ôm hộp hài cốt của cha mình mà vào chùa.

Quần bộ xương khô đó sau tám bài vị, Tâm Đăng ngày đêm tụng niệm, chú muốn rằng câu kinh tiếng kệ sẽ siêu thoát được một linh hồn đau khổ.

Xem tiếp chương 26 Tâm Đăng rơi châu hoàn tục

26. Chương 26 Tâm Đăng Rơi Châu Hoàn Tục

Đông tàn, rồi xuân đến, và mùa hạ oi bức lại trở về đất Tây Tạng.

Và mùa hè nóng nực nặng nề trôi qua, để cho mùa thu lại đến...

Trăng đã sắp tròn và ngày hoàn tục của Tâm Đăng sắp đến. Trong lòng chú vừa nôn nao, vừa chua xót, vì rằng chú thấy việc mà chú lo sợ từ hồi trước đến giờ, bây giờ nó đến với chú, muốn tránh cũng không được.

Trong một buổi lễ cực kỳ rộn rịp, trong Bồ Đạt La Cung treo đèn kết hoa, bài trí cực kỳ long lẫy.

Đúng đêm rằm trung thu, Điệp Bồ cử hành lễ hoàn tục cho Tâm Đăng. Chú rừng rừng nước mắt mà thụ lễ, và sau khi buổi lễ hoàn tất, Tâm Đăng thu dọn hành trang, lẹ rơi tằm lui ra khỏi chùa, lui ra khỏi một nơi mà chú sống ngót hai mươi năm trời, để về ở chung với Bệnh Hiệp.

Về ở với Bệnh Hiệp chưa được năm hôm, thì một việc mà chú hằng thường ngày lo nghĩ đã xảy ra với chú.

Vào một đêm tối trời sau khi Tâm Đăng cùng Khắc Bồ luyện xong đường võ Thiên Phong chương, Tâm Đăng thấy tinh thần của mình tỉnh táo lắm, vội vàng đi tắm rửa rồi lên giường yên nghỉ.

Vừa mơ màng chợp mắt, chợt trên mái ngói có một tiếng động thật khẽ.

Tổ cáo cho Tâm Đăng biết rằng có một người khinh công thượng thặng đang phi hành qua mái ngói của mình.

Vội vàng nhồm dậy lóng tai nghe ngóng, và có tiếng động khe khẽ lại vang lên, bỗng thành linh khung cửa sổ mà ngày xưa Vạn Giao đã mở ra khi biểu diễn võ công, bây giờ chợt bị một người mở ra.

Lối mở cửa của người đó thật lạ, thường thì muốn mở cửa sổ đó phải đứng bên dưới, dùng nội lực mà rút cả một khối đá ra.

Bây giờ người kia đứng trên mái dùng nội lực mà đẩy khối đá trở xuống, và khối đá kia lơ lửng giữa tầng không mà chẳng rơi xuống đất, do đó cũng biết người mở cửa sổ kia có một nội lực cao siêu như thế nào.

Tâm Đăng còn đương bần thần thì một chiếc bóng mờ bay vọt qua khung cửa sổ, bộ điệu cực kỳ lạnh lẽo và nhẹ nhàng, chân vừa chấm đất là người này vung tay đẩy phắt lên đóng cửa sổ lại.

Dưới bóng đèn mờ nhạt, Tâm Đăng trông rõ người mới đến kia chính là Cô Trúc lão nhân.

Bệnh Hiệp mặc dù nằm mê trên giường nhưng ông ta vẫn phát hiện có người lên vào nhà, Cô Trúc lão nhân thông thả đi đến bên giường của Bệnh Hiệp hỏi rằng :

- Lạc huynh, độ rày nghe thấy bệnh tình ra sao?

Bệnh Hiệp chỉ lắc đầu mà thở dài, và Tâm Đăng lúc bấy giờ đã bước tới ra mắt sư phụ.

Cô Trúc lão nhân đi thẳng vào vấn đề, nói với Bệnh Hiệp :

- Hôm nay tôi đến đây để dẫn Tâm Đăng vào hồ Tuấn Mã...

Bệnh Hiệp mỉm cười, gật đầu mà nước mắt ràn rụa, chắc có lẽ ông mến Tâm Đăng lắm.

Nhưng dù sao việc phải đến đã đến, và sau khi nói vài câu giả biệt, Tâm Đăng và Cô Trúc lão nhân cất bước lên đường.

* * * * *

Chiều hôm sau khi màn đêm buông xuống, cảnh núi rừng Tây Tạng biến sang màu âm u đen thẫm...

Từ La Sa, kinh đô của Tây Tạng, có hai bóng người trở thuật phi hành đi nhanh vun vút.

Đêm khuya cảnh vắng, hai người ấy như hai mũi tên đi nhanh như bay như biến vào hồ Tuấn Mã.

Người đi đầu là một lão già râu tóc bạc phơ, người đi sau là một trang thiếu niên anh tuấn, không cần nói cũng đủ biết hai người đó chính là Cô Trúc lão nhân và Tâm Đăng vậy.

Cô Trúc lão nhân vừa đi vừa mừng khắp khởi nghĩ :

- Trác Đặc Ba ơi... lưới trời lồng lộng, nhưng vay máu thì phải trả máu, hôm nay ta đang dẫn đồ đệ của ta lên đường tìm mi đây.

Từ kinh đô Tây Tạng đến hồ Tuấn Mã phải trải qua một con đường hơn hai trăm dặm, một nửa phải đi thuyền.

Sau hai tiếng đồng hồ hai thầy trò Tâm Đăng đã đến một thị trấn to lớn nằm bên bờ sông La Sa.

Tìm một ngôi khách sạn để nghỉ ngơi, sáng hôm sau hai thầy trò mới thuê một con thuyền dong buồm mà vào hồ Tuấn Mã.

Xế chiều hôm sau, thuyền của Tâm Đăng mới cập bến một thị trấn nằm bên cạnh bờ hồ, Cô Trúc lấy tiền ra trả cho trạo phu rồi hai thầy trò mới lên bờ dạo phố.

Đây là một thị trấn khá to, thương mại thật là thịnh vượng, người qua kẻ lại đông như vậy.

Sau khi đã dạo sơ khắp thành phố rồi, Cô Trúc lại thuê một khách sạn to nhất.

Ông ta bảo rằng hai thầy trò sẽ ở dài hạn nơi đây, để thám thính chỗ cư ngụ của Trác Đặc Ba.

Đêm hôm ấy, sau khi Tâm Đăng tụng xong một hồi kinh, thì trời đã sang canh hai.

Cô Trúc lão nhân đang ngủ mê trên giường, Tâm Đăng một mình buồn bã, vội xô cửa bước ra ngoài bách bộ.

Bên ngoài là một dãy hành lang dài hun hút, hai bên có treo hai ngọn đèn lồng leo lét.

Đứng trong hành lang nhìn thẳng ra ngoài, thấy bóng trăng huyền ảo, Tây Tạng về đêm thật là lạnh lùng hiu quạnh.

Từng cơn gió cao nguyên thổi về, đem lại cái lạnh thấu xương. Chú thở dài trầm nghĩ :

- Mấy hôm nay sư phụ có chiều nhớ quê hương xứ sở lắm, chẳng lẽ phong cảnh miền Trung Nguyên lại đẹp hơn hồ Tuân Mã này ư?

Còn đang thần thờ suy nghĩ chợt nghe trên mái ngói lại có tiếng động thật khê vang lên.

Lóng tai nghe ngóng, thính giác báo cho chàng biết có một người đang trổ thuật phi hành thượng thặng lướt nhanh từ đằng đông về đằng tây.

Trong trí của chàng nảy ra một ý định, dợm cất mình đuổi theo để tìm hiểu nguyên nhân có sao người này lại đi đâu giữa đêm hôm khuya khoắt.

Gót chân của Tâm Đăng vừa cất lên khỏi mặt đất chừng một tấc, chàng giật mình, vì rằng cũng từ đằng đông lại nổi lên tiếng động... và của một người khách dạ hành đi về phía tây nhanh như biến.

Trong một cái chớp mắt, Tâm Đăng vội vàng xuống một cái Thiên Cầm Tán, để cho thân mình rơi trở lại mặt đất và lẹ làng thu mình vào một góc tường.

Cứ nghe chiều hướng đi của người này, rõ ràng hẳn đang đuổi theo người ban nãy.

Đợi cho hắn lướt qua khỏi đầu hơn năm trượng rồi, Tâm Đăng mới vội vàng sử một thế Nhất Hạc Xung Thiên bay vù lên mái ngói.

Hai mũi vó hài của chàng vừa đặt lên mái, là chàng lập tức trổ thuật xà hình, như một con rắn dài bò theo mái, để đuổi theo hai người ban nãy.

Vừa bò, Tâm Đăng vừa nhóng cổ nhìn về phía trước, thấy dưới bóng trăng mờ ảo, có hai bóng người đi nhanh như bay như biến.

Người đi đầu vị trí hơi xa nên nhìn không rõ, còn kẻ đi sau thì mái tóc huyền buông xõa ngang vai, rõ ràng đó là một thiếu nữ.

Tim của Tâm Đăng đập mạnh, thần trí bồn chồn nóng nảy, vì cứ nhìn cái khổ người của nàng thiếu nữ kia thật là quen thuộc.

Tâm Đăng nghĩ rằng, người này không phải Mặc Lâm Na thì cũng là Trì Phật Anh chứ chẳng phải người xa lạ.

Nghĩ vậy, không biết từ đâu đem đến cho chàng một nguồn sức mạnh, hai cánh tay của chàng như hai cánh tay vượn lướt đi nhanh thoăn thoắt để đuổi theo người thiếu nữ.

Chợt... người đi đầu dừng lại, vận nhãn quang, Tâm Đăng trông rõ đó là một thiếu niên anh tuấn, bộ điệu cực kỳ gọn ghẽ trong một bộ y phục dạ hành màu đen.

Và trong chớp mắt đó, thiếu nữ đi sau đã bắt kịp, cùng trong một lúc, Tâm Đăng cũng đã trở tới.

Lúc bấy giờ chàng còn cách hai người chừng mười mấy trượng, mượn ánh trăng mờ, Tâm Đăng bấy giờ trông chính xác, quả nhiên đó là một nam và một nữ, họ đều đứng quay lưng về phía chàng nên chàng không trông rõ mặt.

Liếc nhìn sang cánh tả, thấy có một mái nhà cao lên, có thể dùng để ẩn thân, chàng vội vàng sử một thế Di Hình Hoán Bộ nhẹ nhàng bay vút lên.

Như một con chim én, Tâm Đăng lướt vào mái nhà và thu hình trong bóng tối, dường như gã thiếu niên kia giật mình quay đầu nhìn lại, nhưng không trông thấy gì, hẳn lại quay đi.

Tâm Đăng trầm nghĩ :

- Người này thật là lợi hại, thân pháp của ta nhẹ nhàng thế mà hấn cũng nghe ra.

Lúc bấy giờ, một áng mây mờ kéo ngang qua vầng trăng sáng, bầu trời bỗng âm u dày đặc, và cặp thanh niên nam nữ kia kề đầu vào nhau thì thầm to nhỏ.

Bộ điệu của hai người thân mật lắm, nếu Tâm Đăng không lầm thì đó là một cặp tình nhân.

Áng mây mờ kéo ngang thật lâu mới dứt, và bóng trăng lại rạng rỡ, Tâm Đăng cố nhìn thật rõ mà chẳng trông rõ mặt mày.

Nằm trong một góc mái nhà, Tâm Đăng trầm nghĩ :

- Bất cứ hai người này đi đến đâu thì ta cũng đuổi theo cho biết, để truy rõ nguồn cơn, dù sao đối với sư phụ, cũng là một người tốt, vì rằng sư phụ sẽ biết thêm một nguồn tin rất có lợi.

Hai người kề tai to nhỏ một lúc lâu, dường như cuộc chuyện trò đã chấm dứt, nàng thiếu nữ kia bay mình xuống mái ngói.

Chỉ thấy thân hình của nàng nhẹ nhàng như một cánh nhạn, từ trên cao la đà xuống mặt đất, nhìn thân hình quen thuộc đó, trong lòng Tâm Đăng nhói lên một cái, trầm nghĩ :

- Thôi... đích thị là người quen.

Trống ngực của Tâm Đăng đánh thình thình, đầu chàng nóng bừng, mắt chàng hoa lên.

Tâm Đăng còn đang bàng hoàng ngơ ngẩn, chợt thấy người thanh niên mặc áo dạ hành kia quay đầu nhìn lại, dường như hấn chưa muốn đi vội, đang cúi đầu mân mê một món đồ trong tay, ra chiều thích thú lắm.

Thế rồi hấn ngẩng mặt nhìn trăng, đi qua đi lại bách bộ trên mái ngói, tâm thần chìm đắm trong suy nghĩ mông lung.

Thỉnh thoảng Tâm Đăng lại nghe hấn thở dài rồi lại cười khúc khích, rồi lại lẩm nhẩm những tiếng không đầu, có lẽ thần kinh của hấn đang bị xúc động mãnh liệt thì phải.

Trong bóng tối, Tâm Đăng mỉm cười, mình tự nói với mình :

- Ai đây? Nửa đêm canh vắng mà lại bách bộ trên mái ngói, có việc gì làm cho hấn vui vẻ quá như vậy?

Độ tàn hai, ba nén hương thì nguồn tâm tư của người ấy mới bắt đầu lắng xuống, và Tâm Đăng mới nhìn rõ vật đang cầm trong tay hấn là một sợi dây chuyền, có đính theo một miếng vàng lóng lánh.

Hấn uể oải đi về phía Tâm Đăng, lúc bấy giờ mặt trăng đã chui hấn ra ngoài, tỏa một thứ ánh sáng rạng rỡ khắp không gian.

Người ấy mệt nhọc đi lẫn tới và Tâm Đăng giật mình đánh thót vì rằng con người chợt vui chợt buồn như một kẻ thần kinh thác loạn, đi bách bộ trên mái ngói kia chính là Tần Trường Sơn.

Mất hết bình tĩnh, Tâm Đăng cũng như một người thần kinh thác loạn, đứng phắt dậy.

Trường Sơn thấy bất thành linh từ trên mái ngói nhô lên một bóng người, khẽ kêu lên một tiếng kinh hoàng, dùng hai tay bảo vệ tiền tâm, thối lui hai bước rồi quát hỏi :

- Ai đó?

Lỡ bộ rồi... Tâm Đăng bước ra nói :

- Tần sư huynh, tôi... Tâm Đăng đây.

Trường Sơn “À” lên một tiếng kinh dị rồi hỏi rằng :

- Sao sư huynh ở đây?... Đến bao lâu rồi?

Tâm Đăng tung mình nhảy xuống, nhẹ nhàng đáp trước mặt của Trường Sơn cười rằng :

- Tôi đến đã lâu, thấy sư huynh nói chuyện với một người thiếu nữ.

Trường Sơn hốt hoảng :

- Mi thấy rõ? Và nghe rõ những điều ta nói?

Tâm Đăng lấy làm lạ, lắc đầu :

- Vì cách xa quá nên trông không rõ, nghe không thấy! Người thiếu nữ kia là ai đó?

Trường Sơn thở phào nhẹ nhõm, trả lời :

- Ban nãy, vô tình đi ngang qua đây, gặp một người bạn nên trò chuyện vài câu...

Tâm Đăng thấy Trường Sơn tinh thần thẳng thốt vội nói lảng sang chuyện khác, do đó mà chàng biết những tay cao thủ lấy lòng như Khúc Tinh, Lư Âu, Thiết Điệp... đều tụ tập chung quanh hồ Tuấn Mã.

Sẵn dịp, Tâm Đăng hỏi thẳng một câu, càng làm cho Trường Sơn thêm lúng túng :

- Chẳng hay Trì Phật Anh cô nương có đến hay không?

Câu hỏi này như một mũi tên bén bắn thẳng vào trái tim của Trường Sơn, chàng hồ thẹn cúi gằm đầu xuống và sắc mặt bừng đỏ.

Thái độ đó làm cho Tâm Đăng sinh nghi, vừa định hỏi tiếp, chợt nghe Trường Sơn ấp úng trả lời :

- Cô ấy... có đến...

Câu trả lời nhạt nhẽo của Trường Sơn càng làm cho Tâm Đăng thêm nghi ngờ, chàng có biết đâu kể từ ngày Phật Anh hẹn chàng dong thuyền đi chơi, vô tình chạm mặt Mặc Lâm Na đến nay, thì Trì Phật Anh đã thay đổi rất nhiều.

Kể từ ngày ấy đến nay đã trải qua sáu tháng. Trong sáu tháng này chàng nghe thấy mình thương nhớ Phật Anh lắm.

Nhưng về phần Phật Anh thì lại bắt đầu liên lạc mật thiết với Tần Trường Sơn, và nàng đã tìm thấy nơi người thanh niên tuấn tú này một nguồn an ủi.

Mặc dầu Trì Phật Anh chưa sinh ra một mối tình đậm thắm như nàng đã từng với Tâm Đăng, nhưng đôi bên đã ra chiều ý hợp tâm đầu lắm.

Nếu Tâm Đăng là một người thông minh sáng suốt hơn nữa, thì có lẽ chàng đã nhận ra người thiếu nữ đang trò chuyện với Tần Trường Sơn trên mái ngói ban nãy chính là Trì Phật Anh.

Một bầu không khí nặng nề bao trùm lên tâm tư của hai người trẻ tuổi.

Trường Sơn uể oải thở dài nói rằng :

- Xin Tâm Đăng huynh lưu lại đây đêm nay để cùng tôi trò chuyện, và ngày mai chúng ta sẽ lên đường du ngoạn, xem địa thế của hồ Tuấn Mã.

Tâm Đăng lắc đầu trả lời :

- Không thể được, vì tôi còn phải về hầu sư phụ.

Trường Sơn nghe nói gật đầu mà rằng :

- Vậy thì chúng ta tạm biệt, ngày mai sẽ lại gặp nhau.

Thế rồi hai người chia tay, lúc bấy giờ trăng đã xế ngang đầu và đằng xa xa có tiếng trống trở canh ba.

Trường Sơn thong thả đi về phòng mình, vừa đi chàng vừa mân mê sợi dây chuyền mà Phật Anh vừa trao tặng ban nãy.

Ngửa mặt nhìn vầng trăng lạnh, Trường Sơn thì thầm như tự nói với chính mình :

- Ta nhất định phải chiếm hữu nàng cho kỳ được...

Xem tiếp chương 27 Ba trẻ lên đường vào hồ Tuấn Mã

27. Chương 27 Ba Trẻ Lên Đường Vào Hồ Tuần Mã

“Tâm Đăng.

Ta chợt nhớ đến phải làm gấp một việc nên phải đi ngay, sáng ngày kia mới trở về, vậy trong hai hôm này mi có thể tự do đi đứng, nhưng cấm ngặt không được vào hồ Tuần Mã, mọi việc phải chờ ta về quyết định.

Cô Trúc”.

Tâm Đăng lấy làm lạ, không biết Cô Trúc đột ngột ra đi có chuyện gì?

Ngồi xuống giường, Tâm Đăng thấy hơi ẩm của Cô Trúc vẫn còn lưu lại và phảng phất đâu đây có một mùi rượu nồng nàn, chứng tỏ Cô Trúc đi chưa được bao lâu.

Đêm nay chàng mơ màng nhập mộng và trong những cơn mộng đó, chàng đã gặp lại Trì Phạt Anh.

Sáng hôm sau, Tần Trường Sơn lại lần mò đến chỗ Tâm Đăng cư ngụ để tìm chàng trò chuyện.

Cùng đi với Tần Trường Sơn còn có Ngô Tiểu Thạch, sau khi hàn huyên, ba trẻ quyết định sẽ lên vào hồ Tuần Mã để dò xem địa thế.

Thế là mặt trời vừa ửng nắng, ba trẻ cùng cất bước lên đường để đi vào hồ Tuần Mã.

Cả ba người thiếu niên này trong lòng thấy đều hồi hộp, vì trong một khoảng thời gian ngắn ngủi nữa, họ sẽ thâm nhập vào cái hồ mang nhiều vẻ huyền bí này để đánh cắp lệnh phù của sư phụ họ trở về.

Cả ba trở thuật phi hành đi nhanh như biến, không đầy một tiếng đồng hồ, trước mắt mở ra một vùng bao la bát ngát, sóng dợn trập trùng, ba bề bốn bên phong cảnh xinh tươi.

Bên cạnh hồ có một ngôi chùa cổ, kiến trúc thật là đẹp đẽ, bên ngoài có một tấm biển đề mấy chữ Tây Tạng thật to :

Đa Nhĩ Mẫu Cung Đứng trước chỗ danh lam thắng cảnh, trong lòng của ba trẻ thấy đều nổi lên một cảm giác như lâng lâng thoát tục.

Tần Trường Sơn đề nghị cả ba người hãy rào một vòng quanh hồ để nhận xem địa thế.

Tâm Đăng và Ngô Tiểu Thạch thấy đều gật đầu đồng ý, thế là cả ba thông thả đi quanh hồ một vòng.

Hồ Tuần Mã quả không hổ danh là một vùng phong cảnh đệ nhất Tây Tạng, chung quanh hồ, chỗ nào cảnh trí cũng xinh tươi, nhìn ra mặt hồ, một vùng xanh biếc, xa xa có nổi lên những hòn đảo trông cực kỳ ngoạn mục.

Từng đợt mây trắng lững lờ trôi trên nền trời xanh biếc, phản chiếu xuống mặt hồ, thật là long lanh đáy nước in trời...

Ba chàng trẻ tuổi đi vòng giáp mặt hồ thì mặt trời đã xế bóng, tìm một ngôi quán cỏn con để giải khát, đoạn ba người chia tay trở về nơi cư ngụ của mình.

Suốt ngày hôm sau, Tâm Đăng chẳng ra ngoài, chàng đóng cửa phòng mà điều khí luyện công để di dưỡng tinh thần.

Vào khoảng canh hai đêm đó, trong lúc tinh thần của chàng đang trầm lặng, thình lình có tiếng động ngoài khung cửa sổ và một bóng người bay vút vào.

Thoáng nhìn thân pháp, Tâm Đăng đã biết ấy là Cô Trúc lão nhân, ông ta trịnh trọng nói với Tâm Đăng rằng :

- Tình thế bên ngoài bây giờ khẩn trương lắm, con phải cấp tốc rời chỗ ở, sáng ngày mai con hãy đến tạm cư ngụ trong Đa Nhĩ Mẫu Cung bên bờ hồ Tuần Mã.

Trong thời gian cư ngụ tại đây, con phải tập luyện lại môn Thủy Công cho thật tinh vi xuất sắc, chậm lắm là một tháng sau con phải bắt đầu hành sự.

Thế rồi thầy trò tắt đèn đi nghỉ, và sáng hôm sau Tâm Đăng mang hành trang của mình vào Đa Nhĩ Mầu Cung xin ở trọ trong một gian phòng, với tư cách là một Phật tử vì tín ngưỡng Phật giáo nên khi vào chùa xin ở trọ một thời gian ngắn.

Viên trụ trì Đa Nhĩ Mầu Cung chấp thuận cho chàng tạm trú trong một ngôi phòng vắng vẻ.

Thế là kể từ ngày hôm ấy, Tâm Đăng lại có dịp nghe câu kinh tiếng kệ, và tâm thần của chú nhờ gần gũi với tôn giáo mà bắt đầu trầm lắng trở lại.

Mỗi đau buồn vì Trì Phật Anh giận chàng mà qua lại mặt thiết với Tần Trường Sơn cũng lần lần nguôi đi.

Ngày qua tháng lại, lật bật một tháng đã trôi qua.

Trong một tháng đó, Tâm Đăng lợi dụng địa thế của Đa Nhĩ Mầu Cung nằm giữa bờ hồ mà luyện tập môn bơi lội của chàng thật là xuất sắc.

Rồi một đêm tối trời, ngửa bàn tay không trông thấy, Cô Trúc lão nhân gõ cửa phòng của Tâm Đăng, ông ta bước vào, trình trọng trao cho Tâm Đăng một thanh kiếm cổ, nghiêm nghị bảo rằng :

- Đây là thanh bảo kiếm gia truyền của dòng họ Tiêu nhà mi, mi phải giữ gìn lấy nó, và dùng nó làm một món lợi khí để ba ngày hôm sau bắt đầu vào hồ Tuấn Mã để mà hành sự...

Tâm Đăng nước mắt như mưa, đón lấy thanh bảo kiếm mà trong dạ bùi ngùi, chàng biết rằng mười mấy năm trường học võ, ngày hôm nay là ngày chàng phải thi thố võ công ra đây.

Rồi Cô Trúc lão nhân già biệt lui ra, để lại một mình chàng trong gian phòng hiu quạnh.

Xem tiếp chương 28 Đơn thân độc mã Tâm Đăng vào hồ huyết

28. Chương 28 Đơn Thân Độc Mã Tâm Đăng Vào Hồ Huyết

Đó là một ngày mưa gió đầy trời, những tia chớp ngoằn ngoèo xé toang bức màn đen tối âm u trên hồ Tuấn Mã.

Tâm Đăng mặc một bộ võ trang bó sát vào mình, bên lưng chàng giắt thanh kiếm cổ, chuẩn bị để lên đường...

Bên ngoài những tiếng sét ầm ầm như trời long đất lở, mưa trút nước xuống ào ào trên mái ngói, chàng mở cửa sổ trông ra cảnh mưa gió bão bùng mà thở dài, nghĩ thầm :

- Bầu trời thật là ghê rợn nhưng rất có lợi cho ta, khởi hành vào giờ phút này, thật dễ cho ta hành sự...

Nghĩ đoạn, Tâm Đăng nhẹ nhàng nhún mình, trở một thế Hàn Thiên Thí Dực, bay vút ra khỏi gian phòng, trở thuật phi hành đi nhanh ra phía bờ hồ.

Đã trông rõ bản đồ nên Tâm Đăng hướng thẳng về phía ngôi nhà của Trác Đặc Ba. Muốn đến được đó, phải vượt qua một khoảng nước mênh mông bát ngát.

Nhưng môn bơi lội của Tâm Đăng đã tiến bộ quá nhiều nên vùng nước trước mặt, tuy bao la nhưng chàng không hề chùn lòng, chột dạ.

Đến bờ hồ, Tâm Đăng vận gọn ghê bộ đồ mặc trên mình, đoạn trở một thế Ngọc Nữ Đầu Thoa bay vù xuống nước...

Lưng trời sấm vẫn nổ liên hồi...

Mưa vẫn trút nước xuống mặt hồ ào ạt...

Như một con rồng thiêng ra biển, Tâm Đăng vẫy vùng trên mặt nước xanh rờn, bơi thẳng một mạch về phía trước.

Bằng một tốc độ nhanh không thể tả, không đầy một tiếng đồng hồ, Tâm Đăng đã vượt qua một vùng nước xanh mù mịt mắt.

Và chàng đã yên lành leo lên bờ hồ phía bên kia, Tâm Đăng quay đầu nhìn mặt nước sóng dợn trập trùng mà mỉm một nụ cười đắc ý, chàng lẩm bẩm :

- Trên đời này, không có một vật nào có thể cản được bước tiến của loài người, loài người thật là vĩ đại...

Nói rồi thân hình của chàng bắn vút về phía trang viện của Trác Đặc Ba.

Đó là một ngôi nhà kiến trúc thật là đồ sộ, ẩn hiện sau rặng cây xanh rờn, lúc bấy giờ bao trùm bởi một màn mưa mù mịt...

Trong lòng của Tâm Đăng vừa hồi hộp, vừa hăng hái, chàng thấy trách nhiệm của mình nặng nề lắm, tất cả kỳ vọng của Cô Trúc, Bệnh Hiệp, và Vạn Giao thấy đều trút hết cả lên vai của mình.

Nếu một mai không hoàn thành nhiệm vụ, thật chẳng còn mặt mũi nào để gặp lại những người ấy nữa.

Một vấn đề nữa lại gặm nhấm tâm tư của chàng, vì Trác Đặc Ba là kẻ thù đã giết chết cha của chàng, Vân Cô tuy là mẹ ruột của mình nhưng lại là người đã mưu sát người chồng thân yêu, còn Mặc Lâm Na tuy là con của Trác Đặc Ba nhưng lại yêu mình thắm thiết.

Vấn đề thật là tàn khốc và phức tạp, nhưng ngàn ấy vấn đề rồi ren như thế đều quy về cho Tâm Đăng giải quyết, thật là nan giải!... Trong trí vẫn miên man suy nghĩ mà đôi chân của chàng vẫn đi nhanh vùn vụt, chớp mắt đã đến sát chân tường.

Dùng một thế Nhất Hạc Xung Thiên, Tâm Đăng bay vút lên một hàng cây rậm rạp để dò xem địa thế.

Thấy chung quanh ngôi nhà vĩ đại này, thấy đều quanh vòng tường, tạo nên một bầu không khí thâm u, kín cổng cao tường....

Giữa khoảng những cây cổ thụ đều có mắc dây thép chằng chịt, sự phòng bị thật là cẩn mật.

Trước cổng lớn có một tấm biển sơn son thiếp vàng, đề năm chữ to tướng :

Tây Tạng đệ nhất gia Tâm Đăng khen thăm :

- Trác Đặc Ba xưng ngôi nhà của mình là Tây Tạng đệ nhất quả thật không ngoa.

Tâm Đăng bay mình xuống đất, rón rén bước đến phía dưới tấm biển Tây Tạng đệ nhất gia, sẽ lên dòm sang khe cửa...

Bên trong vắng vẻ không một bóng người, mưa vẫn trút nước ào ạt trên mái ngói, sấm chớp liên hồi càng làm cho Tâm Đăng thêm phần hồi hộp.

Bên trong cửa là một khoảng đất rộng, cỏ xanh như nhung, nhiều chậu hoa quý đặt chung quanh, khung cảnh thật giàu sang quý phái.

Lòng đã quyết, Tâm Đăng thối lui hai trượng, lại thỉnh linh sử một thế Ngọc Nữ Đầu Thoa bắn vút khỏi mái nhà để rồi bắn vút vào bên trong...

Hai bàn chân của chàng trong chớp mắt đã đặt chân lên một tấm thảm cỏ mềm mại như nhung, lẹ làng thu hình vào một khóm hoa, Tâm Đăng đảo mắt nhìn quanh, thấy trong này thật là cảnh tượng huy hoàng, như đền đài của vua chúa.

Chàng nghĩ :

- Ta hãy đi sâu vào bên trong, chưa chắc đây không phải là nơi tâm phúc của Trác Đặc Ba đâu...

Trở thuật xà hình, Tâm Đăng lần lần đi sâu vào bên trong, và giữa tiếng mưa ồn ào, tiếng gió vi vu chợt có giọng sáo nổi lên, khoan thai diu dặt, nếu Tâm Đăng không phải là người có một thính giác bén nhạy thì không tài nào nghe thấy.

Tâm Đăng lấy làm lạ, tự nói với mình :

- Ai thổi sáo nhỉ?... Trác Đặc Ba là một nhân vật lạ lùng, chắc nơi đây có nuôi nhiều tay cao thủ, ta phải đề phòng cho lắm.

Chàng noi theo tiếng tiêu mà lần bước tới, không mấy chốc con đường lát đá hoa trắng phau dẫn chàng tới một ngôi nhà nho nhỏ, tiếng tiêu từ trong đó dịu dịu buông ra...

Chàng dừng bước lóng tai nghe ngóng, xem xét kỹ càng, thấy ngôi nhà toàn xây bằng đá xanh, thật là kiên cố.

Tâm Đăng định bay mình lên mái nhà, dỡ ngói trông vào, nhưng sợ kinh động, chàng cố bạo dạn khẽ bước tới bên cửa sổ, áp tai vào mà nghe.

Chợt có tiếng gắt gỏng vang lên :

- Thôi... thôi... Tây Nạp, mi đã thổi trót tiếng đồng hồ rồi, ngưng lại đi thôi, nghe chán lắm...

Đó là một câu nói Tây Tạng, có một giọng ồ ề, người nói có lẽ trên năm mươi tuổi.

Tiếng sáo ngừng bật và có một giọng lạnh lạnh vang lên :

- Phở Tề... ta có thổi hay cách mấy thì mi cũng chê, suốt ngày chỉ có ăn và ngủ không làm gì cả...

Có tiếng của Tây Nạp thở dài :

- Chúng mình có sống cũng như chết, gần mười lăm năm nay họ không cho mình bước ra khỏi cửa một bước.

Có tiếng của Phở Tề cắt ngang :

- Mi thật muốn chết... Mấy hôm nay, sơn chủ không được vui, nếu ông ta mà nghe thấy thì mi mất mạng.....

Phở Tề có vẻ sợ, hạ thấp giọng nói :

- Quả thật mấy bữa gần đây sơn chủ có vẻ khác, ông tuần phòng khắp nơi, mấy hôm trước ta còn trông thấy ông ta xuống hồ nữa...

Tây Nạp nói tiếp :

- Hay là có việc gì sắp xảy ra, cho đến Vân Cô và Mặc Lâm Na cũng ít khi trông thấy.

Im lặng một lúc thật lâu, chợt có tiếng cười khúc khích của Phở Tề vang lên :

- Mi lại thổi sáo nữa ư?

Thế rồi tiếng sáo lại vang lên thanh tho, lạnh lốt, Tâm Đăng thấy không còn nghe được nữa, vội vàng quàng sang ngõ khác.

Càng đi địa thế càng cao, cây cối càng thêm um tùm, Tâm Đăng nghĩ :

- Địa thế mệnh mông như vậy, muốn tìm cho ra những món lệnh phù thật là thiên nan vạn nan.

Đang đi nhanh về phía trước, thình lình trông thấy trước mặt mình có một bóng người bất thần nhô ra, nhanh như chớp, Tâm Đăng trở một thể Mãnh Hổ Quành Thân nhảy tạt vào một bụi rậm bên vệ đường.

May nhờ màn mưa giăng mắc nên chàng chưa lộ chân tướng, bóng người trước mắt chàng đi nhanh vùn vụt như một hạt châu gieo nhanh trên mặt bàn, trong chớp mắt tiến đến trước mặt Tâm Đăng chừng mười trượng.

Người ấy bỗng dừng chân đứng lại, Tâm Đăng nhìn kỹ, thì ra đó là Trác Đặc Ba.

Trông rõ rồi, tim chàng càng đập mạnh, vì rằng mưa gió như thế mà trên mình của Trác Đặc Ba không vương lấy một hạt mưa vì tốc độ phi hành của ông quá ư nhanh chóng.

Trên tay ông ta đang mân mê một miếng gỗ nho nhỏ, khẽ cau mày, ông ta lẩm bẩm :

- ... Vật này tạm thời khoan dùng đến nó...

Vì tiếng mưa, tiếng gió nên Tâm Đăng không nghe rõ nữa, trong lòng chàng mừng khắp khởi, nghĩ rằng chốc nữa đây, Trác Đặc Ba đi đến đâu chàng sẽ nom theo đến đó.

Như vậy muốn tìm ra manh mối không phải là việc khó.

Vì đứng lại nên mưa bắt đầu làm ướt chiếc áo bào của Trác Đặc Ba, và ông ta lẩm bẩm thêm một chốc đoạn bỏ miếng gỗ ấy vào túi áo rồi xoay lưng đi thẳng.

Tâm Đẳng vội trở thuật xà hình, như một con mãnh xà uốn khúc, nhẹ nhàng bám theo từng bước một.

Tốc độ của Trác Đặc Ba thật là nhanh không thể tả, Tâm Đẳng phải nín thở dùng hết sức bình sinh mới không bị bỏ rơi.

Đi quanh co qua nhiều đoạn đường khúc khuỷu, trước mắt chàng bỗng lộ ra một ngôi nhà lầu nhỏ nhỏ, bốn bề cây cối um tùm.

Trác Đặc Ba nhanh như chớp lách mình vào ngôi nhà lầu đó, Tâm Đẳng vội vàng sử một thế Tùy Ba Trục Lưu, thân hình của chàng như một cánh bèo nhẹ nhàng trôi trên mặt nước lướt đến gần ngôi nhà lầu đó.

Gần đến nơi, chợt nghe một tiếng cửa mở, vang lên một tiếng “két” rồi một chiếc bóng trắng từ trong ngôi lầu đó bắn vọt ra nhanh như một đường tơ.

Đang lúc bất thần, Tâm Đẳng lại giật mình, trở một đòn Mãnh Hổ Hoàn Thân nhảy tạt sang cánh phải, trông ngược đánh thành thành...

Liếc mắt nhìn ra thấy chiếc bóng trắng đó chính là người mẹ ruột của mình, Vân Cô đó.

Bà ta tung mình chạy một cách điên cuồng trong cơn mưa loạn, Tâm Đẳng đang lấy làm lạ thì Trác Đặc Ba đã đuổi theo vùn vụt, to tiếng kêu lên :

- Vân Cô... trở lại!

Nhưng Vân Cô như một người thần kinh thác loạn, cứ chạy tới như bay như biển, trong chớp mắt đã mất dạng trong màn mưa...

Trên gương mặt của Trác Đặc Ba thoáng hiện lên mấy nét hằn đau khổ, ông ta lắc đầu lẩm bẩm :

- Không ngờ hai mươi năm về trước, chỉ vì một phút lỗi lầm mà gây nên nông nổi...

Nói rồi ông ta ngậm ngùi mà lui vào ngôi nhà lầu, Tâm Đẳng buồn khổ tự nói với mình :

- Xem tình thế này thì Trác Đặc Ba và Vân Cô không phải sống những chuỗi ngày hạnh phúc...

Nghe ngóng một chập, thấy không có gì biến động, chàng mới sẽ lên bước ra ngoài, thấy đó là một ngôi nhà lầu, kiến trúc tinh vi, sơn son thiếp vàng rực rỡ.

Có một cánh cửa đang khép hờ, chàng sợ Trác Đặc Ba bất thần xông ra ngoài, với tài bộ của ông ta thì chàng không thể nào tránh thoát.

Vì vậy chàng khe khẽ vòng quanh một vòng, thấy có một khe cửa hở ra, chàng sẽ lên bước tới, dòm qua khe cửa.

Tâm Đẳng vừa ghé mắt vào đó, bất giác lòng mừng khắp khởi, vì rằng bên trong là một gian phòng trống trải chỉ đặt có một chiếc tủ sách, Trác Đặc Ba đang đứng trước tủ, sắc mặt thẫn thờ, trong tay đang cầm một vật.

Tâm Đẳng sở dĩ lòng mừng, chỉ vì vật Trác Đặc Ba đang cầm trên tay đó chính là chiếc lông khổng tước của Bệnh Hiệp.

Tâm Đẳng suýt nữa bật cười, vì rằng chàng không ngờ một món tín vật của Bệnh Hiệp lại phơi bày trước mắt chàng.

Trác Đặc Ba lẩm bẩm vài câu không rõ nghĩa, vì rằng lúc bấy giờ bên ngoài mưa tuôn xối xả, gió thổi vì vèo.

Chàng thấy ông ta đặt chiếc lông khổng tước đó vào giữa một quyển sách, rồi đóng tủ lại. Đoạn quay lưng đi trở ra ngoài.

Tâm Đẳng càng lấy làm yên dạ, vì rằng đây là một cơ hội nghìn năm một thuở, chàng nhất định phải chớp lấy cơ hội này, vì vậy mà trông ngược đánh thành thành.

Đợi một lúc lâu, Tâm Đăng sẽ lên trở lại chỗ cánh cửa ban này, cánh cửa vẫn khép hờ và chàng lách mình lẹ làng xông vào bên trong như một cơn gió thoảng.

Vận dụng hết thính giác, nghe thấy ba bề bốn bên không có một tiếng động nào khác lạ, không có một hơi thở, không có một tiếng ruồi bay, bằng một tốc độ kinh hồn, Tâm Đăng lướt đến bên chiếc tủ, mở vội ra và chộp lấy quyển sách mà ban này chàng đã nhận diện hần hoi.

Mở ra quả thật chiếc lông khổng tước của Bệnh Hiệp vẫn còn nằm yên trong đó, chàng cầm nó vào tay mà không ngờ mình thành công trong bước đầu một cách dễ dàng đến thế.

Bây giờ ánh sáng trong phòng lơ mờ mà món tín vật của Bệnh Hiệp lại tỏa ra hào quang lóng lánh, rõ ràng đó là một vật phi thường.

Không dám trì hoãn, Tâm Đăng nhét vội chiếc lông khổng tước vào lòng, đóng cửa tủ lại, chính vào lúc chàng dợm quay mình lui ra, bỗng bên tai chàng vang lên một tiếng động khẽ.

Liếc mắt nhìn lên bất giác hồn phi phách tán, vì rằng bên cạnh một chiếc cửa hông, lúc bấy giờ đã mở hoác ra, và có một người thiếu niên khôi ngô vạm vỡ tần ngần đứng đấy.

Trên môi của hắn nở một nụ cười khó hiểu, thân trên của hắn xoay tròn trùng trục, từng bắp thịt nổi lên cuộn cuộn, nhác trông cũng biết là một người dày công luyện tập, nhưng chỉ hiềm cặp mắt của hắn có vẻ ngờ ngẩn, như một kẻ mất thần.

Tâm Đăng hỏi một câu bằng tiếng Tây Tạng :

- Mi... mi là ai?

Gã thiếu niên ngờ nghệch ấy nhìn chàng mà buông một tiếng cười quái gở, Tâm Đăng lại hỏi :

- Mi là ai? Đến đây làm gì?

Câu hỏi này đáng lẽ của người kia hỏi Tâm Đăng, nhưng Tâm Đăng đã hỏi trước. Gã thiếu niên ấy ngần ngừ giây lát rồi mới ấp úng trả lời :

- Ta biết mi... mi là Tâm Đăng... Sư phụ ta bảo rằng trước sau gì mi cũng đến đây...

Tâm Đăng giật mình thảng thốt :

- Nguy rồi, thì ra thằng Trác Đặc Ba đã có chuẩn bị, ta phải tìm cách thoát thân?

Tâm Đăng hỏi lại :

- Mi đến đây làm gì?

Thiếu niên trả lời với một thái độ ngờ nghệch, rõ ràng là một kẻ thần kinh không được bình thường :

- Ta đến đây làm gì?... Còn mi lấy chiếc lông khổng tước để làm gì?...

Tâm Đăng biết người này thần kinh không được tỉnh táo, vội vàng nhìn thẳng vào đôi mắt của hắn mà nói :

- Lông khổng tước gì? Thôi... mi hãy lui ra.

Gã kia bỗng trợn mắt cất giọng sang sảng :

- Ta không lui, thầy ta bảo ta đến đây... hạ mi?

Chữ “hạ” vừa thoát ra khỏi cửa miệng, là hắn ta buông ra một chưởng kinh hồn đánh thốc vào giữa ngực của Tâm Đăng.

Tâm Đăng vội vàng bước xéo ra một bước, để nhường đòn của đối phương, rồi bất thần dùng bàn tay tả, vung ra một thế Điều Lang Cẩm Ngọc, chộp vào cườm tay của gã thiếu niên kia, nghiêm nghị bảo rằng :

- A di đà Phật! Mi đừng đùa với ta, ta không bao giờ muốn động võ với ai!

Gã thiếu niên kia không ngờ chỉ trong một đòn mà bị Tâm Đăng khóa mạch của mình, bất giác trợn trừng cặp mắt nạt :

- Mi thật là lợi hại!

Thế rồi cánh tay hữu của hắn vẩy một cái thật mạnh để sút khỏi bàn tay của Tâm Đăng, và năm ngón tay của hắn đổ ra một đòn Âm Phong Ngũ Chỉ chộp vào giữa mắt của Tâm Đăng.

Tâm Đăng lắc đầu né tránh, tình thế bắt buộc phải kháng cự, chàng lập tức dùng một thế Bão Nguyệt Hoài Tinh, thò hai cánh tay ra móc vào mắt của hắn.

Gã thiếu niên giật mình, không ngờ Tâm Đăng lại tấn công mãnh liệt đến thế, hắn thối lui năm bước, chống nạnh hai quai, ấp úng hỏi rằng :

- Mi thật muốn đấu với ta?

Tâm Đăng mỉm cười trả lời :

- Không không... ta xin kiêu!

Dứt lời, chàng nhún mình như một luồng gió thoảng, lách qua khe cửa, tiện tay đóng cửa lại, rồi thân mình chàng bay vù vào màn mưa mù mịt...

Tâm Đăng đã nhanh nhưng gã thiếu niên kia còn nhanh hơn, hắn đuổi theo một cách thần tốc, Tâm Đăng nghe sau lưng mình gió dấy vù vù và có tiếng thét vang lên :

- Chiếc lông khổng tước đâu?... Đưa lại?

Tâm Đăng nổi nóng quát :

- Mi đừng lời thôi dài dòng...

Nhưng hắn đã vòng ra trước mặt của chàng, dang hai tay ra mà chặn lối đi, Tâm Đăng thở dài lẩm bẩm :

- Nếu mi chẳng buông tha cho ta thì bắt đắc dĩ ta phải làm điều tội ác...

Xem tiếp chương 29 Đấu chiến kinh hoàng dưới cơn mưa tầm tã

29. Chương 29 Đấu Chiến Kinh Hoàng Dưới Cơn Mưa Tầm Tã

Gã thanh niên cười hềnh hếch, thân hình của hắn cất lên như rồng bay, hai bàn tay cùng một lượt tung ra hai đòn Tuyết Lý Thám Mai và Xảo Diệu Trác Mộc tấn công vào huyệt Mi Tâm và huyệt Nhũ Tuyền của Tâm Đăng.

Tâm Đăng thấy hai bàn tay của hắn bay vù vù, tay chưa tới thì hơi gió đã tới trước, trong lòng cả sợ vội vàng trở một đòn Đại Chuyển Phong Xa, đảo mạnh một vòng ra sau lưng của gã trở ra hai ngón tay sử một đòn Xảo Diệu Long Đăng, điểm một ngón vào huyệt Yêu Nhân của hắn.

Chỉ lực của Tâm Đăng thật là đáng sợ, gã thanh niên đứng xa đường ấy mà cũng thét lên một tiếng kinh hoàng, cất mình nhảy vọt lên theo thế Bình Bộ Thanh Vân, mới may mắn lánh khỏi ngọn đòn cay nghiệt.

Thân hình ở giữa từng không, gã thanh niên sử một thế Yên Tử Đầu Lâm, bay vù về phía Tâm Đăng, thò bàn chân hữu ra theo thế Đạp Ba Tam Bộ, tống một gót chân vào đỉnh đầu của Tâm Đăng, đòn nhanh mà mạnh.

Tâm Đăng giật mình, sử một thế Phụng Hoàng Dao Đầu để tránh khỏi đòn lạ, vừa muốn trả đòn, nào ngờ miếng Đạp Ba Tam Bộ là một thế vô liên hoàn, Tâm Đăng vừa lánh khỏi thì chợt nghe một tiếng thét vang lừng, bàn chân tả của hắn lại thò ra theo thế Điểm Điểm Phá Lãng đạp một cái cực kỳ mạnh mẽ vào giữa ngực của chàng.

Trong lúc bất ngờ, Tâm Đăng vừa giật mình thì ngón chân của hắn đã kề sát ngực, không tránh kịp, Tâm Đăng dồn hết sức mạnh vào năm ngón tay sử một thế Nhất Chương Đào Hoa chộp vào bàn chân của hắn.

Gã thanh niên tấn công bất thành ngược lại còn bị Tâm Đăng uy hiếp, hắn thét lên một tiếng, co chân trở về, vì thế thân hình hắn rơi xuống mấy thước.

Nào ngờ hắn lại tung ra thêm một đòn lạ, hai bàn chân của hắn sau trước tung ra hai đòn điểm vào huyết Hạ Âm của Tâm Đăng.

Đây là một huyết quan trọng trên mình, không cần bị điểm trúng, chỉ cần bị hơi gió tạt nhằm cũng thọ thương.

Trong tình thế vạn bất đắc dĩ, Tâm Đăng phải bấn lùi tháo bước cứ theo luật lệ trong làng võ thì Tâm Đăng đã thua rồi vậy.

Gã thanh niên rơi trở về mặt đất, gương mặt hớn hở, đắc ý phi thường, hắn vừa vuốt những hạt mưa rơi trên mặt vừa nhìn Tâm Đăng cười khoái trá.

Tâm Đăng tức giận nói :

- Ta mới vào hang hùm đã gặp kỳ nhân, thật là tam sinh hữu hạnh.

Gã thiếu niên lại cười ngờ nghếch, lấp bắp nói :

- Vậy chúng ta tái đấu!

Dứt lời xông tới, dựng bàn tay đẩy ra một chưởng, tức thì có một luồng sức mạnh vô biên tràn ra, Tâm Đăng mỉm cười, chàng cũng dựng bàn tay mình đẩy về phía trước theo thế Thái Tử Nghênh Phật.

Đó là đòn thứ mười một trong đường Thiên Phong chưởng, Tâm Đăng chỉ dùng có sáu phần sức mạnh vì chàng không muốn làm cho đối phương thọ thương.

Khi hai bàn tay va chạm vào nhau, tức khắc vang lên một tiếng như xé lụa, Tâm Đăng thật không ngờ đối phương thế vững như Thái Sơn không hề thối lui một bước.

Trong lòng chàng bất giác kinh hãi, vì rằng chàng đã luyện võ mười mấy năm trường, mà vẫn không làm hề hấn đối phương quả là một việc ngoài tưởng tượng.

Về phần gã thiếu niên kia cũng lấy làm kinh dị, vì hắn cũng phải trải qua bao nhiêu năm trời khổ công luyện tập, trên toàn cõi Tây Tạng, ngoài Trác Đặc Ba ra chưa gặp tay đối thủ, không ngờ hôm nay so chưởng với người thanh niên này lại cầm đồng ngang ngửa.

Trong lòng của Tâm Đăng bất giác nổi lên một cảm giác yêu mến, chàng hỏi :

- Võ công của mi thật cao, xin hỏi cao danh quý tính?

Gã thiếu niên ngần ngừ giây lát mới trả lời :

- Ta tên là Lộ Kha... sư phụ bảo ta hạ mi... nhưng chắc hạ không nổi...

Tâm Đăng thưa cơ hội nhìn thẳng vào mặt hắn nói một câu như thôi miên :

- Hạ không nổi thì trở vào đi ngủ để ta lên đường...

Thiếu niên lắc đầu :

- Mi hãy để chiếc lông khổng tước lại, ta sẽ không làm khó dễ mi.

Tâm Đăng nghiêm nghị nói :

- Chiếc lông khổng tước này vốn là của ta, có sao mi chẳng cho ta lấy về?

Lộ Kha nghe nói, không nói không rằng, cất mình nhảy bổ về phía Tâm Đăng nhanh như một đường tên, Tâm Đăng không ngờ hắn tấn công bất thần, hét :

- Mi điên rồi ư?

Câu nói vừa dứt thì Lộ Kha tiến sát trước mặt, tung ra một loạt mấy đòn hung bạo, Tâm Đăng nghiêng rằng hét :

- Thật là nghiệt chướng...

Thế rồi hai gã thiếu niên xáp chiến với nhau từng bừng dưới làn mưa lạnh. Không biết Lộ Kha đã sử dụng đường quyền gì mà đâm đá từng bừng, thỉnh thoảng lại tung ra một thể đầu công, hấn dùng chiếc đầu của hấn đánh ra một đường thần tốc, thân pháp nhanh nhẹn đến nỗi Tâm Đăng cũng phải khen thầm.

Tâm Đăng lúc bấy giờ thì sử dụng đường Thiên Phong chưởng, thân hình như bay như biến, thể võ tựa chớp giăng sấm nổ, làm cho Lộ Kha phải lọt vào trong vòng vây hãm của hai bàn tay quái dị của chàng.

Lộ Kha hò hét rền trời, kháng cự vô cùng mãnh liệt, còn Tâm Đăng thì lúc nào cũng nói tay, chàng chỉ sử dụng đường võ một cách thần kỳ huyền diệu để cho Lộ Kha biết khó mà thôi lui, vì vậy mà chàng vừa đâm đá từng bừng vừa nói :

- Ta mới chỉ dùng năm phần sức mạnh, ta xem mi nên tự động thôi lui mới là thượng sách.

Lộ Kha vẫn không nói không rằng, phản công một cách dữ dội, mỗi một thể võ tung ra thấy đều nhắm vào những chỗ nhược của Tâm Đăng. Mặc dù võ công của Tâm Đăng cao hơn một bậc nhưng vì chàng có dạ nhân từ, không dùng đòn độc, vì vậy mà chỉ đánh nhau cầm đồng ngang ngửa.

Khinh công của Lộ Kha cũng là hiếm thấy, vì vậy mà Tâm Đăng cố hết sức tìm cách thoát thân nhưng không sao thoát được.

Chợt Lộ Kha vòng sang cánh tả của Tâm Đăng, hai ngón tay của hấn điểm không lên trời một đường, rồi thỉnh linh trút đầu trở xuống, sử một thể Liên Tử Thông Tâm, móc một đường nhanh như biến vào cặp mắt của Tâm Đăng.

Tâm Đăng lách mình né tránh, tung ra một thể Đơn Chưởng Cự Lãng, điểm một ngón cách không vào tiền tâm của đối phương.

Lộ Kha giật mình, đảo sang cánh hữu, hai bàn tay một lượt tung ra theo thể Bá Vương Đầu Giáp, chộp một đường như chớp giăng sấm nổ vào vai hữu của Tâm Đăng.

Tâm Đăng mượn thể chưởng ban nãy làm đà, xoay mình cấp tốc theo thể Đại Cửu Chuyển, rồi đưa trọn hậu tâm về phía Lộ Kha, vô tình để lộ một chỗ thực là quan trọng.

Lộ Kha lòng mừng hơn hở, thét lên một tiếng vang lừng, dùng hết mười phần sức mạnh tổng một đòn sấm sét vào hậu tâm của Tâm Đăng.

Nắm tay của hấn vù vù bay tới, còn cách hậu tâm của Tâm Đăng chừng hai tấc, chợt thấy Tâm Đăng vẫn đứng yên không quay trở lại, chỉ thò một cánh tay ra phía sau trở một đòn Chưởng Trung Càn Khôn chộp vào hai cườm tay của đối phương.

Lộ Kha nghe thấy hai cườm tay của mình nhói lên một cách dữ dội, vừa giật mình thì bàn tay của Tâm Đăng đã lòi mạnh ra ngoài một cách lạ lùng, tẩm thân đồ sộ của Lộ Kha tức khắc bay ra ngoài bốn năm trượng, rơi đánh sầm trên một vũng bùn lầy lội.

Lộ Kha mắt đổ hào quang, toàn thân ê ẩm, mặt mày choáng váng, hấn lóp ngóp bò dậy trở mắt ra nhìn Tâm Đăng mà chẳng nói một lời nào.

Tâm Đăng hiên ngang đứng dưới màn mưa, hất hàm bảo rằng :

- Chúng ta ngưng đấu đi chứ!

Câu nói của Tâm Đăng vừa dứt thì Lộ Kha bất thần gài đầu xông tới, tung ra một thể Đầu Công, chiếc đầu của hấn như một ngọn dùi sắt to tướng soi mạnh vào giữa ngực của Tâm Đăng.

Tâm Đăng thở dài, tình trạng bất đắc dĩ dụ chàng vào cái thế không thể không chiến đấu.

Thế là hai người lại quần lầy nhau, quyền qua cước lại, đấu chiến từng bừng...

Mưa càng lúc càng to...

Sấm sét vẫn nổ liên hồi giữa từng không...

Thỉnh thoảng một tia chớp thoáng hiện giữa lưng trời, kèm theo một tiếng sấm long trời lở đất, cảnh tượng thật là khủng khiếp...

Hai người đấu chiến với nhau như hai con mãnh hổ, lúc bấy giờ đều tung ra những thế cực kỳ mạnh bạo, quyết hạ đối phương.

Tốc độ của Tâm Đăng càng lúc càng nhanh, bóng chưởng tung ra trùng trùng điệp điệp, vây chặt Lộ Kha vào giữa, còn Lộ Kha thì lần lần núng thế, đường quyền bắt đầu luống cuống.

Chính vào lúc Tâm Đăng đang định trở một ngón điểm vào Nhuyễn huyết của Lộ Kha, thì có tiếng của Trác Đặc Ba từ xa xa vang lên :

- Lâm Na... theo ta sang đây!

Tâm Đăng hồn phi phách tán, Lộ Kha nghe tiếng của Trác Đặc Ba, thái độ càng thêm điên cuồng, hấn giang hai cánh tay ra, nhảy xổ tới ôm chặt Tâm Đăng.

Tâm Đăng không ngờ Lộ Kha lại bỏ hết mực thước, mà sử dụng một đòn liều mạng, lóng tai nghe bước đi của Trác Đặc Ba càng lúc càng gần, Tâm Đăng hốt hoảng dựng một bàn tay ra, đẩy một cái cực mạnh vào giữa ngực của Lộ Kha, làm cho hắn bắn lùi ba trượng ngã sòng soài trên mặt bùn.

Đẩy lui đối phương rồi, Tâm Đăng không dám chần chờ, sử một thế Phong Suy Thiên Lý bay mình ra ngoài hơn mười trượng.

Vì trong cơn hốt hoảng, Tâm Đăng không ngờ ban nãy mình đã dùng sức quá mạnh, làm cho Lộ Kha phải hộc ra một bùm máu, Tâm Đăng đã đi rồi mà văng vẳng còn nghe tiếng hào hển của hắn.

Tâm Đăng vì quá hốt hoảng, nên chạy bừa vào nhà của Trác Đặc Ba, lóng tai nghe ngóng sau lưng chẳng có tiếng người đuổi theo, chàng mới yên lòng.

Thế rồi, chàng sử thêm một thế Phong Sa Thiên Lý để vọt ra khỏi bức tường hoa, để chạy nhanh về phía bờ sông, thâm tâm chàng lấy làm khó chịu, vì trong lúc gấp rút chàng đã dẫm thương một người không hề có thù hằn gì với chàng là Lộ Kha.

Trong chớp mắt, chàng đã chạy đến tận bờ sông, và nhảy vù xuống vùng nước xanh rì lạnh như băng, nước lạnh đã làm cho tinh thần của chàng tỉnh táo!

Dưới cơn mưa tầm tã chàng đã bơi nhanh về phía bờ bên kia, vừa bơi chàng vừa miên man suy nghĩ đến miếng đòn cuối cùng ban nãy, chẳng biết đã làm cho Lộ Kha mang bệnh đến bực nào?...

Thế rồi Tâm Đăng lội sang đến bờ bên kia, chàng phóng mình nhảy lên bờ đi thẳng một mạch về chỗ trọ.

Về đến trước cửa thì có một chú tiểu đưa cho chàng một tấm giấy nói rằng :

- Ban nãy có một nữ thí chủ đến tìm và để lại mảnh giấy này đây.

Tâm Đăng vội vàng thò tay nhận lấy, mở ra xem, thấy bên trên nguệch ngoạc mấy dòng chữ :

“Tâm Đăng Ta đã biết mi đến đây trú ngụ từ lâu nhưng vì cha ta quản thúc quá nghiêm nên không thể đến.

Gần đây cha ta ép ta luyện võ suốt ngày, thật là cực khổ, mãi đến bây giờ ta mới biết mi là học trò của Cô Trúc, mà Cô Trúc là kẻ thù của cha ta, mong mi đừng thân cận với lão ta.

Nghe cha ta bảo mi sẽ đến nhà ta ăn trộm, ta nghĩ rằng mi là một kẻ xuất gia có sao lại có hành vi như thế?

Ban nãy, ta đã bố thí cho nhà chùa năm trăm lạng bạc, bảo họ nuôi nấng mi cho tử tế, mi cứ yên lòng.

Ta rất nhớ đến mi... Ngày mai thế nào cũng phải chờ ta đến.

Mặc Lâm Na”.

Đọc bức thư đầy vẻ thơ ngây đó, Tâm Đăng bật phì cười, nhưng tiếng cười chưa dứt thì cửa phòng kẹt mở, và Cô Trúc cùng với Liễu Liễu bước vào. Tâm Đăng liền kể đầu đuôi việc chàng vào nhà Trác Đặc Ba và trao chiếc lông khổng tước ra.

Liễu Liễu cùng với Cô Trúc cầm lấy chiếc lông khổng tước xem xét kỹ một hồi, bỗng Liễu Liễu vỗ trán kêu lên rằng :

- Thôi nguy rồi... đây là chiếc lông giả!

Cô Trúc lão nhân cũng vỗ trán kêu lên :

- Quả thật là lông giả, mi cứ nhìn xem món tín vật của Bệnh Hiệp, dưới góc một màu xanh rờn, và không có ba chấm đen này.

Tâm Đăng tim đập thình thình, ghé mắt trông vào, quả thật thấy dưới lông khổng tước có ba chấm đen nổi lên thật nhỏ, nhìn thoáng qua không bao giờ trông thấy.

Chàng tức tối thở dài, thế là bao nhiêu công phu thấy đều trôi theo dòng nước...

Xem tiếp chương 30

30. Chương 30 Lãng Hoài Băng Là Ai? Tiêu Càn Nguyên Là Ai?

Đêm lại về...

Bên cạnh Đa Nhĩ Mỗ Cung bỗng có mấy chiếc bóng người hiện lên, mấy chiếc bóng thấy đều ăn vận theo lối dạ hành, đi nhanh như tên bắn về phía trước.

Nhân một tia chớp ngoằn ngoèo nổi lên giữa lưng trời, người ta trông thấy đó là một người thiếu nữ và hai gã thanh niên. Trên mặt của nàng thiếu nữ vẫn che ngang vuông lụa, và nhìn cái dáng dấp yếu điệu đó, người ta biết ngay rằng nàng là Trì Phật Anh, còn hai gã thanh niên kia là Tần Trường Sơn và Ngô Tiểu Thạch.

Ba người dừng chân lại xầm xì :

- Giờ này sao chưa thấy Tâm Đăng đến?

Có tiếng của Tần Trường Sơn cất lên :

- Võ công của hắn đã luyện tập đến mức siêu phàm, chắc có lẽ chẳng đi chung với ta.

Câu nói vừa dứt, bỗng nghe bên ngoài một trượng có tiếng của Tâm Đăng :

- Tần sư huynh thật quá lời!

Nói rồi Tâm Đăng lướt tới, dừng trước mặt mọi người, sự xuất hiện đột ngột của chàng làm cho người nói lên là Tần Trường Sơn đỏ bừng sắc mặt.

Ngô Tiểu Thạch đánh trống lảng :

- Nghe sư phụ dặn dò rằng, khi chúng ta vào đến nơi đó rồi, phải chia nhau ra đi tìm tín vật, và đứng canh ba phải hội hợp với nhau tại Lãng Vân Lâu.

Mọi người đều gật đầu tỏ vẻ đồng ý, cùng nhau tiến về phía bờ hồ và thông thả lội sang bên kia...

Và trong chớp mắt, đoàn người đã đổ bộ sang bên kia hồ. Tần Trường Sơn lại dặn dò một lần chót :

- Đứng canh ba đêm nay, chúng ta hội hợp nhau tại Lãng Vân Lâu.

Và bốn người chia tay nhau tại đó, phân ra làm bốn ngõ, đi lần về phía ngôi nhà chứa đầy bí mật của Trác Đặc Ba.

Tâm Đăng phen này không dùng phép xà hình mà dùng phép Bạch Vân Phiêu Phiêu, thân hình của chàng nhẹ như một chiếc lá rơi mùa thu, nhẹ nhàng vượt tường mà vào bên trong.

Hai chân vừa chấm đất, chợt bên tai của chàng vang lên có tiếng vạt áo của người đi đêm bay lất phất trong gió, vội vàng quay đầu nhìn lại chẳng thấy một ai.

Tâm Đăng nghĩ thầm :

- Rõ ràng có tiếng người nhưng chẳng nhìn thấy.

Nghĩ đoạn chàng lại trở phép Bạch Vân Phiêu Phiêu mà rẽ lần về phía ngôi nhà lầu nhỏ, nơi mà chàng đầu chiến với Lộ Kha hôm trước.

Cánh cửa vẫn khép hờ, Tâm Đăng sẽ lén nhìn vào bên trong, thấy có hai gã thanh niên đang ôm nhau nằm ngủ, chàng nghĩ chắc có lẽ đây là Phổ Tề và Tây Nạp.

Chàng nghĩ không biết Lộ Kha còn ở trong này hay không, còn đang bàng hoàng chợt nghe bên trong có tiếng gió thổi ra, Tâm Đăng giật mình thình lình nhảy lên cao tám thước cúi đầu nhìn xuống, thấy từ bên trong có một tia sáng bắn vào ra.

Tâm Đăng cả sợ, vội vàng nín thở, để cất mình bay lên mái ngói, chàng nghĩ rằng cứ xem món ám khí này ném ra thật là lạnh lẽo, chắc có lẽ người ném là Trác Đặc Ba.

Đó là một người đàn bà, tóc xõa ngang vai, lúc bấy giờ mưa vẫn bay lảm tảm, gió thổi vi vu mà nàng vẫn bay mình đi trong đêm tối.

Một tia chớp hiện ra giữa lưng trời và Tâm Đăng bắt gặp khuôn mặt của người đàn bà đó chính là mẹ ruột của mình: Vân Cô.

Vân Cô chạy bay biến trong màn mưa như điên dại, bỗng bà ta dừng chân lại quanh quất, ngẩng đầu lên mái nhà, nhìn thẳng vào Tâm Đăng, Tâm Đăng giật mình vừa định thu hình vào bóng tối lẫn trốn, thì bà ta đã bảo :

- Mi xuống đây!... Thằng sát nhân kia!

Tiếng nói của bà ta lạnh lạnh, quả thật là một người thần kinh đang thác loạn, bà ta không nghe Tâm Đăng trả lời, gắt gỏng thét vang :

- Ta bảo mi xuống đây! Thằng giết người kia!

Tâm Đăng biết hành tung của mình đã bị bà ta phát giác, chàng chấp tay lăm bằm :

- A di đà Phật!... Hay là thằng Lộ Kha đã chết rồi nên Vân Cô mới gọi ta là một thằng sát nhân?

Chợt nghe Vân Cô nói trở lên :

- Sao mi chẳng xuống đây? Thằng giết chồng ta.

Tâm Đăng giật mình nghĩ thầm :

- Chẳng lẽ Lộ Kha lại là chồng của mẹ mình... không thể được... Hay là thằng Trác Đặc Ba đã bị người ta ám sát?...

Vân Cô quỳ xuống khóc lóc nức nở, rồi lăn lộn trên vũng bùn, gào lên thảm thiết :

- Trời ơi... Chồng của tôi ơi...

Tâm Đăng nghe thấy tiếng khóc của Vân Cô thật là bi thảm, nước mắt của bà hòa tan trong nước mưa, lăn tròn theo má...

Tâm Đăng đứng trên mái nhà nức nở :

- Vân Cô... tôi chẳng có giết chồng của Vân Cô.

Chợt thấy Vân Cô ngừng bật tiếng khóc ngẩng đầu lên cười rữ rựi :

- Sao?... Mi chẳng giết chồng ta...

Tâm Đăng trả lời đanh thép :

- Không... tôi chẳng biết ông ấy!

Vân Cô bỗng gật gù, vừa khóc vừa cười :

- Phải... phải... mi chẳng biết chồng ta... vì chồng ta đã mất đi mười chín năm... mười chín năm...

Tiếng nói của bà ta càng lúc càng gay gắt, như một lưỡi dao bén nhọn đâm xuyên qua ngực chàng, chàng ngậm ngùi nghĩ :

- Thì ra mẹ mình đang khóc cho cha mình!... Việc tội ác tày trời này, do mẹ mình gây ra, có sao mẹ mình còn gào lên mà tìm hung thủ?...

Trong trí chàng vụt nảy ra một tia sáng :

- Hay là cái chết của cha ta còn có nhiều điều uẩn khúc ở bên trong?

Nghĩ đoạn, chàng bay mình xuống đất, rê lần tới trước mặt của Vân Cô, lúc bấy giờ mưa gió tơi bời, thân hình của hai người thấy đều ướt loi ngoi lóp ngóp, chàng nức nở hỏi :

- Vân Cô... bà điên rồi ư?

Vân Cô thình lình buông ra một tiếng thét kinh hoàng, rồi tung mình nhảy xổ tới trước mặt của Tâm Đăng, hai bàn tay trắng muốt của bà chộp vào giữa mặt của chàng.

Tâm Đăng cả sợ, bấn lùi năm thước, chưa kịp trả lời thì Vân Cô đã đuổi theo sát nách, cứ thân pháp đó mà suy, hẳn cao hơn Trác Đặc Ba một bậc, thật là một điều ngoài sức tưởng tượng của Tâm Đăng.

Nhanh hơn một tia chớp, hai ngón tay của bà thình lình đổi thế, đi ngược trở lên móc thẳng vào cặp mắt của chàng.

Tâm Đăng lại đảo mình né tránh, hốt hoảng kêu lên :

- Tôi là Tâm Đăng! Tôi là Tâm Đăng...

Nhưng Vân Cô quả thật thần kinh đã thác loạn, chỉ trong một cái chớp mắt, bà đã tung ra ba thế, và một đòn Tì Bà Thiên Diệp, lại tấn công như vũ bão vào bên hông hữu của Tâm Đăng, thế như đao kiếm, nhác trông không biết đó là đòn do một trang nhi nữ quần thoa sử dụng.

Tâm Đăng không ngờ công lực của mẹ mình lại cao siêu đến thế, vội vàng sử dụng một đòn Uy Tú Thiên Nguyên để trốn tránh khỏi thế công của Vân Cô, và lách mình tiến đến sát nách của bà ta, kêu lên một lần nữa :

- Vân Cô điên rồi ư?... Tôi là Tâm Đăng đây...

Vân Cô dường như giật mình, nhưng hai bàn tay bà ta vẫn đi nhanh vùn vụt, dùng hai ống tay áp mà sử dụng một đòn Trận Trận Kim Thanh...

Hai ống tay áo ướm sũng những nước của bà ta, lúc bấy giờ bỗng trở thành một món vũ khí vô cùng lợi hại, có thể làm tan đá nát vàng, quét một đường thần tốc vào huyệt Thiên Đột của Tâm Đăng.

Chàng thấy thân pháp của Vân Cô nhanh không thể tả, thế võ lại mãnh liệt vô cùng, cứ mỗi một đòn tung ra thấy đều chiếu thẳng vào chỗ nhược của mình, trong lòng hết sức lo sợ, cố gắng lắm Tâm Đăng mới tránh thoát được một đòn nữa.

Chàng nức nở, nước mắt xuống như mưa :

- Vân Cô, dừng tay lại.. tôi là con bà...

Nhưng chàng nghe thấy cõi lòng của mình tan nát, mở miệng chẳng ra lời.

Sắc mặt của Vân Cô xanh như tàu lá, đôi mắt trợn trừng bốc lên một ngọn lửa căm hờn giận dữ, thần kinh thác loạn, làm cho bà ta nghĩ rằng người đang đứng trước mặt mình đây là một kẻ đại thù đại địch.

Nên bà tiếp tục tuôn ra những đòn cay độc để cho mối hận thù mười chín năm trường được nguôi ngoai.

Tâm Đăng vô cùng phí sức mới trốn tránh được mười sáu đòn, và chàng vô cùng bơ phờ mệt nhọc.

Tâm Đăng đau lòng lắm, nhưng thần trí của chàng bỗng từ từ đổi sang oán hận, một ngọn lửa hờn hừng hực dâng lên, chàng thét lên một tiếng long trời, gào lên thảm thiết :

- Vân Cô, tôi chính là con của bà!... Tôi chính là con của bà...

Tiếng kêu gào bi thảm đó làm cho Vân Cô dừng tay lại, và Tâm Đăng nước mắt lưng tròng, nước mắt ràn rụa, lại gào lên bi thiết :

- Vân Cô ơi! Cha của tôi chính là Tiêu Càn Nguyên...

Ba chữ Tiêu Càn Nguyên làm cho Vân Cô kinh hãi thối lui một bước, đôi mắt trợn trừng đầy sát khí...

Tâm Đăng khóc nức nở :

- Bà... bà đã giết Tiêu Càn Nguyên rồi đi theo Trác Đặc Ba, bỏ tôi bơ vơ cô cút... Lăng Hoài Băng mới đưa tôi vào chùa nương cửa Phật...

Vân Cô rú lên một tiếng kinh hoàng, dùng hai bàn tay bịt lỗ tai lại, vì rằng ba tiếng Lăng Hoài Băng như ba mũi tên bén bắn thẳng vào tai của bà!

Vân Cô rú lên mấy tiếng kinh hoàng :

- Lăng Hoài Băng... trời ơi... Lăng Hoài Băng... Lăng Hoài Băng là ai? Tiêu Càn Nguyên là ai? Trác Đặc Ba là ai? Tâm Đăng lại là ai?

Những ngàn ấy hình ảnh của những nhân vật đã đi qua trong đời bà quay cuồng hỗn loạn, như những hạt mưa bay hỗn loạn trên vòm trời đen thẫm...

Rồi bỗng thình lình bà ta vươn mình nhảy xổ tới, tống vào giữa mặt Tâm Đăng một đòn sấm sét...

Lúc bấy giờ thần trí của Tâm Đăng cũng bắt đầu hôn mê bấn loạn, chàng gào lên :

- Thật là tội nghiệp... Thật là tội nghiệp...

Dứt lời, hai bàn tay hộ pháp của Tâm Đăng cũng tung một đòn trời long đất lở về phía của Vân Cô, Đây là một đòn mãnh liệt nhất, căm hờn nhất trong đời của chàng...

Xem tiếp chương 31 Mẹ con đấu chưởng

31. Chương 31 Mẹ Con Đấu Chưởng

Nhưng bằng một thân pháp dị kỳ, Vân Cô đã uốn mình tránh thoát, thân hình của bà ta đảo nhanh một vòng cực kỳ ngoạn mục, bàn tay trắng muốt của bà thò lên cao, từ trên đánh ép xuống một đòn Ngũ Chỉ Khảm Mai...

Tâm Đăng nghe thấy trên đầu mình gió dậy rào rào, có năm luồng gió mạnh thốc thẳng vào Thiên Linh Cái, thế vô thật là ác độc!

Tâm Đăng chưa kịp định tinh thần thì năm ngón tay của Vân Cô đã ép xuống, thế tựa nghìn cân, khá khen cho Tâm Đăng giữa cơn thịnh nộ vẫn kịp thời ứng biến, nhưng chàng không đủ tỉnh táo để phân biệt người đối thủ với mình là ai.

Quát lên một tiếng vang lừng, chờ cho năm ngón tay của Vân Cô còn cách đỉnh đầu mình chừng hai tấc, nhanh như chớp chàng đánh thốc từ dưới lên một đòn Tiếp Giá Lai Trì, năm ngón tay của chàng cũng xò ra mà chọi lại với năm ngón tay của Vân Cô.

Giữa cơn mưa gió toát bởi, hai người đồng cảm thấy dường như trước mặt mình có một bức tường ngăn cách, không thể nào làm cho mình tiến tới thêm được một phân một ly!

Tâm Đăng nghe thấy nội lực của Vân Cô càng lúc càng gia tăng mãnh liệt, không biết đâu là bến là bờ...

Mưa vẫn bay...

Gió vẫn cuốn...

Lưng trời sấm sét nổ liên miên bất tận...

Mồ hôi trán của Tâm Đăng vã ra hoàn lẫn với những giọt nước mưa tầm tã trên đôi má, biết mình không thể thắng được Vân Cô bằng nội lực, chớp lấy một cơ hội, có một tiếng sấm nổ lên long trời, Tâm Đăng kịp thời tung một ngọn cước Phi Sơn chiếu thẳng vào huyệt Hoàn Khiêu của Vân Cô.

Ngọn cước đó bắt buộc đối phương phải đổi cung thay bộ, lợi dụng một chút trở ngại đó, Tâm Đăng thu nội lực trở về bản lùi một trạng.

Chàng định mở miệng phân trần, nào ngờ Vân Cô đuổi theo sát như bóng với hình, tiếp tục tung ra một đòn lăm liết, bắt buộc Tâm Đăng phải tiếp tục chống trả chứ không tài nào trốn tránh được.

Và khi hai người giao chiến với nhau thì những thế võ của Vân Cô nối tiếp nhau mà đổ ra liên hồi bất tận, Tâm Đăng chưa kịp gỡ xong đòn này thì đòn khác đã tràn tới, hai bàn tay của bà ta dệt thành một mạng lưới nhốt chặt Tâm Đăng vào giữa, thật là một lối đánh cầm chân quái dị.

Trong tình thế đó, bắt buộc chàng phải sử dụng hết những thế võ chàng đã học được suốt mười mấy năm nay.

Thoạt tiên chàng thừa cơ trở một thế Thanh Trúc Biên Trì, một thế võ độc đáo nhất trong đường Cô Trúc chương.

Miến Thanh Trúc Biên Trì vừa trở ra, là Vân Cô kêu lên một tiếng kinh ngạc, bà ta hỏi :

- Thằng già Cô Trúc là chi của mi?

Tâm Đăng không kịp trả lời, bất thành linh vòng sang cánh tả, dang hai cánh tay ra theo hai ngõ lạ lùng bí hiểm, tấn công một loạt trong cái thế Lương Trúc Tầm Mai...

Đây là một thế võ chuyên tấn công vào hai bên hông đối thủ, hai cánh tay của chàng chấp chờn như một chiếc còng cua khổng lồ chực kẹp vào hông của đối thủ.

Những tưởng Vân Cô sẽ thối lui để trốn tránh, nào ngờ bà ta thét lên một tiếng, trở tới thêm hai bước nữa...

Hai bước đó đã đưa thân hình của bà ta lọt vào cái “còng cua” của Tâm Đăng.

Tâm Đăng giật mình đánh thót, không ngờ Vân Cô lại táo bạo và liều lĩnh đến thế, vừa xáp lá cà nhập nội là Vân Cô trở một đòn Vân Hoàn Tần Lĩnh... Thế võ của Vân Cô cực kỳ mạnh bạo và nhanh nhẹn, đi sau mà tới trước, làm cho Tâm Đăng lập tức lọt vào cái thế thụ động, bạt vĩa kinh hồn, Tâm Đăng vội vàng sử liên tiếp mấy thế Thất Tinh Liên Hoàn bộ để thoát ra ngoài vòng chiến...

May nhờ khinh công của chàng đã luyện tới mức tinh vi nên mới tránh được đòn Vân Hoàn Tần Lĩnh trong đường tơ kẽ tóc...

Những tưởng rằng Vân Cô sẽ ngơi tay, nào ngờ bà ta cất lên tiếng hú não nùng bi thảm, rồi bám sát theo Tâm Đăng mà tấn công dữ dội...

Tình thế bắt buộc, Tâm Đăng không thể không dùng hết sức lực của mình để chống trả, biết rằng chỉ sơ sót một chút cũng đủ làm cho mình mất mạng, chàng lập tức sử dụng đường Cô Trúc chương ra ứng chiến.

Vân Cô thỉnh thoảng cảm thấy thân hình của Tâm Đăng biến hóa ra thiên hình vạn trạng, hai bàn tay của Tâm Đăng như muôn muôn nghìn nghìn chiếc lá tre bay lả tả trong cơn gió lộng, hoàn toàn tấn công vào những huyệt quan trọng khắp toàn thân...

Càng chiến đấu chừng nào, trong lòng Vân Cô càng thêm chua xót, bà ta có cảm giác người đang đấu với mình đây chính là Cô Trúc, một người mà tiếng tăm vang danh trong làng võ hồi hai mươi năm về trước, đã cùng với vợ chồng mình cất bước lên đường vào xứ Tây Tạng tìm Tầm Tang khẩu quyết.

Bên ngoài, mưa càng to chừng nào, gió càng lớn chừng nào thì máu nóng của Vân Cô càng sôi sục chừng ấy, bà ta cảm thấy mình phải tìm một tay đối thủ để phát tiết nổi bực tức trong lòng mình ra, vì vậy mà bao nhiêu sức lực thấy đều dồn hết vào hai cánh tay, chống trả từng bừng với đường võ lừng danh Cô Trúc chương.

Tâm Đăng toát mồ hôi lạnh, chàng thật không ngờ mẹ của mình công lực lại uyên thâm đến thế, những tưởng rằng đường võ Cô Trúc chương là một môn võ học vô địch trong thiên hạ, nào ngờ khi chạm trán với Vân Cô, thì chàng cảm thấy rằng những thế võ mà Vân Cô sử dụng ở đây, cái chỗ mấu chốt của nó cầm đồng ngang ngửa với Cô Trúc chương.

Chỉ một chút lo ra, thì Tâm Đăng bị đưa vào một tình thế cực kỳ khốn đốn, áp lực của Vân Cô càng lúc càng gia tăng mãnh liệt, mặc dầu dưới cơn mưa tầm tã, Tâm Đăng cũng cảm thấy mình mồ hôi toát ra đầm đìa.

Hai bàn tay của Vân Cô giăng mắc bốn phương, chập chờn bốn hướng, chỉ chờ có một cơ hội là đưa Tâm Đăng vào chỗ chết.

Bao nhiêu thế võ mà Tâm Đăng học được của Cô Trúc thấy đều thi thố hết ra để cứu lấy mạng mình, thỉnh thoảng chàng lại tung ra một thế võ của Vạn Giao, rồi thỉnh thoảng lại thêm vào một thế võ của Khúc Tinh, nhờ đó mà gắng gượng chống trả thêm hai mươi hiệp nữa.

Tâm Đăng biết càng kéo dài trận chiến chừng nào càng bất lợi chừng ấy, nên chờ có một cơ hội thuận tiện là lập tức thoát thân...

Thì cơ hội đó đã đến, thừa lúc một tiếng sét long trời nổi lên, Tâm Đăng vội vàng trở một thế Thám Trảo Mã lòn qua hông bên trái của Vân Cô, để rồi tống một chưởng xéo xéo vào hậu tâm của bà.

Tình thế bất buộc Vân Cô phải xoay lưng lại để tránh khỏi thế võ lạ lùng, Tâm Đăng chỉ chờ có thế, thấy thân hình của bà ta vừa xê dịch là Tâm Đăng lập tức trở tới liên tiếp tung ra ba chưởng liên hoàn, không để cho Vân Cô có đủ thời gian ngời nghĩ...

Ba chưởng liên hoàn này là ba thế võ mãnh liệt nhất của Tâm Đăng, vì vậy mà đẩy lui được Vân Cô trôi về phía sau, cặp mắt của chàng vẫn dán chặt vào Vân Cô chờ xem động tĩnh.

Vừa thấy Vân Cô lại cất mình đuổi theo, Tâm Đăng liền vung tay hữu ra như một người ném ám khí.

Quả thật... Cử chỉ giả tạo của chàng làm cho Vân Cô giật mình mà dừng bước, chỉ một chút cản trở đó, là thân hình của Tâm Đăng đã đi ngược về sau thêm năm trượng nữa và nhanh như một cơn gió lốc, Tâm Đăng lập tức lẩn vào màn mưa mất dạng...

Vân Cô cuống cuống, đâm đầu đuổi theo thêm một chặng đường là mất dấu Tâm Đăng, bà ta dừng chân đứng giữa trời mưa gió gào lên âm ỉ, nước mắt quanh tròn...

* * * * *

So qua một trận, Tâm Đăng lấy làm kinh sợ cho công lực của Vân Cô, nên vừa thoát khỏi là chàng lập tức trở khinh công chạy như bay như biển...

Vượt sang một khu rừng rậm rạp, trước mắt chàng hiện ra một dãy nhà, bất thành linh từ sau mái nhà nhô ra một bóng người. Tâm Đăng cả sợ vội vàng rập mình trốn tránh, chợt nghe trong gian nhà đá có một tiếng hú dài cất lên...

Giữa đêm mưa gió toát bởi, nghe tiếng hú thật làm cho người nhát gan phải rùng mình rớn óc...

Tâm Đăng vừa thu hình và bụi rậm, nhìn kỹ thấy bóng người vừa xuất hiện đó là Tần Trường Sơn, hần đang chạy nhanh về hướng đông nam.

Còn đang lấy làm lạ, thì một bóng người thứ hai lại xuất hiện, như một chim đại bàng chớp cánh, người ấy đuổi theo Tần Trường Sơn bằng một tốc độ kinh hồn...

Cứ theo đó mà suy thì người thứ hai chính là Trác Đặc Ba vậy, Tâm Đăng nghĩ :

- Bọn họ từ trong dãy nhà này đi ra, chắc bên trong có điều chi bí ẩn, sẵn dịp này ta vào xem cho biết...

Nghĩ đoạn, chàng dùng một thế Tang Ứng Mật Thực để bay vù lên mái.

Chính vào lúc bàn chân của chàng vừa chạm vào mái ngói, thì một tiếng “sầm” vang động nổi lên, hai bàn chân của chàng chới với vào khoảng không, để rồi thân hình rơi xuống...

Chỗ Tâm Đăng lọt vào là một gian phòng bằng đá, tứ bề tối om om giữa bàn tay không trông thấy.

Tâm Đăng biết mình lọt vào chỗ khốn đốn, nên vội vàng ngồi xếp bằng để tập trung nhân lực của mình.

Độ chừng tàn nén hương, thì Tâm Đăng đã làm xong thành công việc điều khí, vội vàng mở bừng mắt dậy, chàng thấy bốn bề toàn là vách đá trơn tru, trên tường loáng thoáng có những chấm đen nằm rải rác.

Chính giữa phòng có một chiếc bàn con, trên đó có để một bàn cờ và rất nhiều con cờ nằm ngổn ngang, ngoài ra không còn trần thiết vật gì khác nữa.

Tâm Đăng là một người trầm tĩnh nhưng bất giác hải kinh, vì rằng chàng thấy bốn bề kín đáo, không có một kẻ hở, thò tay ra vỗ thử trên vách thấy cứng rắn như sắt thép, càng làm cho chàng thêm lo âu.

Để hết tâm thần tìm lối ra mà không có một chỗ nào có thể căn cứ. Tâm Đăng ngồi lâu suy nghĩ, giây lâu trong trí của chú vụt nảy ra một ý nghĩ, hay là những chấm đen trên tường đó ngầm chứa một điều chi bí ẩn.

Nghĩ đoạn, chú dùng một thân pháp cực kỳ nhanh nhẹn nhảy lên sờ mó từng chấm đen, rốt cuộc chú cũng chẳng nghe điều chi lạ, duy chỉ có điều chú đếm tất cả là một trăm mười một chấm.

Những chấm đen này nằm rải rác vô trật tự, điều này gợi chú nhớ đến khi xưa chú học môn Phi Châm Tú Chưởng với Khúc Tinh, vội vàng mang ra nghiền ngẫm, nhưng suy đi nghĩ lại vẫn chưa tìm ra manh mối.

Bực tức, chàng đứng dậy và vô tình làm đổ bàn cờ, những quân cờ rơi loảng xoảng dưới đất gợi lên cho chú một ý nghĩ, hay là những quân cờ này có dính líu tới những chấm đen kia, đếm thử, chàng mừng rỡ vì rằng những quân cờ đó tổng số cũng là như những chấm đen kia.

Chàng chộp lấy một quân cờ, nhắm vào một chấm đen trên tận cùng phía hữu ném vù lên, bất ngờ sau cái ném trên tường có tiếng sè sè vang lên.

Và trước mặt chàng bỗng lộ ra một cái lỗ to tròn bằng hai đầu người, Tâm Đăng nửa mừng nửa sợ không biết là phúc hay là họa đây?

Nhìn vào bên trong, Tâm Đăng thoáng thấy một vật xanh rờn hiện lên rồi tắt hẳn, chú không biết vật đó là vật chi, định nhóng cổ nhìn vào chợt từ trong lỗ tròn đó túa ra một làn khói đen tanh nồng nặc...

Tâm Đăng vừa định nín thở thì làn hơi độc đã đã xâm nhập vào cơ thể và chàng ngã ra hôn mê bất tỉnh...

Chính vào lúc hơi thở của Tâm Đăng bắt đầu thoi thóp, xem trên trần nhà có tiếng rầm rầm vang động, trần nhà bằng đá lộ ra một lỗ tròn, mưa gió bên ngoài lập tức tạt vào.

Và một chiếc bóng mờ từ bên trên nhảy xuống nhanh hơn một cơn gió lốc, chiếc bóng này lướt đến gần Tâm Đăng, ôm chàng vào lòng rồi bay vù trở lên bằng một tốc độ kinh hồn...

Chính vào lúc chiếc bóng đen này bay ra khỏi lỗ hổng thì một tiếng sầm kinh rợn vang lên, gian nhà bằng đá khép kín lại.

Và trong cơn mưa gió tới bởi, chiếc bóng đen đó kẹp chặt lấy Tâm Đăng phi hành vùn vụt, thoát khỏi ngôi nhà chứa đầy bí mật của Trác Đặc Ba!

* * * * *

Khi Tâm Đăng giật mình tỉnh giấc thì phát giác ra mình đang nằm trong gian phòng của Đa Nhĩ Mỗ Cung, bên giường ngồi hai lão già đó là Cô Trúc và Khúc Tinh.

Chàng trỗi dậy kêu lên :

- Sư phụ...

Cô Trúc ấn chàng nằm xuống, bảo rằng :

- Con trúng độc rất nặng, phải nằm yên nghĩ...

Tâm Đăng hỏi gấp rút :

- Ai đã cứu con về đây?

- Đó là... Sư tổ của mi.

Tâm Đăng rú lên một tiếng thất thanh :

- Trời...

Thì ra sư tổ của Tâm Đăng ở đây là thầy của Cô Trúc mà chàng thường nghe sư phụ mình nhắc nhở.

Tên của sư tổ là Tiêu Lộ Tây, vốn là một tay giang hồ quái kiệt, tiếng tăm lừng lẫy, nhưng hiền vì tính quái đản, rày đây mai đó, trôi nổi bênh bồng, không biết đâu là nhà, ông ta thường cười mà nói với thiên hạ rằng :

- Tứ hải vi gia (Bốn bể là nhà)!

Tâm Đăng nói :

- Vậy thì sư tổ đã có mặt tại hồ Tuấn Mã.

Tâm Đăng lại tường thuật những điều trông thấy trong ngôi nhà đá, và Cô Trúc cùng Khúc Tinh đều cho rằng những vật sáng hiện lên trong lỗ nhỏ mà Tâm Đăng nhìn thấy, có lẽ là tín vật của Lư Ấu, Lục Cốt châm đó.

Câu chuyện của Tâm Đăng vừa dứt, bên ngoài có tiếng gõ cửa, Cô Trúc truyền lệnh :

- Cút vào!

Xem tiếp chương 32 Tiếng ai trong lòng đất?

32. Chương 32 Tiếng Ai Trong Lòng Đất?

- Phật Anh!... Cô đến đây có việc chi?

Phật Anh khẽ gật đầu, mặc dù trên gương mặt nàng vẫn che ngang vương lụa nhưng Tâm Đăng nghe thấy nàng đang nằm trong tình trạng bất an.

Kể từ khi Phật Anh thân mật với Tần Trường Sơn đến nay, giữa hai người dường như có một bức tường ngăn cách, vì vậy mà cử chỉ của nàng không được tự nhiên.

Nàng khẽ bảo :

- Ngày hôm qua tôi có đến nhà của Trác Đặc Ba...

Ngừng lại một giây nàng lại nói :

- Nghe sư phụ bảo nhà người trúng độc?

Tâm Đăng hồ thẹn trả lời :

- Phải... Tôi trúng độc, nhưng bây giờ đã khỏi rồi.

- Tôi vào đó thám thính thêm mấy lần mà chẳng thu lượm được kết quả gì... Nghe đâu nhà người phát giác lệnh phù của sư phụ?

Tâm Đăng lấy làm lạ, không hiểu sao Phật Anh lại biết, chàng ngần ngừ giây lâu mới trả lời :

- Quả thật tôi có trông thấy một vật xanh rờn nằm trong một lỗ hổng trong một gian phòng, nghe đâu đó là Lục Cốt châm thì phải?

Trì Phật Anh tiếp lời :

- Sư phụ bảo ta đến đây dò hỏi mi đường đi nước bước trong gian phòng đó.

Tâm Đăng dường như bị ai dội gáo nước lạnh vào đầu, chàng thất vọng lắm, chàng ngỡ rằng Phật Anh đến thăm chàng, nay rõ ra mới biết là vâng lệnh của Lư Ấu.

Chàng giận dữ trả lời :

- Vì lúc ấy tôi hôn mê nên trông không rõ, cô cứ hỏi Trường Sơn ắt biết, vì hắn cũng có vào đó...

Phật Anh giật mình vì thái độ lạ lùng của Tâm Đăng, và nàng cũng hờn dỗi đứng dậy xô cửa bước ra.

Phật Anh đi rồi, Tâm Đăng bồn thần như người vừa đánh rơi mất vật gì quý báu, chàng thở dài tự nói với mình :

- Ta đã kể Phật Anh là người của Trường Sơn thì hà tất đau khổ làm gì...

* * * * *

Đêm từ từ xuống, trong Đa Nhĩ Mầu Cung câu kinh và tiếng mõ vang vang trong màn đêm tĩnh mịch.

Tâm Đăng chấp tay sau lưng đi quanh quần trong phòng, chàng quyết định đêm nay lại trở vào nhà của Trác Đặc Ba dò thám.

Mặc võ trang thấy chật chội khó chịu quá, Tâm Đăng quyết định đêm nay sẽ mặc áo thầy tu vào đó một phen.

Chàng nghĩ :

- Nhân dịp tóc của ta chưa mọc, ta cứ vận áo thầy tu để nhắc nhở rằng ta luôn luôn là một kẻ tu hành!

Thế rồi chàng thay một bộ áo thầy tu sạch sẽ, xô cửa mà bước ra ngoài.

Gió đêm này thật lạnh, nhưng Tâm Đăng đến bên hồ, cũng phải quên cái lạnh thấu xương đó, nhảy tùm xuống nước bơi một mạch sang bên kia.

Suốt một ngày liên mưa tầm tã nên đường đi trơn trượt, Tâm Đăng vừa đi vừa sờ xâu chuối mà Mặc Lâm Na đã tặng cho mình, đã lâu rồi chàng không mang nó.

Trong chớp mắt chàng đã đến bên bức tường bao chung quanh nhà của Trác Đặc Ba, bằng một thế Thần Long Thăng Thiên thân hình của Tâm Đăng bay vù lên đầu tường, rồi đổi sang Bình Sa Lạc Nhạn để nhẹ nhàng rơi vào bên trong...

Chính vào lúc đó trước mắt chàng xuất hiện một chiếc bóng mờ, người này im lìm đứng trước mặt chàng mà không hề cử động.

Tâm Đăng giật mình, vội vàng giơ hai tay bảo vệ tiền tâm của mình, rồi mới nhìn kỹ, thì ra người đó chính là Mặc Lâm Na.

Nàng đang mặc một bộ đồ màu đen, đứng im lìm giương cặp mắt bồ câu nhìn Tâm Đăng không chớp mắt.

Tâm Đăng run rẩy nói :

- Mặc Lâm Na... Cô...

Mặc Lâm Na tần ngần không trả lời, kể từ ngày hai người du ngoạn đến nay đây là lần thứ nhất hai người gặp nhau, nàng muốn bắt sắc mặt của Tâm Đăng xem có gì thay đổi hay chăng.

Nàng thấy Tâm Đăng vẫn mặc áo thầy tu như ở trong chùa, thái độ vẫn điềm hòa bình tĩnh, duy chỉ có vẻ hơi già đi một chút.

Tâm Đăng lại nói :

- Sao cô chẳng đến Đa Nhĩ Mầu Cung tìm tôi?

Bấy giờ Mặc Lâm Na mới chịu trả lời :

- Vì cha ta canh chừng nghiêm ngặt quá, không cho ta ra khỏi hồ Tuấn Mã!... Sao mi lại đến đây... Ta đã bảo, mi muốn gì ta cho, đừng đến đây đánh cắp nữa, cha ta giữ gìn cẩn mật lắm!

Tâm Đăng nuốt nửa bát phì cười, thì ra Mặc Lâm Na tưởng mình đến đây để đánh cắp tiền bạc...

Chàng nghiêm nghị nói thẳng :

- Tôi đến đây không phải với tư cách một kẻ trộm...

Nàng giật mình hỏi :

- Vậy thì mi định đến đây đánh cắp lệnh phù?

Tâm Đăng nghiêm nghị trả lời :

- Tôi không phải đến đây để đánh cắp, mà y theo lời hẹn hai mươi năm về trước để lấy lệnh phù của sư phụ trở về!

Mặc Lâm Na cau mày :

- Vậy thì mi khá tua cẩn thận, cha ta xem những vật ấy còn quan trọng hơn sinh mạng của người nữa.

Tâm Đăng trả lời :

- Cám ơn cô đã chỉ điểm... à, còn Vân Cô mấy hôm nay ra sao?

Mặc Lâm Na thở dài bi thảm :

- Tiểu nương của ta... Thần kinh thác loạn hẳn rồi...

Tâm Đăng rung mình, không ngờ mẹ mình lại gặp cảnh ngộ bi thảm như ngày hôm nay.

Chàng vội vàng cáo từ Mặc Lâm Na mà nói :

- Tôi phải hành sự đây...

Mặc Lâm Na giật mình nói :

- Ta nhắc lại một lần nữa, mi phải hết sức cẩn thận... Mi cứ đi sang hướng tây hoặc ra có điều kết quả bất ngờ...

Tâm Đăng cảm kích trả lời :

- Cám ơn cô.

Nói rồi xoay lưng nhắm hướng tây đi thẳng.

Đó là một con đường mòn ngoằn ngoèo khúc khuỷu, trên mặt đường toàn là những chiếc lá vàng khô nên những bước chân của chàng vang lên nghe rào rạo.

Dù vậy chàng cũng trở thuật khinh công cứ đi mãi tới. Càng đi địa thế càng thấp dần, độ chừng tàn một nén hương thì Tâm Đăng vội dừng chân đứng lại.

Vì rằng trước mắt chàng mở ra một vùng thung lũng, gió lạnh vèo vèo buốt thấu xương, từng cơn gió lộng làm những chiếc lá vàng vang lên xào xạc, đem đến cho vùng thung lũng một bầu không khí âm u rùng rợn.

Tâm Đăng còn đang thờ người, không biết phải đi theo ngõ nào thì văng vẳng có tiếng sát phạt từ xa đưa đến, chàng mừng rỡ nói thầm :

- Quả thật có điều lạ... Cám ơn Mặc Lâm Na.

Thế rồi thân hình của chàng bắn vù về phía trước đi sâu vào miền thung lũng.

Xuống tận đáy, chàng phát giác trước mặt mình có một dãy nhà đá cao rộng kiến trúc cực kỳ diễm lệ, dãy nhà đá đó lại nằm dưới một cái vực sâu, Tâm Đăng bất giác khen thầm :

- Trác Đặc Ba thật là một người hào khí lấy lòng, cứ cái lối kiến trúc đồ sộ của ông ta cũng biết người này là một tay hào phóng đệ nhất miền Tây Tạng.

Từ trong dãy nhà cao sang diễm lệ đó phát ra những tiếng chiến đấu vang lừng, rào rạo nhìn quanh chàng cố tìm đường để đi xuống.

Bất chợt chàng bắt gặp từ trong một gốc cây to tướng có giăng một sợi dây sắt thông từ bên này sang bên kia, Tâm Đăng nghĩ thầm :

- Với khoảng cách gần trăm trượng này, muốn đi sang mé bên kia bằng sợi dây sắt nhỏ này không phải là một điều dễ.

Nhưng dù sao đó cũng là một con đường độc đạo, mà không thể không qua. Suy nghĩ một giây, Tâm Đăng vội vàng hộp dãi một hơi dưỡng khí, dõn xuống tận Đan Điền, trở thuật khinh công đề khí.

Thân hình của chàng như một con én lướt nhẹ về phía trước, và hai mũi võ hài của chàng chấm nhẹ trên sợi dây mỏng manh đó.

Từng cơn gió lộng từ thung lũng ào ạt thổi về, đem đến cho tâm thần chàng cảm giác thoải mái. Thân hình của chàng lướt đi nhanh trên sợi dây một cách yên lành, chàng có cảm giác mình như một vị thần tiên thoát tục đang trở thuật hành vân đi trên một khoảng trời cao rộng...

Dang hai cánh tay ra để giữ thăng bằng, Tâm Đăng lướt nhanh về phía trước, trong chớp mắt đã vượt qua một khoảng đường năm sáu mươi trượng, và khi thân hình của chàng còn cách bờ vực bên kia chừng một trượng, Tâm Đăng mím môi dồn hết sức mạnh của mình vào hai bàn chân, để rồi thân hình của chàng bay vút lên méo...

Chính vào lúc Tâm Đăng còn cách mé vực chừng ba thước thì bị ba bề bốn bên giội dây vèo vèo, vô số đốm sáng lập lòe bay tới tấn công vào những yếu huyệt của chàng.

Thân hình của Tâm Đăng vừa từ dưới bay lên, bỗng bị đột kích bất thần, trong chớp mắt những món ám khí đó đã bay gần sát huyệt đạo của mình...

Dù vậy Tâm Đăng cũng giương hai tay ra nạt lên một tiếng nho nhỏ, vô mạnh vào không khí một chưởng, mượn sức đó làm điểm tựa mà bay tạt sang cánh hữu chừng ba thước...

Nhờ một chút xê dịch đó mà tất cả luồng ám khí kia thấy đều rơi vào thung lũng, còn thân hình của chàng thì chơi vơi giữa khoảng không...

Khá khen cho Tâm Đăng đang nằm trong tình thế thập tử nhất sinh nhưng chàng cũng bình tĩnh kịp thời đối phó, vung hai bàn tay ra sử một đòn Bài Vân Đầu Tú giữa từng không, dùng sức ép kinh hồn của mình đẩy vọt thân hình của chàng bắn vọt lên cao thêm bảy thước nữa.

Đó là một thế võ cao siêu huyền diệu trong đường võ Lăng Không Tróc Yển của Cô Trúc, thân hình của chàng bay bổng lên trên để rồi chàng thò một tay ra bám vào mé vực, tiếp tục tung ra thêm hai thế liên hoàn Thăng Thiên Pháo để thân hình bay vù lên bên trên...

Chân chưa chấm đất mà hai bàn tay của Tâm Đăng đã giăng mắc, chờ đón trên khắp các yếu huyệt của mình, phòng ngừa đột kích nhưng thân hình của Tâm Đăng được yên lành tà tà rơi xuống đất...

Chàng vừa đứng vững thì nghe từ ngoài xa hơn mười trượng có người vỗ tay nho nhỏ, dường như có ý khen thầm cho tài bộ của Tâm Đăng.

Chàng nổi giận bất chấp người tung ám khí đó là ai, chàng thò một tay hữu về phía trước thủ một thế chào, bàn tay tả lần xâu chuỗi ngọc trên cổ của mình, cao giọng hỏi :

- A di đà Phật! Xin hỏi người khuất mặt đó là ai mà ra tay cay độc đường đó?

Câu nói của Tâm Đăng vừa dứt thì từ trong ven rừng tùng, có một câu nói khàn khàn vang lên bằng giọng Tây Tạng :

- Khá khen cho mi tuổi trẻ tài cao.

Tâm Đăng giật mình đánh thót, vì giọng nói đó rõ ràng của Trác Đặc Ba, chàng thầm nghĩ :

- Dù sao thì cũng có ngày ta phải chường mặt đấu chiến với nó, chỉ bằng ta mạnh dạn giao chiến với nó ngay giờ phút này, trốn tránh là vô ích.

Nghĩ vậy, Tâm Đăng tâm thần bình tĩnh bước tới một bước mỉm cười nói rằng :

- Chỉ vo tròn mấy tờ giấy mà lão thí chủ suýt nữa lấy mạng tôi từ ngoài hai mươi trượng, nội lực hùng hồn thâm hậu của lão thí chủ thật làm cho kẻ hậu sinh này bội phục, vậy xin lão thí chủ hãy ra mặt để cho kẻ tiểu tăng này được bái kiến.

Có tiếng nói khàn khàn của Trác Đặc Ba vang lên :

- Trước sau gì thì lão phu cũng phải chạm mặt với mi, để xem một bậc kỳ tài mà thằng Cô Trúc tốn nhiều công phu rèn luyện...

Câu nói chưa dứt thì nghe có tiếng bánh xe nghiêng trên mặt đá nghe rào rào, có hai chàng thanh niên trẻ tuổi từ bên trong đẩy ra một chiếc xe chạm trở huy hoàng...

Trác Đặc Ba ngồi dựa ngửa trên chiếc xe đó, mình mặc một chiếc áo bằng da cộp, màu sắc rực rỡ, trên đầu đội một chiếc nón thật sang, cặp mắt ông ta lạnh lùng danh thép, nhân lực tỏa sáng ngời...

Ông ta tuổi đã ngoài thất tuần mà gương mặt vẫn còn tươi sáng, diện mạo và thân hình cũng như tinh thần của ông ta vẫn biểu lộ ra như một người còn trẻ.

Tâm Đăng nhác trông thấy, không có cảm giác người đứng trước mặt mình đây là một người lớn tuổi đã về chiều.

Cái vẻ anh hào khí khái đó làm cho Tâm Đăng phải sinh lòng kiêng nể, thậm chí cho rằng người này quả thật là một bậc kỳ nhân.

Xe từ từ tiến tới và dừng trước mặt của Tâm Đăng, hai người đẩy xe xuôi tay đứng hầu, nhưng sắc mặt hào hùng danh thép, cứ trông ánh mắt sáng ngời cũng biết là hai tay cao thủ.

Trác Đặc Ba ngắm kỹ Tâm Đăng từ đầu chí chân và Tâm Đăng cũng ngắm kỹ Trác Đặc Ba từ đầu chí chân, cả người người đồng có một ý nghĩ, đối phương là một người đáng nể!

Trác Đặc Ba gật gù nói :

- Mấy ngày nay, đệ tử của các cao thủ thấy đều đến đây, người nào cũng là rồng là phượng, nhưng không một ai có thể so sánh với mi, thầy của mi thật là khéo chọn.

Tâm Đăng mỉm cười :

- Lão tiền bối quá khen, hôm nay kẻ hậu sinh này được gặp Tây Tạng đệ nhất nhân, thật là tam sinh hữu hạnh.

Trác Đặc Ba xoa tay cười ha hả :

- Mi là một kẻ xuất gia mà lại có vẻ giang hồ lão luyện... Ta hỏi, mi thâm nhập vào Tây Tạng đệ nhất gia làm gì?

Tâm Đăng vụt sức nhớ lại người ngồi trước mặt mình đây, chính là kẻ tử thù của sư môn và cũng là kẻ đại thù nghịch của mình, bất giác máu nóng bừng bừng nói :

- Tiền bối chóng quên nhỉ? Tôi vốn y theo lời ước hẹn hai mươi năm về trước mà đến đây.

Trác Đặc Ba ngửa cổ cười ha hả, tiếng cười vang vang lên thấu mấy tầng mây, đoạn ông ta gật gù trả lời :

- Mi thật ngu dần, những người ước hẹn với ta thấy đều là thiên hạ đệ nhất cao thủ, ta làm sao quên cho được? Hai mươi năm về trước ta ngỡ rằng bọn họ sẽ dạy được những tên đệ tử cao cường hơn họ nên mới bằng lòng cho bọn họ sai đệ tử đến để lấy lệnh phù về.

Nhưng ngày hôm nay ta biết rằng ý nghĩ của ta sai, cứ theo tài bộ của chúng bay thì chưa chắc có thể lấy được lệnh phù một cách dễ dàng. Vì vậy mà ta mới sắp bày yến tiệc, mời chúng bay đến đây cho đủ mặt, rồi chỉ đường lối cho, cứ dùng chân công phu của mình mà đoạt lại.

Tâm Đăng thật không ngờ Trác Đặc Ba lại có một giải pháp kỳ lạ như vậy, nhưng nghĩ rằng hắn đã nói ra chắc chẳng nuốt lời, vội trả lời rằng :

- Tiền bối quyết định như vậy thật là thỏa đáng.

Trác Đặc Ba nghiêm nghị nói :

- Vậy thì mi hãy trở về nói với sư phụ của mi ngày mai ta sẽ cho người mang thiệp tới mời.

Tâm Đăng nghe nói vội xá chào cáo biệt, và chàng nhẹ nhàng điểm hai mũi võ hài trên mặt đất, sử dụng một thế Phi Bằng Nghịch Phi, thân hình của chàng bay ngược trở lại sợi dây sắt, để rồi bằng một tốc độ kinh hồn, chàng vượt trở về phía bên kia.

Bên tai của chàng thoang thoảng dường như nghe tiếng thở dài não ruột của Trác Đặc Ba, tiếng thở dài đó dường như có một ý nghĩ :

- Thằng nhỏ này thật là một tay kinh địch của ta!

Phần Tâm Đăng vừa đi vừa suy nghĩ :

- Không biết tiếng hò hét sát phạt ban nãy tại sao bỗng nhiên ngừng bật đi?...

Thế rồi nhiều hình ảnh lại quay cuồng trong trí, trong đó có hình ảnh của Trì Phật Anh và Mặc Lâm Na, hai nàng thiếu nữ mà cử chỉ thanh tao của họ nhiều phen làm cho quả tim của chàng rung động.

Quả thật Tâm Đăng đã yêu hai người này tha thiết nhưng vì một chút hiểu lầm Trì Phật Anh đã ngã sang tay của Tần Trường Sơn mà không một lời giải thích.

Tâm Đăng lại nghĩ đến gian phòng đá lạ lùng của Trác Đặc Ba mà lo cho sự yên nguy của Trì Phật Anh, chàng vốn biết Trì Phật Anh cũng có luyện Phi Châm Tú Chưởng nhưng không biết nàng có thoát được gian phòng lạ lùng kia hay chăng?

Chàng nghĩ nếu một mai Trì Phật Anh sa chân vào tử địa thì chàng phải hết sức mình để cứu nguy.

Chàng còn đang miên man suy nghĩ bỗng nghe văng vẳng đâu đây có tiếng thở dài rền rĩ, Tâm Đăng vội dừng chân lại nghe ngóng, vì tiếng thở dài quá ư quen thuộc, chàng ngỡ tiếng Bệnh Hiệp phát ra...

Giữa khoảng đêm khuya canh vắng, bỗng lại có tiếng ho khàn khàn phát ra một cách nặng nề u uất, càng thêm nghi ngờ, Tâm Đăng bắt đầu lục soát trong vòng hai mươi trượng vuông, mồm vừa gọi :

- Bệnh sư phụ, Bệnh sư phụ...

Tiếng kêu chưa dứt bỗng có giọng khàn khàn già nua vang lên :

- Ai đó? Kêu réo chi mà ầm ĩ đến thế?

Tâm Đăng vừa thất vọng vừa kinh dị, vì rằng giọng nói ấy không phải của Bệnh Hiệp mà lại từ dưới lòng đất vang lên.

Rồi một câu nói bằng tiếng Tây Tạng lại văng vẳng phát ra :

- Thằng già quỷ quái kia, bán thân của ta sắp cử động được rồi đó... hai mươi năm huyết hải thâm thù ta sẽ quyết báo cho xong.

Tiếng nói cực kỳ phẫn nộ, và lại từ dưới lòng đất văng vẳng đưa ra, rõ ràng người đó có một nội công hết sức thâm hậu.

Tâm Đăng dò lần về phía phát ra tiếng nói, vận nội công dùng phép Thiên Lý Truyền Âm, nói chỗ xuống mặt đất :

- Vị trí của nhà ngươi nằm ở đâu, mau nói cho ta biết ta cứu mi ra.

Giây lâu mới nghe người ấy trả lời :

- Mi... mi là ai?

Tâm Đăng nghe thấy rõ ràng tiếng nói phát ra từ dưới chân mình nhưng nhìn quanh quẩn bốn bề chỉ thấy toàn cỏ rậm âm u.

Chàng lại hỏi :

- Nhà ngươi ở đâu?

- Ta ở dưới chân của mi, mi cố gắng tìm tất có ngõ vào.

Tâm Đăng cúi tiết, vội vàng ngồi xuống, vận hết nội công vào mười ngón tay của mình, đoạn dùng sức bới khoảng đất dưới chân lên.

Mười Ngón tay của Tâm Đăng tuy bằng xương bằng thịt nhưng bây giờ cứng rắn hơn sắt thép, sau một hồi bới móc, chàng đã đào một cái hố sâu hơn một trượng.

Và ngón tay của chàng thành linh bỗng chạm phải một vật cứng rắn, sờ kỹ thì ra đó là một tảng đá xanh khổng lồ.

Tâm Đăng vỗ trán than thầm :

- Trời... thì ra người này bị giam dưới lòng đất.

Nói đoạn, Tâm Đăng thò hai tay bấu vào miếng đá, hai chân đứng tấn chữ đinh, ngửa mặt lên trời nạt lên một tiếng, dùng hết sức mạnh lôi mạnh tảng đá lên trên...

Tảng đá vừa bật mở, một mùi hôi hám xông ra nồng nặc, quắc mắt nhìn vào bên trong thấy đó là một con đường hầm tối om om, có những bậc đá ẩm ướt dẫn vào lòng đất.

Từ dưới đó, giọng nói khàn khàn ban nãy lại cất lên :

- Nghe giọng nói, mi hãy còn nhỏ tuổi nhưng cơ sao sức lực thật là mạnh mẽ, mi cứ đi thẳng vào đây...

Tâm Đăng vội vàng dò bước đi xuống, nhờ học được phép nhìn vật trong bóng tối của Bệnh Hiệp nên giờ đây Tâm Đăng đi xuống thật là dễ dàng, bên tai chàng vang lên câu nói lải nhải :

- Mi cứ nói cứu ta... đừng nhảm, ta làm sao bằng lòng cho mi cứu?

Tâm Đăng lấy làm lạ vì câu nói của lão già bên trong, chợt trước mặt chàng ngó đi quanh sang cánh tả, vừa cất bước đi sang lối đó Tâm Đăng bất giác rung mình vì trước mắt chàng bày khai một cảnh tượng nào nùng bí ẩn.

Cách đó chừng mười trượng, trên một chiếc giường đá, có một chiếc đèn leo lét, tỏa ánh sáng vàng ẻo, mập mờ...

Trên giường có một lão già râu tóc dài thườn thượt, quần áo nát be nát bét, đang nằm trên giường, toàn thân ông ta vô cùng tiêu tụy, chỉ có con mắt là long lánh sáng ngời.

Lão liếc nhìn Tâm Đăng lộ vẻ kinh dị :

- Ủa... té ra mi là một người xuất gia, mi bước tới gần đây cho ta hỏi.

Tâm Đăng bước tới nhìn kỹ, thấy người này mặc dầu râu tóc xồm xoàm nhưng mày trong mắt sáng, tuổi độ tứ tuần, nét mặt vẫn còn phẳng phất vẻ anh phong hào khí.

Ông ta gật gù nói :

- Thật là “hậu sinh khả úy”, mi nhỏ tuổi mà có thần lực như vậy thật là nằm ngoài sự tưởng tượng của ta.

Tâm Đăng lại hỏi :

- Chẳng hay ông là ai?

Ông ta cau mày nói :

- Mi đừng hỏi, tại sao mi chẳng lo tu hành mà lại đến đây?

Tâm Đăng thành thật trả lời :

- Vì... vì tôi có mối huyết hải thâm thù với Trác Đặc Ba.

Lão già cười ha hả :

- Mi miệng còn hôi sữa, lại là người xuất gia, cơ sao lại có thù với hắn?

Tâm Đăng nghiêng răng kèn kẹt :

- Thù của cha... mà cũng là thù của thầy...

Ông ta ngấm Tâm Đăng một chút, lại hỏi :

- Mi không nói rõ, thôi hãy lui ra.

Tâm Đăng trở mặt hỏi :

- Sao ông chẳng rời khỏi nơi này? Tôi đến cứu ông đây!

Người ấy lắc đầu :

- Ta chưa ra được! Vì bán thân của ta bắt toại, ta đang tự mình điều trị đây, có lẽ thêm vài ngày nữa mới bình phục... ha ha... à, mà này... thầy của mi là ai?

Tâm Đăng nghĩ rằng người này đã bị Trắc Đặc Ba giam giữ thì hà tất phải giấu giếm, chàng trả lời :

- Sư phụ của tôi là Cô Trúc lão nhân!

Người ấy giật mình :

- À, ta biết... vậy thì ta cũng biết mi đến đây để làm gì... Mi năm nay mấy tuổi nhỉ?

- Hai mươi tuổi.

Người ấy ngửa mặt lên trời tiếp tục hỏi :

- À, hai mươi tuổi! Mi là người Tây Tạng?

Tâm Đăng lắc đầu :

- Tôi không phải là người Tây Tạng nhưng sinh trưởng tại đây từ thuở nhỏ.

Người ấy mở bừng cặp mắt dùng tiếng Hán hỏi Tâm Đăng :

- Vậy thì... mi tu ở chùa nào? Ai đưa mi vào chùa? Pháp danh tên gì?

Ông ta run rẩy buông một tràng câu hỏi làm cho Tâm Đăng ngỡ ngàng, chàng ấp úng trả lời :

- Tôi tu tại chùa Bồ Đạt La Cung, do một người tên là Lăng Hoài Băng đưa vào đó, pháp danh tên là Tâm Đăng.

Câu nói của chàng chưa dứt thì người đó rú lên một tiếng kinh hoàng, ngã ngửa trên chiếc giường đá, hai tay ôm lấy ngực mình như một người vừa trúng đòn độc.

Tâm Đăng vội vàng bước tới đỡ ông ta ngồi dậy, hỏi rối rít :

- Ông... sao thế?

Gã tù nhân đáng thương hại ấy nước mắt lưng tròng, đầu hoa mắt váng, không còn nghe thấy tiếng nói của Tâm Đăng nữa, ông gào lên tự đáy lòng :

- Trời ơi! Nó là Tâm Đăng, thật không ngờ sau hai mươi năm trường thống khổ ta lại gặp nó nơi đây, và nó đang trở về đây để báo mối huyết hải thâm thù... Càn Nguyên ơi, mi có chết cũng là nhắm mắt và ắt hẳn là được vui cười nơi chín suối.

Đoạn ông ta nước mắt lưng tròng, kêu lên nức nở, thái độ đột ngột đó làm cho Tâm Đăng lấy làm lạ, chàng có ngờ đâu người ngồi trước mắt mình đây chính là Lăng Hoài Băng!

Phải! Người này chính là Lăng Hoài Băng, hai mươi năm về trước ông ta bế Tâm Đăng đưa vào Bồ Đạt La Cung nương tựa cửa thiền rồi đoạn cắt bước lên đường đến hồ Tuần Mã.

Ông ta muốn tìm tên khốn kiếp Trắc Đặc Ba để rửa mối hờn cho người bạn chí thân của mình, và cướp lại người đàn bà mà mình đã yêu tha thiết.

Nhưng hỡi ơi! Ông ta đâu phải là đối thủ của Trắc Đặc Ba nên bị tên này điểm nhằm trọng huyệt, giam giữ trong ngôi hầm bí mật này suốt hai mươi năm trời!

Sau khi bị điểm huyệt, Lăng Hoài Băng tứ chi rũ liệt nhưng ông ta biết dùng công lực của mình để tự mở huyệt.

Suốt hai mươi năm trời nỗ lực, ông chỉ mở được một nửa, vì vậy mà bán thân vẫn còn bắt toại.

Ông không ngờ ngày hôm nay, sau hai mươi năm trời giam mình trong chỗ tối tăm u ám, mỗi ngày chỉ có một người bộ hạ của Trắc Đặc Ba từ một con đường hầm khác mang đồ ăn đến mà thôi.

Nhờ vậy ông sống thoi thóp đến ngày nay, và gặp lại Tâm Đăng, vậy mà trong lòng hết sức mừng rỡ.

Tâm Đăng ôm lấy ông ta hỏi rằng :

- Tại sao ông không theo tôi ra khỏi chỗ này?

Lăng Hoài Bằng ảo não trả lời :

- Việc này ngày sau ta sẽ cho mi rõ, ba hôm sau sẽ đến viếng ta một lần nữa, chừng đó chắc có lẽ ta đã khai thông được huyết đạo...

Tâm Đăng không biết xử trí ra sao, vội vàng vâng lời ông ta mà lui ra, chàng đẩy xong nắp hầm, khóa bằng mặt đất, đừng để cho người ngoài phát giác, đoạn lần mò trở về Đa Nhĩ Mầu Cung, tường thuật lại đầu đuôi câu chuyện cho Cô Trúc nghe!

Xem tiếp chương 33 Vào nơi gió lạnh thấu xương

33. Chương 33 Vào Nơi Gió Lạnh Thấu Xương

Nhưng đến sáng ngày hôm sau, tất cả những bậc cao nhân trong làng võ Trung Nguyên, ẩn nấp chung quanh hồ Tuấn Mã thấy đều nhận được thiệp báo tin của Trác Đặc Ba.

Ông ta mời hết tất cả thầy trò vào Tây Tạng đệ nhất gia dự tiệc.

Mọi người thấy đều y theo lời mời, dẫn học trò của mình vào ngôi nhà cao sang bậc nhất đó.

Trác Đặc Ba sửa soạn một buổi tiệc cực kỳ thịnh soạn để nghênh đón mỗi người, và ai cũng không thể ngờ rằng Trác Đặc Ba đã trịnh trọng tuyên bố giữa buổi tiệc rằng :

- Hai mươi năm về trước, ta ngộ chư vị anh hùng hảo hán có thể dạy được một số đệ tử xuất sắc hơn mình, ngộ hầu đến đây lấy lại lệnh phù...

Nào ngờ ngày hôm nay những đứa học trò thấy đều non tay, vì vậy mà ta mời quý vị đến đây để chỉ rõ cho đường lối, mỗi người hãy dùng chân thực lực của mình ra để tìm cho được lệnh phù.

Nói đoạn thò tay vào túi, lấy một số thẻ bằng gỗ ra trao cho mỗi người một miếng.

Phần Tâm Đăng vì phải đi lấy lệnh bài cho nhiều người, nơi giữa tiệc, Cô Trúc giao cho chàng hãy đi lấy lệnh phù của Vạn Giao trước.

Thế là Tâm Đăng nhận miếng thẻ bằng gỗ có ghi đường đi nước bước, buổi tiệc hôm đó tan giữa bầu không khí thông cảm lẫn nhau, và Trác Đặc Ba truyền cho người nhà đưa chư vị anh hùng đến ngủ tại Nhất Tâm lâu.

Nhất Tâm lâu là một ngôi nhà lâu kiến trúc cực kỳ đẹp để nằm ngay giữa tư gia của Trác Đặc Ba.

Ngày hôm đó, sau khi màn đêm buông xuống, những người trẻ tuổi như Tâm Đăng, Trì Phật Anh, Tàn Trường Sơn... thấy đều cầm tấm thẻ bằng gỗ trong tay, coi theo đó mà lên đường tìm kiếm lệnh phù cho sự phụ của mình.

Tâm Đăng tay cầm miếng thẻ, một mình bay ra khỏi Nhất Tâm lâu, coi theo con đường chỉ vẽ trên thẻ mà đi về phía trước.

Đó là một con đường chằng chịt những ngã rẽ, Tâm Đăng phải vất vả lắm mới qua được một quãng đường hơn một trăm trượng.

Càng đi đường sá càng thêm ngoằn ngoèo khúc khuỷu nhưng với thuật phi hành của Tâm Đăng chàng vẫn đi nhanh về phía trước.

Trong lòng nôn nóng lắm, Tâm Đăng càng lúc càng gia tăng tốc độ, chợt phía trước mặt chàng hiện ra một đường đèo thoải thoải, thân hình của Tâm Đăng nói theo đó mà đi nhanh xuống.

Vừa cuối đoạn đường, Tâm Đăng ngoặt sang cánh tả, nào ngờ... con đường kiến trúc thật là kỳ dị, vừa sang cánh tả, thì Tâm Đăng hụt chân chới với, thân hình của chàng lọt xuống một cái vực sâu thăm thẳm...

Việc xảy ra thật là đột ngột, Tâm Đăng vừa phát giác thì đã rơi xuống sâu hơn ba mươi trượng rồi!...

Hai bên tai chàng gió dấy rào rào, thân hình của chàng cứ tụt xuống..., tụt xuống mãi...

Tay chân của Tâm Đăng quờ quạng trong không khí cố tìm một chỗ bám víu.

Bất ngờ trong cơn quờ quạng, mũi giày của chàng đập nhằm một cành cây từ trong triền núi de ra, mượn một chút đó làm điểm tựa, Tâm Đăng vội sử một thế Yến Dực Tam Đàn, thân hình của chàng lộn mèo ba vòng giữa khoảng không để hãm bớt tốc độ lại.

Nhờ đó mà thân hình của chàng la đà rơi xuống mặt đất một cách yên lành.

Ngửa mặt nhìn lên, Tâm Đăng thấy vách núi mịt mù thăm thẳm, bên trên là một vòm trời lấm tấm những vì sao.

Tinh thần chưa kịp định tĩnh chợt bên tai có tiếng rên siết não nùng vang lên.

Tâm Đăng nghĩ rằng giữa nơi thâm sơn cùng cốc, có sao lại có tiếng người rên rỉ, tình thế bất buộc chàng phải lần bước đến chỗ chỗ phát ra tiếng rên rỉ để tìm ra nguyên ủy.

Chàng lần bước về phía trước, chợt nghe một tiếng rú vang lên, tiếng rú chứng tỏ rằng người ấy đang lâm vào cơn nghèo ngặt.

Không kịp suy nghĩ, Tâm Đăng đi nhanh về phía trước, và chàng phát giác trong một bụi cỏ um tùm lộ ra một miệng giếng đã lâu năm.

Đứng trước miệng giếng, Tâm Đăng nhìn xuống thấy tối om om, và từ phía dưới tiếng rên siết vắng vắng đưa lên từng cơn.

Suy đi nghĩ lại, Tâm Đăng quyết định xuống dưới ấy, biết đâu nhờ đó mà khám phá ra một điều mới lạ.

Thế rồi chàng ngửa cổ, hít một hơi dài dưỡng khí, sử dụng thuật Trục Thượng Thanh Vân, thân hình của chàng nhẹ nhàng như một áng mây bay trên nền trời cao rộng nhẹ nhàng rơi xuống...

Vừa dứt một hơi thở chân của chàng cũng vừa chấm đất, bên tai vội nghe có tiếng gió thổi rào rào, một luồng gió lạnh thấu xương từ bên cánh tả thổi sang..

Hơi gió này lạnh lùng không thể tả, đem đến cho người ra một sự rét mướt như dao cắt tận xương.

Thì ra, Trác Đặc Ba đã tốn rất nhiều công phu mới tìm ra một chỗ này, địa thế nơi đây thật là kỳ quặc, hai sườn núi hai bên vô tình hứng hết luồng gió lạnh ngoài biên ải rồi thổi thốc vào đây.

Nếu kẻ nào công lực tầm thường, gặp phải luồng gió lạ lùng quái gở này thì sẽ thọ nội thương mà mất mạng.

Khi xưa Tâm Đăng nhờ Bệnh Hiệp luyện cho phép chịu lạnh nên giờ đây chàng có thể vận nội công ra mà kháng cự.

Rảo mắt nhìn quanh, Tâm Đăng kinh tâm táng đờm, thì ra cách chỗ chàng đứng chừng mười trượng, Tàn Trường Sơn đang lăn lộn trên mặt đất rên siết âm ỉ, dường như hắn cũng đang vận nội công để chống cự với sức lạnh nhưng có lẽ vì công lực quá yếu nên hắn ta ngã sõng soài trên mặt đất, lăn lộn một cách thê thảm.

Đã từng chịu sự lạnh lùng trong hang thẳm của Bệnh Hiệp, nên Tâm Đăng biết giờ phút này Tàn Trường Sơn đang nằm trong giai đoạn vô cùng nguy hiểm.

Chàng nhảy xổ tới gọi to :

- Trường Sơn, mau vận nội công giữ lấy hai huyệt Tâm và Thận!

Nói đoạn, Tâm Đăng thò hai bàn tay ra ôm lấy Trường Sơn vào lòng, đoạn gác năm ngón tay của mình lên năm đại huyệt của hắn mà tiếp sức.

Một làn hơi ấm từ Tâm Đăng truyền sang cơ thể của Trường Sơn, đem đến cho chàng một cảm giác thoải mái.

Trường Sơn từ từ hồi tỉnh và hai người chậm chậm xê dịch thân hình vào một chỗ khuất gió.

Trong giai đoạn truyền công lực để trị thương, thật vô cùng nguy hiểm, nếu bên ngoài có người thứ ba chen vào phá quấy thì đương sự mất mạng như chơi.

Chính vào lúc, Tâm Đăng và Trường Sơn đang ở vào giai đoạn vô cùng khốn đốn, chợt có một giọng cười kinh rộn vang lên :

- Ta thử xem chúng bay có thể chống chọi đến giai đoạn nào.

Tâm Đăng kinh tâm táng đờm, thì ra chỗ này còn có người mai phục. Dầu vậy, Tâm Đăng cũng để hết tâm thần vào việc trị thương, ngõ hầu cho mau hoàn tất.

Nhưng rồi... một giọng cười kinh rộn lại vang lên và có tiếng của Trác Đặc Ba nổi lên rõ rệt :

- Tâm Đăng... Mi tự đem thân vào chốn hang hùm nọc rắn, chớ trách ta sao cay độc... Ha ha... Ta xem công phu của thằng Cô Trúc và Khúc Tinh chắc chắn sẽ trôi theo dòng nước...

Tâm Đăng một mặt vận dụng hết công lực của mình, một mặt liếc xem tả hữu, chợt thấy từ trong chỗ âm u có một bóng người từ từ hiện ra.

Nhìn bóng dáng, Tâm Đăng biết chắc đó là Trác Đặc Ba, và tên đại ma đầu đó từ từ đưa cánh tay hữu lên...

Tức thì có một viên ám khí xé gió bay vèo vèo chiếu thẳng vào huyệt Mi Tâm của chàng.

Giữa phút nguy nan cùng cấp, Tâm Đăng sức nhớ đến tuyệt kỹ mà Vạn Giao đã dạy cho mình. Bản năng tự vệ vùng dậy, Tâm Đăng thỉnh linh hé miệng, thổi một luồng gió mạnh ra.

Một tiếng “bốp” nho nhỏ vang lên, viên ám khí của Trác Đặc Ba là một viên đá nhỏ bị sức mạnh của Tâm Đăng đẩy ngược trở về.

Trác Đặc Ba kêu lên một tiếng kinh dị, ông ta không ngờ Tâm Đăng đang kẹt trong tình trạng như vậy mà lại có thể chống trả như thế.

Ông ta cười sâu độc :

- Hay cho tiểu hòa thượng! Ta có tất cả năm viên ám khí, thử xem mi có thể tránh được hết hay chăng?

Tâm Đăng lim dim cặp mắt, không thèm đếm xỉa gì đến lời nói của ông ta, miệng chàng lâm râm đọc thiệu, để phòng hờ bất trắc.

Giờ Trác Đặc Ba lại tung ám khí, một viên đá nhỏ xé gió bay vèo vèo vào huyệt Bạch Hải trên đùi phía hữu của Tâm Đăng.

Chàng nhớ lại câu “lấy hư nên thật, lấy cái giả trả cho cái chân”, đó là câu thiệu Vạn Giao đã dạy cho chàng vội vàng mang ra ứng dụng.

Viên ám khí vừa chạm vào huyệt Bạch Hải thì bị sức đàn hồi của Tâm Đăng làm cho bật ngược trở lại.

Nhưng Tâm Đăng chưa kịp lấy lại hơi thở cho được điều hòa thì hòn đá thứ ba lại vù vù bay tới, lần này nó tạo thành một đường vòng cầu, nghe tiếng gió Tâm Đăng biết viên ám khí này tấn công vào huyệt Thiên Đột của mình.

Đó là một huyệt đạo vô cùng quan hệ mà sức ném của Trác Đặc Ba lại mạnh vô cùng, Tâm Đăng chờ cho viên ám khí đi gần tới, thỉnh linh ngẩng mặt lên giương to cặp mắt.

Mượn sức mở mắt đó, Tâm Đăng lại một lần nữa đẩy trôi món ám khí sang một bên.

Môn tuyệt kỹ này làm cho Trác Đặc Ba phải thở dài, ngậm ngùi mà nói :

- Thật là hậu sinh khả úy...

Dứt lời, ông ta lại tiếp tục tung ra thêm hai viên nữa, lần này hai viên ám khí đi ra một lượt, nhưng tách làm hai ngõ chiếu thẳng vào hai huyệt Giai Tĩnh trên vai.

Tâm Đăng đang dùng một tay truyền nội lực cho Trường Sơn, nên mặc dù hai luồng ám khí này tấn công tuy tầm thường nhưng khó lòng trốn tránh.

Giữa cơn nguy cấp, Tâm Đăng liều mạng vùng bàn tay còn lại để đỡ hai viên ám khí này.

Vì phải phân tâm làm hai việc cùng trong một lúc, vì vậy mà, chàng bị luồng nội lực của mình đẩy ngược trở về làm cho mắt hoa đầu váng, tâm thần bấn loạn...

Do sự suy kém về nội lực của Tâm Đăng mà Trường Sơn cũng bị ảnh hưởng nặng nề, chàng kêu lên thảm thiết rồi rũ người ra.

Trác Đặc Ba thấy Tâm Đăng có thể phân tâm mà làm cả hai việc trong một lúc, cả sợ nghĩ thầm :

- Nếu không thừa dịp nghìn năm một thừa mà thanh toán thẳng này thì thật là hậu hoạn vô cùng.

Vừa nghĩ, ông ta tiếp tục ném ra thêm hai viên nữa, hai viên ám khí lần này chia ra làm hai ngõ tấn công vào huyệt Thái Dương của Tâm Đăng và huyệt Mi Tâm của Tần Trường Sơn.

Tâm Đăng biết rằng nếu mình ra sức kháng cự thì thật là thập phần nguy hiểm nhưng tình thế bắt buộc chàng không thể bó tay chờ chết, vì vậy mà chàng dồn hết sức mạnh vào hai bàn tay để rồi một lần nữa đánh bay hai viên ám khí.

Lần này thì hai người không thể gượng gạo nữa, sau khi đẩy trôi hai viên ám khí rồi, Tâm Đăng đầu như búa bổ, mắt nổ đom đóm, rú lên hai tiếng kinh hoàng rồi ngất đi.

Còn Tần Trường Sơn thì rũ người ra hôn mê bất tỉnh.

Hai người trẻ tuổi ôm lấy nhau mà khe khẽ cựa quậy trên mặt đất, và từ trong bóng tối, Trác Đặc Ba đắc ý phi thường thông thả bước ra.

Ông ta ngăm nhìn Tâm Đăng một chập thông thả nói rằng :

- Mi chẳng lo tu hành niệm Phật, lại tự mình đâm đầu vào rọ, vậy chớ trách ta là người độc ác...

Nói rồi từ từ dựng bàn tay hữu lên, sẵn sàng giáng xuống một chưởng đưa Tâm Đăng vào chỗ chết.

Chính vào lúc tính mạng Tâm Đăng đang treo trên sợi tóc, chợt từ trong một chỗ tối u ám có hai tiếng ho khàn khàn vang lên.

Trác Đặc Ba giật mình, tức khắc thu tay trở về, lạnh lùng hỏi :

- Ông bạn nào đó, sao không nghỉ ngơi trong Nhất Tâm lâu mà lại lần mò đến đây? Hay là đôi bên muốn hủy lời giao ước?

Câu nói chưa dứt thì bên kia có một giọng nói khàn khàn của một lão già đưa sang :

- Đồ khốn kiếp, chớ vô lễ với ta.

Trác Đặc Ba giật mình đánh thót, vì suốt đời ông ta chưa hề bị ai dùng lời lẽ nặng nề đến thế. Biết người này len lỏi vào chỗ tâm phúc của mình, chắc không phải là kẻ tầm thường, vội nói :

- Mi là ai? Hãy chường mặt ra đây!

Lão già bật phì cười trả lời :

- Ta này giờ đứng trông từ đầu chí cuối, mi là một nhân vật lầy lừng, mà lại thừa lúc hai đứa trẻ đang lâm vòng nguy biến, ném luôn sáu viên ám khí mà chẳng hại được ai...

Trác Đặc Ba nổi giận xung thiên thét hỏi :

- Mi đã vào Tây Tạng đệ nhất gia, không bạn tức là thù, chúng ta hãy bước ra ngoài kia đàm đạo.

Người trong bóng tối vỗ tay cười ha hả :

- Hay lắm, chỗ này tối tăm u ám, ta lấy làm khó chịu, hãy ra ngoài kia mà đàm đạo, hai thằng nhỏ này cứ để lại đây, có chết ta cũng không trách mi...

Tiếng nói của lão già càng lúc càng nhỏ, đến mấy chữ cuối cùng thì văng vẳng như một đường tơ, thoáng nghe qua đường như ông ta đã thoát ra khỏi đường hầm.

Trác Đặc Ba cả sợ, vội vàng nhún mình đuối theo nhanh như một cơn gió thoảng.

Thân hình của Trác Đặc Ba vừa khuất trong bóng tối thì một chiếc bóng mờ từ trong chỗ tối tăm ban này bay vù ra, đó là một lão già gầy như que củi, đầu tóc bạc phơ nhưng cặp mắt sáng ngời.

Ông ta thò tay xuống, dùng một thủ pháp vô cùng lạnh lẹn, xoa nắn cho Tâm Đăng và Trường Sơn, sau khi thấy hai trẻ phục hồi sinh lực ông ta mới tập tễnh lần bước trở ra.

Dưới bóng trăng mờ, người ta phát giác lão già đó chính là sư phụ của Cô Trúc, Tiêu Lộ Tây!

Tiêu Lộ Tây khuất dạng rồi thì Tâm Đăng và Trường Sơn thấy đều bình tĩnh, Trường Sơn ôm lấy Tâm Đăng cảm kích nói rằng :

- Cám ơn sư huynh đã cứu ta...

Tâm Đăng mỉm cười trả lời :

- Chúng ta thấy đều là những người đồng chung cảnh ngộ... phải làm sao mà hiệp lực mà hạ Trác Đặc Ba để trừ một kẻ ác... Có phải sư huynh đã dò theo chỉ dẫn của Trác Đặc Ba mà đến đây.

Trường Sơn gật đầu :

- Phải, tôi theo những lời chỉ dẫn ghi trên thẻ mà lần mò vào đây không ngờ gặp phải luồng gió lạnh mà suýt chết.

Tâm Đăng lại hỏi :

- Có phải lệnh phù của Khúc sư bá nằm tại chỗ này?

- Phải, theo trên thẻ thì bảo rằng sau khi tránh được gió lạnh và gặp nước thì có thể lấy được lệnh phù.

Tâm Đăng cao hứng nói :

- Thế thì chúng ta mau tiến về phía trước để hoàn thành nhiệm vụ, tôi có thể giúp sư huynh một tay.

Chợt Trường Sơn níu ống tay áo của Tâm Đăng mà bảo khẽ :

- Hãy nghe...

Hai người lóng tai nghe ngóng quả thật đâu đây có tiếng nước đổ rì rào, tiếng nước khi khoan khi nhặt, lúc bỗng lúc trầm, có lúc nghe rõ ràng, có lúc mơ hồ huyền ảo... Cả hai thấy đều tinh thần phấn chấn, đứng phắt dậy đi lần về phía đó.

Quanh có một lúc lâu, trước mắt hai người vụt có ánh sáng nổi lên, bày khai một cảnh tượng thật tân kỳ, thì ra đó là một con đường hầm thông ra một vùng thung lũng cảnh trí xanh tươi.

Cuối thung lũng có một thác nước đang đổ rì rào, bụi nước bay mù mịt.

Sau thác nước đó có một cái sơn động tối om om.

Tâm Đăng và Trường Sơn liếc xem địa thế, trong lòng pháp phòng kinh dị, đồng cho rằng món lệnh phù của Khúc Tĩnh chắc giấu trong động đá đó.

Hai người nắm tay nhau nhắm thác nước mà đi lần tới, cách đó chừng năm trượng, đường đi vụt thành linh tặc nghẽn, vì rằng từ nơi đó muốn sang thác nước bên kia phải cách một khoảng trống gần hai mươi trượng.

Trường Sơn và Tâm Đăng thấy đều dừng gót trước sự chướng ngại lạ lùng của thiên nhiên đó, hai người thấy đều cau mày, cố tìm cách vượt sang.

Tâm Đăng nhìn khoảng cách khá xa đó mà ra chiều lo ngại, chợt nghe Trường Sơn nói :

- Môn khác thì ta kém, chứ còn khinh công... thì liệu chắc có thể vượt sang nổi...

Trường Sơn nói dứt lời, vội vàng nhảy vù tới, thân hình của chàng vừa mơn trớn thì chỉ vượt sang phân nửa, Tâm Đăng thấy anh ta vội vàng sử một thể Thiên Phong Nghênh Nhự, đảo nhẹ một vòng rồi vọt sang bờ bên kia.

Tâm Đăng vỗ tay khen dậy nhưng lời khen chưa thoát ra khỏi cửa miệng thì chàng rú lên một tiếng kinh hoàng...

Thì ra Trường Sơn ý sư phụ mình khinh công cái thế, có biệt hiệu là Quá Thiên Phong, vì vậy mà cả gan vượt sang bên kia, nào ngờ thân hình của chàng vừa chạm vào thác nước thì bao nhiêu hơi sức tụ tại Đan Điền thấy đều bị sức mạnh của thác nước làm cho tan biến.

Vì vậy mà thân hình của Tầm Trường Sơn bị hất ngược trở ra rơi xuống vực sâu thăm thẳm...

Trong cơn nguy nan cùng cấp, Tâm Đăng vớ lấy một hòn đá dưới chân mình, ném vù ra giữa vực rồi bay mình nhảy theo.

Tâm Đăng đi sau mà đến trước, ra đến giữa vực liền bắt kịp hòn đá kia, dè tay lên hòn đá để làm điểm tựa, Tâm Đăng sử một thế Xảo Phao Tú Cầu, lộn người để bay vù sang bên kia, vừa đúng lúc Tầm Trường Sơn bay ngang trước mặt mình.

Tâm Đăng thò một tay vào vách núi để bám chặt lấy một mỏm đá, để cho hai bàn chân của chàng thò ra theo thế Thiết Kiềm Song Bản...

Trường Sơn vừa bị làn sức mạnh của thác nước hất rơi xuống vực, những tưởng phen này mình phải vùi thây tại chốn này, tình hình bất gặp hai bàn chân của Tâm Đăng thò ra nhanh như chớp.

Giữa cơn nguy biến, Trường Sơn vung một tay ra chụp một đường thần tốc vào gót chân của Tâm Đăng, và chỉ một chút tiếp sức đó, Trường Sơn đã kịp thời sử một thế Mãnh Hổ Qui Sơn đảo ngược lên mé.

Khá khen cho Tâm Đăng, chàng nghe Trường Sơn bị sức mạnh của thác nước đẩy ra một lần nữa, trong một giây phút ngắn ngủi đó chàng đã đánh cắp được thế võ của Trường Sơn, cũng dùng một thế Mãnh Hổ Qui Sơn, Tâm Đăng nhảy vù theo sát gót.

Vừa thoát lên triền núi, thò bàn tay ra dè lấy vai của Trường Sơn, Tâm Đăng xuống một cái Thiên Cân Tấn, và hai người đứng vững như trời trồng giữa cơn màn nước bay lăm lăm.

Tâm Đăng bảo nhỏ vào tai của Trường Sơn :

- Mau dùng Thiên Cân Tấn để xuyên qua màn nước.

Thế rồi hai người xiết chặt tay nhau, cứ mỗi một bước đi là xuống một cái Thiên Cân Tấn, nhờ vậy mà xuyên qua thác nước một cách yên lành, bằng không thì chắc đã bị sức nước đẩy trôi một lần nữa...

Qua khỏi màn nước, hai người lần bước vào trong cửa động tối om om.

Vừa quanh qua một con đường cong, Trường Sơn reo lên một tiếng vui mừng trông về phía trước, Tâm Đăng thấy giữa vùng tối đen thăm thẳm bỗng nổi lên một vùng sáng xanh rờn...

Trường Sơn kêu lên :

- Quả thật là lệnh phù của sư phụ...

Nói đoạn nắm tay áo của Tâm Đăng lôi nhanh về phía trước, Tâm Đăng vận nhãn quang lên nhìn thấy trên một cái bệ đá có để một chiếc hộp.

Trong chiếc hộp đó đặt một viên ngọc sáng ngời, trong bóng tối nó tỏa ra một thứ ánh sáng dịu dịu, rõ ràng là một viên ngọc giá trị liên thành.

Trường Sơn mừng rỡ thò tay ra chụp lấy viên ngọc quý, Tâm Đăng ngăn lại :

- Coi chừng có độc!

Nhưng nào ngăn kịp Trường Sơn, anh ta đã cầm viên ngọc trên tay mà ngắm nghía, rõ ràng trên ấy có khắc hai chữ triện vô cùng đẹp đề “Khúc Tinh”.

Trường Sơn nước mắt ràn rụa nói rằng :

- Đây quả thật là lệnh phù của sư phụ.

Tâm Đăng mừng rỡ nói :

- Mừng sư huynh đã thành...

Chữ “công” chưa kịp thốt ra khỏi cửa miệng thì Tần Trường Sơn bỗng nhiên gặp người lại, rú lên một tiếng, đôi mắt tròn trừng, sùi bọt mép.

Tâm Đăng vỗ trán kêu trời, dang hai tay ra ôm lấy Tần Trường Sơn, hấn trọn trừng cặp mắt, hỏn hển nói :

- Quả thật có độc...

Nói rồi ngất đi, Tâm Đăng điểm một loạt vào năm đại huyệt của anh ta ngộ hầu ngăn chặn sự công phạt của nọc độc.

Đoạn chàng xé một vạt áo ra lột tay, đoạn gỡ viên ngọc trong tay của Trường Sơn gói kỹ mà bỏ vào trong lòng.

Lúc bấy giờ Trường Sơn đã hôn mê bất tỉnh, gác cái xác không hồn của hắn trên vai, Tâm Đăng lui gót trở ra, khó khăn lắm chàng mới đưa được Trường Sơn ra khỏi màn nước.

Đứng giữa cái khoảng cách đáng sợ trước mặt, Tâm Đăng suy tính thật kỹ rồi thành linh ném vù Trường Sơn ra giữa vực...

Thân hình của Trường Sơn vừa toát khỏi tay của Tâm Đăng thì chàng cũng nhún chân nhảy tốc theo...

Ra đến giữa vực thì hai người vừa mẫn trốn, nạt lên một tiếng Tâm Đăng vỗ mạnh vào lưng của Trường Sơn một chưởng, dùng sức mạnh của mình mà đưa anh ta vào bờ...

Trong lúc đó thì chàng cũng khôn khéo mượn sức đàn hồi của luồng chưởng phong để sử một thế Mãnh Hổ Qui Sơn như ban nãy mà yên lành bay vèo vào mé...

Qua đến bên kia, Tâm Đăng thấy Tần Trường Sơn đang nằm sóng soài trên mặt cát, chàng cúi xuống ôm xốc Trường Sơn dậy, chàng bàng hoàng ngơ ngác vì chàng sức nhớ ra mình không biết phải theo ngõ nào để trở lại Nhất Tâm lâu.

Chàng thò tay vào túi của Trường Sơn, may sao bắt gặp một miếng gỗ, trong đó có vẽ đường đi nước bước mà Trác Đặc Ba đã chỉ cho Tần Trường Sơn.

Do theo con đường ghi trên miếng gỗ, Tâm Đăng đi ngược trở về, may sao xuyên qua nhiều đoạn đường chẳng chịt, đến khi trời vừa rạng sáng thì Tâm Đăng về đến nơi.

Chúng anh hùng thấy đều đổ xô ra hỏi đầu đuôi câu chuyện và lo chạy chữa thuốc men cho Tần Trường Sơn.

Phần Tâm Đăng thì lo ngại nghỉ để chuẩn bị cho một hành trình khác nhiều cam go và trắc trở hơn, chàng nhất quyết sẽ tìm cho ra món lệnh phù của Vạn Giao trong vòng một hai hôm.

Xem tiếp chương 34 Dừng thủy công, Tâm Đăng xâm nhập nơi trọng địa

34. Chương 34 Dừng Thủy Công, Tâm Đăng Xâm Nhập Nơi Trọng Địa

Vì có bài học thấm thía ngày hôm qua nên đi đến khúc quanh Tâm Đăng liền dừng chân lại, đảo mắt nhìn quanh địa thế, thấy chỗ chàng rơi xuống hôm qua là một cái khe chiều ngang chỉ ba bốn trượng.

Tâm Đăng vội vàng trở thuật khinh công Thanh Vân Tam Hiện để vượt sang con khe đó.

Qua đến bên kia, địa thế càng thêm hiểm trở, móc chiếc thẻ bằng gỗ ra, Tâm Đăng thấy có một mũi tên chỉ sang cánh tả.

Theo con đường ấy, Tâm Đăng đi lần về phía trước, đi được chừng hơn hai trăm trượng thì phía trước mặt chàng hiện ra một vùng bao la bát ngát, sóng gợn lăn tăn.

Đó là một cái hồ to rộng, chính giữa hồ nổi bật lên một tòa nhà bằng gỗ.

Bên cạnh hồ có một cây cỏ thụ đã chết khô, gần đó trong vòng mười trượng, cây cỏ thấy đều khô héo.

Tâm Đăng nhìn thoáng qua cũng biết chỗ này ắt có chứa nhiều chất độc, chàng nghĩ rằng mọi điều bí ẩn chắc nằm trong ngôi nhà giữa hồ kia.

Quan sát địa thế, Tâm Đăng quyết định sẽ trèo lên cây cổ thụ rồi nhảy sang nóc nhà để xem xét động tĩnh.

Ý đã định Tâm Đăng vội vàng sử một thể Diệp Dịch Song Khai thân hình của chàng như một con bướm khổng lồ bay bổng lên hơn mười trượng và đáp nhẹ lên cành cây khô héo kia.

Chừng ấy, Tâm Đăng quan sát kỹ, thì ra trên khắp thân cây có chi chít lỗ hổng, dường như do một thứ côn trùng nào gặm nhấm.

Trong lòng lầy lăm lăm, liếc nhìn sang bên kia, thấy ngôi nhà nọ nổi lều bều trên mặt nước, chàng nghĩ thầm :

- Không biết nơi đó là phúc hay là họa, dầu sao cũng phải vào đó xem cho biết.

Nghĩ đoạn chàng lại nhún mình bay sang mái nhà, mũi giày của Tâm Đăng vừa chạm vào mái ngói, chợt nghe tiếng ùn ùn nổi dậy, không biết bao nhiêu là chấm đen bay tủa ra trước mặt chàng.

Thì ra đó là một loài côn trùng không biết bao nhiêu nghìn con, bay tủa ra bao vây Tâm Đăng như một màn lưới khổng lồ.

Tâm Đăng trong lòng cả sợ nhún mình bay vọt trở về, nhưng bầy côn trùng đuổi theo ráo riết, Tâm Đăng phải vung hai ống tay áo của mình tạo thành một luồng sức mạnh đẩy bật những con côn trùng ấy ra ngoài.

Nhưng chạy được một đoạn, Tâm Đăng lầy lăm lăm vì bầy côn trùng ấy không đuổi theo nữa mà chỉ bay vờn vù trong vòng mười trượng vuông mà thôi.

Tâm Đăng dừng chân suy nghĩ không biết vì duyên cớ gì.

Lần này Tâm Đăng nhìn kỹ địa thế thấy trong vòng mười trượng cây cỏ thấy đều bị loại côn trùng này gặm nhấm.

Ngoài phạm vi đó, cây cỏ thấy đều xanh tươi, trong trí chàng nảy ra một ý hay là ngoài phạm vi này có điều chi khác lạ.

Xem xét tỉ mỉ, quả thật chàng phát giác chung quanh đó có một loài thảo mộc hình dáng dị thường, trên cành sinh ra nhiều trái cây màu sắc rực rỡ.

Trong dạ nghi ngờ, Tâm Đăng hái vài thứ trái, chợt bắt gặp một mùi thơm tho kỳ dị bay ra.

Mùi thơm này vô tình át mất đi mùi hôi tanh của loài côn trùng vừa phát ra ban nãy, Tâm Đăng nghĩ hay đây là một vật tương khác với loài côn trùng này.

Chàng liều lĩnh bóp nát một quả ra rồi ném vào bầy côn trùng, kết quả thật ngoài tưởng tượng, bầy côn trùng bị quả cây của Tâm Đăng ném phải, bay lên tán loạn có vẻ sợ sệt lắm.

Có vài con không tránh kịp, dính nhảm chất nước do trái cây bắn ra, làm cho rơi là là trên mặt đất, giẫy lên rồi chết.

Tâm Đăng cười khà nghĩ thầm :

- Thật là lạ đời, thằng Trác Đặc Ba đã nuôi loài ong độc này để giữ lệnh phù lại còn trồng thuốc giải làm chi.

Tâm Đăng có biết đâu đó là một loài ong thật độc, Trác Đặc Ba phải đi đến tận vùng Tân Cương mang giống về, nếu không trồng một loại thuốc giải độc chung quanh thì đàn ong sẽ bay tán loạn, gây hại không ít cho Tây Tạng đệ nhất gia.

Vì loại ong này có một chất mật thật độc, nếu để cho đốt phải một mũi, tức khắc phải vong mạng.

Tâm Đăng vô tình khám phá ra thuốc giải, chàng lập tức hái bảy tám quả bóp nát ra bôi khắp mình mẩy tay chân, rồi hái thêm mười mấy quả nữa bỏ vào túi của mình.

Chuẩn bị xong đầu đấy, Tâm Đăng lập tức tuốt trường kiếm cầm sẵn trong tay rồi dùng một thế Xảo Yến Đầu Lâm bay vù lên cây cổ thụ.

Chưa kịp đứng vững thì bầy ong đã ùn ùn bay tới, Tâm Đăng loang thành gươm để tạo thành một màn kiếm bảo vệ khắp châu thân.

Nào ngờ lần này, bầy ong chỉ bay tới cách Tâm Đăng chừng một trượng thì dừng lại, chớp cánh mà không dám bay tới nữa.

Tâm Đăng biết loại trái cây ban này đã sinh hiệu lực và nhờ mùi thơm tho bay ra, Tâm Đăng cảm thấy dễ chịu hơn ban này.

Cả mình chàng vội nhảy xuống mái nhà một lần nữa, bầy ong thấy vậy cấp tốc đuổi theo.

Tâm Đăng dùng mũi gươm trên tay mình chọc thủng một lỗ trên mái nhà, thì ra mái nhà đó làm bằng gỗ, mảnh vụn rơi vào bên trong vang lên một tiếng “bôm”...

Thì ra trong nhà không có nền chỉ toàn là nước. Tâm Đăng còn đang bàng hoàng không biết đầu đuôi ắt giáp ra sao, bỗng nghe trên bờ có một tiếng hú vang lừng trời dậy...

Tiếng hú đó vừa cất lên thì bầy ong đồng thanh kêu lên những tiếng lạ lùng, rồi do những kẻ hở mà bay vù vào trong nhà.

Tâm Đăng đương lấy làm lạ thì bầy ong đã bay trở ra, lần này bọn chúng hề nhau đỡ một chiếc hộp nhỏ, Tâm Đăng giật mình đánh thót biết rằng trong chiếc hộp đó ắt chứa đựng lệnh phù của Vạn Giao.

Bầy ong hiệp sức đỡ chiếc hộp đó đảo qua đảo lại giữa từng không, làm cho Tâm Đăng sốt ruột tự nói với mình :

- Bọn chúng không đến, ta lại không thể chấp cánh bay lên, làm sao có thể lấy được lệnh phù, thật là một điều nan giải.

Còn đương bần thần bỗng bên tai chàng gió dấy vèo vèo, quay đầu nhìn lại thấy mười miếng gỗ do một người khuất mặt trên bờ hồ ném xuống.

Còn đang kinh dị thì một tiếng hú lại cất lên, dường như đó là hiệu lệnh riêng đối với bầy ong kia vậy.

Tiếng hú vừa dứt thì bầy ong đang đỡ chiếc hộp kia bỗng sà xuống, đặt chiếc hộp vào một ghềnh đá nhô lên giữa hồ.

Và mười miếng gỗ kia bây giờ đã xếp thành hàng chữ nhất dẫn từ ngôi nhà đến nơi đặt chiếc hộp.

Tâm Đăng chưa kịp nghĩ ra đầu đuôi thì từ trên bờ hồ bỗng có tiếng của Trác Đặc Ba vang lên :

- Ta khen cho mi đó, lệnh phù của lão Vạn ta để trên ghềnh đá, nếu mi có bản lĩnh cao cường thì hãy đi trên mấy tấm gỗ kia đến đó mà lấy.

Tâm Đăng nói chỏ lên bờ hồ :

- Lão thí chủ sắp xếp thật là chu đáo, nhưng xin tiên bối hãy đuổi bầy ong đi vì tôi mặc dầu đã hoàn tục nhưng chẳng chịu sát sinh.

Trác Đặc Ba trả lời bằng một chuỗi cười rang rang :

- Mi thật là từ bi... nhưng chính ta muốn dùng nó để thử võ công của mi.

Tâm Đăng thấy Trác Đặc Ba nằn nằn quyết một muốn dùng độc kế để hại mình, chàng định dùng hết sức bình sinh ngộ hầu cho tên này một đòn dần mặt.

Tâm Đăng nghĩ đoạn, vội dùng một thế Bằng Hành Vạn Lý, thân hình như một con chim bằng bay vù ra giữa hồ, nhẹ nhàng đáp mình trên một miếng gỗ.

Vào lúc thân hình của chàng vừa đáp xuống thì từ phía sau có tiếng gió nổi lên vun vút, biết có kẻ đánh lén, Tâm Đăng tung ngược ra phía sau một đòn Thối Thạch Nhập Sơn...

Nào ngờ, sau lưng chàng không có một sức kháng cự, người phát chưởng đó không nhằm vào Tâm Đẳng mà lại chiếu thẳng vào điểm tựa dưới chân chàng là miếng gỗ...

Một tiếng đùng chạm rộn người vang lên, bọt bay trắng xóa, mùi hôi hám xông lên nồng nặc, miếng gỗ nát ra từng mảnh vụn, thân hình của Tâm Đẳng lập tức chìm lìm xuống, nước trong hồ bắn tới đâu thì rất bóng tới đó, làm cho Tâm Đẳng hết sức kinh mang.

Trong chớp mắt nước đã ngập lên tới gối, vì có từng học qua môn Thủy công nên giờ đây Tâm Đẳng mang ra ứng dụng, chàng đạp mạnh bàn chân tả vào bàn chân hữu để cho thân hình trôi ngược trở lên.

Giữa lúc ấy, chàng nghe tiếng Trác Đặc Ba cười ha hả :

- Thủy công hay lắm... Ha ha...

Tâm Đẳng bất chấp tiếng cười mai mỉa, chàng lại sử một thế Diệp Dực Song Khai để bay vù sang miếng gỗ thứ nhì.

Khi thân hình của Tâm Đẳng vừa rơi xuống thì lại nghe Trác Đặc Ba nói :

- Hay lắm! Đỡ thêm một đòn nữa.

Tâm Đẳng biết rằng Trác Đặc Ba lại tung ra độc thủ, quả thật bên tai chàng lại nổi lên một luồng chưởng phong mãnh liệt, nước dưới hồ lại bắn lên tung tóe.

Không dám do dự, Tâm Đẳng dùng một thế Cổn Vân Tú Thiên để xê dịch thân hình sang chỗ khác, lần này chàng dùng phép khinh công của Thiết Diệp là Lộ Chu Tịnh Ti, làm cho nhẹ nhàng như bắc để bay sang mảnh gỗ thứ ba.

Đã qua hai bài học chưa cay, lần này Tâm Đẳng có ý tránh trước, mũi giày vừa tiếp xúc mặt gỗ là Tâm Đẳng nhảy vọt lên xê dịch thân hình sang một vị trí khác.

Đứng trên bờ hồ, Trác Đặc Ba nổi lên một tràng pháo tay rộn rã khen rằng :

- Mi quả thật là một bậc kỳ tài có thể tránh thoát được lão phu ba chưởng, ta lấy làm khâm phục, thôi mi hãy đến đó mà lấy lệnh phù.

Trác Đặc Ba dứt lời liền lui vào trong một rặng cây mất dạng.

Tâm Đẳng không biết Trác Đặc Ba đã thật tình lui đi hay chưa nhưng chàng cứ dần bước trên những mảnh gỗ trôi nổi lều lều trên mặt nước tiến về phía trước.

Đến nơi, thấy bầy ong kia vẫn bay chung quanh bảo vệ, có lẽ vì thấy Tâm Đẳng liều lĩnh quá nên bọn chúng bay vù vù dường như để thị oai, và cũng có lẽ vì thấy tình hình khẩn cấp quá, bọn chúng bất chấp những chất thuốc giải trên mình của Tâm Đẳng, mà cứ bay sấn tới.

Tâm Đẳng thoáng thấy bọn chúng xáp tới gần vội vàng vùng thanh trường kiếm bảo vệ thật là kín đáo, hàng trăm con ong bị chém nhằm rơi lả tả trên mặt nước, nhưng càng bị thương chừng nào, bọn chúng càng xông tới ồ ạt chừng ấy.

Tâm Đẳng thấy vậy vội vàng sử dụng đường gươm Lạc Hồn kiếm của Cô Trúc ra, đường gươm này thật là kín đáo và trầm hùng, làm cho bầy ong độc không thể nào lọt vào được.

Dường như bọn chúng bị chết chừng nào thì cấu tiết thêm chừng ấy, cứ ùn ùn xông vào tấn công không ngớt.

Tâm Đẳng hồn vía lên mây vì một tay bần cầm gươm, một tay cầm chiếc hộp, chàng muốn thò tay móc những trái cây trong túi ra nhưng không thể làm được.

Tâm Đẳng biết tình trạng này không thể kéo dài, sau khi đã cầm chiếc hộp qua tay chàng nghĩ ra một cách, vội vàng đặt nó lên trên đầu của mình, một mặt loang thanh gươm ra một cách thần tốc, đoạn dùng một tay còn lại thò vào trong túi của mình móc những trái cây giải độc kia ra.

Bằng một cử động nhanh nhẹn, Tâm Đẳng bóp nát những quả đó, bôi nhanh lên thanh gươm của mình còn lại bao nhiêu chàng lần lượt ném vào giữa khoảng không.

Một mùi hương thoang thoang bay ra làm cho bầy ong độc nghĩ phải tức khắc nói lỏng vòng vây, vài ba con trúng phải thuốc giải rũ cánh mà rơi xuống.

Thừa dịp đó, vôi vàng sử một thể Thanh Thiên Truy Phong, bắn lùi thân hình của mình bằng một tốc độ vô cùng nhanh nhẹn, chàng trở lại ngôi nhà ban nãy.

Nhưng bầy ong độc kia vẫn bám theo như đĩa đói.

Thừa lúc này nhảy lên mái nhà, Tâm Đăng mừng rỡ, vôi vàng phi thân trở về cành cây cổ thụ và chạy như bay vào rừng cây xanh um trước mặt...

Dây cây đó chính là một loại thảo mộc đại kỵ với bầy ong độc này, vì vậy mà bọn chúng chẳng dám đuổi theo.

Chạy một mạch hơn năm mươi trượng, Tâm Đăng nghe thấy sau lưng mình không còn tiếng ong đuổi theo nữa, mới dừng chân lại mà nghỉ mệt.

Chừng đó Tâm Đăng mới kịp quan sát kỹ chung quanh toàn là những loại hoa quả đã giúp cho chàng thoát nạn ban nãy.

Chàng hái luôn mười mấy quả bỏ vào túi nghĩ thầm :

- Ta mang những quả này về hỏi sư phụ xem nguồn gốc ở nơi đâu.

Sau khi đã phục hồi sinh lực, Tâm Đăng ôm chiếc hộp đựng lệnh phù của Vạn Giao mà lần bước trở về.

Lúc bấy giờ bóng chiều đã ngã về tây, chàng vừa đi vừa suy nghĩ :

- Vạn Giao lấy được lệnh phù của mình yên lành trở về chắc vui mừng lắm.

Đang cơn đắc ý bỗng nghe dường như đằng xa có tiếng một người thiếu nữ rên rỉ.

Tâm Đăng giật mình nghĩ :

- Trời ơi.. ai đây? Vân Cô? Trì Phật Anh? Hay là Mặc Lâm Na?

Thế rồi chàng tức tốc thay đổi hướng đi tèo lên tận đỉnh một ngọn đồi mà nhìn quanh quất.

Bất ngờ đập vào mắt chàng là khung cảnh mà chàng vương phải chất độc khi trước, căn phòng này chứa lệnh phù của Lư Ấu.

Tâm Đăng giật mình suy nghĩ :

- Trong căn phòng này có chứa lệnh phù của Lư Ấu vậy thì người rên rỉ kia không ai khác ngoài Trì Phật Anh.

Chàng không dám nghĩ thêm nữa, như một vệt khói mờ, chàng chạy bay về phía trước, càng tới gần càng nghe rõ tiếng rên rỉ đó chính là của Trì Phật Anh.

Tâm Đăng vôi vàng xé một vạt áo, buộc chiếc hộp ngang qua lưng mình rồi sử một thể Mộc Phong Vịnh Tuyết để bay vù lên mái nhà.

Cũng như lần trước... khi Tâm Đăng vừa đặt chân lên mái thì có tiếng rầm rầm vang động nổi lên và chàng rơi xuống...

Chỉ có điều là lần này lỗ hổng bên trên không tức khắc khép kín như lần trước.

Giữa phòng những quân cờ nằm ngổn ngang trên mặt đất còn tiếng rên rỉ của Trì Phật Anh thì trong tường phát ra.

Tâm Đăng sờ soạng tìm được một khe hổng nhòm vào những chấm đen nằm rải rác trên tường.

Chàng bàng hoàng suy nghĩ :

- Cứ theo kinh nghiệm lần trước thì trong này có hơi độc, ta biết làm thế nào để sang bên kia mà không trúng độc?

Giây lâu chàng nảy ra một ý nghĩ :

- Ban nãy, nhờ những chất nước trong trái cây kia, ta thoát được độc, sao bây giờ không thử lại một lần nữa?

Nghĩ đoạn, Tâm Đăng lấy hết những trái cây kia ra, bóp nát rồi bôi vào mình, bôi xong chàng nhặt một quân cờ lên, nhắm vào vị trí hôm trước mà ném thêm một lần nữa.

Sau khi quân cờ chạm vào chấm đen ở trên tường, nhiều tiếng động sè sè vang lên và trên tường lại để lộ ra một lỗ hổng y hệt như chuyển trước.

Tâm Đăng không do dự nữa, chàng nhún mình nhảy vào bên trong hơi mờ bay mù mịt, Tâm Đăng ngửi nhầm hơi thuốc độc lập tức ngất ngây tâm thần.

Chàng vội thò tay vào túi móc viên thuốc bỏ vào miệng mình đoạn cố định tĩnh tâm thần nhìn quanh quất.

Tức khắc chàng phát giác Trì Phật Anh đang nằm sóng soài trên mặt đất, dải lụa đen trên mặt nàng đã rơi đi đâu không biết.

Tâm Đăng bước vội tới gọi to :

- Phật Anh, hãy theo tôi ra khỏi chỗ này.

Nhưng Trì Phật Anh cứ rên rĩ luôn mồm, trả lời run rẩy :

- Mi hãy lui ra đừng lo đến ta nữa...

Nhưng Tâm Đăng đã cúi xuống điểm nhanh vào huyệt ngủ của nàng, rồi bế xốc Phật Anh vào lòng.

Nhác trông thấy bàn tay của Phật Anh đang cầm chặt một vật sáng ngời, đó là Lục Cốt Châm của Lư Ẩu vậy.

Nhanh như chớp, Tâm Đăng nhảy trở ra ngoài và lỗ hổng trên trần nhà bấy giờ vẫn chưa khép lại, Tâm Đăng mừng rỡ dò theo đó mà mang Trì Phật Anh ra khỏi ngôi nhà bí mật.

Bên ngoài lúc bấy giờ mưa đang bay lấm tấm và thân hình của Trì Phật Anh đã không còn cựa quậy, nhiệt độ cũng lần lần giảm xuống.

Tâm Đăng đặt nàng dựa ngửa vào một gốc cây, đến giờ phút này Tâm Đăng mới kịp nhìn thấy gương mặt sắc sảo của nàng, nàng có một sống mũi dọc dừa cao và đẹp, cặp mắt mơ màng khép lại, thấy đều tượng trưng cho một vẻ đẹp phi thường.

Chỉ có trên chân mày của nàng điểm một nốt ruồi đen nhánh, trên đó có một chòm lông màu trắng, trông thật là dễ sợ.

Tâm Đăng thở dài trầm nghĩ :

- Tạo hóa thật là trớ trêu, trên gương mặt một người đẹp thế này lại có một vết tích đáng ghê như thế.

Tâm Đăng gỡ lấy món lệnh phù của Lư Ẩu, nhét vào ống tay áo của Phật Anh rồi bế bổng nàng lên...

Chợt chàng nghe thấy mình mất hoa đầu vầng, tứ chi rũ liệt, thì ra chàng đã trúng độc rất nặng.

Lúc bấy giờ trời đã tối hẳn, từng cơn mưa dội xuống làm cho Tâm Đăng nổi lên một cơn sốt rét khó chịu dị thường. Tâm Đăng thấy mưa càng lúc càng to vội vận chuyển hết nội lực của mình ra đàn áp chất độc, gắng gượng mà lần mò trở về, không bao lâu Tâm Đăng về đến Nhất Tâm lâu, vừa lọt qua khỏi cửa chàng bắt gặp Cô Trúc, Vạn Giao, Lư Ẩu và Khắc Bố đang đứng chuyện trò.

Mọi người thấy Tâm Đăng bế Trì Phật Anh lúi thúi lốc thốc bước vào thấy đều đổ xô tới.

Nhưng Cô Trúc chưa kịp bước tới thì Tâm Đăng đã ngã đánh sầm trên mặt đất, toàn thân rũ liệt, hôn mê bất tỉnh...

Sau khi tận tâm cứu chữa, đến sáng ngày hôm sau thì bệnh tình của Tâm Đăng và Phật Anh mới có mòi thuyên giảm.

Trời sáng hửng và tinh thần của Tâm Đăng đã tỉnh táo, chàng vừa trôi dạt uống một chung trà để lấy lại tinh thần, chợt có Trì Phật Anh bước vào để cảm tạ Tâm Đăng.

Sau khi hàn huyên vài câu, Phật Anh bỗng có thái độ giận dữ :

- Có phải mi đã gỡ vương lụa trên mặt ta xuống?

Tâm Đăng chấp tay trả lời :

- A di đà Phật!... Khi tôi lọt vào ngôi nhà bí mật thì vải lụa đen trên mặt cô đã rơi xuống tự hồi nào.

Phật Anh lắc đầu trả lời :

- Mi đừng chối, ngoài mi ra chẳng có ai dám gỡ miếng lụa của ta.

Tâm Đăng trong lòng cả giận mà Phật Anh cũng vẫn khư khư giữ ý đó, nàng nói một cách gắt gỏng :

- Ta ngỡ mi là một người thật lòng xuất gia đầu Phật, không ngờ...

Thái độ khẳng khái của Phật Anh càng làm cho Tâm Đăng nổi nóng, bỗng thành linh Phật Anh vén mạnh vải lụa trên mặt mình, khóc mà bảo :

- Mi muốn xem, ta cho mi xem cho hả.

Tâm Đăng thật không ngờ Phật Anh lại có thái độ lạ lùng như thế, chàng vội xoay lưng bỏ chạy, vừa chạy đến cầu thang vừa lúc Trường Sơn đi xuống.

Hắn ta nắm lấy Tâm Đăng nhưng Tâm Đăng nghe thấy trong lòng mình ghê sợ nốt ruồi to tướng và kỳ lạ trên mặt của Phật Anh nên vội rút cánh tay của Trường Sơn mà đi thẳng ra ngoài. Như một gã điên cuồng, Tâm Đăng đi mãi miết trong hoa viên rộng lớn của Nhất Tâm lâu, bỗng thành linh sau lưng chàng có tiếng nói khàn khàn :

- Tiểu hòa thượng, đi đâu đó?

Quay đầu nhìn lại Tâm Đăng thấy đó là lão già râu tóc rối bời mà mình đã gặp trong lòng đất.

Nhưng bây giờ ông ta đã thay một bộ đồ màu đen, râu tóc cũng được chải vén khéo léo, vì vậy mà xem ông ta sắc diện đường hoàng, thật là một người có vẻ hào hoa.

Ông ta đứng trên mặt tuyết, nở một nụ cười tươi, thông thả nói rằng :

- Hôm trước ta hẹn mi ba ngày đến đón ta, có sao mi chẳng đến?

Tâm Đăng chấp tay trả lời :

- Vì bận nhiều việc nên không thể y hẹn mà đến, xin thí chủ tha thứ cho.

Bỗng thành linh Lăng Hoài Băng nạt :

- Không cho phép mi gọi ta bằng thí chủ, phải gọi ta bằng thúc thúc.

Tâm Đăng trở mặt lên lấy làm kinh ngạc nhưng Lăng Hoài Băng đột nhiên nước mắt lưng tròng :

- Con phải nghe lời ta.. Chính Dung.

Tâm Đăng lại giật mình kinh ngạc :

- Tại sao ông lại biết tên tục của tôi?

Lăng Hoài Băng ngửa mặt nhìn trời rồi trở một phiến đá gần đó bảo rằng :

- Con hãy ngồi xuống đây mà nghe ta kể...

Sau khi hai người ngồi xuống, Lăng Hoài Băng mới bắt đầu cất giọng kể lại quãng đời của mình chung sống với cha mẹ của Tâm Đăng...

Hai tiếng đồng hồ trôi qua, câu chuyện của Lăng Hoài Băng kết thúc và Tâm Đăng khóc lóc nói rằng :

- Thúc thúc ơi... cháu thật là bất hiếu.

Lăng Hoài Bạng đỡ Tâm Đăng dậy rồi nói rằng :

- Bây giờ ta ân hận lắm, ta nghĩ rằng buổi ban sơ ta không nên đưa mi vào chùa để chôn vùi tuổi xuân của mi.

Tâm Đăng gạt nước mắt cãi lại :

- Thừa thúc thúc, đời sống trong chùa thật là thanh tịnh, con thích nếp sống đó, khi nào mọi việc xong xuôi con lại trở về sống bên cạnh chân Phật.

Lăng Hoài Bạng giật mình nạt :

- Đừng nói nhảm! Khi xưa ta bảo mi ở đó mười lăm năm rồi sẽ lãnh trở về, hiềm vì một nỗi ta bị giam giữ nơi đây, bây giờ đã gặp mi, lẽ nào cho mi trở lại chùa!

Tâm Đăng rơi nước mắt trả lời :

- Nhưng buổi ban sơ, thúc thúc đã đưa tôi vào chùa, ngày nay tôi đã là người nhà Phật, thật không thể nào mãi mãi hoàn tục được.

Lăng Hoài Bạng bực tức đứng phắt dậy, gắt gỏng bảo :

- Cha mi chỉ có một mình mi mà mi cứ nằn nằn xuất gia thì dòng họ Tiêu đến đây ắt là tuyệt tộc... Thôi mi hãy lui về, vài hôm nữa sẽ gặp lại.

Tâm Đăng nghe nói, lại thấy Lăng Hoài Bạng đang nổi giận không dám chần chờ, vội vàng xá chào lui ra.

Đi chưa được hơn mười trượng chợt nghe có tiếng quát nạt vang lừng, vắng vắng có tiếng từ xa đưa lại :

- Mày muốn chết... thì ta cho chết.

Tâm Đăng nghe giọng nói ồ ề, rõ ràng là giọng của Tiểu Thạch.

Vội vàng noi theo tiếng nói mà đi tới.

Vượt qua hai rặng cây, tước mắt chàng bỗng hiện ra hai người đang đấu quyền với nhau kịch liệt giữa một khoảng đất rộng.

Quả thật người đang chiến đấu đó chính là Ngô Tiểu Thạch, còn đối thủ của chàng là Lộ Kha.

Thế võ thật lạ lùng mà hung mãnh, lại tung ra vào giữa lúc Lộ Kha vì bắt gặp Tâm Đăng mà giật mình, phân tán tâm thần.

Hắn ta cả sợ, vội vàng tuôn ra một thế Đường Lan Cổ Thiên, thân hình của hắn nhanh như điện trượt thẳng ra ngoài vòng chiến.

Tốc độ của hắn tuy nhanh nhưng mà Tiểu Thạch lại nhanh hơn, ngón tay của Tiểu Thạch đã quét nhằm vào bả vai hắn làm cho nổi lên hai đường bầm tím thẫm.

Chính vào lúc ấy Ngô Tiểu Thạch cũng đã phát giác ra Tâm Đăng và hắn tỏ vẻ ngạo nghễ vì vừa thắng được đối thủ một đòn quá dẹ.

Và Ngô Tiểu Thạch hét to :

- Thằng điên kia, hãy tránh đường cho ta hành sự.

Lộ Kha cười hề hề trả lời rằng :

- Ta không tránh, Mặc Lâm Na bảo ta đến đây... trừ phi nàng bảo ta tránh, ta mới tránh.

Câu nói bằng tiếng Tây Tạng ngô nghê này, Tiểu Thạch nghe không hiểu nhưng Tâm Đăng lại hiểu ý ngầm của câu nói này.

Chàng đang bản thân thì nghe Ngô Tiểu Thạch hét :

- Mi không tránh đường thì chớ trách ta.

Lộ Kha buông ra một chuỗi cười hềnh hếch rồi thành linh lướt tới, năm ngón tay của hắn xĩa ra theo thể Tiểu Thái Tang Ma, chộp một đường vào huyệt Thiên Linh Cái của Ngô Tiểu Thạch.

Ngô Tiểu Thạch tức tốc đưa bàn chân phải sang cánh tả để tránh khỏi hữu chưởng của Lộ Kha, cùng trong một lúc vung hai ngón tay ra đỡ dốc một đường Xảo Điểm Thiên Đẳng chiếu đúng vào Uỷển Mạch của hắn.

Lần xáp chiến này, cả hai người thấy đều dùng hết sức mạnh, đấu chiến tương bưng như hai con mãnh thú giành mồi.

Trong chớp mắt hai bên đã trao đổi với nhau hơn năm mươi hiệp, Ngô Tiểu Thạch càng đánh chừng nào trong lòng càng thêm nóng nảy, thành linh hắn thay đổi chưởng pháp, sử dụng đường Phi Điệp Chưởng.

Thiết Điệp năm xưa trôi nổi giang hồ, chỉ nhờ vào đường Phi Điệp Chưởng này mà danh vang thiên hạ, bây giờ Ngô Tiểu Thạch sử dụng một cách cực kỳ linh động làm cho Tâm Đẳng đứng bên ngoài càng xem càng lấy làm kinh dị.

Chàng thấy trong vòng chiến, thân hình của Ngô Tiểu Thạch bay qua lượn lại như một cánh bướm khổng lồ chập chờn trong gió lộng, những thế võ kỳ diệu tuôn ra nhanh như chớp.

Tâm Đẳng thở dài nói :

- Xem tình thế này thì thằng Lộ Kha chắc thua...

Quả thật, Lộ Kha thành linh gặp phải lối đánh kỳ diệu như thế, trong lòng lấy làm kinh mang, mồ hôi vã ra như tắm.

Còn Ngô Tiểu Thạch thì thái độ ung dung hòa nhã, liên tiếp tung ra nhiều thế võ mềm dịu vô cùng.

Chợt thấy Lộ Kha vừa né được một chưởng của Ngô Tiểu Thạch thì bàn tay hữu của Tiểu Thạch liên tiếp tung ra một đòn Phát Hoa Thái Phấn. Bàn tay của hắn xòe ra vỗ vào vai hữu của đối phương.

Lộ Kha vội vàng tràn mình tránh né, vừa định trả đòn, thì Ngô Tiểu Thạch đã dùng bàn tay tả tung ra một thế Đà Thạch Ấn Hoa đánh thốc vào giữa ngực của Lộ Kha.

Ba thế võ này liên hoàn chặt chẽ lại kỳ lạ vô song, làm cho Lộ Kha kinh tâm táng đờm.

Hắn mượn trốn đi của thế võ cuối cùng của hắn để lướt nhanh về phía trước, tránh thoát được chưởng thứ hai của Ngô Tiểu Thạch rồi chờ người ra đó.

Tâm Đẳng đứng bên cạnh thấy Lộ Kha càng ngày tinh thần càng bồn loạn còn những đường võ của Ngô Tiểu Thạch càng lúc càng mãnh liệt phi thường.

Tâm Đẳng vừa định mở miệng can ngăn hai người bỗng thấy Ngô Tiểu Thạch thành linh dang hai cánh tay ra tập kích vào hai bên hông của đối thủ, và vô tình để lộ phía trước mặt cho đối thủ tấn công.

Lộ Kha còn đang bồn loạn, thành linh thấy Ngô Tiểu Thạch để lộ ra chỗ hở, bất giác cả mừng, vội vàng rùn mình xuống tấn rồi đánh lòn hai chưởng thần tốc vào dạ dưới của Ngô Tiểu Thạch.

Chính vào lúc đó thì bên tai nghe tiếng của Tâm Đẳng :

- Coi chừng... coi chừng... hư chưởng.

Vừa thoáng nghe thì đã trễ, quả nhiên đòn của Ngô Tiểu Thạch là đòn giả, đang đánh tới vù vù bỗng nhiên thân hình của hắn bắn lùi hai thước, hai cánh tay từ trên đánh xĩa xuống dưới một đòn Thập Chỉ Chung Hà chiếu vào sau gáy của Lộ Kha.

Cùng trong một lúc hắn phi một chân hữu theo thể Tuyết Lý Đạp Mai đá một đường vào huyệt Hạ Âm của đối phương.

Lộ Kha vì cấp công háo thắng nên ra đòn quá mạnh, không ngờ đối phương lại đối đòn một cách lạ lùng như vậy nên tránh né không kịp...

Giữa phút nguy nan bỗng nghe Tâm Đẳng hét lên :

- Tiểu Thạch... dừng tay lại!

Thế rồi chiếc bóng mờ của Tâm Đăng bay vù tới đứng giữa hai người, dùng một thể cực kỳ linh động, Tâm Đăng xô bắn hai người ra hai bên.

Ngô Tiểu Thạch bàng hoàng kinh hãi, thật không ngờ công lực của Tâm Đăng lại cao siêu đến thế, dưới thể vô độc đáo của mình mà Tâm Đăng lại ngang nhiên chống trả.

Tiểu Thạch có ngờ đâu trong một phút giây chớp nhoáng đó, Tâm Đăng đã kịp thời điểm một đường vào huyết ngủ của Lộ Kha.

Rồi bằng một động tác cực kỳ nhanh nhẹn Tâm Đăng ôm nó vào lòng.

Ngô Tiểu Thạch cầu nhàu :

- Tâm Đăng... có sao mi lại bênh vực nó?

Tâm Đăng trả lời :

- Nó chỉ là một đứa ngu si dẫn độn nhưng tính tình thiện lương, không nên đưa nó vào chỗ chết.

Ngô Tiểu Thạch hỏi :

- Bây giờ mi quyết định sao đây?

Tâm Đăng trả lời :

- Chúng ta giấu nó vào một chỗ kín đáo rồi sẽ hành sự...

Tâm Đăng nói đoạn vác cái thể xác của Lộ Kha đi thẳng về phía trước.

Tiểu Thạch vừa đi vừa cầu nhàu :

- Ta sắp sửa thành công... thì bị thằng Lộ Kha chọc gậy bánh xe làm cho công phu phải trôi theo dòng nước...

Tâm Đăng giật mình chưa kịp hỏi thì Tiểu Thạch nói tiếp :

- Đằng trước kia là ngôi nhà đá của thằng Lộ Kha, ta trả nó vào đó.

Thế rồi đi trước dẫn đường, không bao lâu hai người lọt vào một ngôi nhà bằng đá, trong đó chỉ có một chiếc giường, trên giường chỉ có một ít lương khô, đủ biết Lộ Kha sống một nếp sống thật là khắc khổ.

Đặt Lộ Kha lên giường, Tâm Đăng dùng hai bàn tay xoa nắn khắp toàn thân Lộ Kha rồi trùm mền kín đáo đoạn hai người bước trở ra ngoài.

Chưa ra khỏi cửa, Tâm Đăng giật mình vì thấy trên tường có treo một xâu chuỗi ngọc, hình dáng hoàn toàn giống hệt với xâu chuỗi mà Mặc Lâm Na đã tặng cho mình.

Tâm Đăng thầm nghĩ :

- Trong nhà của Trác Đặc Ba có không biết bao nhiêu là xâu chuỗi... nhưng tiếc thay hẳn lại không phải là một Phật giáo tín đồ..

Còn đang bàng hoàng thì Ngô Tiểu Thạch đã hối thúc chàng ra khỏi chỗ đó và dẫn đường đi đến chỗ lấy lệnh phù.

Hai người đang im lìm dần bước, chợt Tiểu Thạch đưa tay trở về ngôi nhà phía trước bảo :

- Mi xem, nó nằm trong ngôi nhà đó.

Theo chiều ngón tay, Tâm Đăng nhìn về phía trước thấy có một ngôi nhà nho nhỏ xây cất dưới một tàng cây cổ thụ. Bên tai chàng có câu nói của Tiểu Thạch vang lên :

- Bên ngoài trông thì tầm thường nhưng bên trong thật có nhiều điều nan giải.

Tâm Đăng trả lời :

- Dù có khó khăn đến thế nào thì chúng ta cũng phải vào đó một phen.

Ngô Tiểu Thạch nói :

- Bên trong này có một ngọn lửa thật là lạ kỳ... Chúng ta không thể mở cửa đi thẳng vào mà phải dùng cách không chường lực để mở cửa.

Nói đoạn hai người dừng chân trước cánh cửa đá nặng nề dày độ chừng ba thước, bàn tay cùng lúc đưa thẳng lên để toát ra một luồng sức mạnh.

Luồng sức mạnh này từ từ tràn tới làm cho cánh cửa đá nặng nề kia chậm chậm hé ra.

Ngô Tiểu Thạch vươn mình định nhảy xổ vào, Tâm Đăng vội níu áo anh ta, chàng bảo :

- Hãy chờ cho hơi lạnh bên ngoài ulla vào trước đã.

Câu nói chưa dứt thì từ bên trong đã hắt ra một làn hơi nóng bỏng, hai người đứng im lìm dưới cơn gió tuyết hơn một tiếng đồng hồ mới nghe thấy làn hơi dịu nóng.

Ngô Tiểu Thạch nóng nảy thúc giục Tâm Đăng bước vào.

Tâm Đăng dặn dò Ngô Tiểu Thạch vận nội công bảo vệ tất cả các yếu huyết của mình rồi mới nhẹ nhàng lách mình vào bên trong.

Vừa ngẩng đầu lên cả hai người thấy đều giật mình dừng gót, thì ra bên trong có một hàng bậc đá, độ chừng vài mươi trượng dẫn vào phía dưới.

Dưới kia là một khoảng đất rộng thênh thang, chính giữa có một ngọn lửa đang cháy bập bùng.

Có lẽ ngọn lửa này đã cháy lâu năm thì phải, làm cho những phiến đá gần đó phải thay màu đổi sắc, tỏa ra một thứ ánh sáng vàng lờm.

Hai người quan sát kỹ nhận thấy có hai sợi dây bằng đồng thông thẳng vào bên trên.

Hai sợi dây bằng đồng này chéo nhau giữa tầng không thành hình chữ thập, tại nơi chữ thập đó, Trác Đặc Ba lại dùng dây đồng treo một con bướm bướm bằng sắt màu xanh rực rỡ.

Ngọn lửa dưới kia hừng hực xông lên chính vào chỗ con bướm bướm sắt đó, Ngô Tiểu Thạch kêu lên :

- Tâm Đăng... Đó là lệnh phù của sư phụ.

Tâm Đăng gật gù trả lời :

- Xem tình thế này muốn lấy được lệnh phù thì ta phải đi trên hai sợi dây đồng đó... đồng thời dưới chân ta lại có ngọn lửa hừng hực bốc lên.

Ta đang suy nghĩ tìm ra một giải pháp ổn thỏa, bỗng Tiểu Thạch sực nhớ đến một việc thò tay vào túi móc ra một lọ thuốc nói rằng :

- Sư phụ cho tôi lọ thuốc này bảo bôi lên mình.

Tâm Đăng chớp lấy, mở ra thấy đó là một lọ thuốc dùng bôi lên da mà trừ hơi nóng.

Hai người vội vàng khỏa thân, bôi thuốc khắp thân mình rồi mới mặc quần áo trở lại.

Lúc bấy giờ hơi lửa bốc lên hừng hực làm cho hai người đổ mồ hôi như tắm, đoạn hai người chia làm hai ngõ, nhảy lên hai sợi dây đồng trở thuật khinh công mà đi tới.

Càng đến gần ngọn lửa chừng nào thì hơi nóng càng gia tăng chừng ấy, hai người nghe thấy toàn thân nóng bỏng, nhiệt độ thật là đáng sợ.

Dù vậy hai người vẫn lần bước đi một cách khó khăn cực nhọc trên hai sợi dây đồng nóng bỏng.

Con bướm bướm sáng ngời treo trước mặt kia thật là một con vật vô cùng quyến rũ, làm cho Ngô Tiểu Thạch mặc dù đứng trong tình trạng hết sức nguy nan vẫn cứ đi lần về phía trước để lấy lại tín vật của thầy mình đã mất đi hai mươi năm trường...

Bấy giờ cả hai người, thấy trên trần nhà, xa xa có gắn những chiếc vòng bằng sắt, nếu thò tay bấu víu vào những chiếc vòng đó thì có thể tiến tới một cách dễ dàng hơn.

Tâm Đăng nghĩ thầm :

- Trắc Đặc Ba là con người có nhiều quỷ kế đa đoan, e rằng những chiếc vòng sắt này có chứa đựng điều chi bí ẩn...

Nghĩ đến đó thì Ngô Tiểu Thạch vì quá nóng nảy, thò tay nắm lấy một chiếc vòng dùng đó làm điểm tựa để đu mình tới.

Tâm Đăng kêu lên một tiếng thật to :

- Tiểu Thạch... buông tay ra...

Tiểu Thạch vừa nghe gọi đến tên mình thì một luồng đau buốt đã từ chiếc vòng nọ truyền qua bàn tay của mình, đồng thời chiếc vòng sắt xoay nhanh mấy vòng cực mạnh làm cho Tiểu Thạch đau thấu tâm can.

Và trên đầu chàng tiếng động rầm rầm nổi lên, ám khí từ bên trên bắn xuống như mưa bắc.

Giữa phút nguy nan, Ngô Tiểu Thạch chỉ còn có cách liều chết, tung mình nhảy tạt sang một bên.

Mặc dầu động tác của hắn lanh lẹ vô cùng nhưng vẫn không thoát khỏi phạm vi của làn ám khí.

Đồng thời dưới chân của hắn một ngọn lửa bốc lên hừng hực...

Vào giữa lúc cái chết như nghìn cân treo sợi tóc bỗng có một chiếc bóng mờ từ đầu bay vụt tới, người này vừa vung một bàn tay tung ra một đòn cách không chưởng đẩy bật làn ám khí trở về, còn một tay kia thì thò ra vớ chặt ngang hông của Ngô Tiểu Thạch.

Thân hình của hai người là là rơi xuống chừng hai thước thì người đó bỗng nạt lên một tiếng, vung bàn tay còn lại tống xuống phía dưới một chưởng cách không đồng thời đá vào không khí.

Mượn hai động tác đó để làm cho thân hình hai người mất đà rồi sử một thế Thanh Long Hồi Thiên bay vù trở lên hơn 5 thước.

Nhờ thế Thanh Long Hồi Thiên đưa ngược hai thân hình của hai người lên trần nhà, người ấy thò một bàn tay còn lại bấu chặt lấy trần nhà.

Bàn tay của người ấy thật là kỳ diệu, như một hòn đá nam châm hút sắt treo hai người lơ lửng giữa khoảng không.

Lúc bấy giờ Tiểu Thạch mới định thần nhìn lại, thấy người ra tay cứu mình đó chính là Tâm Đăng.

Lúc bấy giờ Tâm Đăng đang dùng một thế Bích Hồ Du Tường để treo hai người lên trần nhà, vì chàng biết sợi dây đồng mỏng manh kia không chịu nổi trọng lượng của hai người.

Chỗ hai người đang treo người đây lại rất gần ngọn lửa, vì vậy mà hơi nóng từ phía dưới bốc lên làm cho quần áo của hai người thấy đều bị cháy rơi ra từng mảnh.

Tâm Đăng nói nhỏ vào tai của Tiểu Thạch :

- Tình thế nguy cấp lắm, bây giờ chỉ còn một cách liều lĩnh như vậy... như vậy...

Dặn dò Ngô Tiểu Thạch xong, Tâm Đăng vội dồn hết sức mạnh vào cánh tay của mình, thả cho Tiểu Thạch bay la đà về phía con bướm bướm.

Vừa thoát khỏi bàn tay của Tâm Đăng, Ngô Tiểu Thạch vội vận hết nội công để bế huyệt đạo ngũ hầu kháng cự với sức nóng và thân hình của chàng chênh chếch bay tới.

Vừa tiến đến bên con bướm bướm màu vàng rực rỡ kia, Tiểu Thạch thò tay ra đón nhanh lấy nó.

Bàn tay của hắn vừa chạm vào lệnh phù hắn liền rú lên một tiếng đau đớn, thì ra con bướm bướm bằng sắt đó treo trên ngọn lửa với một nhiệt độ kinh hồn, Tiểu Thạch vừa vớ nhầm liền đau buốt đến tận xương vì sức nóng quá ư mãnh liệt của nó.

Dù vậy, Tiểu Thạch cũng liều chết chịu đau, cắn răng không buông món lệnh phù ra, vung bàn tay hữu điểm nhanh vào yếu huyệt bên tả để ngăn chặn sự đau nhức, đồng thời khoát cánh tay còn lại bấu vùi vào sợi dây tơ đồng mong manh kia, Tiểu Thạch mượn một chút tiếp sức đó để làm điểm tựa và xé dịch thân mình đi lần ra ngoài.

Trong chớp mắt Tiểu Thạch đã lùi ra khỏi vòng hỏa lực của ngọn lửa kỳ diệu kia, và bên tai hắn thoảng qua một cơn gió nhẹ, Tâm Đăng đã bay mình tới, thò một bàn tay vào hậu tâm của hắn để trợ lực để rồi thân hình của hai người la đà rơi trở về mặt đất.

Chưa kịp đứng vững, Tiểu Thạch liền sang con bướm bướm bằng sắt qua bàn tay bên kia, và Tâm Đăng trở mắt lên kinh hãi vì sức nóng của con thiết điệp đã làm cho bàn tay của Tiểu Thạch phồng lên, trông thật là kinh rợn.

Dù vậy nhưng trên gương mặt của hắn vẫn nở lên một nét cười khoái trá vì rằng hắn đã lấy được một tín vật lưu lạc gần hai mươi năm trời.

Bước vội ra bên ngoài, Tâm Đăng giật mình dừng bước vì chợt nhớ ra cả hai người đang trong tình trạng lơ lửng, lớp quần áo trên mình đã cháy tiêu ra tro.

Tiểu Thạch vỗ vai Tâm Đăng nói :

- Không sao, trong ngôi nhà của thằng Lộ Kha còn có quần áo, ta vào đó mượn đỡ.

Rồi như hai vệt khói mờ, hai người noi theo đường mà đi trở lại.

Vào đến nơi, thấy Lộ Kha vẫn còn nằm mê man trên giường, hai người không làm kinh động, chỉ tìm hai bộ quần áo mặc che thân rồi dợm bước trở ra ngoài.

Bỗng Tâm Đăng thấy trên đầu giường có dán một tờ giấy hoa tiên, nét bút thật là quen thuộc.

Chàng đọc vội thấy viết rằng :

“Đại ca Thấy đại ca đương ngủ tôi không dám làm kinh động..., bó hoa của đại ca tặng tôi đã nhận được...

Hãy nên dưỡng sức, coi chừng cha ta quả phạt, ngày mai ta sẽ trở lại...

Mặc Lâm Na”.

Đọc xong những dòng chữ ấy, Tâm Đăng bàng hoàng ngơ ngẩn như một kẻ mất hồn.

Ngô Tiểu Thạch thúc giục :

- Chúng ta về thôi!

Câu nói của Ngô Tiểu Thạch làm cho Tâm Đăng sực tỉnh cơn mê, chàng lủi thủi bước ra khỏi gian nhà đá, mà tâm hồn cứ dật dờ, phảng phất, vương vấn chung quanh bức thư của Mặc Lâm Na...

Hai người về đến Nhất Tâm lâu báo cáo lại tình hình cho chủ vị sư phụ được biết, và Cô Trúc lập tức lấy ra một thứ thuốc để chữa trị vết bỏng nặng này trên tay của Ngô Tiểu Thạch.

* * * * *

Đêm hôm ấy, vì thần kinh xúc động mạnh, Tâm Đăng cứ trần trọc mãi không sao yên giấc.

Chàng mở cửa sổ bay mình ra ngoài đi bách bộ trong màn đêm mà miên man suy nghĩ.

Chợt bên tai chàng có câu nói của người thiếu nữ theo gió lạnh đưa về :

- ... Mi phải hết sức giữ gìn sức khỏe của mi, còn ta... ta không để cho mi thất vọng, nhưng ta không thể đối gặt mi... vì lòng ta đã có chỗ ký thác rồi.

Tâm Đăng giật mình đánh thót, thì ra đó là giọng nói quen thuộc của Mặc Lâm Na.

Chàng rón rén đi về phía có phát ra tiếng nói.

Đó là một đêm tối trời nhưng nhờ có ánh sao thưa, nên Tâm Đăng có thể trông xa về phía trước.

Đi được một đoạn đường ngăn ngắt, rời khỏi Nhất Tâm lâu chừng năm mươi trượng, chàng trông thấy dưới một tàng cây rậm rạp có hai người một trai một gái đang đứng chuyện trò.

Tâm Đăng nín hơi nhón gót đi lần về phía trước, nhìn kỹ bất giác kinh hoàng, thì ra đó là Mặc Lâm Na và Lộ Kha.

Một cơn gió lạnh lùng đưa giọng nói của Lộ Kha đập vào tai chàng :

- Tôi biết, người mà cô đang yêu chắc chắn là Tâm Đăng...

Tâm Đăng và Mặc Lâm Na thấy đều giật mình sửng sốt, không ngờ một con người ngây ngô như Lộ Kha lại biết được việc này.

Mặc Lâm Na thối lui hỏi rằng :

- Sao... sao mi biết?

Lộ Kha buông ra một tiếng cười ngờ nghệch :

- Tôi biết... vì tôi thấy trên cổ của Tâm Đăng có một xâu chuỗi... giống hệt cái xâu chuỗi mà cô đã cho tôi.

Mặc Lâm Na cúi gằm đầu xuống, trong lòng hồ thẹn mắng thầm :

- Thật là đáng ghét, trông mi có vẻ ngờ nghệch nhưng lại xem xét tỉ mỉ đến thế.

Lộ Kha bị mắng nhưng vẫn cười hềnh hếch nói rằng :

- Tôi chẳng ngờ nghệch... nếu ngờ nghệch, sao cô lại thích tôi?

Thế rồi hai người lại thủ thỉ chuyện trò, tiếng cười khúc khích của hai người thỉnh thoảng lại vang lên.

Tâm Đăng lén nhìn mà tâm can tan nát, chàng không ngờ liên tiếp gặp phải những điều đau đớn trong thâm tâm.

Tâm Đăng cố dằn cơn xúc động, chàng nhắm mắt thì thầm khẩn vái :

- Xin Trời Phật cho họ được thành duyên thuộc! Còn tôi... tôi xin trở về với Phật!

Trên đời này chắc có lẽ không có điều nào tốt đẹp bằng điều chúc tụng cho người.

Dưới bóng trăng sao, hai người trò chuyện càng lúc càng thêm thân mật, tiếng nói nhỏ dần... nhỏ dần...

* * * * *

Sáng ngày hôm sau, trời bỗng nhiên giá buốt, cao nguyên Tây Tạng bao trùm một bầu không khí lạnh lùng khôn tả.

Có hai chiếc bóng người rời khỏi Nhất Tâm lâu chạy như bay về phía bờ hồ Tuần Mã.

Đến bên bờ hồ, hai người ấy dừng chân lại, thì ra đó là Tâm Đăng và Khắc Bố.

Khắc Bố đưa tay trở về phía trước, kêu lên một tiếng kinh dị :

- Trời... hồ Tuần Mã đã đóng băng!

Tâm Đăng ngẩng đầu nhìn về phía trước, thấy hồ Tuần Mã lúc bấy giờ đã trở thành một miếng pha lê vĩ đại lóng lánh sáng ngời.

Hai người đang phụ nhĩ với nhau, thỉnh thoảng Tâm Đăng thoáng nghe có tiếng động đập, quay đầu nhìn lại chàng bắt gặp một người trạc độ tứ tuần nhưng sắc diện vẫn còn xinh đẹp.

Tâm Đăng buột mồm gọi tên :

- Lãng thúc thúc!

Thì ra người ấy là Lãng Hoài Băng, ông ta mỉm cười trở Khắc Bố mà hỏi :

- Người này là ai?

Sau khi giới thiệu, Lãng Hoài Băng gật gù nói :

- Thì ra mi là học trò của Bệnh Hiệp... Hai người đến đây làm gì thì ta đã biết, chuyến đi này muôn vàn trắc trở, hai người phải tua cẩn thận... Ba ngày nữa ta sẽ trở lại tìm mi...

Nói rồi ông ta xoay lưng đi thẳng, còn Tâm Đăng và Khắc Bó thì quay đầu lại mà thương lượng phương sách xuống hồ.

Chợt thấy Tâm Đăng vung hai ống tay áo lên, vẩy mạnh vào không khí cho thân hình của chàng bay vù lên hơn một trượng và đảo nhanh xuống mặt hồ.

Khắc Bó thấy vậy cũng vội vàng tung mình nhảy theo, Tâm Đăng rơi xuống trước, khi thân hình của chú còn cách mặt hồ chừng ba thước, Khắc Bó thấy Tâm Đăng từ từ thò tay ra vỗ một cái nhẹ về phía trước.

Mặt hồ đã đóng một lớp băng dày đặc, trúng phải luồng chưởng của Tâm Đăng bắn lên rào rào, và thân hình của hai người lọt vào chỗ vỡ đó.

Một luồng giá lạnh như băng bắt đầu xâm nhập vào cơ thể và hai người trở hết thủy công ra mà vùng vẫy dưới làn nước bạc.

Thân hình của hai người càng lúc càng đi sâu về phía dưới và áp lực càng lúc càng gia tăng.

Sờ soạng một lúc khá lâu, Tâm Đăng phát giác dưới đáy hồ lộ ra một cánh cửa bằng đá, chàng giơ tay ra vẩy Khắc Bó để báo tin.

Khắc Bó bơi tới, thấy trên cánh cửa có một chiếc vòng sắt, vội vàng thò tay ra nắm chắc chiếc vòng đó kéo mạnh một cái...

Nào ngờ, sau cái kéo của Khắc Bó, từ trong khe cửa có vô số mũi tên màu vàng tề nước bắn ra.

Tâm Đăng trong lòng cả sợ, vội vàng vung hai bàn tay về phía trước, đẩy mạnh tới một luồng chưởng phong, nhờ sức mạnh kinh thiên đó mà nước dưới hồ tạo thành một vùng xoáy, và cuốn đi những mũi tên vàng.

Chỉ có vài ba mũi mạnh nhất đi lạc về phía Khắc Bó, và có một mũi ghim sâu vào bắp chân của hắn, máu lập tức tuôn ra.

Tâm Đăng trở tới, nhổ mũi tên giùm cho Khắc Bó, đoạn rẽ nước điểm huyết để cầm máu lại.

Biết rằng muốn vào nơi đó thì phải tìm cách để mở cánh cửa đá này, Tâm Đăng lần này khôn ngoan hơn, chàng giơ bàn tay tả ra để bảo vệ tiền tâm của mình, rồi bàn tay hữu nắm chiếc vòng sắt, chuyển hết thần lực mà kéo mạnh một lần nữa.

Lại một loạt tên vàng bắn vút ra nhưng Tâm Đăng đã chuẩn bị từ trước, chàng tung ra một luồng chưởng lực để kịp thời ngăn chặn lại đồng thời cánh tay hữu vẫn tiếp tục mở cửa.

Cánh cửa nặng nề từ từ hé mở và Tâm Đăng nắm tay của Khắc Bó bơi vào, nhìn thấy bên trong bốn bề toàn xây bằng đá, lối kiến trúc thật là tinh vi tỉ mỉ.

Hai người tiếp tục bơi thẳng vào bên trong và áp lực càng lúc càng gia tăng, hai người bắt đầu nghe thấy lỗ tai của mình lùng bùng nhức nhối.

Đi vào bên trong khá sâu, trước mắt hai người thình lình rộng mở, lại một gian phòng khác bằng một lối kiến trúc khác bày ra trước mắt chàng, đó là một gian Đan phòng khá đẹp.

Khắc Bó mừng rỡ nghĩ thầm :

- Chắc lệnh phù của Bệnh sư phụ giấu ở nơi đây!

Không do dự, hai người bơi thẳng vào gian đan phòng và đồng thấy vùng nước ở nơi đây sáng rực, thì ra giữa phòng có gắn một viên dạ minh châu khổng lồ để tạo ra ánh sáng.

Quan sát kỹ thấy trong gian phòng này bàn ghế trần thiết thấy đều đầy đủ cả, dường như đây là một gian phòng tĩnh tọa của một đạo nhân?

Trên chiếc bàn bằng đó có đặt một chiếc hộp, bên trên có khắc hai chữ màu đỏ, thoáng trông vào chiếc hộp, hai người thấy đều mừng rỡ, thì ra đó là hai chữ “Khổng tước”.

Khắc Bó vội vàng bơi về phía trước chộp lấy chiếc hộp nhưng hắn bỗng giật mình vì hắn đã dùng sức rất mạnh nhưng không nhấc nổi chiếc hộp lên.

Tâm Đăng thấy vậy vội vàng bơi tới ra dẫu cho Khắc Bó thối lui, đoạn chèo xuống tấn chữ đinh, chuyển hết sức mạnh để gỡ chiếc hộp mà không tài nào xê dịch nổi.

Tâm Đăng nổi nóng, dồn hết sức mạnh ra một lần thứ nhì nữa, và lần này chèo nghe thấy cả gian phòng động dậy, rồi bỗng thành linh trần nhà bên trên từ từ hạ xuống... hạ xuống...

Tâm Đăng trong lòng cả sợ, vì món tín vật đã nằm trước mặt mình chẳng lẽ bỏ đó mà trốn chạy, chèo lập tức ra dẫu cho Khắc Bó dùng hai tay chỗi lên trên.

Lúc bấy giờ cả một trần nhà bằng đá vẫn từ từ đi xuống mãi, và Khắc Bó hai mắt trợn trừng, cũng xuống tấn chữ đinh rồi đưa hai tay lên trời chỗi lại.

Tâm Đăng bấy giờ rảnh một bàn tay hữu, chèo cũng đưa lên mà trợ lực.

Đó chỉ là những động tác thuộc bản năng tự vệ của loài người, tự vệ một cách tuyệt vọng mà thôi.

Ba cánh tay của hai người nghe thấy một áp lực phi thường từ bên trên đè xuống nhưng bàn tay tả của Tâm Đăng vẫn nắm chắc chiếc hộp không chịu buông ra.

Vào giữa phút nguy nan đó, Tâm Đăng bắt gặp trên chiếc hộp còn có một dòng chữ nhỏ nhỏ nữa :

“Róc đá có thể ra được”.

Dòng chữ này làm cho Tâm Đăng như một người chết đuối vớ được chiếc phao, nhưng chèo tức khắc ân hận vì đã không mang theo bảo kiếm.

Trong tình thế thiên nan vạn nan này bắt buộc Tâm Đăng phải dùng tay mà thế kiếm.

Chèo từ từ thu tay trở về, loang mạnh một vòng trong nước để lấy trớn rồi tà tà chém ra một nhát, khí thế mạnh bạo hơn đao.

Và may sao, bàn tay của Tâm Đăng đã róc vỡ được một phiến đá, trong lòng mừng rỡ, Tâm Đăng vận hết hơi sức của mình tiếp tục chém ra.

Và chiếc hộp đá lần lần vỡ tan từng mảnh để lộ ra bên trong có một thanh sắt nhỏ nhỏ.

Giữa phút nguy nan cùng cấp, Tâm Đăng không còn cách nào hơn, chop lấy thanh sắt đó, bẻ mạnh một cái, và một việc bất ngờ nữa xảy ra...

Từ phía dưới bỗng lộ ra một vật sáng ngời, thì ra đó là lệnh phù của Bệnh Hiệp.

Đồng thời vào lúc đó tiếng ầm ầm chuyển động vang lên.

Nhanh như chớp, Tâm Đăng chop lấy món tín vật nhét vội vào trong mình và lần này tiếng chuyển động phát ra từ dưới chân... Lạ lùng thay, cả một khoảng đất trong gian phòng phen này từ từ tụt xuống, nhờ vậy mà làm giảm áp lực bên trên.

Tâm Đăng ra dẫu cho Khắc Bó bảo lui ra khỏi phòng, thế là cả hai người vừa chỗi hờ bên trên vừa lui bước ra ngoài.

Đến khi hai người lui ra cửa phòng thì khoảng đất dưới chân đã thụt xuống gần hết, cánh cửa vừa sắp sửa che khuất vừa đủ cho một người chui lọt.

Tâm Đăng bay mình ra ngoài trước, rồi xoay lại dùng hết sức đỡ trần nhà lên cho Khắc Bó chui theo sau... Và hai người thoát nạn trong đường tơ kẽ tóc.

Thân hình của Khắc Bó vừa lọt ra ngoài thì trần nhà cũng vừa đi xuống hết mức của nó, vang lên một tiếng động kinh khủng khép chặt lối ra, hai người vội vàng bơi nhanh ra ngoài và tức tốc ngoi lên mặt nước.

Lên đến bên trên thì mặt hồ đã đóng băng cứng ngắt, Tâm Đăng trôi lên trước, vung bàn tay tả tổng mạnh lên trên một quả và lớp băng lại vang lên tiếng rào rào để lộ ra một lỗ hổng.

Cùng một lúc hai người xử hai thể Ngư Vượt Long Môn bay mình lên khỏi mặt nước.

Vừa tiếp xúc với không khí, cả hai người toàn thân rũ liệt và phải nín một hơi thở dài lại phí sức rất nhiều.

Lăn lộn trên mặt hồ, cả hai đồng mưa ra hai bụm máu đen và sức khỏe mới lần lần hồi phục.

Hai gã thanh niên đồng diu nhau tập tễnh trở về Nhất Tâm lâu, mang thêm một nguồn tin chiến thắng....

* * * * *

Tây Tạng đệ nhất gia có chiều yên lặng, vì rằng những món tín vật chúng anh hùng thâu hồi về bây giờ chỉ còn Cô Trúc và Liễu Liễu là chưa đạt thành ý nguyện mà thôi.

Nhưng chúng anh hùng vẫn thông dong thư thả cư ngụ trong Nhất Tâm lâu.

Qua ngày hôm sau, vì công việc đã hoàn thành khá nhiều, Tâm Đăng trong lòng thư thái, rời khỏi Nhất Tâm lâu đi bách bộ dưới một hàng tùng xanh mượt.

Trông thẳng về phía chân trời xa tắp, thấy từng đàn chim vỗ cánh lưng trời...

Tâm Đăng còn đang gửi thần trí vào đàn chim đang tung mây lướt gió đó, bỗng bắt gặp một chiếc bóng mờ thoáng lướt qua sau lưng mình.

Tâm Đăng giật mình thăm nghĩ :

- Người này công lực thật cao, đến sát bên lưng mà ta chưa hay.

Chàng quay đầu nhìn lại rú lên mấy tiếng...

- ... Vân Cô...

Quả thật người ấy là Vân Cô, bà ta đang mặc một bộ đồ màu đen, nhìn Tâm Đăng qua cặp mắt lệ ứa lưng trông...

Chàng không biết bà ta đã tỉnh táo hay chưa, đứng xa xa mà hỏi :

- Vân Cô chắc mạnh khỏe?

Vân Cô nước mắt đầm đìa, chìa cánh tay gầy ốm ra nắm lấy vai Tâm Đăng, bà ta buông ra một câu nói run rẩy :

- Con ơi... con...

Xem tiếp chương 35 Công phu mười mấy năm tu luyện suýt trôi theo dòng nước

35. Chương 35 Công Phu Mười Mấy Năm Tu Luyện Suýt Trôi Theo Dòng Nước

- Tại sao con biết ta là mẹ của con?

Tâm Đăng dần cơn xúc động, ấp úng :

- ... Có một người nói cho tôi biết...

Vân Cô trợn trừng cặp mắt hỏi gấp rút :

- Người ấy là ai?

Tâm Đăng nhìn sang chỗ khác, tránh luồng nhãn quang của Vân Cô, trả lời :

- Người ấy là... Lăng Hoài Bằng...

Ba chữ Lăng Hoài Bằng như ba mũi tên bén bắn thẳng vào giữa quả tim của Vân Cô, bà ta hỗn hển :

- Lăng Hoài Bằng... Ta có quen người ấy... Bây giờ hắn ở đâu?

Tâm Đăng trả lời :

- Ở Tây Tạng!

Vân Cô càng lấy làm kinh ngạc, bà ta không ngờ trót hai mươi năm nay, Lăng Hoài Bằng vẫn không hề rời khỏi đất Tạng.

Nước mắt của Vân Cô càng rơi nhiều hơn, bà ta sụt sùi hỏi :

- Vậy ai đưa mi vào chùa?

Tâm Đăng trả lời :

- Chính Lăng thúc thúc...

Vân Cô rú lên một tiếng bi thảm hỏi tiếp :

- Mi có biết tấm bài vị mà ta đã giao cho mi khi xưa đó... là của ai không?

Tâm Đăng giật mình trả lời :

- Chính của cha tôi!

Vân Cô như một kẻ mất hồn lạc giọng hỏi :

- Vậy thì... mi đã biết cha của mi chết như thế nào?

Tâm Đăng trả lời qua làn nước mắt :

- Cha tôi... bị người ta phân thân một cách bi thảm.

Câu nói này vừa dứt, nghe thấy bàn tay của Vân Cô trên vai mình xiết mạnh lại.

Vào giữa lúc đó, chợt nghe có tiếng động khê bên mình, rõ ràng có người thứ ba đang rình rập đâu đây...

Vân Cô rú lên một tiếng thê thảm, rút bàn tay trở về rồi bỏ chạy một cách điên cuồng, Tâm Đăng thấy vậy vội vàng đuổi theo kêu lên âm ỉ :

- Vân Cô... Vân Cô...

Tiếng gọi của Tâm Đăng đồng vọng khắp bốn bề và hai người chạy như bay vào một khu rừng rậm rạp, quanh co một lúc khá lâu, vì lạ đường nên Tâm Đăng bị Vân Cô bỏ rơi, và trước mắt chàng bây giờ ba bề bốn bên thấy đều là rừng tùng rậm rạp.

Loay hoay mãi mà Tâm Đăng vẫn chưa đi thoát khỏi khu rừng đó, đường sá phía trước càng ngày càng chằng chịt hiểm nguy...

Tâm Đăng có biết đâu chàng đã đi lạc vào một khu rừng mà Trác Đặc Ba đã dụng tâm trồng theo phép ngũ hành độn số biến hóa lạ lùng.

Tâm Đăng đã đọc nhiều sách về kỳ môn bát trạch nhưng loay hoay mãi vẫn chưa tìm được lối ra.

Bỗng bên tai mình nghe có tiếng người rên rĩ và càng giật mình, vội vàng lần theo chỗ có tiếng động mà đi tới. Càng đi về phía trước, tiếng rên rĩ nghe càng tỏ rõ, không bao lâu giữa tiếng rên rĩ đó có tiếng gào lên thảm thiết :

- Sư phụ... Sư phụ... Con chết mất...

Tiếng nói yếu ớt như một đường tơ, dường như người ấy đang thọ thương nặng lắm thì phải, chàng đi nhanh về phía trước trong lòng cho rằng người ấy chắc cũng bị vây trong trận này như ta vậy.

Quả thật, vượt thêm một chặng đường nữa, Tâm Đăng phát giác có một người đang nằm giãy giụa trên mặt đất.

Tâm Đăng vội vàng nhảy xổ tới, chân vừa chạm đất thì bên tai chàng vang lên một câu nói :

- Tiểu hòa thượng, ta chúc mi hoàn thành hảo sự đó!

Tâm Đăng nghe giọng nói không phải người lành, chưa kịp mở miệng hỏi han thì bỗng nghe một tiếng “bộp”, một làn khói mờ lập tức tỏa ra dưới chân chàng.

Tâm Đăng thất sắc kinh hoàng, chưa kịp đối phó thì một mùi hương thơm thoang thoảng xông vào mũi chàng, gắng gượng lắm Tâm Đăng mới bắt lụi được năm thước...

Nhưng liền đó, tứ chi rũ liệt ra té sầm trên lưng của người đang cựa quậy trên mặt đất.

Chứng nhìn kỹ lại, Tâm Đăng mới phát giác ra nạn nhân đang cựa quậy trên mặt đất kia chính là một nàng thiếu nữ.

Giang hai cánh tay mềm mại ra quần chặt lấy Tâm Đăng vào lòng, bên tai chàng văng vẳng câu nói của Trác Đặc Ba :

- Tiểu hòa thượng ơi... Ta cho mi thành Phật...

Tâm Đăng trong lòng cả giận, hét lên một tiếng rồi ngất đi trong lòng của nàng thiếu nữ...

.....

Tâm Đăng mơ màng tỉnh giấc, nhướng mắt nhìn lên bất giác hồn phi phách tán, vì rằng người nằm bên mình chàng chính là Trì Phật Anh.

Tâm Đăng hốt hoảng, vội đẩy bắn nàng ra, vì rằng bản thân nàng đang lỏa lồ thân thể còn Tâm Đăng cũng đang nằm trong tình trạng đó.

Vừa sợ vừa giận nhưng toàn thân chàng cứ nóng lên hừng hực, một luồng hơi ấm tự Đan Điền tỏa ra khắp châu thân, một nguồn dục vọng dâng tràn khắp tâm trí não của chàng.

Lại nữa, Trì Phật Anh cứ rúc vào lòng của chàng, toàn thân nàng cũng nóng bỏng, đôi mắt của nàng sáng rực, tràn đầy những ánh dục vọng...

Nàng kêu lên :

- Tâm Đăng... Tâm Đăng... Tôi yêu...

Bàn tay mềm mại của Phật Anh bỗng thành linh vung ra cào cào, xé nát những mảnh quần áo còn lại của Tâm Đăng.

Hơi nóng dâng lên ngàn ngút, Tâm Đăng không dần nổi cơn xúc động, mối tình của chàng đối với Phật Anh khi xưa, bây giờ bùng bùng sống dậy...

Chàng ghì chặt lấy Phật Anh, hỏn hển nói như một người đang uống một cốc rượu nồng :

- Phật Anh ơi... Phật Anh...

Cả hai người lúc bấy giờ dường như mất hết bản tính của con người, trở về với đời sống man rợ thời nguyên thủy...

Họ ôm chặt nhau, trao đổi với nhau những chiếc hôn nồng cháy...

Xem tình thế này thì một người khổ công tu hành khó nhọc mười mấy năm trời như Tâm Đăng phải bỏ hết công lao trôi theo dòng nước...

Chính vào lúc tình thế đang tiến triển đến giai đoạn cực kỳ nguy hiểm thì bỗng có một cơn gió tuyết thổi lấp đến, vô tình vén vuông lụa che ngang qua mặt của Trì Phật Anh lên.

Nhác trông thấy nốt ruồi to tướng nằm trên má, Tâm Đăng giật mình bừng tỉnh, và cơn lạnh thấu xương do cơn gió tuyết mang đến làm cho chàng tỉnh táo.

Thấy tình thế quá nguy nan, Tâm Đăng toát mồ hôi lạnh, vội vận hết công lực của mình dẫn cơn xúc động, cắn một cái thật mạnh vào môi mình cho bật máu ra, rồi chồm tới trở ra hai ngón tay điểm vào huyệt tê của Phật Anh.

Phật Anh trúng đòn, rũ người ra như một cành hoa trong gió lộng.

Còn Tâm Đăng vì ra sức kháng cự với chất thuốc độc trong người nên ngất đi bất tỉnh nhân sự.

Thế là hai người đã thoát cơn nguy hiểm...

.....

Đến khi Tâm Đăng mơ màng tỉnh giấc thì toàn thân đau đớn như dần, chàng phát giác mình đã thoát ra khỏi vòng nguy hiểm, mà đang nằm trên một phiến đá lạnh lũng, trước mắt chàng tuyết rơi lả tả...

Phật Anh không biết đã đi đâu, nhưng chàng hồi tưởng lại cảnh tượng kinh hoàng ban nãy, bất giác toát mồ hôi lạnh.

Chàng thử vận dụng công lực của mình đi khắp toàn thân, và phát giác mình hãy còn là một gã đồng thân trinh trắng, chàng mới yên tâm mà chấp tay tụng niệm :

- A di đà Phật! Cám ơn Phật đã cứu cho con thoát khỏi vòng oan nghiệt!

Chàng lồm cồm trỗi dậy, nghe thấy toàn thân đau đớn như dần, mà bên mũi chàng, mùi hương vẫn còn thoang thoảng...

Chàng trầm nghĩ :

- Hơi thuốc ban nãy chẳng biết chế tạo bằng vật gì mà thật là kinh khủng...

Còn đang miên man suy nghĩ chợt thấy từ đằng xa có một nàng thiếu nữ tập tễnh đi tới.

Tâm Đăng giật mình tự hỏi :

- Hay là... Phật Anh lại đến?

Đến khi người ấy đến gần, Tâm Đăng mới trông rõ, thì ra đó là Mặc Lâm Na.

Trong tay của nàng cầm một bát thuốc, bước tới trước mặt của Tâm Đăng mà nở một nụ cười tinh nghịch :

- Mi đã thấy đỡ chút nào hay chưa?

Tâm Đăng trả lời :

- Đã đỡ...

Mặc Lâm Na trao chén thuốc cho Tâm Đăng mà nói :

- Mi hãy uống hết bát thuốc này... Ta vừa trở về nhà mang lại đây.

Tâm Đăng đón lấy chén thuốc, một hương vị ngọt ngào thơm tho tức khắc xông vào mũi chàng, thì ra đó là một bát thuốc giải độc, bên trong có mấy hạt sen.

Tâm Đăng biết chất sen có thể làm cho lòng mình thanh tĩnh, vội vàng uống thẳng một hơi.

Chàng bắt đầu gọt chuyện :

- Sao cô nương biết tôi ở nơi này?

Tâm Đăng hỏi xong câu hỏi trống ngực đánh thình thình, vì không biết tấn tuồng ban nãy, Mặc Lâm Na có trông thấy hay chăng?

Mặc Lâm Na mỉm cười, để lộ ra hai hàm răng trắng như ngọc, trả lời :

- Ban nãy... Tôi đã trông thấy tất cả.

Tâm Đăng nhảy nhồm lên như một người bị điện giật, đôi má đỏ bừng, hổ thẹn đến cơ hồ muốn vạch đất mà chui.

Lúc bấy giờ trời sắp sửa về chiều, sương mù băng lạnh.....

Tâm Đăng vội giải thích :

- Cô nên biết... việc này không phải do tôi, mà do một thứ thuốc độc...

Nhưng Mặc Lâm Na đã cướp lời :

- Ta biết tất cả, mi đừng nói lời thôi, chính ta cứu mi ra đây.

Tâm Đăng cảm kích trả lời :

- Cám ơn cô... Nếu không có cô nương ra tay cứu giúp thì tất cả công phu của tôi thấy đều trôi theo dòng nước...

Mặc Lâm Na cúi đầu nói nho nhỏ :

- Hai người lạc vào trận đó, do cha ta bày ra và trúng nhằm một thứ thuốc độc gọi là Lạc Hà phấn, bất cứ con người hay súc vật, hễ ngửi nhầm Lạc Hà phấn là dục tính bùng bùng trỗi dậy...

Nàng nói đến đây rồi hổ thẹn bật ngang câu nói.

Lâu lắm nàng mới nói lời :

- Nếu ban nãy... Tôi đến trễ một bước thì e rằng ngươi không thể trở về Bồ Đạt La Cung mà tụng kinh gõ mõ được nữa...

Tâm Đăng đỏ bừng sắc mặt, chàng cắt ngang câu nói :

- Lòng của tôi ngay, chỉ có trời Phật chứng tri mà thôi...

Mặc Lâm Na bật cười :

- Không ngờ mi tu hành trót hai mươi năm mà vẫn không kháng cự nổi...

Tâm Đăng nước mắt rơi tầm tã, chàng không ngờ suýt tí nữa chàng đã phải mang hận suốt đời.

Chàng không muốn kéo dài bầu không khí nặng nề khó thở này, vội cắt ngang câu chuyện :

- A di đà Phật... Đa tạ cô nương đã có lòng giải cứu... Tôi về đây.

Nói rồi chàng xoay lưng, liền trông thấy mái Nhất Tâm lâu cách đó không xa, vội vàng trở thuật phi hành chạy trở về.

Tâm Đăng đi rồi, Mặc Lâm Na mới chệnh choạng đứng dậy, một nguồn tư tưởng chưa xót dâng lên tự tâm tư của nàng.

Xem tiếp chương 36 Lần thứ nhất Tâm Đăng đại chiến Trác Đặc Ba

36. Chương 36 Lần Thứ Nhất Tâm Đăng Đại Chiến Trác Đặc Ba

Hai ngày hôm sau, Tâm Đăng hăm hở trở lại, và chàng bắt đầu xông vào trận để khám phá cái sự bí mật đã giầy vò tâm tư của chàng suốt hai ngày hôm nay.

Trở dậy cuối giờ Sửu, Tâm Đăng phải lần mò đến đầu giờ Mẹo mới tìm gặp khu rừng âm u bí hiểm mà chàng lạc bước vào hồi hai hôm trước.

Nhờ nghiên cứu tỉ mỉ, lần này Tâm Đăng đi thẳng vào cửa chữ Sinh, may thay vượt được một chặng đường đầy chông gai hiểm trở, phía trước mặt của Tâm Đăng lần lần kang trang rộng rãi, chàng vừa đi vừa làm ký hiệu trên những cành cây để tiện bề trở lại.

Chợt trước mặt chàng vùng mở ra bốn, năm cái ngã rẽ, Tâm Đăng bàng hoàng ngơ ngác, chưa biết phải chọn ngã nào, thì thỉnh linh có một câu nói bên tai chàng :

- Thằng nhỏ này thật là đa sự.

Tâm Đăng giật mình quay lại mà chẳng trông thấy ai, nhưng nghe giọng nói rõ ràng của người Trung Thổ.

Tâm Đăng còn đang kinh ngạc thì giọng nói ban nãy lại vang lên :

- Tâm Đăng, mi nhất định nần nần quyết một can thiệp vào vụ này?

Tâm Đăng lấy làm lạ, nói chỏ vào bụi rậm :

- Thí chủ là ai, xin bước ra đây diện kiến?

Người ấy buông ra một tiếng cười nhạt rồi nhảy xổ ra, Tâm Đăng thờ phào một hơi nhẹ nhõm, thì ra đó là Vạn Tiềm.

Tâm Đăng không rõ vì sao tên này lại đến đây, chàng vội cung kính trả lời :

- Tôi vâng lệnh sư phụ đến đây tìm món tín vật đã mất gần hai mươi năm trước...

Vạn Tiềm cười hậm hực :

- Tìm tín vật?... Hay tìm Tầm Tang khẩu quyết?

Tâm Đăng nghe thấy bốn chữ Tầm Tang khẩu quyết lấy làm kinh dị, chàng nghĩ có lẽ chỗ này là một chỗ hiểm trở nhất trong Tây Tạng đệ nhất gia này và có lẽ Trắc Đặc Ba giấu Tầm Tang khẩu quyết ở nơi đây nên tên Vạn Tiềm này mới mò vào chỗ này để tìm của quý.

Tâm Đăng vội cười trả lời :

- Nếu tiền bối không có điều gì dạy bảo thì tôi xin kiếu.

Vạn Tiềm gằn giọng :

- Mi hãy nghe lời khuyên của ta không nên tiến về phía trước!

Tâm Đăng giả vờ lấy làm lạ hỏi rằng :

- Tôi vâng lệnh của ân sư đến tìm tín vật, phàm làm xong nhiệm vụ mới có thể trở về.

Lộ vẻ giận dữ, Vạn Tiềm nói rằng :

- Nếu mi nần nần quyết một đi về phía trước thì hãy hạ ta trước đã.

Tâm Đăng giật mình, giả vờ kinh dị :

- Tôi với tiền bối không hề xích mích, có sao...

Vạn Tiềm nghiêm sắc mặt, giận dữ nói :

- Ta đã bảo mi muốn tiến tới phía trước... thì trước hết hãy hạ ta đã...

Tâm Đăng biết Vạn Tiềm không phải tay vừa nhưng so với các vị sư phụ của mình hãy còn kém một bậc, vì vậy mà chàng ung dung trả lời :

- Nếu tiền bối cản trở bước tiến của tôi thì tôi xin đắc tội.

Câu nói chưa dứt, Tâm Đăng tức tốc trở một thể Di Hình Hoán Bộ lướt ngang qua cánh tả ông ta để tiến về phía trước...

Vạn Tiềm nổi giận phùng phùng, bất thành linh thò hai ngón tay ra, trở một đòn Cần Quân Hồi Thủ kẹp một cái nhanh như chớp vào giữa bầu áo của Tâm Đăng, thét :

- Trở lại...

Tâm Đăng biết tên này thế nào cũng tung đòn độc, đã phòng hờ từ trước nên chàng liền lập tức tung ra thêm một thể Di Hình Hoán Bộ nhảy tạt ra ngoài hai thước.

Nào ngờ Vạn Tiềm không để cho chàng có thời gian ngơi nghỉ, hỏa tốc đuổi theo, cũng dùng hai ngón tay đưa ra như một đôi đũa, kẹp vào giữa huyệt Mi Tâm của chàng, nói tiếp :

- Mi hãy ra khỏi trận này!

Tâm Đăng lại lách đầu né tránh, lần này chàng không nhún nhường nữa, vung tròn bàn tay hữu sử một tể Thiên Chỉ Tỳ Bà vỗ vào giữa trán của Vạn Tiềm.

Vạn Tiềm bỗng thành linh nghe thấy một luồng sức mạnh ập vào đầu mình, khí thể mạnh mẽ chưa từng thấy, bất giác trong lòng cả sợ.

Ông ta không ngờ chỉ cách nhau có mấy tháng mà sức mạnh của Tâm Đăng lại tăng tiến đến dường này, lẽ tự nhiên vì bởi hẳn ta không biết rằng ngón ấy tay cao thủ đều dồn tuyệt kỹ của mình cho Tâm Đăng.

Tầm lòng khinh địch của ông ta không còn nữa, tức tốc sử một thể Kim Xà Tán Động, như một con rắn, ông chúi đầu xuống đất luôn qua khỏi nách Tâm Đăng nhẹ nhàng như một cơn gió thoảng.

Vừa thoát khỏi tầm uy lực của thế võ Thiên Chỉ Tì Bà, ông ta lập tức trả đòn. Cũng vẫn dùng hai ngón tay xĩa một đường thật mạnh vào hậu tâm của Tâm Đăng.

Thế võ Thiên Chỉ Tì Bà của Tâm Đăng vừa dùng hết tám phần, bỗng thấy đối thủ luồn ra sau lưng của mình và hai ngón tay của hắn xé gió vèo vèo đi tới, không quay đầu trở lại. Tâm Đăng cũng biết đối phương đang tập kích mình, bất thành linh chằng dặng cánh tay lên trảm ngược ra phía sau một luồng dữ dội.

Đó là thế võ Tiểu Lý Tàng Dao, chuyên dùng để phá thế công khi đối phương tập kích sau lưng mình.

Hai ngón tay của Vạn Tiềm đang đi tới một cách thần tốc, sắp sửa chạm vào mình của Tâm Đăng thì bỗng nhiên thân hình của chàng đảo lộn nửa vòng rồi bóng chưởng tuôn ra trùng trùng điệp điệp, làm cho hắn có cảm giác như trăm trăm nghìn nghìn lưỡi dao bén chém ngược trở về.

Tình thế đó bắt buộc hắn phải tự thu hồi thế võ của mình, để rồi nhảy tạt sang cánh hữu hai thước để tránh đòn.

So qua vài miếng, cả hai bên đều biết đối thủ của mình thật là lợi hại, Vạn Tiềm thì cho Tâm Đăng tuy còn nhỏ tuổi mà khí lực hùng hồn thâm hậu, Tâm Đăng thì cho Vạn Tiềm xuất thủ cay độc, mỗi một thế võ của ông ta thấy đều tinh ma quỷ quyết, rất phù hợp với cá tính của hắn.

Dang ra một khắc để lấy lại bình tĩnh và cả hai người lại xáp chiến với nhau, Vạn Tiềm dường như trong lòng nóng nảy muốn hạ gập Tâm Đăng nên những thế võ độc ác ông ta tuôn ra vù vù như mưa sa bão táp.

Còn Tâm Đăng dường như không có ý kéo dài trận chiến chàng chỉ dùng những thế võ mạnh bạo để đẩy trôi ra ngoài vòng chiến ngõ hầu thoát thân.

Nhưng Vạn Tiềm là một con cáo già, tấm thân trải qua không biết bao nhiêu trường chiến đấu, nên thoáng trông là hiểu ngay thâm ý của Tâm Đăng, vì vậy mà ông ta đeo theo như đĩa đói, không để cho Tâm Đăng có một dịp nào thoát thân.

Tâm Đăng vùng nảy ra một kế, vội vàng lớn tiếng nói :

- Vạn tiền bối, hai ta cứ xâu xé với nhau như thế này không sợ có kẻ nào khác hưởng cái thế ngư ông đắc lợi sao?

Vạn Tiềm nghe nói, giật mình nhảy nhồm, thu tay trở về hỏi :

- Còn ai đến đây nữa?

Nhìn sắc mặt của hắn, Tâm Đăng đã biết tâm sự của ông ta, quả thật phen này Vạn Tiềm đến đây cốt để tâm tìm kiếm món bảo vật mà người trong làng võ thấy đều mong muốn, đó là cuốn Tầm Tang khẩu quyết.

Nay Tâm Đăng nhắc mình như vậy, ông ta giật mình nhảy nhồm, trong lòng hồi hộp sợ có kẻ nào phỗng tay trên.

Tâm Đăng vừa định há mồm trả lời một câu băng quơ để làm xao lãng tinh thần của hắn, nào ngờ chưa kịp trả lời thì từ trong bụi rậm gần đó có một chuỗi cười sang sảng vang lên, tiếp theo đó có một người tuổi độ tứ tuần nhưng sắc diện vẫn còn thanh tao trang nhã, thông thả bước ra.

Tâm Đăng vừa trông thấy mặt của người này, bất giác cả mừng, cả tiếng gọi :

- Lãng thúc thúc, tôi biết chắc là thúc thúc ở nơi đây.

Người ấy quả thật là Lãng Hoài Băng, ông ta tươi cười trả lời :

- Lệnh phù của sư phụ mi chính ở trong trận này, mi hãy cấp tốc đi tìm, nên nhớ “tà biên di chính”...

Tâm Đăng chớp lấy cơ hội, vội xá chào hai người rồi quay lưng bước đi.

Còn Vạn Tiềm thì trong lòng kinh hãi, cứ theo giọng nói của Lãng Hoài Băng thì dường như hắn ta đã lẩn vào trong trận này từ lâu lắm rồi, không biết Tầm Tang khẩu quyết có lọt vào tay hắn hay chăng?

Ông ta hốt hoảng hỏi :

- Mi là ai? Có phải từ Trung Nguyên đến?

Lăng Hoài Băng buông ra tiếng cười lạnh nhạt trả lời :

- Ta cư ngụ tại Tây Tạng này mấy mươi năm, chỉ chờ đợi có ngày hôm nay... Đừng nói dài dòng, đỡ.

Lăng Hoài Băng nói chưa dứt thì thân hình xuất động, tiến tới nhanh như một cơn gió thoảng, thò hai ngón tay ra móc một đường nhanh như chớp vào cặp mắt của Vạn Tiềm.

Bị bất thần tấn công một đòn độc, Vạn Tiềm cả giận, vừa né tránh vừa thét :

- Chúng bay thật là vô lễ, ta cho mi một bài học!

Câu nói vừa dứt thì hai ngón tay của Lăng Hoài Băng vừa lướt qua đầu hấn trong đường tơ kẽ tóc.

Hai mươi năm về trước, Lăng Hoài Băng đã là một tay cao thủ lấy lừng, từng ngang hàng với bọn Cô Trúc, sau này lỡ sa chân bị Trác Đặc Ba giam vào trong lòng đất trong vòng hai mươi năm, trong khoảng thời gian dài dằng dặc đó, Lăng Hoài Băng lợi dụng nó vừa để mở huyết cho mình vừa nghiền ngẫm thêm võ công.

Tình trạng đó cũng như một người bế môn tọa quan suốt hai mươi năm trường nên trình độ võ công vẫn tăng tiến theo nhịp thời gian.

Hai ngón tay của ông ta vừa móc trượt vào khoảng không, tức tốc co ngón tay lại, búng một cái nhanh như chớp vào huyết Ngọc Châm đằng sau gáy của Vạn Tiềm.

Vạn Tiềm thất sắc kinh tâm, chỉ so qua một ngón đã biết đối thủ của mình thật là đáng sợ.

Vừa nghe áp lực gia tăng sau gáy, hấn vội vàng sử một thế Bình Sa Lạc Nhạn Đại Giao Đầu chúm nhủi về phía trước, thân hình loạng choạng, suýt nữa phải té lăn chiêng mới tránh được cái búng nhẹ nhàng của Lăng Hoài Băng.

Vừa thoát khỏi đòn độc là hấn trở ra một thế Bạch Hổ Hồi Đầu tấn công nghịch về phía sau để gỡ đòn.

Thế rồi hai người xáp chiến vào nhau một cách tưng bừng mãnh liệt ở giữa khu rừng hoang vắng...

Đây nói về phần Tâm Đẳng, sau khi thấy Lăng Hoài Băng đã cầm chân Vạn Tiềm rồi, vội vàng đi nhanh về phía trước, trong trí cứ quay cuồng câu nói “tà biên di chính” của Lăng Hoài Băng.

Chàng nghĩ :

- Hay là Lăng thúc thúc có ý muốn bảo mình chạy đi theo đường nhỏ hai bên mà vào!

Nghĩ đoạn, Tâm Đẳng không còn vào trận theo lối trung cung như mấy ngày hôm nay nữa mà chọn những con đường mòn khúc khuỷu ở hai bên mà thâm nhập vào bên trong.

Đi một đoạn đường khá lâu, Tâm Đẳng bỗng giật mình vì có tiếng của một nàng thiếu nữ vang lên :

- Bây giờ công việc đã đoạn... Đợi chừng nào thu xếp ổn thỏa thì chúng ta lên đường đến xứ Tân Cương.

Thì ra đó là giọng nói Tây Tạng của Mặc Lâm Na, tiếp theo đó là giọng nói của Lộ Kha :

- Tôi biết... Lâm cô nương... nhưng mà... tôi sợ...

Lóng tai nghe kỹ, Tâm Đẳng thấy dường như hai người này dừng chân lại rồi có tiếng của Mặc Lâm Na hỏi :

- Sợ gì?

Tâm Đẳng tim đập rộn ràng, nín thở để chờ đợi câu trả lời của Lộ Kha ú ớ :

- Tôi sợ một ngày kia... cô nương sẽ đi.

Mặc Lâm Na nạt :

- Đừng nghĩ bấy... Mau đi!

Lộ Kha trả lời :

- Không! Tôi muốn lưu lại nơi này để trò chuyện với cô nương.

Mặc Lâm Na có vẻ không vui nói :

- Mi bảo sao? Bây giờ phải đi ngay tổng đàn.

Tâm Đăng bỗng nhiên tâm thần tỉnh táo nghĩ rằng :

- Thật là một dịp tốt để cho ta theo chân hấn thâm nhập vào trận địa.

Nghĩ đoạn Tâm Đăng vội vàng trở thuật xà hình khe khẽ bò tới, nhìn xuyên qua cành cây kẽ lá, Tâm Đăng trông thấy Lộ Kha và Mặc Lâm Na đứng sát vào nhau mà trò chuyện thân mật.

Mặc Lâm Na tỏ vẻ giận dữ, thúc giục đôi ba lần Lộ Kha mới chịu nổi gót theo sau.

Hai người kia vì thuộc đường lối nên đi thật nhanh về phía trước, Tâm Đăng thấy vậy vội vàng trở thuật khinh công thượng thặng mà lần bước theo sau, đi được một chặng đường Lộ Kha lại dừng chân đứng lại, Mặc Lâm Na lại thúc giục :

- Mi lại nổi cơn điên... Mau đi nhanh lên không nào!

Nhưng Lộ Kha lắc đầu quày quảy trả lời :

- Tôi không đi, trừ phi khi nào cô nương hứa không rời khỏi tôi...

Mặc Lâm Na tức tối giậm chân bình bịch nói rằng :

- Mi thật là đại... Ta có bao giờ rời khỏi mi.

Nấp sau một tàng cây rậm rạp, Tâm Đăng thấy Lộ Kha tỏ vẻ vui mừng, nó cả gan bá chạt lấy vai Mặc Lâm Na mà nói :

- Cô nói thật?... Thật không rời bỏ tôi?

Tâm Đăng trống ngực đánh thình thình vì chàng vừa bắt gặp Mặc Lâm Na đang trao đổi với hấn một cái nhìn thăm thiết...

Và một việc ngoài tưởng tượng xảy ra, Mặc Lâm Na bỗng nhiên lả người vào lòng của Lộ Kha mà khóc nức nở.

Tâm Đăng thấy Lộ Kha giật mình đánh thót rồi ôm chặt lấy Mặc Lâm Na mà gọi lên nho nhỏ :

- Lâm Na... Lâm Na, đừng bỏ rơi tôi.

Mặc Lâm Na nước mắt lưng tròng, nói lên một câu như sét nổ ngang đầu của Tâm Đăng :

- Ta không bao giờ bỏ mi... Ta sẽ cố gắng quên hình ảnh của thằng Tâm Đăng... Ta sẽ là một người vợ hiền của mi...

Lộ Kha mừng rỡ như người bắt được vàng, xiết chặt Mặc Lâm Na vào lòng mà gọi lên :

- Lâm Na ơi... Lâm Na...

Tâm Đăng nhắm nghiền cặp mắt không dám nghĩ gì thêm nữa, chàng lẩm bẩm :

- A di đà Phật!... Xin đức Phật hãy cứu tôi ra khỏi biển khổ!

Chợt bên tai chàng văng vẳng câu nói thúc giục của Mặc Lâm Na :

- Đi nhanh lên thôi... kéo trễ giờ.

Tâm Đăng mở bừng mắt dậy thấy cặp tình nhân lúc bấy giờ đã đứng lên và đi về phía trước, Tâm Đăng lại nín thở, lại rón rén bước theo, vượt thêm một chặng đường nữa, trước mắt chàng vùng mở ra một khoảng đất rộng, giữa khoảng đất rộng đó chàng trông thấy khói hương nghi ngút, dường như Trác Đặc Ba đang bày lễ tế thần thì phải.

Thấy nơi ấy trống trải, Tâm Đăng chưa dám bước ra, còn đương bàng hoàng chợt nghe tiếng của Trác Đặc Ba giận dữ vang lên :

- Chúng bay thật đáng chết, để cho địch nhân theo chân lên vào đây!

Câu nói vừa vang lên thì Tâm Đăng vội vàng sử một thế Kim Xà Hoàn Thảo bay vù vù vào bụi rậm gần đó để ẩn nấp, cùng trong một lúc Mặc Lâm Na cũng tách ra làm hai ngã biến mất vào hai rặng cây sầm uất ở hai bên.

Bốn bề lại vắng vẻ không một tiếng động, Tâm Đăng nhướng mắt nhìn ra bên ngoài, quan sát kỹ thấy đó là một chiếc bàn bằng đá khổng lồ, bên trên sắp bày khói hương nghi ngút, giữa bàn có trải một tấm thảm nhung, trên tấm thảm nhung đó có đặt một miếng lệnh bài hào quang lóng lánh.

Mặc dù giữa đêm khuya, dưới bóng trăng sao mờ ảo, tấm lệnh bài đó phản chiếu ra một thứ màu sắc sáng ngời.

Tâm Đăng mở cở trong bụng vì ngày thường chàng nghe Cô Trúc tả hình dáng chiếc lệnh bài y hệt với vật chàng nhìn thấy đây.

Tâm Đăng nghiêng răng kèn kẹt, muốn tiến tới cướp lấy chiếc lệnh bài nhưng không dám tháo thú, chàng biết rằng Trác Đặc Ba không để cho chàng thành công một cách yên lành.

Cố gắng định tĩnh tâm thần, Tâm Đăng trông thấy trước chiếc bàn hương án đó có treo một tấm lụa trắng, bên trên đề một dòng chữ :

“Tâm Tang khẩu quyết đặt ở sau bức rèm này”.

Tâm Đăng lắng nghe thật lâu, không thấy động tĩnh gì, trong lòng sinh ra bạo dạn, vội vàng nhẹ lần bước về phía trước.

Khi còn cách chiếc bàn hương án độ chừng ba thước thì chàng dừng chân đứng lại nghĩ thầm :

- Không biết tại sao nơi đây chẳng có phòng bị... Thật là một điều lạ!

Đứng yên một lúc khá lâu mà không thấy động tĩnh, Tâm Đăng không dám chần chờ, bất thành linh thò bàn tay ra chụp tới một đường thần tốc theo phép Lăng Không Nhiếp Vật.

Đây là một lối lấy đồ cách ngoài xa mấy trượng mà phi một tay cao thủ lấy lừng không thể nào luyện được.

Chính vào lúc đòn vừa tuôn ra thì sau lưng chàng gió dấy vèo vèo. Tâm Đăng biết mình thân lâm trọng địa nên mắt nhìn bốn phương, tai nghe tám hướng, vừa nghe thấy tiếng gió lạ nổi lên vội vàng vận nội công bế tất cả các huyết đạo sau lưng của mình, chàng chuẩn bị một mặt chịu đòn, một mặt tiếp tục thò tay tới đoạt tín vật.

Nào ngờ áp lực sau lưng chàng càng lúc càng mãnh liệt, ám khí chưa tới thì cương phong đã tới trước, làm cho Tâm Đăng kinh tâm táng đờm không dám liều lĩnh, chàng tức tốc sử một thế Di Hình Hoán Bộ, để cho thân hình của chàng lệch sang một bước và một món ám khí đi vào lướt ngang qua mang tai.

Chỉ một chút ngưng trệ đó thì một tiếng động nặng nề vang lên, cả một chiếc bàn hương án bằng đá to tướng kia thành linh tụt sâu xuống lòng đất, trong chớp mắt có một phiến đá nhẵn thín từ phía dưới trời lên trám kín mặt đất không còn kẽ hở.

Tâm Đăng vừa sợ vừa giận quay đầu nhìn lại tức khắc giật mình thối lui một bước, thì ra sau lưng chàng đã hiện ra một người đàn bà mặc toàn sắc phục mà trắng cực kỳ trang nhã, đó là Vân Cô.

Đôi mắt của bà ta đầy vẻ căm hờn, Tâm Đăng thoáng trông cũng biết thần kinh của bà ta lại đến hồi thác loạn.

Bà trừng mắt quát hỏi :

- Mi đến đây làm gì?

Tâm Đăng uất ức vô cùng, chàng tức tối vì Trác Đặc Ba không ra mặt mà lại để cho một người điên cuồng như Vân Cô đến đây để gây rối cho chàng.

Chàng ấp úng nói :

- Vân Cô quên tôi rồi ư?

Vân Cô lắc đầu thét :

- Mi là ai? Ta không biết.

Tâm Đăng biết Vân Cô thần kinh đã thác loạn, vội vàng cả tiếng gọi :

- Tôi tên là Tâm Đăng...

Vân Cô nghiêng rặng kèn kẹt, khoát tay ra dấu :

- Mi hãy rút đi cho khỏi chỗ này...

Tâm Đăng vừa định mở miệng trả lời, bỗng trước mặt chàng nổi lên một cơn gió nhẹ rồi một chiếc bóng trắng mờ hiện lên. Tâm Đăng thối lui một bước, thì ra người ấy chính là kẻ cường thù đại địch của Tâm Đăng: Trác Đặc Ba.

Ông ta thò một tay ra bá chặt lấy vai của Vân Cô, âu yếm nói rằng :

- Vân Cô mau trở vào bên trong...

Nào ngờ Vân Cô quát mắt lên, thành linh vẩy mạnh một cái để thoát khỏi vòng tay của Trác Đặc Ba, bà gào lên âm ỉ, rõ ràng bà đã lên cơn điên cuồng đến cực độ.

Nhưng Trác Đặc Ba đã chồm tới một bước, vung cánh tay lên buông ra một thể Đơn Thủ Cầm Long muốn bắt Vân Cô lại một lần nữa.

Tâm Đăng lửa giận phùng phùng thét rằng :

- Trác Đặc Ba, không được chạm đến mẹ ta...

Nói chưa dứt lời thì Tâm Đăng tung ra một đòn nhanh như chớp, năm ngón tay của chàng xò ra chop một đường dữ dội vào huyệt Giai Tĩnh của Trác Đặc Ba.

Trác Đặc Ba thành linh nghe thấy một luồng gió lạnh ập vào huyết mạch của mình, vì Tâm Đăng biết Trác Đặc Ba là một người võ nghệ cao siêu nhất Tây Tạng nên vừa xuất thủ là vận dụng ngay Đại Thừa thần công, làm cho Trác Đặc Ba phải e dè sợ hãi.

Với áp lực hùng hậu đó, Trác Đặc Ba không dám bắt Vân Cô nữa mà quay đầu lại hét :

- Mi thật là to gan lớn mật!

Vừa nói ông ta vừa sử một thể Hoàng Hạc Xung Thiên bay bổng lên cao hơn một trượng, nhờ thế mới tránh được cái chop tài tình của Tâm Đăng.

Rơi mình trở về mặt đất thì Vân Cô đã lẩn khuất sau rặng cây rậm rạp, Trác Đặc Ba râu tóc thấy đều dựng ngược, trợn mắt thét lớn :

- Tâm Đăng... Mi nhất định cản trở ta?

Tâm Đăng trả lời một câu đầy vẻ căm hờn sắc máu :

- Tội mi to lớn bằng trời... Mi làm cho mẹ ta phải thác loạn thần kinh.

Nói rồi nước mắt xuống tầm tã như mưa.

Trác Đặc Ba đưa tay đánh vào không khí một chưởng, luồng chưởng phong của ông ta gây ra một tiếng nổ kinh hồn, ông ta tức tối giậm chân, trở vào giữa mặt của Tâm Đăng mà nói :

- Sao mi biết ta đã làm cho mẹ mi phải thác loạn thần kinh? Mẹ mi gá nghĩa với cha mi không một điều vui sướng... Ta đưa nàng đến đây để hưởng một cuộc đời đầy hạnh phúc... Nhưng chúng bay... một lũ giả nhân giả nghĩa, dùng luân thường đạo lý để trói buộc nàng làm cho nàng rối trí mà phải thác loạn thần kinh... Sao mi dám bảo việc này do ta gây ra?

Tâm Đăng nghe nói, trong thâm tâm chàng căm hờn dâng lên cực điểm, chàng chấp tay nói :

- A di đà Phật!... Mi nên biết rằng trăm điều tội lỗi, tà dâm đứng đầu, mi vì muốn chiếm hữu mẹ ta mà nhẫn tâm giết chết cha ta một cách bí hiểm...

Trác Đặc Ba không chờ cho Tâm Đăng nói dứt lời, gầm lên một tiếng rồi như một con mãnh hổ sút chuồng, vung hai bàn tay hộ pháp ra tấn công vào giữa ngực Tâm Đăng một đòn quyết liệt.

Tâm Đăng buông ra một chuỗi cười ha hả, dồn hết sức bình sinh vào giữa hai cánh tay của mình, trở ra một thể Trường Thiên Vạn Lý, dùng sức mạnh chọi lại sức mạnh của Trác Đặc Ba.

Đây là lần thứ nhất hai tay cao thủ này chính thức giao chiến với nhau bằng một đòn kinh thiên động địa...

Xem tiếp chương 37 Những xác người vô chủ

37. Chương 37 Những Xác Người Vô Chủ

Trác Đặc Ba mặc dầu tuổi tác đã cao nhưng tinh thần phấn chấn như một con mãnh hổ giữa rừng hoang, bước tiến bước thoái của lão thấy đều uy lực, không tỏ vẻ gì ông ta là người đã gãy mất đôi chân.

Hai bàn tay hộ pháp của lão ta như hai gọng kìm sắt thép chực tấn công vào những yếu huyệt của Tâm Đăng, mười ngón tay xé gió vèo vèo khí thế có thể làm tan vàng nát đá.

Kể từ ngày Tâm Đăng xuất sư đến nay đây là một tay kinh địch mà Tâm Đăng ghê sợ nhất.

Lúc bấy giờ Tâm Đăng vừa tránh được một đòn của Trác Đặc Ba, vừa muốn trả đũa, không ngờ bóng chưởng của Trác Đặc Ba nổi lên trùng trùng điệp điệp rồi tấn công vào đầu của Tâm Đăng như mưa bắc.

Giữa lúc Tâm Đăng đang hoa mắt vì thế võ Phật Túy Thiên Hoa lạ lùng quái dị đó thì Trác Đặc Ba thành linh trở một ngón tay ra, sử một thể Hoàn Kích Bách Thủ vô vào huyệt Thái Dương của Tâm Đăng.

Trác Đặc Ba vừa tung ra thế võ này, tiếp theo đó thét lên một tiếng vang lừng để chờ oai cho mình.

Tâm Đăng giật mình, vội vàng sử một thể Lãng Điểm Đầu trần mình né tránh ba thước, rồi thân hình của chàng nhanh như một con vượn, không thối lui mà ngược lại còn tiến tới, chỉ dùng một ngón tay vuốt nhẹ vào huyệt Bối Tâm của Trác Đặc Ba.

Trác Đặc Ba thoáng nghe sau lưng mình áp lực gia tăng như nghìn cân nặng, trong lòng cả sợ vội vàng vọt tới phía trước một bước.

Một bước đó đã đưa thân hình của ông ta về phía trước hơn một trượng.

Nhưng bàn chân của ông ta chưa kịp đứng vững thì trên đầu gió lại dậy vèo vèo, thân hình của Tâm Đăng như một con chim khổng lồ từ trên đáp xuống tấn công vào huyệt Thiên Linh Cái.

Trong lúc gió dậy vèo vèo, Trác Đặc Ba vừa định vung chưởng lên ứng chiến thì thành linh cương khí ngưng bật, rồi hai bàn tay Tâm Đăng chia ra làm hai ngõ phân biệt tấn công vào hai huyệt Phong Lôi và Thần Đạo của Trác Đặc Ba.

Đó là hai huyệt đạo quan trọng nhất trên thân thể, dù người võ nghệ cao cường đến mấy mà bị địch kèm chế hai huyệt này cũng trở thành phế nhân.

Trác Đặc Ba biết thế võ này lợi hại, vội vàng nạt lên một tiếng :

- Hay lắm!

Tiếng nạt vừa dứt, ông ta vội vàng xuống một cái tọa tán, nhờ vậy mà kéo dài được khoảng cách giữa Tâm Đăng và hai huyệt đạo của ông ta...

Tâm Đăng thầm khen cho lão già ứng biến thật là thần tốc, rồi cứ để nguyên thân hình theo bộ điệu đó, Tâm Đăng mím môi “hự” lên một tiếng, rồi lại xuống một cái Thiên cân tán để cho thân hình của chàng từ trên đi xuống theo Trác Đặc Ba.

Nào ngờ... sau khi Trác Đặc Ba xuống tọa tán rồi thì thân hình của ông ta như đang ngồi trên một đôi giày trượt tuyết, trượt một cái sang cánh tả hơn ba thước, nhờ vậy mà thoát khỏi vòng uy lực của Tâm Đăng.

Và ông ta tức tốc đổi thế thủ thành thế công, bắt thành linh vung tay, chộp vào huyệt Cước Tâm của người trẻ tuổi.

Tâm Đăng cả sợ vì nếu huyết Cước Tâm mà để chạm phải thì chân của chàng sẽ bại liệt đi, không thể tiếp tục chiến đấu được nữa.

Khá khen cho Tâm Đăng, đang nằm lơ lửng giữa từng không cũng kịp thời tung ra một ngọn Thôi Sơn Cước.

Mượn thế đá mãnh liệt đó, Tâm Đăng uốn người sang một chiều hướng khác để tránh thoát sự tấn công của Trác Đặc Ba trong đường tơ kẽ tóc.

Và thân hình của chàng từ từ rơi trở về mặt đất, vừa đứng vững thì ba bề bốn bên gió lại nổi lên rào rào, Trác Đặc Ba không để cho chàng có thời giờ ngơi nghỉ, tức tốc tấn công đánh phủ đầu bằng một đòn độc.

Tâm Đăng gặp phải một kẻ thù địch vừa tay xúng sức không dám chểnh mảng lo ra, vội vàng thi triển đường võ Thiên Phong chưởng mà Bệnh Hiệp đã truyền cho chàng bằng giấy mực.

Đường võ tiếng tằm lấy lừng này vừa được thi thố ra, Trác Đặc Ba lập tức trông thấy thân hình của Tâm Đăng tiến thoái vùn vụt như một chiếc chong chóng khổng lồ, tả xung hữu đột trông thật là ngoạn mục.

Và kể từ đó tốc độ của Tâm Đăng càng lúc càng gia tăng, làm cho Trác Đặc Ba vô tình bị bao vây trong hai bàn tay giăng mắc tứ hướng của Tâm Đăng.

Nhưng Trác Đặc Ba vẫn ha hả cả cười, tiếng cười xoay thấu tận tận tâm can, chợt ông ta cất tiếng nói :

- Hỡi thằng hậu sinh kia, nếu ta mà thua mi ta tình nguyện nhảy xuống biển Đông mà chết.

Dứt lời, thế võ của lão cũng thành linh đột biến, hai bàn tay của lão lúc trên lúc dưới, thoát tả thoát hữu liên tiếp phá vỡ thế công của Tâm Đăng.

Trong chớp mắt, hai người đã đấu chiến với nhau được trên năm mươi hiệp, Tâm Đăng càng đấu tinh thần càng thêm phấn chấn, còn Trác Đặc Ba dường như có ý muốn dùng sức lực dẻo dai của mình để thủ thắng.

Vì vậy nên ông ta cố giữ cho hơi thở được điều hòa và dùng toàn những thế võ mềm dẻo để ràng buộc Tâm Đăng trở lại. Ông ta vừa đấu chiến vừa nói :

- Nhà ngươi quả thật danh bất hư truyền, nhưng mà ta chưa dùng toàn lực đâu, biết điều thì hãy lui ra...

Tâm Đăng bất thành linh tấn công một thế võ vô cùng mạnh bạo đoạn hỏi :

- Tại sao mi chẳng dùng toàn lực?

Vừa nói hai ngón tay của Tâm Đăng trở ra như một cái vấu ó móc vào giữa ngực của Trác Đặc Ba.

Thân hình của lão ta bất động, chỉ dùng hai cánh tay sử ra một thế Hiệp Chưởng Tổng Phạt để rồi khóa chặt lấy cánh tay hữu của Tâm Đăng.

Thế võ trông cực kỳ đơn giản nhưng oai lực vô song. Tâm Đăng thấy vậy vội hỏa tốc rút cánh tay về, để rồi bàn tay hữu sử ra một đòn Tiểu Chỉ Tang Ma điểm vào huyết Giai Tĩnh của Trác Đặc Ba.

Cao thủ so tài với nhau không cho sai một đường tơ kẽ tóc. Nếu chỉ lệch một ni cũng đủ phân thắng bại.

Giữa cảnh mịt mù tăm tối, một già và một trẻ trở hết sức bình sinh để đưa đối phương vào tử địa, trong chớp mắt cuộc chiến đã kéo dài hơn trăm hiệp.

Trác Đặc Ba liên tiếp tung ra mấy thế võ lạ nhưng thấy đều chẳng thành công, thân hình của ông ta vô tình vẫn còn kẹt trong đường Thiên Phong chưởng.

Mồ hôi của hai người bắt đầu đổ ra, ngọn gió lạnh lùng của cao nguyên Tây Tạng vẫn làm cho hai người biết lạnh mà ngược lại còn làm tăng gia bầu không khí thêm phần thể lương ảm đạm.

Mặc dù Tâm Đăng đã dùng toàn lực tấn công nhưng vẫn chưa chiếm được ưu thế, dù vậy trong lòng của chàng say sưa hơn hởi, vì rằng kể từ ngày luyện võ đến nay đây là lần thứ nhất Tâm Đăng có dịp đấu chiến với một người tài bộ ngang ngửa với mình.

Còn về phần Trác Đặc Ba, gần hai mươi năm nay chưa hề xáp chiến với một người nào cho xứng tay vừa sức, bây giờ thấy một người chưa đầy hai mươi tuổi mà ngang nhiên trao đổi với mình trên trăm hiệp mà chưa biết mệt, ông ta vụt cười xòa nói rằng :

- Con ơi, mi quả thật không phụ lòng của Cô Trúc, mười năm sau mi sẽ là một người đứng đầu trong thiên hạ.

Đường quyền ngọn cước của Tâm Đăng vẫn đi nhanh vùn vụt, chàng vừa cười vừa trả lời :

- Ha, ha! mười năm sau ta sẽ là một vị thầy tu.

Trác Đặc Ba không rõ ngụ ý của Tâm Đăng, giật mình hỏi rằng :

- Mi nói gì?

Vừa nói chuyện, hần vừa điểm một đường vào huyết Mi Tâm của Tâm Đăng. Tâm Đăng lắc đầu né tránh, tiếng ngón tay xé gió của Trác Đặc Ba vừa đi vào vèo qua mang tai, Tâm Đăng cười trả lời :

- Không...

Tiếng “không” vừa dứt, Tâm Đăng vội vàng vung bàn tay tả ra móc vào cằm của Trác Đặc Ba. Đó là thế Phi Hồ Trảm Thảo vô cùng lợi hại.

Trác Đặc Ba liên tiếp lẩn trốn hai đòn rồi hai người lại đấm đá với nhau vùn vụt.

Lại thêm hai trống canh nữa trôi qua mà đôi bên vẫn chưa có bên nào có mồi sút kém.

Trác Đặc Ba dường như không có lòng đấu chiến, thành linh ông ta dùng tiếng Tây Tạng hô to :

- Lâm Na, mi chuẩn bị xong chưa?

Tâm Đăng giật mình thầm nghĩ :

- Không biết hai cha con người này đang bày mưu sắp kế gì đây?

Chợt nghe tiếng của Mặc Lâm Na vọng vọng từ xa vọng đến :

- Tất cả đã xong.

Trác Đặc Ba cười ha hả nói :

- Ta muốn thừa cơ hội này hoạt động một chút cho giãn gân giãn cốt, thôi ta đi nghỉ.

Dứt lời liền bay bắn lùi về phía sau hơn mười trượng.

Tâm Đăng tức tốc nhún mình đuổi theo. Trác Đặc Ba khoát tay trả lời :

- Đêm nay đấu đến đây tạm ngưng... Ta còn phải...

Câu nói chưa dứt, Tâm Đăng đã lướt tới vung ra một đường Vạn Trúc Triều Nguyên, đó là một thế võ thứ ba trong đường võ Cô Trúc trường.

Trác Đặc Ba bỗng thấy ba bề bốn bên gió dấy rào rào, bóng trường của Tâm Đăng trùng trùng điệp điệp giăng mắc bốn phương tám hướng như trăm nghìn cây trúc chặn nghẽn tất cả lối thoát.

Tâm Đăng quả thật muốn cầm chân Trác Đặc Ba để so một trận thư hùng cho biết tài cao thấp, bởi vậy chàng mới tung ra thế võ hùng hậu vô cùng trong đường Cô Trúc trường.

Trác Đặc Ba thấy vậy, tấm lòng khinh địch bây giờ không còn nữa, biết đây là một thế võ cay nghiệt trong đường Cô Trúc trường của Cô Trúc lão nhân, Trác Đặc Ba gầm lên một tiếng vang trời tung ra một thế Tả Xung Hữu Đột...

Thế võ của Tâm Đăng đang vốc ra một cách vô cùng hung bạo, bỗng thấy thân hình của Trác Đặc Ba tách ra làm trăm ngàn người xung đột để phá vỡ vòng vây của đòn Vạn Trúc Triều Nguyên...

Thân hình của Trác Đặc Ba đang đâm sầm sang phía tả tấn công dữ dội, thành linh liên tiếp ông ta sử mấy thế Đảo Hành Nghịch Thi để bắn vù trở về phía sau, đột phá khỏi vòng vây...

Vì mắc mẹo giường đông kích tây nên Tâm Đẳng đã để cho ông ta thoát khỏi đòn Vạn Trúc Triều Nguyên trong đường tơ kẽ tóc.

Thấy con chim sổ lồng, Tâm Đẳng giật mình hết hồn :

- Trác Đặc Ba, lệnh phù của sư phụ ta ở đâu?

Có tiếng trả lời ròn rã, không phải Trác Đặc Ba trả lời mà là tiếng của Mặc Lâm Na gọi :

- Cha ơi...

Tâm Đẳng giật mình, ngỡ rằng Trác Đặc Ba lại hạ độc thủ nên không dám tiến sát tới, Trác Đặc Ba ngửa cổ dòm trời buông ra một chuỗi cười vang dậy rồi nói rằng :

- Mi có bản lĩnh thì hãy tìm cho ra.

Tiếng “ra” vừa dứt thì Trác Đặc Ba tức tốc sử liên tiếp bốn đòn Đảo Hành Nghịch Thi bắn lúi vào một bụi cây rậm rạp.

Tâm Đẳng dợm đuổi theo thì thân hình của ông ta đã mất dạng trong rừng sâu thăm thẳm, chàng không dám đuổi theo, dừng chân ái ngại...

Bất giác bốn chữ Tầm Tang khẩu quyết trên chiếc bàn hương án, sau khi chiếc bàn hương án tụt xuống lòng đất, đập vào mắt chàng, thì bức màn đỏ vẫn còn nằm trơ ra đấy, một bầu không khí bí mật bao trùm.

Tâm Đẳng nghĩ :

- Chẳng lẽ một vật quý báu như Tầm Tang khẩu quyết mà Trác Đặc Ba lại để ở đây?

Tính hiếu kỳ trời dậy, Tâm Đẳng vận dụng hết thính giác của mình, lần lần đi tới và nhẹ nhàng thò tay ra vén bức màn lên.

Bất giác đôi mắt chàng trợn trừng, thối lui một bước, kêu lên :

- A di đà Phật... A di đà Phật...

Thì ra sau bức màn đỏ nằm lổn ngổn không biết bao nhiêu xác chết, có người tuổi già râu tóc bạc phơ, có người đầu xanh non trẻ, tuổi chưa đầy đôi tám.

Mồm của họ thấy đều ứa ra những dòng máu bầm, rõ ràng bị người ta dùng trọng thủ pháp giết chết.

Những người này thấy đều lạ mặt, Tâm Đẳng không hề quen biết nhưng chàng có thể đoán chắc rằng có lẽ họ lần mò đến đây để tìm quyển Tầm Tang khẩu quyết.

Trong lòng của Tâm Đẳng bỗng dâng lên một nỗi niềm chua xót xen lẫn với tính tò mò, chàng không biết quyển Tầm Tang khẩu quyết quý báu đến bậc nào mà lại hấp dẫn thiên hạ đến dường đó.

Chàng quyết định phải cố gắng tìm cho ra quyển sách đó để xem cho thỏa mãn, rồi tấm lòng trắc ẩn lại dâng lên, là một người xuất gia đầu Phật từ thuở bé, Tâm Đẳng không nỡ để cho những xác chết đó phải phơi bày nơi khu rừng vắng, chàng tuốt thanh trường kiếm đào một khoảng đất rộng, rồi xếp những xác chết đó nằm ngay thẳng dưới hầm đoạn lấp đất lại.

Trong khi chôn cất Tâm Đẳng mới phát giác ra trong đám người giang hồ hiệp sĩ này có một số là đàn bà con gái, chàng càng thêm ngậm ngùi than thở, không hiểu sao hàng nhi nữ lại vượt đường xa muôn dặm mà tìm quyển sách bí truyền kia. Vì cứ theo sắc phục của nạn nhân thì những người này thấy đều từ Trung Nguyên đến đất Tạng.

Hì hục đến tàn một trống canh, Tâm Đẳng mới chôn cất xong và chàng ngồi xếp bằng trước mộ, bắt đầu tụng kinh.

Tụng hết pho Kim cang thì phương đông trời đã rạng sáng, Tâm Đẳng vội vàng lần mò theo dấu hiệu mình đã làm sẵn hôm qua mà lần bước ra khỏi trận.

Xem tiếp chương 38 Trong cơn hỗn chiến, Tâm Đẳng lãnh đòn Đại Thủ Ấn

38. Chương 38 Trong Cơn Hồn Chiến, Tâm Đăng Lãnh Đòn Đại Thủ Ấn

Hình ảnh những xác chết lại hiện lên dày vò tâm trí, Tâm Đăng cứ lòng tự hỏi lòng :

- Không hiểu tại sao những người như Cô Trúc, Lư Ấu... và kể đến những người vô danh mà Tâm Đăng vừa thấy họ chết một cách bi thảm kia lại lần mò đến phần đất xa xôi này mà tìm Tầm Tang khẩu quyết?

Chàng nhất quyết nếu có cơ hội sẽ lấy cho kỳ được mà xem chứ không bỏ lỡ cơ hội như lần trước.

Chiều hôm đó, Tâm Đăng đi bách bộ trong vườn hoa, miên man suy nghĩ những vấn đề trên, những hình ảnh chùa chiền, người đẹp, cha mẹ, đồng đạo và những trận đấu chiến kinh hoàng liên tiếp hiện ra trong trí...

Thình lình có tiếng gió lạ nổi lên sau gáy, Tâm Đăng không quay đầu nhìn lại, chỉ nghe tiếng gió mà định hướng đi vật ấy, lạ lùng... Tâm Đăng thò tay ra kẹp lấy một vật.

Thì ra đó là một hòn sỏi, Tâm Đăng chưa biết người ném ám khí là ai thì nghe có tiếng gọi vang :

- Tâm Đăng.....

Quay đầu nhìn lại, chàng giật mình đánh thót, thì ra đó là Trì Phật Anh.

Trong trí chàng lại hiện ra cái cảnh nô đùa với Mặc Lâm Na hồi mấy tháng trước, bây giờ người đẹp kia đã thay lòng đổi dạ và không biết giờ phút này nàng chắc đang trò chuyện thân mật với Lộ Kha?

Ý nghĩ vừa dứt thì Phật Anh đã tiến sát đến bên chàng, nàng nói khẽ :

- Ta có việc cần nói với mi...

Nói rồi đưa tay chỉ về một rừng cây lưa thưa nằm ở phía xa xa.

Đoạn nàng quay mình đi trước, Tâm Đăng nói gót theo sau mà trong dạ bàng hoàng, vì chàng không biết Trì Phật Anh sẽ nói với chàng những gì?

Tìm một nơi vắng vẻ, Phật Anh ngồi xuống rồi nói với Tâm Đăng rằng :

- Nơi đây công việc đã gần xong, tôi sắp sửa theo chân sư phụ mà về Trung Nguyên!...

Tâm Đăng đưa mắt nhìn về phương trời xa tắp hỏi :

- Cô và Lư sư bá sẽ về đâu?

Phật Anh thò tay ra rút một ngọn cỏ, thiếu não trả lời :

- Xa lắm... Đó là vùng Giang Nam...

Tâm Đăng mơ màng trả lời :

- Giang Nam chắc xa lắm thì phải... Nghe đâu cảnh trí thật là đẹp...

Phật Anh lắc đầu :

- Nhưng tôi vẫn thích Tây Tạng.

Tâm Đăng lấy làm lạ nhìn Trì Phật Anh mà hỏi :

- Trường Sơn cũng về Giang Nam?... Chắc có lẽ cô nương và Trường Sơn sẽ làm lễ thành hôn?

Trì Phật Anh ngẩng phắt đầu dậy rồi trả lời :

- Không bao giờ...

Tâm Đăng hốt hoảng hỏi :

- Sao thế?

Tâm Đăng thoáng thấy hai dòng lệ từ trên khóe mắt của nàng lăn xuống thánh thót rơi trên mặt cát, chợt Trì Phật Anh nức nở nói rằng :

- Suốt đời tôi không thành hôn với một người nào khác nữa...

Tâm Đăng trở mắt không hiểu và chàng bắt gặp nhiều giọt nước mắt rơi trên mặt cát.

Tâm Đăng hỏi một câu thiết yếu :

- Hay là cô gặp điều gì trở ngại?

Phật Anh nức nở :

- Vì... vì mi đã trông thấy bộ mặt thật của ta, đồng thời mi đã...

Trong xã hội xa xưa, người con gái bịt lụa ngang mặt, lỡ bị người nào gỡ vuông lụa ra xem, kể như thất thân với người đó, huống hồ gì Tâm Đăng và Phật Anh cùng nhau lạc vào trận của Trác Đặc Ba, người nhằm thuốc độc và Trì Phật Anh suýt nữa bị thất thân, mà Tâm Đăng suýt nữa phạm phải vào sắc giới...

Tâm Đăng hốt hoảng nói rằng :

- Trì cô nương, cô nên biết rằng việc đó xảy ra ngoài ý muốn của tôi, vì chất thuốc độc đã làm mất đi bản tính...

Phật Anh rên rỉ :

- Dù sao thì kể cũng như ta thất thân với mi rồi đó!

Tâm Đăng hốt hoảng trả lời :

- Nhưng dù sao tôi cũng trở vào chùa, đời tôi không thể nào ly khai với Phật, vì tôi đã trót hiến thân này cho Phật...

Phật Anh nghe nói chồm dậy, muốn chộp lấy cánh tay của Tâm Đăng, nhưng hai bàn tay của nàng còn cách bả vai của Tâm Đăng chừng năm tấc, bỗng từ trên một tàng cây rậm rạp, có một câu nói trong trẻo vang lên :

- Thật là nghiệt chướng... thật là nghiệt chướng...

Cả hai đồng giạt mình ngẩng đầu lên, thì ra trên một cành cây cổ thụ đang có một lão già tóc bạc phơ, đó là Cô Trúc.

Thấy có mặt Cô Trúc tại đó, Phật Anh sượng sùng e thẹn cúi đầu, Cô Trúc nghiêm nghị bảo :

- Hai người thật là nhi nữ thường tình, hiện nay trách nhiệm quan trọng của người chưa hoàn thành, ân cha nghĩa mẹ chưa báo, sao có thể chung lòng vì giọt nước mắt của nữ nhi...

Bây giờ đến lượt Tâm Đăng hổ thẹn cúi đầu và Cô Trúc lại truyền lệnh :

- Tình thế bây giờ khẩn trương lắm, các môn phái trong làng võ Trung Nguyên bây giờ đã ào ạt tràn vào Tây Tạng như mi đã thấy. Đêm qua có nhiều tay cao thủ chết một cách thê thảm trong tay Trác Đặc Ba... Tâm Đăng... mi phải cấp tốc tìm Trác Đặc Ba một lần nữa và lấy cho được lệnh phù của ta vì có việc cấp tốc cần sử dụng.

Câu nói vừa dứt, ông ta không đợi Tâm Đăng trả lời, liền xoay lưng đi nhanh về phía Nhất Tâm lâu.

Tâm Đăng cũng cất phi thân theo sau ông ta, thoát đi chưa được mười trượng, sau lưng chàng bỗng có một mùi hương thoang thoảng bay tới, quay đầu nhìn lại chàng thấy Trì Phật Anh cũng trở thuật phi hành theo chàng bên gót.

Bốn bàn chân của hai người trẻ tuổi lướt đi thoăn thoắt trên mặt cát, Trì Phật Anh khê thò một bàn tay ra nắm lấy ống tay áo của Tâm Đăng.

Tim đập rộn ràng, Tâm Đăng vung bàn tay ra gỡ nhẹ lấy tay nàng...

* * * * *

Thế rồi đêm hôm đó, một đêm tối trời giữa bàn tay không trông thấy, nhưng nhờ thị giác của Tâm Đăng đã luyện đến mức cao siêu nên chàng vẫn có thể đi lại dễ dàng trong đêm tối.

Lần mò theo dấu cũ, Tâm Đăng trở lại khu rừng mênh mông bí hiểm kia.

Đến chỗ ngôi mộ mà Tâm Đăng đã vùi xác những người mà chàng không biết mặt, Tâm Đăng dừng lại bồi hồi, trong dạ nghĩ đến tấm thảm kịch vừa qua.

Chàng lại ngồi xếp bằng ê a tụng pho La Hán...

Độ chừng tụng được năm ba trang kinh, bỗng nhiên thính giác báo cho chàng biết gần đâu đây có tiếng chân người lai vãng...

Lập tức mồm của Tâm Đăng vẫn ê a theo giọng trầm bổng của câu kinh nhưng chàng sẽ lên dồn một hơi dương khí vào tận Đan Điền, hai bàn tay sẵn sàng ứng chiến.

Quả thật có tiếng người di chuyển, từ xa xa đi lần về phía Tâm Đăng...

Tiếng người đi lần tới...đi lần tới... rồi bỗng nhiên có tiếng ám khí xé gió vào vèo.

Không quay đầu nhìn lại, Tâm Đăng bình tĩnh thò hai ngón tay lên sau gáy của mình, kẹp phắt lấy một viên ám khí.

Ám khí vào tay, Tâm Đăng tức khắc biết người ấy là ai. Vì rằng cứ nghe sức mạnh nghìn cân và viên giấy vo tròn quen thuộc, chàng định rằng người này chắc là Trác Đặc Ba.

Và một chuỗi cười kinh rợn của hắn lại vang lên :

- Thành thật khen mi đó, tỏ tai sáng mắt như vậy mới xứng đáng là con người luyện võ!

Vì học qua một bài học, Tâm Đăng sợ lão ta lần này lại hát bài tẩu mã nữa, nên vội vàng nhảy xổ tới thét to :

- Lệnh bài của Cô Trúc lão nhân đâu, mau trao ra đây?

Trác Đặc Ba trả lời một câu ngoài tưởng tượng :

- Lệnh bài của hắn ta để trên mình ta, mi có đủ bản lĩnh thì hãy hạ ta mà lấy!

Tâm Đăng biết rằng phen này Trác Đặc Ba thật sự muốn chiến đấu với mình nên mới xử sự như thế.

Không nói không rằng, Tâm Đăng thành linh tống tới giữa mặt Trác Đặc Ba một đòn Cô Trúc Hoàn Sinh.

Trác Đặc Ba ngửa cổ cười khà, hai bàn chân của hắn xoay nhanh một cách thần tốc, để rồi dùng bàn tay tả khoát lên theo thể Tuần Mã Phi Thiên.

Cả hai người này thấy đều có ý muốn giải quyết trận chiến một cách cấp tốc, để phân thắng bại trong đêm nay, thử coi ai là cao thủ.

Trải qua mấy lần để thu hồi lệnh phù của những vị kia, Tâm Đăng thấy đều trải qua những cuộc thử thách của thiên nhiên, chỉ có cửa ải này là cửa ải cuối cùng, muốn lấy lệnh phù của Cô Trúc trở về phải làm sao hạ được đệ nhất cao thủ của Tây Tạng là Trác Đặc Ba.

Tâm Đăng nghe thấy nhiệm vụ của mình khó khăn lắm, vì rằng với sức lực dẻo dai của Tâm Đăng, có thể chống với thiên nhiên một cách dễ dàng nhưng với một con người tâm địa đầy xảo trá như Trác Đặc Ba, với một nền võ công thượng thặng, muốn thắng thật là thiên nan vạn nan.

Vì vậy mới xáp chiến là Tâm Đăng tung ra một đòn độc, Trác Đặc Ba cũng thừa hiểu nên vội dùng một đòn độc trả lại, ăn miếng trả miếng...

Trước mắt của Trác Đặc Ba hiện ra trăm trăm nghìn nghìn bóng chưởng chấp chờn như những ngọn trúc khô quần quai trong gió lộng...

Những ngọn trúc mơ hồ huyền ảo đó thi nhau tấn công vào những yếu huyệt phía trước mặt ông ta, may nhờ miếng Tuần Mã Phi Thiên là một đòn vô cùng mạnh bạo, vì ông ta cư ngụ trên hồ Tuần Mã, ngày ngày tĩnh tâm suy nghĩ sáng chế ra đường võ Tuần Mã này cực kỳ lợi hại.

Bóng chưởng của ông ta bay ra phơi phới, thân hình cất lên khỏi mặt đất hơn ba thước, thể tựa ngựa bay, cùng trong một lúc hai tay và hai chân tung ra những thế kỳ quặc, như bốn vó ngựa đá vù vù giữa không trung.

Và khi hai luồng sức mạnh va chạm vào nhau, vang lên một tiếng “bốp” ròn rã...

Tâm Đăng thấy cánh tay của mình tê rần còn Trác Đặc Ba thì lộn mèo hai vòng rồi mới rơi xuống đất.

Đây là lần thứ nhất hai tay cao thủ dùng hết sức bình sinh để mặt đối mặt chọi với nhau một chưởng.

Tâm Đăng thì chuệnh choạng thối lui một bước còn Trác Đặc Ba thì thân hình lơ lửng giữa từng không, chẳng có một điểm tựa, mượn sức va chạm đó mà lộn mèo hai vòng, vì vậy mà vẫn chưa có dịp phân cao thấp.

Tâm Đăng vừa thấy hai chân của Trác Đặc Ba chấm đất, chàng bèn nhảy xổ tới tung thêm một đòn Cô Trúc Hoành Sinh, ý của Tâm Đăng muốn thừa dịp đối phương đứng trên mặt đất so chưởng lực thêm một lần nữa xem ai hơn ai kém.

Nhưng lần này Trác Đặc Ba không chống đối như ban nãy, mà chỉ hoành thân trở bộ tung ra một đám mềm mại nhẹ nhàng vào huyết Khúc Trì của Tâm Đăng.

Đây là một thế võ trong Đại Vân quyền của Trác Đặc Ba, Tâm Đăng thấy vậy vội vàng thu tay trở về rồi buông xuôi xuống, thân hình của chàng đảo qua đảo lại như một cây trúc khô.

Còn Trác Đặc Ba thì râu tóc đều dựng ngược, mặt mày đỏ bừng, hai tay khoanh tròn trước ngực, hổ khẩu mở ra một nửa.

Tâm Đăng thấy vậy, chàng không tiến tới mà ung dung nói :

- Xin thí chủ hãy tấn công trước!

Trác Đặc Ba gầm lên một tiếng, cánh tay tả thành linh vung tới, cùng trong hai chân khê nhón gót, là thân hình sát tới trước mặt của Tâm Đăng, năm ngón tay của ông ta như năm chiếc lưỡi câu móc mạnh vào giữa mặt của Tâm Đăng.

Tâm Đăng vội vàng sử một thế Tùy Phong Nhi Bảo, lách mình sang cánh hữu hơn năm thước, để rồi tung ra một thế Nhất Trúc Trùm Thiên, ngón tay của chàng căng thẳng ra như một cây cán bút, điểm một đường thật nhanh vào hông của lão.

Đòn thật nhanh mà thật là dũng mãnh!

Nhưng Trác Đặc Ba đã kịp thời tung mình lên vừa trốn đòn vừa cười rằng :

- Hay cho Cô Trúc chưởng!

Ngoài mặt hần tuy tươi cười nhưng trong lòng hồi hộp vì hai mươi năm trước chính mắt hần trông thấy Cô Trúc lão nhân chỉ dùng có một đường Cô Trúc chưởng này mà đối địch với hơn hai mươi cao thủ.

Tâm Đăng không nói không rằng, thân hình của chàng uốn éo như một con rắn đảo nhanh ra sau lưng của Trác Đặc Ba, vừa đúng lúc ông ta rơi xuống, mười ngón tay của chàng tức khắc trở ra tua tủa theo thế Tâm Trúc Thổ Nha tấn công vào hậu tâm của đối thủ.

Trác Đặc Ba nghe sau lưng mình gió dấy rào rào, hai chân hần lập tức trở ra một thế Tuần Mã Hành Vân, thân hình lướt nhanh về phía trước.

Hai bên tai của ông ta gió dấy rào rào, chỉ một đòn Tuần Mã Hành Vân đã đưa thân hình của ông ta về phía trước hơn một trượng, quay đầu nhìn lại bất giác kinh tâm vì mười ngón tay của Tâm Đăng vẫn bay tới rào rào như bóng đuổi theo hình.

Trác Đặc Ba gầm lên một tiếng vang lừng, dùng tay tả đánh ngược ra phía sau một quyền Thiên Bình Đột Hiện, lòn qua hai cánh tay của Tâm Đăng mà tấn công vào huyết Nhũ Tuyền, Tâm Đăng không né tránh, chàng dồn hết sức mạnh vào hai ống tay áo, ống tay áo mềm mại thế kia, mà được nội lực truyền vào sức mạnh như một con rồng uốn khúc vắt ngang qua, quấn vào tay của Trác Đặc Ba.

Trác Đặc Ba thoáng nghe tiếng gió đã biết rằng lợi hại, lập tức thu tay trở về, và bàn tay còn lại tổng theo một đường như chớp giăng sấm nổ để yểm trợ cho cánh tay đang lui về của mình.

Thoát được đòn lợi hại này, Trác Đặc Ba ghì chân đứng vững và bắt đầu thủ nhiều hơn công, có lẽ hắn muốn dùng lực dẻo dai thâm hậu của mình mà nhồi cho Tâm Đăng phí sức.

Trên bầu trời xám xịt của cao nguyên Tây Tạng lúc bấy giờ tuyết rơi lả tả, hai bóng người sát phạt nhau giữa cơn mưa tuyết.

Cuộc chiến càng lúc càng sôi động, hai chiếc bóng mờ khi ẩn khi hiện, khi dán chặt vào nhau rồi tách rời ra.

Tâm Đăng đã sử hết một đường Cô Trúc chưởng gồm một trăm thế mà Trác Đặc Ba sức lực vẫn còn dồi dào như một con mãnh hổ.

Tâm Đăng càng đấu trong lòng càng lấy làm kinh sợ, chàng quyết định :

- Cứ công lực của hắn như thế nào thì ta phải dùng trí để thủ thắng chứ không thể dùng sức.

Nghĩ đoạn, Tâm Đăng lập tức thay đổi lối đánh, đang sử dụng Cô Trúc chưởng một cách thần tốc, thành linh chàng chen vào sử một thế Phi Châm Tú Chưởng.

Trác Đặc Ba thấy vậy cười khà :

- Mi muốn dùng kế tiểu xảo để thủ thắng, đỡ...

Tiếng “đỡ” vừa dứt hai bàn tay của hắn lập tức dựng ngược lên, vừa tràn mình né tránh thế công của Tâm Đăng vừa lướt tới tấn công mãnh liệt.

Tâm Đăng thấy vậy vội vàng cất mình bay lên, như một con rồng quần quanh giữa lưng trời, Trác Đặc Ba nhìn thấy giàn dưới của Tâm Đăng để lộ ra một kẻ hở, lòng mừng khắp khởi thét lên :

- Tâm Đăng, mạng mi hết rồi.

Vừa nói, hai bàn chân của hắn tức tốc sử ra một thế Thần Câu Quá Điền, lướt tới như bay, để rồi thò bàn tay ra theo một chiều hướng lạ lùng bí hiểm, ém vào huyệt Đan Điền của Tâm Đăng.

Nếu đòn này mà có kết quả thì Tâm Đăng sẽ bị banh thây đổ ruột như chơi.

Nào ngờ đây chỉ là một thế võ dụ địch của Tâm Đăng, chờ cho Trác Đặc Ba xuất chưởng rồi, Tâm Đăng mượn luồng chưởng lực của đối phương làm điểm tựa, uốn mình giữa từng không, sử một thế Vạn Trúc Tiêu Hoàn, bắn vù ra sau hậu tâm của Trác Đặc Ba, thò mũi giày bên hữu ra điểm vào huyệt Hội Tông của hắn.

Trác Đặc Ba ngỡ rằng ban nãy đã thủ thắng, nào ngờ Tâm Đăng trả đòn dữ dội như vậy, vừa nghe thấy luồng áp lực nổi lên sau lưng mình, vội vàng sử một thế Tuấn Mã Hành Vân như ban nãy để trốn chạy...

Nào ngờ Tâm Đăng đã tính trước, ngón điểm huyệt sau lưng cũng chỉ là đòn giả, lừa cho địch vào tròng, thấy thân hình của Trác Đặc Ba vừa bay tới là Tâm Đăng rũ hai ống tay áo một cái cực mạnh vào không khí để thân hình lướt tới như bay, trở hết sức bình sinh xán một chưởng vào huyệt Thiên Linh Cái của lão.

Trác Đặc Ba năm nay gần bảy mươi tuổi đầu, đấu chiến với không biết bao nhiêu người mà chưa hề sử thế võ chạy trốn một cách hèn hạ kia, bây giờ bị đánh ép trong lòng nổi giận bùng bùng.

Vừa nghe tiếng gió nổi trên đỉnh đầu, ông ta đã gầm lên một tiếng vang dội, ngẩng mặt nhìn lên, dùng một thế Song Mã Kiêu Thiên tổng ngược trở lên chọi lại.

Trong cuộc xáp chiến này, Tâm Đăng đã dùng một thế võ hết mười phần sức mạnh mà Trác Đặc Ba cũng quyết dùng nội lực của mình mà so lại với đối phương một lần nữa.

Một tiếng bùng bùng vang lên khủng khiếp, tuyết bay cuồn cuộn, hai chân của Trác Đặc Ba lún sâu xuống đất, còn Tâm Đăng lộn mèo ba vòng mới rơi trở về mặt đất.

Sau lần so chưởng này, Tâm Đăng biết đối thủ của mình tuy lớn tuổi nhưng khí lực có hơn mình chứ không kém, vì vậy, chàng quyết định phải cấp tốc đoạt lấy lệnh phù chứ không mê chiến nữa.

Vì vậy khi Tâm Đăng đứng vững thì Trác Đặc Ba hai chân vẫn còn lún sâu xuống đất, hai chân của ông ta vì tự mình hủy hoại đi trở nên tàn tật ngắn đi một ít, bây giờ lại lún sâu xuống mặt cát nên thân hình của ông ta cơ hồ bị mắc kẹt dưới mặt đất lên khỏi gối.

Tâm Đăng thấy đó là một cơ hội nghìn vàng, vội vàng nhảy tới, sử một đòn Độc Trúc Đăng Phong đánh thẳng vào hậu tâm của lão.

Vì chưa kịp cất mình nhảy khỏi mặt đất, lại nghe sau lưng mình áp lực nổi lên kinh khủng, Trác Đặc Ba không thể đổi cung để trốn đòn chỉ còn cách vung hai tay đánh ngược ra phía sau một đòn Tuần Mã Hồi Đầu.

Thế võ này vô tình phơi bày trước ngực của ông ta một cách thống trị, Tâm Đăng thấy đối thủ đã trúng kế của mình, trong lòng mừng rỡ, vội vàng gia tăng thêm sức mạnh.

Trác Đặc Ba thính giác rất là bén nhạy, thấy luồng sức mạnh của Tâm Đăng ngày càng gia tăng ráo riết, còn một cánh tay còn thừa lại, ông ta vội vàng gác ngang qua huyết đạo của cánh tay kia mà tiếp sức.

Tâm Đăng lòng mừng khắp khởi, “hự” lên một tiếng còn lại bao nhiêu sức mạnh thấy đều hắt hết trở ra, rồi nhanh như một con thỏ, hai chân của Tâm Đăng sử ra một thế Bạch Hạc Đăng Vân, nhanh như chớp lòn qua bên hông của Trác Đặc Ba...

Tay trái của Tâm Đăng thò ra theo một chiều hướng không thể nào tưởng tượng, ém vào huyết Giai Tĩnh của mình, còn bàn tay hữu thì tung ra một đòn Nga Ưng Cầm Thực chộp vào giữa ngực của Trác Đặc Ba, chàng nhắm đúng chỗ chiếc túi bên trong, nơi người ta thường cất giấu đồ vật.

Trác Đặc Ba thình lình thấy luồng nội lực của Tâm Đăng vụt tắt, sửng sốt giật mình, biết mình đã mắc mẹo giường đông kích tây, vội vàng thu tay trở về...

Chính vào lúc đó thì bàn tay của Tâm Đăng nhẹ nhàng thò tới ấn vào huyết Giai Tĩnh, nhanh như chớp, Trác Đặc Ba vội vàng dùng bàn tay của mình vẽ một vòng tròn thần tốc để bảo vệ huyết Giai Tĩnh.

Nào ngờ... vào giữa lúc ông ta phá vỡ thế công của Tâm Đăng thì trước mặt lão vang lên một tiếng “toạc” như lụa xé, đòn Nga Ưng Cầm Thực của Tâm Đăng đã phát sinh hiệu quả, chàng chộp nhằm vài ba vật tròn tròn trong tay áo của ông ta rồi rút phăng trở về...

Trác Đặc Ba kinh tâm táng đờm, gầm lên một tiếng vang lừng, có bao nhiêu sức mạnh thấy đều dồn vào cánh tay hữu, tổng một đòn trí mạng vào hậu tâm của Tâm Đăng.

Tâm Đăng đã tính sẵn từ trước nên vừa chộp nhằm một món đồ trong lòng của Trác Đặc Ba, vội vàng sử một thế Phi Bồng Vạn Dặm bay vù ra ngoài.

Nhưng thân hình của Tâm Đăng vừa cất lên khỏi mặt đất thì đã nghe bên tai tiếng cương khí nổi rào rào, xen lẫn trong một tiếng hét kinh man của Trác Đặc Ba.

Tâm Đăng biết đây là một đòn trí mạng, vội vàng nhún mình để gia tăng tốc độ, xem chừng Trác Đặc Ba đã đánh hết tâm tay rồi và miếng Phi Bồng Vạn Dặm của Tâm Đăng cũng vừa mãn trớn, bàn tay của Trác Đặc Ba đánh đã hết tầm mà lại còn cách thân hình của Tâm Đăng chừng hai tấc nữa.

Tâm Đăng mở cờ trong bụng, nghĩ rằng phen này mình chắc trốn thoát được đòn hung bạo, nào ngờ một tiếng thét thứ hai nổi lên như trời long đất lở, cánh tay của Trác Đặc Ba thình lình vươn dài thêm ba tấc nữa và một tiếng “bùng” khủng khiếp vang lên, bàn tay hộ pháp của Trác Đặc Ba in trọn vẹn lên hậu tâm của Tâm Đăng và đẩy bắn thân hình chàng ra ngoài hơn năm trượng.....

Xem tiếp chương 39 Ngọn roi kỳ diệu của người lạ mặt

39. Chương 39 Ngọn Roi Kỳ Diệu Của Người Lạ Mặt

Trác Đặc Ba là người Tây Tạng nên rất trọng môn Đại Thủ Ấn, ngày thường để hết tâm tư rèn luyện, suốt mấy mươi năm nay không hề sử dụng, nhưng hôm nay vì lỡ kẹt hai chân dưới mặt cát, và vì lỡ khinh địch

nên trúng kế giường đông kích tây của một thằng nhỏ, và ông ta vừa bị Tâm Đăng đoạt mất món đồ quan hệ mà ông ta không dám để rời thân hình của mình một bước.

Trong cơn nguy cấp ông ta mới dùng đến đòn Đại Thủ Ấn và Tâm Đăng đã trúng một đòn trí mạng, hồn bất phụ thể, chàng bay lông lốc như một con diều đứt dây ra ngoài vòng chiến.

Còn Trắc Đặc Ba sau khi thấy ngón Đại Thủ Ấn của mình đã có kết quả, ông gầm lên một tiếng, tung mình nhảy vọt lên mặt cát làm cho cát bay cuộn cuộn, và thân hình của ông ta cấp tốc đuổi theo Tâm Đăng để cướp mấy báu vật trở về.

Nào ngờ khi ông ta vừa vọt lên khỏi mặt đất thì gặp một luồng sức mạnh vô biên đổ tới chắn ngang lối đi, để rồi rơi trở về mặt đất.

Chưa kịp đứng vững, Trắc Đặc Ba đảo mắt nhìn quanh thấy trước mắt mình đứng lố nhố không biết bao nhiêu bóng người, trong đó đàn ông có, đàn bà có, người trẻ tuổi có, người già râu tóc bạc phơ có, đó là những kẻ tử thù của mình, hồi hai mươi năm trước bị mình dùng độc kế cướp mất lệnh phù...

Thì ra đó là Vạn Giao, Vạn Tiềm, Lư Ẩu, Khúc Tinh, Thiết Điệp và vô số người nữa...

Chưa kịp hoàn hồn thì Lư Ẩu là một người tính tình nóng nảy nhất, cất tiếng sang sảng mắng rằng :

- Thằng khốn kiếp, mi dùng độc kế cướp lệnh phù của ta suốt hai mươi năm, bây giờ châu về hiệp phổ, chúng ta quyết thanh toán mi mới vui lòng hả dạ...

Nói dứt lời, lướt tới tống ra một chưởng, thế chưởng của bà ta trông thật nhẹ nhàng nhưng uy lực thật là to rộng, Trắc Đặc Ba thấy vô số bàn tay của Lư Ẩu trùng trùng điệp điệp tủa ra tấn công vào giữa mặt của mình.

Trắc Đặc Ba trong lòng sôi sục, vừa gầm lên một tiếng vừa đổ tra một thế Bạch Mã Hồi Thiên, đánh thốc vào giữa mặt của Lư Ẩu chọi lại luồng chưởng lực của bà ta.

Hai luồng cương khí rào rào tràn tới, sắp sửa va chạm vào nhau thì Trắc Đặc Ba thành linh thù chưởng lực của mình về, dưới chân sủ một đòn Di Hình Hoán Bộ lòn ra sau lưng của Lư Ẩu định tìm đường tiến tới.

Hai bàn chân của Trắc Đặc Ba mặc dù tàn phế nhưng sức lanh lẹ thật là đáng sợ, một người võ nghệ cao cường như Lư Ẩu mà chỉ thoáng nghe một luồng hơi lạnh là ông ta đã lướt ra khỏi vòng kiềm tỏa của mình.

Trắc Đặc Ba lòng mừng khắp khởi, vừa định tiếp tục sử dụng khinh công, nào ngờ ông ta vừa nhón gót chân thì ba bề bốn bên gió dậy rào rào, Vạn Tiềm, Vạn Giao, Khúc Tinh cả ba người này cùng một lượt cấp tốc đuổi theo, chia thành hình chân vạc vây cứng Trắc Đặc Ba vào giữa. Thì ra Trắc Đặc Ba không có lòng mê chiến, ông ta vừa bị Tâm Đăng cướp đi một vật quý báu nên ông ta định tìm cách thoát thân đuổi theo lấy lại.

Nhưng việc trên đời này luôn luôn bất như ý, ngần ấy tay cao thủ bỗng thành linh xuất hiện cản ngăn bước tiến của ông ta.

Thấy ba người này nét mặt hầm hầm trợn mắt gườm nhìn Trắc Đặc Ba, ông ta biết đêm nay muốn vẫy cho sút sự bao vây của ngần ấy tay cao thủ thật là một việc thiên nan vạn nan.

Liệu chừng giờ có đuổi theo Tâm Đăng cũng không kịp, Trắc Đặc Ba đành đứng lại tìm một phương sách để đối phó.

Vạn Tiềm, Vạn Giao và Khúc Tinh sau khi bữa lưới bao vây Trắc Đặc Ba rồi, trong lòng thấy đều hậm hực nhưng không ai muốn ra tay trước, ai cũng muốn cho Trắc Đặc Ba động thủ với một hai người nào đó, chờ cho thực lực suy kém rồi mới ra tay mà hưởng cái thể ngư ông đắc lợi.

Trong ba người này chỉ có Vạn Giao là tính tình nóng nảy nhất, ông ta dần không được, cả tiếng hỏi rằng :

- Trắc Đặc Ba... mi hại chúng ta nhiều quá, làng võ Trung Nguyên đã phải im hơi lặng tiếng suốt hai mươi năm trời mới có ngày hôm nay, mỗi cựa thù chúng ta nhất định báo.

Trắc Đặc Ba ngửa cổ cả cười, cất tiếng sang sảng hỏi rằng :

- Không ngờ làng võ Trung Nguyên ngày hôm nay lại ỷ chúng hiếp cô...

Khúc Tinh cười sang sảng nói vào giữa mặt của Trác Đặc Ba :

- Ngày hôm nay, chúng anh hùng thấy đều có mặt tại đây, mi bằng lòng so tài với người nào hãy chọn lấy một.

Trác Đặc Ba bình thản trả lời :

- Cáo lỗi cùng chư vị, ngày hôm nay ta có việc cần kíp không thể lôi thôi dài dòng, xin hẹn vào một dịp khác.

Vạn Giao biết rằng tên đại ma đầu này đang tìm kế hoãn binh, nếu để cho hắn lôi thôi dài dòng e sẽ sinh nhiều biến cố, hắn muốn khuấy động cho bầu không khí sục sôi, nên thỉnh linh thét lên một tiếng rồi tống về phía Trác Đặc Ba một quyền dữ dội.

Tình thế bắt buộc Trác Đặc Ba phải vùng chưởng để chống trả.

Thừa lúc Trác Đặc Ba xoay lưng đối chọi với Vạn Giao, Vạn Tiềm tức tốc phi ra một cước chiếu thẳng vào huyệt Hội Tông của hắn.

Trước mặt và sau lưng hắn gió dậy rào rào, vô tình lâm vào thế lưỡng đầu thọ địch, Trác Đặc Ba vội vàng sử một thế Lưỡng Đầu Phi Mã, cùng trong một lúc tung về phía trước một chưởng, tung về phía sau một chưởng để đối chọi với cái thế đánh ép của đối phương.

Vừa chiến đấu, Trác Đặc Ba vừa cười ha hả :

- Không ngờ làng võ Trung Nguyên lại bất chấp luật lệ, ỷ chúng hiếp cô.

Từ bên cạnh bỗng có một giọng khàn khàn vang lên trả lời :

- Đối với con người gian ngoan xảo trá như mi thì luật lệ quái gì nữa...

Câu nói vừa dứt thì có một tràng loảng xoảng vang lên, một ngọn roi chín khúc làm bằng bạc, hào quang sáng loảng vào đi tới, thẳng băng như một cán bút giáng xuống đỉnh đầu của Trác Đặc Ba.

Trong làng võ có câu “Múa thương sợ nhất vòng tròn, múa roi sợ nhất đường thẳng”.

Có nghĩa là người múa thương mà đến mức biến thành hình tròn thì nghề thương của người ấy đã luyện đến mức tinh vi tuyệt đỉnh, còn múa roi mà ngọn roi căng ra thành một đường thẳng thì đường roi của người ấy thật đáng sợ.

Bây giờ ngọn roi của người ấy từ phía trên rào rào đánh xuống, xa trông như một ngọn sào bằng sắt thép.

Trác Đặc Ba biết người sử dụng ngọn roi chín khúc này thật có một nền võ học cao thâm, không dám khinh địch, Tâm Đẳng lách mình sang cánh hữu hai bước vào giữa lúc ngọn roi chỉ còn cách đỉnh đầu của mình chừng năm tấc.

Và nhờ bộ pháp quá nhanh của Trác Đặc Ba, ông ta lách được ngọn roi từ trên đánh xuống trong đường tơ kẽ tóc và thỉnh linh vùng bàn tay ra chộp vào huyệt Khúc Trì của đối thủ.

Nào ngờ ngọn roi đang đi thẳng xuống một cách mạnh bạo đường ấy bỗng thỉnh linh uốn cong lại như một con mãng xà xía xối vào huyệt Tiểu Yêu bên hông của Trác Đặc Ba.

Ngọn roi thật là thần diệu, thẳng thì thật là thẳng mà đến khi uốn khúc thì lượn mình mềm dẻo còn hơn một con mãng xà chui phất vào hông của đối phương.

Trác Đặc Ba giật mình kinh hãi vì đường roi thứ hai so với đường roi thứ nhất, ác độc hơn bội phần.

Ông ta chưa kịp nghĩ ra cách đối phó thì trong cùng một lúc ba bề bốn bên gió dậy rào rào, trên mười người thấy đều vũ lộng binh khí tràn tới tấn công như sóng tràn đê vỡ...

Xem tiếp chương 40 Đường về Trung Nguyên mịt mù diệu vợi

40. Chương 40 Đường Về Trung Nguyên Mịt Mù Diệu Vội

Chàng nghệt thở, nổ đom đóm mắt, cảm giác gần như tê liệt, bỗng có hai cánh tay khẳng khiu thò ra đỡ lấy thân hình của chàng.

Người này bắt gấn lấy Tâm Đăng rồi, vội vàng xoay lưng ra khỏi vòng chiến, trở thuật phi hành chạy thẳng một mạch...

Thì ra người ấy chính là sư phụ của Tâm Đăng, Cô Trúc lão nhân, thoát được ra hơn mười trượng rồi mà bên tai ông ta vẫn còn văng vẳng những tiếng sát phạt vang lừng do những tay cao thủ ủa ra chặn đứng lối đi của Trác Đặc Ba.

Ôm chặt Tâm Đăng vào lòng, ông ta vận dụng hết thuật khinh công tuyệt kỹ, định trốn đi xa chừng nào tốt chừng đó, vì chính mắt ông trông thấy ban nãy cánh tay của Trác Đặc Ba thành linh vươn dài thêm hai tấc để kích Tâm Đăng một đòn dữ dội.

Ông biết chắc rằng đó là đòn Đại Thủ Ấn, mà Tâm Đăng đã lãnh đòn Đại Thủ Ấn rồi thì lành ít dữ nhiều, cho nên ông ta cố hết sức rời khỏi nơi này ngõ hầu tìm một nơi vắng vẻ mà khám lại vết thương.

Thân hình của Tâm Đăng nằm trong lòng ông cứ càng lúc càng nguội lạnh dần dần làm cho Cô Trúc lão nhân lấy làm lo lắng.

Chưa tàn một nén hương thì ông ta đã đến bên bờ hồ, cất lên một tiếng hú thật dài ông ta nhảy vù xuống hồ.

Lúc bấy giờ nhằm vào mùa đông, hơi lạnh thấu xương, và trên mặt hồ nổi lều bều những tảng băng màu trắng phau phau.

Chỉ dùng hai mũi giày điểm nhẹ trên những tảng băng đó, Cô Trúc lão nhân lướt nhanh trên hồ Tuấn Mã, trong chớp mắt đã sang đến bờ bên kia.

Sau khi bế Tâm Đăng nhảy vút lên bờ, Cô Trúc lão nhân biết mình đã ra khỏi vòng thế lực của Trác Đặc Ba, Cô Trúc lão nhân vội tìm một nơi vắng vẻ đặt Tâm Đăng xuống rồi tỉ mỉ khám lại vết thương.

Ông ta thấy Tâm Đăng hai mắt nhắm nghiền hơi thở thoi thóp, vội vàng vạch áo ra xem thấy giữa hậu tâm nổi lên một hình bàn tay màu sắc tím bầm đang ngả sang màu đen...

Cô Trúc ngậm ngùi thở dài vì rõ ràng đây là Đại Thủ Ấn không sai.

Móc túi lấy ra một viên Hoàn Hồn đan, Cô Trúc lão nhân bóp hai vành xương hàm của Tâm Đăng cho há mồm ra đoạn nhét vội viên thuốc vào, tiếp theo đó ông dùng một thủ pháp cực kỳ lạnh lẽo vuốt cho viên thuốc trôi xuống cổ họng của Tâm Đăng.

Liệu chừng viên thuốc vừa tan ra trong cổ họng thì Tâm Đăng từ từ mở mắt, hé miệng rên rĩ.

Cô Trúc lão nhân mừng rỡ vội vàng theo phép trị thương thông thường trong làng võ, ém một bàn tay vào huyệt Đan Điền để truyền nội lực sang.

Nhờ thuốc Hoàn Hồn đan thần diệu và nhờ luồng nội lực của Cô Trúc lão nhân, nên Tâm Đăng dần dần hồi tỉnh, anh ta rên khừ khừ, muốn nói mà chẳng nói ra lời.

Một lúc sau chàng mới thò hai cánh tay yếu ớt của mình chỉ vào lòng, Cô Trúc lão nhân thấy Tâm Đăng ra dấu vội vàng thò tay vào áo của chàng và bàn tay của ông ta bỗng chạm vào một vật.

Lôi tuốt ông thấy đó là một chiếc gói bằng vải dầu, sắc vải màu vàng ẻo có lẽ đã lâu năm lắm.

Tâm Đăng ra dấu bảo ông ta mở ra xem.

Và khi hai bàn tay của Cô Trúc vừa mở ra làn vải cũ kỹ đó, Tâm Đăng thoáng nghe ông ta rú lên một tiếng mừng rỡ.

Vì rằng sau lớp vải kia chính là món lệnh phù của Cô Trúc lão nhân đã mất tích suốt hai mươi năm trường.

Cầm chắc nó trong tay, Cô Trúc lão nhân hể hể như một người đi xa xứ được trở về nơi đất tổ quê cha.

Chợt nhớ ra bên cạnh lênh phù của mình còn có một chiếc bọc bằng vải nữa, Cô Trúc lão nhân vội vàng lấy lên, trình trọng mở ra, thì ra trong ấy là một quyển sách gập làm đôi.

Hình dáng quyển sách đó đập vào mắt Tâm Đăng là chàng giật mình nhảy nhồm vì quá ư quen thuộc.

Cùng trong lúc đó Cô Trúc lão nhân cũng trở mắt lên vì dưới mắt ông hiện lên bốn chữ bằng son đỏ chói :
“Tâm Tang khẩu quyết”.

Thần kinh của Cô Trúc lão nhân tức khắc bị xúc động mạnh, ông ta thật không ngờ trong cùng một ngày mà ông ta lại bắt gặp được hai vật quý báu nhất của đời mình.

Còn đang bàng hoàng bỗng thành linh minh mặt mày biến sắc, ông ta nhét vội hai món bảo vật vào trong túi của mình và quay đầu nhìn lại.

Tâm Đăng sửng sốt vì sau lưng Cô Trúc bây giờ xuất hiện một nàng thiếu nữ che vương lụa ngang qua mặt, đó là Trì Phật Anh.

Thì ra khi Tâm Đăng đấu chiến với Trác Đặc Ba thì Trì Phật Anh cũng theo chân sư phụ mình mà tới nơi, chưa kịp xuất đầu lộ diện thì nàng đã trông thấy Trác Đặc Ba dùng Đại Thủ Ấn đánh ngã Tâm Đăng.

Kể từ ngày lạc bước vào trong trận của Trác Đặc Ba và nghĩ nhằm thuốc độc để cho Tâm Đăng thân cận với mình, Trì Phật Anh kể như thân nàng đã trao cho Tâm Đăng rồi vậy, do đó mà nàng luôn lo nghĩ đến sự yên nguy của chàng.

Trong lúc các tay cao thủ đang bữa lười vậy Trác Đặc Ba thì cặp mắt của nàng không rời khỏi Tâm Đăng một bước.

Nàng trông thấy Cô Trúc lão nhân đưa tay ra hứng lấy thân hình của Tâm Đăng và co giò bỏ chạy, Trì Phật Anh không còn thiết đến việc gì nữa, liếc thấy Lư Ấu nhảy ra cản đường Trác Đặc Ba, nàng sẽ lên rút mình vào bụi rậm rồi đuổi theo Cô Trúc.

Vì khinh công của nàng không bằng Cô Trúc lão nhân nên bị ông bỏ rơi một đoạn đường khá xa, may sao khi đến bờ hồ, nhờ cảnh vật trống trải, nàng trông thấy Cô Trúc lão nhân đang ôm Tâm Đăng vào lòng mà lướt đi trên những tảng băng trôi nổi lều bều trên mặt nước.

Phật Anh sửng sốt vì ngày thường vẫn nghe sư phụ mình kể lại, người luyện khinh công đến mức cao siêu có thể đạp trên một cánh bèo mà đi qua một con sông rộng, đó là thuật Đăng Bình Đạp Thủy.

Bây giờ trên mặt hồ không có bèo, Cô Trúc lão nhân dùng những miếng băng để thay thế mà trở thuật Đăng Bình Đạp Thủy.

Phật Anh không kịp suy nghĩ, nhảy tòm xuống mặt hồ, vì theo Lư Ấu lâu ngày nên nàng học được môn Thủy Công khá giỏi, bây giờ nàng vận dụng hết chân khí trong người để chống cự với hơi lạnh thấu xương mà bơi nhanh về phía bên kia bờ hồ.

Đến mé thì bóng dáng Cô Trúc lão nhân đã biết mất, may nhờ hôm ấy tuyết rơi sáng đêm nên mặt tuyết còn mới rành rành, Phật Anh phải cố gắng tìm kiếm mới bắt gặp dấu giày của Cô Trúc lão nhân hiện lờ mờ trên mặt tuyết trắng phau.

Noi theo dấu chân đó, Phật Anh đi lần về phía trước và dấu giày của Cô Trúc lão nhân dẫn nàng đến một nơi hoang vu vắng vẻ và mất dấu sau lùm cây rậm rạp.

Vạch lá trông vào Phật Anh thấy Tâm Đăng nằm dài dưới đất, còn Cô Trúc lão nhân thì ngồi bên cạnh trên tay cầm một quyển sách, Trì Phật Anh giật mình đánh thót vì nàng vừa bắt gặp trên bìa quyển sách kia có đề bốn chữ Tâm Tang khẩu quyết.

Phật Anh thần trí bàng hoàng vì đây là một bảo vật mà sư phụ nàng đã bỏ không biết bao nhiêu công phu ra tìm kiếm, và hiện nay các tay cao thủ đang bữa lười bao vây Trác Đặc Ba cũng vì quyển sách này.

Giữa lúc tâm thần thăng thốt thì thành linh Cô Trúc quay phắt lại, nạt :

- Chúng bay...

Phật Anh giật mình thối lui một bước, cùng trong một lúc đó, nàng thoáng nghe sau lưng mình có mấy tiếng động khe khẽ, dường như có người đang trở thuật phi hành như giông như gió.

Quả thật sau lưng nàng còn có một số người nữa âm thầm theo chân nàng mà Phật Anh không biết, ban nãy Cô Trúc vừa đọc đến chữ Tầm Tang khẩu quyết thì phát hiện chung quanh mình có nhiều hơi thở, báo hiệu cho ông ta biết có nhiều người mai phục chung quanh, nên vội vàng quay lại.

Và bây giờ, chỉ còn một mình Trì Phật Anh là ngây thơ theo chân Cô Trúc vì Tâm Đăng chứ không phải vì Tầm Tang khẩu quyết, vì thế nên nàng vẫn đứng lại chứ không bỏ chạy, còn những người kia đều nhanh chân hát bài tử mã.

Cô Trúc lão nhân chờn vờn đứng lên định đuổi theo thì Tâm Đăng thò bàn tay yếu ớt ra nắm ông ta trở lại và Phật Anh nhảy xổ tới ôm Tâm Đăng vào lòng mà nước mắt.

Cô Trúc lão nhân nói :

- Tâm Đăng không may bị trúng nhảm Đại Thủ Ấn, lành ít dữ nhiều...

Trì Phật Anh nghe qua kinh tâm táng đờm, vội vàng lật áo Tâm Đăng ra xem, thấy dấu bàn tay của Trác Đặc Ba in vào giữa hậu tâm của chàng nổi lên một vết thương đen bầm trông thật là kinh rợn.

Hơi thở của Tâm Đăng bây giờ thoi thóp, hai mắt nhắm nghiền, nhiệt độ lên cao, Trì Phật Anh hốt hoảng hỏi Cô Trúc :

- Vậy bây giờ hãy tìm cách nào để cấp tốc điều trị?

Cô Trúc lão nhân ngửa mặt thờ dài nói một câu ảo não :

- Đã lãnh lấy Đại Thủ Ấn thì có một người biết phép điều trị mà thôi...

Trì Phật Anh hốt hoảng hỏi tiếp :

- Người ấy là ai?

Cô Trúc lão nhân đưa mắt nhìn về tận phương trời xa xăm nói :

- Phải trở về tận đất Trung Nguyên...

Trì Phật Anh cắt ngang câu nói :

- Có phải về tận xứ Giang Nam?

Cô Trúc trả lời :

- Chính thế... Ngoài Y Thánh ra không ai có đủ phương pháp điều trị vết thương trầm trọng này.

Phật Anh ngửa mặt nhìn trời rồi nói :

- Vậy thì ta hãy mau cất bước lên đường.

Cô Trúc lão nhân nói :

- Phải...

Nói rồi rảo mắt nhìn quanh dường như đang tìm kiếm bóng dáng của những người lẫn quất đâu đây, nhưng không thấy động tĩnh chi ông ta liền bế xốc Tâm Đăng lên vai rồi lui ra khỏi bụi rậm.

Ngửa mặt lên nhìn vòm trời âm u đen thẫm của vùng cao nguyên Tây Tạng lần chót, Cô Trúc lão nhân cất lên một tiếng hú hào hùng rồi trở thuật phi hành nhắm hướng đông đi nhanh như một luồng gió thoảng, Trì Phật Anh thấy vậy vội vã dùng hết sức bình sinh của mình trở thuật khinh công leo đèo bám theo Cô Trúc.

Đường về Trung Nguyên mịt mù vạn dặm, Cô Trúc lão nhân là một người tuổi ngoại thất tuần, trên vai lại đeo nặng một bệnh nhân vạm vỡ, vậy mà hai bàn chân của ông ta lướt nhanh như giông như gió, độ chừng tàn mệt nén hương thì bỏ rời Phật Anh xơ lơ xa lắc...

Lắng nghe tiếng gót chân của Phật Anh càng ngày càng rơi về phía sau, Cô Trúc lão nhân dừng chân lại đợi đến khi nàng bắt kịp thì mồ hôi vã ra như tắm.

Ông ta quắc mắt nói :

- Thật là vô dụng, cứu binh như cứu hỏa, không thể chần chờ, mau theo ta...

Tiếng “ta” vừa dứt, ông ta thò một bàn tay ra nắm lấy tay áo của Phật Anh và bên tai nàng gió dậy ào ào, ba người lướt đi như giông như gió, xa trông như hai con thần mã song hành, thẳng tiến về đất Trung Nguyên...

Đây nói về Trác Đặc Ba sau khi tổng nhảm Tâm Đăng một chương rồi, vừa muốn đuổi theo thì vô số cao thủ thành linh xuất hiện, bao vây chặt chẽ, người người thấy tung ra sát thủ chực giết ông ta.

Nằm trong tình thế vạn phần nguy hiểm, Trác Đặc Ba lập tức tung ra một đòn Bát Viện Quy Phong, đẩy mạnh một luồng áp lực về bốn phía, nhờ vậy chúng cao thủ thấy đều giãn ra một bước.

Trong lúc đó, ngọn roi ác liệt của đối thủ đã bay tới cách mình ông ta chừng hai tấc.

Trác Đặc Ba thét lên một tiếng để ra uy rồi trở một đòn Hoàng Hạc Xung Thiên vọt mình lên cao năm trượng.

Thân hình của ông ta như một chiếc pháo thăng thiên, bay bổng lên rồi rơi trút đầu trở xuống, và một tràng tiếng động vang lên loảng xoảng không ngớt, liền theo đó từ trong cánh tay của Trác Đặc Ba bay vọt ra một ngọn roi bảy khúc.

Đó là một món vũ khí tùy thân mà ít khi ông ta dùng đến. Bây giờ từ trên cao ông ta trút xuống một đòn Mãn Thành Phong Vũ, ngọn roi của ông kết thành một màn lưới sắt chộp xuống phía dưới.

Trong lúc đó thì người lạ mặt múa roi ban nãy từ dưới đánh thốc lên một Bạch Xà Thượng Thọ.

Hai ngọn roi xoắn tít vào nhau, vang lên những tiếng khua rang rang...

Và thân hình của ông ta rơi xuống đất, ngọn roi trong tay của ông ta tung hoành như rồng bay phụng lộn, tấn công vào những yếu huyệt của người vô danh.

Và cả hai người trao đổi với nhau liền liền hơn mười thế võ thật là quỷ khốc thần sầu, làm cho những người có nền võ học cao thâm đứng chung quanh như Lư Ẩu và Thiết Diệp thấy đều chẳng dám xáp tới gần.

Họ thấy hai người này quả thật là kỳ phùng địch thủ nên chẳng nhảy vào can thiệp vội, chờ xem động tĩnh ra sao.

Bây giờ, mọi người mới có dịp nhìn kỹ, thấy đối thủ của Trác Đặc Ba là một người tuổi trạc trung niên, thân hình vạm vỡ, nhưng cử động vô cùng lanh lẹ, trên mặt người này che ngang một vuông lụa màu đen, ngoài cặp mắt sáng rực người ta không còn thấy một chi tiết nào nữa.

Lúc bấy giờ, ngọn roi cửu khúc của Trác Đặc Ba đang vùng vẫy những thế võ trong đường Đoạn Hồn tiên, gồm bảy mươi hai thế cương nhu lẫn lộn, rút trong những thế roi vô cùng ác liệt tạo thành.

Mỗi một đòn tung ra thấy đều là sát thủ, chỉ hiềm vì người đối địch với Trác Đặc Ba nghề múa roi cũng là xuất quỷ nhập thần, sử dụng ngọn roi vô cùng khéo léo, toàn là những thế võ miền Trung Nguyên làm cho Thiết Diệp và Lăng Hoài Băng thấy đều chặc lưỡi khen thầm.

Thừa một lúc, người trung niên kia tung ra một thế Kim Tiên Đả Thổ, đường roi quật vào giàn trên của Trác Đặc Ba, tạo thành hai chiếc vòng tròn kỳ dị muốn tròng vào cổ của Trác Đặc Ba.

Lợi dụng thế công của đối phương, Trác Đặc Ba vội vàng xuống một thế xà tấn, để tung ngọn roi của mình xía vào huyệt Thần Đường của đối phương, cùng trong một lúc cúi đầu xuống lánh khỏi hai chiếc vòng tai ác.

Huyệt Thần Đường nằm sau hậu tâm nhưng ngọn roi của Trác Đặc Ba như có một bàn tay huyền diệu nào đó điều khiển lòn qua khỏi kẹt nách của gã trung niên rồi đảo lộn trở về đâm vào huyệt Thần Đường.

Lư Ẩu đứng bên ngoài kêu lên :

- Nguy rồi!

Nhưng nào ngờ gã trung niên bịt mặt kia nhanh như chớp thò bàn tay trái ngược về phía sau, xòe năm ngón tay ra liều chết mà chớp lấy ngọn roi ác liệt, cùng trong một lúc, ngọn roi trong bàn tay hữu của hắn cũng xé gió vèo vèo trở thành một ngọn câu liềm cong vút, móc một đường mãnh liệt vào huyết Thần Đường của Trác Đặc Ba...

Lăng Hoài Băng vỗ tay khen dậy :

- Hay lắm... Ăn miếng trả miếng.

Tiếng khen chưa dứt thì ngọn roi đã cách huyết Thần Đường chừng hai tấc.

Trác Đặc Ba nghe áp lực vào hậu tâm của mình liệu thể không xong, nên đường roi không buông ra tận lực, mượn trốn đi của nó, ông ta cất mình lên đu về phía trước để tránh thế võ kia.

Người trung niên bịt mặt chỉ chờ có bao nhiêu đó, bàn tay tả đang bảo vệ huyết Thần Đường của hắn thỉnh linh thay đổi chiều hướng, bằng một chiều hướng vô cùng quái lạ, thò ra chớp một cái vào giữa ngực của Trác Đặc Ba một đòn cầm nã.

Khúc Tinh đứng bên ngoài rú lên :

- Trời... Cầm Long Thủ...

Chữ “thủ” vừa dứt thì một tiếng toát như lụa xé vang lên, vạt áo của Trác Đặc Ba ban nãy bị Tâm Đăng chớp mất một mảnh, bây giờ lại trúng đòn lòi hăn ra, để lộ bộ ngực bắp thịt cuộn cuộn của Trác Đặc Ba.

Năm vết hằn đỏ bầm lập tức nổi lên, và gã trung niên bịt mặt trong tay cầm vạt áo của Trác Đặc Ba buông ra một tràng cười danh ác.

Sự việc xảy ra như vậy đều làm cho mọi người thấy đều rú lên một tiếng kinh hoàng, họ không phải là xúc động vì cái thua của Trác Đặc Ba mà vì họ không ngờ gã trung niên bịt mặt lại thắng một cách dễ dàng mau lẹ như thế, và chớp nhăm giữa ngực của Trác Đặc Ba, một nơi mà nhiều người nghi ngờ chứa đựng rất nhiều bí ẩn.

Cặp mắt sáng ngời của Trác Đặc Ba long lên sòng sọc, lão thét lên :

- Trời... Mày đã lấy Tầm Tang khẩu quyết!

Câu nói chưa dứt thì ngằn ấy cao thủ chia làm hai khối, một khối bao vây Trác Đặc Ba, còn đa số thì bao vô cùng vây chặt chẽ gã trung niên bịt mặt.

Gã trung niên bịt mặt giơ cao vạt áo của Trác Đặc Ba, giải thích :

- Không, không, chẳng có vật chi trong này.

Nhưng có một câu nói thanh tao của một người thiếu nữ cất lên :

- Chúng ta làm sao tin cho được lời nói của Thần Du Kỳ Thủ!

Bốn chữ Thần Du Kỳ Thủ (có nghĩa là bàn tay khéo léo đánh cắp như thần) vừa thốt ra khỏi cửa miệng thì mọi người thấy đều “à” lên một tiếng kinh hoàng. Vì rằng mấy năm gần đây cái tên Thần Du Kỳ Thủ vang dậy đất Trung Nguyên, với cái tài đánh cắp có một không hai của hắn.

Thế rồi một người cất tiếng kêu lên :

- Tầm Tang khẩu quyết, một vật chí bảo của võ lâm không thể lọt vào tay một người chuyên nghề đánh cắp.

Câu nói chưa dứt thì trong đám đông đã nhảy xổ ra một người, mọi người nhìn kỹ thấy đó là một lão già đầu râu tóc bạc, tướng mạo phương phi.

Lão già này cười hềnh hếch nói :

- Mi không có lấy thì cho ta khám vậy.

Dứt lời vụt thò bàn tay tả ra, điệu bộ thật tầm thường như một người thò tay lấy vật gì để trên bàn vậy.

Nhưng đòn vừa tung ra thì Thần Du Kỳ Thủ biến sắc, thối lui hai bước kêu lên :

- Hay cho Vân Trung Hoàng Nhận... sao mi lại biết Cầm Long Thủ?

Tiếng kêu chưa dứt thì bàn tay tả của lão già rụt phắt trở về rồi lại bắt thần tung ra như sấm sét chộp vào bầu áo của Thần Du Kỳ Thủ.

Thì ra hai thế võ liên hoàn này đều nằm trong đường Cầm Long Thủ, một đường vô độc đáo của phái Thiếu Lâm, mà không ngờ hai người này lại chạm trán nhau nơi biên thùy xa xôi và thi thố với nhau trước mặt chúng anh hùng hào kiệt.

Ngọn roi chín khúc trong tay của Thần Du Kỳ Thủ bỗng kêu lên một tràng loảng xoảng, rồi như một con rắn nằm vắt ngang lưng của lão, để cho lão rảnh tay, chống trả kịch liệt với Vân Trung Hoàng Nhận.

Mọi người đứng bên ngoài thấy đều gật gù khen dậy, vì hai lão này dùng chung một đường Cầm Long Thủ để sát phạt lẫn nhau bằng những đòn trí mạng.

Giữa lúc hai người chiến đấu tưng bừng với nhau thì những kẻ bàng quan thấy đều chia ra bủa vây tứ phía, sẵn sàng chờ đợi thời cơ.

Thì ra ban nãy, Trác Đặc Ba đã rõ Tâm Đẳng cướp mất Tầm Tang khẩu quyết của mình nhưng tiếp đó lại bị mọi người cầm chân ở lại.

Biết ai nấy sở dĩ bám theo mình chỉ vì quyển sách quý báu kia nên khi bị Thần Du Kỳ Thủ chộp nhầm giữa ngực mình, ông ta vội vàng dùng một mẹo nhỏ, trở vào giữa mặt hắn mà tri hô Tầm Tang khẩu quyết đã bị hắn cướp đi.

Chỉ dùng một lời nói mà Trác Đặc Ba đã dụ đối phương vào nơi tử địa, thành ra một số đông liền bỏ rơi Trác Đặc Ba mà tập trung về phía Thần Du Kỳ Thủ.

Nhưng có một số ít lại bám theo Trác Đặc Ba, đó là những người có mối thù sâu với lão ta, đã bị hắn dùng thuốc độc làm cho mất hết võ công và dùng mẹo để cướp lệnh phù hồi hai mươi năm về trước bây giờ ra tay rửa hận.

Cũng có một người còn một ý niệm khác nữa là Lăng Hoài Băng. Ông này đối với Trác Đặc Ba không những có mối thù cầm cố hai mươi năm trường mà cũng là một tay tình địch.

Thét lên một tiếng vang lừng, Lăng Hoài Băng nhảy xổ tới tấn công trước, sau hai mươi năm dài bị cầm cố dưới hầm sâu, Lăng Hoài Băng đã lợi dụng thời gian này nghiền ngẫm ra một lối võ công thật là lợi hại.

Trác Đặc Ba nghe thấy một luồng gió âm u lạnh lẽo tới trước mặt của mình, trong lòng lấy làm kinh dị, không ngờ một người đã bị mình phế hết võ công, giam trong hầm sâu suốt hai mươi năm mà bây giờ lại có một ngón chưởng lực lạ lùng đến thế.

Ông đầu biết rằng Lăng Hoài Băng trong thời gian tù hãm, hai chân đi đứng không được, chỉ cử động có hai tay nên để hết tinh thần luyện hai cánh tay của mình có một ngón Hàn Âm chưởng vô cùng âm u khốc liệt.

Nhưng ngược lại, hai chân ông vì phải tê liệt lâu ngày nên vô cùng yếu ớt, vì vậy tấn không được vững vàng.

Vừa nghe thấy một luồng gió lạnh tốc tới, Trác Đặc Ba vội vàng vung song chưởng ra đỡ một đòn Song Mã Phi Thiên.

Bàn tay hữu của hắn dồn hết tám phần sức mạnh để chọi với Lăng Hoài Băng, còn bàn tay tả của hắn chỉ dùng hai phần sức mạnh để phòng hờ ứng chiến.

Hai bàn tay vừa so nhau, Trác Đặc Ba cảm thấy một luồng hơi lạnh tràn qua cơ thể của mình, khí lực thật là mạnh mẽ nhưng thân hình ông ta lại khê chao động.

Việc này làm sao lọt khỏi cặp mắt tài tình của Trác Đặc Ba, ông ta vội vàng thu bàn tay hữu trở về để rồi vung bàn tay tả quét ngang hai gối Lăng Hoài Băng một đòn dữ dội.

Lăng Hoài Băng không ngờ chỉ trong một đòn mà đối phương đã trông thấy chỗ sơ hở của mình, vội vàng dùng một miếng Thanh Vân Phi Bộ đảo mình hai vòng mới tránh khỏi luồng chưởng lực của Trác Đặc Ba.

Liên theo đó, Lăng Hoài Băng tiếp tục giáng một chưởng xuống đỉnh đầu của đối phương, và Trác Đặc Ba, tay hữu tung ra một đòn Đại Thủ Ấn để ngăn ngừa chưởng lực và cũng lại tiếp tục quét một đá tấn công hạ bàn của Lăng Hoài Băng.

Liên tiếp bị đối phương tấn công vào chỗ yếu, Lăng Hoài Băng tỏ ra núng thế, còn đương bàng hoàng thì một tiếng thét vang lừng trời dậy :

- Lão Lăng... Hãy lui ra để già này thử chơi vài miếng.

Quay đầu nhìn lại thấy người nhảy ra can thiệp đó chính là lão bà Lư Ấu.

Lư Ấu mang một mối hận thù hai mươi năm trời, ngày nay mới được dịp chường mặt đấu chiến với Trác Đặc Ba, trong lòng lửa giận bốc lên ngùn ngụt, tiếng nói chưa dứt thì bàn tay khẳng khiu của bà đã vươn ra, chụp vào hông của Trác Đặc Ba, tấn công huyết Kim Thủy và Tà Môn.

Trác Đặc Ba cười ha hả nói rằng :

- Lại dùng xa luân chiến?

Lư Ấu cau có :

- Xa luân chiến thì sao?...

Xem tiếp chương 41 Hỏa Thiêu Tây Tạng đệ nhất gia

41. Chương 41 Hỏa Thiêu Tây Tạng Đệ Nhất Gia

Ba thế chưởng của Lư Ấu tỏ ra vừa dứt, thế thứ tư vừa tung ra một nửa thì chung quanh chúng cao thủ ó ré vang đầy :

- Coi chừng Lư lão phồng tay trên...

Câu nói vừa dứt thì ba bốn người nhất tề xuất động, nhảy xổ tới tấn công.

Thì ra họ cũng biết câu nói của Trác Đặc Ba không thể tin hết mười phần, lại sợ Lư Ấu ra tay trước, vừa có thể rửa được mối thù hai mươi năm, vừa chiếm được một pho sách quý báu, vì vậy mà không ai dám chần chờ, thấy đều muốn thành công trước những người đồng đội.

Tình thế bây giờ đã khẩn trương lắm, ai ai cũng đều tung ra sát thủ, vì vậy mà Trác Đặc Ba chỉ chống cự không đầy mười hiệp đã lâm vào vòng nguy khốn.

Bất thành linh, Lư Ấu tung ra một chưởng như chớp giáng sấm nổ giáng thẳng vào đỉnh đầu của Trác Đặc Ba, trong lúc đó thì Vạn Giao, Vạn Tiềm đồng loạt tròn lưỡi gươm trong tay của mình tạo thành thế liên hoàn tấn công tả hữu...

Còn Khúc Tinh thì cất lên một tiếng hú thật dài rồi tung ra một ngón Tảo Đường cước quét ngang hạ bàn của Trác Đặc Ba.

Bốn người này dùng bốn thế võ khác nhau nhưng phối hợp với nhau vô cùng chặt chẽ làm cho Trác Đặc Ba như con cá nằm trong rọ.

Nhưng lóng tai nghe cương khí bốn bề, ông ta biết công lực bốn người này thì Vạn Tiềm non nhất, vì vậy mà ông ta dùng một thế Độc Mã Xuất Quang tấn công về phía của Vạn Tiềm để mở một con đường máu thoát thân.

Bao nhiêu sức mạnh thấy đều đổ dồn vào đây, vì vậy sau một tiếng “cảng” kinh hồn, thanh gươm trong tay Vạn Tiềm bị gãy làm hai đoạn, liền theo đó một luồng gió lạnh đập vào mặt của ông ta làm cho Vạn Tiềm phải thối lui một bước.

Một bức thối lui đó đã làm cho mảnh lưới hở ra một khoảng và thân hình của Trác Đặc Ba nhanh như một con hổ sút chuồng, thoát nhanh ra như một luồng gió thoáng.

Những tưởng rằng mình có thể thoát khỏi vùng kiềm tỏa, nào ngờ thân hình đi ra chưa đầy hai trượng thì sau lưng gió dấy vèo vèo, một vật binh khí xé gió đi vun vút lướt tới điểm vào hậu tâm của ông ta.

Bốn tay cao thủ đồng rú lên, vì rằng người ra tay can thiệp đó chính là kẻ có một nền khinh công thượng thặng là Thiết Điện.

Số là Thiết Điện này giờ đứng bên ngoài chờ xem tình thế, thấy Trác Đặc Ba thành linh đột xuất trùng vây, bà ta đã có ý từ trước, bây giờ vội vàng gỡ khinh công thượng thặng ra cấp tốc đuổi theo, vung một ống sáo vàng trong tay điểm vào huyệt Hội Tông của người đang trốn chạy.

Trong tất cả những tay cao thủ có mặt nơi đây có lẽ khinh công của Thiết Điện là cao nhất, ngày xưa chính bà ta từ trong ngôi nhà đá đến Bồ Đạt La Cung luận kinh rồi trở về mà chung rượu chưa tàn hơi nóng...

Lúc bấy giờ bà ta dốc hết tinh thần, vì vậy mà tốc độ càng kinh tâm, và Trác Đặc Ba giữa lúc tinh thần thăng thốt, trúng đòn mà rú lên một tiếng hãi hùng...

Tiếng rú chưa dứt thì gió dấy bốn bề, ngàn ấy tay cao thủ thấy đều cấp tốc đổ xô tới...

Nhưng Trác Đặc Ba vận dụng hết sức bình sinh của mình, hóp nhanh một hơi đường khí rồi cất mình chạy thẳng.

Đây có lẽ là lần đầu tiên trong suốt một đời ông ta phải bỏ chạy một cách ê hèn như thế và những người đi theo sau thấy đều dốc hết tốc lực đuổi theo...

Mười mấy chiếc bóng mờ xé gió đi vèo vèo như tên bắn, ai cũng muốn tới trước để ra tay hạ bệ một kẻ thù đã giữ lệnh phù của mình trong bao nhiêu năm và cũng muốn thừa cơ hội để đoạt Tầm Tang khẩu quyết.

Trong chớp mắt, đoàn người đã thoát ra trên mười trượng và Trác Đặc Ba chạy quanh có vào một con đường hiểm hóc, trước mắt vùng mở ra một cửa động tối om và Trác Đặc Ba bằng mình chạy vào đó...

Không ai bảo ai, mọi người thấy đều đuổi theo không dừng bước, và đoàn người đi sâu vào một con đường hầm quanh co ướt át.

Bỗng Trác Đặc Ba dừng chân lại, vì ông ta đã chạy vào tận một gian phòng, dường như là đường cùng lối tận.

Tựa lưng vào tường, cặp mắt long lên sòng sọc như một con mãnh hổ cùng đường, và trong chớp mắt hơn mười tay cao thủ giăng thành hàng chữ nhất chặn nghẽn lối ra.

Một giây im lặng nặng nề trôi qua và người nóng nảy nhất trong bọn là Lư Ấu, bất thành linh thét lên một tiếng, nhảy xổ tới tấn công.

Thân hình của Trác Đặc Ba theo đó đảo nhanh hai bộ, và với cặp mắt sắc bén phi thường cả Khúc Tinh, ông ta thấy Trác Đặc Ba dùng một động tác phi thường nhanh nhẹn ấn nhẹ bàn chân ba lượt lên ba phiến đá trước mặt ông ta và liên tiếp sử dụng hai đòn Đẩu Chuyển Tinh Di để lẫn đòn...

Liên theo đó có tiếng sè sè vang lên và Khúc Tinh thét lên :

- Ngươi rồi, mau rút lui!

Câu nói vừa dứt, ông ta liên tiếp sử dụng mấy thế Thất Tinh Liên Hoàn bộ bắn lui ra phía sau nhanh như một vệt khói mờ, bên tai ông ta có gió dấy vèo vèo, hai ba chiếc bóng mờ nữa cũng lui ra thần tốc...

Vừa thoát khỏi cửa thì một màn lưới sắt từ bên trên cũng vừa rủ xuống, nhốt chặt tất cả những người còn lại ở bên trong và tiếng động cơ vẫn kêu lên sè sè không dứt, cả một gian buồng từ từ tụt xuống... tụt xuống mãi...

Ngoài Khúc Tinh nhanh chân thoát khỏi, kẻ đó là Thiết Điện, bà ta vẫn nhờ khinh công thượng thặng mà bắn lùi khỏi phòng trong đường tơ kẽ tóc.

Còn gian phòng bọc lưới sắt kia, tụt thêm hai trượng nữa là đến mực nước, và nước từ bên ngoài tràn vào ào ạt, trông thật là đáng sợ.

Ngần ấy tay cao thủ còn lại biết rằng đã lâm thế nguy nên đồng nhảy tới tấn công ồ ạt, bao vây Trác Đặc Ba kín mít.

Giữa cơn hỗn loạn, Trác Đặc Ba ngửa cổ cả cười, tiếng cười âm u rùng rợn, nửa như khoái trá, nửa như căm hờn.

Thì ra đây là một gian phòng tuyệt lộ mà Trác Đặc Ba đã dụng công xây cất từ trước, liệu đến khi nào những kẻ tử thù của mình đuổi đến chỗ đường cùng, thì sẽ ra độc thủ để cho cả thầy đều chết một cách bí hiểm.

Ban nãy, thấy chúng cao thủ đuổi theo mình đến tận nơi đây, Trác Đặc Ba biết không còn phương nào trốn tránh nữa nên vội mở cơ quan, cho lưới sắt bao trùm tất cả để rồi tụt xuống làn nước bạc, đưa tất cả về nơi chín suối một cách vô cùng bí hiểm.

Những người còn lại như Vạn Giao, Vạn Tiềm... thấy đều trở hết sức bình sinh liền chết với Trác Đặc Ba.

Bao nhiêu bình sinh sở học của những người này thấy đều dốc hết, trong gian phòng chật hẹp nước từ từ dâng lên, và bao nhiêu người sắp chết đó thấy đều tung sát thủ về phía Trác Đặc Ba.

Phần Trác Đặc Ba còn lại bao nhiêu hơi tàn đều dồn xuống tận Đan Điền, biểu diễn đường võ tột đỉnh trong đời của ông ta là Đại Thủ Ấn một cách hùng hồn mãnh liệt.

Những luồng chưởng phong rùng rợn tuôn ra như thành nghiêng núi sập, tấn công đối phương như vũ bão, trong chớp mắt có mấy người trúng chưởng kêu lên ầm ỹ...

Nhưng chiến cuộc diễn ra vô cùng hỗn loạn, nước từ từ dâng lên, những bước chân người cuộn làn nước bạc tạo thành những đợt sóng kinh hồn.

Toàn thể ướt loi ngoi lóp ngóp và ngần ấy tay cao thủ thấy đều trước sau trúng đòn mà lẫn lộn trên mặt nước.

Nước từ từ dâng lên, cảnh tượng thêm náo nùng bi đát, lúc bấy giờ Trác Đặc Ba đã liên tiếp trúng nhiều đòn trí mạng, ông ta gầm lên một tiếng, thổ ra một bùm máu tươi rồi lả người trên mặt nước...

Vạn Tiềm thấy vậy, vội vàng bơi gần đến, dồn hết sức mạnh vào cánh tay của mình, giáng xuống Thiên Linh Cái của ông ta một chưởng.

Nào ngờ đòn vừa tuôn ra một nửa thì Trác Đặc Ba gầm lên một tiếng, hai bàn tay tung ra một lượt hai đòn Đại Thủ Ấn.

Một đòn chọi vào chưởng lực của Vạn Tiềm, một đòn đánh thốc vào ngực đối phương, đó là thế võ dùng hết tàn lực của một con người sắp chết.

Hai tiếng “bốp, bốp” vang lên, đòn thứ nhất làm cho Vạn Tiềm gãy lìa một cánh tay, đòn thứ nhì trúng ngay vào giữa ngực làm cho ông ta bay ra xa gần một trượng...

Nhưng trước khi lãnh đòn thứ nhì, Vạn Tiềm cũng trở hết hơi tàn của mình mà trở ra một đòn thần tốc là Thần Ưng Cầm Nhạn... chop một cái vô cùng mạnh mẽ vào huyệt Khí Hải của Trác Đặc Ba.

Năm ngón tay của Vạn Tiềm như năm chiếc vòng sắt móc chặt vào huyệt Khí Hải trước rồi mới trúng đòn sau, nên khi thân hình của Vạn Tiềm bay ra mang theo một mảng thịt của Trác Đặc Ba, và Trác Đặc Ba thét lên một tiếng kinh hoàng... Tiếp theo đó, nước tràn vào như đê vỡ sóng tràn, và tất cả những người có mặt trong phòng thấy đều trước sau chìm lìm xuống mặt nước.

Thế là ngần ấy những tay cao thủ, trót một đời ngang dọc tung hoành, chỉ vì một quyển sách Tầm Tang khẩu quyết mà phải chết một cách bí hiểm như vậy.

Đây nói về ban nãy, khi Trác Đặc Ba nhấn cơ quan cho gian phòng tụt xuống, Khúc Tinh nhờ trông thấy trước nhất nên thoát ra khỏi.

Còn Thiết Điệp nhờ khinh công thượng thặng nên tránh thoát móng vuốt tử thần trong đường tơ kẽ tóc, còn một người nữa được dịp may thoát khỏi màn lưới sắt là Lăng Hoài Băng.

Số là hai chân của Lăng Hoài Băng hơi yếu vì vậy nên đi sau mọi người, do đó mà đứng gần bên cửa, khi thấy Khúc Tinh kêu lên và thân hình của Thiết Diệp bắn ngược trở ra, Lăng Hoài Băng cũng tức tốc vận dụng hết công lực của mình sử một đòn Ngọc Nữ Nghịch Đầu Thoa bắn vù ra theo chân hai người này.

Vừa kịp đứng vững thì nghe tiếng cơ quan chuyển động và gian phòng tụt xuống, Lăng Hoài Băng biết những người kẹt trong ấy như Lư Ấu, Vạn Tiềm... thấy đều lành ít dữ nhiều.

Vì vậy ông ta không dám chần chờ, vội vàng lần mò trở ra ngoài, trong lúc đó thì Thiết Diệp và Khúc Tinh đã trở thuật phi hành đi mất dạng từ lâu.

Lăng Hoài Băng vốn là một trang tài tử, thừa nhỏ vì si tình với người đẹp là Vân Cô mà phải mang tai họa hai mươi năm trường, bây giờ thấy Trác Đặc Ba bị quần hùng vây hãm sống chết chưa tường, Lăng Hoài Băng liền nhớ đến người tình năm cũ là Vân Cô, chắc giờ này vẫn còn ẩn trong Tây Tạng đệ nhất gia.

Lúc này tại Tây Tạng đệ nhất gia, Mặc Lâm Na đã thông báo cho Vân Cô biết Trác Đặc Ba cùng quần hùng đã chết cũng như Tâm Đăng đã trúng độc thủ của Trác Đặc Ba khó mà toàn mạng, báo xong nàng vội bỏ chạy đi.

Vân Cô trong lòng đang hồi bi thiết, khóc lóc não nề và vừa dùng gương tự vấn, thấy lưỡi gương đã cắt ngang cổ họng của mình một cách ngon lành, bất thành linh vang lên một tiếng “coong” thánh thót, cánh tay bà bỗng tê rần, thành trường kiếm tuột khỏi tay và rơi đánh xoảng trên mặt đất.

Kinh hoàng thảng thốt, Vân Cô quay đầu nhìn lại, thấy sau lưng mình xuất hiện một người tuổi ngoại ngũ tuần, ánh mắt sáng như gương...

Ánh mắt quen thuộc đó vừa đập vào mắt của Vân Cô, bà ta rú lên một tiếng :

- Trời... Mi... Lăng...

Lăng Hoài Băng điềm tĩnh trả lời :

- Phải, tôi là Lăng Hoài Băng, nghĩa đệ của Càn Nguyên hồi hai mươi năm về trước.

Vân Cô thét lên một tiếng kinh hoàng rồi nói qua làn nước mắt :

- Mi... ta ngỡ mi đã chết, sao bây giờ mi còn sống... lại cản trở ta? Không, mi hãy để cho ta về với Càn Nguyên...

Lăng Hoài Băng nói :

- Tôi không chết, mà lại sống, hai mươi năm nay tôi sống tại Tây Tạng đệ nhất gia này.

Vân Cô sững sờ :

- Mi nói thật? Hai mươi năm nay mi sống trong Tây Tạng đệ nhất gia này?

Lăng Hoài Băng gật đầu, thuật sơ qua việc Trác Đặc Ba cầm cố ông ta dưới lòng đất cho Vân Cô nghe, Vân Cô nghe xong khóc lóc càng thêm thảm thiết.

Rồi thưa lúc Lăng Hoài Băng lơ ra, Vân Cô bất thần tung về phía Lăng Hoài Băng một ngọn cước vô cùng mãnh liệt, cùng trong một lúc bà ta thò tay ra nhặt lấy thanh trường kiếm, sử một đòn Ngọc Nữ Khai Dao đâm thốc vào dạ dưới của mình.

Lăng Hoài Băng bị ngọn cước của Vân Cô uy hiếp phải thối lui một bước, nhưng vừa thối lui một bước ông ta liền bắn vù tới hai bước một cách thần tốc, một tay chộp vào huyệt Giai Tinh của Vân Cô, một tay sử một đòn Không Thủ Đoạt Kim Kiếm mà tước kiếm...

Lăng Hoài Băng biết ý của Vân Cô quả thật muốn tự vẫn, vì vậy mà không dám chảnh mắng, đòn tung ra thật là thần tốc, vừa kèm chế được huyệt Giai Tinh của bà, vừa tức tốc đoạt gương...

Nhưng đã trễ một bước, thế võ Ngọc Nữ Khai Dao của Vân Cô đã tuôn ra một nửa, may nhờ Lăng Hoài Băng can thiệp nên đường gương đi lệch sang một bên, cắt sâu vào hông bà một nhát, và máu đào tuôn ra cuồn cuộn, ướt đầm cả chiếc áo màu trắng phau phau của Vân Cô.

Lăng Hoài Băng chất lưỡi kêu trời, bàn tay ém trên huyết Giai Tinh tức tốc tăng cường nội lực làm cho bán thân của Vân Cô mềm nhũn ra, liền theo đó ông ta vung bàn tay còn lại điểm một loạt vào những yếu huyết chung quanh vết thương để cầm máu.

Máu đã ngừng chảy nhưng Vân Cô vẫn rên rỉ liên hồi, chính vào giữa lúc nguy nan cùng cấp thì bên ngoài có tiếng la ó liên hồi, Lăng Hoài Băng lỏng tai nghe ngóng, ngoài tiếng la hét còn có tiếng lửa cháy rần rần, tình thế cực kỳ hỗn loạn.

Xem tiếp chương 42 Sóng gió trong Thiên Hương cốc

42. Chương 42 Sóng Gió Trong Thiên Hương Cốc

Mặc dù có ngón khinh công thượng thặng, tiến thoái nhanh như chớp nhưng hiểm vì những người bao vây chung quanh đây thấy đều thuộc hàng võ nghệ cao cường, vì vậy mà chưa đầy mười hiệp trôi qua, Thần Du Kỳ Thủ bắt đầu luống cuống chân tay.

Bỗng thình lình, từ trên đỉnh đầu có một đường gươm nhanh như một tia điện chớp chém xả xuống.

Lưỡi gươm còn cách Thiên Linh Cái chừng ba tấc thì bất thần chia ra làm ba ngõ, tấn công vào hai huyết Giai Tinh trên hai vai và huyết Hắc Đầu nơi cổ họng, đường gươm thật huyền ảo mà cay độc.

Thần Du Kỳ Thủ bất giác hãi kinh, trở hết sức bình sinh xuống một cái tọa tấn để lánh đòn, làm cho ba đường gươm lướt nhẹ trên mái tóc...

Nào ngờ giữa lúc đó thì một đường nhuuyến tiên bay tới, như một con độc xà uốn khúc quấn chặt vào hai chân của hắn.

Hai chân vừa vướng vào nhuuyến tiên thì lưỡi gươm trên đầu bây giờ cũng bắt đầu biến thế, từ ba ngõ thu phát trở về biến thành một vầng kiếm hoa huyền ảo, để rồi tách ra năm ngõ, tấn công năm đại huyết trước ngực của kẻ sa chân.

Thần Du Kỳ Thủ cố hết sức vận dụng công lực vào hai chân của mình, thình lình bước ra ba bước để thoát khỏi vòng uy hiếp, nhưng đường nhuuyến tiên của người kia thật là thần diệu, nửa như nổi lông, nửa như thắt chặt, cứ quấn quít vào hai chân của Thần Du Kỳ Thủ làm cho hai chân người này loạn choạng.

Cùng trong lúc đó, thì đường gươm tai ác kia như một mảnh lưỡi chụp tới, và Thần Du Kỳ Thủ chỉ gắng gượng lánh được bốn đường, còn đường cuối cùng cắt vào hông hắn một đường kinh rợn.

Một tia máu đào bắn vọt ra hòa lẫn trong một tiếng kêu thảm thiết, và liền theo đó, ba bề bốn bên gió dấy rào rào, hơn sáu bàn tay thì nhau chớp vào giữa ngực của Thần Du Kỳ Thủ, vì ai ai cũng đều nghi ngờ hắn giấu quyển Tầm Tang khẩu quyết nơi đây.

Chỉ trong một cái chớp mắt, lồng ngực của Thần Du Kỳ Thủ nát be nát bét, quần áo tả tơi, và thêm một loạt tấn công nữa thì thân hình của hắn lả lợ, không còn một mảnh vải che thân, mỗi người chớp lấy một mẩu để mong chiếm đoạt pho sách quý báu kia.

Nhưng chẳng một người nào được toại nguyện, chỉ có Thần Du Kỳ Thủ thì chết một cách bi thảm, không toàn thi thể.

Thế là mọi người thấy đều thất vọng, trong đó có rất nhiều người vượt đường xa vạn dặm từ đất Trung Nguyên vào đất cao nguyên Tây Tạng, mà ngày nay ảo mộng bất thành.

Một số người uất ức đã ra tay phóng hỏa, và chỉ trong chớp mắt Tây Tạng đệ nhất gia đã đắm chìm trong biển lửa, cả một dinh cơ đồ sộ của Trắc Đặc Ba thấy đều làm mồi cho thần hỏa.

Lửa bắt đầu lan tràn và không một nơi nào là thần hỏa không bén mảng tới...

Trong lúc Lăng Hoài Băng đang cấp cứu Vân Cô thì lửa cháy rần rần, tình thế vô cùng hỗn loạn...

Lăng Hoài Băng thò đầu nhìn ra thấy lửa bốc lên ngàn ngút, vội vàng vác Vân Cô ngang qua vai mình rồi nhắm hướng đông chạy thẳng.

Thoát được một đoạn đường khá xa, Lãng Hoài Băng thò tay vào túi rút ra một tấm địa đồ ra dò đường mà đến bên bờ hồ Tuần Mã.

Ngoảnh đầu nhìn lại, thấy Tây Tạng đệ nhất gia lửa cháy hừng trời, tiếng nhà cửa đổ vỡ nghe ầm ì không dứt, Lãng Hoài Băng táng đờm kinh tâm, nghĩ rằng nếu mình không sớm thoát khỏi địa huyết, thì bây giờ chắc đã cháy ra tro.

Cất lên một tiếng hú dài, Lãng Hoài Băng nhảy tòm xuống nước, đưa thể xác của Vân Cô ngang qua đỉnh đầu của mình, chỉ vận dụng hai chân, Lãng Hoài Băng bơi lặn sang bên kia hồ Tuần Mã.

Qua đến bên kia bờ hồ, Lãng Hoài Băng đã mệt ngất, gắng gượng đưa Vân Cô vào một lùm cây kín đáo, Lãng Hoài Băng điều công vận khí để lấy lại sức khỏe, một mặt tiếp sức cho Vân Cô, vì lúc bấy giờ bà ta đã xuất huyết quá nhiều nên mặt xanh như tàu lá.

Một tiếng đồng hồ sau, tâm tư của Lãng Hoài Băng đã lần lần định tĩnh, và sức khỏe đã lần lần hồi phục, ông ta lại đỡ Vân Cô lên vai, cất bước lên đường, vì nghĩ rằng nơi đây là chỗ thị phi không nên lưu lại.

Trời lần lần sáng...

Đường đi đã tỏ rõ, nhưng thể xác của Vân Cô bây giờ cực kỳ yếu ớt, vết thương lại đang nổi lên công phạt làm cho bà ta rên rỉ liên hồi.

Thấy tình trạng này không thể kéo dài, cần tìm một nơi ngơi nghỉ để chữa trị vết thương cho Vân Cô.

Vì vậy mà Lãng Hoài Băng càng thêm gia tăng tốc lực đi nhanh về phía trước.

Đầu giờ Thìn ngày hôm ấy, Lãng Hoài Băng đưa Vân Cô đến một thị trấn khá đông đảo.

Khó nhọc tìm kiếm lắm mới thấy một tiệm thuốc, và Lãng Hoài Băng biên toa bổ vài vị thuốc gia truyền băng bó vết thương cho Vân Cô, nhờ đó mà có chiều thuyền giảm.

Nhưng bà ta vẫn còn mê man, có lúc chợt tỉnh lại than khóc ầm ĩ, đòi chết theo Càn Nguyên.

Lãng Hoài Băng phải hết lời an ủi vỗ về, bà ta mới có vẻ nguôi cơn phiền muộn.

Qua đến chiều hôm sau, khi mặt trời gác sau đầu núi, thì hai người này đang lạc lõng giữa một quãng đường hoang vu vắng vẻ, Lãng Hoài Băng trong dạ bàng hoàng, không biết đêm nay sẽ ngủ nơi nào.

Chợt trong sương chiều bảng lảng có tiếng chuông đưa tới, lên hết một triền núi, trước mắt bày ra một mái chùa màu đỏ thắm.

Lòng mừng khắp khởi, Lãng Hoài Băng tiếp tục đi tới, vượt qua hai rặng cây, ông ta bỗng giật mình, vì tại nơi thâm sơn cùng cốc này lại có một ngôi chùa kiến trúc khá tinh vi, đồ sộ, nhìn cảnh bên ngoài thì nơi đây hương hỏa thịnh vượng lắm thì phải.

Lúc bấy giờ, cửa chùa đã đóng, tiếng chuông đã ngưng nhưng từng hồi kinh vang vang đồng vọng, hòa lẫn trong những tiếng mõ trầm buồn...

Lãng Hoài Băng vội vàng gõ cửa và người ra mở cửa sơn môn không phải là một chú tiểu mà là một ni cô luống tuổi.

Lãng Hoài Băng mở lời tìm chỗ trọ, ông bịa chuyện rằng có việc cần kíp nên nhờ đường ngang đây.

Ni cô đón tiếp thật là niềm nở, và đêm ấy hai người ngụ ở nơi phòng khách.

Đầu canh hai, Lãng Hoài Băng vì đường xa lạ chỗ nên trần trọc không hề yên giấc, phần Vân Cô vì vết thương chưa lành nên chợt mê chợt tỉnh.

Bỗng thành linh, ông ta thấy Vân Cô vùng dậy chạy nhanh ra cửa.

Lãng Hoài Băng nằm gần bên cạnh, thấy vậy tức tốc đuổi theo. Nào ngờ, Vân Cô chờ cho Lãng Hoài Băng đuổi theo tới gần, bất thành linh quay trở lại tống một chuông, mồm thét :

- Đồ khốn kiếp, có sao mi chẳng để cho ta về với Càn Nguyên?

Lãng Hoài Băng không ngờ vào giờ phút này mà Vân Cô lại dụng võ nên trúng đòn ngã ngửa ra...

Và Vân Cô tiếp tục gào lên một tiếng bi thiết, nhào tới móc sả vào ngực Lăng Hoài Bằng một đường dữ dội...

Bất ngờ bị lãnh đòn, Lăng Hoài Bằng đang nằm chổng gọng, thì hai bàn tay rẽ gió lướt tới vèo vèo...

Giữa lúc tình hình vô cùng nguy cấp, bỗng thành linh Vân Cô nghe thấy huyết Thần Đường sau lưng mình nhói lên một cái, và tứ chi rã rời...

Nhưng vì thần kinh đã thác loạn, bao nhiêu công lực thấy đều dồn hết vào hai cánh tay, tiếp tục cào vào giữa ngực Lăng Hoài Bằng một đường nhanh như chớp...

Lăng Hoài Bằng rú lên một tiếng thảm thiết, một dòng máu thẩm tràn ra ướt áo ông ta, nhưng cùng trong lúc đó, thân hình của Vân Cô cũng rũ người ra như một cành hoa trong cơn gió lộng...

Cố gắng ngược mắt nhìn lên, Lăng Hoài Bằng thấy trước mắt mình xuất hiện một lão ni cô mặt mày răn reo, thân thể gầy gò nhưng tinh thần vẫn còn quắc thước...

Bà ta dang hai cánh tay ra đón lấy thân hình của Vân Cô mà nói :

- A di đà Phật! Thật là tội nghiệp...

Lăng Hoài Bằng lúc đó mới hoàn hồn, ông ta lóp ngóp bò dậy, và ngồi xuống xếp bằng tròn, thông thả điều khí trị thương...

Trong lúc ấy thì Vân Cô vẫn rên rỉ liên hồi trong lòng của lão ni cô.

Chợt nghe bà ta thét :

- Diệu Liên đâu, mau mang cho ta ba viên Hoàn Hồn đan...

Có tiếng dạ ran, và một ni cô tuổi độ trung niên thông thả bước ra, trao cho bà ta một viên thuốc.

Lão ni cô này đón lấy viên thuốc, nhét vội vào mồm của Vân Cô, rồi dùng bàn tay khẳng khiu của bà ta đưa cho nó trôi vào cổ họng.

Vân Cô đang cơn thần trí bàng hoàng, bỗng nghe thấy cổ họng của mình mát rượi, một làn hương thơm sực nức xông lên tận mũi, và viên thuốc đi đến đâu mang đến cho bà ta cảm giác thoải mái đến đó.

Vì vậy mà thần kinh dần dần êm dịu, lão ni cô thò tay ra mở huyết cho Vân Cô, đồng thời truyền nội lực vào cơ thể để tiếp sức.

Người tên là Diệu Liên thấy vậy, vội vàng bước cất tiếng nói rằng :

- Bạch sư phụ, xin hãy để cho con thay thế.

Nói rồi thò tay ra ém vào huyết Hội Tông của Vân Cô.

Lăng Hoài Bằng bấy giờ đã điều công hoàn tất, mở bừng mắt dậy thưa rằng :

- Bạch sư thái, đêm hôm khuya khoắt, tôi làm khuấy động cửa thiền, thật là đắc tội.

Lão ni cô hiền hòa trả lời :

- Ba nghìn chúng sinh trong thế giới thật là đau khổ vô biên, nhưng mà biết quay đầu trở lại thì đâu cũng là bến là bờ...

Ngừng một chút, bà ta nói tiếp :

- Nếu già này không lằm thì nữ thí chủ đây chắc chắn trải qua một cơn thống khổ...

Lăng Hoài Bằng thở dài, kể sơ đầu đuôi công việc mà Vân Cô vừa gặp phải cho vị lão ni cô này nghe.

Nghe xong câu chuyện, lão ni cô gật gù :

- Thật là tội nghiệp, nhưng ở đời, muốn cho mình thoát khỏi bể khổ, khỏi phải trầm luân thì chỉ có cách nương nhờ cửa Phật, nhờ câu kinh tiếng kệ mà gột rửa dần dần, lòng trần có như vậy, thì tâm tư mới được bình thản...

Đoạn bà ta ngậm ngùi quay về phía Vân Cô mà nói với Diệu Liên rằng :

- Hãy dìu nữ thí chủ vào Đại Hùng bảo điện để nghe kinh.

Lúc bấy giờ cặp mắt của Vân Cô lại long lên sòng sọc, có lẽ vì sức khỏe đã vãn hồi, nhớ lại việc thương tâm, và thần kinh bị xúc động mạnh.

Diệu Liên Ni Cô ứng tiếng vâng lời, rồi đỡ nhẹ Vân Cô đi lần về phía đại điện.

Lăng Hoài Bằng thoáng nhìn bộ pháp của Diệu Liên Ni Cô bắt giác giật mình, vì rõ ràng đó là Liên Hoa Bộ Pháp, một lối khinh công nổi tiếng của làng võ Trung Nguyên.

Vân Cô rũ người ra nhưng Diệu Liên Ni Cô dìu đi nhanh, trong chớp mắt đã vào đến Đại Hùng bảo điện.

Lúc bấy giờ, đèn đuốc sáng choang, khói hương nghi ngút, Diệu Liên Ni Cô dìu Vân Cô ngồi trên một chiếc bồ đoàn đặt giữa đại điện.

Thế rồi tiếng kinh vang lên trầm bổng, hòa lẫn trong tiếng mõ nổi lên đều đặn giữa đêm trường...

Ý nghĩ thâm trầm của câu kinh tiếng kệ lần lần làm cho Vân Cô định tĩnh tâm thần, ánh mắt từ từ lắng dịu, bà ta miên man suy nghĩ tới đứa con thân yêu độc nhất của bà ta là Tâm Đăng, đã có dịp may sống suốt hai mươi năm trường trong khung cảnh hiền hòa êm ả giữa Bồ Đạt La Cung.

Hình ảnh của đứa con yêu quý và hình ảnh của người chồng bạc phước năm xưa dần dần thể hiện trong trí não, và bà nghe thấy tâm tư của mình bình tĩnh lắm...

Tâm hồn của bà như lâng lâng thoát tục, phiêu diêu vào một thế giới thần tiên...

* * * * *

Đây nói về Cô Trúc lão nhân vác Tâm Đăng trên vai mình, trở thuật phi hành vượt đường xa nghìn dặm, về đất Trung Nguyên để tìm Y Thánh trị liệu vết thương cho Tâm Đăng.

Suốt bảy tám hôm liền, ngày đi đêm nghỉ, ba người vượt khỏi địa phận tỉnh Thanh Hải, Tứ Xuyên mà vào đến địa phận Giang Nam.

Nhờ Trì Phật Anh tận tình chăm sóc nên Cô Trúc lão nhân và Tâm Đăng vẫn giữ hơi sức còn được điều hòa, và đúng giờ Ngọ hôm ấy, cả đoàn ba người đặt chân vào một thung lũng phong cảnh cực kỳ xinh tươi diễm lệ.

Giang Nam là một vùng có tiếng phong cảnh diễm lệ bậc nhất Trung Nguyên, nhưng vùng thung lũng mang tên là Thiên Hương cốc này, cảnh trí có phần xinh đẹp hơn chỗ khác quá nhiều.

Trì Phật Anh là một người sinh trưởng tại vùng Giang Nam nhưng vẫn chưa có dịp thưởng thức cảnh trí xinh tươi như vậy.

Nàng có cảm giác như mình lạc lối vào nguyên, bàng hoàng trước khung cảnh xinh như mộng ấy.

Nhưng bước chân của Cô Trúc lão nhân vẫn bước đi thoăn thoắt, dường như ông ta quen thuộc đường lối lắm thì phải.

Ba người vừa thoát ra khỏi một rừng liễu xanh tươi, thành linh từ sau một bụi cây rậm rạp có hai chiếc bóng mờ nhảy xổ ra nhanh như hai làn gió thoảng.

Hai người này vừa dừng chân đứng lại thì có một tiếng thét thanh tao nổi lên :

- Chẳng hay quý khách là ai mà dám đường đột đến nơi này?

Cô Trúc lão nhân với Trì Phật Anh không ai bảo ai cùng ghìm tốc dừng chân đứng lại.

Và bây giờ nhìn kỹ, thấy hai người mới đến lại là hai người con gái, mặc toàn đồng phục màu trắng phau phau.

Hai nàng thiếu nữ này thấy đều búi tóc trên đỉnh đầu, trông có vẻ còn ngây thơ lắm.

Cô Trúc lão nhân thở phào :

- Dám hỏi...

Câu nói của ông ta chưa dứt thì bị một nàng thiếu nữ cắt tiếng cắt ngang :

- Lại tìm Y Thánh trị thương chứ gì?

Lúc bấy giờ Cô Trúc lão nhân đã đặt Tâm Đăng xuống đất, và một nàng thiếu nữ đưa mắt nhìn thân hình tiều tụy của Tâm Đăng, lộ vẻ khó chịu.

Vào giữa lúc đó thì từ phía xa xa có một câu nói văng vẳng đưa đến :

- Việc gì thế, Bạch Lan và Hồng Điệp?

Câu nói chưa dứt thì từ xa có một vệt khói mờ bay đến, và chớp mắt xuất hiện trước mắt mọi người một gã thiếu niên mắt trong mày sáng.

Người này quắc mắt nhìn Cô Trúc lão nhân rồi lại liếc nhìn Trì Phật Anh, tỏ vẻ quái lạ vì vương lụa đen che ngang mặt nàng.

Bạch Lan và Hồng Điệp nhanh nhẩu trả lời :

- Ba người này vô cớ thâm nhập vùng vào cấm địa...

Thanh niên chưa kịp trả lời, thì từ đằng xa có tiếng chân người nổi lên, và thêm ba gã thanh niên nữa thành hình xuất hiện với một bộ pháp khinh công thật là tuyệt diệu.

Trong ba người mới đến, có một người luống tuổi, độ ba mươi sáu, cả bọn họ nét mặt khấn trương, người lớn tuổi nhất bọn là Lương Hùng Phi cắt tiếng hỏi :

- Bạch Lan, Hồng Điệp có chuyện gì thế?

Hồng Điệp trả lời :

- Báo Lương đại ca, bọn họ trở lại đây chắc là có mưu đồ gì nữa đây.

Cô Trúc lão nhân vội thanh minh :

- Chúng tôi từ Tây Tạng mới đến...

Bạch Lan cắt ngang :

- Rõ ràng là gian tế, không tấn công còn đợi chừng nào?

Câu nói vừa dứt thì Bạch Lan tức tốc đẩy động thân hình, nhảy xổ tới tấn công bằng song chưởng liên hoàn.

Cô Trúc lão nhân nãy giờ đứng ngoài, trong lòng lấy làm căm tức, nhưng vì tình thế bất buộc, ông ta phải tìm cách đầu dụ.

Vì ông ta biết rằng tình cảnh của Tâm Đăng bây giờ thật nguy nan cùng cấp, ngoài Y Thánh ra không một người nào có thể vãn hồi sinh mạng của chàng được, nhưng không hiểu tại sao bọn người trong Thiên Hương cốc này không nói không rằng, vừa gặp mặt đã làm khó dễ.

Giữa lúc bầu không khí đang căng thẳng, ông ta lại không thể mở lời giải thích, chỉ trở mắt lên mà nhìn Bạch Lan tấn công Trì Phật Anh ráo riết...

Trong lúc đó thì toàn thể bọn người trong Thiên Hương cốc mở mắt trừng trừng nhìn Cô Trúc lão nhân không chớp mắt...

Xem tiếp chương 43

43. Chương 43 Trì Phật Anh Minh, Võ Lâm Song Phật

Trì Phật Anh táng đờm kinh tâm, không ngờ Bạch Lan là một cô gái trẻ đẹp thế kia mà công lực lại hùng hồn dường ấy.

Nếu Trì Phật Anh không nhờ Lư Ẩu dốc hết bình sinh sở học thì sẽ thua trong vòng năm miếng.

Bảy hiệp trôi qua, bất thành linh Bạch Lan tung ra một ngọn cước kinh hồn xéo vào bả vai Trì Phật Anh.

Gặp phải ngọn đá đó, Trì Phật Anh bị bắt buộc phải rút lui sang cánh hữu hai bước mới có thể tránh đòn, chỉ chờ có bao nhiêu đó, nên khi ngọn cước vừa đi qua khỏi, thì bàn tay hữu của Bạch Lan bất thành linh từ trong kẹt nách trở ra, chộp một đường vào giữa mặt của Trì Phật Anh...

Xuyên qua làn lụa đen trước mặt mình, Trì Phật Anh thấy năm ngón tay của Bạch Lan xò ra như một đóa hoa lan bay lả tả trước mặt mình và tấn công vào giữa mặt bằng một đòn kinh dị.

Cô Trúc lão nhân kêu lên :

- Trời ơi... Lan Hoa Phát Huyết Thủ...

Thì ra đây là một đường võ danh chấn giang hồ, do một bậc võ lâm tiền bối khi xưa sáng tạo, còn lưu lại đến ngày hôm nay.

Cô Trúc biết thế võ này vô cùng lợi hại nên hai chân đẩy động, thân hình của ông ta bắn vút về phía Trì Phật Anh, thò hai ngón tay ra điểm vào giữa đóa hoa lan của đối thủ để gỡ nguy cho nàng.

Nhưng đòn chỉ tuôn ra một nửa thì sau lưng ông ta gió dấy vù vù, cả năm người đứng bàng quan bên ngoài nhất tề xuất động, tấn công vào hậu tâm của ông ta.

Cô Trúc lão nhân lóng tai nghe thấy có bốn luồng gió lạnh thổi thốc vào bốn đại huyệt sau lưng, ngoài ra còn có một luồng cương khí bay vù về phía Tâm Đẳng đang nằm trên vai mình.

Trong lòng cả sợ vì những đòn tấn công sau lưng có thể gỡ, chứ một khi Tâm Đẳng bị trúng đòn thì thật là thêm một gánh nặng.

Cô Trúc lão nhân không dám cần chờ, thấy đòn của Bạch Lan đã sượng lại, nên vội vàng di chuyển hai chân, sử một đòn Mãnh Long Hồi Đầu, quay trở lại chống cự.

Nào ngờ ông ta vừa quay đầu trở lại thì bất giác rung động tâm can, vì rằng năm người đứng sau lưng mình đã đứng vào một vị trí lạ lùng khôn tả.

Nhưng nhắc trông, Cô Trúc cũng biết đó là thế trận Mai Hoa mà họ mang ra áp dụng với mình.

Miếng Mãnh Long Hồi Đầu chỉ tung ra một nửa là năm cánh hoa mai kia rần rần dấy động, vây chặt Cô Trúc lão nhân và Tâm Đẳng, cô lập hai người này riêng biệt với Trì Phật Anh.

Trong lúc đó thì Bạch Lan vẫn không ngừng tấn công Trì Phật Anh ráo riết, làm cho nàng phải mang hết bao nhiêu điều sở học với Lư Ẩu ra thi thố để mà ứng chiến mới tạm cầm đồng ngang ngửa.

Còn Mai Hoa trận vốn vẹn chỉ có năm người nhưng mà biến ảo khôn lường, huyền diệu vô song.

Đợt tấn công này chưa dứt thì đợt tấn công khác đã tràn tới liên miên bất tuyệt, năm người cùng một lúc tung ra năm thế võ khác nhau nhưng lại kết hợp vô cùng chặt chẽ làm cho Cô Trúc lão nhân đối phó vô cùng mệt mỏi.

Cô Trúc lão nhân vốn là một bậc tiền bối trong làng võ, những người trẻ tuổi kia không phải là tay đối địch.

Nhưng hiềm vì Cô Trúc lão nhân mới vượt một đoạn đường xa nghìn dặm, nội lực sút kém quá nhiều, bây giờ lại mắc đèo bòng thêm một bệnh nhân trên vai, chỉ dùng có một tay để kháng cự.

Lại thêm nữa, ông ta không dám dùng những sát thủ vì e sợ sẽ lỡ tay làm đả thương đối phương, thì cái việc cầu y trị bệnh cho Tâm Đẳng chẳng hóa ra như bọt tan đầu ghềnh, bèo trôi bãi biển.

Vì vậy mà ông ta chỉ kháng cự cầm chừng, hai mươi hiệp trôi qua vẫn chưa ngã ngũ.

Ông ta vừa đánh vừa giải thích :

- Chẳng hiểu có sao chư vị vừa gặp mặt là tấn công như thế? Chúng tôi đối với chư vị vốn không thù không oán, chỉ đến đây cầu y trị bệnh thôi mà.

Nhưng bọn người trong Thiên Hương cốc cả giận thét vang :

- Cầm mồm lại, đồ đểu, chúng ta chẳng mắc mẹo lần thứ nhì...

Nói rồi tấn công ồ ạt.

Cô Trúc lão nhân trong lòng vô cùng căm tức, không biết đầu đuôi ắt giáp ra sao, vừa kháng cự, ông ta vừa âm thầm suy nghĩ một phương sách vẹn toàn.

Nghĩ rằng muốn giải thích cho bọn người này nghe thì trước hết phải tung ra một đòn dẫn mặt cho bọn chúng kiêng oai.

Vì nghĩ vậy nên ông ta thành linh thay đổi lối đánh.

Dùng một tay còn lại, ông ta tức tốc đổ ra một đường Cô Trúc Triều Thiên, bàn tay của ông ta bất thành linh tung ngược lên trên không trung, thoáng trông như một ngọn trúc vẩy vùng trong cơn gió lộng rồi thành linh đổ ụp xuống năm đòn, từ năm ngón tay của ông ta tuôn ra năm luồng cương khí tấn công vào năm đường...

Năm đối thủ thấy đòn này kỳ quặc, đương cơn lúng túng, thì Cô Trúc lão nhân tung ra một cước đá thốc và người đứng đầu Mai Hoa trận là gã trung niên.

Hồng Điệp kêu lên một tiếng thất thanh :

- Lương đại ca, coi chừng...

Tiếng nói chưa dứt thì đòn đã tới, và ngọn cước của Cô Trúc lão nhân mập mờ huyền ảo, không biết đâu mà ngăn đón, một tiếng “bộp” khô khan vang lên, Lương đại ca là Lương Hùng Phi bị đá trúng một cước vào đùi, chệnh choạng thối lui hai bước.

Hắn gào lên một tiếng rồi đọc luôn mấy thế võ :

- Mai Hoa Trùng Trùng... Vạn Mai Canh Diễm...

Và Mai Hoa trận lại rần rần dấy động, tấn công ráo riết hơn xưa, cả năm người thấy đều có tinh thần tử chiến, không vì một cước đó chùn lòng chột dạ.

Thì ra người trong Thiên Hương cốc vừa bị một đòn chua cay...

Số là mấy hôm trước, có một người con gái khổ người thon thon đẹp đẽ, trên gương mặt cũng che ngang một vuông lụa đen giống hệt như Trì Phật Anh.

Người thiếu nữ này đưa một gã thanh niên luống tuổi vào Thiên Hương cốc, bảo rằng lâm trọng trọng bệnh, cầu Y Thánh chạy chữa cho.

Sau khi thâm nhập Thiên Hương cốc, qua đêm hôm sau, nàng thiếu nữ này sẽ lên vào đan phòng đánh cắp lọ thuốc vô cùng quý báu dùng để trấn môn của Thiên Hương cốc.

Y Thánh vì thờ ơ nên để cho nàng thiếu nữ này đánh cắp đi một vật quý báu nhất trong môn phái, và hiện bây giờ, một số người trong Thiên Hương cốc đang chia nhau đi tìm khắp các nẻo đường, và Thiên Hương cốc đã tăng cường phòng bị.

Trong lúc đó thì Cô Trúc lão nhân và Trì Phật Anh lại đến, Bạch Lan và Hồng Điệp thoáng trông thấy Trì Phật Anh thì tin chắc là người đã đánh cắp lọ thuốc mấy hôm trước vì vậy mới ra tay đòi xem mặt.

Lương Hùng Phi ban nãy bị trúng một đòn nên trong lòng căm tức bồi hồi, quyết rửa hận nên dấy động Mai Hoa trận tấn công ráo riết.

Về phần Bạch Lan cũng muốn sớm hạ Trì Phật Anh để lập công với Y Thánh nên nàng tung ra toàn là đòn độc và Trì Phật Anh lần lần núng thế.

Đến giờ phút này, Trì Phật Anh mới biết rằng nền võ học trên đời thật là cao thâm, mình đã cao tay thì lại có người cao tay hơn, nền võ học mà nàng học được với Lữ Ấu, bây giờ trở về Trung Nguyên đem so với một người con gái miêng còn hôi sữa như Bạch Lan đây vẫn có phần sút kém.

Cố gắng vận dụng hết mười phần công lực nhưng tình thế càng ngày càng bi quan thấy rõ.

Trong lúc đó thì thể trận Mai Hoa ngày càng tấn công ráo riết, Cô Trúc lão nhân vì chỉ còn rảnh có một tay nên chống trả gượng gạo mà thôi.

Trong lúc đó thì Hồng Diệp dường như biết được chỗ yếu của Cô Trúc lão nhân, thỉnh thoảng lại tung một đòn trí mạng về phía Tâm Đăng, làm cho Cô Trúc lão nhân phải luống cuống gỡ đòn, tình trạng thật là nguy cấp.

Cô Trúc lão nhân thấy rằng chiến cuộc không thể kéo dài thêm nữa nên bất thành linh tung Tâm Đăng lên cao năm trượng, ông ta được rảnh hai tay, nghiêng rằng đổ ra một đòn Cuồng Phong Xuy Vạn Trúc, đánh ra tứ phía một đòn vô cùng hung bạo làm cho Mai Hoa trận phải giãn ra...

Vừa lúc đó thì Tâm Đăng từ trên cao đã rơi xuống, bất đắc dĩ Cô Trúc lão nhân phải đưa một tay ra đón lấy.

Trong lúc đó thì Mai Hoa trận vừa giãn ra, bây giờ lại thành linh kết chặt, tấn công ráo riết.

Cô Trúc lão nhân nghiêng rằng kèn kẹt, tấn công Hồng Diệp bằng một đòn hư, để rồi đá ngược về phía sau một cước, tấn công Lương Hùng Phi bằng một đòn thật.

Ông ta biết rằng người nắm giềng mối Mai Hoa trận là Lương Hùng Phi, vì vậy nên cứ tấn công người này để giải quyết thể trận.

Ban này đã từng lãnh qua một đá của Cô Trúc nên Lương Hùng Phi đã đề phòng, bây giờ tức tốc thối lui hai bước để trốn đòn.

Hai bước đó đã làm cho thể trận Mai Hoa lệch lạc đi và bất thành linh bệnh nhân nằm trên vai Cô Trúc là Tâm Đăng bất thần thò hai ngón tay điểm ra một ngón.

Ngón tay của Tâm Đăng do chàng thu hết hơi tàn mà trợ lực cho Cô Trúc lão nhân, này giờ Trì Phật Anh và Cô Trúc lão nhân chiến đấu từng bừng chàng thấy đều trông thấy nhưng vì đang lâm trọng bệnh nên không thể tiếp tay.

Nằm trên lưng của Cô Trúc, thỉnh thoảng Tâm Đăng lại bị Hồng Diệp điểm vào yếu huyệt Cước Tâm trên lòng bàn chân của chàng mấy lần, may nhờ Cô Trúc lão nhân nhanh chân tránh thoát.

Bây giờ thừa dịp thể trận Mai Hoa đang dở, Hồng Diệp đang đứng ở một vị trí ngoài khuôn phép nên Tâm Đăng thu hết hơi tàn điểm không ra một ngón...

Dù vậy một làn hơi cương khí cũng bốc ra, ập vào giữa mặt của Hồng Diệp, làm cho nàng phải rú lên một tiếng thất thanh vì cương khí của Tâm Đăng đã trúng nhẹ vào huyệt Tỏa Hẩu của nàng.

Nếu Tâm Đăng đang hồi sung sức thì Hồng Diệp lâm nguy, chỉ vì Tâm Đăng hơi sức mỗi mòn nên Hồng Diệp chỉ nhói lên một cái rồi trở lại bình thường.

Giữa lúc kinh mang bỗng nghe Trì Phật Anh kêu lên một tiếng thất thanh, Cô Trúc lão nhân quay đầu nhìn lại thấy Trì Phật Anh vừa trúng một đòn của Bạch Lan, chệnh choạng thối lui hai bước.

Và Bạch Lan cất lên một tiếng hú dài, dấy động thân hình nhảy xổ tới tấn công liên tiếp.

Cô Trúc lão nhân giật mình kinh hãi vì vừa thấy Bạch Lan trở ra một ngón Lan Hoa Phất Huyệt Thủ, nếu Trì Phật Anh mà trúng đòn thì thật là lành ít dữ nhiều.

Không dám chần chờ, và không khách sáo nữa, Cô Trúc lão nhân giương một cánh tay còn lại, chộp vào bầu áo của Hồng Diệp, nhắc bổng lên, gác qua mình của Tâm Đăng...

Trong một khoảnh khắc đó, Cô Trúc lão nhân đã ra tay điểm huyệt làm cho Hồng Diệp chờ người ra... rồi thân hình của ông ta nhanh như mây bay gió cuốn bay vù về phía Bạch Lan.

Cô Trúc lão nhân bắt Hồng Diệp rồi đuổi theo Bạch Lan, đi sau mà lại tới trước, Bạch Lan chưa kịp tấn công trọn vẹn thì huyệt Hội Tông nhói lên một cái và bầu áo của mình đã bị Cô Trúc lão nhân nhắc bổng lên.

Vào giữa lúc bầu không khí hết sức khẩn trương, thì Lương Hùng Phi nhảy xổ tới nhanh như một vệt khói mờ, tung ra một đòn Tiểu Cầm Nã Thủ bắt gấn lấy Trì Phật Anh...

Cô Trúc lão nhân vì hai tay đều bận nên không thể giải cứu, và Trì Phật Anh trong chớp mắt bị Lương Hùng Phi dùng một thế võ lạ lùng bẻ ngoặc hai tay ra sau lưng tự mình trói mình.

Và bốn người còn lại, đều là thanh niên, lúc bấy giờ thấy đều tuốt trường kiếm ra khỏi vỏ, chia thành hình tứ trụ sắp sửa tấn công.

Cô Trúc thấy tình thế ngặt nghèo không dám mê chiến nữa, nghĩ rằng mình đã bắt được Bạch Lan và Hồng Diệp, chỉ bằng dùng hai người này làm con tin, để uy hiếp Y Thánh phải cho thuốc.

Nghĩ đoạn ông ta cấp cả ba người lên vai, trở thuật phi hành trở lộn ra bên ngoài Thiên Hương cốc.

Mặc dầu Lương Hùng Phi truyền lệnh cho hai người đồng bọn đuổi theo nhưng hai người này so với Cô Trúc lão nhân khinh công kém xa, vì vậy mà đuổi theo chưa đầy một dặm thì bị Cô Trúc lão nhân bỏ rơi xa lơ xa lắc...

Và chiếc bóng của Cô Trúc lão nhân, đè thêm ba người trên vai tạo thành một hình dáng lạ lùng, lần lần mất hút sau những rừng cây xanh thẳm...

Bọn người của Thiên Hương cốc, dưới sự hướng dẫn của Lương Hùng Phi áp giải Trì Phật Anh đi sâu vào Thiên Hương cốc.

Vượt qua nhiều con đường đèo, đoàn người dừng chân trước một ngôi nhà tranh kiến trúc vô cùng khéo léo.

Bốn gã thanh niên đưa Trì Phật Anh vào trong ấy, Lương Hùng Phi điểm vào huyệt tê của nàng làm cho đỡ ra không thể cự cựa.

Lương Hùng Phi vào trong giấy lát để báo tin và Trì Phật Anh lóng tai nghe ngóng, có tiếng bước chân người nhẹ nhẹ vang lên.

Và trước mắt nàng xuất hiện một lão già đầu tóc bạc phơ nhưng tinh thần vẫn còn quắc thước, nhìn xem diện mạo như thần tiên ấy, Trì Phật Anh đoán chắc lão già này là Y Thánh, theo lời truyền thuyết.

Sự ước đoán của nàng không sai, quả thật người ấy nổi danh là một người thầy thuốc hay nhất thời bấy giờ, vì vậy mà võ lâm tặng cho biệt hiệu Y Thánh.

Trì Phật Anh thấy ông ta bước đến bên nàng, ung dung hòa hoãn hỏi rằng :

- Cô nương cố sao lại đánh cắp lọ thuốc trấn môn của lão?

Trì Phật Anh ngớ ngẩn, không biết đầu đuôi ra sao, chợt có một gã thanh niên trong bọn Lương Hùng Phi cất tiếng nói rằng :

- Rõ ràng con quỷ nhỏ này ra độc thủ đánh cắp lọ thuốc trấn môn của ta...

Câu nói chưa dứt thì một gã thanh niên khác thình lình chồm tới, thò tay ra giật phắt vuông lụa trên mặt của Trì Phật Anh.

Một tiếng “toạc” như lụa xé vang lên, cả bốn chàng thanh niên thấy đều kêu lên những tiếng kinh dị, vì rằng gương mặt của Trì Phật Anh thật là đẹp, trắng nõn nà, cặp mắt bồ câu đen láy, bên khóe miệng xinh tươi nổi bật lên hai nét hằn đầy nghị lực, nhưng....

Trên khuôn mặt ngọc đó lại có một nốt ruồi to tướng và mấy sợi lông thật dài, thoảng trông thật là kinh rợn.

Trì Phật Anh nước mắt lưng tròng, nàng tức tối vì phải lộ liễu bộ mặt thật trước bốn gã thanh niên.

Y Thánh lại hỏi :

- Cô nương hãy nghe lão phu hỏi, cố sao cô nương đánh cắp lọ thuốc kia và hiện nay giấu ở nơi đâu?

Trì Phật Anh lắc đầu nói :

- Quả thật tôi không biết điều này... Tôi vừa đến Giang Nam nội nhật ngày hôm nay...

Lương Hùng Phi quát :

- Lão, rõ ràng mi và một người nữa lên vào đây để phổng tay trên...

Trì Phật Anh tức tối vô cùng, nàng có miệng mà chẳng nói ra lời. Lương Hùng Phi lại thưa với Y Thánh :

- Xin sư phụ cho chúng con tra khảo, tất sẽ biết.

Nào ngờ Y Thánh vẫn một mực ung dung trả lời :

- Thôi, bắt tất...

Ngẫm nghĩ giây lâu, ông ta quay sang Lương Hùng Phi bảo rằng :

- Hãy giam nó sau hậu đường chờ ta suy tính.

Lương Hùng Phi cúi đầu vâng dạ và cùng áp giải Trì Phật Anh ra phía sau...

* * * * *

Đây nói về Cô Trúc lão nhân vác trên vai ba người chạy thẳng một mạch xuyên qua những khu rừng rậm rạp và đến một con đường mòn hoang vắng...

Lần theo con đường mòn đó đi thêm một đoạn đường khá xa, Cô Trúc lão nhân thấy bên vệ đường thoáng hiện một mái ngói và tường rêu cũ kỹ.

Nghe chắc sau lưng mình chẳng có truy binh, Cô Trúc lão nhân thông thả dừng chân lại, đi quanh vào bức tường rêu.

Thì ra đó là một ngôi cổ miếu, chắc đã lâu đời không có hương hỏa nên cột xiêu tường đổ, cảnh tượng thật là hoang vu ảm đạm...

Ngửa mặt nhìn lên, thấy bên trên có treo một tấm hoành phi mập mờ mấy chữ: “Di... miếu”.

Cô Trúc lão nhân đoán chừng đây là Di Lặc thần miếu.

Tiến hẳn vào bên trong, Cô Trúc lão nhân thấy rêu phong phủ kín, rõ ràng lâu ngày chẳng có ai đặt chân đến đây.

Nhẹ nhàng đặt ba người trên vai xuống đất, lúc bấy giờ Tâm Đăng vì quá mệt nhọc nên nhắm nghiền cặp mắt, thần trí mê man.

Khám kỹ lại những huyết đạo của Bạch Lan và Hồng Diệp, Cô Trúc lão nhân yên trí đặt hai nàng xuống một xó đoạn quay lại điều khí trị thương cho Tâm Đăng.

Độ chừng tàn một nén hương thì Tâm Đăng lần lần hồi tỉnh, chàng mở bừng cặp mắt dậy, lúc bấy giờ nắng quái chiều hôm đang xuyên qua những lỗ hổng trên tường rọi vào chỗ bốn người đang ngồi.

Tâm Đăng bàng hoàng xúc động vì đập vào mắt chàng trước hết là hai khuôn mặt nõn nà trinh bạch của Bạch Lan và Hồng Diệp, khổ người xinh tươi của hai nàng cộng với hai cặp mắt đen láy nằm trên hai khuôn mặt vô cùng diễm lệ đem đến cho Tâm Đăng một thứ cảm giác mơ hồ...

Từ thừa nhỏ lớn lên, Tâm Đăng sống biệt lập trong một ngôi chùa vùng Tây Tạng, kịp đến khi lớn lên chàng chỉ tiếp xúc thân mật với hai người con gái là Trì Phật Anh và Mặc Lâm Na.

Những tưởng rằng hai người này là hai người có sắc đẹp phi phàm, nào ngờ hôm nay, bước chân vào đất Trung Nguyên, lần thứ nhất chàng lại tiếp xúc với hai người con gái, nhưng hai người con gái này có một nhan sắc thật là diễm lệ, so với Mặc Lâm Na và Trì Phật Anh hơn hẳn một bậc.

Vẻ đẹp của Mặc Lâm Na là vẻ đẹp của một cô sơn nữ ngây thơ, thẳng tính còn vẻ đẹp của Trì Phật Anh là vẻ đẹp của một nàng khuê nữ nghiêm trang từ tốn.

Còn vẻ đẹp của Bạch Lan và Hồng Diệp đây thật là vẻ đẹp của hạng người phong lưu đài các, vừa lộng lẫy vừa quyến rũ vô cùng.

Ban nãy vì phải chiến đấu tưng bừng nên Tâm Đăng không nhìn rõ, bây giờ nằm giữa một ngôi chùa hoang vắng, tứ bề tĩnh mịch, Tâm Đăng mới có dịp thưởng thức trọn vẹn vẻ đẹp mặn mà của Bạch Lan và Hồng Diệp.

Còn đang bàng hoàng thì Cô Trúc lão nhân đã lên tiếng hỏi :

- Nhị vị cô nương, xin để cho lão phu đường đột hỏi đôi lời?

Ngừng một chút để cho hai nàng kia suy nghĩ, Cô Trúc lão nhân mới tiếp tục hỏi :

- Chúng tôi có một người mang chứng bệnh nan y, vì vậy mà không nê đường xa vạn dặm, đến Thiên Hương cốc để tìm Y Thánh, chẳng rõ vì sao chư vị vừa gặp mặt liền tung sát thủ mà chẳng hỏi rõ đầu đuôi?

Bạch Lan và Hồng Diệp nghiêng rặng kèn kẹt không chịu trả lời. Cô Trúc lão nhân phải hỏi thêm một lượt nữa, Bạch Lan mới gắt gỏng nói :

- Ta lỡ lọt vào tay mi, muốn xử sao thì xử, hà tất phải lời thôi dài dòng...

Cô Trúc lão nhân thấy hai nàng quá ư ương ngạnh muốn trở ra một ngón để dằn mặt, vội vàng khoát ống tay áo phủ lên vai của Bạch Lan, rồi thò ngón tay trở ra ém vào huyệt Giai Tĩnh...

Bạch Lan tức khắc rú lên những tiếng kinh hoàng, vì nàng nghe thấy một thứ cảm giác kỳ lạ xâm nhập vào cơ thể, xuyên qua huyệt Giai Tĩnh...

Nàng nghe thấy như có trăm trăm nghìn nghìn con kiến gặm nhấm lục phủ ngũ tạng của mình, đem đến một cảm giác thật là khó chịu, nàng tru tréo luôn mồm :

- Mi hãy nới tay, ta nói cho mi biết.

Cô Trúc lão nhân thấy vậy vội vàng rút tay trở về và Bạch Lan mới kể lể đầu đuôi tự sự, thì ra có một người con gái giống hệt Trì Phật Anh, mà Bạch Lan bấy giờ cũng đề quyết là Trì Phật Anh, giả vờ mang một bệnh nhân thâm nhập vào Thiên Hương cốc để đánh cắp lọ thuốc trấn môn.

Cô Trúc lão nhân nghe qua mới vỡ lẽ và ông ta tươi cười nói :

- Quả thật thằng nhỏ đây danh lâm trọng bệnh và ta cần Y Thánh để giải cứu.

Bạch Lan và Hồng Diệp quay đầu nhìn lại, thấy Tâm Đăng lúc bấy giờ mặt mày nhợt nhạt, sắc diện khô héo, rõ ràng là người đang lâm trọng bệnh.

Cô Trúc lão nhân ngửa mặt nhìn trời miên man suy nghĩ, và nhân dịp đó bốn ánh mắt của Bạch Lan và Hồng Diệp vẫn không rời khỏi bộ mặt của Tâm Đăng.

Cả hai người đồng có cảm nghĩ rằng, người thanh niên bệnh hoạn kia mặc dầu thân xác vô vàng nhưng không mất đi vẻ khôi ngô anh tuấn, cặp mắt của chàng sâu và trong, đượm một nỗi buồn man mác, bên khóe miệng héo hắt kia vẫn còn hiện lên hai nét hằn tươi thắm và đầy nghị lực.

Bỗng Cô Trúc lão nhân vỗ đùi đánh đét nói rằng :

- Ba đứa bay chịu phiền ở lại chỗ này một lúc, ta ra ngoài kia có chút việc.

Nói đoạn khám kỹ lại những huyệt đạo của Bạch Lan và Hồng Diệp, thấy những huyệt tê đều bị bế hết, tình trạng này phải đến cuối canh năm mới có thể bình phục và cử động như thường.

Ông ta yên trí, sờ trán Tâm Đăng một lần chót rồi xoay lưng trở ra ngoài, vừa ra khỏi Di Lạc thần miếu là ông ta tức tốc trở thuật phi hành đi về phía Thiên Hương cốc.

Đến khi bước chân của Cô Trúc lão nhân vừa đặt vào Thiên Hương cốc thì bóng chiều đã ngã tà tà, rừng cây nội cốc dâng lên một màn sương xanh biếc.

Đã biết sự hiểu lầm hồi ban sáng nên lần này Cô Trúc lão nhân không đường đường chính chính mà vào, ông ta dùng khinh công thượng thặng, lựa những chỗ an toàn mà thâm nhập vào bên trong.

Sương đã rơi lác đác, trên trời chỉ còn vài ánh sao thưa và Cô Trúc lão nhân đã đi đến gian nhà tranh nhỏ Trì Phật Anh hồi ban chiều.

Nghe thấy bên trong có tiếng xì xào, Cô Trúc vội vàng nín hơi nhón gót đi lần về phía đó.

Tìm một khe hở, Cô Trúc lão nhân lén nhìn vào bên trong và bất giác giật mình đánh thót, vì rằng Trì Phật Anh lúc đó bị trói hai tay hai chân vào cột nhà và trước mặt nàng có hai gã thanh niên vạm vỡ, Cô Trúc nhìn ra có một tên, đó là Lương Hùng Phi buổi ban chiều.

Hai tên này sắc mặt hầm hầm, Lương Hùng Phi quát tháo :

- Hoàng nhị đệ, nó chẳng chịu cung khai thì ta cứ gia hình...

Hoàng nhị đệ tên thật là Hoàng Linh ứng tiếng :

- Phải...

Nói đoạn hần bước ra bên ngoài, và trong giây lát bước trở vào, nhãn lực của Cô Trúc thật là bén nhạy, nhìn thấy trên tay hần cầm một mũi kim dài chừng hai tấc.

Lương Hùng Phi lại thét hỏi :

- Bây giờ mi có chịu cung khai tại sao mi lại đánh cắp lọ thuốc và hiện nay giấu ở chỗ nào?

Trì Phật Anh lúc bấy giờ không còn che ngang vương lụa trên mặt nữa, nàng quắc mắt sang sang tiếng đồng :

- Ta đã bảo với chúng mi rằng ta không bao giờ làm một việc như thế, chúng bay có mắt không trông, đã nhìn sai người mà vẫn khư khư...

Lương Hùng Phi tức tối bảo rằng nhìn sai người thì hần quyết nhìn không sai, vì nàng thiếu nữ kia có một khổ người cân đối và đẹp đẽ, lại vận một bộ quần áo giống người này như khuôn như đúc, cũng vẫn che ngang mặt như người này...

Hần thét :

- Lão... Rõ ràng là mi, cũng vẫn bộ quần áo này, cũng vương lụa đen kia...

Nghe đến “bộ quần áo này, vương lụa đen kia”, Trì Phật Anh giật mình đánh thót, trong trí nàng bỗng hiện lên hình bóng của một người, người ấy có liên hệ mật thiết với đời nàng.

Và bây giờ giọng nói của nàng càng thêm quả quyết :

- Vậy thì chắc chắn trăm phần trăm là mi đã nhìn sai...

Câu nói của nàng bị một tiếng thét của Lương Hùng Phi cắt ngang và hần truyền lệnh :

- Hoàng nhị đệ, không ra tay còn đợi chừng nào?

Hoàng Linh trở tới hai bước, đưa mũi kim trong tay mình vào trước mặt của Trì Phật Anh.

Mũi kim từ từ đi tới vào con mắt bên hữu của nàng.

Cặp mắt thu ba của Trì Phật Anh vẫn long lên sòng sọc, nàng quắc mắt nhìn vào mũi kim, hai nét hần bên khóe miệng của nàng càng nổi bật lên một cách cương nghị.

Bên ngoài, Cô Trúc lão nhân nín hơi chờ đợi, dồn hết hơi sức xuống hai chân... Bên trong, mũi kim của Hoàng Linh vẫn từ từ đi tới...

Khi mũi kim còn cách trông con mắt độ chừng hai tấc, Lương Hùng Phi gần giọng hỏi :

- Ta đếm ba tiếng, nếu mi chẳng chịu cung khai thì từ đây mi biến thành “độc nhãn mỹ nhân”, nghe chưa?

Dứt lời, hần oai nghiêm đếm :

- Một... hai...

Tiếng “ba” chưa kịp thoát ra khỏi vành môi của hần, Cô Trúc vừa dợm nhón gót tung vách mà vào, bỗng có tiếng ám khí xé gió nghe vèo vèo, từ chỗ đối diện của Cô Trúc lão nhân có một đốm sáng lập lòe bay vút ra...

Bằng một tốc độ ngoài tưởng tượng, món ám khí ấy chạm vào mũi kim trên tay của Hoàng Linh... và cùng trong một lúc có hai tiếng rú kinh hoàng sừng sốt vang lên.

Thế rồi từ trong bóng tối nhảy xổ ra một chiếc bóng mờ.

Tiếng rú thứ nhất do Hoàng Linh kêu lên, vì rằng huyết Khúc Trì của hắn vừa trúng phải một viên ám khí kỳ lạ.

Vì rằng người ném ám khí kia tung ra hai viên một lượt chứ không phải một, viên đi đầu xé gió vèo vèo, khí thế thật là mạnh bạo, đánh gãy mũi kim trong tay của Hoàng Linh, còn viên ám khí thứ nhì lại phát ra vô cùng êm ái, tốc độ vượt hơn viên thứ nhất, đi sau mà tới trước, chiếu vào huyết Khúc Trì của Hoàng Linh...

Tiếng rú thứ hai do Cô Trúc lão nhân kêu lên, vì rằng trước mắt ông ta bỗng xuất hiện một người, người này có một khổ người xinh xắn y hệt Trì Phật Anh, và bộ đồ nàng mặc trên mình đây cũng giống bộ đồ của Trì Phật Anh như tạc, trên mặt của người này vẫn che ngang một vuông lụa màu đen đầy huyền bí.

Nếu không có Trì Phật Anh bị trói đứng đó thì Cô Trúc lão nhân, Lương Hùng Phi và Hoàng Linh nhất quyết cho nàng nọ là Trì Phật Anh.

Trì Phật Anh nước mắt lưng tròng kêu lên một tiếng :

- Trời...

Nàng thiếu nữ đến sau thò một ngón trỏ gác lên môi mình, ra dấu bảo Trì Phật Anh đừng nói chuyện.

Trong lúc đó thì Lương Hùng Phi và Hoàng Linh dấy động thân mình mở thế gong kim chặn người đến sau vào giữa.

Xem tiếp chương 44

44. Chương 44 Trì Phật Minh Trở Tài, Dùng Khuyên Khuyên Thần Bộ

Gió vừa dậy lên thì thành linh nàng thiếu nữ này trở ra một thể Động Như Thoát Thổ, bằng một bộ pháp nhanh nhẹn ngoài sự tưởng tượng của Cô Trúc.

Chỉ trong một cái nháy mắt nàng ta đã thoát khỏi gong kim một cách dễ dàng và Cô Trúc lão nhân cùng Trì Phật Anh thấy đều giật mình kinh hãi, vì rằng bộ pháp mà nàng thiếu nữ kia vừa sử dụng quả thật họ chưa từng thấy.

Trì Phật Anh là một thiếu nữ chưa đầy hai mươi tuổi, sự lịch duyệt còn non kém, còn Cô Trúc lão nhân là một người tuổi ngoài thất tuần, vết chân ông ta đi gần khắp cõi Trung Nguyên, hội chiến với không biết bao nhiêu tay cao thủ, nhưng chưa hề thấy người nào có bộ pháp lạnh lẽo đường ấy.

Việc xảy ra cũng làm cho Lương Hùng Phi và Hoàng Linh thất sắc kinh hoàng, đồng nghĩ :

- Với thuật khinh công siêu đẳng như vậy, hèn chi mà sư phụ đuổi bắt nàng không được.

Trì Phật Anh nhìn thấy thể võ Động Như Thoát Thổ lòng đau như cắt, vì tin chắc rằng người thiếu nữ bịt mặt là người có quan hệ mật thiết với mình.

Sau khi thoát khỏi vòng kim tỏa rồi, thiếu nữ bịt mặt vội lẩn nhanh vào góc nhà đằng đông, và Hoàng Linh với Lương Hùng Phi lại tiếp tục đuổi theo bên góc.

Vô tình nàng thiếu nữ kia lại bị dụ vào một xó nhà, không một lối thoát, trước nàng hai gã thanh niên vạm vỡ hầm hè như muốn ăn tươi nuốt sống.

Sau khi chặn hết lối thoát, Lương Hùng Phi nạt lên một tiếng vang trời, rồi dấy động thân hình nhảy bổ tới sử một đòn Hoàng Long Nhập Địa, thân hình của hắn vùng vẫy như một con rồng thiêng giương nanh múa vuốt chộp vào đầu của nàng thiếu nữ.

Trong lúc đó thì Hoàng Linh thân hình chập chờn như một bóng ma trôi chờ đợi ở vòng ngoài, hễ nàng thiếu nữ này vụt mình bay ra là tặng cho một đòn trí mạng.

Quả thật không ngoài sự ước đoán của họ, nàng thiếu nữ bằng vào một động tác nhanh nhẹn phi thường lòn qua khỏi nách của Lương Hùng Phi nhanh như một tia chớp.

Bên ngoài, Cô Trúc lão nhân vô cùng khoái trá, vì rằng nàng thiếu nữ kia cũng lại vừa biểu diễn thế võ Động Như Thoát Thổ ban này, để lánh khỏi ngọn đòn ác độc của Lương Hùng Phi.

Nhưng vòng bên ngoài, Hoàng Linh sẵn sàng chờ đợi, hai bàn tay hần thủ sẵn một đòn cay độc, vừa thấy nàng thiếu nữ thoát khỏi màn lưới của Lương Hùng Phi, tức tốc quét ngang ngực của nàng hai chưởng kinh hồn, đó là thế võ Đại Bằng Song Phi mà hần đã dày công tập luyện.

Cùng trong một lúc, Lương Hùng Phi đã quay trở lại, đánh ép vào hậu tâm của nàng, tình thế vẫn vô cùng nguy ngập.

Nhưng nào ngờ nàng thiếu nữ kia bất thành linh trở một thế Thổ Nhập Hoàng Lâm.

Thân hình của nàng bỗng thành linh nằm la đà sát đất, để rồi như một chiếc thoi bay vù ra khỏi tầm uy hiếp của hai người, lướt nhanh không thể tả về phía Trì Phật Anh.

Giữa khoảng cách từ chỗ Lương Hùng Phi đến chỗ Trì Phật Anh thật là ngắn ngủi, nhưng nàng thiếu nữ kia đã kịp tuốt thanh trường kiếm ra khỏi vỏ và bóng gươm nổi lên loang loáng...

Cô Trúc lão nhân đứng bên ngoài trông thấy đường gươm của nàng thiếu nữ như một con rắn bạc bò nhanh khắp thân mình của Trì Phật Anh và những đường dây thừng buộc chung quanh người nàng đứt ra lả tả.

Thế là Trì Phật Anh như một con thỏ sút chuồng, trở về với tự do bằng một bộ pháp vô cùng kiêu dũng.

Và thanh trường kiếm của Trì Phật Anh bấy giờ cũng đã tuốt ra khỏi vỏ, đầu lưng với nàng thiếu nữ bịt mặt kia, Trì Phật Anh sẵn sàng thủ thế ứng chiến với Lương Hùng Phi và Hoàng Linh.

Ban này, một mình nàng thiếu nữ vô danh kia mà Lương Hùng Phi với Hoàng Linh không làm nên trò trống gì, thì bây giờ thêm một Trì Phật Anh nữa thì phần thắng nghiêng hẳn về phía hai nàng thiếu nữ.

Chắc Lương Hùng Phi cũng nhận định được tình thế biết rằng bên mình không thể nào uy hiếp nổi đối phương, vì vậy mà họ chia nhau ra hai ngã, chặn nghẽn lối thoát ra bên ngoài, rồi Lương Hùng Phi cất lên một tiếng hú lanh lảnh thật dài...

Cô Trúc lão nhân biết rằng đây là tiếng kêu báo động, vội vàng đu mình lên mái nhà, ẩn thân kín đáo, khe ghé mắt trông vào để chờ xem động tĩnh.

Tiếng hú của Lương Hùng Phi chưa dứt thì có tiếng chân người nổi lên rộn rã.

Cô Trúc lão nhân giật mình đánh thót, thì ra có ba người nữa nhảy vào tiếp viện.

Đó là ba nàng thiếu nữ, tuổi tác suýt soát với Bạch Lan và Hải Dương.

Cũng mặc sắc phục giống nhau, ba người này từ bên ngoài nhảy xổ vào như ba luồng gió thoáng, và nhanh như chớp, phối hợp cùng với Lương Hùng Phi và Hoàng Linh, tạo thành một thế trận Mai Hoa chặt chẽ, bao vây hai nàng thiếu nữ kín như bưng.

Và cả năm người, sau một tiếng lệnh của Lương Hùng Phi, thấy đều dấy động thân hình tấn công như vũ bão.

Thì ra bọn người trong Thiên Hương cốc này sở trường về Mai Hoa trận, ban này hai chàng thanh niên không bắt được một nàng thiếu nữ.

Nhưng giờ năm người phối hợp lại, cử động phối hợp cùng nhau, tạo thành một lực lượng như tường đồng vách sắt.

Cô Trúc lão nhân đã từng nếm mùi cay đắng của Mai Hoa trận, nên lấy làm lo sợ cho sự yên nguy của hai nàng thiếu nữ.

Quả thật, chưa đầy năm hiệp thì hai nàng thiếu nữ liên tiếp lâm vào vòng nguy khốn, và Cô Trúc lão nhân bất thành linh từ trên mái nhà bay xuống, xuất thủ tấn công Mai Hoa trận.

Ông ta chỉ tung ra một đòn thì Lương Hùng Phi đã hô lên một tiếng khẩu lệnh, Mai Hoa trận thành linh tan ra để nở rộng vòng vây.

Rồi nhanh như chớp, vòng vây mơ hồ huyền ảo kia lại thắt chặt lại, lần này họ vây Cô Trúc lão nhân vào giữa.

Tới chừng đó, Cô Trúc lão nhân mới biết sự biến ảo thần kỳ của Mai Hoa trận thật là không thể lường trước được.

Mặc dù lần này không có vác người bệnh trên vai, tha hồ tung hoành ngang dọc nhưng sự phối hợp của thế trận này đem đến cho ông ta rất nhiều trở lực, vòng vây càng ngày càng siết chặt, và tầm uy lực của Cô Trúc lão nhân cùng hai nàng thiếu nữ lần lần bị hạn chế.

Vào lúc tình thế đang hồi nguy cấp, bỗng thành linh nàng thiếu nữ bật mặt cất lên một tiếng hú thật dài, để rồi trở ra một đòn khinh công thượng thượng, như một chiếc bóng ma, nàng lần thoát ra khỏi Mai Hoa trận một cách dễ dàng.

Năm người trong Thiên Hương cốc thấy đều rú lên những tiếng kinh dị, vì rằng kể từ khi sáng lập thế trận Mai Hoa đến nay, chưa có một ai dùng khinh công mà lọt khỏi.

Ngày hôm qua, sở dĩ Cô Trúc lão nhân thoát được ra khỏi trận, là nhờ nơi võ nghệ cao thâm và xuất kỳ bất ý, còn ngày hôm nay năm người này thấy đều bao vây chặt chẽ, mà nàng thiếu nữ kia lại thoát ra một cách dễ dàng như vậy, khinh công thật là hiếm có trên đời.

Họ biết đâu nàng thiếu nữ bật mặt đây, vốn là một người vô cùng thân thiết với Trì Phật Anh, thừa nhỏ, nhờ một dịp may, nàng gặp một bậc đệ nhân truyền thụ cho một môn khinh công thượng thượng.

Vốn tính láu lỉnh, nàng này rất thích khinh công, để hết tinh thần tập luyện, nhờ đó mà cử động của nàng vô cùng lanh lẹ, đồng thời nhờ trí thông minh mẫn tiệp, bậc đệ nhân học một biết mười, khinh công của nàng hiện nay chưa chắc có một người nào sánh được.

Khi xưa Thiết Điện luận kinh chưa tàn hơi nóng trong ly rượu, nhưng so với khinh công của nàng này chưa biết ai hơn.

Bây giờ, trong vòng vây chỉ còn lại Trì Phật Anh và Cô Trúc lão nhân, còn nàng thiếu nữ bật mặt kia thì chạy loanh quanh vòng ngoài để quấy rối, lâu lâu tung ra một đòn sấm sét vào những chỗ yếu, làm cho bọn Lương Hùng Phi kêu lên những tiếng sững sốt kinh hoàng.

Thì ra thế trận Mai Hoa mặc dù lợi hại, nhưng chuyên dùng để bao vây đánh ép người bị vây, còn bây giờ Mai Hoa trận vô tình bị nàng thiếu nữ bật mặt này tái bao vây một vòng bên ngoài.

Bằng một bộ pháp cao siêu tuyệt đỉnh, nàng thiếu nữ này chạy vòng quanh và đâm đá từng bùng, vô tình tác dụng còn hơn mười tay cao thủ.

Luôn hai ba lần, Lương Hùng Phi hô hiệu lệnh giải tán thế trận Mai Hoa, để rồi bủa vây trở lại như ban nãy bao vây Cô Trúc, nào ngờ thấy đều thất bại, vì thân hình của nàng thiếu nữ chột đông chột tây, thoát tả thoát hữu, thật là biến ảo vô cùng, làm cho bọn Lương Hùng Phi thấy đều ngớ ngẩn.

Biết đuổi bắt người này cũng cảm bằng vô ích, Mai Hoa trận trở lại tấn công Cô Trúc lão nhân và Trì Phật Anh dữ dội...

Bỗng thành linh nàng thiếu nữ bật mặt cất lên một tiếng hú rồi nhẹ nhàng lướt vào giữa trận, cười lên khinh khách đâm đá từng bùng...

Ban nãy bao vây mà không được, bây giờ con cá tự động chui vào rọ làm cho bọn Lương Hùng Phi lòng mừng khắp khởi, hò reo tấn công ráo riết.

Nào ngờ thiếu nữ bật mặt lại reo lên một tiếng cười tinh nghịch, rồi lại sử một thế Động Như Thoát Thố, lẩn ra ngoài vòng chiến Mai Hoa trông dễ như bốn...

Lương Hùng Phi chắc lưỡi thở dài, không ngờ một thế trận mà sư phụ mình dày công sáng lập mà nay bị một thiếu nữ miệng còn hôi sữa kia vào ra như đi đến chỗ không người.

Thoát ra khỏi vòng ngoài, thiếu nữ lại chạy tung tăng, thỉnh thoảng lại tung ra một đòn quái dị quấy phá Mai Hoa trận, nhờ đó mà Cô Trúc lão nhân cùng Trì Phạt Anh không đến nỗi nguy nan nhưng muốn lướt ra ngoài trận thật là một điều nan giải.

Vào giữa lúc cuộc chiến đang đến hồi dai dẳng, cả hai bên đều nằm trong tình trạng sa lầy, thì trong Di Lặc thần miếu, Tâm Đăng nhờ nghỉ ngơi yên tĩnh nên thần trí có vẻ khởi sắc.

Ngắm nhìn bên ngoài thấy bóng nguyệt mờ lung mờ ảo, lạnh lùng rọi qua song cửa mục nát, chiếu vào khuôn mặt của Bạch Lan và Hồng Điệp.

Hai nàng bây giờ đang bị khóa huyết tề nên nằm yên không cựa cựa, dưới ánh sáng mờ màng của bóng trăng suông, gương mặt nõn nà của hai nàng càng thêm phần hấp dẫn.

Nhưng Tâm Đăng lúc bấy giờ tinh thần trong suốt, không hề gợn một ý nghĩ bất chính nào.

Chợt nghe Bạch Lan tăng hắng lấy giọng hỏi :

- Người trẻ tuổi kia, chẳng hay mi mang bệnh gì thế?

Tâm Đăng trả lời :

- Ta không may trúng nhằm Đại Thủ Ấn, sư phụ vô phương điều trị, vì vậy mà phải vượt nghìn dặm đường xa đến đây...

Bạch Lan và Hồng Điệp đồng “à” lên một tiếng, lấy làm lạ hỏi rằng :

- Vậy thì đối thủ của mi chắc là người Tây Tạng?

Tâm Đăng trả lời :

- Chính thế!

Hồng Điệp hỏi rằng :

- Người nào vô phước trúng nhằm Đại Thủ Ấn là lành ít dữ nhiều, toàn cõi Trung Nguyên chỉ mình sư phụ ta là có phương điều trị mà thôi.

Tâm Đăng trầm ngâm nghĩ ngợi, một bầu không khí lạnh lẽ bao trùm lấy ngôi chùa hoang vu cổ kính, hơi thở của ba người nghe rõ mồn một.

Bạch Lan trong lòng thầm nghĩ :

- Tên này chiến đấu với người Tây Tạng đến nỗi lãnh phải Đại Thủ Ấn thì chắc chẳng phải tay vừa, bọn Thiên Hương cóc chúng ta đã lỡ làm mất lòng người này mà lại lịch vẫn chưa minh bạch, chúng ta chẳng nên tháo thối.

Nghĩ đoạn nên gợi chuyện hỏi Tâm Đăng, ban đầu nàng hỏi về lai lịch của chàng, Tâm Đăng ngại thơ nên trả lời thành thật, và khi Bạch Lan nghe đến tên Cô Trúc lão nhân bất giác kinh sợ nghĩ rằng :

- Cứ nghe lời của sư phụ thì làng võ Trung Nguyên khi xưa có một người tên là Cô Trúc, danh chấn giang hồ, nhưng mai danh ẩn tích đã lâu, thì ra lão này lần mò đến Tây Tạng.

Tiếp theo đó, Bạch Lan hỏi đến việc tại sao Tâm Đăng trúng đòn Đại Thủ Ấn, chàng biết rằng công việc của Trác Đặc Ba bên trong có nhiều điều rắc rối nên ấp úng nói chẳng ra, do đó càng làm cho Bạch Lan và Hồng Điệp sinh dạ nghi ngờ...

Hồng Điệp đang miên man suy nghĩ, bỗng nghe một câu nói nho nhỏ chui vào tai mình :

- Hồng muội, hãy cố gắng vận công tự giải huyết để thanh toán thắng này.

Hồng Điệp biết Bạch Lan đang dùng phép Thiên Lý Truyền Âm để nói chuyện với mình nên sẽ lén gật đầu.

Thế là Bạch Lan và Hồng Điệp, một mặt gợi chuyện với Tâm Đăng, một mặt vận công để tự giải huyết cho mình.

Canh hai tàn... Rồi canh ba sang, trăng đã lên đến đỉnh đầu, Tâm Đăng trong lòng ngổn ngang trăm mối, không biết số phận của Trì Phật Anh rồi sẽ ra sao, chuyển đi của Cô Trúc hậu quả thế nào?

Vào giữa lúc tâm hồn chàng đang xao xuyến, lo nghĩ đến hai người bạn đồng hành, thì Bạch Lan càng Hồng Diệp cứ lo âm thầm vận dụng nội công để tự giải huyết cho mình, Bạch Lan hẳn học nghĩ thâm, một khi công lực của ta hồi phục, ta tức khắc tặng cho tên này một chưởng, để hát bài tẩu mã, trở về Thiên Hương cốc.

Tâm Đăng vô tình nào hay biết, chàng lợi dụng cảnh đêm khuya canh vắng, ngồi xếp bằng để điều khí dưỡng công mà chờ Cô Trúc.

Chàng lắng nghe hơi thở của hai nàng thiếu nữ thấy yếu ớt mong manh tựa đường tơ nhưng dài dằng dặc, rõ ràng công lực thâm hậu lắm, so với Trì Phật Anh thật cầm đồng ngang ngửa.

Đêm vẫn từ từ trôi, vầng trăng lơ lửng trên nền trời xanh thẳm đã ngả tà tà về tây...

Và luồng chân khí của Bạch Lan và Hồng Diệp tụ lại Đan Điền, từ từ thâm nhập Trung Lâu, sang Hoàn Cách, sắp sửa vọt sang Mệnh Môn để rồi tụ về Khí Hải.

Một khi chân khí tập trung về huyết Khí Hải đầy đủ rồi thì huyết tê tự mở, và hai nàng kia một khi công lực phục hồi, thì sinh mạng của Tâm Đăng sẽ chết dưới hai bàn tay của hai nàng như bỡn...

Chính vào giữa lúc sinh mạng Tâm Đăng treo trên sợi tóc, thành linh Hồng Diệp cự mình, ú ớ vài ba câu không rõ nghĩa.

Thì ra hai nàng thiếu nữ đây là hai người trong Thiên Hương Ngũ Bảo, đó là năm nàng thiếu nữ, đồ đệ thân tín của Y Thánh.

Y Thánh cố tình rèn luyện cho năm nàng này mỗi người có một sở trường thật là độc đáo.

Bạch Lan thì luyện được môn Thiên Lý Truyền Âm, nàng có thể đưa âm ba tiếng nói của mình ra ngoài xa trăm dặm để đối thoại với một người ở chỗ xa xăm, cũng như có thể đối thoại với người đối diện mà người thứ ba không hay không biết.

Còn Hồng Diệp thì luyện được thính giác thật là bén nhạy, có thể nghe được thật nhỏ và phát ra tự nơi xa xôi mà người thường khó bề nghe thấy.

Chính vào giữa lúc công lực của hai nàng sắp sửa hồi phục, tứ bề vắng lặng, thì Hồng Diệp giật mình đánh thót, vì nàng chợt nghe ra từ trên đại điện có hơi thở của một người vắng vắng đưa ra...

Hơi thở của người này nhẹ như một đường tơ mà dài dằng dặc, rõ ràng công lực vô cùng thâm hậu.

Biết rằng chỗ này có một người thứ tư ẩn nấp nên Hồng Diệp giả vờ ú ớ báo tin cho Bạch Lan được biết.

Nhưng vì có mặt Tâm Đăng tại đó nên Hồng Diệp không tiện mở lời, nàng chỉ nói những câu không rõ nghĩa.

Bạch Lan cũng biết, vội dùng phép truyền âm nhập mật hỏi, Hồng Diệp chỉ đưa mắt nhìn Tâm Đăng mà không tiện nói ra.

Thời gian vẫn nặng nề trôi, Bạch Lan dùng phép truyền âm nhập mật nói lên :

- Bất chấp... Chúng ta tự giải huyết đã.

Rồi độ chừng tàn một nén hương thì huyết tê của hai nàng thành linh vụt mở, như một con cá chép lướt làn sóng bạc, Bạch Lan lướt về phía Tâm Đăng, tống vào hậu tâm một chưởng kinh hoàng.

Lúc bấy giờ Tâm Đăng đang ngồi xếp bằng điều công dưỡng khí bỗng thành linh nghe thấy sau lưng mình gió lạ nổi lên và một luồng sức mạnh kinh hồn ập tới.

Tâm Đăng muốn kháng cự cũng không nổi vì bây giờ chàng như một người mất hẳn công lực bởi vết thương Đại Thủ Ấn hoành hành.

Tính mạng của chàng như trứng treo đầu gậy, cách cái chết có một làn khói mỏng...

Bỗng thành linh một tiếng hét thanh tao trời dậy, từ sau lưng pho tượng Di Lặc đặt trên đại điện có một chiếc bóng mờ bay vụt ra bằng một tốc độ ngoài tưởng tượng...

Rồi một luồng sức mạnh thành linh xuất hiện kết thành một bức tường đồng vách sắt ngăn cản hậu tâm của Tâm Đăng, làm cho luồng chưởng lực của Bạch Lan phải bật ngược trở về.

Cánh tay phải của nàng tê rần, nàng giật mình đánh thót vì bình sinh nàng chưa hề gặp phải trở lực đáng sợ như vậy.

Và sau lưng nàng gió dậy vèo vèo, Hồng Điệp từ phía sau nhảy tới đứng sánh vai với nàng sẵn sàng cự địch, và cũng cùng trong một lúc trước mặt hai nàng thoáng hiện ra một người.

Người này mặt trắng môi son, gương mặt trái xoan đều đặn, dưới bóng trăng mờ, ánh mắt của hắn sáng quắc lóng lánh...

Trên đầu hắn đội lệch một chiếc mũ thư sinh, mình mặc một chiếc áo màu xanh nhạt cực kỳ trang nhã, trên tay cầm một chiếc quạt màu trắng, thái độ vô cùng ung dung nhàn nhã.

Bạch Lan liếc nhìn thấy chiếc quạt trên tay thư sinh đó làm bằng ngà trắng nhưng năm ngón tay của hắn còn trắng trẻo hơn ngà quá nhiều.

Bạch Lan cùng Hồng Điệp không ai bảo ai trống ngực đánh thành thành, vì từ hồi nào đến giờ, hai nàng chưa được dịp trông thấy một người nào đẹp trai đến thế!

Lúc bấy giờ Tâm Đăng cũng thông thả xoay mình trở lại, thấy người ra tay cứu mình là một gã thư sinh hào hoa phong nhã, nhưng có sao động tác lạnh lẹn phi thường mà nội lực hùng hồn thâm hậu.

Tài bộ ấy quả thật vượt hơn tuổi tác, vì cứ đoán xem chàng thư sinh trẻ tuổi kia thì chưa đầy hai mươi tuổi.

Bỗng Bạch Lan giận dữ thét :

- Mi là ai? Có sao trốn chui trốn nhủi trong chỗ tối tăm, rõ ràng không phải là người quang minh chính đại.

Thư sinh buông một tiếng cười nhạt, ôn tồn nói :

- Có chính đại hay không chính đại thì cũng không hèn bằng việc bắt thần ra tay hạ sát một người đang lâm trọng bệnh...

Vô tình bị thư sinh mắng xéo bằng chữ “hèn”, Hồng Điệp cả giận thét lớn :

- Có hèn hay không hèn chốc nữa sẽ biết... Đỡ!

Tiếng “đỡ” vừa dứt là Hồng Điệp ra một chưởng, một luồng gió mạnh thốc vào giữa mặt của thư sinh, nhưng đòn ra nửa chừng, Hồng Điệp bắt thần đổi chưởng thành trảo, đang tấn công giàn trên, nàng xoay chiều đổi hướng, chộp vào đan điền thư sinh một đường nhanh không thể tả.

Trong lúc đó thì Bạch Lan cũng dấy động thân hình, tung ra một quyền sấm sét, tấn công vào hông của thư sinh.

Thư sinh ngửa mặt lên trời cười ha hả, hai bàn tay của hắn vẽ thành hai vòng tròn huyền diệu, mà đưa thân hình của hắn bắn lùi thật nhanh, thoát ra khỏi vòng áp lực một cách dễ dàng...

Nhưng Bạch Lan và Hồng Điệp cùng một lúc thét lên hai tiếng, tiếp tục lướt tới tấn công như vũ bão bằng những thế liên hoàn cực kỳ quái dị...

Nhưng thư sinh từ trước tới sau không hề chống trả một đòn nào, cứ tiếp tục dùng hai ngón chân cái của mình vẽ thành vô số vòng tròn trên mặt đất để rồi lẩn trốn một cách tài tình không thể tả.

Ngồi trên mặt đất, Tâm Đăng bùi ngùi thở dài, vì tài bộ của người thanh niên trẻ đẹp kia quả thật là đáng sợ.

Còn đang bàng hoàng bỗng thành linh gã thư sinh trẻ tuổi dùng hai ngón chân cái vẽ mạnh hai vòng tròn thật to và thân hình của hắn bắn vụt về phía pho tượng Phật Di Lặc.

Bạch Lan và Hồng Điệp đồng thét lên hai tiếng thanh tao yếu diệu rồi đuổi theo như bóng với hình...

Nhưng hai bàn chân của gã thư sinh đó vừa đặt lên trên bụi liềm nhún mạnh một cái...

Tâm Đăng nằm bên ngoài khán trận bỗng nhiên hô to :

- Coi chừng Diệu Hồ Ly Sơn.

Chữ “sơn” vừa thoát khỏi miệng Tâm Đăng thì thân hình của thư sinh như một mũi tên lìa ná, bắn vút về phía chàng.

Tâm Đăng đối với Bạch Lan và Hồng Diệp vốn là kẻ thù hằn, còn đối với gã thư sinh mới đến đây chưa biết là bạn hay thù, nhưng thấy người này tài cao đáo để, lẩn lướt Bạch Lan và Hồng Diệp, biết hẳn dụ cho hai nàng thiếu nữ này đuổi theo để cho hắn thoát ra khỏi tầm áp lực, vì thấy trước ngựa mồm nên Tâm Đăng phải nói ra.

Nay thành linh thấy thư sinh bắn vút về phía mình, mặc dù lâm trọng bệnh nhưng nhãn lực của Tâm Đăng vẫn còn sáng suốt, thấy thân hình của thư sinh còn cách mình chừng hai trượng thì hắn đã nhẹ nhàng thò bàn tay ra.

Nhác trông bộ điệu, Tâm Đăng thất sắc kinh hoàng, vì rõ ràng đó là ngón Long Vân Trảo, một môn võ bí truyền của phái Thiếu Lâm.

Tâm Đăng biết lành ít dữ nhiều nhưng còn một hơi thở cũng phải tìm cách đào sinh.

Chờ bàn tay của hắn còn cách mình chừng năm tấc thì Tâm Đăng thu hết hơi tàn trở mình lăn sang cánh tả, đồng thời tung ra hai cước bảo vệ toàn thân.

Nào ngờ hai ngọn đá của Tâm Đăng chưa mãn trớn thì gã thư sinh đã liên tiếp đổi đòn hai lần, dò theo một chiều hướng tài tình, bắt gấn vào bầu áo của Tâm Đăng, rồi nhẹ nhàng vác chàng qua vai, trong lúc đó thì Bạch Lan và Hồng Diệp đã mở thế gọng kìm, cản ngăn tả hữu.

Nhưng gã thư sinh ngửa mặt lên trời, buông ra một chuỗi cười vừa khoái trá vừa khinh miệt, rồi bằng một bộ pháp vô cùng tinh vi huyền diệu thoát ra khỏi cái thế gọng kìm mà bay vù ra cửa.

Bạch Lan và Hồng Diệp tức tối kêu lên hai tiếng, nhưng thân hình của gã thư sinh chỉ còn cách ngưỡng cửa chừng năm thước, thì bên ngoài chạy xổ vào một bóng người cản ngăn giữa cửa.

Bạch Lan và Hồng Diệp định thần nhìn kỹ, thấy đó là một lão già gầy gò ốm yếu, đích thị là người đã bị mình vây đánh hôm qua.

Quả thật người ấy chính là Cô Trúc lão nhân, ông ta vừa dừng chân đứng lại thì sau lưng liên tiếp xuất hiện hai nàng thiếu nữ.

Hai người này hình dáng giống nhau như khuôn như đúc mà một người Tâm Đăng đã nhìn ra là Trì Phật Anh, còn một người nữa giống hệt Trì Phật Anh mà Tâm Đăng từ hồi nào đến giờ chưa hề trông thấy, trên mặt nàng bây giờ cũng che ngang một vuông lụa màu đen đầy vẻ huyền bí.

Thì ra Cô Trúc lão nhân cùng Trì Phật Anh và nàng thiếu nữ bí mật kia bị Mai Hoa trận vây chặt trong ngôi nhà tranh của Y Thánh.

Nàng thiếu nữ mới đến sau, nhờ khinh công thượng thặng nên cứ khuấy rối Mai Hoa trận mãi làm cho bọn người của Lương Hùng Phi vây đánh một thời gian khá lâu mà vẫn chưa thắng thế.

Bỗng nhiên Lương Hùng Phi cất tiếng ra hiệu và năm người đồng thanh cất lên năm tiếng hú thật lạ lùng quái dị.

Nghe tiếng hú, nàng thiếu nữ kia biết ngay là họ tấn công lâu lắc mà chẳng thành công nên mới cất tiếng cầu cứu.

Biết lưu lại chỗ này không tốt, nàng thiếu nữ vùng nẩy ra một kế. Bất thành linh từ vòng bên ngoài, thiếu nữ vụt nhảy xổ vào vòng trong đầm đá tương bồng, rồi bỗng bất thành linh quay ngoắt thân hình tiến sát đến bên Cô Trúc...

Nàng hô to :

- Lão nhân mau dẫn Trì cô nương đi trước để tôi cản hậu.

Câu nói chưa dứt nàng dang một cánh tay ra bắt thần ôm chặt ngang lưng của Cô Trúc lão nhân.

Cô Trúc lão nhân có tiếng là người giỏi võ, một người thiếu nữ tuổi còn trẻ thế kia làm sao có thể bắt ông ta được dễ dàng như thế, chỉ vì Cô Trúc lão nhân cho người này là đồng bạn với mình nên chẳng đề phòng, vừa thoáng thấy một cánh tay thò ngang qua hông mình thì đã bị nàng ta nhắc bổng.

Rồi bằng một thân pháp vô cùng linh động, thiếu nữ vác Cô Trúc lão nhân ra khỏi vòng vây Mai Hoa trận đoạn nhẹ nhàng đặt Cô Trúc xuống đất.

Hai mũi giày của Cô Trúc lão nhân vừa chạm nhằm mặt đất thì thân hình bắn vút ra xa năm trượng, còn nàng thiếu nữ kia thì lại chui tọt trở vào vòng vây, lướt nhẹ hai vòng để khuấy rối, và lại một lần thứ nhì nàng ra tay bắt lấy Trì Phật Anh, và như một con ngựa quen đường cũ, nàng ta lại thoát ra ngoài vòng vây, hóp một hơi dài dưỡng khí, thiếu nữ dùng hết sức bình sinh ném Trì Phật Anh về phía Cô Trúc lão nhân.

Khá khen cho thủ pháp của nàng thiếu nữ, thân hình của Trì Phật Anh nặng tương đương với nàng vậy mà nàng ném đi nhanh vun vút, trong chớp mắt, Trì Phật Anh đã rơi xuống bên chân của Cô Trúc lão nhân.

Vốn là một người nhiều kinh nghiệm, thoáng thấy nàng thiếu nữ này xử trí như vậy, Cô Trúc lão nhân đã hội ý, vội vàng thò tay ra đón lấy Trì Phật Anh nhắm hướng Di Lạc miếu chạy thẳng.

Bọn người Lương Hùng Phi nào để cho Trì Phật Anh dễ dàng trốn chạy, cả năm người thấy đều trở thuật khinh công đuổi theo.

Nhưng nàng thiếu nữ thấy vậy, đã có rắp tâm từ trước nên vội trở ngón nghề riêng của mình là môn khinh công thượng thặng, thân hình của nàng như một vệt khói mờ chạy từ tây sang đông rồi lại từ đông sang tây, nhanh như một chiếc thoi chạy vùn vụt trên khung cửi, tạo thành một bức tường huyền ảo cản ngăn bước tiến của năm người.

Thật là kỳ diệu, cả năm người này thoáng thấy trước mắt mình xuất hiện vô số nàng thiếu nữ, quần quít tay chân, làm cho không thể nào vượt khỏi bức tường kỳ lạ đó để đuổi theo Trì Phật Anh.

Lợi dụng khinh công của mình, nàng thiếu nữ cầm chân năm đối thủ, trong khoảnh khắc thì Cô Trúc lão nhân đã vọt ra ngoài xa hơn năm trượng...

Khoảng cách ấy cứ kéo dài ra thêm nhanh như biến và khi Cô Trúc lão nhân đã vọt ra ngoài xa một trăm trượng rồi thì thân hình nàng thiếu nữ cất lên một tiếng ngân trong trẻo rồi thân hình của nàng bắn vút về phía trước đuổi theo Cô Trúc lão nhân.

Năm người trong bọn của Lương Hùng Phi thấy chỉ trong khoảnh khắc mà nàng thiếu nữ đã bay mình ra xa hơn ba mươi trượng, thân hình của nàng lướt nhẹ trên đầu ngọn cỏ như một nàng tiên đang trở phép đăng vân...

Cả năm người thấy đều tự lượng sức mình không tài nào đuổi kịp nên vội vàng ủ rũ thối lui.

Trong lúc đó thì Cô Trúc lão nhân thoáng nghe sau lưng mình có tiếng gió dấy rào rào, khê ghé mắt nhìn trở lại thấy nàng thiếu nữ kia chỉ còn cách mình trong vòng bốn mươi trượng, và bằng một tốc độ kinh hồn, thiếu nữ đang đuổi theo mình nhanh hơn một đường tên.

Cô Trúc lão nhân thấy vậy bỗng nhiên xúc động tâm tình, khí phách hào hùng khi còn trẻ tuổi bây giờ bùng bùng trỗi dậy, ông cũng ngân lên một tiếng hú thật dài, tức tốc vận dụng thuật khinh công của mình gia tăng tốc độ.

Trì Phật Anh nghe thấy bên tai mình gió dấy rào rào cắt vào tai rét buốt tận xương...

Liếc về phía sau thấy thiếu nữ giống như tạc kia đang đuổi theo ráo riết...

Cô Trúc lão nhân mặc dù tài nghệ siêu phàm nhưng vì bận đeo thêm Trì Phật Anh trên vai nên tốc độ hoàn toàn không được như ý, và trôi qua hai chặng đường nữa, khoảng cách rút ngắn xuống còn hai mươi trượng mà thôi.

Cô Trúc lão nhân sở dĩ đeo mãi Trì Phật Anh là cố ý muốn so tài của mình với nàng thiếu nữ kia xem cao thấp thế nào thôi.

Bây giờ nghe có tiếng chân người lướt nhẹ trên đầu ngọn cỏ, càng lúc càng gần, tâm tư bất giác xao xuyến, không dám tự phụ nữa, vội vàng thả nhẹ Trì Phật Anh xuống đất, đồng thời ông ta chân không dừng gót, cứ bắn vút về phía trước.

Thân hình của Trì Phật Anh vừa rời khỏi vai của ông ta thì tốc độ lập tức gia tăng mãnh liệt, đây có lẽ là lần thứ nhất ông ta phải vận dụng hết sức bình sinh vào đôi chân của mình để tranh tài khinh công với một nàng thiếu nữ.

Về phần Trì Phật Anh vừa thấy Cô Trúc lão nhân buông mình xuống đất, thân hình của nàng vừa ly khai với Cô Trúc, lập tức sử một đòn Phong Ba Bình Địa để cho thân hình lấy lại thăng bằng và từ từ rơi xuống đất.

Thấy trước mặt và sau lưng mình cả hai người thấy đều lướt đi như giông như gió, Trì Phật Anh cũng không cam tâm chịu lép, chân vừa chấm đất là nàng cũng bắn vút về phía Cô Trúc, cố ý muốn thử xem khinh công của mình đến mức nào.

Thế là ba người đứng trên một con đường thẳng mà thi triển khinh công.

Nhớ trút được một gánh nặng trên vai nên Cô Trúc lão nhân thoát đi như một con ngựa sút cương, nàng thiếu nữ đi sau thấy vậy ngửa mặt lên trời buông ra một chuỗi cười thanh tao lãnh lớt rồi từ từ gia tăng tốc độ.

Trong đời của Trì Phật Anh, đây là lần thứ nhất nàng vận dụng hết sức lực của mình để chạy thật nhanh, nhưng mà khoảng cách giữa nàng và Cô Trúc cứ kéo dài thêm mãi ra, mà tiếng gió sau lưng nghe càng lúc càng gần, rõ ràng thiếu nữ kia sắp sửa bắt kịp mình.

Trì Phật Anh không dám quay đầu nhìn lại, cứ nhìn thẳng về phía trước, tự khí đan điền, rồi lồng lên nhanh hơn một con thần mã.

Vậy mà trong chớp mắt, sau lưng mình nghe thấy tiếng gió càng lúc càng gần, rồi bỗng thình lình từ phía sau có một cánh tay mềm mại thò tới nắm chặt lấy bàn tay mình, đồng thời bên tai vang vang lên một chuỗi cười khúc khích.

Trì Phật Anh giật mình kinh hãi, nghĩ rằng người này đang vận dụng hết tinh thần để chạy thật nhanh mà vẫn có thể phát ra những chuỗi cười tự nhiên như thế này quả thật là đáng sợ.

Một việc lạ lùng nữa xảy ra khi bàn tay của nàng thiếu nữ kia vừa nắm lấy tay nàng thì một luồng nội lực êm ả tức khắc truyền sang cơ thể, Trì Phật Anh bỗng nhiên nghe thấy cơ thể mình lâng lâng như bấc, rồi tốc độ gia tăng mãnh liệt, thật là ngoài sự tưởng tượng của nàng.

Thế là hai nàng thiếu nữ sánh vai nhau lướt đi ve ve, chỉ trong chớp mắt khoảng cách giữa hai nàng và Cô Trúc lão nhân từ từ rút ngắn, chỉ còn trong vòng mười lăm trượng mà thôi.

Lúc bấy giờ trước mặt ba người bỗng nhiên mở ra một miền bao la bát ngát, con đường đeo đã lên tới đỉnh và bây giờ bắt đầu thoải thoải đổ xuống.

Thấy địa thế rất tốt để cho mình thi triển tài năng, nàng thiếu nữ vừa lên đến đỉnh đồi thì cất lên tiếng hú hào hùng khảng khái, tiếng hú ngân ngân đồng vọng khắp bốn bề rừng núi...

Thế rồi thân hình của nàng lại lướt tới như bay như biến, trong chớp mắt đã bắt kịp Cô Trúc lão nhân với khoảng cách chỉ còn năm bước mà thôi.

Và cái khoảng cách đó chỉ giữ vững một chút để rồi từ từ rút ngắn...

Trong khi đó thì chuỗi cười trong trẻo của nàng thiếu nữ kia lại cất lên ranh mãnh, rồi khoảng cách rút lại chỉ còn bốn bước...

Rồi ba bước...

Rồi hai bước...

Rồi một bước...

Bỗng nàng bấm nhẹ Trì Phật Anh một cái, rồi cứ giữ nguyên cái khoảng cách một bước đó mà chẳng chịu tiến lên phía trước.

Thân hình của ba người dường như kết thành một khối rồi xê dịch với một tốc độ kinh hồn...

Cô Trúc lão nhân biết rằng nàng này có ý muốn giữ lễ nên chẳng chịu tiến lên, chứ kỳ thực đã thu ngắn được khoảng cách một cách dễ dàng như vậy thì cái việc vượt qua mặt mình chỉ như trở bàn tay.

Vừa nghĩ đến đây thì ba người đã đi hết một quãng đường đèo để xuống đến một khoảng đất bằng phẳng.

Cô Trúc lão nhân thở dài một tiếng ảo não rồi bất thành linh dừng phất chân lại.

Sự dừng chân bất thành linh của Cô Trúc, phi một tay thượng thừa không thể nào làm nổi. Ông ta cố tình xuất kỳ bất ý để trêu chọc nàng thiếu nữ.

Nào ngờ ông ta dừng chân lại thì thiếu nữ kia cũng dừng chân lại.

Khá khen cho nàng thiếu nữ, trong lúc đang xê dịch thân hình với một tốc độ kinh hồn mà muốn dừng là dừng, cơ thể nàng đứng im như một pho tượng, không hề chao động.

Cô Trúc lão nhân thì chệnh choạng chúi về phía trước một bước rồi mới dừng lại, chỉ có Trì Phật Anh là non tay nhất, mặc dù có sự kềm hãm của nàng thiếu nữ, nàng vẫn lướt tới phía trước thêm hai bước nữa mới xuống một cái Thiên cân tấn mà đứng vững lại, suýt nữa chạm nhằm Cô Trúc lão nhân.

Cô Trúc lão nhân quay đầu nhìn lại nở một nụ cười khả ái. Thấy nàng thiếu nữ kia sắc mặt phi thường hớn hở, lấy làm đắc ý về tài bộ của mình, còn Trì Phật Anh thì không biết có sao nước mắt lưng tròng rồi châu rơi lả tả, làm cho Cô Trúc lão nhân sững sờ kinh dị.

Bỗng nàng thiếu nữ trở bước, thò tay ra nắm lấy Phật Anh, và Phật Anh vùng nhảy xổ tới, ôm chầm lấy nàng thiếu nữ khóc ào lên và kêu lên hai tiếng :

- Phật... Minh...

Và bấy giờ sắc mặt vui tươi của nàng thiếu nữ mới vụt tắt, và lệ rơi tầm tã, ngậm ngùi ôm lấy Phật Anh.

Thì ra nàng thiếu nữ này với Trì Phật Anh chẳng phải người xa lạ, mà là một đôi chị em sinh song thai.

Do đó mà hai người giống nhau như tạc, chỉ có Trì Phật Anh thì trên mặt có một nốt ruồi to tướng và điểm mấy sợi lông dài thườn thượt, đó là một điểm khác biệt duy nhất của hai người.

Trì Phật Anh đã nhìn ra Phật Minh từ lúc mới gặp nhau nhưng chưa kịp xưng hô, thì bận phải chống cự với bọn người của Lương Hùng Phi.

Ban nãy, Phật Minh lướt lên nắm tay của nàng, nàng đã muốn gọi tên em mình, nhưng vì đang lúc để hết tinh thần vào cuộc thi đua, không thể mở miệng nói ra trong lúc đang vận dụng hết chân khí để phi hành.

Nhưng nhớ đến hai chị em mình đã xa cách một khoảng thời gian khá lâu, Phật Minh thì ở lại Trung Nguyên, còn Phật Anh thì trôi dạt đến miền biên ải, bất giác lệ rơi tầm tã.

Thấy Cô Trúc lão nhân tỏ vẻ ngơ ngác, nàng vội vàng nức nở, kể sơ đầu đuôi câu chuyện.

Cô Trúc lão nhân ngửa mặt nhìn trời, thấy đã gần sáng, trong lòng lo đến sự yên nguy của Tâm Đăng vì rằng giờ bế huyệt của hai nàng kia đã gần mãn.

Vì vậy ông ta vội khoát tay ra dấu và cả ba đồng túc tốc nhắm hướng Di Lạc thần miếu trực chỉ.

Chưa tàn một nén hương thì đoàn người đã về gần đến miếu, Cô Trúc lão nhân đi đầu, vừa thoảng trông thấy mái chùa ẩn hiện trong tàng cây rậm rạp thì cả ba thấy đều giật mình, vì rằng có tiếng quát nạt vang lừng vắng vắng đưa ra, rõ ràng đang có người sát phạt lẫn nhau vô cùng quyết liệt.

Biết nguy, Cô Trúc lão nhân vội vàng gia tăng tốc độ, ba người lướt về phía ngôi cổ miếu như giông như gió.

Vừa đến ngưỡng cửa thì Cô Trúc lão nhân bất gặp một chiếc bóng mờ, từ phía trong bay vút ra, trên vai người này đang vác Tâm Đăng.

Cô Trúc lão nhân giật mình sững sốt, vội vàng án ngữ nơi cửa cái, từ từ buông ra một chưởng.

Đây nói về gã thiếu niên anh tuấn, ăn mặc theo lối thư sinh, thoát khỏi gọng kìm của Bạch Lan và Hồng Diệp, vội vàng bắn vù ra cửa, nhưng bỗng thấy một bóng người từ phía ngoài chạy xổ vào ngăn cản giữa cửa.

Liên theo đó, một luồng gió lốc thẳng vào giữa mặt mình, khí thế thật là đáng ngại.

Liên theo đó hiện ra hai nàng thiếu nữ.

Thư sinh mở miệng cười nhạt nói rằng :

- Đây chắc là Cô Trúc lão nhân.

Vừa nói vừa vung bàn tay ra, sử một thế vô cùng kỳ diệu, làm cho luồng sức mạnh của Cô Trúc lão nhân bay tạt qua một bên...

Lợi dụng khoảnh khắc Cô Trúc lão nhân đang sững sờ, thư sinh liền vẽ mạnh dưới đất một chiếc vòng nho nhỏ, để cho thân hình bắn vọt lên cao, lướt qua khỏi đầu Cô Trúc...

Xem tình thế đó, thư sinh nọ sẽ thoát ra khỏi cửa nhanh như bõn, nào ngờ...

Việc xảy ra ngoài tưởng tượng của Bạch Lan và Hồng Diệp, hai nàng thấy người con gái bịt mặt kia chân không cựa cựa, mình không nhúc nhích, mà lại cất mình bay bổng lên, chắn ngang lối thoát của chàng thư sinh trẻ đẹp...

Ở giữa từng không, nàng thiếu nữ này nhẹ nhàng điểm ra một ngón, ngón tay của nàng trông nhẹ nhàng lắm lướt nhưng thư sinh nghe thấy chỉ phong nổi lên cuộn cuộn ập hẳn vào Tam Tinh của mình...

Trong dạ kinh mang, thư sinh bất đắc dĩ lại dùng ngón tay tả thò ra phía trước, để phá vỡ ngón điểm huyết của nàng thiếu nữ.

Nhưng bỗng một tiếng thét thanh tao trỗi dậy, thành linh thiếu nữ đổi chỉ thành trảo, chộp mạnh vào bầu áo của thư sinh qua một động tác vô cùng hóc hiểm.

Thư sinh giật mình, tình thế bất buộc hẳn phải lộn mào một vòng mới tránh được cái chộp lạ lùng kia và vì đó thân hình của hắn rơi nhanh xuống đất.

Dưới kia Cô Trúc lão nhân và Trì Phật Anh đang hờm sẵn, nhưng hai người này không thừa lúc đối thủ lâm nguy mà ra tay tấn công, chỉ kết hợp cùng nhau chặn hết những lối thoát của người này.

Phật Minh lúc bấy giờ cũng đã rơi xuống nhẹ như một tàu lá rụng, và cả ba người người chia nhau thành hình tam giác vây thư sinh vào giữa.

Chợt Phật Minh cất giọng hỏi rằng :

- Khinh công của mi thật là tuyệt diệu, khá khen cho mi đó, mi là chi của Khuyên Khuyên Nữ Sĩ?

Thư sinh mỉm cười trả lời :

- Vậy ra thì mi cũng biết Khuyên Khuyên Nữ Sĩ?

Phật Minh không trả lời, chỉ thò bàn chân hữu ra vẽ mạnh một vòng tròn dưới đất. Động tác này làm cho thân hình của nàng quay tít một vòng nhanh không thể tả.

Thư sinh nhìn thấy, bất giác mặt mày khác sắc, lạc giọng hỏi rằng :

- Vậy ra... Mi cũng biết Khuyên Khuyên Thần Bộ?

Nằm trên lưng của thư sinh, Tâm Đăng lòng buồn rười rượi, vì chàng mới đặt chân lên đất Trung Nguyên này có mấy ngày mà đã mục kích không biết bao nhiêu việc lạ, những tưởng khinh công của chàng thiếu niên đây đã đến mức tuyệt vời, nào ngờ đến khi nàng thiếu nữ bịt mặt kia trở ra một ngón, Tâm Đăng là một người trong làng võ, nhân lực nhạy bén vô song, thoáng trông qua chỉ xiết hãi hùng vì tài bộ của nàng này phải trên thư sinh một bậc.

Phật Minh trả lời với thư sinh bằng một cái gật đầu khe khẽ, thư sinh lại hỏi :

- Cô nương có thể cho biết cao danh quý tánh?

Phật Minh cất tiếng trả lời :

- Điều này mi trở về cứ hỏi Khuyên Khuyên Nữ Sĩ.

Cô Trúc lão nhân thấy hai người nói chuyện dài dòng e có điều bất tiện, vội nhắc chừng :

- Trì cô nương coi chừng kể hoãn binh...

Trì Phật Minh nghe nói cặp mắt long lên sáng quắc nói rằng :

- Nếu mi đã là người của Khuyên Khuyên Nữ Sĩ, ta cho phép mi trong vòng nửa tiếng đồng hồ, nếu đối diện cùng ta mà trở thuật khinh công qua khỏi cổng chùa, ta cho phép mi mang người này tự do đi đứng.

Thư sinh nghe nói, lộ vẻ mừng rỡ tự nghĩ thầm :

- Mình đã theo Khuyên Khuyên Nữ Sĩ trui rèn ngót sáu năm trời, chẳng lẽ thoát không khỏi chiếc cửa nhỏ bé này...

Nghĩ đoạn buông ra một chuỗi cười sảng khoái, đặt Tâm Đẳng xuống đất.

Cô Trúc lão nhân và Trì Phật Anh thấy vậy cũng vội thối lui năm ba bước để lấy chỗ cho hai người này so tài trước cổng thiền môn.

Lúc bấy giờ Bạch Lan và Hồng Diệp cũng chờ người ra, vì khinh công của hai người làm cho hai cô bé trong Thiên Hương cốc lấy làm tâm phục.

Vì vậy nên hai người không kịp nghĩ ngợi điều gì khác nữa, chỉ trở hai cặp mắt sáng ngời lên nhìn gã thanh niên anh tuấn cùng với người thiếu nữ bịt mặt đối diện cùng nhau.

Lúc bấy giờ, Trì Phật Minh để hết tâm thần nhìn chăm chăm vào đôi chân của gã thư sinh, sẵn sàng chờ đợi.

Thư sinh thấy mọi người thấy đều đổ dồn những cặp mắt về phía mình, xem chừng ai cũng muốn trông ngóng chờ coi kết quả xem mình và người thiếu nữ bịt mặt đây ai là người tài cao.

Lúc bấy giờ, một bầu không khí lạnh lẽo bao trùm lấy ngôi chùa cổ, bỗng thành linh thư sinh cất tiếng lạnh lạnh phá tan bầu không khí trang nghiêm :

- Cô nương chú ý...

Câu nói chưa dứt thì bất thành linh dùng bàn chân tả vẽ mạnh nửa vòng, nửa vòng đó đẩy thân hình của thư sinh bắn lùi hơn hai trượng...

Bạch Lan giật mình, suýt kêu lên vì nàng chưa rõ dụng ý của thư sinh, thấy chàng xuất kỳ bất ý bắn lùi, lấy làm kinh dị.

Nào ngờ của thư sinh đang bắn lùi vùn vụt, thành linh chàng ta dùng bàn chân hữu thò ra vẽ mạnh một vòng tròn.

Chiếc vòng tròn này vừa vẽ ra, thì thân hình của thư sinh bắn vụt tới bằng tốc độ kinh hồn nhanh không thể tả, chiều hướng lại mập mờ huyền ảo khó mà ngăn đón, thoáng trông dường như thoát ra theo đường thẳng, nhưng thật sự thì lại quanh co theo điệu chữ chi.

Trong chớp mắt chàng đã kề sát mặt cửa, sắp sửa chui tọt ra...

Trong lúc mọi người đang hồi hộp chờ thấy Trì Phật Anh reo lên một chuỗi cười thích thú, hai bàn chân của nàng vẽ nhanh thoăn thoắt vô số vòng tròn...

Những chiếc vòng tròn ấy làm cho thân hình của nàng quay nhanh vùn vụt, trước mắt của Trì Phật Anh bỗng hiện ra vô số nàng thiếu nữ có dáng dấp tựa như Phật Minh.

Những ảo ảnh này liên kết vô cùng chặt chẽ, ngăn cản lối đi, làm cho gã thư sinh trẻ đẹp kia không thể không ghì chân đứng lại.

Thư sinh ngửa mặt nhìn lên ngưỡng cửa, bỗng thình lình rút trong ống tay áo ra một chiếc quạt cán ngà ban nãy, trong lúc Trì Phật Minh vừa giảm tốc độ, dừng chân ngắm nhìn thần sắc của thư sinh.

Thì thư sinh bỗng nhiên xuất kỳ bất ý, bằng một động tác vô cùng lanh lẹ, đảo mình nửa vòng, từ cảnh tả thình lình lòn sang cánh hữu, dợm thoát ra ngoài khung cửa...

Nhưng Trì Phật Minh cũng cùng trong một lúc tung ra một thế Di Hình Hoán Bộ, thân hình của nàng đảo nhanh vùn vụt theo nhịp độ của hai chân.

Hai bàn chân của nàng đối cung một cách vô cùng lanh lẹ, chính vào lúc thân hình của thư sinh sắp sửa lọt ra ngoài khung cửa, thì trước mắt mình hiện ra một nàng thiếu nữ bịt mặt đang thò một tay ra cản hẳn lối đi.

Thoáng nhìn điệu bộ, gã thư sinh biết rằng đó là một thế võ tên Tử Môn Quan, chuyên môn dùng để cản ngăn đối thủ muốn lướt qua mặt mình.

Bộ điệu vô cùng tầm thường nhưng thật ra bao hàm rất nhiều sát thủ, nếu kẻ nào chẳng biết lợi hại, cứ lướt ngang qua mặt chắc chắn sẽ lãnh đòn cay độc.

Vốn là người rành nghề kinh công nên thư sinh rất ư bình tĩnh, bàn chân trái của hắn lại vẽ mạnh một đầu, đưa thân hình sang phía bên kia, nơi mà Trì Phật Minh đang ơ hờ bỏ trống.

Trì Phật Anh đứng bên ngoài buột mồm rú lên một tiếng kinh hoàng, vì cứ theo tình thế đó mà suy, thanh niên thoát ra như bõn.

Nếu hắn thoát ra ngoài cửa thì hóa ra Phật Minh là người thua cuộc, cứ theo khí phách của người trong làng võ, trọng lời hứa của mình hơn chính đỉnh thì lẽ tất nhiên phải trao Tâm Đăng cho hắn.

Nào ngờ Trì Phật Minh lại tiếp tục sử luôn một thế Bát Bộ Cẩn Thiển, thân hình của nàng nhanh như một con thoi bắn ngược trở về, và tiếp tục tung ra một đòn để ngăn bước gã thư sinh.

Nhưng lần này sự việc phát triển ra ngoài vòng tưởng tượng, chiếc quạt ngà trong tay gã thư sinh trở đẹp, bất thình lình đâm vụt ra một đường đúng vào huyệt Phân Thủy của Trì Phật Minh.

Ban nãy Phật Minh thấy gã thư sinh tay cầm chiếc quạt nên đã phòng hờ từ trước, hai chân của nàng chưa kịp đứng vững thì liền tức tốc trở ra một đường Cầm Nã Thủ chộp thẳng vào cây quạt ngà.

Nào ngờ đó là một thế võ hư lừa cho Phật Minh vào tròng.

Chính vào lúc ngón cầm nã của nàng siết chặt lại, thình lình thư sinh buông phắt chiếc quạt trong tay, bàn tay của hắn đang vù vù đi tới, bây giờ biến thành một cái vầu ó rần chắc như năm chiếc móng sắt, chộp thẳng một đường dữ dội vào huyệt Nhũ Tuyền của Trì Phật Minh...

Huyệt Nhũ Tuyền vốn nằm bên phải trên ngực của Phật Minh, đây vốn là vùng cấm địa của thiếu nữ, bất thình lình bị một người thư sinh trẻ đẹp tấn công, Trì Phật Minh bất giác lửa giận phừng phừng, sắc mặt đỏ bừng, hai bàn chân của nàng cùng một lúc cất lên như mây bay gió cuốn tấn công vào dữ dội đan điền của thư sinh.

Đan điền cũng là một yếu huyệt, nếu để đối phương chạm nhằm thì thật là mất mạng như chơi, tình thế bất buộc thư sinh không thể không thu tay trở về và lách mình sang cánh tả, đối Trung Bình Tấn ra Chảo Mã Tấn mới có thể thoát nguy.

Lợi dụng thư sinh bận phải gỡ đòn mà phân tâm trong gây lát, Trì Phật Minh thét lên một tiếng, bàn tay còn lại của nàng bất thần quét ngang một đường.

Đó là thế võ Hoàng Địa Truy Phong của nàng chuyên tấn công vào lỗ tai đối thủ, kẻ nào ơ hờ trúng đòn ắt phải điếc tai mà thành người tàn phế.

Một luồng gió mạnh ập vào đầu của thư sinh, làm cho chàng kinh tâm táng đờm, vì này giờ so nhau ba miếng, chàng đã dùng hết tốc lực của mình mà vẫn chưa thể thoát qua khung cửa...

Xem tình thế khó khăn được người thiếu nữ bịt mắt này, thư sinh vội vàng xuống cái tọa tán để lánh khỏi đòn Hoàng Địa Truy Phong, nạt lên một tiếng, dùng hai bàn tay mảnh khảnh của mình vỗ mạnh vào mặt đất...

Hai tiếng “bộp” vang lên nho nhỏ, và thân hình của thư sinh bắn vọt lên mái chùa trong cái thế Hoàng Hạc Xung Thiên.

Nội lực của thư sinh quả thật là đáng sợ, có lẽ muốn trở tài của mình cho mọi người trông thấy, nên thân hình của hắn cứ bắn vọt lên phía trên, rồi một tiếng “sầm” vang dậy nổi lên, cát ngói bay lả tả, thì ra thư sinh đã dùng chiếc đầu cứng rắn của mình chọc thủng một lỗ trên mái chùa và thân hình của chàng không hề ngừng lại, cứ một mạch chui tọt ra ngoài...

Trì Phật Minh không ngờ đối thủ của mình lại trốn chạy theo ngõ ấy, vội vàng cúi xuống nhặt chiếc quạt ngà mà chàng vừa bỏ xuống đất, đoạn nhón gót tung mình bay ra theo lỗ hổng trên trần nhà có ý muốn đuổi theo.

Nhưng khi thoát lên mái ngói thì bốn bề im lìm tĩnh mịch không một bóng người, gã thư sinh kia đã cao bay xa chạy.

Còn đang ngẩn ngơ thì bỗng nghe dưới kia có tiếng của Trì Phật Anh thét vang :

- Hai mi muốn chạy ngõ nào?

Rồi có tiếng sát phạt vang lên, rõ ràng Trì Phật Anh đang bắt đầu chiến đấu.

Buông mình bay trở vào chùa, Phật Minh quả thấy Trì Phật Anh đang đấu cùng Hồng Diệp còn Cô Trúc thì bám sát lấy Bạch Lan.

Bạch Lan vốn không phải là đối thủ của Cô Trúc nên chưa đầy ba miếng đã bị ông ta điểm nhằm vào huyết Khúc Trì, bán thân bất toại, rũ người cúi xuống mặt đất.

Còn Hồng Diệp thì vẫn cầm cự với Trì Phật Anh nhưng đã lần lần núng thế.

Hồng Diệp nương thế Mai Hoa trận nên hôm qua làm khó dễ được Phật Anh, nhưng bây giờ đấu tay đôi với nhau, cố sức chống cự chưa đầy mười thế võ thì nghe áp lực càng lúc càng gia tăng dữ dội, và gắng gượng chống trả thêm năm hiệp nữa, Hồng Diệp tức khắc bị Trì Phật Anh dùng một thế Tảo Đường cước quét ngang qua gối ngã lăn kềnh ra đất trông thật buồn cười.

Nhanh như chớp Trì Phật Anh vội vàng trở tới chộp lấy bầu áo của Hồng Diệp, bẻ trái hai cánh tay ra phía sau, đó là một thế võ do Lư Ấu sáng tạo ra, dùng để trói đối thủ khi mình chẳng có dây.

Thế võ thật là kiến hiệu, Phật Anh vừa ra tay là Hồng Diệp bị trói ngồi yên không cựa cựa.

Lúc bấy giờ Trì Phật Anh và Phật Minh mới đưa mắt nhìn Cô Trúc lão nhân dò hỏi ý kiến.

Cô Trúc lão nhân nhìn thấy gương mặt của Tâm Đăng xanh xao vàng vọt trong lòng lấy làm lo lắng. Bỗng nghe Phật Minh bàn rằng :

- Hay là bây giờ ta trở lại tìm Y Thánh, dùng hai con bé này làm điều kiện, trao đổi lấy liều thuốc thánh của lão?

Cô Trúc nghe qua hữu lý, vội vàng gật đầu thế là Phật Anh vác Hồng Diệp, Phật Minh vác Bạch Lan còn Cô Trúc lão nhân thì công Tâm Đăng, cả ba người cùng rời khỏi Di Lạc thần miếu trở về phía ngôi nhà tranh của Y Thánh.

Lúc bấy giờ trời đã tỏ rạng, có lẽ vào đầu giờ Dần nên đường sá thật là tỏ rõ.

Đi hết giờ Mẹo, đến đầu giờ Thìn, đoàn người mới trở lại Thiên Hương cốc, và từ xa xa ba người đã trông thấy ngôi nhà tranh của Y Thánh lấp ló trên sườn núi.

Đang đi bỗng thành linh từ trong gốc cây bên vệ đường nhảy xổ ra bốn năm bóng người ăn vận theo lối bọn trong Thiên Hương cốc.

Nhìn kỹ thì ra bọn này chính là đoàn người của Lương Hùng Phi.

Họ vừa đứng vững thì sắc mặt giận hầm hầm chực bủa tể Mai Hoa trận tấn công.

Phật Minh vùng nảy ra một ý, vội vàng gác Bạch Lan ngang qua trước ngực của mình, thò tay ra ém vào huyệt Thiên Linh Cái.

Phật Anh rất thông minh, thấy vậy cũng vội bắt chước Phật Minh, thò tay ra ém vào huyệt Hội Tông của Hồng Diệp.

Phật Minh lạnh lạnh nói rằng :

- Nếu chúng bay trở tới một bước, hai ta tiết ra nội lực thì hai con bé này không còn tính mạng.

Lương Hùng Phi thấy vậy vội vàng dừng chân dừng bước, Cô Trúc lão nhân trở tới một bước nói rằng :

- Chúng ta quả thật không phải là người có ác ý, chỉ vì lỡ mang phải trọng thương chẳng nền đường xa vạn dặm, đến đây tìm Y Thánh, cầu xin người ra tay điều trị.

Phật Minh bỗng thành linh cất giọng gắt gỏng, cắt ngang câu nói của Cô Trúc rằng :

- Đừng nói dài dòng, chúng bay hãy mau dẫn đường cho ta đi gặp Y Thánh...

Lương Hùng Phi đưa mắt ngấm nhìn đồng bọn dò hỏi ý kiến nhưng Trì Phật Minh lại tiếp tục dồn hấn ta vào ngõ bí :

- Nếu mi còn chần chờ đừng trách ta ra tay cay độc!

Lương Hùng Phi đang lâm vào tình trạng bất đắc dĩ, vì Bạch Lan và Hồng Diệp đang ở trong tình trạng cá nằm trên thớt, nên vội vã ngoan ngoãn quay lưng đưa đoàn người tiến về phía trước.

Sáu người trong đoàn của Cô Trúc lão nhân lặng lẽ nối gót theo sau, chưa tàn một nén hương thì đã tới trước ngôi nhà tranh bên sườn núi.

Lương Hùng Phi quay lại bảo Cô Trúc lão nhân...

[mất trang.....]

Ông ta trầm ngâm nghĩ ngợi đoạn hỏi rằng :

- Chẳng hay vị tiểu huynh kia mang bệnh chi?

Cô Trúc lão nhân chưa kịp mở miệng trả lời, bỗng từ trong hàng đệ tử có tiếng oang oang như lệnh vỡ cất lên rằng :

- Thưa sư phụ, chớ khá tin vào lời đường mật của kẻ giang hồ, hãy bảo con bé kia trả lại lọ thuốc trấn môn và giải huyết cho Bạch Lan và Hồng Diệp sư muội đã...

Y Thánh từ từ quay lại, quắc mắt nói rằng :

- Chúng bay là kẻ hậu sinh, chớ khá làm méch lòng tiên bối.

Đoạn quay sang Cô Trúc nói :

- Xin Cô Trúc lão huynh hãy cho khám vết thương đã.

Cô Trúc nhìn xem sắc mặt, thấy Y Thánh sắc diện bình hòa, trong lòng bình tĩnh bẻ Tâm Đẳng bước tới, còn cách Y Thánh chừng ba bước thì dừng chân đứng lại. Ông ta từ từ vén áo Tâm Đẳng, khi làn áo của chàng được vén lên, phơi bày vết thương ra trước mắt của mọi người, tức khắc có bốn năm tên đệ tử kêu lên mấy tiếng kinh hoàng.

Thì ra sau lưng của Tâm Đẳng lúc bấy giờ hiện lên một bàn tay đen như màu mực, từ chỗ vết bàn tay đó màu tím bầm lần lần loang ra trông thật là kinh rợn.

Y Thánh gật gù nói :

- Quả thật là Đại Thủ Ấn, người thụ thương nhờ có một nền võ công thâm hậu nên chịu đựng được đến bây giờ, bằng không thì ắt đã tán mạng ngay lúc ấy.

Cô Trúc lão nhân thành khẩn nói :

- Chẳng hay Y Thánh có phương chi hóa giải, cầu xin ngài vui lòng ra tay cho!

Y Thánh nghe hỏi, ngửa mặt lên nhìn trần nhà, trầm ngâm nghĩ ngợi bầu không khí cực kỳ u uất, mọi người đều đang nín thở chờ đợi câu trả lời của Y Thánh.

Lâu lắm ông ta mới cúi đầu nhìn xuống, thở dài nói rằng :

- Đại Thủ Ấn vốn là thiên hạ tam chứng nan y, kẻ hèn lưu tâm đã lâu mà vẫn chưa tìm được một môn thuốc phù hợp với lý tưởng...

Ngừng lại một chút, ông ta mới cất giọng thâm trầm mà nói :

- Nhưng tạm thời, muốn trị vết thương của vị tiểu huynh đây... thì phải dùng ba viên thuốc trấn môn của bản phái, hòa lẫn với ba viên thuốc trấn môn của phái Thiếu Lâm là Cửu Chuyển Hoàn Hồn đan, may ra có thể bảo toàn sinh mạng...

Trì Phật Minh nghe nói lòng mừng khắp khởi, vì rằng ba viên thuốc trấn môn của Thiên Hương cốc thì mình đã phổng tay trên mấy ngày hôm trước, bây giờ chỉ còn cách đến Thiếu Thất sơn, vào trong Thiếu Lâm tự để cầu xin Phương tượng bố thí cho ba viên Cửu Chuyển Hoàn Hồn đan thì đại sự ắt thành.

Trong hàng đệ tử của Y Thánh lại có người nhao nhao phản đối :

- Thừa sư phụ, người của chúng ta còn đang trong tay của bọn họ, có sao sư phụ lại còn nổi giáo cho giặc...

Một tiếng thanh tao trỗi dậy, rằng :

- Nhị đệ, chớ nên nói càn trước mặt sư phụ.

Trì Phật Minh lúc bấy giờ mới trở tới một bước nói rằng :

- Ba viên thuốc trấn môn của quý phái may ra vẫn nằm trong tay tôi, bây giờ kính xin giao hoàn lại Bạch Lan cô nương cho Y Thánh...

Nói đoạn thò tay ra giải huyệt cho Bạch Lan, đoạn sử một thể Ngọc Nữ Đầu Thoa, ném vù Bạch Lan về phía trước mặt của Lương Hùng Phi.

Bằng một động tác nhẹ nhàng, Lương Hùng Phi đón đỡ lấy thân hình của Bạch Lan.

Cô Trúc lão nhân nghe nói, quay lại bảo Trì Phật Anh :

- Thôi... dĩ hòa vi quý, mau trao trả Hồng cô nương cho Y Thánh...

Câu nói vừa dứt, Trì Phật Anh cũng đã giải huyệt cho Hồng Điệp, rồi cũng sử một thể Ngọc Nữ Đầu Thoa ném nàng thẳng vào giữa mặt của Bạch Lan.

Thế là Bạch Lan và Hồng Điệp được trở về với tự do nhưng sắc mặt ra chiều hổ thẹn.

Bầu không khí có vẻ dễ chịu, Cô Trúc lão nhân nói với Trì Phật Minh rằng :

- Vậy thì ba viên thuốc trấn môn của Thiên Hương cốc, cô nương nên giao hoàn cho Y Thánh, còn chúng ta sẽ lên đường đến Thiếu Lâm tự, tìm Tuệ Minh phương tượng để xin ba viên thuốc rồi trở lại cho Y Thánh điều trị.

Phật Minh cúi đầu vâng lời, thò tay vào túi móc lấy một lọ thuốc màu trắng như ngà, kính cẩn dâng lên trước mặt Y Thánh.

Nhưng nào ngờ Y Thánh bật phì cười mà nói :

- Con ơi... Con khôn mà không ngoan, lọ thuốc mà con phí trăm phương nghìn kế để đánh cắp đó chỉ là một lọ thuốc giả...

Dứt lời, ông ta cũng thò tay vào lòng mình rút ra một lọ thuốc, lọ thuốc này cũng được làm bằng ngà voi nên màu trắng tinh, vẻ điêu khắc bề ngoài cũng giống hệt lọ thuốc mà Trì Phật Minh vừa dâng lên.

Việc xảy ra thật là đột ngột, làm cho chúng đệ tử thấy đều à lên những tiếng kinh dị, thì ra lọ thuốc thật của bản môn chưa mất, vì vậy mà sư phụ trước sau vẫn một mực ung dung bình tĩnh.

Lúc bấy giờ, sau vuông lựa đen của Trì Phật Minh, ánh mắt của nàng lộ vẻ thẹn thùng, thì ra mình đã tốn trăm phương nghìn kế để đánh cắp lọ thuốc kia, bây giờ hóa ra công dã tràng.

Vẫn ung dung thư thái, Y Thánh mở lọ thuốc ra, trút vào bàn tay của mình một viên thuốc màu đỏ như son, thuốc vừa ra khỏi lọ thì mùi hương sực nức gian nhà.

Y Thánh hiền hòa trả lời :

- Bây giờ quý vị có thể rời khỏi nơi đây, lên đường đến Thiếu Lâm tự cầu xin ba viên thuốc trấn môn, trở về đây ta sẽ định liệu mà giải cứu cho.

Cô Trúc lão nhân nghĩ rằng bây giờ Tâm Đăng đang lâm trọng bệnh, nếu mang đi xa vào miền trung thổ, đến tận Thiếu Thất sơn, đường xa nghìn dặm thì thật khó liệu toan.

Vì vậy mà ông ta thương lượng với Y Thánh, tạm gửi Tâm Đăng ở lại Thiên Hương cốc.

Đề nghị này không ngờ được Y Thánh vui vẻ ưng thuận, và Cô Trúc lão nhân thấy Trì Phật Minh trót có điều hiềm khích với người trong Thiên Hương cốc, vì vậy mới phái Trì Phật Anh ở lại chăm sóc cho chàng.

Còn Trì Phật Minh thì nhờ khinh công tuyệt thế mà lên đường theo chân Cô Trúc lão nhân mà về Thiếu Thất sơn.

Hai chị em Phật Anh và Phật Minh không ngờ mới tái ngộ trùng phùng, bây giờ lại phải chia tay cách biệt, nhưng tình thế bắt buộc phải vâng lời Cô Trúc.

Thấy mọi việc đã an bài đầu đuôi, Cô Trúc lão nhân vội vàng bái tạ Y Thánh rồi cùng với Trì Phật Minh cất gót lên đường.

Với tài bộ khinh công tuyệt thế của Phật Minh và Cô Trúc thì chẳng mấy hôm hai người đã vượt được một quãng đường gần nghìn dặm, đi sâu vào miền bắc, đến tận Thiếu Thất sơn.

Sau khi dừng chân ngơi nghỉ bên sườn núi Thiếu Thất, sáng ngày hôm sau hai người một già một trẻ cùng nhau vượt núi.

Hia người vừa đến lưng triền núi, bỗng nhiên Cô Trúc lão nhân tỏ vẻ kinh dị, vì rằng từ trên đầu núi, giữa cảnh thanh vắng của buổi ban mai, bỗng nhiên có nhiều hồi chuông nổi lên rộn rã...

Những hồi chuông này đối với Cô Trúc lão nhân thật là quen thuộc, tiếng chuông từ khoan đến nhặt, dần dần gấp rút, cho đến một người xa lạ như Trì Phật Minh cũng biết đó là những hồi chuông báo động.

Ngẩng đầu nhìn lên, Phật Minh và Cô Trúc bắt giác bay hồn bạt vía, vì từ trên đầu non Thiếu Thất, khói bay cuộn cuộn, lửa dậy ngất trời.

Cô Trúc lão nhân thôi thúc :

- Chắc có điều chi đáng tiếc xảy ra, chúng ta mau đi nhanh...

Phật Minh nghe nói, vội vàng cất lên một tiếng ngân trong trẻo, rồi dốc hết tốc lực chạy tới như bay, nhắm hướng lửa mịt trời mà rong ruổi...

Phật Minh vừa gia tăng tốc độ thì lập tức bỏ Cô Trúc lão nhân rơi phía sau.

Nhưng ông ta vẫn tiếp tục tiến tới, mặc dù đi sau Trì Phật Minh nhưng tốc độ vẫn là đáng nể.

Do đó mà hai người vô tình như hai vệt khói mờ xông thẳng lên Thiếu Lâm tự, vượt qua khỏi nhiều trạm canh mà không ai hay biết.

Thân hình của Cô Trúc vừa thoát khỏi cổng Tam Quan liền vượt tường mà vào bên trong, có lẽ quen thuộc đường lối lắm, trong chớp mắt ông ta đã xà xuống mái ngói trên nóc Đại Hùng bảo điện, ghé mắt trông xuống, râu tóc ông ta đều dựng, vì rằng dưới kia đang bày khai một cảnh tượng vô cùng bí ẩn.

Hàng trăm vị Thiếu Lâm hòa thượng, mặc những sắc phục theo cấp bậc chẳng giống nhau, đang chia nhau ra chiến đấu từng bừng mãnh liệt với một số người.

Cô Trúc lão nhân thấy những người đang chiến đấu với Thiếu Lâm hòa thượng đó, phần đông tuổi trung niên, sắc phục lại có một số không phải người Trung Thổ.

Họ dùng toàn những lối võ công quái dị, chia nhau ra tấn công bọn hòa thượng Thiếu Lâm từng bừng như vũ bão.

Có người dùng đao thương kiếm kích, có người dùng những vũ khí thật là quái đản, làm cho Cô Trúc lão nhân trong dạ bàng hoàng không biết bọn người này từ đâu tới.

Tại giữa trung tâm Đại Hùng bảo điện có bốn vị lão tăng đang ngồi trên bốn chiếc bồ đoàn, chia ra thanh tứ trụ chống trả với mười hai tay đối thủ.

Định thần nhìn kỹ, Cô Trúc thấy đó là bốn vị lão tăng trong Thiếu Lâm tự, tức là Tuệ Minh, Tuệ Tâm, Tuệ Kiến và Tuệ Thiện...

Bốn vị lão tăng này bấy giờ mồ hôi ướt áo, có lẽ dùng toàn lực chống cự đã lâu, nên bây giờ nội lực hao mòn cơ hồ như những ngọn đèn dầu sắp tắt.

Hai chân của Cô Trúc lão nhân dậm rời khỏi mái điện để bay mình xuống nhưng chợt dừng lại, vì ông ta thấy những thế võ mà bốn vị lão tăng kia liên kết để kháng địch dường tượng rất là quen thuộc.

Một mẩu chuyện dĩ vãng lại nổi lên trong trí của Cô Trúc lão nhân, ông ta tức tốc dùng một thế Tiểu Điều Đầu Lâm bay vù xuống giữa Đại Hùng bảo điện.

Chân chưa chấm đất ông ta đã hô to :

- Mau kết Ngũ Hành tuyệt trận.

Chữ “trận” vừa dứt thì mũi giấy của ông ta cũng vừa chấm đất, liền theo đó ông ta đổi sang một thế Bình Sa Lạc Nhạn...

Thân hình của ông ta như một con chim nhạn lướt nhẹ trên mặt cát chui tọt vào bốn chiếc bồ đoàn.

Bốn chữ Ngũ Hành tuyệt trận vang lên như bốn tiếng chuông cảnh tỉnh làm cho bốn vị lão tăng tinh thần thấy đều tỉnh táo.

Chưa kịp định thần thì có một chiếc bóng chui tọt vào chính giữa, bốn vị lão tăng đồng liếc mắt nhìn xem bất giác thở phào khoan khoái...

Và liền theo đó, không thấy bốn vị lão tăng cự quấy thân hình nhưng bốn chiếc bồ đoàn bỗng nhiên xô dịch, tạo thành một vị trí phối hợp với Cô Trúc lão nhân vô cùng chặt chẽ, để rồi liên kết nội lực của 5 người phản công ráo riết.

Lạ lùng thay, chỉ trong vòng năm miếng, thì thế nguy ban nãy của bốn vị lão tăng Thiếu Lâm đã giảm bớt áp lực rất nhiều, vòng vây từ từ giãn ra.

Đồng thời uy lực của Ngũ Hành tuyệt trận nương theo đó như nước triều dâng lên, nhiều đòn đã tung ra liên miên bất tuyệt.

Lúc bấy giờ, lửa càng bốc cao, khói bay mờ mịt, nhiều làn khói đen đã xông vào Đại Hùng bảo điện và tiếng chuông càng nổi lên gấp rút.

Cuộc hỗn chiến giữa nhóm Thiếu Lâm hòa thượng và nhóm người bịt mặt kia bây giờ càng thêm phần khốc liệt.

Giữa cảnh khói lửa muôn trùng, tiếng người trúng đòn nghe bôm bốp, cảnh thịt đổ xương tan phơi bày vô cùng kinh rợn.

Đây nói về Phật Minh, nhờ lanh chân nên tới trước Cô Trúc lão nhân một bước, chợt nhìn xem thấy cảnh tượng bi đát xảy ra trong Thiếu Lâm tự, năng chưa biết đầu đuôi câu chuyện ra sao, nên vội vàng sử một

thể Đảo Quái Uyên Ương, móc hai mũi giày vào mái nhà, cuốn tròn thân hình giấu khuất trong bóng tối đoạn ghé mắt nhìn xem tình thế.

Không bao lâu thì nàng thấy Cô Trúc lão nhân xuất hiện và chiến cuộc càng lúc càng lan tràn dữ dội.

Chỗ nàng nấp khỏi lửa bắt đầu xông đến làm cho nàng hắt hơi mấy cái, Phật Minh vội vàng đu mình sang một mái nhà khác để tránh khỏi lửa.

Nhưng thân hình của nàng vừa thoát khỏi chỗ nấp, bỗng thoáng thấy một chiếc bóng lướt nhanh trên Đại Hùng bảo điện.

Thoáng nhìn khinh công của người này, Phật Minh vô cùng thán phục, ngựa nghề nàng vội vàng tùng mình đuổi theo để dò la động tĩnh.

Vì nàng nghĩ lúc bấy giờ đôi bên đang đấu với nhau đến hồi sôi động, một mất một còn, ai cũng đang kẹt vào vòng chiến, cơ sao người này lại đi trên mái ngói ung dung nhàn nhã như vậy.

Bóng người đó đảo nhanh mấy vòng trên các mái ngói Thiếu Lâm tự, rồi bỗng buông mình xuống đất, đi thẳng vào một khu rừng rậm rạp.

Phật Minh vội vã sẽ lên theo sau, xuyên qua nhiều rừng cây chằng chịt, con đường mòn dẫn người bí mật đi lẫn về bên bờ một con suối vắng.

Lúc bấy giờ tiếng reo rào rào không ngớt, hòa lẫn với tiếng chuông báo động, cùng với tiếng sát phạt không ngừng.

Từ xa xa, vắng vắng có tiếng binh khí chạm nhau đưa lại, và trước mắt hai người nhô lên một mái lầu cao ngất giữa khoảng cây cối xanh tươi.

Và tiếng hò hét chiến đấu vang lên ngày càng dữ dội. Người đi trước bấy giờ đã bay mình lên một nhánh cây, chuyển mình từ nhánh này sang nhánh kia nhanh như một con vượn, Phật Minh thấy thế nào chịu lép, nàng cũng sử dụng khinh công bám sát theo, cặp mắt của nàng không rời người này nửa bước.

Chợt thấy hần thu mình lại, Phật Minh trông xuống đất, thấy trước cửa ngôi nhà lầu kia có bốn vị Thiếu Lâm hòa thượng đang đứng trước cửa, chia thành tứ trụ, cản ngăn một số người đang hùng hổ xông vào.

Thoáng trông qua vài hiệp, Phật Minh bỗng giật mình vì bốn vị hòa thượng này vẫn dùng chiến thuật của bốn vị lão tăng trên Đại Hùng bảo điện mà ngăn cản bước tiến của đối phương.

Phật Minh nhìn xem mà mê mẩn tâm thần vì chiến cuộc ở đây không có điều sôi động như ở trong Thiếu Lâm tự, đôi bên chỉ dùng toàn những thế võ vô cùng điêu luyện để trao đổi cùng nhau.

Đang bần thần bỗng người đi trước bước đi nhẹ nhàng bay mình ra khỏi tàng cây, và nhanh như một mũi tên lìa ná bắn vút sang mái lầu phía bên kia.

Phật Minh giật mình nhìn kỹ thấy trước cửa có treo một tấm hoành phi, trên đề ba chữ Tàng Kinh các.

Biết đây là chỗ chứa những pho sách bí truyền của Thiếu Lâm, mà vang danh làng võ, Phật Minh vô cùng cẩn thận sử một thế Thần Bằng Vạn Dặm nhẹ nhàng lướt sang xem người đi trước mình sẽ giở trò gì?

Vừa sang bên kia mái ngói nàng rào mắt nhìn quanh, thấy người ấy đang thu hình vào một mái nhà lóng tai nghe ngóng.

Phật Minh vội vàng nhón chân theo thế Tàn Phong Quyển Liễu, để rồi nép mình vào một mái nhà thật kín đáo, đôi mắt vẫn dán chặt vào người kia.

Nghe ngóng một hồi lâu bỗng bắn tung người trở dậy, và lọt vào bên trong Tàng Kinh các, bằng một động tác hết sức nhanh nhẹn.

Phật Minh thấy vậy cũng vội đu mình đến bên khung cửa sổ, ghé mắt trông vào, bất giác giựt mình khùng khiếp, vì rằng người lạ mặt kia sau khi rơi xuống đất, thì ba bên bốn bề, bốn lão hòa thượng Thiếu Lâm từ bốn phía đổ xô tấn công dữ dội.

Nhưng người bịt mặt kia chỉ trở ra một đòn, tức khắc có ba vị hòa thượng lãnh đòn ngã gục, không kịp kêu lên một tiếng.

Tri Phật Minh đứng bên ngoài nhìn lén, trong lòng kết sức kinh mang, chưa biết lai lịch của người kia thế nào, mà chỉ trong một đòn lại hạ được ba vị sư thân pháp thuộc hạng cao thủ.

Chỉ còn một vị lão tăng còn lại, lúc bấy giờ đã lui ra hai bước, ngắm nghía đối phương, rồi bỗng thành linh dấy động thân hình, nhảy xổ tới vươn một cánh tay ra chộp vào mắt của người bịt mặt.

Phật Minh kêu thầm trong dạ :

- Trời... Thanh Long trảo!

Thì ra vị lão tăng đó vừa xuất thủ thì dùng ngay tuyệt kỹ của Thiếu Lâm.

Nhưng người bịt mặt giữa cổ ra cười, rồi đảo mạnh thân hình thành một hình tròn, lánh ngay một đòn độc rồi trả đòn bằng một ngọn đá vô cùng quái dị.

Nhìn ngọn đá, Tri Phật Minh vẫn chưa nhận ra người bịt mặt thuộc môn phái nào, còn bàng hoàng thì đôi bên đã liên tiếp trao đổi cùng nhau hơn năm đòn mãnh liệt.

Càng giao đấu chừng nào, Thanh Long trảo càng phát huy uy lực hùng hồn chừng ấy, và người kia, cũng trước sau như một, dùng toàn những đòn mau lẹ để phá vỡ thế công.

Trong khi đó thì cuộc chiến trước cửa lầu Tàng Kinh các, càng lúc càng thêm quyết liệt, từ đằng xa, nơi chính diện của Thiếu Lâm tự vẫn vang vọng lại tiếng hò reo, hòa lẫn với tiếng chiêng tiếng trống.

Phật Minh say sưa mà ngắm nhìn hai người đang đấu chiến cùng nhau bên trong Tàng Kinh các.

Bốn bàn chân của hai người đi nhanh thoăn thoắt, dẫm bừa lên ba cái xác nằm ngổn ngang trên mặt đất.

Hai mươi hiệp trôi qua, người bịt mặt lần lần núng thế, ba bên bốn bề, những bàn tay của vị lão tăng hiện ra trùng trùng điệp điệp, siết chặt vòng vây.

Bỗng người bịt mặt reo lên một tiếng cười nho nhỏ, rồi thay đổi chiến lược, Phật Minh đứng bên ngoài cười trong dạ, vì rằng người này đang lần lượt biểu diễn môn tuyệt kỹ của Võ Đương là Vân Thủ.

Đường võ Thanh Long trảo cương mãnh bao nhiêu, thì thế thủ mềm mại bấy nhiêu, Phật Minh đứng bên ngoài trông thấy thân hình của lão tăng như con rồng quây giữa lưng trời, mà những thế võ của người bịt mặt kia như những áng mây mờ ảo, thoát ẩn thoát hiện dưới chân.

Vị lão tăng bây giờ mới nói lên nho nhỏ :

- Thì ra mi là người của Võ Đương!

Người bịt mặt không trả lời, cứ để hết tinh thần vào lối công mềm dẻo của mình.

Tri Phật Minh đứng bên ngoài nóng nảy lắm, mà vị lão tăng cũng ra chiêu nóng nảy lắm, những chiếc đầu rồng bay ra nườm nượp, hoàn toàn chiếu đúng vào những yếu huyệt khắp toàn thân của đối phương.

Nhưng người bịt mặt bình tĩnh giữ thế thủ, hai bàn tay của người che khắp thân hình, thỉnh thoảng cũng trả lại một đòn, nhưng cũng đủ làm cho lão tăng phải chột dạ.

Thế rồi, năm mươi hiệp nữa lại trôi qua, Vân Thủ càng giao chiến chừng nào, càng mềm dẻo thêm chừng ấy, còn vị lão tăng kia thì bắt đầu hơi thở ô ề, đường quyền dần dần toán loạn.

Phật Minh chắt lưỡi than thầm :

- Xem tình hình thế này thì vị lão tăng thua chắc!

Thật không ngoài sự ước đoán của Phật Minh, lại mười hiệp nữa trôi qua, thì người bịt mặt hoàn toàn chiếm ưu thế, nhưng hắn vẫn một mực giữ trầm tĩnh, tấn công một cách hòa hoãn.

Thương thay cho vị Thiếu Lâm hòa thượng, có lẽ vì tuổi tác đã cao, ông nghe thấy mình như càng lúc càng đi vào tử địa.

Quả thật, vì đường Vân Thủ này, vốn là một tuyệt kỹ của Võ Đường, chuyên dùng cái mềm mại để thắng cái cứng rắn, lấy cái lâu bền để thắng cái cấp thời.

Hễ ai vướng vào Vân Thủ rồi, thì khó mà gỡ cho ra, đòn này chưa hết, thì đòn nọ lại tuôn ra, liên miên bất tuyệt, đặt đối phương vào tình trạng phải theo đuổi cho đến khi hơi sức mỗi mòn.

Vị lão tăng mỗi hơi toát ra như tấm, cặp mắt bắt đầu mất hết sức tinh anh, nhưng đường Vân Thủ như những áng mây mờ, vướng vít tay chân, không thể nào gỡ cho được.

Như một ngọn đèn dầu sắp tắt, vì dầu đã cạn, vị lão tăng bừng lên một cái, rồi còn bao nhiêu sức lực thấy đều dốc ra.

Nhưng Phật Minh đứng bên ngoài biết rằng chiến cuộc sắp đến hồi kết thúc, phản ứng kia chỉ là phản ứng của một ngọn đèn trước khi tắt vụt.

Quả thật, chỉ thêm ba hiệp nữa, thì người bịt mắt bỗng thét lên một tiếng, sau khi đã dồn đối phương vào thế bí, liền buông ra một đòn Song Phong Quán Nhĩ, hai bàn tay của hắn ép vào hai huyệt Thái Dương, bao trùm cả hai lỗ tai, làm cho vị lão tăng thét lên một tiếng rồi ngã ngực xuống đất.

Đứng bên ngoài, Trì Phật Minh dợm dậy động thân hình để vào can thiệp, nhưng không sao kịp nữa, vì người bịt mắt kia động tác quá ư lạnh lẹn.

Vị lão tăng vừa là người ra, thì nhanh nhẹn như một luồng gió, hắn xoay mình chạy tuốt vào giữa đại điện của Tàng Kinh các.

Tánh hiếu kỳ nổi dậy, Phật Minh bay mình qua khung cửa đuổi theo xem cho tường tận.

Biết rằng nơi đây là trận địa, nên Phật Minh cẩn thận dùng phép xà hình nhẹ nhàng lên theo, qua khỏi hai lần cửa, trước mặt là một đại điện rộng rãi.

Giữa đại điện có đặt một chiếc đỉnh đồng khổng lồ, ba chân đỉnh tạc ba con rồng giương nanh múa vuốt, trông thật vô cùng thẩm mỹ.

Phật Minh ước lượng chiếc đỉnh khổng lồ đó không dưới nghìn cân nặng, mà người bịt mắt lúc bấy giờ đang đứng gần đó, rồi hắn đưa ra một cánh tay, ướm nhẹ vào chiếc đỉnh đồng.

Phật Minh lấy làm lạ, không biết người này có dụng ý gì, còn đang ngơ ngác, thì một tiếng thét rợn người vang lên, giật mình quay lại, thì ra bấy giờ hắn soạng chân ra xuống tấn chữ đỉnh.

Toàn thân hắn vang lên răng rắc, rõ ràng là tiếng kêu của những khớp xương, khi người ta đang sắp sửa tận dụng nội lực.

Phật Minh tròn xoe cặp mắt, nín thở chờ xem động tĩnh...

Thời khắc nặng nề trôi qua, nàng thấy những bắp thịt lộ ra bên ngoài của người bịt mắt kia nổi lên cuộn cuộn, biết rằng hắn sắp sửa ra tay.

Quả thật, sau một tiếng thét thứ nhì vang lên, hắn thò tay ra nắm lấy một chân của đỉnh đồng, rồi từ từ nhấc bổng lên.

Phật Minh lắc đầu lè lưỡi, ghê cho thân lực của người này không biết sau vương lựa đen kia gương mặt của hắn ra thế nào.

Sau khi xê dịch chiếc đỉnh đồng sang một bên hắn thò tay xuống chộp lấy một chiếc then bằng sắt gắn trên mặt đất, rồi dùng sức kéo bật lên.

Một chiếc nắp khổng lồ theo đà tay của hắn bật lên, và nhanh nhẹn hắn thò tay xuống sờ soạng một lúc lâu, Phật Minh biết người này sở dĩ đem thân vào trong tử địa, chắc có ý tìm món bảo vật chi đây... Vì nghĩ vậy nàng mở cặp mắt cố tình xem cho kỹ, thoáng thấy hắn mò lên một chiếc lọ màu đỏ như son, rồi nhanh như cắt hắn bỏ vào lòng, quay trở ra.

Phật Minh thấy vậy, vội vàng sử một thể Hoàng Hạc Thăng Thiên, bay mình lên trính nhà của Tàng Kinh các, thu mình một cách cực kỳ kín đáo.

Và từ bên trong người bịt mặt lướt ra nhanh như một cơn gió thoảng, để rồi mất dạng ở bên ngoài.

Đứng trên trính nhà, Phật Minh trao mắt nhìn khắp đó đây để nhớ xem địa thế, thì ra chỗ nàng đang đứng, chính là một gian đại điện của Tàng Kinh các, bao nhiêu bảo vật của Thiếu Lâm thấy đều tụ tập chỗ này.

Trong lúc Phật Minh còn đang ngơ ngẩn tâm thần, thì việc xảy ra quá đột ngột, thì giữa Đại Hùng bảo điện của Thiếu Lâm cuộc chiến đã diễn tiến sang một giai đoạn khác.

Vào giữa lúc hòa thượng Thiếu Lâm đang lâm vào vòng nguy khốn, sắp sửa phải thua trong tay đối thủ, thì Cô Trúc lão nhân thành linh xuất hiện.

Nhờ Cô Trúc tham gia vào vòng chiến, nên Ngũ Hành tuyệt trận đột ngột phát huy lực lượng một cách không ngờ.

Xem tiếp chương 45 Nhờ Phật Anh, Thánh Y thắng thư sinh

45. Chương 45 Nhờ Phật Anh, Thánh Y Thắng Thư Sinh

Thế rồi bốn vị hòa thượng là Tuệ Minh, Tuệ Tâm, Tuệ Kiến và Tuệ Thiện, phối hợp cùng Cô Trúc lão nhân đổ xô ra tham gia vào vòng hỗn chiến.

Năm người này như năm con hổ đói đi đến đâu thì đối phương bị đánh giạt ra bốn phía.

Chỉ trong chớp mắt thì tình thế hoàn toàn đổi ngược, hòa thượng Thiếu Lâm lại làm chủ tình hình, đoàn người không rõ lai lịch kia bỏ chạy tán loạn...

Tuệ Minh hòa thượng một mặt xông vào, một mặt hét đồ đệ giãn ra để cứu hỏa.

Và ngọn lửa ban này lan tràn dữ dội, bây giờ nhờ nhiều người rảnh tay đàn áp, nên dần dần lắng dịu.

Thấy chiến cuộc đã tàn, Tuệ Minh hòa thượng bỗng hô to :

- Dừng tay lại!

Lệnh vừa truyền, thì Ngũ Hành tuyệt trận dừng lại, năm vị thấy đều mỗi hơi toát ướn áo, hơi thở...

Bỗng thành linh Cô Trúc lão nhân bước tới hai bước, sụp lạy trước mặt Tuệ Minh hòa thượng, nước nở nói rằng :

- Sư đệ vì lợi ích riêng, bỏ ra đi để chư vị sư huynh phải thọ nạn như vậy, thật tội muốn thác, xin sư huynh lượng thứ cho...

Câu nói này vừa thoát ra khỏi miệng của Cô Trúc lão nhân, thì trừ bốn vị lão tăng ra, ai cũng đều ngơ ngác.

Thì ra Cô Trúc lão nhân chính là một trong Thiếu Lâm ngũ lão.

Thiếu Lâm ngũ lão chính là năm vị hòa thượng thuộc hàng chữ Tuệ: Tuệ Minh, Tuệ Tâm, Tuệ Kiến, Tuệ Tinh, Tuệ Thiện.

Tiền thân của Cô Trúc lão nhân chính là Tuệ Thiện, cùng với bốn vị sư huynh đệ, thọ pháp Thiếu Lâm, cùng nhau nghiên cứu võ công và Phật học.

Nhưng bỗng nhiên trong giới giang hồ, nổi lên câu chuyện Tầm Tang khẩu quyết, Tuệ Thiện nghĩ rằng Tầm Tang khẩu quyết là một pho danh tác của Tầm Tang Tử.

Nếu một khi chiếm đoạt vào tay, luyện thành võ công thượng thừa, đệ nhất võ lâm, thì oai phong biết chừng nào.

Thương thay cho Tuệ Thiện một vị cao tăng đắc đạo, mà lòng trần vẫn còn vương vấn, vội vàng lén bỏ ra đi, đổi tên là Cô Trúc lão nhân, phiêu bạt trong giới giang hồ, để tìm cho được Tầm Tang khẩu quyết.

Trải bao nhiêu trăm cay nghìn đắng, đến chừng biên giới ra xôi của Tây Tạng, rồi trúng kế Trác Đặc Ba, rồi mất lệnh phù, rồi tìm cho được Tâm Đăng để truyền thụ võ công, ngộ hầu lấy lại thanh danh của hai chữ Cô Trúc.

Kể từ ngày thoát ly khỏi bản môn mà phiêu bạc giang hồ, Cô Trúc lão nhân trong lòng hổ thẹn, không muốn trở lại Thiếu Lâm tự gặp mặt anh em.

Nhưng hiềm vì hôm nay Tâm Đăng lâm trọng bệnh, ông phải gắng gượng trở về.

Nào ngờ vừa đặt chân về chốn cũ, thì gặp phải việc tai biến não nề, ông ta vội vàng tham gia chiến trận, kết lại Ngũ Hành tuyệt trận, nhờ đó mà lật ngược lại tình thế.

Ngũ Hành tuyệt trận vốn là một thế trận vô cùng cao siêu, của Thiếu Lâm ngũ lão sáng chế ra.

Nhưng kể từ ngày đó Cô Trúc lão nhân thoát ly Thiếu Lâm tự, thì chưa có ai đủ tài sức để thế vào đó, vì vậy mà Tuệ Minh, Tuệ Tâm, Tuệ Kiến và Tuệ Tín bất đắc dĩ phải dùng trận Tứ Trụ mà xài đỡ trong lúc ngặt nghèo.

Nào ngờ giữa cơn nguy hiểm, sư đệ của mình đã xuống núi lâu năm, bây giờ thành linh trở lại, và Ngũ Hành tuyệt trận chết đi sống lại, cứu vãn được nguy cơ.

Tuệ Minh an ủi Cô Trúc lão nhân vài lời, đoạn kể đầu đuôi câu chuyện.

Thì ra mẩu chuyện Tầm Tang khẩu quyết, sôi động giang hồ mấy mươi năm, rồi bây giờ bỗng thành linh tái phát.

Tuệ Minh ngậm ngùi, vì sư đệ của mình lòng trần chưa phải sạch, nên phải ra đi, mấy mươi năm nay chưa biết sống chết thế nào.

Bỗng cách đây vài hôm, Thiếu Lâm tự thành linh náo động, vì rằng có một nhóm người không rõ lai lịch từ đâu thành linh kéo đến.

Nhóm người này nài nỉ gặp mặt kỳ được Phương trượng là Tuệ Minh đại sư.

Tuệ Minh đại sư miễn cưỡng ra tiếp kiến, bọn người này chẳng xưng lai lịch, chỉ nói rằng Tầm Tang khẩu quyết đã được người mang về Thiếu Lâm tự, nên đến đây mượn đọc một thời gian.

Tuệ Minh đại sư nghe qua ngơ ngác, chẳng rõ đầu đuôi còn đương bàng hoàng thì bọn người lạ mặt, bắt thần tấn công tới tấp, làm cho Thiếu Lâm cao tăng trở tay không kịp.

Trong lúc các cao thủ bị cầm chân, thì những người kia lại ra tay phóng hỏa.

Trong lúc thập phần nguy cấp, bốn vị cao tăng sắp sửa bại trận, thì may nhờ Cô Trúc lão nhân xuất hiện, mới lật ngược được tình thế.

Cô Trúc lão nhân cũng bùi ngùi than thở, kể lại những thảm cảnh của mình trong mấy mươi năm nay, và tên đồ đệ thân yêu của mình phải thọ trọng thương.

Vì vậy, ông ta cầu xin Tuệ Minh phương trượng, vui lòng cho xin ba viên thuốc trấn tự.

Cô Trúc lão nhân lại thuật việc mình chẳng nề đường xa vạn dặm, đến vùng Tây Tạng để lấy được Tầm Tang khẩu quyết.

Tuệ Minh phương trượng nghe đến đây, vội vỗ đùi đánh đét nói rằng :

- Hèn chi mà bọn người vô danh kia, nằng nằng quyết một, rằng Tầm Tang khẩu quyết đã mang về Thiếu Lâm tự.

Cô Trúc lão nhân chợt nghĩ đến khi mình trị bệnh cho Tâm Đăng bên hồ Tuấn Mã, thì bỗng thoáng nghe dường như có người rình xem, nếu mình đoán chẳng sai lắm, thì những người này có dính líu đến cuộc tấn công bất thần vào Thiếu Lâm tự ngày hôm nay.

Nghĩ đến mình chỉ vì một chút hư danh mà thoát y bản phái, mà dẫn thân vào biển khổ, làm cho Thiếu Lâm đại phái suýt phải tan tành.

Ông ta trong dạ bàng hoàng ngơ ngác, nghĩ rằng hư danh ảo ảnh, thật chẳng ích lợi chi cho đời sống con người, đến như chính mình, khi Tầm Tang khẩu quyết lọt vào tay, thì da đã mồi, tóc đã bạc chẳng thấy điều chi ích lợi.

Ông ta bỗng nổi lên tấm lòng sám hối, vội quỳ xuống trước mặt Tuệ Minh phương tượng nói rằng :

- Đệ vì chưa thoát khỏi lục căn, nên đến nỗi phải dấn thân vào biển khổ, ngày nay quyết ăn năn sám hối.

Dứt lời Cô Trúc lão nhân vội thò tay vào túi móc ra một quyển sách.

Ông ta cung kính cầm quyển sách này dâng lên cho Tuệ Minh phương tượng, nói rằng :

- Mấy mươi năm nay tôi khổ tâm tổn trí chỉ vì quyển sách này, ngày nay đã lấy được vào tay, nay xin dâng lên Phương tượng để dùng làm vật trấn tự của phái Thiếu Lâm, ngô hầu chuộc lại tội lỗi của tôi trong muôn một.

Tuệ Minh phương tượng liếc nhìn ngoài bìa quyển sách, thấy đề bốn chữ bằng son đỏ rực :

“Tâm Tang khẩu quyết”.

Ông ta giật mình, vì không ngờ một vật võ lâm chi bảo, mà hôm nay lại đến Thiếu Lâm tự và sẽ trở thành vật trấn tự của bản môn.

Ông kính cẩn thò tay ra đón lấy quyển sách...

Chính vào lúc quyển sách này sắp sửa rời khỏi tay Cô Trúc lão nhân mà sang qua tay của Tuệ Minh phương tượng thì bỗng từ trên đỉnh của Đại Hùng Bửu Điện bay vút xuống một bóng người, thân pháp vô cùng lanh lẹ...

Lúc bấy giờ đứng xung quanh đó đều có đủ mặt Thiếu Lâm ngũ lão, năm người này thấy đều là hàng thượng thặng trong làng võ lúc bấy giờ, vậy mà không ai kịp thời ngăn cản được.

Chiếc bóng mờ ấy bay vút xuống đỉnh đầu của lão nhân Cô Trúc, rồi thò một bàn tay ra như một cái vầu hổ, chụp mạnh vào quyển Tâm Tang khẩu quyết, rồi đảo nhẹ một vòng lên trính...

Toàn thể Thiếu Lâm ngũ lão thấy đều rú lên những tiếng kinh hoàng, năm chiếc bóng mờ đuổi theo cấp tốc.

Nhưng thân hình của năm vị Thiếu Lâm ngũ lão vừa cất khỏi mặt đất chừng ba thước, thì từ trên trính nhà bỗng có một vầng ám khí màu đen bay ra tua tủa, kết thành một mảnh lưới mơ hồ huyền ảo, phủ xuống đầu của năm người.

Trong năm người ấy, Tuệ Minh là người có công lực cao nhất, vì vậy nên thân hình của ông ta trỗi lên phân nửa thước dẫn đầu, bấy giờ ông ta vội vàng thét lên một tiếng, vung tròn hai ống tay áo ra...

Từ trong hai ống tay áo thầy tu mềm mại nọ, toát ra hai luồng Kim Cang Chân Khí bay ra rào rào, làm cho vầng ám khí kia phải xệt xuống hai bên mà bay xuống đất rơi lả tả...

Mọi người nhìn kỹ, thì ra đó là vô số mũi kim bén nhọn mà nhỏ như những sợi lông hồng.

Bị cản ngăn bởi luồng ám khí, Thiếu Lâm ngũ lão sượng lại, nhưng tình trạng lúc ấy quả thật vô cùng nguy cấp, Tuệ Minh lại thét lên một tiếng, thò mũi giày lên vai của Tuệ Tâm mượn chỗ đó làm điểm tựa, ông ta bước nhanh lên trính nhà, đuổi theo hung thủ. Nhưng bốn bề vắng ngắt, bóng kẻ cắp không còn thấy nơi đâu cả...

* * * * *

Nói về Trì Phật Anh ở lại nhà khách của Thiên Hương cốc để lo chăm sóc cho Tâm Đăng, đã mấy ngày trôi qua mà không có tin tức của Cô Trúc, mà bóng hình của Thanh Y không thấy xuất hiện, bệnh tình của Tâm Đăng ngày càng trầm trọng, bước sang ngày thứ năm, nàng không còn chờ đợi nổi nữa, để Tâm Đăng nằm mê man, nàng phóng nhanh về Cốc Thiên Hương, đi thêm một đoạn đường chợt...

Đâu đây có tiếng nước đổ rì rào, Phật Anh vội vàng nương theo tiếng nước đổ mà đi tới.

Nhưng lạ lùng thay nàng cứ nghe dường như tiếng nước gần gũi đâu đây trong gang tấc, nhưng tìm mãi không thấy tăm hơi...

Còn đang bàng hoàng bỗng nghe sau lưng mình có tiếng cười khúc khích, quay đầu nhìn lại Phật Anh bất giác bất giác giật mình, thì ra sau lưng mình hai nàng thiếu nữ là Bạch Lan cùng Hồng Diệp chẳng biết xuất hiện từ hồi nào.

Bạch Lan nghiêm sắc mặt nói :

- Xin Phật Anh cô nương hãy dừng gót, vì nơi này là cấm địa người ngoài không thể vào được.

Phật Anh vội vàng trở tới thi lễ, và kể về bệnh tình của Tâm Đăng cho Bạch Lan nghe, vừa nghe nàng vừa nở một nụ cười tinh nghịch rằng :

- Nghe đâu vị tướng công mắc phải Đại Thủ Ấn kia, khi còn ở Tây Tạng còn là một vị tiểu hòa thượng thì phải, Phật cô nương thật là diễm phúc, nên mới...

Trì Phật Anh biết Bạch Lan cố ý trêu mình, vội khoát tay bảo rằng :

- Không... không... Người ấy chỉ là biểu ca của tôi mà thôi...

Vốn biết những nàng thiếu nữ trong Thiên Hương cóc để ý đến mình với Tâm Đăng rất gắt nên nàng cố gắng tìm cách chối quanh. Hồng Diệp chen vào nói :

- Nếu thật là biểu ca... thì chị Bạch Lan như vừa uống phải một viên định tâm hoàn... thôi hãy vững dạ...

Câu nói chưa dứt thì Bạch Lan đã tặng cho Hồng Diệp một tát nên thân mà sắc mặt đỏ bừng.

Vốn là phận nữ nhi như nhau, nên thoáng trông thái độ của hai nàng, Phật Anh đã biết đầu đuôi có sự. Nàng vội vàng chộp lấy cơ hội, thêm dặt thêm rằng hiện bệnh tình của Tâm Đăng đang lâm vào vòng nguy cấp, vì vậy mà Bạch Lan ra chiều sốt ruột.

Bạch Lan đưa mắt nhìn Hồng Diệp tỏ vẻ thăm dò ý kiến, Hồng Diệp trả lời rằng :

- Hay là ta hướng dẫn Trì cô nương vào bên trong may ra sư phụ...

Lời nói của Hồng Diệp trúng vào chỗ của Bạch Lan đang mong muốn, nên nàng vội tán thành, thế là cả ba nàng cùng cất gót.

Dưới sự hướng dẫn của Bạch Lan, ba người đi quanh qua hai triền núi thì tiếng nước reo nghe rõ mồn một...

Và lạ lùng chưa Bạch Lan lầm lũi đi thẳng vào một khe đá mà hình thật là lạ lùng kỳ quặc, thoáng trông dường như chẳng có lối đi, chính Trì Phật Anh này giờ đã đi qua đi lại nơi đó nhiều lần mà chẳng bước vào, vì nghĩ rằng nơi ấy chẳng bao giờ có lối đi.

Nhưng bây giờ Bạch Lan mạnh dạn tiến vào, và quanh qua một khúc quanh nho nhỏ, thì trước mặt Trì Phật Anh mở ra một vùng đất bao la bát ngát, sương lam mờ tỏ quyện trên những dặm cây xanh bên sườn đồi; dường như đây là một cảnh riêng biệt của thần tiên vậy.

Tiếng nước đổ rì rào chính do một con suối từ trên cao đổ xuống, tạo nên một thác nước trắng mờ!

Bạch Lan dẫn Phật Anh tiến thẳng đến bên thác nước đó, và bỗng Hồng Diệp hô to lên một tiếng :

- Vào...

Dứt lời nàng trở một thế Ngọc Nữ Đầu Thoa xuyên mình bay qua màn nước, và ba nàng thiếu nữ kẻ trước người sau vượt qua bức màn nước mà vào khu vực bên kia.

Mấy ngày hôm nay Phật Anh chỉ vòng ngoài Thiên Hương cốc, nhưng phong cảnh mỹ miều đó đã làm cho nàng say sưa ngây ngất, không ngờ đặt chân vào đây, trước mặt nàng hiện ra một cảnh tượng vô cùng xinh tươi diễm lệ, giữa cảnh trời núi muôn trùng, người ta kiến trúc một ngôi nhà hóng mát theo kiểu Đường Tống, trông thật có vẻ thần tiên.

Thấp thoáng trong ngôi nhà mát, Phật Anh thấy có nhiều người chòm nhom đứng đấy, thấy đều xoay mặt trông vào giữa nhà, cả thấy đều im lặng, bầu không khí tỏ vẻ trang nghiêm.

Ba nàng rón rén bước lần vào gian nhà mát, nhưng những người có mặt thấy đều chú mục vào bên trong nên không có ai phát giác.

Trì Phật Anh bước thẳng vào tận nơi, mới “à” lên một tiếng kinh ngạc, thì ra lúc bấy giờ Thánh Y đang cúi đầu để hết tinh thần vào một bàn cờ còn dang dở...

Đối thủ của ông ta là một chàng thư sinh trẻ tuổi mình mặc một chiếc áo xanh cực kỳ trang nhã, khí sắc hiền hòa, nhưng đượm một vẻ đặc ý, có lẽ vì chàng đang dồn Thánh Y vào một thế bí.

Quả thật Thánh Y bây giờ đang lâm vào ngõ bí.

Thì ra, ba hôm trước, Thánh Y đang đọc sách trong Đan Phòng, bỗng có đồ đệ vào bàn rằng có một người khách lạ từ xa đến viếng.

Thánh Y truyền cho mời vào, người khách ấy tự xưng là Nhất Tuyệt thư sinh, chẳng nề đường xá xa xôi nghìn dặm, từ Đông Hải đến đây để cầu xin hầu cùng Thánh Y vài bàn cờ.

Vì hấn mặc dù ở Đông Hải, nhưng vẫn nghe danh Thánh Y đây là một danh thủ cờ có tiếng.

Nhìn thấy thư sinh tuổi tác còn non, Thánh Y bỗng sinh lòng khinh địch, nhứt thời hào hùng bộc khởi, ông ta tức khắc nhận lời.

Nào ngờ xáp chiến với nhau ba trận, cả ba trận Thánh Y thấy đều thua tan tành không còn manh giáp.

Thánh Y có ngờ đâu người trẻ tuổi này sở dĩ mang danh Nhất Tuyệt thư sinh, chỉ vì hấn ta có nghề đánh cờ thật giỏi, suốt hai miền Nam Bắc chưa có ai là địch thủ.

Vị Thánh Y suốt năm chỉ ở trong Thiên Hương cốc lo việc chế tạo thuốc men, ít tới lui trong chỗ giang hồ, nên chưa rõ sự lợi hại bị hấn tấn công liên tục.

Lâu nay vốn tự phụ mình ngoài nghề thuốc ra, nghề cờ có ai sánh kịp, bây giờ bị thua cay trước mặt chúng đồ đệ. Thánh Y vô cùng căm tức quyết tìm cách gỡ cho kỳ được mới nghe.

Vì vậy nên ông ta cầm Nhất Tuyệt thư sinh ở lại một ngày, để ông đọc lại những quyển sách cờ có tiếng thuở bấy giờ và nghiền ngẫm tìm cách phá thế công của đối phương.

Thánh Y bỏ ăn bỏ ngủ suốt hai ngày liền mới tìm ra được cách phá giải, rồi truyền lệnh tiếp kiến Nhất Tuyệt thư sinh trong ngôi nhà mát này, để phục thù rửa hận vì đã thua cay mấy bàn liên tiếp.

Khi Trì Phật Anh vào đến nhà thì mọi người thấy đều đổ hết tinh thần vào bàn cờ nên chẳng có ai phát giác.

Phật Anh nhìn vào bàn cờ thấy thế cờ bây giờ diễn biến thật vô cùng quái dị, trong đời nàng đánh cờ thật nhiều, nhưng chưa thấy bàn cờ nào quái dị như vậy.

Thì ra trên bàn bây giờ bên đó bây giờ thuộc Thánh Y chỉ còn một quân tướng và độc mã thôi còn bên đen thuộc Thư Sinh chỉ còn một tướng và một tượng.

Trong sách cờ có câu :

“Nhất Mã tướng vô cùng”.

Vậy bây giờ muốn thu thắng chẳng phải việc dễ. Do đó mà Thánh Y ra vẻ mặc tướng, trầm tư, còn thư sinh thì ung dung nhàn nhã, vì dấu sao thì bàn này hấn cũng thủ huề, và vẫn thắng Thánh Y ba bàn hồi hai hôm trước.

Trong lúc đó Thánh Y đang lâm vào tình trạng nan giải, bỗng thỉnh linh bên tai văng vẳng một câu nói :

- Đơn Mã chỉ có thể thắng đơn Sĩ, đơn Tượng chỉ có thể thủ hòa đơn Mã... Nhưng bàn cờ này bên đen tướng và tượng thấy đều nằm chung trên một bên.

Câu nói này dường như một tiếng chuông cảnh tỉnh, làm cho Thánh Y giật mình nhìn lên, và ông ta bắt gặp Trì Phật Anh đứng bên cạnh mình.

Trong lúc đó thì Nhất Tuyệt thư sinh cũng giương mắt nhìn Phật Anh chăm chăm, thì ra câu nói ban nãy Phật Anh đã dùng phép Truyền Âm Nhập Mật để nói cho Thánh Y nghe, nhưng hiềm vì Trì Phật Anh luyện môn này chưa tới mức, nên nói ra một cách vụng về, và Nhất Tuyệt thư sinh cũng nghe rõ mồn một.

Nhất Tuyệt thư sinh mỉm cười ngạo nghễ :

- Cô nương thắng được bàn cờ này, tiểu sinh bằng lòng nhìn nhận tài bộ của mình không bằng người trong Thiên Hương cốc, tôi đây nguyện không dám lấn đến đây làm phiền Thánh Y nữa.

Vì Nhất Tuyệt thư sinh ngõ Trì Phật Anh là môn đệ của Thánh Y nên mới nói như vậy.

Phật Anh vốn biết những người ghiền cờ thường hay có tính tự phụ và háo thắng, cứ cho mình là người giỏi nhất trong thiên hạ, lỗ thua một bàn phải bỏ ăn bỏ ngủ nhiều ghiền ngấm cách phục thù cho kỳ được mới nghe.

Bây giờ mình hãy nhân dịp này thí một ơn cho Thánh Y, vì rằng bệnh tình của Tâm Đăng rất cần ông ta cứu chữa ra sức.

Nghĩ vậy, Phật Anh tiếp tục nói :

- Bây giờ tướng đó lại đang nằm giữa... Vì vậy Ngựa đã phải tìm cách dùng cho tượng đen rút về trung ương... làm cho quân đen hết cờ mà phải hi sinh một tượng.

Câu nói này vừa dứt, những tay cao cờ có mặt trong ngôi nhà mát thấy đều reo ầm lên vỡ lẽ vì lẽ mấy câu nói này thật là chí lý...

Nhất Tuyệt thư sinh mặt mày biến sắc, xô bàn đứng dậy đoạn trở thuật khinh công bay ra ngoài màn nước, văng vẳng có một câu vọng trở về :

- Ta về luyện lại “Tam Thiên Tàn Cuộc”, ba năm sau sẽ trở lại gặp cô nương...

Tiếng nói nhỏ dần rồi mất hẳn, thì ra “Tam Thiên Tàn Cuộc” là một quyển sách có ghi ba thế cờ rất tinh vi huyền diệu, chính Nhất Tuyệt thư sinh nhờ đó mà vang danh một thuở.

Nhất Tuyệt thư sinh đi rồi, Thánh Y đuổi hết tất cả đồ đệ trong ngôi nhà mát ra, đoạn hỏi thẳng Phật Anh mấy câu :

- Trì cô nương có biết tại sao lệnh muội lại không nể nguy hiểm, vào tận Thiên Hương cốc đánh cắp lọ thuốc trấn tự của bản môn?

Phật Anh thành thật trả lời :

- Điều này quả thật tôi không rõ.

Thánh Y nói tiếp :

- Nay ta nói thật cho cô nương biết... việc này có dính líu đến việc dung nhan của cô nương.

Trì Phật Anh giật mình, nàng đã hiểu được phần nào. Thì ra Trì Phật Anh và Phật Minh là một cặp chị em song thai, giống nhau như đúc, chỉ khác là Trì Phật Anh có một nốt ruồi to tướng trên mặt, làm cho mất đi sắc đẹp của nàng, cũng vì nguyên nhân đó mà Phật Anh âu sầu đi này đây mai đó để tìm thuốc chữa, nhưng chẳng ai dám dùng thuốc phá nốt ruồi này vì nó nằm đúng trên huyệt Tư Tâm, nếu phá vỡ thì sinh mạng không còn.

Nhiều bậc danh y đều công nhận rằng, chỉ có một viên thuốc trấn tự của Thánh Y hòa với những thuốc phá nốt ruồi thông thường thì có thể làm cho nốt ruồi ấy vỡ đi mà không can gì đến tính mạng.

Do đó mà Trì Phật Minh chẳng nể nguy hiểm len lỏi vào trong Thiên Hương cốc để làm việc tày trời.

Thấy nàng nộ vẻ kinh nghi Thánh Y tiếp :

- Chắc cô nương cũng biết dụng ý của lệnh muội rồi.

Phật Anh hổ thẹn cúi đầu, chợt nghe Thánh Y nói tiếp :

- Cô nương ra tay giải cho thế cờ bí hiểm, làm cho Nhất Tuyệt thư sinh không còn dám khinh thường Thiên Hương cốc nữa, vậy lão phu cũng không tiếc một viên thuốc trấn tự làm chi.

Nói đoạn bảo Phật Anh tháo vương lụa trên mặt xuống. Lúc bấy giờ trong ngôi nhà chẳng còn ai, Phật Anh không ngăn ngại vội văng lời ông ta.

Thánh Y thò tay vào túi móc ra một ống tre, mở ống ra trong ống chứa đủ loại kim, ngắn có dài có to có nhỏ có thật là thiên hình vạn trạng.

Ông ta chọn một mũi nhỏ nhất đoạn nhắm vào huyết Tư Tâm chiếc đúng nốt ruồi to tướng của nàng mà đâm thẳng mũi kim vào.

Tài nhận huyết của Thánh Y thật vô cùng chính xác, vì vậy Phật Anh nghe thấy một luồng cảm giác thoải mái truyền tận tâm can.

Ngừng một lúc lâu, ông ta từ từ rút nhẹ mũi kim và một tia máu tím bầm lập tức bắn vọt ra hơn một trượng.

Chờ cho máu từ chỗ tím bầm ngả sang màu đỏ thẫm ông ta mới dùng một động tác cực kỳ lạnh lẽ, ém ngay vào huyết Tư Tâm đồng thời tay tả thò vào lòng móc ra một chiếc lọ cực kỳ xinh đẹp, thoáng trông Phật Anh liền nhận ra ngay đó là thuốc trấn tự của Thiên Hương cốc, chỉ dùng có một bàn tay còn lại mà Thánh Y mở lọ thuốc một cách tài tình, lấy ra một viên bóp nhỏ ra thành bột...

Giữa ngôi nhà mát, bốn bề trống trải, gió lộng rào rào, vậy mà khi hòn thuốc bị bóp nát ra thì mùi hương bay ra sức nức.

Đạp viên thuốc đúng vào huyết Tư Tâm, Thánh Y xé một chút vải trong vương lụa của Phật Anh rịt lại, nói với nàng rằng :

- Quá Ngọ ngày mai, cô mở ra thì vết thương sẽ lành lặn không còn tí vết, và Phật Anh và Phật Minh sẽ giống nhau như đúc.

Trì Phật Anh vội vàng quỳ xuống bái tạ, và thuật lại bệnh tình của Tâm Đăng.

Thánh Y nghe nói mới sức nhớ ra mình vì mê cờ, mà bỏ quên Tâm Đăng suốt ba bốn hôm liền...

Xem tiếp chương 46 Cái bang khai đại hội

46. Chương 46 Cái Bang Khai Đại Hội

Còn đang bàng hoàng bỗng người ấy quay đầu trở lại, Tâm Đăng giật mình đánh thót, vì nếu chàng không lầm thì người thiếu nữ này chính là Phật Minh, vì nàng có một khuôn mặt thật đẹp, trên mặt lại chẳng có nốt ruồi.

Chàng nghe thấy trong lòng mình vô cùng hồi hộp, không hiểu vì sao Phật Minh lại ngồi bên giường mình, cử chỉ tỏ vẻ thân mật.

Tâm Đăng vẫn chẳng rời mắt để chờ xem động tĩnh, chàng cố giữ hơi thở điều hòa như người vẫn mê man giấc điệp...

Bỗng thính giác báo cho chàng biết người thiếu nữ ấy khẽ nhích thân mình... và chàng bỗng nghe thấy có một làn môi nóng bỗng đặt trên má mình.

Tâm Đăng giật mình đánh thót, đây là lần đầu tiên trong đời chàng, chàng chính thức bị người khác giống với mình hôn lên, như bị điện giật, chàng mở bừng mắt dậy, và bắt gặp Phật Minh đang hổ thẹn nhìn mình...

Bốn mắt nhìn nhau, trong lòng của Trì Phật Anh lại nổi lên hình ảnh khoảng thời gian mà nàng thầm yêu Tâm Đăng trên đất Tây Tạng, còn Tâm Đăng thì bàng hoàng ngơ ngác, chàng cứ cho người ngồi trước mặt mình đây là Trì Phật Minh...

Chính vào lúc cả hai người đang sượng sùng thì có người vào báo Thánh Y đến chuẩn mạch, Trì Phật Anh vội vã lui ra...

Lúc bấy giờ thần trí của Tâm Đăng đang nằm trong tình trạng nửa mê nửa tỉnh vì vết thương hoành hành, suốt ngày hôm ấy Thánh Y phải kèm theo bên mình chăm sóc nhưng bệnh tình thấy khó mà thuyên giảm, vì chứng bệnh của Tâm Đăng chỉ có viên thuốc trấn tự của Thiếu Lâm đại phái mang đến thì sẽ lành ngay, nhưng hiểm vì lọ thuốc này lọt vào tay của một kẻ hoàn toàn bí mật mà hiện nay mà Thiếu Lâm đại phái đang hết sức truy tìm.

Thiếu Lâm ngũ lão ngoài Tuệ Thiên thiền sư là Cô Trúc lão nhân ra ít ai dẫn bước giang hồ, vậy mà bây giờ thấy đều tái xuất giang hồ để truy tìm thủ phạm.

Lúc bấy giờ Cô Trúc lão nhân đã ăn năn sám hối không còn mang danh Cô Trúc nữa mà trở lại với pháp danh của mình là Tuệ Thiên thiền sư, còn Phật Minh vì biết Phật Anh cùng với Cô Trúc vượt đường xa muôn dặm về đến Trung Nguyên tìm thuốc cho Tâm Đăng, vì vậy mà nàng lấy làm kính mến lắm, một hôm nhân thấy Tuệ Thiên vui vẻ, nàng nghĩ muốn hỏi Tuệ Thiên làm sư phụ, vì bây giờ thân nàng phiêu bạt giang hồ không còn người nương tựa. Bậc đệ nhân truyền dạy võ nghệ và khinh công cho nàng khi xưa, một ra đi mà không trở lại.

Tuệ Thiên thiền sư thấy Phật Minh là người trẻ tuổi, mà thông minh đáo để, trong lòng vô cùng mừng rỡ mà thu ngay nàng làm đồ đệ, và bắt đầu truyền những môn tuyệt kỹ Thiếu Lâm cho nàng.

Vài ba hôm sau, Phật Minh được lệnh phải cất bước ra đi để truy tìm thủ phạm như bao người khác.

Nàng vui mừng lắm, vì đây là một dịp tốt để cho nàng thi triển tài ba...

Và nàng cũng nôn nóng tìm lọ thuốc trấn tự về ngô hầu chữa trị cho Tâm Đăng, vì trong những ngày chung đụng, nàng thấy thái độ của Phật Anh đối với Tâm Đăng vô cùng nồng hậu, nàng mong rằng hai người này sẽ trở thành quyến thuộc, chớ nàng có biết đâu giữa Tâm Đăng và Phật Anh có chỗ hiểu lầm nhau vì có Mặc Lâm Na xen vào tình ái của hai người.

Vì thân gái đi đứng trên giang hồ bất tiện, nên Phật Minh cải trang thành nam trang, một người một kiếm đi lang thang về phía tỉnh Hà Bắc, để nghe ngóng tình hình...

Một hôm kia, nàng đi lang thang gần bờ hồ Động Đình bỗng phát giác có điều lạ là vùng này hôm nay sao có rất nhiều ăn mày tụ tập, và từng bọn ăn mày đua nhau kéo về phía hồ Động Đình...

Sinh nghi, Phật Minh giả vờ là kẻ thừa lương nhưng sẽ lên men theo họ.

Vốn biết Cái bang là một bang hội lớn nhất trên toàn cõi Trung Hoa, thế lực ăn sâu khắp hang cùng ngõ hẻm ngày này bọn họ tụ tập tại chỗ này, chắc bên trong có điều chi bí ẩn.

Lúc bấy giờ trời đã hoàng hôn, mặt hồ Động Đình bao la bát ngát, ngoài khơi khói tỏa lơ lờ mờ, cảnh vật có chiều thê lương ảm đạm...

Khi ánh thái dương tắt hẳn, thì bọn ăn mày kéo tới càng lúc càng nhiều, và bọn họ lũ lượt kéo nhau xuống thuyền chèo ra giữa hồ.

Phật Minh thấy vậy, trong lòng nghĩ chắc chắn Cái bang ngày hôm nay khai đại hội, nên mới tấp nập như vậy. Mà Cái bang khai đại hội là một việc hiếm thấy trong làng võ, thừa dịp này ta thâm nhập vào tâm phúc của Cái bang, biết đâu chẳng tìm được tung tích của Tâm Tang khẩu quyết và thuốc trấn tự của Thiếu Lâm.

Ý đã quyết, Phật Minh vội vàng nhún mình lên một tàng cây rậm rạp, chờ đợi thời cơ...

Thì thời cơ đến...

Có hai đám ăn mày tay nắm tay nhau tất tả từ đằng sau đi tới, Trì Phật Minh thấy chung quanh vắng vẻ chẳng ai để ý.

Chờ đến khi hai tên này đi ngang qua dưới chân mình, từ trên cây, nàng buông mình nhẹ nhàng rơi xuống.

Chân chưa chạm đất, Phật Minh đã nhẹ nhàng trở một ngón tay trở, điểm nhanh vào huyệt Linh Đài của tên đi phía tả.

Tên này tức khắc trúng đòn ngã gục, và ngọn Tảo Đường Cước của Phật Minh nhanh như mây bay gió cuốn quét vù ra làm cho thân hình của tên này bắn vào một lùm cây kế cận...

Việc xảy ra thật là nhanh chóng, tên ăn mày đi phía hữu chưa kịp rú lên, thì Phật Minh đã nhanh chóng thò bàn tay khóa ngang huyệt Đầu của hắn, đoạn bàn tay kia chộp vào huyệt Thâm Trụ của hắn, nhấc bổng hắn bay mình vào một bụi cây gần đó.

Lóng tai nghe ngóng tứ bề vắng vẻ, Phật Minh bắt đầu tra gạn :

- Chẳng rõ Cái bang có điều chi quan hệ, mà đêm nay lại làm náo động cả một khu rừng Động Đình hồ...

Tên này ú ớ, trả lời không minh bạch, Phật Minh cả giận, ém ngay bàn tay vào huyệt Võng Tuyền dưới gan bàn chân của hắn.

Một luồng nội lực tức khắc truyền vào cơ thể, làm cho tên này rũ người ra, hết sức khó chịu dường như có trăm trăm, nghìn nghìn con kiến to trong ngũ tạng lục phủ.

Nước mắt chảy ròng ròng, hắn thú thật :

- Việc đại sự của bang hội, kẻ tiểu nhân không được biết, chỉ nghe đồn rằng đêm nay bản bang triệu tập đại hội để tuyển chọn tân Bang chủ thì phải.

Phật Minh nghe nói, vội hỏi thêm địa điểm tụ tập của Cái bang. Sau khi được biết, bất thành linh nàng lại xuất thủ điểm vào huyệt Linh Đài của tên này cho ngất đi. Chỉ một loáng sau, Phật Minh đã cải trang giống hệt một tên ăn mày lam lũ. Với hai chiếc bị trên vai, nàng từ từ đi về phía Hồ Động Đình vây đoàn với bọn ăn mày, xuống thuyền mà đi ra giữa hồ...

Một chiếc thuyền con đưa Phật Minh cập bờ một hòn đảo nhỏ ngoài giữa hồ, nơi đó có một ngôi chùa nổi tiếng nhất hồ, với một ngôi tháp bảy tầng cao vọi vọi...

Vừa bước chân vào bờ, Phật Minh thấy biết bao nhiêu ăn mày lũ lượt năm ba, kéo nhau về phía ngôi chùa cổ.

Trong chớp mắt, làn sóng ăn mày đã đưa Trì Phật Minh vào khỏi vòng thành của ngôi chùa kiến trúc thật đồ sộ.

Qua khỏi cổng Tam Quan, trước mắt của nàng là một khoảng sân thật rộng, có thể chứa mấy nghìn người.

Bấy giờ Cái bang chúng đã tề tựu khá nhiều, chiếm gần hết khoảng sân, cả thấy đều phân ngôi thứ thiệt là rõ rệt.

Hàng bên trong là những bậc lão cấp bậc tám bị, vòng kế đó là bảy bị, rồi sáu bị, xem đến vòng ngoài thì cả thấy đều thuộc hàng hai bị và một bị.

Phật Minh vội vàng chen lấn vào hàng hai bị, tìm chỗ kín đáo, đứng yên mà không cố nhìn về phía trước.

Không bao lâu những làn sóng người từ bên ngoài tràn vào, đen nghệt cả bốn phía.

Giữa khung cảnh ồn ào náo nhiệt, bỗng có một hồi còi vang lên đỉnh tai chói óc, cả những tiếng xôn xao tức khắc im bật...

Trên một cái giàn cao, lúc bấy giờ bỗng có hai chiếc bóng người nhảy vù lên và xá chào một vòng tròn Cái bang chúng.

Tiếng hoan hô nổi loạn vang dậy :

- Hoan hô Truyền Công Chấp Pháp nhị vị Trưởng lão.

Tiếng ồn ào kéo dài một lúc lâu mới dứt...

Và nhị vị Cái bang trưởng lão bắt đầu nói chuyện :

- Toàn thể Bang chúng...

Trì Phật Minh giật mình, vì ở giữa nơi đông người thế kia mà giọng nói của vị này oang oang như lệnh võ, rõ ràng nội lực thật hùng hồn thâm hậu.

Vị Trưởng lão ấy nói tiếp :

- Hôm nay là ngày Cái bang đại hội lần thứ mười sáu, kể từ ngày Lư lão bang chủ lên chấp chưởng ngôi vị...

Trì Phật Minh lại giật mình nghĩ thầm :

- Vốn nghe danh Cái bang là một Bang hội to nhất Trung Nguyên, những người được bầu làm Bang chủ thấy đều là hàng hào hùng lớn, có chí kinh bang tế thế, nay mình thật diễm phúc mới có thể tham dự kỳ hội này, chẳng hay Lư Bang chủ là người thế nào, mà lại được Cái bang chúng tôn làm thủ lĩnh...

Còn đang nghĩ ngợi, vị Trưởng lão ấy nói tiếp :

- Lư lão bang chủ đang trị vì được một năm thì phải lên đường đến xứ Tây Tạng xa xôi... Mãi đến ngày nay vẫn chưa trở về...

Phật Minh lại lấy làm lạ, không hiểu vì sao người trong làng võ Trung Nguyên lại thích cái xứ huyền bí này, và sinh ra nhiều điều dính líu rắc rối với cái xứ lạ lùng này, em nàng là Phật Anh cũng lưu lạc tới nơi đó một khoảng thời gian khá lâu...

Nhớ đến Phật Anh, Phật Minh cấp mắt long lên một tia sáng quắc vì nàng vừa nhớ lại sư phụ Phật Anh chính là Lư Ấu à... họ Lư... hay là... bà lão Lư Ấu chính là... chính là bà chúa ăn mày, cầm đầu một bang hội to lớn ở Trung Nguyên?

Lại nghe vị Trưởng lão ấy tiếp lời :

- Từ ấy đến nay, công việc trong Bang hội do huynh đệ và Truyền Công trưởng lão đây tạm thời lo liệu... nay vì hai tôi tuổi tác đã cao, công việc trong Bang hội lại nhiều điều phiền toái, vì vậy mà Bang hội càng lúc càng rối ren...

... Gần đây một vật trấn bang chi bảo là Kim Hồ Lô lại không cánh mà bay...

Chấp Pháp trưởng lão vừa nói đến đây, thì toàn thể Cái bang chúng thấy đều xôn xao cả loạn; có người dần không được, kêu lên ầm ĩ, làm cho Truyền Công trưởng lão phải đưa tay ra dấu và to tiếng mới đàn áp được cơn phẫn nộ hơn nghìn người.

Thì ra Kim Hồ Lô là một chiếc hồ lô được chế tạo toàn bằng một khối ngọc vô giá, vốn là một món bảo vật truyền từ Tây Bang chủ đến vị Bang chủ kia.

Kể từ ngày Cái bang thành lập đến nay, nó là một món tín vật thiêng liêng, mà toàn thể Cái bang chúng hết lòng sùng kính, Kim Hồ Lô ở đâu thì Bang chủ ở đó, người nào trong tay cầm Kim Hồ Lô thì có thể thay thế Bang chủ truyền mệnh lệnh.

Kể từ ngày Bang chủ của họ bận sang miền Tây Tạng, thì Kim Hồ Lô tạm thời do Truyền Công trưởng lão và Chấp Pháp trưởng lão thay phiên nhau giữ gìn, mỗi người giữ sáu tháng...

Mấy hôm trước khi Kim Hồ Lô từ tay của Chấp Pháp trưởng lão truyền sang tay của Truyền Công trưởng lão không đủ mười ngày, thì vào một đêm kia, Truyền Công trưởng lão khi say sưa giấc điệp, đến khi tỉnh giấc thì Kim Hồ Lô đã không cánh mà bay.

Việc này là một điều đại sự đối với hội ăn mày, bởi vì đây là một tín vật chí tôn chí bảo của toàn thể Cái bang mất nó đi như mất linh hồn của một Bang hội.

Do đó mà nhị vị Trưởng lão mới cấp tốc triệu tập đại hội bất thường này, để báo cáo cho toàn thể Bang chúng được rõ, và mở ngay một cuộc truy tầm ráo riết.

Tiếp theo đó, Truyền Công trưởng lão kể lại đầu đuôi công việc cho mọi người nghe, và toàn thể Bang chúng đồng nhìn nhận rằng. Cái bang đã bị kẻ thù dùng một chất thuốc ngủ cực mạnh để đầu độc Truyền Công trưởng lão để đánh cắp lấy bảo vật vô giá đó.

Sau khi hội nghị, mọi người đồng quyết định phải tức tốc chia tay nhau đi khắp năm non bảy núi truy tìm cho ra thủ phạm...

Chính vào lúc mọi người nhao nhao lên bàn tán, bỗng có một giọng nói trầm hùng vang lên :

- Giữa lúc tình trạng Bang hội đang nhiều nhượng hỗn loạn, tôi có vài lời muốn biện bạch cùng chư vị, chẳng biết có được hay chăng...

Giọng nói của người này so với Truyền Công trưởng lão có phần trội hơn, từng tiếng từng tiếng một, chui rõ vào tai của mọi người làm cho ai nấy thấy đều im bật.

Truyền Công trưởng lão nói :

- Chẳng hay vị nào có cao kiến, xin dời gót lên đây trình bày cho Bang chúng được biết.

Câu nói chưa dứt thì một chiếc bóng mờ từ trong hàng ngũ Bang chúng bay vút lên đài, thân pháp cực kỳ linh động, rõ ràng là một tay cao thủ thượng thừa.

Đến khi người này đứng vững rồi, mọi người mới kịp nhìn kỹ, thì ra đây là một gã thiếu niên chừng hai mươi năm tuổi, tuy quần áo rách rưới và dơ dáy, nhưng cặp mắt sáng như sao, mồm xinh như hoa Hàm Tiếu, trên vai mang năm chiếc bị.

Thì ra đây là một đệ tử Cái bang hàng năm bị, có lẽ người này ra nhập Cái bang chẳng bao lâu, nên nhiều người chưa biết tên tuổi của hắn.

Bỗng nghe Truyền Công trưởng lão nói rằng :

- Nghiêm huynh đệ có điều chi muốn nói hãy cứ tường trình.

Thì ra người này là họ Nghiêm, tên Lệ, gia nhập Cái bang chỉ mới bốn năm nay, nhưng vì ít xuất đầu lộ diện nên chẳng mấy ai được biết.

Trưởng lão nói vừa dứt lời, Nghiêm Lệ tức khắc xá chào một vòng tròn, đoạn cất tiếng nói :

- Chư vị huynh đệ, hiện nay tình cảnh Cái bang chúng ta thật là nhiều nhương phức tạp, Lư Bang chủ lại vắng mặt. Cái bang như một con hổ không đầu, nhân tâm đang ly tán, bảo vật trấn bang lại bị mất một cách ly kỳ... Nay nhân cơ hội này, tôi thấy chúng ta cần phải gấp rút bầu một vị Tân Bang chủ để trước là lãnh đạo Bang chúng, sau là lập uy với giang hồ, thống nhất Vô Lâm Trung Quốc, có như vậy thì làng võ Trung Nguyên mới khôi phục được uy danh, và Cái bang mới không phải nằm trong cảnh con hổ không đầu mà lần lượt bị diệt vong.

Lời nói của Nghiêm Lệ vừa dứt, thì một số Bang chủ?g đông hô hào cổ vũ, nhiệt liệt tán thành...

Thì ra tên Nghiêm Lệ này, mặc dầu ra nhập Cái bang không lâu, nhưng nhờ con người có học lực khá cao, lại giỏi trau chuốt lời nói nên gây được một số cảm tình trong Bang chủ?g, thừa dịp đó mà hắn gây thêm vây cánh càng ngày càng đông đảo, nhưng hắn khôn khéo không ra mặt, chỉ lấp trong bóng tối mà chỉ huy một số người có uy tín gây thanh thế trong Cái bang.

Vì vậy mà lúc bấy giờ thế lực của hắn đã là đáng kể, mà một số đông Bang chủ?g mãi giờ phút này mới rõ.

Bây giờ có nhiều người lớn tiếng hô hào :

- Nghiêm huynh đệ nói phải... Cái bang cần phải có tân Bang chủ lãnh đạo, mới tránh khỏi cái nạn con hổ không đầu...

Rồi có người lại hô :

- Bầu Bang chủ bằng cách nào?

Có người trả lời :

- Hãy lấy võ công mà quyết định... Ai là người cao tay nhất thì đương nhiên là Bang chủ.

Có người chống đối lại :

- Không ổn... không ổn... hãy đi tìm Kim Hồ Lô, ai tìm được bảo vật, người ấy đương nhiên là Bang chủ.

Tiếng ồn ào huyên náo làm náo động cả vùng, mỗi người một ý làm cho cuộc đại hội vô cùng hỗn loạn.

Nhị vị Trưởng lão thấy vậy, tức giận tràn hông, vì từ nãy đến giờ, Cái bang chúng rất có kỷ luật, hết sức kính trọng bề trên, nay vì có sự xúi giục của Nghiêm Lệ mà thành ra ô hợp.

Giữa cảnh hỗn loạn, lại nghe có người chủ trương, hãy đi tìm Lư Bang chủ, mọi người trở về mà cư xử mọi việc.

Như vậy là có ba ý kiến đối chọi nhau, chia thành thế chân vạc mà đấu khẩu cùng nhau kịch liệt, làm mất cả thể thống của đại hội.

Truyền Công trưởng lão thấy vậy vội vận nội công lớn tiến đàn áp :

- Xin chư vị huynh đệ hãy tạm thời giữ trật tự, chúng ta thông thả bàn luận cho chu đáo.

Tiếng nói của ông to át cả tiếng ồn ào, ngỡ rằng Bang Chúng sẽ vẫn hồi trật tự, nào ngờ câu nói của ông vừa dứt, thì có một câu nói oang oang như lệnh võ cất lên trả lời :

- Nhà ngươi lãnh giữ lấy bảo vật trấn bang, giờ đây bất tài làm mất đi giờ đây hãy còn lớn lời, hãy so với ta vài miếng... ta quyết dùng võ công để phân tài cao thấp: mạnh được yếu thua, ai mạnh sẽ giữ chức Bang chủ...

Dứt lời từ trong đám đông bay vù lên đài một người... Người này chân chưa chạm đất, liền buông vào giữa mặt của Truyền Công trưởng lão những đường truyền thật là sắc bén.

Mọi người lập tức im bật, chực vào đài cao và ai nấy thấy người vừa rồi là người trạc tuổi trung niên, mặt mày xấu xí.

Có nhiều người từ dưới chân đài hô to :

- Phải... Sử hiền đệ... Hãy dùng võ công để phân tài cao thấp...

Thì ra người mới lên đài tên là Sử Phi Thiên, vốn là tên bộ hạ đắc lực, vây cánh của Nghiêm Lệ, do sự sắp bày của Nghiêm Lệ bắt thần lên đài quấy rối.

Vừa xáp trận là hấn tặng cho Truyền Công trưởng lão một đòn Khai Môn Kiếm Sơn...

Truyền Công trưởng lão vốn là một nhân vật tên tuổi trong Cái bang, thân giữ chức truyền công, tự nhiên am tường rất nhiều võ công trong các môn phái, vừa thấy hấn trở ra một đòn hung bạo, bất giác giật mình nhưng lại thối lui hai cuộc, nhường chỗ cho Sử Phi Thiên rơi xuống đài.

Nhưng hai chân của hấn đứng chưa vững thì Truyền Công trưởng lão tức khắc bay mình tới trả một đòn cực kỳ huyền diệu là Thần Bổng Đả Tiên...

Thì ra những người trong hội ăn mày mỗi khi đi ăn xin thường mang theo một cây gậy để dò đường, nên mọi người thường lợi dụng chiếc gậy này để làm vũ khí chống cự một khi bị đối phương tấn công.

Do đó mà Cái bang tự chế ra một đường roi hết sức màu nhiệm, gọi là Cái bang Thần bổng.

Cái bang Thần bổng gồm tất cả một trăm hai mươi thế roi huyền diệu, chú trọng phép điểm huyệt, thường chỉ dạy cho những người có địa vị cao trong Cái bang.

Nay Truyền Công trưởng lão vốn là một người thay thế Bang chủ lâu nay, lại giữ chức Truyền Công lẽ tự nhiên thông hiểu đường roi này.

Nhưng ngày thường ông ít khi dùng đến, bây giờ thấy Sử Phi Thiên dám ngang nhiên khiêu chiến nên mới biểu diễn ra, cốt ý dân mặt tên này.

Sử Phi Thiên chưa kịp đứng vững thì bổng thấy một đường roi quét ngang qua mặt mình, theo một chiều hướng lạ lùng khôn tả.

Vừa lúc thế Khai Môn Kiên Sơn hấn tức tốc đổi sang thế Vân Hoàn Tẩn Lĩnh để chọi lại...

Hấn thật không ngờ Truyền Công trưởng lão lại dùng một thủ pháp cực kỳ nhanh nhẹn rút một ống gậy trúc từ trong ống tay áo ra, để chế ngự hấn một cách tài tình đến thế.

Thế là hai người xáp chiến cùng nhau phi thường kịch liệt giữa đài cao, và lúc bấy giờ Chấp Pháp trưởng lão cùng với Nghiêm Lệ, thấy đều trước sau nhảy xuống đài, nhường cho hai người đấu chiến.

Cái bang chúng mặc dù ra nhập Cái bang đã lâu, nghe đồn Cái bang Thần bổng là một đường võ trấn bang, nhưng chưa có dịp trông thấy, ngày nay thấy Truyền Công trưởng lão thi triển trước mắt mọi người một cách thần tình điêu luyện, thấy đều nức nở khen thầm.

Riêng về phía Trì Phật Minh nàng thấy rằng đây là một cơ hội hiếm có mà mình có thể mục kích đường võ bí truyền của một bang hội tăm tiếng lẫy lừng nhất Trung Nguyên, vì vậy nàng đổ nhìn xem chiến cuộc,

đồng thời ghi nhớ nhất cử nhất động của Truyền Công trưởng lão, ngũ hẩu học lén những đường vừa kỳ quặc mà vô cùng kiến hiệu kia.

Phật Minh vốn là một người có khiếu thông minh tuyệt vời, bất cứ một loại võ công nào nàng thoáng trông qua là nhớ mãi không quên.

Trong chớp mắt hai người đã đấu với nhau hơn mười lăm hiệp. Đối thủ của Trưởng lão vốn có sắp sẵn từ trước với Nghiêm Lệ, nên đã rèn luyện võ nghệ cực kỳ chu đáo trước khi thượng đài để ra tay khuấy rối vì vậy mà mới chịu được đến hiệp thứ mười sáu mà chưa hề núng thế...

Chiến cuộc vừa bước sang hiệp thứ mười bảy thì thành linh Truyền Công trưởng lão nạt lên một tiếng, thanh gậy trúc trong tay ông ta tức khắc thay đổi lối đánh.

Bang chúng đang thấy thanh gậy trúc trong tay ông ta vung vẩy như một con rắn bạc, chực chui đầu vào đớp những yếu huyệt của Sử Phi Thiên, bỗng thành linh tầm uy lực thu hẹp lại, để rồi uốn éo mềm dẻo như một dải lụa đào, cứ quấn vào tứ chi của đối phương theo những chiều hướng quái dị.

Thì ra ban nãy, vừa xấp trận là Truyền Công trưởng lão thi thố ngay thiếu chữ “điểm”, nghĩa là ông ta sử dụng thanh gậy trúc một cách thần tình để điểm những yếu huyệt của đối phương.

Còn bây giờ ông ta chuyển sang thiếu chữ Quyển nghĩa là quấn...

Thiếu chữ Quyển vừa thi triển ra thì Sử Phi Thiên thấy thanh gậy trúc bỗng nhiên dài ra như một dải lụa và cứ trực quấn vào hai tay chân của hắn...

Kinh tâm đáng dờm, tới chừng đó hắn mới thấy rằng đường Cái bang Thần bổng quả là danh bất hư truyền.

Nhưng biết thì đã trễ, thanh gậy trúc tiếp tục quấn thêm năm vòng thì vòng vây tự siết chặt...

Tứ chi của Sử Phi Thiên càng lúc càng luống cuống, chính vào giữa lúc tâm hồn thẳng thốt, bỗng thành linh Truyền Công trưởng lão hô lên một tiếng :

- Ngã!

Chữ “ngã” vừa thoát ra khỏi cửa miệng thì thanh gậy trúc với một tốc độ kinh hồn quăn vù vào cánh tay hữu của hắn...

Kinh mang, hắn vội vàng thối lui một bước, đảo nhanh thân hình một vòng để lánh đòn, nhưng nào ngờ đó chỉ là hư thế, đúng vào lúc thân hình của hắn chỉ đảo được nửa vòng thì thanh gậy trúc bất thần thay đổi hướng, trút đầu xuống đất, quăn chặt cườm chân bên hữu của hắn...

Và thần diệu thay là Cái bang Thần bổng, cườm chân của Sử Phi Thiên vừa chạm vào thanh gậy trúc, thì thân hình của hắn tức khắc mất thăng bằng ngã ùng ra giữa mặt đài...

Ba bốn bề, tiếng reo hò vỡ òa :

- Giết nó đi. Giết đứa phạm thượng kia!

Giữa tiếng reo hò, Truyền Công trưởng lão phi thân bay vù vù tới, quét ra một đường Cuồng Phong Tảo Lạc Điệp...

Ngọn cước của Truyền Công trưởng lão đưa thân hình của Sử Phi Thiên bay vù ra năm trượng rồi lọt xuống mặt đất...

Nhưng hắn lập tức lồm cồm trỗi dậy, lui thẳng vào đám đông mất dạng.

Thì ra Truyền Công trưởng lão chỉ trừng trị nhẹ hắn mà thôi, nên không hạ độc thủ. Lại nữa vì giữa lúc Cái bang đang mở đại hội, ông ta không muốn có việc lôi thôi đổ máu xảy ra, chỉ mong cho phe đối lập của mình kinh sợ mà không quấy phá nữa thì thôi.

Nào ngờ, chiếc bóng của Sử Phi Thiên vừa khuất trong đám đông, thì từ phía dưới có một người thứ nhĩ tức khắc nhảy xổ lên đài...

Thân hình của người này còn đang lơ lửng giữa tầng không thì buông ra một chuỗi cười rũ rượi, chuỗi cười tỏ vẻ thích thú lắm.

Chuỗi cười vừa dứt, thì hần cũng vừa xà mình xuống mặt đài, mọi người nhìn kỹ thấy đây là một lão già gầy gò, nhưng thân hình lại cao lêu nghêu như cây tre miếu.

Lão già cất tiếng nói rè rè như chuông bể :

- Hãy để lão phu được ném mùi của đường vô vang danh thiên hạ Cái bang Thần bồng.

Truyền Công trưởng lão chưa kịp trả lời bỗng nghe sau lưng mình gió dậy vèo vèo...

Liếc mắt nhìn lại thấy sau lưng mình đã xuất hiện một người. Người này thân hình vạm vỡ, nhưng nét mặt vô cùng khắc khổ, dường như trải nhiều phong sương mưa gió.

Người này vừa xuống một cái Thiên Cân Tấn đứng vững trên mặt đài liền nói :

- Đối với loài chuột lắt, chẳng cần bận tay đến Trưởng lão hãy để cho thằng Âu Dương Thạch này giải quyết.

Từ trong đám đông có tiếng hò reo vỗ lả :

- Hay lắm... Âu Dương Thạch đấu Thượng Quan Kỳ.

Thế lão già gầy mà cao tên Thượng Quan Kỳ tức khắc rút một cây roi chín khúc trong lưng của mình ra, thủ một thế lạ lùng quái dị, dường roi trong tay lão vọt thẳng ra như một cái bút đứng sừng lại chờ đợi Âu Dương Thạch tấn công.

Thì ra Thượng Quan Kỳ đây cũng là một bộ hạ đắc lực của Nghiêm Lệ, hần nhảy lên đài khiêu chiến là nằm trong kế hoạch khuấy rối của người họ Nghiêm.

Còn Âu Dương Thạch vốn là một đệ tử Cái bang thuộc hàng năm bị, tính tình trầm lặng mà cương trực, thấy những tên này bất chấp luật lệ trong Cái bang, ngang nhiên lên thượng đài khuấy rối, trong lòng bất mãn, liền ra tay trừng trị.

Thấy Thượng Quan Kỳ khai trận là dùng một thế võ lạ, Âu Dương Thạch không dám tháo thủ dùng Lăng Ba Bộ Pháp rào sơ một vòng bên ngoài để xem tình thế.

Âu Dương Thạch đã rào qua ba vòng mà ngọn roi trong tay của Thượng Quan Kỳ vẫn còn chỉ thẳng ra như một ngọn giáo, nguồn nội lực thâm hậu đó làm cho mọi người thấy đều vỗ tay khen võ lả...

Tiếng khen đang từ từ lắng dịu xuống, bỗng thình lình Âu Dương Thạch quát lên một tiếng rợn người rồi bắn người hai bước, một tràng tiếng “loảng xoảng” vang lên, binh khí của Âu Dương Thạch đã tuốt ra khỏi vỏ.

Mọi người nhìn kỹ, thấy đó là một loại đại đao sáng trên cánh đao có gắn bảy chiếc vòng sắt, tiếng “loảng xoảng” ban nãy là do bảy chiếc vòng sắt gây lên.

Thế rồi, bằng một động tác cực kỳ lanh lẹ, Âu Dương Thạch tới ba bước vô cùng thần tốc, ba bước đó đã đưa thân hình của Âu Dương Thạch nhập nội đối phương, và lưỡi thất hoàn đao trong tay của ông ta trảm ra một loạt ba thế liên hoàn.

Ba đường đao đó chia ra làm ba ngõ thượng, trung và hạ, tấn công Thượng Quan Kỳ như vũ bão.

Nào ngờ, ngọn roi chín khúc trong tay của Thượng Quan Kỳ tức tốc cuộn tròn lại như một con rắn bạc, đoạn nó ngoe ngoắt cũng chia ra làm ba ngõ thượng, trung và hạ chọi lại ba đường đao của Âu Dương Thạch.

Đường đao mạnh bạo là thế, mà gặp phải ngọn roi kỳ diệu của Thượng Quan Kỳ tức khắc lệch sang một phía, thành ra ba đường đao ấy thấy đều chém vào khoảng không. Nhưng một việc bất ngờ khác lại xảy ra, Âu Dương Thạch đang thất thế bỗng thình lình lẩn tròn sát đất nhất nội đối phương đoạn chém ra vô số đường đao quái dị, tấn công vào giân dưới của Thượng Quan Kỳ.

Những người sành võ công trông qua cũng biết rõ đó là đường Cồn Đường đao pháp của Thiếu Lâm biến chế ra.

Âu Dương Thạch vốn là một người thiện nghệ dùng đao, gần bốn mươi năm nay ông ta đổ hết tinh thần vào việc luyện đao, bất cứ những thế đao mà có tiếng trong thiên hạ, ông ta thấy đều tìm cách học cho kỳ được.

Nhất là đối với những thế đao của Thiếu Lâm đại phái, ông ta càng nghiên cứu hết sức tinh vi.

Do đó mà ông ta biến chế đường Cổn Đường đao pháp vào những thế võ lạ lùng nhất trong Thiên hạ để chế thành đường đao mà ông đang sử dụng đây, mệnh danh là Thiên Hạ Đệ Nhất Kỳ Đao.

Đường Thiên Hạ Đệ Nhất Kỳ Đao lấy Cổn Đường đao pháp làm chính, nên chú trọng tấn công gần dưới.

Bây giờ gặp phải một tay cao thủ roi chín khúc thì Thiên Hạ Đệ Nhất Kỳ Đao càng thêm đặc thế.

Vì roi là món binh khí tấn công huyền diệu và kiến hiệu chỉ từ rún trở lên, một khi gặp phải đối thủ thiện nghệ tấn công gần dưới, thì thật là một vấn đề nan giải.

Ba đường đao đầu tiên chỉ là những thế võ thăm dò thực lực của đối phương, sau khi chạm sơ vào nhau ba đòn. Âu Dương Thanh lập tức dùng lối đánh lạ lùng này để khác chế đối phương.

Quả thật năm hiệp trôi qua thì Thượng Quan Kỳ lần lần núng thế, nhưng lưới đao của Âu Dương Thanh liên tiếp trảm vào gót chân của lão ta, mặc dù ngọn roi của lão biến hóa thành vạn trọng thiên hình, kháng cự mãnh liệt vô song, nhưng vì roi trút đầu xà sát đất, mất đi uy thế của nó, nên càng chiến đấu chừng nào thì càng lúc càng rơi vào tình trạng bị động.

Chiến cuộc còn dai dẳng, bỗng thình lình Âu Dương Thanh quát lên một tiếng vang trời, rồi thân hình của ông ta như một con cá chép tung mình nhảy vọt lên. Từ bên trên, lão trảm xuống đỉnh đầu của Thượng Quan Kỳ một đường quyết liệt...

Thượng Quan Kỳ đang lúc bí, mong cho đối phương thay đổi lối đánh, thì bỗng Âu Dương Thanh bỏ gần dưới mà tấn công gần trên, trong lòng mừng rỡ cất lên một tiếng hú hào hùng, ngọn roi uốn khúc như rồng doanh, trở ra một đòn Độc Long Hiện Hình, quấn chặt lấy lưới đao của đối phương.

Nào ngờ đường đao chém vào đỉnh đầu chỉ là đòn hư, chỉ tung ra một nửa, thì bàn tay của Âu Dương Thanh bỗng thình lình trở ra một chưởng, tổng vù vù vào huyệt Thương Khúc dưới bụng của Thượng Quan Kỳ...

Đó là một thế võ độc, thế chưởng trong lòng thế đao, ai cũng cho rằng Thượng Quan Kỳ sẽ thảm bại ngay trong chớp mắt.

Chính vào lúc bàn tay của Âu Dương Thanh còn cách huyệt Thương Khúc chừng một tấc, thì bỗng thình lình lão ta hét lên một tiếng, cánh tay đang đưa ra mạnh bạo đường ấy mà rũ ngay xuống...

Liên theo đó Thượng Quan Kỳ bằng một động tác phi thường lạnh lẽo, xử một loạt Thất Tinh Liên Hoàn bộ bắn lùi hai bước...

Thượng Quan Kỳ chưa kịp đứng vững, thì thân hình của Âu Dương Thanh từ từ khụy xuống, mồm sùi bọt mép, làm cho những người đứng dưới đài xem trận thấy đều kêu lên những tiếng kinh khiếp.

Hai tên bang chúng thuộc hàng đệ tử của Âu Dương Thanh vội vàng phi thân lên đài đỡ ông ta dậy.

Nhưng hai người đệ tử này vừa bế xốc Âu Dương Thanh lại rú lên hai tiếng hãi hùng, vì rằng Âu Dương Thanh bấy giờ cặp mắt đã đứng tròn, một dòng máu đen thẩm ứa ra bên khóe miệng, sờ tim đã thấy ngừng đập.

Một tên đệ tử vội vàng khám toàn thân, không thấy chi lạ, còn đang sững sốt bàng hoàng, bỗng từ trong đám đông có người cất tiếng kêu lên :

- Hãy mở áo ra xem...

Câu nói vừa dứt thì một tên đệ tử tức khắc xé toạc thân áo phía sau của Âu Dương Thanh ra, hấn trông thấy đúng vào huyệt Thân Trụ nằm dưới bầu áo một chút có một vết tím bầm chính giữa dấu bầm đó có một chấm long lanh sáng ngời.

Vừa lớn tiếng tri hô lên, bỗng sau lưng mình có một người chém mạnh vào xem, cúi đầu nhìn lại, đó chính là Chấp Pháp trưởng lão.

Nhác trông thấy chấm sáng lập lòe nằm giữa huyệt Thân Trụ, ông ta nói hậm hực :

- Thật là quá quái, dám dùng Ngân Phách Độc Châm!

Bốn tiếng “Ngân Phách Độc Châm” như bốn tiếng thủy hải hùng, làm cho chúng cao thủ đứng quanh dưới đài đều bay hồn bạt vía.

Vì rằng Ngân Phách Độc Châm là một món ám khí của một người danh tiếng lẫy lừng, chuyên môn dùng thuốc độc là Bắc Sơn Lão Độc, một tay lão đánh độc không biết bao nhiêu anh hùng hảo hán, trong chốn giang hồ ai nghe hơi là vỡ mật, chẳng biết vì sao ngày hôm nay Ngân Phách Độc Châm lại thành linh xuất hiện trong giữa cuộc Cái bang Đại Hội?

Đồng thời lại giết chết một đệ tử Cái bang thuộc hàng năm bị? Việc này thật là rắc rối, nếu Cái bang gây thù chuốc oán với người khác, thì lành ít dữ nhiều.

Nhưng giữa Cái bang Đại Hội trang nghiêm mà Bắc Sơn Lão Độc lại ngang nhiên hạ thủ như vậy, nếu Cái bang chẳng có lời phản ứng, việc này truyền rao trên giang hồ, dĩ nhiên Cái bang mất đi nhiều thể diện.

Mọi người đang bàng hoàng thì bỗng thấy Chấp Pháp trưởng lão xé ngay một vạt áo của mình, dùng để lót tay rồi thò bàn tay vỗ nhẹ vào huyệt Thân Trụ, khá khen cho thủ pháp của Chấp Pháp trưởng lão, chỉ vỗ nhẹ một cái thì từ trong huyệt đạo bắn vọt ra một mũi kim.

Mũi kim này chia ra hai màu, đoạn đầu màu đen, đoạn đuôi màu sáng loáng thoáng trông cũng biết ngay đoạn đầu vì tẩm một thứ độc nên biến sắc đi.

Mũi kim vừa bay vọt ra thì tức khắc Chấp Pháp trưởng lão tức khắc vợ ngay lấy và mũi kim nằm gọn lỏn trong lòng bàn tay có lót một lớp vải của ông ta.

Cúi xuống ngắm nghía một cách tỉ mỉ, bỗng thành linh ông buông ra một tiếng cười gay gắt, tiếng cười chưa dứt, ông ta đã hoành thân thả ném mũi tên trong tay bay vù vù, nhằm đúng phía Thượng Quan Kỳ đang cười đắc ý ở một góc đài.

Trì Phật Minh giật mình kêu lên một tiếng, nhưng tức khắc hiểu ngay tâm ý của ông ta muốn dùng cách “lấy dao của mi trả lại thân mi” để trừng trị người này.

Sức mạnh của Chấp Pháp trưởng lão thật đáng sợ, mũi kim bé nhỏ thế kia mà ông xé gió vèo vèo, tách gió, lướt thẳng về phía Thượng Quan Kỳ...

Tên này thấy vậy, vội vàng xử thế Nhất Hạc Xung Thiên bay vù lên giữa trời để trốn ám khí.

Nhưng Chấp Pháp trưởng lão chỉ chờ có thể quát lên một tiếng, ông vội vàng phi thân bay lên vù vù...

Thân pháp của ông quá ư thần tốc, đi sau mà tới trước đi tới góc đài, ông ta tức khắc xuống tấn chữ Đinh.

Một luồng cương khí lăm liệt bay ra, chặn hết tất cả những lối xuống của Thượng Quan Kỳ, biết nguy Thượng Quan Kỳ đang ở giữa không trung liền sử ngay một thế Bách Long Hoành Thiên, ngọn roi trong tay hần vung tròn một vòng, đoạn quét ngược một vòng vô cùng ngoạn mục.

Một tiếng “bốp” vang lên, đó là đòn Bách Long Hoành Thiên đã chạm vào chưởng lực của Chấp Pháp trưởng lão, và Thượng Quan Kỳ đã mượn sức va chạm đó mà bay vù ra khỏi đài, là đà bay xuống đất.

Những tưởng thoát nạn, nào ngờ thân hình của hắn vừa bay ra giữa vời, thì bỗng lại rú lên một tiếng kinh hoàng, bi thiết, tiếng rú này tựa tựa với tiếng rú của Âu Dương Thanh ban này...

Và đến khi thân hình của hắn vừa chạm đất thì liền rú người ra, mồm cũng sùi bọt mép, tình trạng giống hệt nạn nhân ban này...

Trì Phật Minh nói nhỏ nhỏ :

- Chấp Pháp trưởng lão thật là đáng sợ...

Thì ra, với trí thông minh nàng đã hiểu ra tại sao Thượng Quan Kỳ lâm nạn.

Thì ra ban này, khi Chấp Pháp trưởng lão đuổi theo tay hữu tung ra một đòn, thừa lúc ai nấy đều ngẩng đầu nhìn Thượng Quan Kỳ đang bay lơ lửng giữa tầng không thì bàn tay tả của ông ta đã ném vù ra một mũi Ngân Phách Độc Châm mà ông ta đã rút ra từ trên mình của Âu Dương Thanh ban này.

Giữa những tiếng reo hò vỡ lở, bỗng Chấp Pháp trưởng lão nghe thấy có một tiếng kêu lên thất thanh :

- Trưởng lão coi chừng hậu tâm...

Câu nói chưa dứt thì sau lưng lão cuồng phong rào rạt... người đánh lén nhảy lên đài bằng một thân pháp cực kỳ nhanh nhẹn...

Không quay đầu nhìn lại, Chấp Pháp trưởng lão thành linh xuống một cái Xà Tấn để tránh một đòn hung bạo, thân hình của ông ta đảo nhanh như một con rắn quay đầu trở lại tay tả tung ra một thế Hổ trảo, tay hữu dùng thế Ưng trảo, chia ra làm hai mũi tấn công vào hai huyệt Vân Đài và Chương Môn của người đánh lén.

Nhưng gã kia chân chưa chấm đất thì đã xoay mình bằng một thân pháp dị kỳ lách khỏi hai ngón trảo công trong đường tơ kẽ tóc, tiếng khen lại vang lên; và mọi người nhìn kỹ thấy người ấy chẳng phải ai xa lạ, chính là gã ăn mày đẹp trai: Nghiêm Lệ.

Nhưng thân hình của Nghiêm lệ vừa rơi xuống mặt đài thì Chấp Pháp trưởng lão tức khắc nhảy xô tới tay tả từ Hổ trảo biến sang Ưng trảo, tay hữu từ Ưng trảo biến sang Hổ trảo, một đòn tấn công giàn dưới, một đòn tấn công giàn trên, thật là cay độc.

Nhưng Nghiêm Lệ vốn là một tay lãnh đạo phe đối lập, nào phải tay vừa, tức khắc vung hai tay ra, người ta thấy tay tả của hắn tung ra một quyền, tay hữu ra một chưởng...

Tay tả đi trước, tay hữu đi sau, nhưng đòn ra nửa chừng, bỗng nhiên tay hữu đi sau mà tới trước biến thế lệ làng, phá giải mầu nhiệm vô song...

Nhưng nào hay nội lực của hai người chưa kịp giáp mối vào nhau, thì Chấp Pháp trưởng lão đã dùng Sư chưởng thế cho Ưng trảo dùng Hạc Khâu thế cho Hổ trảo, thế võ lại biến chuyển lạ kỳ...

Trước lối biến thế nhanh nhẹn và cay độc vô song đó, làm cho Nghiêm Lệ bàng hoàng kinh hãi, vì tình thế nguy nan bắt buộc hắn ta không thể không dùng tuyệt kỹ của bản môn.

Người ta thấy bàn chân hữu của hắn vẽ nhẹ một vòng tròn... vòng tròn đó chỉ vẽ ra sau một nửa, thì Trì Phật Minh ở dưới đài rú lên một tiếng :

- Trời! Thì ra là hắn...

Câu nói của nàng chưa dứt thì trên đài Nghiêm Lệ đã vẽ xong một vòng... và vòng tròn đó đã đưa hắn thoát khỏi tầm uy lực của những ngọn tấn công huyền hoặc của Chấp Pháp trưởng lão...

Thì ra chữ “hắn” đây, Phật Minh dùng để chỉ gã thư sinh trẻ đẹp, xuất hiện trong Di Lạc thần miếu, muốn bắt sống Tâm Đăng, may nhờ nàng dùng khinh công thượng thượng chế phục và cũng chính là kẻ ăn cắp lọ thuốc trấn sơn của Thiếu Lâm tự.

Chấp Pháp trưởng lão tấn công mấy loạt, mà chẳng đắc thế, trong lòng nóng giận, gầm lên một tiếng, thế võ của ông ta không còn biến hóa kỳ hoặc như ban nãy mà chỉ dùng một môn độc nhất là Sư chưởng.

Đứng dưới đài Phật Minh thấy hai bàn tay của Chấp Pháp trưởng lão vung ra như móng vuốt của con sư tử.

Thế này lồng trong thế kia, thế kia hòa trong thế nọ thật là biến ảo khôn lường.

Trong chớp mắt, Nghiêm Lệ bị dồn vào ngõ bí, nhưng mười hiệp trôi qua, bỗng thành linh nàng nghe Nghiêm Lệ hét lên một tiếng để trợ oai, đoạn tức tốc bắn lùi ba bước, khinh công của Nghiêm Lệ đã thuộc hàng thượng thừa nay trong lúc nguy cấp sử dụng ra thật là nhanh đến mức không thể nào tưởng tượng được...

Chấp Pháp trưởng lão hét :

- Mi trốn chạy ngõ nào?

Dứt lời cấp tốc đuổi theo, nhưng nào ngờ khi thân hình của ông vừa đẩy động chỉ trở tới một bước, thì Nghiêm Lệ như một đường tên thành linh hắn vút tới...

Trì Phật Minh đứng dưới đài kêu lên :

- Thôi nguy rồi...

Câu nói chưa dứt thì trên đài Nghiêm Lệ đã xuất ra một đòn Song Long Xuất Hải.

Chấp Pháp trưởng lão thấy trước mặt mình hoa lên một cái, và hai ngón tay của Nghiêm Lệ tách gió đi thẳng vào giữa hai tròng con mắt của mình...

Hết sức kinh mang, không ngờ đối thủ của mình lại có một lối đánh lạ lùng, giả vờ bắn lùi chờ cho mình đuổi theo, đoạn bất thành linh phản công dữ dội, thật là một thể võ nhanh như sấm sét, làm cho mình chẳng kịp bưng tai.

Chấp Pháp trưởng lão đang lúc lơ bộ, vội vàng vung một tay ra theo thế Hùng Sư Quá Giang, quyết dùng sức mạnh chọi sức mạnh, để phá vỡ thế công thần tốc của đối phương. Ông ta biết rằng nếu mình chạm nội lực với tên này, có xảy ra điều chi bất trắc thì hy sinh bàn tay của mình để cứu lấy cặp mắt...

Đúng lúc hai thể võ của đôi bên vừa va chạm vào nhau, bỗng Chấp Pháp trưởng lão nghe thấy bàn tay của đối phương cực kỳ mềm yếu, chẳng có một chút sức kháng cự nào, trong lòng kinh khiếp vừa biết mình đã mắc mẹo, thì từ trong trung cung của Nghiêm Lệ bỗng có một nguồn nội lực đánh thốc vào huyết Quan Nguyên nằm dưới rún của ông ta chừng ba tấc...

Thảm thương cho Chấp Pháp trưởng lão vì mãi lo bảo vệ cặp mắt của mình, nên ơ hờ giàn dưới, mặc dù ông ta cố thủ sẵn một bàn tay Phục Hộ, chập chờn trước ngực để bảo vệ tiền tâm, nhưng với tài bộ khinh công của Nghiêm Lệ, ông ta không thể nào kịp thời ngăn đón, đành phải lãnh đòn trọn vẹn...

Một tiếng “bùng” kinh khủng vang lên, thân hình của Chấp Pháp trưởng lão như một con diều đứt dây bay vù xuống đài, chưa chấm đất thì đã có một tên đệ tử Cái bang đưa tay ra hứng lấy.

Tên đệ tử này vừa nhận được thân hình của Trưởng lão vào tay, tức khắc thò tay sờ vào uyển mạch, và kêu lên một tiếng: “Chấp Pháp trưởng lão đã quy thiên”.

Quả thật, vì bất thần lãnh phải một đòn quá nặng, nên Chấp Pháp trưởng lão bây giờ đã đứt thở nhắm nghiền mắt.

Việc xảy ra thật ngoài dự đoán của mọi người, Truyền Công và Chấp Pháp nhị vị Trưởng lão vốn là hai người có uy tín nhất trong Cái bang, bây giờ phải chết một cách thảm trước Cái bang Đại Hội, lập tức có một luồng công phần nổi lên trong công chúng, tiếng xôn xao la ó làm chấn động cả một góc trời.

Giữa những tiếng ồn ào huyền ảo, bỗng có một người nhảy vọt lên đài, mọi người nhìn kỹ thấy đó chính là Truyền Công trưởng lão người vừa đánh bại Sử Phi Thiên ban nãy.

Tiếng reo hò lắng xuống vì ai cũng cố ý nghe vị Trưởng lão này xử trí ra sao?

Người ta thấy Truyền Công trưởng lão từ từ đi về phía Nghiêm Lệ cất tiếng hỏi :

- Nhà ngươi vì một chút hư danh, dám nhẫn tâm giết hại người trưởng thượng?

Nghiêm Lệ cười sắc lạnh trả lời :

- Mạnh được yếu thua, hà tất phải dài dòng cho mất thời giờ, hãy dùng võ công phân cao thấp, xem ai là người đủ tài lãnh đạo Cái bang?

Truyền Công trưởng lão vốn là một người chuyên việc truyền bá võ nghệ trong Cái bang, vì vậy nên võ học thật là biết nhiều hiểu rộng, vì vậy trong lòng nhủ thầm, mình chắc không đến nỗi thua người này như Chấp Pháp trưởng lão nên nổi giận quát :

- Trong vòng mười miếng ta sẽ lấy mạng mi.

Dứt lời chân bước xéo ra hai bước theo Hồng Môn Bộ Pháp, bất thành linh đâm vút ra một roi vào huyết Phân Thủy vào giữa ngực của Nghiêm Lệ, thể võ thật là hung bạo.

Nghiêm Lệ tươi cười đếm :

- Đòn thứ nhất...

Miệng thì vừa đếm, tay của hắn vẽ nhanh thoăn thoắt hai chiếc vòng nho nhỏ, và lách được ngọn roi của Truyền Công trưởng lão một cách tài tình.

Đến giờ phút này Phật Minh không còn nghi ngờ gì nữa, nàng nhất quyết Nghiêm Lệ chính là gã thư sinh bịt mặt kia.

Và Truyền Công trưởng lão lúc bấy giờ cũng nhận định được môn phái của Nghiêm Lệ, hậm hực nói :

- Thì ra mi do sự chỉ định của Khuyên Khuyên Nữ Sĩ đến đây để khuấy rối Cái bang?

Nghiêm Lệ tươi cười trả lời :

- Việc này chẳng có quan hệ chi đến gia sư...

Câu nói chưa dứt thì đòn thứ hai của Truyền Công trưởng lão đã trở tới; vì cảm hận bề phái của tên này giết hại Chấp Pháp trưởng lão, nên mới xáp trận là dùng ngay đòn độc của Cái bang Thần bổng.

Nghiêm Lệ thấy trước mặt mình bóng gậy trùng trùng điệp điệp, đầu gậy đâm ra tua tủa, toàn nhắm vào những yếu huyệt khắp toàn thân.

Thì ra bây giờ Truyền Công trưởng lão đã dùng đến chữ “thích” (tức là đâm) trong đường Cái bang Thần bổng.

Vừa toan nghe thấy huyệt Đan Trung và Tỷ Cung trước ngực bị uy hiếp nặng nề, Nghiêm Lệ vội vàng vẽ nhanh thêm một cái vòng tròn để tránh đòn, nào hay đâu phen này vòng tròn vừa vẽ ra một nửa, thì huyệt Hội Tông, Thân Trụ sau lưng, huyệt Vân Môn trên vai, huyệt Ngũ Lý dưới đùi thấy đều bị một luồng cuồng phong lăm liết xoai thẳng vào, bất giác trong lòng kinh hãi...

Đến giờ phút này hắn mới biết đường roi của Cái bang quả thật là đáng sợ. Không dám chệnh mảng hắn vội vàng thét lên một tiếng, để làm cho đối phương phân tâm, đảo nhanh như một con thỏ sút chuồng, hắn trượt chân về phía trước nhanh như một người trượt trên mặt tuyết...

Trì Phật Minh kêu lên :

- Hay cho Lăng Ba Hoạt Tuyết!

Thì ra đó là một thế võ gọi là Lăng Ba Hoạt Tuyết chuyên dùng để trượt về phía trước ngõ hầu tránh đòn tấn công của đối phương tập kích vào phía hậu của mình.

Vốn có học khinh công của môn phái Khuyên Khuyên Nữ Sĩ, nên Phật Minh biết võ công của môn phái này.

Truyền Công trưởng lão thấy nắm chắc phần thắng trong tay, rõ ràng thế võ của mình sắp sửa kiến hiệu, ngọn đao chỉ còn cách những huyệt đạo mục tiêu chừng nửa tấc, thì thân hình của đối phương tức khắc trượt khỏi vòng uy lực...

Nghiêm Lệ quay đầu trở lại, cười hóm hỉnh, đếm một cách hài hước :

- Đòn thứ hai...

Truyền Công trưởng lão thấy càng kéo dài dai dẳng chừng nào thì bất lợi chừng ấy, nên vội hậm hực thét lên một tiếng, rồi tức tốc đuổi theo...

- Đòn thứ ba...

Chữ “ba” chưa thoát ra khỏi họng, thì ngọn roi bỗng thoáng mờ đi trong nháy mắt...

Biết nguy hiểm chưa kịp trở mình thì ngọn roi bằng một tốc độ ngược chiều hướng quái dị, trút đầu trở xuống, quét ngang một đường vùn vụt vào hai huyệt Hoàn Khiêu dưới bắp chân của hắn.

Nghiêm Lệ trong lòng thảng thốt, mãi đến giờ phút này hắn mới biết Cái bang Thần bổng quả là danh bất hư truyền, và tình thế bắt buộc hắn không thể không hạ độc thủ.

Mũi võ hài của hắn lại vẽ thêm một vòng, và nhanh như chớp hắn dậm nhẹ một cái giữa cái vòng tròn đó...

Sau cái dậm, thân hình của Nghiêm Lệ bắn vút lên trời như một chiếc pháo thăng thiên tránh thoát ngọn roi của Truyền Công trưởng lão một cách dễ dàng.

Và thân hình của hắn đảo nhẹ nửa vòng giữa không trung, để rồi từ trên hắn rút từ trong ống tay áo ra một quạt bằng cán ngà thật đẹp.

Cây quạt vừa vào tay hắn, thì Phật Minh lại rú lên một tiếng, vì rằng cây quạt đó chính hắn đã dùng trong Di Lạc Thần Miếu mấy hôm trước.

Cầm cây quạt trong tay Nghiêm Lệ như một vị tướng quân từ trên cao sà xuống điểm nhanh một đường vào huyệt Hoa Cái của Truyền Công trưởng lão...

Huyệt Hoa Cái nằm trên đỉnh đầu của con người, vốn là một trong ba mươi sáu đại huyệt, nếu bị điểm nhầm tức khắc vỡ sọ mà chết.

Vì vậy mà Truyền Công trưởng lão không dám chần chờ, vội vung thanh gậy trúc thành vô số vòng tròn bảo vệ đỉnh đầu kín như bưng, giá có tát nước cũng không lọt, đó là thể Trùng Trùng Phong Tỏa, chuyên dùng để thủ chứ không công.

Nào hay đâu, Nghiêm Lệ chỉ chờ có thế, chờ lúc đối phương giơ tay lên đỉnh đầu chống cự thế công tự nhiên sẽ dễ trống bên hông.

Cây quạt trên tay hắn vừa tiếp xúc với cây gậy trên tay của Truyền Công trưởng lão, tức khắc mượn đó làm điểm tựa, và công phạt thân hình lại, đỡ hai ngón thần tốc vào hai huyệt Tiểu Yêu và Thiên Tuyền dưới nách của đối phương.

Đó là thể võ Minh Công Sạn Đạo, Âm Độ Trần Thương, một thể võ vô cùng hóc hiểm của hắn, chính hắn đã dùng thể võ nửa thực nửa hư này mà hạ không biết bao nhiêu anh hùng hảo hán trên đất Trung Nguyên.

Truyền Công trưởng lão đang lúc thắng thế không ngờ hắn lại phản công bằng thể võ lạ lùng đến thế.

Bàn chân của Trưởng lão tức khắc xô dịch vô cùng nhanh chóng, nhờ thế mà tránh được huyệt Tiểu Yêu, nhưng huyệt Thiên Tuyền lại nhói lên một cái, may nhờ ông ta tiếp tục xô dịch thêm năm tấc nữa, bằng không thì đã lãnh đòn trọn vẹn mà thua một cách cay đắng trên đài.

Tuy vậy, luồng nội lực của Nghiêm Lệ đã tràn vào cơ huyệt Thiên Tuyền một ít, chỉ làm cho Trưởng lão tê dại một lổm thịt chừng bằng bàn tay mà thôi.

Biết tên này lợi hại Trưởng lão không dám khinh địch nữa, để hết tinh thần vào ngọn roi của mình mà tấn công thật kỹ lưỡng.

Nhưng Nghiêm Lệ một đòn đắc thế, nào chịu trở về tình trạng bị động, hắn vung tròn một chiếc quạt trông như một món binh khí vô cùng sắc bén, tấn công Trưởng lão liên miên như vũ bão...

Ba hiệp trôi qua nhanh như nháy mắt, sau thể võ mà hai bên trao đổi cho nhau đây, hoàn toàn là sát thủ, không ai chịu nhường ai, người nào cũng muốn hạ đối phương của mình trong vài ba đòn quyết định.

Nhưng khi hiệp thứ ba vừa dứt thì Truyền Công trưởng lão bỗng buông ra một tiếng cười hậm hực, thanh gậy trúc trong tay bỗng thay đổi lối đánh, người ta nghe thấy tiếng xé gió vèo vèo, thanh gậy trúc trong tay biến hóa vô cùng lạ lùng, Nghiêm Lệ thấy trước mặt mình rừng trúc trùng trùng điệp điệp, giăng mắc tứ phương cứ cản đường đi nước bước của mình.

Nghiêm Lệ sở dĩ nãy giờ chống cự với Trưởng lão dai dẳng như vậy, hoàn toàn nhờ ở nền khinh công thượng hạng, nay Trưởng lão sử dụng những thể cản như vậy, thật là điều đại kỵ của hắn.

Do đó hắn quyết định giải quyết chiến trường ngay trong tức khắc.

Tay hữu thành linh điểm ra một quạt vào huyệt Kiến Lý của Trưởng lão, đòn ra nửa chừng bỗng lại bắt thần kèm theo một chưởng, thể chưởng lỏng trong thể quạt, thể quạt trợ lực cho thể chưởng, oai lực thật là đáng sợ.

Nhưng thanh gậy trúc trong tay của Cháp Pháp trưởng lão tức khắc bay ra vèo vèo, cản ngang huyệt Kiến Lý của mình, trong lúc đó thì bàn tay của Nghiêm Lệ tổng vù vù vào huyệt Quan Nguyên dưới rún chừng ba tấc của mình...

Tình thế hết sức khẩn trương bắt buộc Trưởng lão phải dùng bàn tay tả để gỡ đòn.

Chính vào giữa lúc đôi bên đang giằng co quyết liệt, thì cây quạt trong tay của Nghiêm Lệ lại bất thành linh chuyển hướng, bỏ huyệt Kiến Lý mà quay ngược trở lên điểm vào huyệt Tỏa Hâu...

Huyệt đạo thật là quan trọng nhưng lần này thế võ của Nghiêm Lệ hết sức tầm thường đường đi thật yếu đuối.

Truyền Công trưởng lão thấy làm lạ ngỡ rằng đối phương đã đuối sức, do đó, theo cách thức gỡ đòn lúc bấy giờ, bất cứ ai nằm trong tình thế này đều phải bỏ huyệt Hầu Đầu mà tấn công nhanh đối phương mới chiếm được ưu thế.

Truyền Công trưởng lão cũng thấy vậy nên bất chấp huyệt Tỏa Hầu đang bị uy hiếp, vừa gỡ xong thế chưởng trên huyệt Quan Nguyên của mình, lập tức dùng thanh gậy trúc điểm một đường thần tốc vào huyệt Mỹ Tâm giữa chân mày của hắn...

Chính vào lúc Trưởng lão sắp sửa thành công, thì cây quạt của đối phương chỉ còn cách huyệt tỏa hầu trên năm tấc; trong trường hợp đó nếu đối phương có tài ba đến đâu, tài điểm huyệt có đi sau tới trước, thì cũng phải lãnh đòn mà thảm bại...

Nào hay đâu, chính vào lúc cuộc chiến sẽ định hơn thua trong chớp mắt, thì... từ trong cây quạt của Nghiêm Lệ bỗng có ba mũi kim nhỏ hơn ba sợi lông hồng tách gió bay ra...

Cả ba mũi kim ấy thấy đều trước sau đâm vào huyệt Tỏa Hầu một cách vô cùng chính xác...

Và thân hình của Nghiêm Lệ tức khắc bắn lùi một bước. Một bước đó giúp hắn lui ra thêm năm tấc và thoát khỏi ngọn gậy đang điểm tới vù vù vào huyệt Mi Tâm...

Rồi một tiếng rú bi thiết vang lên, thân hình của Truyền Công trưởng lão từ từ khụy xuống và nhanh như cắt Nghiêm Lệ bước tới, bàn tay trái xử một thế Tay Trắng Đoạt Gươm Vàng tuốt phất thanh gậy trong tay của Trưởng lão.

Đến khi thân hình của Trưởng lão nằm im hắc trên mặt đất, thì thanh gậy trúc đã nằm vững trong tay hắn...

Oai nghiêm quay đầu nhìn lại khắp rừng người hắn cất tiếng nói :

- Thanh gậy trúc đã vào tay ta, kể từ này trở đi, ta có trọn quyền điều khiển Cái bang để chấn hưng thanh thế...

Nhưng từ trong đám đông lại có tiếng ồn ào vang lên :

- Không thể được... không thể được... phải có Kim Hồ Lô mới có thể hiệu lệnh Cái bang...

Câu nói này chưa dứt bỗng Nghiêm Lệ nở một nụ cười khoái trá; thò tay vào bị ăn mày rút nhanh ra một vật.

Vật ấy vừa chui ra khỏi bị những người sau đây thấy đều nhón nháo...

Thì ra đó chẳng phải vật chi xa lạ mà đó chính là Kim Hồ Lô, một bảo vật trấn bang của Cái bang vậy.

Việc đó rõ ràng chính Nghiêm Lệ đã đánh thuốc cho Chấp Pháp trưởng lão mê man mà đoạt đi bảo vật, ngộ hầu hiệu lệnh Cái bang; vừa lúc đó thì bè phái của Nghiêm Lệ reo lên âm ỉ :

- Kim Hồ Lô đâu thì Bang chủ đó, chúng tôi tình nguyện nghe theo sự chỉ dẫn của tân Bang chủ.

Nghiêm Lệ quả thật mưu sâu kế dài, đã sắp sẵn người ủng hộ mình từ trước, đặt Cái bang chúng vào tình thế không nhìn nhận Nghiêm Lệ là tân Bang chủ.

Có một số bang chúng lấy làm uất ức nhưng nhìn thấy võ công của Nghiêm Lệ quá ư cay độc, tuy trong lòng muốn nhảy lên hạ tên này, nhưng trong lòng cố kỵ thành ra chẳng ai dám xuất đầu lộ diện.

Chính vào lúc tình thế cơ hồ như ổn định, bỗng thành linh từ dưới đất bay vù lên một người, người ấy là Cái bang chúng, tuổi độ hai mươi trên vai mang hai bị.

Xem tiếp chương 47 Sóng gió dậy Trung Nguyên

47. Chương 47 Sóng Gió Dậy Trung Nguyên

- Chẳng lẽ người này lên đây khiêu chiến với Nghiêm Lệ, vì hắn ta vừa dùng những thủ đoạn cực kỳ cay độc, hạ đệ nhất cao thủ trong Cái bang là Truyền Công trưởng lão, với tài bộ thì một người đệ tử hai bị, tuổi tác còn non thể kia làm sao cự đương cho nổi?

Còn đang do dự thì tên đệ tử hai bị ấy, bằng một hộ pháp khinh công vô cùng ngoạn mục, lướt tới chặn đầu Nghiêm Lệ thét :

- Tên kia hãy buông Kim Hồ Lô xuống, mi là một kẻ chua ngoa bạc ác, không xứng đáng cầm bảo vật của Cái bang.

Nghiêm Lệ cười nhạt nói :

- Thật là bất thức thời vụ... mi có bản lĩnh làm cho ta phải thua dưới quyền cước của mi, thì cứ lấy Hồ Lô đi mà hiệu lệnh Cái bang...

Thì ra người mới lên đài đây chẳng phải ai xa lạ mà chính là Trì Phật Minh. Ý của nàng chẳng phải muốn lên đài để cướp Hồ Lô mà mục đích chính của nàng là muốn cầm chân Nghiêm Lệ để tìm môn thuốc trấn tự của phái Thiếu Lâm, ngõ hầu cứu lấy sinh mạng của Tâm Đăng, mà theo ý nghĩ của nàng cứu Tâm Đăng tức là cứu lấy Phật Anh vậy.

Nghiêm Lệ là một người đã tốn nhiều khổ tâm để luyện tập khinh công, bây giờ thấy một người ăn mày còn nhỏ tuổi cản đường mình bằng một bộ pháp quá ư là thần tốc, trong lòng lấy làm lạ, vì chỉ trong vòng mấy hôm mà gặp phải hai tay kinh địch, một người thiếu nữ trẻ trong Di Lạc thần miếu, còn một người lại gặp giữa nơi công chúng đông như vậy.

Trong lòng còn đang bàng hoàng bất quyết thì Phật Minh đã dùng một bàn chân vẽ mạnh một vòng lướt tới tấn công.

Trông thấy chiếc vòng tròn dưới chân Phật Minh, Nghiêm Lệ rú lên một tiếng kinh hoàng, vỡ lẽ ra, hắn định chắc người này là cô bé trong miếu hoang hôm trước, mồm mấp máy, hắn chưa kịp mở lời thì đòn đã tới ngay trước mắt.

Vội xử liên tiếp mấy thế Thất Tinh Liên Hoàn bộ để bắn lùi, nhưng vừa thoát ra hai bước, thì Phật Minh đã cười khúc khích, nói :

- Lọ thuốc dần dưới đỉnh đồng trong Tàng Kinh các đâu?

Câu hỏi của nàng như một tiếng sét ngang đầu, làm cho Nghiêm Lệ tâm thần xao xuyến, hắn không ngờ việc làm của mình đã bị bại lộ một cách nhanh chóng như vậy.

Thì ra mấy hôm trước Nghiêm Lệ vì muốn khuấy rối một võ phái to nhất Trung Nguyên là Thiếu Lâm để làm cho làng võ phải xáo trộn lẫn nhau, đồng thời hắn muốn lợi dụng Thiếu Lâm tự lúc đang nguy khốn đánh cắp lọ thuốc trấn tự; vì vậy thừa lúc mọi người chẳng kịp rảnh tay trông coi Tàng Kinh các, bất thành lình đánh bốn vị sư canh gác, đoạn dùng thần lực nhấc bổng đỉnh đồng lên và hắn ta đã đắc kỳ sở nguyện, nhưng... Nào ngờ trong lúc hắn ta đang làm một việc mờ ám như thế lại có kẻ trông thấy, thật là một việc ngoài sự dự liệu của hắn.

Mà người phát hiện việc làm mờ ám của hắn lại là người đã từng so khinh công với hắn trong hoang miếu, thật là trở trêu...

Hắn còn nhớ hôm gặp người này, vì thấy đáng đáp trả đẹp, hắn chưa nỡ hạ độc thủ lại vì có ý khinh địch nên phải thua khinh công mà trả lại Tâm Đăng, thật ra với công lực của hắn, nếu dùng chính thực lực thì Phật Minh chưa phải là đối thủ.

Hôm ấy vì thua cuộc và cũng vì bận có việc cần kíp nên phải thả Tâm Đăng trở lại, mất đi con mồi béo bở này hắn cảm tức lắm.

Hắn cảm tức là phải, vì rằng hắn chẳng nệ đường xa vạn dặm, lên đường đến Tây Tạng, vào tận Tây Tạng để nhất ra, xua một số đồ đệ trong Cái bang ra đấu chiến với quần hùng, chỉ mong chiếm được Tâm Tạng khẩu quyết, mãi đến khi Tâm Đăng lấy được quyển sách này, và tiếp theo đó trúng đòn một cách đau đớn.

Hắn định thừa hư xông ra cướp lấy, nào ngờ Cô Trúc lão nhân nhanh tay hơn, nên cắp lấy Tâm Đăng mà thoát khỏi Tây Tạng đệ nhất gia.

Thế là Nghiêm Lệ tức tốc đuổi theo, chờ cơ hành sự. Cái cảnh Trì Phật Anh đuổi theo Cô Trúc thấy đều lọt vào cặp mắt của hắn.

Nhờ khinh công thượng thặng mà hắn theo dõi Cô Trúc lão nhân đưa Tâm Đăng và bụi rậm, những tiếng động khẽ mà Cô Trúc phát giác, chính hắn gây ra vì hắn đã nhìn thấy quyển Tầm Tang khẩu quyết trong lòng thích chí nên vô tình gây ra.

Hắn theo Cô Trúc lão nhân một mạch về đến Trung Nguyên và định thừa cơ bắt lấy Tâm Đăng để đánh đổi quyển sách quý, may nhờ Phật Minh xuất hiện, hắn bàng hoàng trước vẻ đẹp và tài khinh công của nàng mà phải thua cay.

Giờ đây lại chạm mặt chỗ này hắn nhất quyết sẽ trở tài hại nàng, và có thể sẽ bắt nàng đến một nơi khác để ép uống duyên tình, vì so qua một trận khinh công, hắn đối với nàng thiếu nữ này bỗng sinh ra lòng quyến luyến.

Vừa nghĩ đến đây thì Phật Minh đã tấn công liên tiếp ba thế liên hoàn, thấy đều là đòn độc, nhưng bây giờ Nghiêm Lệ đã bỏ đi, tấm lòng khinh địch, lại nơi đây là chỗ đông người, hắn cẩn thận gỡ từng đòn một.

Do đó mà bảy hiệp trôi qua mà hai người vẫn cầm đồng ngang ngửa.

Lúc bấy giờ, toàn thể Cái bang chúng thấy đều chú mục trên đài, chờ xem kết quả, vì họ biết đây là trận thư hùng quyết định sự hưng suy trong Cái bang.

Họ định người trẻ tuổi kia dám xuất đầu lộ diện chắc có ít tài riêng, bằng không chẳng ai đưa đầu vào chỗ chết.

Người này đã làm một việc mà chẳng ai dám làm, nếu thất bại thì từ nay Cái bang sẽ do người ác điều khiển, và một bang hội có tiếng là có thành tích nghĩa hiệp như Cái bang từ đây sẽ lâm vòng thảm cảnh không biết đến khi nào mới hồi phục được tên tuổi, nở mặt nở mày trong võ lâm.

Nhưng mười hiệp trôi qua mọi người thấy đều cau mày tỏ vẻ lo lắng, vì rằng cứ theo võ công hai người mà nói thì Nghiêm Lệ có thắng mà không có bại.

Bấy giờ Nghiêm Lệ vẫn chưa dùng đến binh khí của mình hắn chỉ sử dụng hai bàn tay trắng mà dồn Phật Minh vào góc đài.

Nàng lấy làm lạ vì trong ngôi Di Lặc thần miếu khi xưa, người này lại non kém đến thế, mà bây giờ chỉ trong vòng mười hiệp đã làm cho mình phải tay chân luống cuống?

Thấy áp lực của Nghiêm Lệ càng lúc càng gia tăng, mình đang nằm trong tình thế hết sức nguy khốn, vì bị hắn dồn vào một góc đài, cái thua đã bày ra trước mắt.

Hoàn cảnh bắt buộc nàng không thể không dùng bản môn tuyệt kỹ, thừa lúc Nghiêm Lệ đang bất đắc chí tấn công tới tấp, Phật Minh phen này lại bất thành linh vẽ mạnh hai vòng trên mặt đài để lẩn sang sau lưng của Nghiêm Lệ.

Trong lúc đắc chí không ngờ Phật Minh lại trở nghề khinh công, Nghiêm Lệ bị Phật Minh chiếm khoảng đất sau lưng mình, trong lòng tức tối, lại liên tiếp vẽ mạnh nửa vòng tròn để quay đầu trở lại...

Nào hay đầu hắn vừa quay lại thì thấy nàng thiếu nữ trong lót ăn mày kia trong tay đã cầm sẵn một thanh đoản kiếm.

Nghiêm Lệ trông thấy lưỡi đoản kiếm này trong veo như một làn thu thủy, biết ngay đó là một thanh kiếm quý.

Quả thật đó là một lưỡi gươm chém sắt như chém bùn, lúc bình nhật, nếu chẳng gặp cơn nguy biến, không khi nào nàng mang nó ra dùng.

Bảo kiếm vào tay, trong lòng của Phật Minh bạo dạn thêm thập bội, nàng thấy đối phương quay đầu trở lại còn đang bàng hoàng ngơ ngác vì thấy bảo kiếm trong tay mình.

Chẳng chờ cho đối phương có đủ thì giờ suy nghĩ, bằng một bộ pháp cực kỳ nhanh nhẹn, Phật Minh chân đạp theo Hồng Môn Bộ Pháp lưỡi đoản kiếm trong tay nàng đâm thốc vào trung cung của địch bằng một đường thần tốc...

Nghiêm Lệ buông ra một tiếng cười lạt, không tránh không né, hấn thò nhanh vào ống tay áo mình rút cây quạt ra, cũng bằng một động tác phi thường, chia ra ba đường Thượng, Trung và Hạ tấn công Nghiêm Lệ một cách kỳ dị...

Đường gươm vừa tách ra ba ngõ thì bỗng dưới đài có một người kêu lên vang dậy :

- Trời!... Quan Âm Mỹ Kiếm...

Đồng thời có người kêu lên inh ỏi :

- Gái giả nam trang...

Thì ra thế võ mà Phật Minh sử dụng đây chính là đòn Tam Dương Khai Thái.

Tam Dương Khai Thái chính là một thế võ võ lòng trong lòng Quan Âm Mỹ Kiếm mà Quan Âm Mỹ Kiếm lại là một đường gươm danh chấn giang hồ.

Đường gươm này vốn của một vị lão ni pháp danh là Huyền Hư sư thái sáng chế mà thành.

Huyền Hư sư thái lúc còn nhỏ tuổi, vốn là một trang sắc nước hương trời, nhưng vì lận đận trong chốn tình trường nên phải cắt tóc mà xuất gia đầu Phật.

Trong thời gian lánh khỏi hồng trần, vui cùng Thiền môn, sau những giờ tụng niệm, Huyền Hư sư thái đổ hết tâm tư sáng chế ra một đường gươm tuyệt mỹ là Quan Âm Mỹ Kiếm.

Vốn là người đẹp nên những đường võ do bà ta sáng chế ra thấy đều chú trọng ở chỗ tư thái diễm lệ, bộ điệu ung dung trang nhã, nhưng tấn công thật là hiểm hóc vô song, nhờ đó mà những tay luyện kiếm trong làng võ, nghe đến Quan Âm Mỹ Kiếm thấy đều kiêng nể e dè.

Huyền Hư sư thái thu rất ít đồ đệ, đường gươm Quan Âm Mỹ Kiếm lại luôn luôn truyền cho nữ, mà chẳng truyền cho nam, vì vậy mà khi Trì Phật Minh vừa trở ra một đòn, những người lớn tuổi, thấy nhiều hiểu rộng trong lòng võ thấy đều kêu lên :

- Gái giả nam trang...

Thì ra bậc đệ nhân đã thu hai chị em Phật Minh và Phật Anh làm đồ đệ, chính là Huyền Hư sư thái.

Vì lúc truyền dạy võ nghệ cho hai chị em nàng, cả hai thấy đều nương bóng Phật Đài, do đó mà Huyền Hư sư thái đặt tên cho hai nàng là Phật Minh và Phật Anh.

Hai chữ Anh Minh có nghĩa là sáng suốt lắm.

Nghe dưới đài có người gọi mình là gái, Phật Minh biết sự cải nam trang của mình bị bại lộ, vì đường gươm Tam Dương Khai Thái này.

Vì biết mình bại lộ trong lòng không những hoang mang, ngược lại càng thêm yên trí vì nàng cho rằng vì sao đã bị bại lộ tung tích.

Vì bởi không bận rộn suy nghĩ gì nữa, nên Phật Minh càng để hết tâm tư vào thế võ của mình...

Hai đường gươm chia ra ba ngõ, đường thượng tấn công vào huyệt Tỏa Hẩu, đường trung tấn công vào huyệt Phân Thủy, đường hạ tấn công vào huyệt Đan Điền, cả ba thấy đều là yếu huyệt trên cơ thể con người, tình thế hết sức khẩn trương.

Việc xảy ra làm cho một người chưa ngoa xảo nguyệt như Nghiêm Lệ mà cũng phải giật mình kinh hãi.

Hai bàn chân của hấn lại cấp tốc xử một thế Tam Tinh Cấp Thoái bước nhanh thoăn thoắt, trong ba bước bắn lùi về cánh tả...

Nhờ vậy mà lánh được hai đường gươm trung và thượng chỉ có một mũi gươm tấn công vào huyết Đan Điền vì đi sau nên kịp thời chuyển hướng đi theo, nên mặc dù thân hình của Nghiêm Lệ xô dịch liên tiếp mấy cung bộ, mà mũi gươm vẫn cứ đeo theo mãi...

Nghiêm Lệ cả sợ, vội vàng dùng cây quạt trên tay mình gạt ngang một đường thần tốc.

Cây quạt của Nghiêm Lệ chẳng phải vật tầm thường, xương quạt làm toàn bằng một loại thép vô cùng cứng rắn, bên ngoài kết bằng một lớp tơ kiên cố.

Loại tơ này rút trong mình một loại tầm sản xuất tại vùng cực Bắc Trung Hoa, tuy mềm mại thoáng trông như một loại giấy bạch, nhưng thật ra sức chịu đựng vô cùng bền bỉ, đao búa tầm thường không bao giờ chém đứt.

Vậy mà khi quạt và gươm của hai bên tiếp xúc vào nhau, tức khắc vang lên một tiếng “soạt” và hơi ới cây quạt thân yếu của hần tức khắc bị cắt rời ra một đoạn.

Binh khí đối với người luyện võ thật là quan trọng, xem như một vật hết sức thiêng liêng, thậm chí còn quan trọng hơn sinh mạng của mình, huống hồ chỉ cây quạt của Nghiêm Lệ đây lối chế tạo thật tinh vi sắc sảo, bên trong có chứa đựng lò xo gài sẵn kim độc, mỗi cơn lâm nguy thỉnh linh bắn tên độc ra giết hại đối phương trong chớp mắt.

Nhờ những mũi tên độc này mà hần ta chuyển bại thành thắng, đổi nguy thành ra yên, ban nãy cũng chính hần ta dùng kim độc trong quạt này mà kết liễu sinh mạng của Trương lão.

Bây giờ thấy món binh khí quý giá phải hư trong tay của nàng thiếu nữ này, trong lòng vừa sợ vừa giận, thừa lúc quạt bị đứt không còn cản trở thanh bảo kiếm, hần xiêu mình sang cánh tả để lánh khỏi đường gươm cay nghiệt, đoạn dùng quạt gãy còn lại điểm nhanh vào huyết Nhũ Phong của nàng...

Nhũ Phong nằm trên chót nhũ hoa của người con gái, bị điểm nhằm không những bản thân trên tê liệt, mà sau này ảnh hưởng thật nhiều đến đường sinh nở.

Vì vậy mà những người thiếu nữ giữ kỹ huyết đạo này vô cùng kín đáo, nay Phật Minh thỉnh linh bị hần giở trò hạ tiện tấn công vào huyết này trước mặt công chúng, làm cho nàng hổ thẹn, phải xử một thể Thiết Bản Kiều ngã ngựa người ra...

Nhờ đó mà đường quạt lướt ngang qua ngực, của nàng trong đường tơ kẽ tóc.

Nào hay đâu Nghiêm Lệ một khi thắng thế nào chịu buông lời, vừa thấy đối phương trốn thoát trong tư thế Thiết Bản Kiều đường quạt thỉnh linh thay đổi chiều hướng bằng một thủ pháp lanh lợi vô song, hần quay cán quạt lái điểm xéo vào huyết Đan Điền.

Huyết Đan Điền nằm dưới rún ba tấc, cũng nhằm một vị trí bất khả xâm phạm của người thiếu nữ, bị liên tiếp tấn công hai đòn vào chỗ khó coi trước trăm trăm nghìn cặp mắt, Phật Minh nổi giận thét lên một tiếng thanh tao lạnh lốt, đoạn tiếp tục sà mình sát đất xử một thể Ngọc Nữ Nghịch Đầu Thoa, bay vù về phía sau một trượng, nhờ đó mà đòn của Nghiêm Lệ lại rơi vào khoảng không.

Cầm tức vì bị đối phương dùng toàn những đường võ không đẹp mà xử với mình trước Cái bang đại hội, nên thân hình của Phật Minh vừa đứng vững tức tức xử một thể Di Hình Hoán Bộ, dùng khinh công hòa lẫn trong kiếm pháp tung ra một thể Ngọc Nữ Triều Thiên...

Thể võ Ngọc Nữ Triều Thiên vừa tung ra một nửa, thì phía dưới có một số bang chúng reo hò vỗ lả...

Thì ra thể võ này bộ điệu vừa hùng hồn vừa ngoạn mục thoáng trông cũng biết người sáng chế có một khí tiết thanh cao, có một tâm hồn lương thiện so với hai đường quạt ban nãy của Nghiêm Lệ, một bên là hạ tiện, một bên là tâm cao khí ngạo, thật là một trời một vực làm cho một số người phe nhị vị Trương lão thấy đều thích chí reo hò mà trợ oai.

Phật Minh thấy vậy tinh thần phấn chấn reo lên một tiếng trong trẻo, nhập thân vào thể võ tinh vi của mình, tấn công rào rào.

Nghiêm Lệ thấy trước mắt mình hiện lên một vùng kiếm quang rực rỡ, trong vầng kiếm quang đó loáng thoáng hiện lên một nàng thiếu nữ, dáng dấp diễm lệ yêu kiều, tay cầm đoản kiếm tấn công vào ba yếu

huyết trước mắt mình là Hoa Cái, Nhân Trung và Phân Thủy.

Thế võ trầm hùng, nhân huyết lại tỏa là những chỗ quang minh chính đại, làm cho những người có khí phách trượng phu quân tử, thấy vậy đều tấm tắc khen thầm.

Trước đường gươm lợi hại đó, Nghiêm Lệ hơi chùn lòng, nhưng ngoài mặt vẫn giữ vẻ bình thản, đường quạt trong tay hần thành linh vẽ nhanh ra mấy đường chéo nhau thành hình chữ thập.

Lạ lùng thay, những chữ thập này vẽ đến đâu, thì lưỡi gươm của Phật Minh hơi lệch sang một chút nhờ vậy mà hần tạm thời phá giải được thế võ Ngọc Nữ Triều Thiên một cách khó khăn.

Mặc dù binh khí đã cụt một nửa, nhưng Nghiêm Lệ khí lực trầm hùng và kinh nghiệm khá dồi dào, nên tạm thời chống trả được với Quan Âm Mỹ Kiếm được trên năm hiệp.

Người ta thấy một vầng kiếm quang rạng rỡ, lúc tiến lúc thoái, khi tả khi hữu hòa trong luồng bạch quang của Nghiêm Lệ.

Vì có kinh nghiệm ban nãy nên lần này Nghiêm Lệ không dám dùng binh khí tiếp xúc với thanh bảo kiếm trên tay của Trì Phật Minh nữa.

Lại ba hiệp nữa trôi qua, chính vào lúc thanh gươm trên tay của Phật Minh đang bay lượn một cách vô cùng huyền ảo, tấn công vào hai bên hông của đối phương, bỗng thành linh Nghiêm Lệ trượt chân ngã sóng soài trên đài, lợi dụng cơ hội nghìn vàng Phật Minh vội vàng xử một thế Tiên Nữ Giáng Trần...

Đó là một thế võ chuyên tấn công đối phương khi ngã trên mặt đất, muốn sử dụng thế võ này, trước hết phải tung mình nhảy lên cao một trượng, rồi từ giữa không trung dùng mũi gươm của mình về nhanh ba vòng, cốt để làm cho đối phương rối mắt, đoạn mới dùng lưỡi gươm bằng một chiêu hướng mập mờ biến ảo, đâm thẳng vào trung cung của địch.

Người ta thấy thân hình của Phật Minh bay bổng lên cao, tuy ăn vận theo Cái bang đệ tử, lam lũ như một gã ăn mày chính cống, nhưng sử dụng thế võ này thì người dưới đài trông nàng như một nàng tiên nữ, với một vẻ đẹp dễ phi phạm từ trên cao, lằng lằng bay xuống, rồi một vầng kiếm quang xuất hiện, bóng gươm đâm ra tua tủa.

Chính vào lúc đó thì dưới đài có một tiếng thét vang lừng trời dậy.

- Khoan... Coi chừng ám khí...

Tiếng thét chưa dứt thì một bóng người đã vọt lên khán đài, chân người này chưa kịp chấm chân lên khán đài, chân người này chưa kịp chấm lên ván đài thì Phật Minh đã rú lên một tiếng thất thanh, vì nàng vừa nhận thấy Nghiêm Lệ đang ngã sóng soài trên mặt đất, nhưng bỗng quay mình trở lại điểm nhanh ra một quạt.

Và từ trong chiếc quạt bay vù ra mấy đốm sáng lập lòe, làm cho nàng phải giật mình rú lên...

Biết đó là một ám khí vô cùng lợi hại, ban nãy Cái bang trưởng lão cũng vì nó mà tánh mạng...

Nàng muốn tức khắc thu kiếm trở về để đón ám khí nhưng vì thế võ Tiên Nữ Giáng Trần là một đòn sát thủ trong đòn Quan Âm Mỹ Kiếm, chỉ có công mà không có thủ.

Vì vậy, bây giờ chỉ còn cách lợi dụng thế công để phá giải mà thôi, đường gươm của nàng đang đi thẳng vào trung cung của địch, tức tốc biến ra nhiều ngõ, vì vậy mà gạt được ba mũi tên độc kim ra ngoài.

Còn sót lại một mũi thoát ra khỏi màn kiếm quang để rồi bay vọt vào giữa mặt nàng.

Việc xảy ra vô cùng nhanh chóng, mọi người đều ngỡ rằng người đệ tử hai bị phen này sẽ nổi gót theo Chưởng Pháp trưởng lão mà sang bên kia thế giới...

Nhưng Phật Minh trong lúc nguy nan, vội vàng tụ khí Đan Điền để rồi thổi hất ra một hơi thật mạnh.

Luồng kim khí từ trong miệng nàng toát ra làm cho mũi độc kim bay lệch sang một bên...

Nhưng vì thân hình của nàng đang ở trong không trung mà phải tụ khí Đan Điền bất ngờ nên bao nhiêu chân khí trong người thấy đều thoát ra tứ tán, do đó mà thân hình của nàng phải từ trên rơi vào giữa mặt của Nghiêm Lệ.

Và Nghiêm Lệ nào chịu bỏ qua cơ hội nghìn vàng, tay mặt của hắn vừa điểm ra một quạt, tay trái vừa tung ra một chưởng cả hai thế võ này tương trợ cho nhau, khí thế lầy lừng, đặt Phật Minh vào tình trạng thập tử nhất sinh...

Tất cả ngàn ấy công việc xảy ra trong một thời gian vô cùng ngắn ngủi, chính vào lúc tính mạng của Phật Minh treo trên sợi tóc, thì bỗng người nhảy lên đài ban nãy đã kịp thời nhảy tới, người này vung bàn tay nhẹ nhàng tống vào lưng của Trì Phật Minh một chưởng...

Nhờ vậy mà Phật Minh mới thoát khỏi vòng hiểm cảnh. Còn người mới đến, sau khi dùng một trường tống bay Phật Minh ra rồi, liền tiếp dùng bàn tay còn lại trảm ngang qua hông của Nghiêm Lệ một đòn thần tốc.

Nghiêm Lệ liếc mắt trông sang, thấy người mới đến là một gã ăn mày một bị, tuổi tứ tuần.

Đường trảm của người này vung ra, cương phong nghe rào rào, không phải người tầm thường, vội xử một thế lý Ngư Vượt Lãng, cùng trong một lúc xoay chiều ngọn quạt về phía người mới đến, một tiếng “tách?? vang lên, có một đốm sáng lập lòe bay tới vèo vèo, làm cho người ấy phải thối bộ trở về trốn tránh, nhờ đó hắn mới yên lành rơi xuống mặt đài.

Thì ra cây quạt hắn bị Phật Minh cắt đứt một nửa, nhưng bộ phận ám khí vẫn vẫn còn nguyên vẹn nên hắn mới mang ra sử dụng trong lúc nguy nan.

Nào hay dày hắn chưa kịp đứng yên thì ba bên bốn bề, bóng người nhảy lên tới tấp, tất cả có đến năm người, tản ra bao vây Nghiêm Lệ vào giữa...

Phật Minh chân vừa đứng vững, thoáng trông vị năm người mới đến, lòng mừng khắp khởi.

Mặc dù năm người đều áo quần lam lũ, mặt mày dơ dáy, nhưng cứ trông những vị trí đó nàng biết rằng Thiếu Lâm ngũ lão bắt đầu lộ diện.

Trì Phật Minh cả mừng thầm nghĩ :

- Không ngờ Thiếu Lâm ngũ lão cũng nổi gót theo mình.

Thì ra, kể từ khi Thiếu Lâm tự mất đi những báu vật, thì người trong môn phái đổ xô ra khắp nơi để truy tìm tông tích.

Một hôm kia Cô Trúc lão nhân đến gần Động Đình hồ, bỗng bắt gặp tin tức Cái bang sắp mở đại hội bất thường.

Trong lòng lấy làm lạ, vì Cái bang mỗi khi mở đại hội bất thường ắt phải có điều chi quan trọng lắm, ông ta nghĩ :

- Bắt đầu việc quan trọng chẳng quan hệ đến việc Thiếu Lâm.

Vì vậy mà ông ta bắt đầu để ý đến những tên đệ tử Cái bang rất gắt.

Cách đây mấy hôm, khi Cô Trúc lão nhân đang đi ngang qua một ngôi nhà đồ sộ, chủ nhân là một thương gia có máu mặt, địa vị khá cao trong giới thương gia vùng Động Đình hồ.

Bỗng thấy một tên ăn mày tay cầm gậy trúc, đứng trước cổng ngôi nhà này hát bài lục hoa sinh, đó là một bài kệ của những người ăn mày khi xin ăn phải hát lên để van xin chủ nhân.

Bài kệ vừa chấm dứt, thì bên trong có một tên gia đình bước ra mở cửa. Cánh cửa vừa hé ra, tên ăn mày này vội nhìn trước xem sau, rồi thì thào to nhỏ với tên gia đình mấy tiếng, đoạn nhanh như cắt, lách mình bước vào bên trong, và hai cánh cửa nặng nề tức khắc khép lại.

Mặc dù cử động của tên này vô cùng nhanh nhẹn, nhưng làm sao thoát khỏi cặp mắt sắc bén của Cô Trúc lão nhân.

Trong dạ ngần ngơ Cô Trúc lão nhân thầm nghĩ :

- Một gã ăn mày lam lũ, có sao lại vào nơi kín cổng cao tường, lầu cao cửa rộng? Việc này bên trong chắc có điều chi mờ ám, sao ta chẳng tìm cách vào bên trong để nghe ngóng tình hình?

Lúc bấy giờ vào khoảng giờ thân, màu trời u ám, Cô Trúc lão nhân giả vờ đi thẳng một đoạn thật xa, đoạn thỉnh lình giở thuật khinh công đi ngược trở về.

Rảo qua một vòng chu vi tư gia của nhà phú hộ, trông thấy vắng vẻ im lìm chẳng có điều chi khác lạ.

Còn đang tính toán suy tính kế để vào bên trong, bỗng thỉnh lình thấy từ phía đông thấy có một chiếc bóng đèn chạy tới nhanh như tên bắn.

Vội vàng nép mình vào một góc cổ thụ chờ xem động tĩnh, ông ta thấy chiếc bóng ấy lướt đến mái nhà của vị phú hộ này thì mất dạng...

Mỗi nghi ngờ của ông ta càng tăng lên thập bội, vì lẽ giữa đêm hôm tâm tối có sao có người trong làng võ viếng thăm ngôi nhà này?

Vừa định cất mình đuổi theo, bỗng lại thấy từ bên hướng nam có người xuất hiện, phen này nhân số thật đông, có đến hơn hai mươi người thấy đều mặc sắc phục Cái bang.

Chờ cho họ mất dạng hẳn trong ngôi nhà bí mật, Cô Trúc lão nhân mới chọn một chỗ tối tăm nhất vượt tường mà vào.

Vừa đến bên trong, thấy tứ bề vắng lặng, đèn tối mờ mờ, nhà cửa ở trong thành chẳng chịt như nệm, gia thế cực kỳ thịnh vượng.

Trong dạ còn đương bàng hoàng bỗng thấy từ phía mái tây có hai người cầm hai chiếc lồng đèn đi đến.

Thu hình vào một chỗ tối tăm chờ đợi, mãi hai người này đến gần, ông ta mới trông rõ, thì... đây là hai người mặc trang phục áo xanh, thuộc hàng gia đình gánh nước quét nhà.

Hai người này vừa đi vừa cầu nhàu :

- Chẳng rõ Viên Ngoại nhà ta mời bọn ăn mày về đây làm cái gì cho chật nhà chật cửa, bảo chúng ta phải lo trà lo nước chẳng hở tay.

Một tên tức khắc lên giọng kể cả mắng :

- Mi thật là đồ vô danh tiểu tốt nhãn quan nhìn không qua được ba trượng mi biết đâu Viên Ngoại nhà ta đang mưu đồ đại sự... một khi thành công thì... Hừ... giang sơn gấm vóc...

Nói đến đây bỗng im bặt.

Bốn chữ “giang sơn gấm vóc” đập vào màng tai của Cô Trúc lão nhân làm cho ông ta trống ngực đánh thỉnh thỉnh, thì ra việc này là... Việc có quan hệ đến quốc gia đại sự...

Vậy thì ta càng không thể không dòm ngó...

Nghĩ đoạn, nhẹ nhàng cất bước men theo, sau khi quanh qua lộn lại, xuyên qua mấy dãy nhà. Trước mắt Cô Trúc lão nhân thỉnh lình sáng rực, thì dãy nhà ông ta lúc bấy giờ đèn đuốc sáng choang, bốn phía canh phòng cực kỳ nghiêm ngặt.

Cô Trúc lão nhân thấy vậy vội vàng dừng bước chờ cơ hội mới đột nhập vào bên trong.

Thì cơ hội đã tới, có một tràng tiếng “boong boong” vang dậy, lợi dụng khi tiếng chuông làm khuấy động bầu không khí thân hình tức khắc bay vù về phía dãy nhà phía trước.

Nhờ tiếng chuông khua động, nên lấp mắt tiếng gót chân của ông ta đặt lên mái ngói, vừa tìm được chỗ kín đáo để ẩn thân thì tiếng chuông vừa dứt.

Bốn bề tức khắc im phăng phắc, và Cô Trúc lão nhân sẽ lén ghé mắt nhìn vào trong...

Không nhìn thì chẳng hề chi, nhưng một khi ghé mắt trông vào, bất giác giật mình kinh sợ. Vì rằng phía dưới kia đứng lố nhố không biết bao nhiêu người, thấy đều mặc sắc phục đệ tử Cái bang.

Nhìn kỹ, thấy những người này thấy đều thuộc hàng bốn bị trở lên, lúc bấy giờ họ đang ngồi nghiêm trang chung quanh một chiếc bàn vuông to lớn.

Đầu bàn, có một người tai to mắt lớn, diện mạo phương phi, mình mặc cẩm bào, tuổi độ ngũ tuần mà tinh thần quắc thước.

Mọi người thấy đều im phăng phắc, giữa bầu không khí nặng nề người ngồi đầu bàn trịnh trọng đứng lên nói :

- Hôm nay được chư vị nghĩ đến tình của kẻ hèn này, dời gót đến tề xá để hiệp mặt với nhau, thật là vạn hạnh... chỉ mong sao cho đại sự chóng thành... Chừng ấy bạo quân sẽ đoạn đầu, san hà sẽ biến sắc, hà hà... những người ngồi nơi đây đều là những bậc khai quốc công thần, giàu sang tốt đỉnh... vậy chư vị hãy cùng bí nhân uống cạn chén rượu này gọi là đền ơn tri ngộ.

Nói rồi thò tay lên bàn bưng lấy một chén rượu, mọi người thấy vậy thấy đều dần dần đứng dậy, tay bưng chén rượu đồng uống cạn một hơi.

Rập mình trên mái ngói, Cô Trúc lão nhân mồ hôi vã ra như tắm, biết rằng chắc người này thật sự đang mưu đồ đại sự, phản nghịch lại với triều đình.

Thì ra lúc bấy giờ, Trung Hoa đang nằm giữa nhà Minh, thiên hạ bốn phương đang thái bình, Cô Trúc lão nhân thâm nghĩ :

- Nay bá tánh đang an cư lạc nghiệp, Cái bang sao lại đỡ đầu cho tên này mà khuấy động Trung Nguyên, nay ta tình cờ phát giác như vậy, không thể nào bỏ qua được.

Còn đang miên man suy nghĩ, bỗng ở dưới có một người sang sảng tiếng đồng :

- Nhưng muốn cho đại sự thành công, thì trước hết nắm được Cái bang trước đã, vì Cái bang vốn có tiếng là một bang hội to nhất Trung Nguyên.

Liếc mắt nhìn xuống, thấy người nói chuyện là một người mày rậm mắt to, có một hàm râu quai nón trông thật rợn người, trên vai hắn mang năm chiếc bị.

Có một người mảnh khảnh ra dáng thư sinh trả lời :

- Việt này Đường huynh đệ bất tất phải lo lắng, Nghiêm đại ca đã có cách giải quyết trong kỳ đại hội Cái bang tới đây.

Câu nói chưa dứt, thì bỗng người có hàm râu quai nón thét :

- Con chuột lắt nào lò mò trên mái nhà đó...

Nói chưa dứt câu, thì thân hình của hắn đã như một đường tên bay vút ra giữa sân, chân chưa chấm đất, thì lại uốn cong thân hình bay vù lên mái ngói...

Cô Trúc lão nhân nghĩ rằng cử động của mình nhẹ nhàng dường ấy mà họ còn phát giác, thật là lợi hại, bây giờ biết giải quyết sao đây.

Còn đang ngơ ngẩn, thì thân hình của người râu ria đã lướt sang chỗ ông đang lấp chừng hai trượng và cắp tốc đi nhanh về hướng bắc.

Trong chớp mắt, từ dưới phía nhà liên tiếp nhảy vút lên hơn mười người, thấy đều đuổi nhanh về hướng đấy.

Cô Trúc lão nhân thở một hơi nhẹ nhõm, đoạn tiếp tục thu hình vào trong bóng tối, nín thở để chẳng kinh động đối phương.

Nơi chỗ ngồi hợp ban này bây giờ vắng lặng như tờ, tối đen như mực làm cho Cô Trúc lão nhân không nhìn thấy gì cả.

Đợi gần tan một trống canh, mà chẳng thấy những kẻ đuổi theo kẻ lạ mặt kia quay lại, sự cảnh giác bắt đầu buông lơi, và Cô Trúc lão nhân thừa một cơ hội thuận tiện, rời khỏi mái nhà như một bóng ma trôi, và nhẹ nhàng vượt tường ra ngoài phố...

Sáng hôm sau Cô Trúc lão nhân vẽ ngay ám hiệu khắp hang cùng ngõ hẻm, đó là phù hiệu đặc biệt của Thiếu Lâm khi cần gặp mặt với đồng đạo.

Chỉ trong nửa ngày là Cô Trúc lão nhân liên lạc ngay với một trong Thiếu Lâm ngũ lão, vào năm hôm sau nữa thì cả năm vị cao tăng này, thấy đều có mặt bên hồ Động Đình, theo dõi hành tung của Cái bang.

Và đến đêm Cái bang mở đại hội nơi giữa hồ, lễ tự hiến nhờ chuẩn bị từ trước, nên Thiếu Lâm ngũ lão định ra tay can thiệp, nhưng chưa kịp xuất thủ thì có người ra tay phá đám.

Mãi đến khi Trì Phật Minh lâm nguy, Cô Trúc lão nhân nhìn không được mới nhảy lên đài, dùng một thể Toàn Trúc Thanh Phong đưa Phật Minh thoát khỏi vòng nguy hiểm.

Thân hình của Trì Phật Minh vừa thoát khỏi tầm áp lực của Nghiêm Lệ là đã rơi xuống đất thì Thiếu Lâm ngũ lão thấy đều té tỵ trên đài, mở Long Ngũ trận bao vây kín mít.

Đã thất bại chưa cay trong trận bị nhóm người lạ mặt bất thần tấn công, suýt nữa đưa Đại phái Thiếu Lâm vào chỗ diệt vong, nên Thiếu Lâm ngũ lão sau khi được Cô Trúc lão nhân trở về giúp sức, đã ngầm luyện tập Ngũ Hành tuyệt trận một cách tinh vi.

Nhờ lén nghe mẩu chuyện trong đêm trước, nên Cô Trúc lão nhân biết người họ Nghiêm này tức là tên đầu sỏ, đã đỡ đầu cho Viên Ngoại nọ làm phản với triều đình.

Lại vừa mục kích hẳn dùng thủ đoạn dê hèn hại Cái bang trưởng lão, nên Ngũ Hành tuyệt trận một khi đầy động, là tấn công tới tấp như sóng vỗ nước tràn, đợt này chưa xuống đợt nọ đã lên, làm cho Nghiêm Lệ lâm vào tình cảnh nhất khứ bất khả phục hoàn.

Thấy con cá đã lọt vào trong rọ rồi, Phật Minh hô lớn :

- Chư vị tiên bối chớ khá nương tay hẳn chính là hung thủ đánh cắp thuốc trấn tự trong Tàng Kinh các.

Câu nói này như một tiếng sét nổ ngang mày Thiếu Lâm ngũ lão. Tuệ Minh thiền sư vừa tấn công vừa hỏi :

- Quả thật như vậy?

Phật Minh lớn tiếng trả lời :

- Chính mắt tôi trông thấy.

Câu nói chưa dứt, thì Ngũ Hành tuyệt trận liên tiếp thay đổi mười mấy thể trận làm cho Nghiêm Lệ mồ hôi vã ra như tắm, đường quạt tán loạn không còn khuôn phép nữa.

Thấy thời cơ đã đến, Tuệ Tâm thiền sư quát :

- Ngũ Hành Biến Thập Linh...

Câu nói chưa dứt, thì Ngũ Hành tuyệt trận bỗng thành linh dang ra rồi lại khép chặt vòng vây một cách vô cùng huyền ảo.

Nghiêm Lệ thấy hai nhà sư đứng hai vị trí Thiên Cơ và Thiên Tuyền bỗng nhiên mở thế gọng kìm, bao vây rất gắt.

Còn lại ba nhà sư thì đứng chập chờn bên ngoài dường như đang chờ đợi thời cơ, Nghiêm Lệ vừa tung ra một thế Lương Đầu Thối Dịch để chống trả, chính vào lúc đòn tung ra một nửa bỗng nhiên ba nhà sư đồng hô lên ba tiếng như kinh thiên, như động địa, rồi bằng ba lối khác nhau chia thành hình chân vạc, nhất tề xông tới...

Một vị dùng thể Sư chương tấn công vào huyệt Thiên Đột, một dùng thể Tầm Long Thủ tấn công huyệt Táng Môn, một vị dùng Tiểu Cẩm Nã Thủ tấn công Vân Môn...

Ba đòn sát thủ này phối hợp với nhau vô cùng chặt chẽ, làm cho Nghiêm Lệ vô phương tránh né.

Hễ tránh khỏi huyệt Vân Môn thì huyệt Linh Đài bị vỡ, mà muốn tránh huyệt Linh Đài thì huyệt Táng Môn bị công kích nặng nề...

Đứng trước tình cảnh thiên nan vạn nạn đó, Nghiêm Lệ chỉ có một chút chần chờ là vong mạng.

Thét lên một tiếng vang lừng, hấn dùng hết sức bình sanh sử một thế Nộ Xà Xuất Động muốn thoát khỏi vòng vây bằng một đòn táo bạo.

Nhưng ý nguyện của hấn nào được thành tựu một cách dễ dàng, đòn của hấn vừa tuôn ra một nửa, thân hình của hấn vừa thoát ra tầm tấn công vào huyết Thiên Đột, thì trong một lúc hai huyết Tàng Môn và Linh Đài đồng thời nghe tiếng đau buốt tận xương.

Mắt hoa đầu vầng chưa kịp định hình thì hai nhà sư đang đứng ở vòng ngoài, bây giờ bỗng nhất loạt nhảy xô vào, tấn công vào chỗ hở bằng hai đòn mãnh liệt.

Thế là Nghiêm Lệ lại trúng đòn, và toàn thân khụy xuống trông thật là thảm thiết...

Không chờ cho thân hình của hấn hoàn toàn ngã đổ, Tuệ Minh đã lướt tới chộp lấy Kim Hồ Lô.

Tuệ Tâm trở tới tước lấy thanh gậy trúc của Cái bang...

Và Cô Trúc lão nhân xông thẳng vào trung cung trở ra một đòn Đại Cầm Nả Thủ chộp thẳng vào giữa ngực hấn...

Phật Minh “à” lên một tiếng, vì nàng ta thấy Cô Trúc lão nhân đã chộp hai vật từ trong áo của Nghiêm Lệ.

Hai vật đó là một lọ thuốc quen thuộc mà Phật Minh đã trông thấy Nghiêm Lệ lấy ra dưới chiếc đỉnh đồng khổng lồ trong Tàng Kinh các, vật thứ nhì là một quyển sách màu vàng, theo sự ước đoán của nàng, đó là Tàng Tang khẩu quyết chẳng sai.

Quả thật nàng nói đúng, thì ra hai vật vừa mất ở Thiếu Lâm tự thủy đều nằm trong tay của Nghiêm Lệ.

Vừa thấy tang vật là Thiếu Lâm ngũ lão biết ngay là nhóm người bất thần tấn công Thiếu Lâm tự hôm trước chính do Nghiêm Lệ chỉ dẫn.

Nhưng Thiếu Lâm ngũ lão toàn là những người đắc đạo cao tăng, nên thái độ vẫn ung dung hòa nhã...

Lúc bấy giờ Cái bang bang chúng thấy năm tên đệ tử thành linh nhảy lên đài cướp lấy Kim Hồ Lô và thanh Gậy Trúc, thủy đều xôn xao la ó.

Nhưng Thiếu Lâm ngũ lão đã bình tĩnh quay lại, Tuệ Minh thiền sư quay mặt xuống đài, xà một vòng tròn, nói :

- Chúng tôi là Thiếu Lâm ngũ lão...

Bốn tiếng “Thiếu Lâm ngũ lão” làm cho chúng Cái bang bang chúng thủy đều giật mình im bật.

Tuệ Minh tiếp tục nói :

- Nay vì tình thế bắt buộc, nên chúng tôi phải quyền biến thành quý bang bang chúng để trừ khử kẻ bạo tàn.

Giờ đây kẻ đại gian đại ác đã đền tội, vật gì của Thiếu Lâm trả cho Thiếu Lâm vật nào của Cái bang hoàn lại cho Cái bang...

Câu nói vừa dứt, thì tứ phía khán đài tiếng hoan hô cổ vũ nổi lên nhiệt liệt.

Rồi trong rừng người, bỗng có một chiếc bóng bay vụt lên đài, nhìn kỹ thấy đó là một đệ tử thuộc hàng thứ năm, người này nói :

- Nay nhị vị Trưởng lão vừa qua đời, trong bản bang không có người lãnh đạo, như con hổ không đầu, vậy nhân dịp này chúng ta hãy bầu ngay nhị vị Trưởng lão để lãnh đạo bang chúng, đồng thời giữ gìn bảo vật của bản bang.

Ý kiến này được mọi người tán thành ngay, và cuộc đại hội tiếp tục khai diễn, rốt cuộc bầu được Gia Cát Hoàng là một vị đệ tử thuộc hàng tám bị, giữ chức Chấp Pháp trưởng lão, Triều Phương Linh một đệ tử thuộc hàng bảy bị, giữ chức Truyền Công trưởng lão.

Thấy nội bộ Cái bang đã yên, Tuệ Minh phương trượng liền trao trả hai món bảo vật của Cái bang cho nhị vị Trưởng lão, đồng thời bái biệt mọi người, đồng thời dẫn Trì Phật Minh rời khỏi đại hội trở về Thiếu Thất sơn.

Sau khi về đến Thiếu Lâm tự, Cô Trúc lão nhân nhớ đến bệnh tình của Tâm Đăng, vội vàng xin Tuệ Minh phương trượng ba viên thuốc, đoạn trao cho Trì Phật Minh mang về Thiên Hương cốc trao cho Thánh Y ngõ hầu trị bệnh cho Tâm Đăng.

Xem tiếp chương 48 Trường Bạch tứ quái và Tam Tài kiếm trận

48. Chương 48 Trường Bạch Tứ Quái Và Tam Tài Kiếm Trận

Đường xa trên năm trăm dặm mà nàng đi chẳng đến một ngày là về tận nơi.

Phật Anh nghe tin lấy làm mừng rỡ, hai nàng mừng vội cùng nhau ra mắt Thánh Y.

Ngày đêm hôm ấy Thánh Y chẳng ngủ, ông ta thức suốt đêm canh chừng bên lò luyện thuốc, chờ cho hai vị thuốc này hòa hợp với nhau...

Lò luyện linh đơn của Thánh Y nổi lửa từ khoảng giờ Dậu mà đến khi trời tờ mờ sáng, hai vị thuốc quý này mới chịu hòa hợp với nhau.

Nhìn qua làn kính thủy tinh, thấy hai vị thuốc đỏ và vàng hòa hợp với nhau, đoạn từ từ ngả sang màu trắng. Thánh Y mừng rỡ truyền lệnh tắt lửa và lấy thuốc ra.

Thần dược quả thật hiệu nghiệm, Tâm Đăng vừa uống vào tức khắc nằm vật ra mê man bất tỉnh.

Các yếu huyết trong cơ thể chàng như Dũng Tuyền, Côn Lôn, Dẫn Trung, Thanh Linh, Ngũ Lý, Hoàn Cơ, Khúc Trạch thấy đều đau đớn như dằm.

Mặc dù hết sức vận dụng nội công để kháng cự, nhưng cơn đau càng lúc càng ra tăng...

Cuộc hành hạ thể xác khéo dài hơn một tiếng đồng hồ, Tâm Đăng mới vùng dậy thở ra một ngụm máu tím bầm, vì vết thương tích tụ lâu ngày nên màu sắc trông thật kinh rợn.

Thánh Y vội vàng thò ra một bàn tay yểm ngay vào huyết Ngũ Lý trên đùi của Tâm Đăng, huyết Ngũ Lý thuộc gan, nên nội lực vừa truyền vào thì Tâm Đăng tiếp tục nôn mửa kịch liệt.

Những ngụm máu của chàng thở ra dần dần ngả sang màu vàng nhạt, rồi không chốc trở nên hồng hào.

Chừng đó Thánh Y mới buông tay, nói :

- Thế là xong...

Tâm Đăng cũng trút một hơi thở nhẹ nhõm, khi bàn tay của Thánh Y vừa rút ra, chàng tức tốc vùng dậy ngồi theo thể nhập định tham thiền để điều khí luyện công.

Không đầy hai giờ đồng hồ sau, sắc mặt của chàng mới dần dần tươi tỉnh.

Trì Phật Anh vén vạt áo phía sau của Tâm Đăng ra, thấy vết bàn tay tím bầm ở phía sau bậu tâm của Tâm Đăng bây giờ đã ngả sang màu hồng nhạt.

Thánh Y trở vào đầu bàn tay đó, bảo rằng :

- Tâm Đăng phải uống thuốc điều dưỡng thêm ba bảy hai mốt ngày nữa, thì vết thương mới hoàn toàn khỏi hẳn.

Tuy nói vậy Tâm Đăng chỉ lưu lại Thiên Hương cốc có ba ngày, thì trong lòng nóng nảy, nên vào bái biệt Thánh Y, đoạn cùng với Phật Anh và Phật Minh cất bước lên đường, nằm Thiếu Thất sơn trực chỉ, sau khi uống được phương thuốc lạ lùng của Thánh Y, khí lực của Tâm Đăng bỗng nhiên tăng tiến lạ thường, mặc dù bệnh nặng chưa mười phần bình phục, nhưng tốc độ khinh công của chàng lại không kém Phật Anh, chốc chốc chàng lại phải dừng chân chờ đợi Phật Anh...

Chỉ có Phật Minh khinh công của nàng đã luyện đến mức tuyệt vời, nên luôn luôn dẫn đầu đoàn người một khoảng cách vô cùng kiêu dũng...

Hai hôm sau, đoàn người mới đến Thiếu Thất sơn, sau khi vào yết kiến Thiếu Lâm ngũ lão mọi người thấy đều mừng rỡ vì thấy Tâm Đăng khí sắc đã hồng hào, mười phần đã bình phục được tám chín phần.

Lúc bấy giờ, Tâm Đăng trên danh nghĩa mặc dù đã hoàn tục nhưng trong lòng vẫn còn thiết tha mơ đạo, nên vẫn mặc áo thầy tu.

Lại nữa, khi ngộ bệnh trong Thiên Hương cốc, Phật Minh đã cạo đầu cho chàng để được sạch sẽ, bây giờ bước vào Thiếu Lâm tự người người đều cho chàng là kẻ xuất gia.

Sự hiểu lầm này, không những làm cho chư vị Thiếu Lâm tăng trong chùa thêm mến Tâm Đăng, mà trong lòng của Tâm Đăng cũng lấy làm thanh thản.

Sẵn dịp chàng yêu cầu Tuệ Minh phương trượng cho phép chàng được nhập môn Thiếu Lâm và tu niệm ngay trong Thiếu Lâm tự.

Tuệ Minh thấy Tâm Đăng là học trò cũ của Cô Trúc, vui vẻ nhận lời, thế là từ đó Tâm Đăng lưu lại trong Thiếu Lâm tự rèn luyện võ nghệ.

Nhờ sẵn có căn cơ võ học nên nghệ thuật của chàng tăng tiến vô cùng nhanh chóng, không đầy hai tháng mà được phép vào Đạt Ma viện để luyện công.

Về phần Phật Anh và Phật Minh vì phận nữ nhi không thể trú ngụ trong chùa thường kỳ được, nên Tuệ Minh phương trượng viết một bức thư gửi gắm hai nàng nơi Thanh Liên tự.

Trụ trì của ngôi Thanh Liên tự này vốn là Tĩnh Tâm sư thái, vì lão ni này khi xưa vốn là một vị tục gia đệ tử của phái Thiếu Lâm nhưng sau này chán cảnh hồng trần thế phát quy y.

Được hai nàng trẻ đẹp giống nhau như hai giọt nước đến sớm khuya hầu hạ, Tĩnh Tâm sư thái trong lòng mừng rỡ lắm nhưng bà có biết đâu chỉ vì thu dụng Phật Minh và Phật Anh mà Thanh Liên tự sau này nổi cơn sóng gió.

Về phần Tâm Đăng sau khi vào Đạt Ma viện ngày thứ nhất liền được Đạt Ma viện Trưởng là Tuệ Tâm thiền sư gọi vào phòng riêng nói chuyện.

- Con đã gia nhập phái Thiếu Lâm mà con có rõ tôn chỉ của bản phái chưa.

Tâm Đăng cúi đầu trả lời :

- Thưa sư bá đệ tử mới nhập môn mấy ngày nên chưa được tường tận.

Tuệ Tâm nói :

- Bản phái kể từ khi Đạt Ma sư tổ diện bích cứu niên (tức là nhìn vào vách chín năm) để sáng lập môn phái, và chư vị thần tăng đời Đường, giúp cho Vạn Tông hoàng đế bình định được loạn Vương Thế Sung làm cho rạng rỡ môn phái, thì người trong Thiếu Lâm chúng ta thấy đều là những trang hiệp sĩ anh hùng, lấy võ thuật ra an bang tế thế, cứu khổ phò nguy, trừ kẻ bạo tàn, giúp người chính trực.

Nay ta thấy ngươi cốt cách phi phạm, lại có công khó nhọc tìm được Tầm Tang khẩu quyết là một quyền võ thư quý báu của bản phái, nay chư vị sư huynh đệ cho con từ nay được phép luyện tập Tầm Tang khẩu quyết để sau này làm rạng rỡ môn phái Thiếu Lâm và cũng để hoàn thành một vấn đề nan giải của Thiếu Lâm đại phái.

Tâm Đăng nghe qua trong lòng, biết mình học xong Tầm Tang khẩu quyết thì phải gánh thêm một trách nhiệm nặng nề.

Linh tính báo cho chàng biết chuyện gì trách nhiệm này sẽ cam go gấp mấy lần công việc đi lấy lệnh phù của Cô Trúc lão nhân, vì lẽ chỗ này là đại địa của Trung Nguyên, cao thủ nhiều như rạ, chỉ một chút sơ hở là sẽ chuốc lấy cái thảm bại vào thân...

Tuệ Tâm thiền sư nói dứt lời, hướng dẫn Tâm Đăng đi vào Đạt Ma chánh điện, nơi ấy tứ bề vắng vẻ, không một bóng người, vì chư vị cao tăng lúc bấy giờ thấy đều tập trung trong Diễn Võ Sảnh để thao luyện.

Tâm Đăng lặng lẽ theo chân Tuệ Tâm thiền sư vào một gian mật thất, vừa bước chân vào phòng, Tâm Đăng giật mình kinh hãi, vì trước mặt chàng thành linh hiện lên một bức tường bằng đồng đen, hình dáng cực kỳ oai vũ.

Tâm Đăng nhìn kỹ thấy người trong tường là một vị cao tăng, mình mặc áo cà sa, tuổi thất tuần, nhưng bắp thịt trên toàn thân nổi lên cuộn cuộn.

Vị cao tăng này đang ngồi theo thế nhập định tham thiền, tuy đôi mắt hơi khép lại, nhưng sắc mặt vẫn lộ vẻ oai nghiêm, làm cho Tâm Đăng chỉ trông thấy hình giả mà cũng phải e dè dễ kính nể.

Tuệ Tâm cung kính làm lễ trước pho tượng, Tâm Đăng thấy vậy cũng quỳ xuống hành đại lễ, đoạn Tuệ Tâm bảo cho chàng biết rằng, đây là bức tượng của Đức Đạt Ma sư tổ.

Tâm Đăng trong dạ nghĩ thầm :

- Người ta đồn Đạt Ma sư tổ là một người thần đồng bây giờ trông tượng mới biết lời đồn không ngoa.

Chợt nghe Tuệ Tâm thiền sư nói :

- Bốn vị hộ pháp đâu?

Có tiếng người ứng thính, rồi từ bên cửa lách có bốn vị cao tăng bước ra, Tuệ Tâm thiền sư nói nhỏ vài câu, bốn vị này đồng bước tới làm lễ Đạt Ma sư tổ, đoạn cùng một lượt nhát lên bực, bốn người chia nhau thành tứ giác đứng quanh pho tượng.

Tâm Đăng còn đang lấy làm kinh dị, thì bốn vị hộ pháp đồng cúi xuống, nạt lên bốn tiếng, dùng sức nhắc bổng pho tượng đồng của Đạt Ma sư tổ lên.

Nhanh như chớp, Tuệ Tâm thiền sư cũng bay mình lên đó, thò tay vào chỗ pho tượng đang ngồi ban nãy, rút ra một quyển sách.

Nhác trông, Tâm Đăng đã biết ngay đó là Tàm Tang khẩu quyết.

Thì ra, vì nơi Tàng Kinh các là chỗ nổi danh nên Thiếu Lâm ngũ lão không muốn cất giữ Tàm Tang khẩu quyết nơi ấy, Tâm Đăng thấy pho tượng này nặng hơn nghìn cân, mà bốn vị hộ pháp nhắc bổng lên một cách nhẹ nhàng, bất giác trong lòng thầm bội phục.

Sau khi lấy được quyển sách rồi, Tuệ Tâm cẩn thận trao lại cho Tâm Đăng và truyền thụ ngay tâm pháp.

Kể từ hôm đó ngày ngày Tâm Đăng không rời khỏi Đạt Ma viện nửa bước, chàng để hết tâm thần ý chí vào những thế võ nhiệm màu của Tam Tàng Tử.

Thời gian qua thật nhanh chóng, đã mất hơn mười hôm rồi mà Tâm Đăng chỉ luyện được một thế võ võ lòng là Vạn Tàm Khai Tâm.

Càng luyện tập đến chỗ cao thâm chừng nào, Tâm Đăng càng thấy chỗ nhiệm màu của Phật pháp, thì quyển Tàm Tang khẩu quyết chỉ có vẻn vẹn có ba thế võ mà thôi, nhưng trong ba thế này, chẳng có một đòn nào là sát thủ, nhưng lối bố cục của thế võ này thật là tinh vi huyền diệu, làm cho đối phương phải tự động bó tay.

Sáng hôm sau, Tâm Đăng vừa định luyện sang thế thứ nhì, chợt có Tuệ Tâm thiền sư cho mời vào dạy việc.

Sau khi gặp mặt Thiền sư, ông ta hỏi qua về việc luyện tập Tàm Tang khẩu quyết, được biết Tâm Đăng đã học xong đòn Vạn Tàm Khai Tâm, ông ta lấy làm mừng rỡ, đoán hỏi Tâm Đăng rằng :

- Con đã học được một đòn Vạn Tàm Khai Tâm, con đã vì Tàm Tang khẩu quyết mà cực khổ mười mấy năm trời, nhưng con có biết tại sao pho sách này lại lạc vào Tây Tạng hay không.

Tâm Đăng trả lời :

- Con chỉ biết khi xưa Trác Đặc Ba phao truyền tin tức Tàm Tang khẩu quyết xuất hiện tại Tam Tạng còn vì sao quyển sách này thất lạc đến đó thì con không biết.

Tuệ Tâm thiền sư thở dài nói :

- Đây là một chuyện buồn trong làng Võ Lâm Trung Nguyên mà cũng là một chuyện buồn của Thiếu Lâm phái, con hãy theo ta thì rõ.

Nói đoạn dẫn đường đi trước Tâm Đăng thấy ông ta rời khỏi chánh điện, rồi thoát ra phía sau cổng chùa.

Lấy làm lạ, nhưng chàng không dám hỏi, cứ lặng lẽ theo sau, Tuệ Tâm thiền sư, qua một rừng thông xanh tươi rậm rạp, đoạn rừng chân trước một sơn động kín đáo.

Tâm Đăng vừa dừng gót, là bên trong có người lên tiếng :

- Chẳng hay vị nào đến đây?

Tuệ Tâm trả lời :

- Ta... Tuệ Tâm!

Dứt lời cửa động xịch mở bên trong có một vị tăng nhân còn trẻ tuổi thò đầu ra mời Tuệ Tâm bước vào.

Tâm Đăng theo chân của Tuệ Tâm bước vào động, đi quanh co khá lâu, mới đến một gian thạch thất trong tận cùng, nơi đây đèn đuốc sáng mờ mờ...

Nhưng nhờ cặp mắt của Tâm Đăng trông chỗ tối như chỗ sáng, nên lập tức phân biên được trên một chiếc giường cũ kỹ, có một vị tăng gầy gò ốm yếu, đang nằm thoi thóp.

Tuệ Tâm thiền sư cung kính đến bên giường hỏi han vài lời, đoạn ngoắc Tâm Đăng bước tới gần, ông ta thông thả vén áo của người bệnh ra cho Tâm Đăng thấy.

Ghé mắt trông vào, Tâm Đăng hồn phi phách tán, vì thấy giữa ngực của người bệnh, trên năm đại huyết là Phân Thủy, Ngọc Đường, Đoạn Trường, Tỷ Cung và Thương Khúc thấy đều có năm dấu bàn tay đen như mực.

Chàng nghĩ :

- Ta chỉ trúng một chưởng Đại Thủ Ấn sau lưng mà phải mang bệnh trầm kha như vậy, nay vị tăng nhân thọ thương như vậy, thì đau đớn dầy vò sẽ lên đến mức nào?

Ngẩng mặt nhìn lên, thấy nét mặt của nhà sư răn reo hốc hác, sắc diện không còn một chút máu, hơi thở yếu ớt như một đường tơ...

Trong dạ còn đang bàng hoàng, thì Tuệ Tâm nhẹ nhàng kéo ống tay áo của chàng ra ngoài.

Sau khi rời khỏi sơn động, Tuệ Tâm không về thẳng nơi chùa, mà dẫn Tâm Đăng đến ngồi dưới một cội tùng rậm mát.

Ông ta trở một phiến đá, bảo Tâm Đăng ngồi, đoạn nói rằng :

- Vị cao tăng mà con ra mắt ban nãy, chính Độ Phàm phương tượng, tuổi cao hơn Thiếu Lâm ngũ lão thật nhiều chính là vị Phương tượng Trụ trì Thiếu Lâm từ hai mấy năm về trước... lúc ấy pho Tầm Tang khẩu quyết vốn tàng trữ trong Thiếu Lâm tự, vốn là một bảo vật vô song của Thiếu Thất sơn, chưa có một vị môn đệ trong chùa được diễm phúc luyện tập môn bí truyền này..

Quyển Tầm Tang khẩu quyết này được ba mươi sáu vị La Hán trong bản tự ngày đêm thay phiên nhau canh gác...

Nhưng vào một đêm kia, bỗng có một số người không biết từ đâu tới, tổng số có hơn ba mươi, thấy đều là những cao thủ thượng thừa, dùng toàn một môn võ công là... Đại Thủ Ấn Tâm Đăng nghe đến đây đông “a” lên một tiếng kinh hoàng trong lòng nghĩ :

- Cũng lại là Đại Thủ Ấn... vậy là bọn này xuất xứ từ Tây Tạng chẳng sai...

Bỗng nghe Tuệ Tâm nói tiếp :

- Chắc con nghĩ bọn người này từ Tây Tạng thâm nhập đến Trung Nguyên... Chính thế... họ là những cao thủ thượng thừa trong phái Mật Tông Tây Tạng, họ cứ khư khư cho rằng Tầm Tang khẩu quyết là do một vị cao tăng Tây Tạng viết ra, nên bây giờ phải giao hoàn cho Tây Tạng.

Thế là lời qua tiếng lại, đôi bên tức khắc động thủ, bọn họ vì có chuẩn bị sẵn sàng từ trước, nên ra tay thì đánh ba mươi sáu vị La Hán tới bởi không còn manh giáp...

Thiếu Lâm tự tức khắc gióng chuông báo động, và Độ Phàm phương tượng phải thân hành xuất chiến.

Bên phái Mật Tông Tây Tạng cũng tức khắc chọn một người cao tay nhất ra đấu chiến... Đồi bên đấu chiến hơn một ngàn hiệp, thật là một trận đấu kinh hoàng thảm khốc nhất trong Võ Lâm Trung Quốc, trót một ngàn hiệp này thấy đều là sát thủ.

Thảm thương cho Độ Phàm phương tượng vì tuổi cao sức yếu, nên rốt cục phải trúng đòn mà thảm bại.

Tâm Đăng nóng nảy cắt ngang câu nói :

- Nếu trúng phải Đại Thủ Ấn có sao chẳng dùng thuốc của bản tự, nhờ Thánh Y chạy chữa.

Tuệ Tâm cũng cắt ngang câu nói của Tâm Đăng, rằng :

- Nếu việc đơn giản thế thì thật dễ giải quyết... Đăng này, Độ Phàm phương tượng chẳng trúng phải Đại Thủ Ấn, mà năm vết thương trên yết hầu còn trông thấy kia đều là... Vạn Hỏa Công Tâm chương...

Bốn chữ “Vạn Hỏa Công Tâm chương” lọt vào tai của Tâm Đăng như bốn tiếng sét hải hùng...

Thì ra khi ở Tây Tạng, chàng đã từng nghe Cô Trúc lão nhân kể rằng môn Vạn Hỏa Công Tâm chương lợi hại gấp mấy lần Đại Thủ Ấn, hễ ai trúng phải, trong lòng nóng như lửa đốt, nhiệt độ cứ lần lần tăng gia mà chết một cách thảm thiết...

Tuệ Tâm kể tiếp :

- Độ Phàm phương tượng sau khi thọ thương, bọn Mật Tông tràn vào cướp lấy pho Tầm Tang khải quyết...

Tâm Đăng chừng đấy mới ngã ngửa ra, thì ra những bọn tăng nhân này đến Thiếu Lâm tự cướp lấy pho sách quý, đoạn mang về giấu trong Bồ Đạt La Cung, làm cửa riêng của Tây Tạng.

Tuệ Tâm nói tiếp :

- Kể từ đó, Tầm Tang khải quyết mất đi, mà Độ Phàm phương tượng thọ bệnh trầm kha, không thể nào đi đứng được.

Vì vậy trong môn phái Thiếu Lâm phải tạm cử Tuệ Minh tạm giữ chức Phương tượng và đồng thời tìm danh y trị bệnh cho Độ Phàm phương tượng.

Tâm Đăng nói :

- Muốn trị bệnh thì trong gầm trời này còn ai hơn Thánh Y nữa.

Tuệ Tâm thở dài nói :

- Việc này đã có cầu cứu Thánh Y, Nhưng... ông ta bảo rằng, muốn trị Vạn Hỏa Công Tâm chương chỉ có đi tìm được Linh Chi Thần Thảo mọc trên Tuyết Sơn mới có thể thổi được chất nhiệt trong người.

Tâm Đăng hỏi :

- Vậy có sao chẳng đi tìm?

Tuệ Tâm nói :

- Hai mươi năm nay chẳng biết bao nhiêu người trong môn phái đã lên đường đến Tuyết Sơn, nhưng chẳng có một thành công mà trở về... Vì rằng...

Ông ta nói đến đây, vùng nhiên sắc mặt nói với Tâm Đăng rằng :

- Vì chỗ sản xuất Linh Chi Thần Thảo, hơi lạnh thấu xương, không ai có thể chịu đựng được sức lạnh đó, nên chẳng ai có thể đến gần.

Tâm Đăng vùng nhảy nhồm, kêu lên một tiếng “à” vì chàng vừa nhớ đến mình khi xưa nhờ Bệnh Hiệp ép vào hang tối, nơi chỗ vô cùng lạnh lẽo để tập sức chịu đựng... biết đâu... phải, biết đâu mình chẳng nhờ sự luyện tập này, mà có thể thâm nhập vào vùng Tuyết Sơn để lấy Linh Chi Thần Thảo về cho Thánh Y trị bệnh cho Độ Phàm.

Nghĩ đoạn, chàng kể sơ đầu đuôi cho Tuệ Tâm nghe, Tuệ Tâm nói :

- Việc này ta nghe Tuệ Thiện sư huynh (tức Cô Trúc lão nhân) nói qua, vì vậy mới truyền Tầm Tang khẩu quyết cho mi để tăng thêm phần công lực, ngộ hầu hoàn thành một sứ mạng khó khăn cho môn phái.

Tâm Đăng hỏi :

- Vậy thì chừng nào con mới lên đường?

Tuệ Tâm buồn bã trả lời :

- Trên hai mươi năm nay, ngày nào Độ Phàm phương trượng cũng phải vận dụng công lực để chống cự với hơi nóng công tâm, sự cực khổ ấy biết nhường nào, nay con liệu lên đường sớm chừng nào tốt chừng ấy.

Tâm Đăng trả lời :

- Kính thưa sư bá kể từ ngày con luyện Tầm Tang khẩu quyết nghe thấy công lực của mình tăng lên rất nhiều, liệu chắc có thể lên đường ngay bây giờ.

Tuệ Tâm mừng rỡ nói :

- Được như vậy thì hay lắm, nhưng chúng ta phải chuẩn bị chu đáo mới khởi hành được.

Thế rồi sáng hôm sau, Tâm Đăng cùng với ba vị trong Thiếu Lâm ngũ lão là Tuệ Kiến, Tuệ Thiện và Tuệ Minh đồng thời lên đường đến Tuyết Sơn tìm Linh Chi Thần Thảo.

Vì Tuệ Minh phương trượng biết đường đi nước bước nên phải dẫn đường đi trước.

Phải đi mất một khoảng thời gian hơn mười ngày, đoàn người mới đến Tuyết Sơn và phải vượt núi thêm hai ngày nữa, mới đến chóp núi.

Tuệ Minh đưa đoàn người đến trước miệng cái hang sâu thẳm nơi đây gió núi đã lạnh thấu xương nhưng đến chừng Tâm Đăng bước tới gần miệng hang, ghé mắt trông xuống dưới kia sâu thẳm thẳm, từ phía dưới bốc lên một luồng cương khí lạnh lẽo gấp mấy lần.

Chàng trầm nghĩ :

- Vì nơi đây có một luồng cương khí như vậy, thảo nào chẳng ai dám xuống dưới này.

Bỗng nghe Tuệ Kiến nói :

- Dưới kia tối đen như mực, nếu người khác xuống chắc chắn không thấy đường.

Tâm Đăng mới sực nhớ ra mình được Bệnh Hiệp luyện tập khi xưa, nên trông vào chỗ tối như ban ngày, nhờ vậy mà chàng không cảm thấy dưới kia tối đen.

Vì có nghiên cứu từ trước, nên Tuệ Minh rút từ sau lưng một sợi dây thật dài và một chiếc cọc thật chắc, ông ta đóng cọc vào miệng hang, đoạn buộc đầu dây vào đó rồi từ từ thả xuống.

Xong đầu dây, Tuệ Minh vỗ vào vai Tâm Đăng, nói :

- Chúc con được mã đáo thành công, mang thánh dược về trị bệnh cho Phương trượng, ba chúng ta sẽ chờ con ở Viễn Lai khách sạn.

Tâm Đăng cất lên một tiếng hú thật dài, vận dụng hết toàn thân công lực, để chống cự với sức lạnh, đoạn noi theo đường dây mà đi xuống.

Thân hình của Tâm Đăng từ trên xuống nhanh như một làn khói tỏa, trong khoảnh khắc đã xuống hơn trăm trượng thình lình trước mặt chàng bỗng nhiên sáng rực, thì ra phía dưới này có vùng đất rộng, cây cỏ xanh tươi, ánh dương rực rỡ.

Dù vậy nhưng hơi lạnh từ dưới đất xông lên, vẫn giá buốt như băng, Tâm Đăng nghĩ :

- Nếu người công lực bình thường, không thể nào lọt vào đây được.

Tâm Đăng đi về phía trước, thấy phong cảnh xinh tươi, dường như đây là chỗ thần tiên mộng cảnh.

Đi ngoặt sang một đoạn đường, bỗng nghe thấy có mùi hương bay ngào ngạt, biết rằng Linh Chi Thần Thảo chắc ở gần trong ngang tấc.

Ráo mắt nhìn quanh, quả thật thấy một thảm cỏ xanh mướt như nhung, vượt lên một khóm hoa màu sắc trông như bạch ngọc.

Vì Tuệ Minh có dặn từ trước, nên thoảng trông là chàng biết ngay là Linh Chi Thần Thảo, lại nữa mùi hương từ trong chỗ đó bay ra ngào ngạt.

Lòng mừng khắp khởi, Tâm Đăng vội vàng bước tới, vừa thò tay ra định hái lấy những chiếc lá thần dược mà người trong võ lâm hằng mơ ước...

Chính vào lúc bàn tay của chàng sắp sửa chạm vào Linh Chi Thần Thảo, bỗng từ phía sau lưng chàng có một tiếng hú vang lừng trời dậy.

Quay đầu nhìn lại thấy có một chiếc bóng trắng mờ phi tới như bay bằng tốc độ nhanh không thể nào tưởng tượng...

Chiếc bóng đó vừa phi tới, là tung ngay ra một đòn Thôi Sơn Điền Hải, một luồng sức mạnh kinh thiên tức khắc chạm vào cơ thể của Tâm Đăng làm cho chàng phải thu tay về để bảo vệ hậu tâm...

Hai luồng chưởng lực va chạm vào nhau, làm cho vang lên một tiếng “sầm” kinh hồn.

Tiếng vang vừa dứt, cả hai đồng lão đảo lui lại hai bước, và Tâm Đăng mới kịp nhìn kỹ, người mới đến là một nàng thiếu nữ mặc một bộ đồ võ y màu đỏ.

Nàng vốn có một nước da trắng như ngọc, lại mặc áo màu hồng, càng làm tăng vẻ diễm kiều của một mỹ nhân.

Nàng cau đôi mày liễu đáp :

- Tiểu hòa thượng, sao dám tới đây?

Tâm Đăng điềm đạm trả lời :

- Nơi đây là chỗ thâm sơn cùng cốc, người trong thiên hạ ai cũng có thể tới đây.

Thiếu nữ quát mắt :

- Câm mồm lại, nơi đây ta đã đến trước mi nửa năm về trước, quyết không để mi tự do ngang dọc.

Tâm Đăng không ngờ một thiếu nữ trẻ đẹp thế kia mà tính tình nóng nảy như thế, chàng đã quen biết nhiều thiếu nữ, chưa thấy ai nói chuyện một cách khó nghe như vậy.

Còn đang suy tính để tính cách đánh đuổi người đẹp đi, bỗng nghe nàng nói :

- Nếu mi chẳng rời khỏi nơi này, chớ trách Hồng Long Nữ ra tay cay độc.

Tâm Đăng buông ra một tiếng cười nhạt, chưa kịp trả lời, thì Hồng Long Nữ bước xéo ra hai bước, dùng bàn tay phải tung ra một đòn như trời nghiêng đất lệch, thế là có một luồng sức mạnh kinh thiên xô tới, làm cho Tâm Đăng phải thối lui e ngại.

Hồng Long Nữ chỉ dùng có sáu phần công lực, nhưng Tâm Đăng ban nãy so qua một chưởng, biết người này chẳng phải tay vừa, lên vội vàng dồn hết sức mạnh vào cánh tay tung ra một đòn Càn Nguyên Lợi Hạnh.

Lại một tiếng bùng mãnh liệt nữa vang lên, Hồng Long Nữ bắn lui ba bước, còn Tâm Đăng chỉ lắc lư thân mình mà thôi.

Xem tiếp chương 49 Linh Chi Thần Thảo

49. Chương 49 Linh Chi Thần Thảo

Nàng không ngờ hôm nay lại gặp một tay kinh địch trong thâm sơn cùng cốc này.

Tâm Đăng trong dạ cũng kinh nghi, thấy nàng đứng giữa luồng cương khí vô cùng lạnh lẽo mà vẫn ung dung như không, chẳng biết người này công lực tới đâu mà không sợ lạnh.

Chàng nghĩ :

- Đến hạng người như Tuệ Minh phương trưởng còn chẳng dám xuống chỗ này, nay nàng Hồng Long Nữ nào đây ngang nhiên xông pha đến để gây trở lực cho chàng, vậy thì sư môn của nàng này chắc phải là hạng vô cùng đáng sợ.

Chàng có biết đâu nàng thiếu nữ đứng trước mặt mình đây là con gái của Tuyết Sơn Thần Nữ.

Tuyết Sơn Thần Nữ vốn chẳng thuộc môn phái nào ở Trung Nguyên, tự mình chiếm cứ một vùng Tuyết Sơn làm một giang sơn nho nhỏ, tha hồ tung hoành ngang dọc.

Vì sống lâu trong vùng lạnh lẽo nên sức chịu lạnh thật hay, lại nữa, bộ đồ màu đỏ mà Hồng Long Nữ đang mặc đây vốn là bảo vật mà bà ta mua về từ vùng Bắc cực, mặc nó vào thì sức chịu lạnh tăng gia, đi vào một vùng lạnh lùng bằng giá đến mức nào cũng cảm thấy ấm áp như trong cảnh mùa xuân.

Vốn theo Tuyết Sơn Thần Nữ luyện công từ thuở nhỏ, cho nên mặc dầu nhỏ tuổi nhưng công lực cao thâm vô cùng, bao nhiêu tuyệt kỹ của bà ta thấy đều trút sạch cho Hồng Long Nữ, nên gần hai mươi tuổi đầu mà chưa gặp tay đối thủ.

Nay tình hình gặp một chú tiểu giữa địa phận của mình so qua hai chưởng đều thua, trong lòng cả giận, tức tốc nghiêng răng kèn kẹt, dồn hết sức mạnh vào hai bàn tay, lại một lần nữa đẩy ra một chưởng kinh hồn.

Tâm Đẳng đã tính sẵn từ trước, không muốn dùng sức mạnh chọi lại sức mạnh nữa, nên vội vàng sử dụng khinh công tuyệt kỹ là Cửu Cửu Thất Tinh bộ bắn lùi ra phía sau, chàng cố tình trốn tránh hai đòn kinh thiên động địa của Hồng Long Nữ.

Cửu Cửu Thất Tinh bộ vốn là tuyệt kỹ của Thiếu Lâm, chàng mới được Tuệ Tâm truyền không lâu, bây giờ mang ra sử dụng quả thật nhanh nhẹn khôn lường.

Trong chớp mắt, bóng dáng của Tâm Đẳng đã biến mất, làm cho hai luồng chưởng lực kinh thiên của Hồng Long Nữ phải đánh trượt vào khoảng không một cách trơ trẽn.

Nàng kêu lên một tiếng kinh dị, vội vàng đảo mình trở bộ, tung ra một thế Thùy Dương Huy Lộ vào phía sau lưng mình.

Hồng Long Nữ tuy còn nhỏ tuổi nhưng kinh nghiệm dồi dào, nàng tính thật chính xác, đường võ của nàng vừa tung ra là chạm ngay vào đường quyền của Tâm Đẳng từ phía sau lưng tới.

Quyền và chưởng vừa tiếp xúc vào nhau, thì Tâm Đẳng đã mượn sức mạnh đó mà bay mình ra xa trên hai trượng.

Tâm Đẳng là người trung hậu, không muốn thừa cơ mà hại người, nên ban nãy dùng Cửu Cửu Thất Tinh bộ bắn lùi đến sau lưng của Hồng Long Nữ, đoạn nhẹ nhàng đâm ra một quyền thật tầm thường vào giữa hậu tâm của đối thủ.

Nào ngờ lòng tốt của chàng lại bị đối phương lợi dụng, và trong lúc bất cập làm sao Tâm Đẳng có thể chống trả một đòn sấm sét của Hồng Long Nữ.

May nhờ chàng bắn lùi thật nhanh nên chỉ cảm thấy bàn tay của mình tê dại thôi chứ không đến nỗi phải thọ thương.

Hồng Long Nữ một đòn thắng thế, nào chịu để cho Tâm Đẳng có thời giờ ngơi nghỉ, tức tốc trở tới, tung ra một chưởng bén nhọn như dao, truy kích vào trọng huyệt Đan Điền của Tâm Đẳng.

Nếu trúng phải đòn này, Tâm Đẳng tức khắc phải táng mạng, vì chàng đã thối lui một cách gượng gạo, nay bị liên tiếp tấn công, chàng liên tiếp nhún mình mấy lượt, vẫn không tài nào thoát khỏi vùng chưởng lực của đối phương, và luồng chưởng lực kinh thiên ấy ào ào tràn tới như nước thủy triều bao trùm lấy toàn thân của Tâm Đẳng.

Trong lúc nguy nan cùng cấp, trong trí của chàng vụt nhớ đến một thế chỉ công mà chàng mới học mấy hôm nay, cấp tốc mang ra sử dụng...

Đó là thế võ Thủ Huy Tỳ Bà, làm cho Hồng Long Nữ trông thấy chú tiểu hòa thượng này xĩa năm ngón tay ra như năm mũi dùi sắt đâm vút vào huyệt Tỏa Hầu của mình.

Vì hai bên đứng gần nhau trong gang tấc, nên bàn tay của Tâm Đăng vừa vung ra là Hồng Long Nữ nghe thấy một luồng gió lạnh thấu xương ập vào huyệt đạo của mình.

Khá khen cho Hồng Long Nữ mặc dầu còn nhỏ tuổi trong lúc lâm nguy nhưng trong lòng vẫn tĩnh táo. Hai bàn chân của nàng chạm nhẹ trên mặt đất, làm cho bay vút lên hai trượng, tránh thoát năm luồng chỉ phong bén nhọn như gươm.

Tâm Đăng mặc dù chỉ dùng có một đòn mà làm cho đối phương phải thối lui, nhưng trớn bản lực của chàng vẫn còn rất mạnh, bàn tay của chàng vừa vung ra là hai chân của chàng cũng chới với, và thân hình của chàng cũng lao đảo rơi xuống một cái vực sâu thăm thẳm...

Hồng Long Nữ mặc dù tránh thoát đòn độc trong đường tơ kẽ tóc, nhưng thấy đối thủ của mình rơi xuống một cái vực sâu thăm thẳm, cũng buông ra mấy tiếng cười khoái trá...

Nào ngờ chuối cười chưa dứt, bỗng thành linh từ phía dưới mé vực có tiếng gió dậy vì vèo rồi một bóng người thành linh bắn vút lên...

Nàng mở to cặp mắt nhìn kỹ, thấy đó là chú tiểu hòa thượng vừa sa chân rơi xuống đó.

Lúc bấy giờ hai chân của nàng đã đứng trên mặt đất, hai mắt mở trừng trừng nhìn vào địch thủ, xoạc chân xuống tấn, hai tay dồn hết chân lực, sẵn sàng chờ đợi đối phương rơi xuống là tặng cho một đòn đích đáng.

Khi thân hình của Tâm Đăng còn cách mặt đất chừng hai thước, thì quả thật Hồng Long Nữ tập trung hết công lực tung ra hai chưởng hung mãnh...

Nhưng nàng có biết đâu, Tâm Đăng ban nãy đã dùng một thể Cải Tử Hoàn Sinh, một thể khinh công độc đáo của Thiết Điện truyền cho chàng chuyên dùng vào trường hợp sa chân rớt xuống vực sâu, mà có thể bật ngược trở lên hoàn toàn là nhờ vào sử dụng hai mũi giày một cách thần diệu...

Khi chàng bật ngược trở lên thì trong lòng đã tính sẵn đối thủ của mình thế nào cũng thừa cơ hạ độc thủ. Vì vậy nên trong lòng đã trù liệu sẵn cách đối phó.

Vừa thấy đối phương xuất chưởng tấn công mình... trong lúc mình đang lơ lửng giữa tầng không, Tâm Đăng vội vàng nín hơi để khí tung hai bàn tay ra theo thể Tá Hoa Hiến Phật so chưởng với Hồng Long Nữ.

Bốn bàn tay vừa chạm nhau thì Tâm Đăng tức khắc đã mượn làn sức mạnh dị thường đó mà đảo lộn một vòng tuyệt mỹ, đồng thời Hồng Long Nữ táng đờm kinh tâm, vì thấy luồng chưởng lực của mình dường như đánh vào khoảng không vô tận, không gặp một sức kháng cự nào.

Còn đang bàng hoàng thì hai mũi giày của chú tiểu hòa thượng bất thành linh bằng một chiều hướng lạ lùng chạm nhẹ vào hai vai của mình, mượn đó làm điểm tựa để bắn vù lên phía trên...

Việc này xảy ra thật đột ngột và ngoài ý muốn của hai người, vì Hồng Long Nữ từ thừa bé đến giờ vốn tính tình cao ngạo, biết bao nhiêu anh hùng hào kiệt quanh vùng Tuyết Sơn ngấm nghé mà nàng chưa ưng thuận nơi nào, từ thừa lọt lòng mẹ tới nay chưa bị một người đàn ông nào chạm vào mình.

Còn Tâm Đăng vốn là một người xuất thân nơi cửa Phật, vốn chẳng muốn chạm vào mình một nàng thiếu nữ, nhưng vì tình thế thiên nguy vạn hiểm, bất buộc chàng không thể không mượn hai vai của Hồng Long Nữ làm bậc cầu thang để thoát nguy...

Động tác này sau khi được thực hiện thì cả hai thấy đều e thẹn, và Hồng Long Nữ tức tốc thu hai tay trở về, trảm hai đường thần tốc vào hai huyệt Côn Lôn phía sau gót chân của Tâm Đăng.

Đây lại cũng là một sự biến chuyển mà Tâm Đăng không bao giờ muốn, nằm trong tình trạng hiện nay, không còn cách gì hơn là giẫm mạnh vào hai vai nàng để thoát hiểm.

Mà giẫm mạnh vào hai vai của nàng, vô tình dụ Hồng Long Nữ vào một tình trạng cực kỳ nguy hiểm.

Vốn tâm địa hiền hòa, Tâm Đăng không bao giờ muốn tạo nên nghiệp chướng, nhưng lúc bấy giờ hai bàn tay của Hồng Long Nữ bay tới vèo vèo, tình trạng vạn phần nguy cấp, lại nữa Linh Chi Thần Thảo chưa lấy được, trong lòng của Tâm Đăng nóng như lửa đốt, không thể suy nghĩ cặn được. Tâm Đăng bất buộc phải nhún mạnh hai chân vào hai vai của Hồng Long Nữ để bắn vù thân hình của mình về phía trước...

Liếc mắt nhìn lại thấy thân của Hồng Long Nữ bị cái đập của Tâm Đẳng làm cho chúi nhủi về phía trước, để rồi đâm đầu vào cái vực sâu muôn trượng.

Tâm Đẳng nào dám chần chờ, chân vừa chạm đất chàng liền bắn vù về phía Linh Chi Thần Thảo nhanh như một đường tên bắn, bằng một thủ pháp lanh lẹ vô song, Tâm Đẳng nhổ hết khóm Linh Chi Thần Thảo, một món bảo vật mà người trong võ lâm ai cũng ngày đêm mơ ước...

Thế rồi chân không dừng gót, Tâm Đẳng bắn vù về phía trước, chạy ngược trở về nơi đường cũ.

Đến nơi, may ra thấy sợi dây thông từ phía trên xuống bây giờ vẫn còn đây. Tâm Đẳng mừng rỡ trèo một mạch lên đến miệng hang, Tâm Đẳng nhảy vút ra ngoài thì nghe thấy trong thân hình của mình nóng bức như ở vào một nơi mùa hè oi bức.

Thì ra, vì chàng nãy giờ ở trong một chỗ lạnh lùng giá buốt, bây giờ thành linh thoát ra đầu non, mặt dầu khí hậu nơi đây cũng vô cùng lạnh lẽo nhưng so với dưới hang kia vẫn kém nhiều, do đó làm cho chàng có cảm giác như đến một vùng oi bức.

Lên đến phía trên, thoát khỏi hiểm cảnh, Tâm Đẳng như trút được gánh nặng nghìn cân, reo lên một tiếng thật dài đoạn cất mình chạy thẳng xuống núi.

Vừa xuống đến đất bằng, chàng vội lần về Viễn Lai khách sạn, đoạn nội địa điểm đã hẹn trước với Tuệ Minh phương trượng.

Viễn Lai khách sạn nằm trong một con phố khá lớn trong một thị trấn gần đó.

Tâm Đẳng về đến nơi thì trời đã nhá nhem tối, Thiếu Lâm tam lão đã chờ sẵn nơi trước cửa, thấy chàng yên bình trở về, thấy đều mừng rỡ, đón vào bên trong hỏi han.

Bốn thầy trò quây quần chung quanh một chiếc bàn vuông bàn tán, Tâm Đẳng kể lại những điều nghe thấy trong hang thẳm trên Tuyết Sơn cho Thiếu Lâm tam lão nghe.

Vừa kể xong việc chiến đấu với Hồng Long Nữ, vừa thò tay thò tay vào túi móc Linh Chi Thần Thảo ra trình bày cho chư vị sư bá, bỗng thành linh chàng đứng phắt dậy, tung mình nhảy ra khỏi cửa sổ nhanh như một đường tên...

Cử chỉ thất thường của Tâm Đẳng lập tức làm cho Thiếu Lâm tam lão biết rằng bên ngoài có việc chẳng lành xảy ra, và ba vị lão tăng đồng kẻ trước người sau nối tiếp nhau bay vù ra ngoài cửa sổ cướp đường đuổi theo.

Trong chớp mắt, ba vị Thiếu Lâm lão tăng đã bay mình lên mái ngói, chia nhau đứng thành hình chân vạc, đưa mắt trông về xa xăm.

Bỗng Tuệ Thiện kêu lên :

- Kia rồi...

Mọi người quay phắt đầu lại trông thấy nơi phía chính bắc có hai chấm đen đang đi nhanh vun vút trong khoảng đêm tối lơ mơ.

Không ai bảo ai, ba vị lão tăng đồng một loạt dấy động thân hình cấp tốc đuổi theo như giông như gió.

Ba vị lão tăng này thấy đều là hảo thủ bậc nhất của Thiếu Lâm, một khi trở hết khinh công, tốc độ thật nhanh không tưởng, vậy mà tàn độ một nén hương rồi mà khoảng cách giữa ba người đi sau với hai người đi trước vẫn còn dài dằng dặc.

Nhưng gắng gượng chạy thêm hai ba mươi dặm nữa, thấy hai chấm đen phía trước lần chạy lên một đỉnh đồi cao rồi thành linh dừng chân lại.

Trong chớp mắt Thiếu Lâm tam lão đã bắt kịp hai người, thấy dưới ánh trăng mờ nhạt, có một lão bà tóc đã bạc phơ nhưng sắc diện còn tươi tốt, đứng trước mặt Tâm Đẳng mà hăm hăm nổi giận.

Thiếu Lâm tam lão vừa dừng chân đứng lại liền giăng thành hình chữ nhất đứng bên cánh tả của chàng.

Chợt nghe lão bà cất giọng lạnh lạnh :

- Thằng nhỏ kia, ta với mi vốn không thù không oán, có sao mi lại hạ độc thủ giết hại Hồng nhi?

Hai tiếng Hồng nhi làm cho Tâm Đăng và Thiếu Lâm tam lão thấy đều giật mình kinh hãi, cả bốn người thấy đều biết rõ lão bà này ắt có liên hệ mật thiết với người con gái xưng là Hồng Long Nữ kia.

Riêng về phần Tâm Đăng thì trong lòng càng thêm bứt rứt vì chàng nhớ đến cảnh đấu chiến kinh hoàng trong hang thâm, không biết cái đập của chàng đã làm cho Hồng Long Nữ ra sao?

Chàng vội chấp tay xá chào nói :

- Vì tình thế bắt buộc nên...

Câu nói của chàng chưa dứt thì bị cắt ngang bởi một tiếng thét rùng rợn của bà ta :

- Hừ... Tình thế bắt buộc, vậy hôm nay cũng vì tình thế bắt buộc, Tuyết Sơn Thần Nữ sẽ cho mi nếm mùi cay độc...

Bốn chữ Tuyết Sơn Thần Nữ tức khắc làm cho Tuệ Minh sửng sốt, bởi vì ông ta là một người tuổi cao tác lớn, nghe biết rất nhiều giai thoại trong làng võ, nên biết ngay Tuyết Sơn Thần Nữ là một tay kiệt kiệt trong vùng Tuyết Sơn hồi hai mươi năm về trước.

Nhưng ông ta chưa rõ bà này có liên hệ thế nào với Hồng Long Nữ, còn đang kinh dị chột nghe bà ta nói :

- Con gái của ta đã suýt nữa phải vong mạng trong tay của chúng bay, vậy thì một mạng đền một mạng, đỡ...

Miệng nói tay tới, tiếng “đỡ” vừa dứt thì trước mặt Tâm Đăng lóe lên một vầng ánh sáng, một đường gươm phi thường mãnh liệt vung lên chém thẳng vào trung cung của Tâm Đăng một đường mãnh liệt...

Thì ra lúc còn ở dưới hang sâu, Hồng Long Nữ bất thành linh bị Tâm Đăng dùng hai bàn chân đạp rơi xuống vực sâu, trong lòng hết sức hãi kinh, thấy trước mắt mình là một vùng tối đen thăm thẳm không biết đâu là bến đâu là bờ.

Hai tay của nàng quơ quào, cào cấu mong tìm một điểm tựa để cứu mạng sống mình.

Hai bên tai nàng gió dấy vèo vèo, thân hình cứ đi xuống mãi... Bỗng thành linh bàn tay của nàng chạm phải một vật, như một người chết đuối vớ được chiếc phao, Hồng Long Nữ đã sẵn nín hơi đề khí, vừa chạm nhằm điểm tựa, tức khắc mượn trớn để lộn mào một vòng...

Đó là thế Mỹ Nữ Phiên Thân của mẹ nàng truyền lại, nhờ cái lộn mào đó mà thân hình của Hồng Long Nữ đổi từ chiều đi xuống sang chiều chênh chếch, nên đi sát vào vách đá. Và thân hình của nàng nhờ đó liên tiếp va chạm nhằm vách đá.

Hai bàn tay của nàng luôn luôn phòng hờ, chờ đợi thời cơ... Thì thời cơ đã đến, thấy có một mồm núi lõm sâu vào chừng năm tấc, thế là Hồng Long Nữ tức tốc thò ngay tay của mình ra bấu vào đó để ghì thân hình của mình lại.

Vì trớn đi vẫn còn quá nhanh, cánh tay của nàng nghe thấy tê rần... Nếu chẳng dày công tập luyện ắt đã gãy cánh tay.

Khi thân hình của nàng dừng lại rồi, Hồng Long Nữ trút một hơi dài khoan khoái, cứ giữ cho thân hình dán chặt vào chỗ đó mà điều hòa hơi thở.

Chờ cho khí lực của mình đã bình phục lại rồi, Hồng Long Nữ mới hú dài lên một tiếng cho tăng thêm khí lực, đoạn trở Thần Long Du Sơn Công, một môn tuyệt kỹ mà mẹ nàng đã dày công sáng chế chuyên dùng để leo vách núi, vì bởi mẹ nàng từ thừa nhỏ đã sống ở miền rừng núi, tình thế bắt buộc bà ta phải sáng chế môn khinh công đặc biệt này, dùng để xê dịch trên những chỗ vách núi cheo leo.

Độ tàn hai nén hương thì môn Thần Long Du Sơn mới đưa Hồng Long Nữ lên đến mé núi, vội chạy đến chỗ Linh Chi Thần Thảo thì thấy đã bị người khác nhổ đi mất rồi.

Trong lòng vừa tiếc của quý vừa căm thù chú tiểu ban nãy đã đập vào vai mình hai đập, nếu không nhờ thời may ra chạm phải cành cây khô gie ra nơi mé núi thì nàng đã táng mạng.

Quay đầu trở lại, chạy một mạch đến một con đường độc đạo để thoát ra ngoài hang sâu, Hồng Long Nữ chạy một mạch về động phủ để báo tin cho mẹ hay.

Tuyết Sơn Thần Nữ nghe tin nổi giận đùng đùng, vì trong vùng Tuyết Sơn thế lực của bà ta lan tràn khắp chốn, nên muốn tìm ra tông tích của Tâm Đẳng không phải là việc khó.

Chỉ trong vòng nửa tiếng đồng hồ sau bà ta đã lần mò đến Viễn Lai khách sạn.

Cổ tình khua động một tiếng trên mái ngói để dụ Tâm Đẳng ra đến một nơi vắng vẻ, quyết hạ độc thủ cho Tâm Đẳng một bài học đích đáng để rửa hận cho Hồng Long Nữ, vừa để đoạt lại món Linh Chi Thần Thảo, một bảo vật mà bà ta đã phát giác từ lâu, mà chưa nỡ hái đi vì nghĩ rằng trên đời này chưa có một người nào dám dẫn thân đi vào nơi đó.

Đây nói về Tuyết Sơn Thần Nữ miệng nói tay tới, tung ra một đòn Hàn Mai Điểm Đầu chiếu thẳng vào trung cung của Tâm Đẳng.

Tâm Đẳng biết bà ta là một người đã thành danh trong làng võ, có ý muốn kính ba người trưởng thượng ba đòn đầu tiên, nên vội vàng đảo mình trở bộ, rút xéo về bên cánh tả để trốn đòn.

Chính vào lúc đó thì sau lưng chàng gió dấy vèo vèo, thoáng nghe tiếng gió, chàng biết đó là một lưỡi gươm đang xé gió bay tới.

Chàng nghĩ :

- Trong tình thế này ngoài Thiếu Lâm tam lão tiếp tế ám khí ra chẳng còn ai nữa.

Vĩ nghĩ vậy nên Tâm Đẳng không quay đầu lại, cứ nghe theo chiều hơi gió, thò tay ra phía sau bắt gấn lấy cán gươm.

Tuyết Sơn Thần Nữ thoáng trông thấy phía sau chú tiểu này có một lão hòa thượng ném tới một món binh khí, và khi chú tiểu này bắt gấn thì đó là một thanh trường kiếm lông lánh sáng ngời.

Vào giữa lúc đó thì đòn thứ hai của bà ta đã tới, đường gươm chém xả thẳng từ trên xuống dưới, tuy trông thật là tầm thường nhưng thật ra chứa đựng rất nhiều sát thủ, thật vô cùng lợi hại.

Trường kiếm vào tay, tinh thần của Tâm Đẳng thình lình phấn khởi, nhưng lại vẫn tiếp tục xử một thế Khốn Đào Địa Chủ, đây là một thế kiếm nhún nhường, chuyên để sử dụng một cách rất lễ phép với người trưởng thượng.

Nhưng Tuyết Sơn Thần Nữ lập tức thay đổi chiều hướng, làm cho thanh trường kiếm trong tay bà ta đảo thành mấy cái vòng tròn, kết thành mấy đóa hoa mai từ trên chụp xuống.

Đường kiếm này đến nửa chừng, vừa đúng lúc chặn hết lối tấn công quét ngang ống chân của Tâm Đẳng.

Nào hay đâu thế kiếm của Tâm Đẳng cũng chưa kịp dùng hết, cũng tức tốc thay đổi phương hướng, nhường qua được đòn Hàn Mai Điểm Đầu của Tuyết Sơn Thần Nữ.

Mấy đòn liên tiếp trên đây, đôi bên thấy đều chưa dụng hết thực lực, nhưng cũng đủ làm cho Thiếu Lâm tam lão tấm tắc khen thầm, cho rằng trận chiến này chưa chắc ai hơn.

Chỉ nghe thấy tiếng gươm rào rào, Tuyết Sơn Thần Nữ đang thi triển đường gươm vang danh làng võ là Mai Hoa kiếm pháp.

Thiếu Lâm tam lão thấy đường gươm thù dệt như muôn đóa hoa mai, cơ hồ bao trùm hẳn lấy Tâm Đẳng vào giữa.

Về phần Tâm Đẳng bây giờ đang dùng đường Càn Khôn Huệ Kiếm để ứng chiến.

Tuyết Sơn Thần Nữ thấy đã mười hiệp trôi qua mà vẫn chưa làm khó dễ được Tâm Đẳng, trong lòng cả giận, tức khắc gia tăng áp lực.

Tâm Đẳng thình lình cảm thấy đường gươm của mình đang gặp phải một trở lực nặng nề, chàng không dám chênh mảng nữa, vội vàng cất lên một tiếng hú thật dài.

Đoạn tay hữu sử Càn kiếm, tay tả sử Khôn chưởng, kiếm và chưởng hòa lẫn vào nhau, tung hoành uốn khúc như một con thần long giữa biển, khí thế thật là đáng sợ.

Thế rồi năm hiệp trôi qua, Tâm Đăng đã vân hồi cuộc chiến, thành ra đôi bên vẫn cầm đồng ngang ngửa.

Tình thế càng kéo dài chùng nào, Tuyết Sơn Thần Nữ càng nổi giận chùng ấy, bà ta không ngờ mình là một người thành danh trong làng võ mà đã phí mất bao nhiêu hơi sức mà vẫn chưa có thể hạ nổi chú tiểu này.

Trong lòng nóng nảy, Tuyết Sơn Thần Nữ thành linh sử dụng mười hai thế tuyệt kỹ trong Mai Hoa kiếm pháp, làm cho Tâm Đăng trông thấy trước mắt của mình bóng gươm trùng trùng điệp điệp, mai hoa lả tả.

Trong lòng kinh hãi, Tâm Đăng vội vàng tụ khí Đan Điền vận dụng thiên công, bảo vệ toàn thân yếu huyệt.

Đoạn dồn hết sức mạnh vào mũi kiếm và đầu ngón tay, bàn tay tả đổi chưởng thành chỉ, sử một thế Thủ Huy Ngũ Huyền, chỉ nghe những luồng chỉ phong xé gió vèo vào, làm cho những cánh hoa mai lả tả rơi ra từng mảnh.

Hai người này thành linh thay đổi lối đánh làm cho ba người đứng bên ngoài thấy đều lấy làm kinh ngạc, đồng cảm nghĩ rằng :

- Kiếm pháp tinh vi huyền diệu của Tuyết Sơn Thần Nữ thì ai cũng nghĩ đến, còn như môn Kim Cang chỉ lực của Tâm Đăng vừa thi triển đây thật là ngoài sự ước đoán của mọi người.

Không nhưng Thiếu Lâm tam lão lấy làm kinh ngạc mà Tuyết Sơn Thần Nữ cũng lấy làm kinh dị, không ngờ người hòa thượng trẻ tuổi đây lại có môn võ của Thiếu Lâm, vì giờ phút này bà mới nhận ra môn võ mà Tâm Đăng vừa thi triển là Kim Cang chỉ lực.

Cả bốn người này đều đâu biết kể từ khi Tâm Đăng học Tàm Tang khẩu quyết thì công lực tăng tiến bội phần, pho sách này là môn tổng quát võ công trong Phật học, hề biết được một thì biết được mười.

Vì vậy mà chỉ trong một thời gian ngắn chàng đã thông hiểu được một môn chỉ lực cực kỳ hùng hậu của Thiếu Lâm là Kim Cang chỉ lực.

Bà ta nghĩ :

- Xem tình thế này thì tiểu hòa thượng công lực cao thâm, nếu chẳng dùng cao siêu tuyệt học sợ chẳng khuất phục nổi người này.

Vừa nghĩ, bà ta vừa thay đổi kiếm pháp, thi triển một môn kiếm pháp mà bà ta nghiền ngẫm suốt bốn mươi năm nay là Lục Xảo kiếm pháp.

Chỉ thấy đường gươm của bà ta khi lên khi xuống như nước hải triều ngoài biển cả, như nước đổ tận trường giang, sự kỳ diệu và oai lực của Lục Xảo kiếm pháp mạnh mẽ hơn Mai Hoa kiếm pháp không biết chừng nào.

Tâm Đăng thấy vậy cũng biến đổi kiếm pháp để kịp thời ứng chiến, thấy đường gươm của bà ta khí thế quá ư mạnh mẽ, chàng gầm lên một tiếng như mãnh hổ dờn non, tức khắc chàng đổi nghịch lại chín thế võ trong Càn Khôn Huệ Kiếm.

Chín thế võ này do chàng dựa theo tâm pháp của Tàm Tang khẩu quyết mà chế biến đảo nghịch trở lại, nên uyên bác vô cùng, khí thế bất khả cự đương.

Lại năm hiệp nữa trôi qua, lần này Tuyết Sơn Thần Nữ không còn nhân nhượng, tức khắc trở bốn thế võ cuối cùng trong Lục Xảo kiếm pháp...

Đòn thứ nhất của bà ta là Linh Diệu Kết Cầu, chỉ thấy một luồng kiếm quang trôi lên hòa tan vào trong thế võ thứ nhất của Càn Khôn Huệ Kiếm đảo nghịch là Càn Khôn Nghịch Chuyển.

Tuyết Sơn Thần Nữ thấy thế võ độc đáo của mình bị chú tiểu này phá vỡ một cách dễ dàng, trong lòng càng thêm phân uất, vội vàng sử một thế tuyệt diệu trong Lục Xảo kiếm pháp là Lục Xảo Liên Hoàn.

Tâm Đăng thấy mũi trường kiếm của bà ta chia thành sáu ngõ, phía trên tấn công đỉnh đầu, hai bên tấn công hai vai, chính giữa tấn công Cự Quan và Đan Điền.

Thế võ này vừa nhanh vừa mạnh, tấn công một loạt vào sáu yếu huyệt trên người.

Trong một khoảnh khắc, tình thế bất buộc Tâm Đăng phải quyết định một việc vô cùng quan hệ. Nếu không để cho mình phải thua trong đòn này, Tâm Đăng chỉ dùng ngay đòn Kim Cang Thám Mã, tức khắc phá giải ngay thế kiếm Lục Xảo Liên Hoàn mà còn có thể đoạt được thanh trường kiếm trong tay đối thủ.

Nhưng nếu Tâm Đăng sử dụng thế võ này, tức khắc sẽ làm cho Tuyết Sơn Thần Nữ ân hận suốt đời, và biết đâu, bà ta trong một phút trở tay chẳng kịp phải tán mạng dưới kiếm của chàng.

Còn nếu thừa dịp này chàng chịu thua thì tung ra một thế Càn Nguyên Quy Hạp, thì có thể tránh được năm đại huyệt nhưng không sao tránh khỏi huyệt Đan Điền, và mình không tán mạng thì binh khí cũng phải bị đánh bay.

Vừa nghĩ đến đây thì cương phong trời dậy, kiếm khí đã áp mạnh lên mình, tình thế không cho chàng suy nghĩ, tức khắc sử một thế Càn Nguyên Quy Hạp.

Ba vị cao tăng đứng phía sau trông thấy một vầng kiếm khí tỏa ra, rồi tiếp theo một tràng tiếng khua rang rảng vang lên, rồi thanh trường kiếm trong tay của Tâm Đăng bị đánh bay lên giữa tầng không.

Thanh trường kiếm vừa thoát ly khỏi bàn tay của chàng, Tâm Đăng tức khắc nhún chân mình bay vù ra phía sau hai trượng, chân vừa chấm đất chàng tức khắc quỳ ngay xuống nói :

- Kiếm pháp của tiền bối thật là thiên hạ vô song, được ơn chỉ giáo, thật là muôn vàn cảm kích...

Thì ra Tâm Đăng vì nghĩ đến hôm qua mình đã lỡ tay đánh ngã Hồng Long Nữ, chưa biết sống chết thế nào, bây giờ không nỡ ra tay mà hạ nốt Tuyết Sơn Thần Nữ nên phải dùng thế Càn Nguyên Quy Hạp mà chịu thua.

Chợt nghe Tuyết Sơn Thần Nữ cười lên lanh lảnh nói :

- Ta vốn biết mi chẳng thật sự thua ta... Nhưng nay, Hồng Long Nữ đâu...?

Câu hỏi chưa dứt thì phía sau lưng bà ta có một tiếng dạ vang lên, liền theo đó có một chiếc bóng mờ bay ra nhanh không thể tả.

Thoáng trông thấy chiếc bóng màu hồng, Tâm Đăng đã biết người ấy là ai, chưa kịp hỏi thì người ấy dừng chân đứng lại, quả thật là Hồng Long Nữ.

Hồng Long Nữ bước nhanh thoăn thắt đến trước mặt mẹ mình, quắc mắt nhìn Tâm Đăng nói :

- Mẹ, chúng ta về đi thôi, bắt tất phải tranh chấp với hàng vô danh tiểu tốt...

Thì ra Hồng Long Nữ này giờ nấp sẵn trong một bụi rậm sẽ lén trông ra, thấy Tâm Đăng dùng toàn tuyệt kỹ của Thiếu Lâm đại phái, thật là vô cùng điêu luyện, lại thêm ba nhà sư đứng sau lưng mắt mở trừng trừng, chưa biết ba người này công lực tới đâu, nhưng thoáng trông thấy dường như đó là sư phụ, sư thúc của chú tiểu này, vì vậy không biết rồi đây hậu quả sẽ ra sao, bây giờ thừa cơ bước ra gọi mẹ mình về cho đỡ thẹn.

Tuyết Sơn Thần Nữ chưa kịp trả lời ra sao, thì bỗng nhiên từ phía dưới đồi có một tiếng hú vang lừng trời dậy.

Tiếng hú này ngân ngân cao vút lên tận mấy tầng mây, xé nát cảnh vắng lặng của đêm trường và cắt đứt câu nói nửa chừng của Hồng Long Nữ.

Bốn bề thâm sơn cùng cốc đồng vọng tiếng hú của kẻ vô danh, làm cho Tuệ Minh phương trượng trong lòng thâm nghĩ :

- Công lực của người này thật là cao thâm vô tận, chẳng biết ai đây?

Ý nghĩ chưa dứt thì ba bốn bề, tiếng hú lại vang vang trời dậy, tiếng này chưa dứt thì tiếng khác đã lên, tiếng nào cũng thấy đều vô cùng mai phục.

Không những người bên Tâm Đăng ngơ ngác, mà mẹ con Hồng Long Nữ cũng lấy làm kinh dị.

Mọi người còn đang chìm đắm trong sự im lặng nặng nề, bỗng nhiên từ dưới chân đồi có tiếng vó ngựa nổi lên rầm rập...

Trong chớp mắt dưới ánh trăng mờ đã có ba con tuấn mã từ dưới đồi phi lên.

Ba con tuấn mã phi đến chỗ mọi người đang đứng thì ba người trên ngựa thấy ghim cương đứng lại.

Liên theo đó từ trong những rặng cây xung quanh có sáu bảy chiếc bóng người nối tiếp nhau nhảy xổ ra.

Và bên cánh tả cũng có bốn người mặc võ phục gọn gàng liên tiếp nhảy ra, thoáng nhìn bộ điệu, Thiếu Lâm thấy đều kinh hãi vì những người này đều thuộc hàng cao thủ thượng thừa.

Chính giữa là một lão già tóc bạc, hai má đã tóp nhưng nhãn thần thật tinh anh.

Kể đó là một người có nước da đen xám như đồng, tuổi ngoại thất tuần. Người đứng tận cùng bên mé hữu thì ẩn mặt, không phải tăng cũng không phải tục, sắc mặt lạnh lùng, tuổi tác cũng gần tám mươi.

Người đứng phía cuối cùng bên phía tả là một lão già mặt mặt mày nhọn như mặt chuột, chỉ độ năm mươi tuổi mà thôi.

Thấy Thiếu Lâm tam lão nhìn mình không chớp mắt, người đứng giữa hất hàm nói một câu hách dịch :

- Nghe đồn Thiếu Lâm tam lão hiểu nhiều biết rộng, sao chẳng biết danh Trường Bạch tứ quái, mà ngăn người ra thế?

Bốn chữ Trường Bạch tứ quái làm cho mọi người thấy đều kinh động, vì bốn người này mai danh ẩn tích đã lâu, có sao bây giờ lại xuất giang hồ?

Tuệ Minh phương trượng vội vàng cung tay xá chào hỏi :

- Đêm hôm khuya khoắt chẳng hay bốn vị đến đây có điều chi chỉ bảo?

Trường Bạch Nhất Quái vốn là một người nóng tính, không nói lời thôi dài dòng, nói thẳng một câu để bày tỏ ý muốn của mình :

- Nghe trong võ lâm đồn đại, quyển sách trấn tự của Thiếu Lâm là Tầm Tang khẩu quyết, nay Thiếu Lâm phái đã tìm về, chúng tôi mặc dù đã ẩn cư lâu năm trong thâm sơn cùng cốc nhưng nghe tin cũng phải tái xuất giang hồ, tìm đến đây gặp ba vị tiền bối, dám xin tiền bối vui lòng cho mượn đọc ba ngày để rộng đường nghe thấy, đến hạn ba ngày sẽ giao hoàn cẩn thận... Chẳng biết tam vị tiền bối có tin tưởng nơi chúng tôi hay chẳng?...

Bỗng ba người ngồi trên lưng ngựa đồng thanh hú lên một tiếng...

Tiếng hú vừa tỏ vẻ giận dữ, vừa tỏ vẻ hăn học làm cho mọi người thấy đều quay đầu nhìn lại, chừng ấy mọi người mới trông rõ, thấy cả ba diện mạo cực kỳ hung ác, đồng thời thật khó coi.

Bằng thái độ khinh khỉnh đó, quả thật ba người này chẳng coi Trường Bạch tứ quái thấm vào đâu.

Một người cất tiếng nói :

- E việc chẳng dễ dàng như thế?

Chợt Trường Bạch Nhất Quái lại hất hàm hỏi :

- Chúng bay là hà phương nhân vật mà dám đến miền cực bắc này trêu chọc chúng ta?

Cả ba người ngồi trên ngựa quắc mắt nhìn Trường Bạch tứ quái, một người trả lời :

- Hay là Trường Bạch tứ quái muốn xem Thiên Sơn tam xú vũ lộng thần oai rồi mới chịu cam tâm?

Hai mẹ con Hồng Long Nữ lại giật mình, vì không ngờ đó là ba người xấu xí nhất nhưng võ công cao kỳ nhất trong vùng Thiên Sơn.

Còn đang bàng hoàng nghĩ ngợi bỗng thân hình của ba người xấu xí thành linh đẫy động, vươn mình nhảy tới chụp vào chiếc gối treo lưng lẳng sau lưng của Tâm Đăng.

Ba gã xấu xí này thấy đều có chân tài thực học, mấy ngón tay của ba người tỏa ra một làn hơi lạnh bao trùm lấy các yếu huyệt của Tâm Đăng. Tâm xú thuộc về hạng có võ công cao nhất ngoài vùng biên ải, có một ngón riêng gọi là Tái Ngoại Phi Hoa, trong võ lâm ai nghe tên là võ mật.

Cả bốn người này bất ngờ giở tuyệt kỹ ấy ra, ngỡ rằng hễ ra tay thì thành công, nào ngờ việc xảy ra ngoài tưởng tượng.

Chính vào lúc ba bàn tay của ba người sắp sửa thành công thì sau hậu tâm của ba người thấy đều gió lạnh thấu xương, tình thế bất buộc họ phải tung mình nhảy vọt lên mới tránh thoát khỏi sự tập kích vô cùng kinh rợn.

Nhờ vậy mà Tâm Đăng mới thoát khỏi hiểm nguy, bằng không ắt bị môn võ Tái Ngoại Phi Hoa làm cho bị trọng thương hoặc là mất đi bảo vật trên mình.

Tam xú có lòng tự phụ, ngỡ rằng xuất thủ là thành công nên bây giờ bị Tâm Đăng dùng một thế Ngũ Huyền Tề Minh đánh vòng ngược ra sau hậu tâm, suýt nữa phải lãnh đòn thảm bại.

Tam xú sau khi tung mình trốn thoát, vội vàng tuốt phất ba thanh trường kiếm nhảy ra đứng vào ba vị trí.

Đại ca tên Ma Diện Thiên đưa cao thanh trường kiếm tấn công vào giữa mặt Tâm Đăng. Nhị ca tên Phùng Thịnh, lão tam tên Phùng Chân thì chia tả hữu đánh thốc vào giữa.

Tâm Đăng nào dám chần chờ, vung bàn tay tả chống lại với Phùng Chân, đoạn thừa thế biến chiêu thành chỉ, vẽ một vòng tròn cự lại với Phùng Kinh.

Cùng trong một lúc bàn tay hữu dùng trường kiếm chém tà tà vào giữa mặt của Phùng Thịnh.

Trong một đòn mà có ba thế, trong chớp mắt đã phá vỡ thế công của ba người.

Khi Tâm Đăng trở ra đòn thứ nhì thì cả ba tay đối thủ của chàng thấy đều cất lên ba tiếng hú, thân hình thoăn thoắt đi nhanh theo điệu Thất Tinh Liên Hoàn bộ và Phấn Du Bát Quái.

Tốc độ của ba người càng lúc càng nhanh làm cho Tuệ Minh là một người thấy nhiều hiểu rộng mà vẫn không trông ra họ đang bày khai thế trận gì.

Độ chừng tàn một nén hương, ông ta mới giật mình kêu lên kinh dị, thì ra cả ba người lúc bấy giờ biểu diễn đường gươm Tam Tài kiếm trận.

Đường gươm này chiếu theo Thiên, Địa, Nhân, tam tài, ba người xấu xí, mỗi người giữ một cửa.

Phùng Kinh vì khinh công cao hơn mọi người nên giữ cửa Thiên, lão nhị giỏi đánh giàn dưới nên giữ cửa Địa, còn lão tam nhảy nhót nhanh nhẹn, thế võ lạ lùng nên giữ cửa Nhân.

Cả ba người thấy đều phối hợp vô cùng kín đáo, kết thành một làn kiếm quang như thiên la địa võng.

Cả ba người thấy đều bước theo Ngũ Hành, xuất Kỳ Môn, bộ điệu và thân pháp thấy đều theo một mực thước nhất định.

Lối võ công kỳ dị ấy thật là lợi hại, nếu người bị vây mà bình tĩnh, lấy bất biến ứng vạn biến thì có thể miễn cưỡng cầm cự trong giây lát.

Nhược bằng nóng nảy bồn chồn thì chắc thảm bại trong chớp mắt.

Muốn phá kiếm trận này phải nhờ một người có công lực cao cường từ bên vòng ngoài tấn công vào cửa Địa rồi triệt thoái cửa Nhân, nối ứng ngoại hiệp mới có thể phá giải.

Tuệ Minh phát giác ra đây là Tam Tài kiếm trận, vừa định tung mình nhảy tới ứng cứu, thành linh Trường Bạch tứ quái dấy động thân hình, vù vù nhảy xổ tới bao vây Tuệ Minh vào giữa.

Tuệ Minh rảo mắt nhìn quanh thấy bốn người này khí sắc thật là thanh thần, huyết Thái Dương lồi lên thật cao, cặp mắt thật là tinh anh quắc thước, thoáng trông qua cũng biết đây chẳng phải tay vừa.

Tâm Đăng bị bao vây vào giữa trận Tam Tài, không những Thiếu Lâm tam lão lấy làm lo âu, mà Trường Bạch tứ quái cũng lấy làm lo lắng.

Không phải Tứ quái lo cho sự yên nguy của Tâm Đăng mà lo Thiên Sơn tam xú phổng tay trên lấy đi bảo vật.

Nhưng khi Tứ quái vừa ra tay vây Thiếu Lâm tam lão thì từ trong bóng tối lại bay ra thêm một người.

Người này tuổi độ lục tuần, thân hình cao lớn dị thường, cử chỉ hết sức tinh anh, trong tay lão cầm lăm lăm một thanh trường kiếm.

Ông ta lẳng lặng đáp xuống bên kiếm trận, chống gươm mà xem một cách vô cùng nhàn nhã.

Về phần Tâm Đăng cố hết sức nhìn thế trận biến chuyển lạ lùng, mà không sao tìm được cách phải giải nên bất đắc dĩ đành phải dồn hết tâm tư ý chí của mình vào cuộc chiến, lấy bất biến ứng vạn biến.

Về phần thái độ không được rõ ràng của lão già mới đến càng làm cho Thiên Sơn tam xú lấy làm lo lắng, cả ba thấy đều do dự, không dám đẩy mạnh thế trận mà chỉ đánh cầm chừng để chờ xem biến động.

Về phần Tuệ Minh phương trượng lúc bấy giờ bị Trường Bạch tứ quái bao vây vào giữa, phải chuyển hết sức bình sinh tuyệt học mới có thể đánh cầm đồng ngang ngựa.

Còn lại hai người là Tuệ Kiến và Tuệ Thiện thấy lão già đến sau thành linh xuất hiện có thái độ chẳng lành nên vội vàng nhảy tới, chờ kho ông ta xuất thủ là sẵn sàng can thiệp.

Nào ngờ khi Tuệ Kiến và Tuệ Thiện chưa kịp đáp xuống mặt đất thì gió lại dậy rào rào, từ bên cánh tả lại nhảy ra bảy tám tay hảo thủ bao vây hai người này vào giữa.

Đoàn người của Tâm Đăng không ngờ ngày hôm nay mình lại bị kẻ địch thành linh bao vây bốn phía.

Như vậy tình thế hiện nay trở thành có ba nhóm người đấu tranh với nhau kịch liệt.

Tâm Đăng đấu cùng Thiên Sơn tam xú, Tuệ Minh tấn công Trường Bạch tứ quái, Tuệ Kiến và Tuệ Thiện đấu cùng bảy tám người mới đến, tất thấy đều dùng hết sức bình sinh sở học tung ra sát thủ.

Chỉ có mẹ con của Hồng Long Nữ cùng với lão già mới đến là đứng ở bên ngoài trông chừng.

Nhưng mẹ con của Hồng Long Nữ bây giờ dường như không còn ác ý gì nữa, chỉ có lão già mới đến là cặp mắt cứ nhìn trừng trừng trông vào chiếc gói treo trên lưng của Tâm Đăng.

Tâm Đăng mặc dù thông minh nhưng vì Thiên Sơn tam xú quả thật có nhiều ngón nghề quá lạ lùng, thật là khéo léo nên đành mặc dù trông kỹ những chẳng nhìn ra chỗ nào là đầu dây mối nhợ.

Bộ pháp lạ lùng quái dị không thành khuôn phép, khi thì như tròn ốc, có lúc lại quay tròn như nhện giăng lưới mắc, không biết đầu là đầu đuôi là đuôi.

Nhưng Tâm Đăng mặc dù rối mắt nhưng cũng liếc mắt trông thấy lão già đứng gần chỗ mình chiến đấu, mắt mở trừng trừng.

Trong lòng chàng bỗng nảy ra một ý, hay là ta thừa lúc cho lão già này một đòn đích đáng.

Tâm Đăng cũng trông thấy lúc bấy giờ Thiếu Lâm tam lão bị vây chặt trong hai mặt trận.

Bất giác chàng hú lên một tiếng thật dài, tiếng hú trong như ngọc, và tức tốc vung gươm tạo thành một bức tường thành kiếm lộng lẫy...

Cùng trong một lúc, bàn tay tả sử một thế Phan Lộng Ngọc Huyền, mấy ngón tay sắt thép của chàng nương theo đường gươm kinh khủng, tấn công vô cùng mạnh bạo.

Tam Tài kiếm trận vốn có sở trường dùng cái động để kèm chế cái tĩnh, nên Tâm Đăng vừa động dậy là ba mũi kiếm và mười lăm luồng chỉ phong tức tốc chộp vào mình của Tâm Đăng.

Mặc dù thế võ Phan Lộng Ngọc Huyền oai lực hùng hồn khôn tả nhưng Tam xú vốn là ba tay giang hồ lão luyện, kinh nghiệm dồi dào không biết chừng nào, ba bóng người tức tốc xoay tròn mấy cái là mấy luồng chỉ phong của Tâm Đăng trượt vào khoảng không.

Sự biến hóa của Tam Tài kiếm trận huyền diệu khôn lường, từ biến mà sinh ra động, ba mũi trường kiếm kết hợp với nhau tạo thành một màn lưới khổng lồ chộp Tâm Đăng vào giữa.

Thiên Sơn tam xú vốn nổi danh nhờ Tam Tài kiếm trận, nhưng bây giờ vậy đánh một chú tiểu hơn trăm hiệp mà chưa định hơn thua, trong lòng cả giận.

Cả ba người bỗng cất lên ba tiếng hú, đó dấu hiệu riêng của Tam xú, vừa nghe đồng bọn ra ám hiệu là Tam Tài kiếm trận lại rần rần chuyển động...

Phùng Kinh vung thanh Kim Tiên trong tay của mình tấn công vào huyệt Hào Đầu của Tâm Đăng, nhưng bỗng một tiếng “soạt” vang lên, món binh khí trong tay của Phùng Kinh bị lưỡi gươm của Tâm Đăng cắt đứt.

Nhưng chính vào lúc đó thò ống quần mé tả của Tâm Đăng bị người chuyên giàn dưới cắt mất một mảng, suýt tý nữa chàng phải lãnh trọng thương nơi bắp đùi.

Cùng trong một lúc, một bàn tay lạ lùng kinh dị của lão tam lù lù tiến tới, chụp vào huyệt Khí Hải của Tâm Đăng.

Trước tình thế đó bắt buộc Tâm Đăng phải thu gươm về róc tà tà một đường để gỡ nguy cho yếu huyệt.

Thế võ của trận Tam Tài thật là lợi hại, sự phối hợp tinh vi quả chưa từng thấy, nếu ban nãy Tâm Đăng không nhờ trong tay mình có thanh gươm báu mà cắt đứt đối phương, chắc bây giờ chàng đã thảm bại.

Mồ hôi toát ra như tắm, đến bây giờ Tâm Đăng mới hiểu được sự huyền diệu của Tam Tài kiếm trận.

Lão già đứng gần đó, nãy giờ vẫn giữ cái thế ngư ông thủ lợi, chờ cho đôi bên giằng co kiệt sức rồi mới ra tay.

Bây giờ thấy thế trận Tam Tài cả thắng, bất giác trợn trừng cặp mắt.

Phần Thiếu Lâm tam lão trông thấy Tâm Đăng lâm nguy, trong lòng bồi hồi lo lắng.

Nhưng về phần Tâm Đăng nhờ sức thông minh hơn hẳn người thường nên bị thế võ Tam Tài kiếm trận làm cho trở nên sáng trí, nhờ thế võ này mà làm cho chàng biết được phương pháp phá giải.

Hai bàn chân của chàng lập tức nhún nhanh mấy cái, bàn chân tả bước theo hữu cung, bàn chân hữu bước theo thất tinh, đảo mình tung ra một thế Ngũ Huyền Tề Minh...

Ngón tay của chàng kết hợp với nhau như một bức màn bảo vệ toàn thân yếu huyệt, đoạn bàn tay hữu thành linh đâm vút ra, sử một loạt mấy đòn độc trong Càn Khôn cửu kiếm.

Và Tam Tài kiếm trận bỗng nhiên quay nhanh vùn vụt, kết thành thiên la địa võng, ba mặt bao vây.

Tâm Đăng thành linh bắn lên cao bốn trượng rồi đường gươm của chàng từ trên cao đi xuống, xé gió vèo vèo hòa hợp trong những luồng chỉ phong của chàng mà tấn công Tam xú.

Phen này cả ba người thấy đều thất sắc, bàn chân cả ba người thấy đều thối lui để trốn đòn...

Nào ngờ ba người này vừa tháo lui không đầy nửa trượng, bỗng nhiên bắn vù trở lại, tái bao vây Tâm Đăng vào giữa.

Xem tiếp chương 50 Trận thủy chiến hải hùng trên Hoàng Hà

50. Chương 50 Trận Thủy Chiến Hải Hùng Trên Hoàng Hà

Trong trí của Tâm Đăng vùng nảy ra một ý, bất thành linh dùng một đường gươm trong Kim Cang kiếm pháp chém xả về phía Phùng Kinh.

Một đường gươm lóe lên loang loáng trong lúc Phùng Kinh đang hoang mang, thì bỗng Tâm Đăng dùng ngón tay của mình búng mạnh ra một đường tấn công về phía người giữ cửa Nhân.

Đó là một thế võ Kim Cang Đàn Chỉ, thế võ này búng bay lưỡi gươm của đối thủ, và lưỡi gươm của chàng nương theo cơn hỗn loạn đó mà tung ra một đòn Kim Cang Phục Ma.

Thế võ Kim Cang Phục Ma bây giờ chiếu thẳng vào huyệt Hoa Cái của người giữ cửa Địa...

Thế là cùng trong một lúc, Tâm Đăng đã sử một thế liên hoàn tuyệt kỹ, liền theo đó có hai tiếng rú thẳm thiết vang lên và một thế trận hết sức tinh vi là Tam Tài kiếm trận lập tức bị phá vỡ.

Phùng Kinh và Phùng Chân thấy đều trúng đòn mà ngã ngửa ra chết tại trận.

Còn Tâm Đăng thì tay cầm trường kiếm đứng sững sốt, chàng không ngờ tuyệt kỹ của mình lại thành công mỹ mãn, và không ngờ ngày hôm nay mình lại phạm sát giới tại chỗ này.

Chỉ còn lại một mình Phùng Thịnh, đứng bên cạnh hai xác chết mà thần thờ như một người mất vía.

Lão già chưa thông báo họ tên bây giờ cũng giật mình kinh hãi, với cặp mắt lạnh lợi của ông ta mà vẫn không trông ra chú tiểu này đã dùng cách gì để phá trận.

Ông ta quay đầu nhìn lại thấy Thiếu Lâm tam lão bây giờ vẫn bị kẹt trong vòng vây, hết lòng tử chiến.

Về phần Tuệ Minh phương trượng bây giờ đang bị kẹt trong vòng vây của Trường Bạch tứ quái, và chiến cuộc đang bước sang một giai đoạn vô cùng quyết liệt.

Tứ quái bây giờ đang chia thành hình tứ trụ bốn mặt giáp công, đưa Tuệ Minh phương trượng vào một tình thế hết sức nguy hiểm.

Dù vậy ông ta vẫn còn đủ nhân lực để trông thấy Tâm Đăng vừa thắng trận một cách oanh liệt.

Tinh thần phấn khởi, Tuệ Minh phương trượng cất lên một tiếng hú hào hùng, đoạn bắt đầu thay đổi lối đánh, phản công dữ dội.

Ông ta vốn là một tay cao thủ vào hàng nhất nhì của phái Thiếu Lâm, nên mới được cự Phương trượng nhường ngôi lãnh đạo cho chứ nào phải hạng tầm thường.

Vì vậy một khi ông trở hết ngón nghề, thật là đáng sợ. Tâm Đăng trông thấy quyền cước đi vì vèo trong gió làm cho vòng vây của Trường Bạch tứ quái nổi rộng thêm ra.

Mười hai hiệp nặng nề trôi qua, sang đến hiệp thứ mười ba, Tuệ Minh phương trượng thành linh quát lên một tiếng, đang chiến đấu tưng bừng ở giàn trên, thành linh ông ta tung ra một thế Cồn Địa Đường, thân hình của ông ta lăn tròn sát đất.

Đây là một thế võ vô cùng lợi hại của phái Thiếu Lâm, rút trong đường đao Cồn Đường đao pháp.

Nãy giờ mặc dù phải chiến đấu với Tứ quái nhưng Tuệ Minh vẫn chưa dùng đến binh khí, bây giờ sau khi lăn tròn mấy vòng thì thân hình của ông ta đã nhập nội sát vào chân của người cầm đầu thế trận là Trường Bạch Đại Quái.

Tâm Đăng thấy ông ta vung hai bàn tay trắng ra nghe rào rào, chém vun vút vào hai chân của đối thủ...

Hai bàn tay của Tuệ Minh phương trượng đã thay cho đại đao mà trảm vào bắp đùi của tên này, làm cho hai ống xương chân bị gãy ngay ra làm mấy đoạn.

Đứng bên ngoài, Tâm Đăng thở một hơi dài nhẹ nhõm, nhưng hơi thở chưa dứt, thì đã bị cắt ngang vì mấy tiếng thét rợn người của ba người còn lại.

Và nhanh như một tia điện chớp, cả ba người đồng chia thành ba chiều hướng khác nhau, đồng loạt nhảy xổ tới tấn công vào ba yếu huyệt trên mình của Tuệ Minh phương trượng.

Tâm Đăng nhắc trông thấy, bất giác hãi kinh vì cả ba thế võ thấy đều là những sát thủ rợn người mà chàng chưa hề trông thấy.

Thì ra đây là một thế võ liễu lĩnh, nhất chết nhất sống, phi trường hợp thiên nguy vạn hiểm không bao giờ mang ra sử dụng.

Vì Trường Bạch tứ quái vốn là anh em kết nghĩa, thề nguyên đồng sinh đồng tử có nhau, mà lối tấn công toàn diện bằng bốn người mà họ vừa mang ra sử dụng cũng là một tuyệt kỹ của Trường Bạch, và mỗi khi thế trận bốn mặt giáp công này bị phá vỡ vì một người thọ trọng thương hay tử thương thì ba người tức khắc tung ra sát thủ để liều mạng.

Ba thể võ này phối hợp với nhau như tường đồng vách sắt, dầu là một bậc cao thủ thượng thặng cũng khó lòng chống đỡ.

Tâm Đăng trông thấy cả ba người này đứng theo hình chân vạc nhưng khi phát động tấn công, không hiểu tại sao thì thấy đều chiếu thẳng vào hậu tâm.

Tâm Đăng trông thấy một người tấn công huyết Chí Đường, một người tấn công huyết Linh Đài, một người tấn công huyết Mệnh Môn, trong ba đại huyết này nếu để phạm nhằm một cũng đủ táng mạng ngay trong chớp mắt.

Tình thế hết sức khẩn trương, Tâm Đăng nào dám chần chờ, chàng cũng vội vàng nhún chân nhảy tới bằng một tốc độ vô cùng lạnh lẹn về phía người đang tấn công huyết Linh Đài.

Nếu kềm chế được người này thì có thể giải nguy được Linh Đài đại huyết cho Tuệ Minh phương tượng, mở một con đường máu cho ông ta trốn thoát khỏi ba thể võ phối hợp với nhau một cách kín kẽ.

Nào hay đâu thân hình của chàng chỉ còn cách đối phương chừng một trượng thì sau lưng chàng nổi lên một luồng gió âm u lạnh lẽo, hơi lạnh thấu xương.

Kể từ khi Tâm Đăng lê gót Trung Nguyên đến nay chàng chưa hề gặp phải một người nào có công lực lạ lùng và thâm hậu đến thế.

Thoáng nghe hơi gió chàng đã biết người đánh lên mình đây thật có một nền võ học cao siêu vô tận.

Nhưng tình thế của chàng hiện nay hết sức khó khăn, nếu hồi bộ trở về thì Tuệ Minh phương tượng ắt phải lâm nguy, còn nếu cứ liên lĩnh gỡ nguy cho Tuệ Minh thì mình ắt phải táng mạng.

Giữa phút nguy nan trong trí chàng thoáng nảy ra một ý, hai bàn chân của chàng vẫn tiếp tục lướt tới như mây bay gió cuốn, nhưng bàn tay tả của chàng tung nghịch về phía sau một đòn Nghịch Điều Đăng Chi chọi lại luồng chưởng lực âm u ấy một cách phi thường khéo léo.

Hai bàn chân của chàng may sao lại sinh ra tác dụng, người đang tấn công huyết Linh Đài của Tuệ Minh vì bị áp lực gia tăng bất buộc hẳn phải bước xéo sang cánh tả hai bước để lánh đòn.

Nhưng vốn là liên hoàn cước, chân này chưa dứt thì chân kia đã tới, nên hẳn chỉ lướt đi được một bước rưỡi thì có một tiếng bốp vang lên, bàn chân của Tâm Đăng đã trúng vào huyết Thượng Thận của hắn.

Cùng trong một lúc, Tâm Đăng mượn thế võ Nghịch Điều Đăng Chi của mình chạm vào luồng chưởng lực âm u lạnh lẽo ấy để cho thân hình của mình bay tà tà lên một cành cây gần đó.

Vừa thoát khỏi vòng áp lực, Tâm Đăng lập tức trụ hình đứng trên cành cây, quay đầu nhìn lại bất giác hãi kinh, vì người ấy chính là lão già đến sau mà chưa xưng họ tên.

Chính vào lúc Tâm Đăng đang bàng hoàng sửng sốt thì có mấy tiếng rú kinh hoàng vang lên...

Chỉ trong chốc lát đã có thêm hai người trong Trường Bạch tứ quái trúng đòn ngã ngựa, và Tuệ Minh phương tượng như một con hổ lìa non, xông tới tấn công người còn lại một cách phi thường ráo riết.

Thì ra, sở dĩ Tuệ Minh phương tượng lâm nguy chỉ là một kế hư binh mà thôi, ông ta cố tình làm cho đối thủ sinh lòng khinh địch để ông ta thừa cơ hội ra tay.

Và ông ta đã thành công một cách mỹ mãn, thêm hai đối phương của ông trúng đòn ngã gục, và Trường Bạch tứ quái chỉ còn lại một người đối địch cùng ông.

Hai tên đối thủ của Tuệ Minh vừa ngã gục thì lão già đánh lên Tâm Đăng bỗng thình lình từ phía dưới sử một thế khinh công quái lạ, để cho thân hình của ông ta bay vút lên như một đường tên...

Thân hình của lão ta vừa cất khỏi mặt đất thì Tuyết Sơn Thần Nữ rú lên :

- Trời... Ngỡ là ai, hóa ra là Hoàng Hà Nhất Sát.

Bốn tiếng Hoàng Hà Nhất Sát lọt vào tai của Hồng Long Nữ làm cho nàng rung động tâm can.

Thì ra ngày thường nàng nghe mẹ nàng kể chuyện, rằng Hoàng Hà Nhất Sát là một kẻ đại gian đại ác, giết người không nháy mắt...

Uy danh của hắc lừng lẫy suốt con Hoàng Hà, vì vậy người trong võ lâm gán cho biệt danh Hoàng Hà Nhất Sát.

Nàng không hiểu tại sao trong một đêm mà bao nhiêu tay cao thủ miền bắc thấy đều tập trung tại đỉnh đồi này, và dốc hết toàn lực tàn sát vị hòa thượng này?

Ý nghĩ của nàng vừa đến đây thì thân hình của mẹ nàng đã thoát ly khỏi mặt đất, bắn vù về phía Tâm Đăng...

Nhác trông thấy điệu bộ của mẹ nàng, Hồng Long Nữ giật mình kinh hãi, vì mẹ nàng đang sử dụng một thế võ phi thường lợi hại của bản môn, đây là một tuyệt chiêu mà không gặp lúc thiên nguy vạn hiểm bà ta không bao giờ mang ra sử dụng.

Thấy vậy nàng cũng vội vã tức tốc phi thân theo sau, cố tình yểm trợ mẹ mình một khi xảy ra điều bất trắc.

Thế là thành ra có ba bóng người, kẻ trước người sau lao nhanh vùn vụt về phía Tâm Đăng, lúc bấy giờ chàng đang đứng trên đầu cành cây trong cái thế Kim Kê Độc Lập.

Tuyệt Sơn Thần Nữ tuy đi sau nhưng nhờ dốc toàn lực nên bắt kịp Hoàng Hà Nhất Sát một cách dễ dàng, và khi hai người chưa bay mình đến chỗ của Tâm Đăng thì đã trao đổi cùng nhau hai đòn giữa không trung tuyệt mỹ.

Tâm Đăng đã từng hội chiến với nhiều cao thủ nhưng chưa từng thấy ai đấu chiến với nhau giữa không trung trong lúc thân hình không có lấy một điểm tựa.

Đứng trên đầu cành, Tâm Đăng vỗ tay khen dậy :

- Hảo khinh công, hảo thủ pháp!

Tiếng khen chưa dứt thì mấy tiếng bốp bốp vang lên giữa không trung, cả hai người đồng mất trớn mà sa xuống đất.

Hồng Long Nữ thấy vậy cũng đảo nhẹ một vòng giữa không trung, đoạn lẳng lẳng rơi xuống bên cạnh mẹ mình, tư thái thật vô cùng diễm lệ như một nàng tiên giáng thế.

Lúc bấy giờ Tâm Đăng mới bắn thần tự hỏi :

- Lão già này bắt thần tấn công ta, vì sao thì ta đã rõ, nếu không vì Tầm Tang khẩu quyết thì cũng vì Linh Chi Thần Thảo, còn tại sao Tuyệt Sơn Thần Nữ ra tay can thiệp thì thật là không rõ...

Trong những người có mặt tại đây, chỉ có Hồng Long Nữ biết rõ nguyên nhân đó, vì vậy mà nàng cấp tốc phi thân yểm trợ.

Thì ra Hồng Long Nữ vốn là một nàng thiếu nữ có tính tình ương ngạnh, trong đời nàng không hề khuất phục một ai, dám tự tin là đệ nhất cao thủ vùng Tuyệt Sơn.

Vì vậy mà có nhiều nơi gấm ghé thấy đều bị nàng từ chối một cách tàn nhẫn.

Hai năm về trước, vì hôn nhân của nàng đã gây ra sóng gió trong làng võ đất bắc.

Thấy thiên hạ xôn xao về mình, Hồng Long Nữ tuyên bố trước một cuộc anh hùng đại yến rằng, nếu một vị anh hùng hảo hán nào dùng võ chạm được vào mình nàng một đòn thì nàng sẽ bằng lòng trao thân gửi phận.

Thế là có biết bao nhiêu vị anh hùng hiệp sĩ còn trẻ tuổi nhao nhao nhảy ra xin đấu chiến.

Trong cuộc anh hùng hội yến đó kéo dài hơn bảy ngày, trước sau có hơn năm mươi người xin ứng chiến, nhưng chẳng có một người có đủ công lực để thắng Hồng Long Nữ một đòn mà toại kỳ sở nguyện.

Thế rồi tiệc tàn, những kẻ chiến bại ấy trở về, một số chán đời, thấy mình không có hi vọng gì thắng được người đẹp nên mượn cửa thiền để gột rửa nỗi đau thương.

Còn một số thì tiếp tục tầm sư học nghệ để tạm trau dồi võ học, định một thời gian sau sẽ tìm cách gặp người đẹp, dùng bình sinh sở học của mình khuất phục cho kỳ được Hồng Long Nữ.

Nào ngờ việc chưa kịp thức hiện thì Hồng Long Nữ tình cờ vào hang thăm gặp gỡ Tâm Đắng.

Những tướng người này võ nghệ cũng tầm thường như những người mình đã giao chiến, nào hay đâu so với nhau một trận kinh thiên động địa và nàng bị Tâm Đắng tặng cho một đòn đích đáng.

Hai mũi giấy của Tâm Đắng đã đặt trọn lên bờ vai xinh xắn của nàng, và đưa nàng xuống vực thăm, suýt nữa phải chết một cách bi thảm.

Theo thói thường, Hồng Long Nữ sẽ oán hận Tâm Đắng đến tột cùng, và sẽ tìm cách trả đũa một cách đích đáng.

Nhưng sau khi hoàn hồn, Hồng Long Nữ cảm thấy thâm tâm của mình nổi lên nhiều ý tưởng kỳ lạ.

Câu hứa hẹn năm xưa của mình giữa cuộc anh hùng đại yến, bấy giờ bỗng vắng vắng bên tai nàng.

Nàng khóc sụt sùi và kể đầu đuôi tự sự cho mẹ nàng nghe.

Tuyết Sơn Thần Nữ là người lớn tuổi, thảng nghe lời lẽ đã đọc thấu tâm tư của con mình, bà giả vờ giận dữ bảo Hồng Long Nữ sửa soạn đi tìm Tâm Đắng để phục hận, chứ thực ra bà muốn tìm gặp mặt để xem Tâm Đắng là người như thế nào, mà có thể thâm nhập vào tận đáy hang sâu, lấy được Linh Chi Thần Thảo và hạ nổi Hồng Long Nữ một cách dễ dàng.

Sau khi dụ Tâm Đắng ra khỏi thị trấn đến một ngọn đồi cao, cùng nhau so mấy trăm hiệp mới biết người này công lực quả thật là hiếm thấy.

Ngoài miệng bà chẳng nói ra chữ thật tình bên trong bà thầm mến Tâm Đắng, nay thành linh trông thấy lão già kia trở ra một đòn Nhất Tiên Xạ Song Điều, đó là một thể võ đặc biệt của Hoàng Hà Nhất Sát mà khi xưa, thừa bà còn ngang dọc giang hồ đã từng ném mùi cay đắng.

Bây giờ bỗng thấy người này sử dụng, bà ta bỗng sực nhớ ra, thảo nào nãy giờ cứ trông dáng điệu của lão ta, cứ như có quen thuộc một hai lần nhưng không nhớ ở đâu, bây giờ thấy ông ta dùng đòn ruột mới phát giác. Chỉ vì qua gần hai mươi năm không gặp mặt, Hoàng Hà Nhất Sát lại trải qua lắm cuộc phong trần nên sắc diện khác đi rất nhiều.

Biết rằng mỗi khi Hoàng Hà Nhất Sát tung ra thể võ này thì lành ít dữ nhiều, nên bà ta tức tốc sử ra một thể bản môn tuyệt kỹ để gỡ nguy cho chàng.

Về phần Hoàng Hà Nhất Sát đang thừa lúc Tâm Đắng đứng ơ hờ trên một cành cây theo thể Kim Kê Độc Lập, ông ta liền bắt thành linh dùng một thể Nhất Tiên Xạ Song Điều bắn vút lên để tấn công thần tốc.

Thể võ này do ông ta suy nghĩ suốt mười mấy năm liền mới sáng tạo nên, thật phi thường lợi hại, chuyên dùng để tấn công người đứng vào một vị trí cao hơn mình.

Vào giữa lúc thân hình của ông ta sắp sửa đứng dưới mặt của Tâm Đắng, bỗng thành linh bên tả mình gió dấy vèo vèo.

Liếc mắt nhìn lại thấy Tuyết Sơn Thần Nữ đang dấy động thân hình đuổi theo cấp tốc...

Thể võ Nhất Tiên Xạ Song Điều của ông ta vẫn dùng hai bàn tay tấn công về phía trước bằng hai đòn hư chưởng làm cho rối mắt đối phương rồi bắt thành linh dùng chân tung ra một cước thật là kỳ diệu.

Thể cước này mới thật sự mang danh là Nhất Tiên Xạ Song Điều, tuy một cước mà lợi hại vô cùng, người nào gặp phải thật khó lòng tránh cho thoát.

Phạm là một thể võ lợi hại thì bao nhiêu ý chí và sinh lực thầy đều tập trung vào đó, nay thành linh có người thọc gậy bánh xe làm cho ông ta vô cùng tức tối.

Mà người thọc gậy bánh xe đây lại là một người lừng danh trong vùng Tuyết Sơn, nên bà ta vừa kẻ sát bên mình, thì Hoàng Hà Nhất Sát tức khắc nghe thấy một luồng gió lạnh thấu xương xông thẳng vào huyệt Thanh Linh trên vai của mình.

Huyệt Thanh Linh thuộc tim nên nội lực của Tuyết Sơn Thần Nữ vừa xông vào, làm cho Hoàng Hà Nhất Sát nghe gần như nghẹt thở.

Kinh tâm, ông ta vội vàng tháo bộ trở về để cứu nguy cho mình, và cũng vì vậy mà kế hoạch của ông ta hoàn toàn tan vỡ.

Lòng căm tức dâng lên cực điểm, chân vừa chấm đất, ông ta tức khắc nhảy xổ về phía Tuyết Sơn Thần Nữ, thét lên :

- Mười năm không gặp ngõ mi đã ăn năn hối cải, không ngờ hễ gặp mặt là làm khó dễ ta.

Câu nói này làm cho Hồng Long Nữ trong lòng ngơ ngác, không ngờ mẹ với Hoàng Hà Nhất Sát lại có quen biết nhau từ mười năm về trước.

Nàng có biết đâu mẹ nàng không những quen biết Hoàng Hà Nhất Sát mà đôi bên còn có một đoạn ân thù khá sâu đậm.

Thì ra mười năm về trước, Tuyết Sơn Thần Nữ vốn là một tay kiệt kiệt, danh tiếng lẫy lừng trong làng võ lâm miền Bắc.

Một hôm bà ta đi ngang qua sông Hoàng Hà, lúc bấy giờ trăng lặn sao mờ, một giải trường giang im phăng phắc.

Thuyền của Tuyết Sơn Thần Nữ đang đi một cách yên lành, Tuyết Sơn Thần Nữ đang đứng trước mũi thuyền nhìn sao hóng mát, bỗng thình lình giật mình kinh hãi, ngồi dậy nhón nhác nhìn quanh.

Theo kinh nghiệm cho biết thì tiếng động đó do tên cướp lặn ngầm dưới nước để đục thuyền.

Lúc bấy giờ thuyền đang ở giữa sông, nếu kẻ gian xuống đục thủ như vậy thì thật là một điều phi thường nan giải.

May nhờ bà ta biết chút ít thủy công nên vẫn trầm tĩnh, bà ta gọi tên đà công :

- Nhà ngươi mau bẻ thuyền vào bờ, ta nghe dường như dưới lườn thuyền có tiếng động khả nghi.

Tên đà công nở một nụ cười tinh quái nói :

- Không sao, nhân lúc đêm khuya thanh vắng, khí trời oi ả, cho cô nương có dịp may tắm mát chẳng tốt lắm sao.

Tuyết Sơn Thần Nữ giật mình, thì ra mình có việc cần kíp qua sông, chẳng có dịp lực thuyền nên phải quá giang nhảm thuyền của kẻ ác.

Thì ra tên đà công ấy chính là một tay sai đắc lực của Hoàng Hà Nhất Sát, chuyên cạy vào võ thuật của mình mà bóc lột khách qua đường.

Ngày hôm nay thấy khách thuê thuyền sang sông là một trang nhan sắc tuyệt vời, bên mình chẳng có ai hầu hạ, trong lòng hấn lấy làm mừng rỡ vì đây là một dịp tốt, giúp cho hấn tìm được một món của quý để dâng công với kẻ bề trên là Hoàng Hà Nhất Sát.

Tuyết Sơn Thần Nữ còn đang bàng hoàng do dự thì tên đà công thình lình buông tay lái, tung mình nhả tới, điệu bộ thật là nhanh nhẹn.

Tuyết Sơn Thần Nữ nhác trông thấy điệu bộ khinh công ấy, biết ngay rằng đối thủ của mình không phải hạng tầm thường.

Bà ta vội vàng cất lên một tiếng hú thanh thao lãnh lót đoạn bắn vọt thân hình ra trước mũi thuyền.

Thân hình của bà vừa kịp đứng vững thì tên đà công đã tức tốc đuổi theo, thân hình của hấn còn cách Tuyết Sơn Thần Nữ chừng ba trượng thì bà ta dùng một thủ pháp cực kỳ lạnh lẽo tuốt phát thanh trường kiếm vào tay đoạn hắt hàm hỏi :

- Nhà ngươi hãy thông báo tên họ rồi sẽ xuống sông Hoàng Hà tắm mát, tiện dịp đi châu Diêm Chúa.

Tên đà công ngửa cổ cười rùng rợn, hấn nghe trả lời một câu đanh ác :

- Mi ngày hôm nay muốn thoát khỏi con sông này mà vào bờ thì thật là thiên nan vạn nan. Đêm hôm nay ta quyết cho mi nếm mùi tuyệt học của Hoàng Hà ngũ quỷ.

Tuyết Sơn Thần Nữ nghe nói giật mình đánh thót, bà ta không ngờ tên đà công đứng trước mặt mình lại là một trong Hoàng Hà ngũ quỷ.

Nhưng sự thể đã như vậy, bà đã thành thế cười cợt, chỉ còn có cách dốc hết bình sinh sở học của mình để hạ tên này một trận về vang.

Tuyết Sơn Thần Nữ ngửa mặt cười giòn :

- Ngờ là ai, té ra Hoàng Hà ngũ quỷ, vậy ngày hôm nay ta không làm cho chúng bay máu nhuộm Hoàng Hà ta quyết không nhìn nhận danh hiệu Tuyết Sơn Thần Nữ nữa.

Câu nói vừa dứt thì thanh gươm trong tay bà thành linh tung ra một đòn cực kỳ mãnh liệt, trông như một chiếc cầu vòng bay thẳng vào đầu của đối phương.

Đối phương chưa kịp tránh đòn thì bỗng từ trong khoang thuyền có giọng nói lạnh lạnh sang sang như chuông đồng :

- Hay cho Mai Hoa kiếm pháp!

Tuyết Sơn Thần Nữ lại khê giật mình không biết người ngồi trong khoang thuyền kia là hà phương nhân vật, mà chỉ trong một đường kiếm của mình là biết ngay xuất xứ.

Muốn mãi lộng thần uy của mình để cho đối phương kinh khiếp, đường gươm đi chưa mãn trớn, Tuyết Sơn Thần Nữ bất thành linh đối “trăm” thành ra “thích”...

Lưỡi gươm của bà đang trăm tới vù vù vào đỉnh đầu của đối phương, bất thành linh trút mũi xuống đâm thốc vào dạ dưới của đối phương, chiếu đúng huyệt Đan Điền.

Nhưng đối phương của bà đã dùng bàn chân tả xô dịch một cách thần tốc sang cánh trái, và cái bộ trở tài tình đó đã làm cho mũi gươm của Tuyết Sơn Thần Nữ đâm trượt vào khoảng không.

Giọng nói ban này từ trong khoang thuyền lại vang lên :

- Nhị đệ hãy lui ra, để lại ta cho con bé này một bài học.

Thì ra Tuyết Sơn Thần Nữ lúc bấy giờ diện mạo phi phàm, sắc mặt tươi đẹp như hoa nên người đứng đầu Hoàng Hà ngũ quỷ gọi là con bé.

Tuyết Sơn Thần Nữ chưa kịp dùng gươm thứ hai để tấn công thì từ trong mũi bay vút ra một bóng người.

Người này thân hình vạm vỡ, vai u thịt bắp, mặt vuông mày rậm có một cặp mắt to và tròn.

Thì ra người này chính là người đứng đầu Hoàng Hà ngũ quỷ, chân chưa kịp chạm vào ván thuyền, hắn đã nhanh tay rút ra một món binh khí kỳ dị.

Tuyết Sơn Thần Nữ nghe tiếng binh khí chẳng phải món tầm thường.

Định thần nhìn kỹ thì ra đó là một miếng thiết bài làm bằng sắt, cứ theo dáng đắp bề ngoài thì miếng thiết bài này trọng lượng không dưới trăm cân.

Miếng thiết bài vừa đánh tới thì cuồng phong dạt ra bốn phía làm cho những chéo áo trên mình của Tuyết Sơn Thần Nữ thấy đều động dậy.

Bà ta tức khắc đẩy động thân hình, bước theo bộ pháp Hồng Môn, thừa lúc đối phương đang cơn đắc chí, lướt thẳng vào trung cung của địch, tính làm chuyện phi thường.

Nào ngờ thân hình của Hoàng Hà Đệ Nhất Quỷ tuy cao lớn kịch cỡm, binh khí tuy to lớn, nặng nề nhưng động tác quá ư lanh lẹ.

Thấy Tuyết Sơn Thần Nữ liều mạng, hắn ta cũng tung ra một đòn liều mạng, không tránh né Đệ Nhất Quỷ thành linh xoạc chân xuống tấn, miếng thiết bài vừa đánh hụt một đòn liền mượn trớn múa thêm một vòng để gia tăng sức mạnh rồi thành linh phát trở về trung cung chặn hết ngõ tấn công của Tuyết Sơn Thần Nữ, muốn dùng sức mạnh chọi sức mạnh chứ chẳng sợ lưỡi bảo kiếm trong tay của đối phương.

Lưỡi gươm Tuyết Sơn Thần Nữ đang cầm chính là một thanh kiếm bén nhất trong vùng bắc Trung Hoa.

Khi xưa, sư phụ của bà phải leo tận đỉnh Tuyết Sơn giữa muôn trùng gió tuyết để xây lò luyện kiếm, khó nhọc không biết chừng nào.

Thanh bảo kiếm này truyền vào tay Tuyết Sơn Thần Nữ đã mười năm, mỗi lần va chạm vào binh khí kẻ khác, thấy đều làm cho binh khí đối phương bị hư hại.

Ngày hôm nay thấy Đệ Nhất Quỷ cả gan dám dùng binh khí va chạm thẳng tay với mình, Tuyết Sơn Thần Nữ trong lòng cả mừng, nên đường gươm của nàng không những không trốn tránh mà lại còn gia tăng thêm sức mạnh, nhắm thẳng vào trung cung bay tới vèo vèo.

Hoàng Hà đệ nhị quỷ thấy vậy buông ra một tiếng cười thích thú, tiếng cười chưa dứt thì một tiếng “coong” rợn người vang lên, lửa bắn tung tóe...

Vì sức mạnh va chạm vào nhau một cách kinh khủng lên cả hai đều loạn choạng thối lui ba bước.

Trên mặt của Hoàng Hà Đại Quỷ nổi lên những nét hằn kinh ngạc, thật hấn không ngờ đêm nay trên chõ giang sơn riêng biệt của hấn tại con sông Hoàng Hà này lại gặp tay đối thủ.

Vì mới chạm nhau nội lực một đòn, hấn nghe thấy sức mạnh của nàng thiếu nữ trẻ đẹp này thật là cao thâm vô tận.

Liếc xuống nhìn kỹ thấy binh khí của mình là miếng thiết bài bị thanh gươm của đối thủ cắt đứt một đường to tướng.

Đại Quỷ càng thêm sợ hãi, vì cây thiết bài này chế tạo bằng một thứ sắt rắn vô cùng gọi là Huyền Thiết.

Hai mươi mấy năm ngang dọc suốt dải Hoàng Hà, cây thiết bài của ông ta hề chạm vào món binh khí nào thì món binh khí ấy phải hư hao đi.

Không ngờ ngày hôm nay lại bị lưỡi gươm của đối phương chém đứt, trong lòng hấn bất giác bàng hoàng lo sợ.

Về phần Tuyết Sơn Thần Nữ cũng liếc nhìn thanh bảo kiếm của mình, may sao không hề suy suyễn, bà ta lấy làm mừng rỡ.

Hoàng hà đại quỷ sau khi biết món binh khí trong tay đối phương tức khắc thay đổi lối đánh.

Tuyết Sơn Thần Nữ thấy món binh khí trong tay của đối phương không còn sử dụng theo lối ngành công nữa mà mỗi khi xuất động thấy đều mềm mại lạ thường.

Thiết bài là một món binh khí nặng nề kịch cỡm, thế mà trong tay đại quỷ nó trở thành một món binh khí mềm mại lạ thường, làm cho thanh gươm của Tuyết Sơn Thần Nữ luôn gặp điều nguy hiểm.

May nhờ trong tay nàng có một món binh khí sắc bén hơn của đối phương nên gắng gượng cầm đồng hơn bốn mươi hiệp.

Trong lúc đó thì tiếng động dưới mạn thuyền càng lúc càng to, không mấy chốc thuyền chòng chành lắc lư một cách kinh khiếp.

Trên gương mặt của Tuyết Sơn Thần Nữ thoáng hiện một nét lo âu nhưng trên gương mặt của Hoàng hà đại quỷ và nhị quỷ thấy đều nổi lên một nét mừng rỡ.

Năm Hiệp nữa lại diễn biến trong bầu không khí cực kỳ sôi nổi, Đệ Nhị Quỷ đứng bên cạnh lược trận lòng mừng khắp khởi, vì nó biết chỉ trong vòng năm mươi hiệp nữa, chiến cuộc ắt có thể giải quyết.

Quả thật Đại Quỷ chỉ dùng ba thế võ nữa là đã dụ Tuyết Sơn Thần Nữ vào mạn thuyền, tình thế quá ư nguy hiểm.

Và thêm hai thế nữa thì Đại Quỷ đã dồn đối phương đến trước mũi thuyền, thế là Tuyết Sơn Thần Nữ lần lần bị đưa vào ngõ bí, vì mũi thuyền là một nơi tuyệt lộ, không còn đường để tháo lui nữa.

Đệ Nhị Quỷ cười hềnh hếch nói :

- Khôn hồn thì hãy mau buông kiếm xuống, chúng ta sẽ tha cho tội chết, mà biết đâu có thể còn làm áp trại phu nhân nữa là đằng khác...

Bốn chữ “áp trại phu nhân” vừa dứt thì bỗng thành linh bị một tiếng thét rùng rợn cắt ngang...

Đệ Nhị Quý cơ hồ lú lẫm, không thể nói tiếp, vì rằng một việc xảy ra ngoài sự tưởng tượng...

Thì ra tiếng thét đó là của Đại Quý kêu lên, Đệ Nhị Quý vừa định thần nhìn kỹ, thì một cánh tay hữu của Đại Quý đã thoát ly với thân hình của hắn mà bay vù về phía Đệ Nhị Quý, và khi còn cách chừng hai thước thì nó rơi xuống ván thuyền đánh sầm một cái, bàn tay còn nắm chặt miếng thiết bài...

Một làn máu thấm tuôn ra ướt cả nửa thân áo của Đại Quý, toàn thân của hắn run lên bần bật trong lúc đó thì Tuyết Sơn Thần Nữ hiên ngang đứng trên mũi thuyền trong cái thế Kim Kê Độc Lập.

Mũi gươm của nàng vẫn chỉ thẳng về phía người chiến bại để phòng ngừa bất trắc.

Thì ra này giờ nàng yếu thế chỉ là một kẻ hư binh, cốt để cho đối phương khinh địch.

Quả thật sự việc xảy ra chưa hợp với dự định của nàng và cho đến khi tinh thần khinh địch của đối phương lên đến tuyệt đỉnh, thì nàng bất thành linh tung ra một đòn Hoàng Sào Thi Kiếm.

Đây là một thế vô phi thường lợi hại, một sát thủ của nàng sáng chế ra, đường gươm của nàng này giờ bị gò bó vì miếng thiết bài cổ quái nọ.

Nay bỗng thành linh chia ra thành năm ngõ tấn công vào đại huyệt trước ngực của đối phương.

Lối tấn công lạ lùng đó làm cho Đại Quý giật mình, nhưng hắn chưa kịp định thần thì một đường gươm khác đã lóc lên, trảm ngang một đường vô cùng thần tốc.

Chính đường gươm đó đã làm cho thanh danh của Hoàng Hà Đại Quý phải trôi theo luồng nước, vì nó đã thành công mỹ mãn, trảm đứt ngang cánh tay của hắn rơi trên ván thuyền.

Đau thấu tâm can, hắn suýt ngất đi vì máu ra quá nhiều. Nhưng Tuyết Sơn Thần Nữ chẳng nhân dịp đó mà tiếp tục tấn công.

Nàng lo lắng vì tiếng động dưới mạn thuyền càng lúc càng nghe rõ, chắc chắn họ sẽ đục thuyền cho đắm.

Nàng nghĩ :

- Chẳng biết sau khi thuyền đắm, những người trên thuyền sẽ đào sinh bằng cách nào và họ sẽ đối phó với ta ra sao?

Vừa nghĩ đến đây, bỗng thuyền chòng chành dữ dội, và từ từ lặn xuống mặt nước mênh mông bát ngát của con sông Hoàng Hà.

Còn đang bàng hoàng kinh dị thì Đệ Nhị Quý đã nhảy xổ tới đỡ lấy thân hình tái xanh của Đại Quý...

Nước bắt đầu ồ ạt tràn vào thuyền và bỗng nhiên từ sau lái thuyền vang lên mấy hồi tù và lạnh lạnh.

Ba hồi tù và vừa dứt thì bỗng nhiên từ trong bờ có mấy chiếc thuyền tách sóng xông ra.

Tuyết Sơn Thần Nữ trong dạ bàng hoàng, vì nàng định liệu rằng, nếu viện binh của họ từ trong đổ xô ra quá nhiều thì mình ắt bị dụ vào thế quả bất địch chúng...

Trong trí vùng nảy ra một ý, nàng vội vàng nhảy xổ về phía Đệ Nhị Quý, định bất thành linh bắt hắn làm con tin, ngõ hầu uy hiếp đối phương, nào ngờ...

Thân hình của nàng còn cách Đệ Nhị Quý không đầy ba thước, bỗng từ trong mũi thuyền có ba bóng người nhảy xổ tới trước mặt của nàng.

Ba người này cùng nhau phối hợp, giăng thành hình chữ nhất chặn hẳn lối đi của nàng.

Thì ra, đó chẳng phải ai xa lạ mà chính là Hoàng Hà tam quý đó. Vì rằng Hoàng Hà ngũ quý có cái tật riêng là hề đi đâu thì năm người dính liền vào nhau không rời một bước.

Ban này cuộc chiến diễn biến, ba người thấy đều theo dõi từng ly từng tí bằng cách ngồi trong mũi thuyền nhìn ra.

Nhưng chỉ vì Tuyết Sơn Thần Nữ ban đầu giả vờ yếu thế, rồi sau mới thành linh quật khởi tấn công, vì thế Tam quỷ ra tay tiếp cứu chẳng kịp.

Nay bây giờ thấy Đại Quỷ thọ thương quá nặng mới đồng loạt tham gia chiến trận.

Đây nói về Tuyết Sơn Thần Nữ bị Tam Quỷ, Tứ Quỷ, Ngũ Quỷ đồng mở lưới bao vây, trong lòng kinh sợ, phần từ trong bờ, những chiếc thuyền khả nghi khác nghe hiệu tù và, bây giờ đang tách sóng đâm mũi ra thật nhanh.

Cùng trong một lúc, nước sông Hoàng Hà noi theo những lỗ thủng trên thuyền tuôn vào ào ạt, tình thế thật muôn phần nguy cấp.

Ba người vừa đến sau, vừa trụ hình liền tức khắc đại khởi thế công, tấn công vùn vụt, ba người lại dùng ba thứ binh khí khác nhau.

Ba người thấy đều tung ra sát thủ, yểm trợ cho Nhị Quỷ ôm Đại Quỷ rút trở về sau lái thuyền lo điều trị vết thương.

Thân hình của Nhị Quỷ vừa cấp Đại Quỷ rút ra khỏi chỗ chiến đấu chừng một trượng thì ba người tức tốc kết thành một bức tường đồng vách sắt, chặn lấy lối thoát của đối phương, tính chuyện dồn ép Tuyết Sơn Thần Nữ cho mất đất đứng mà rơi xuống nước.

Nào hay đâu chỉ vừa tung ra ba bốn thế võ thì con thuyền mọi người đang đấu chiến lần lần chìm lỉm xuống làn nước bạc.

Trong chớp mắt, nước đã lên tới ống chân của Tuyết Sơn Thần Nữ, và một việc lại xảy ra ngoài vòng tưởng tượng của mọi người.

Tuyết Sơn Thần Nữ thình lình cất lên một tiếng hú lấy lừng rồi bất thình lình dùng một thế Thất Tinh Liên Hoàn bộ bắn lùi bảy bước...

Bảy bước đó làm cho thân hình của nàng bắn vù vào làn nước. Làm cho ba đối thủ của nàng thấy đều há hốc mồm kinh dị.

Nhưng Tam Quỷ đã cấp tốc truyền lệnh cho những chiếc thuyền từ trong bờ tức tốc chia ra thành hình cánh nhận bao vây Tuyết Sơn Thần Nữ vào giữa. Đồng thời chúng truyền lệnh cho một chiếc thuyền to lớn nhất cặp sát vào chiếc thuyền đang đắm để cứu bọn trên thuyền.

Đây nói về Tuyết Sơn Thần Nữ vừa bắn mình xuống nước, ai nấy ngỡ nàng sẽ chìm lỉm, nào hay đâu hai chân nàng vừa chạm vào mặt nước tức khắc đạp nhẹ lên một cánh bèo, rồi thân hình của nàng tức khắc đứng vững như trên bình địa.

Việc xảy ra làm cho những người có mặt nơi đó thấy đều thất sắc, đồng nghĩ :

- Chẳng lẽ người con gái này biết yêu thuật, có thể đứng trên mặt nước mà không chìm...?

Trong những người chứng kiến chỉ có một mình Đại Quỷ nằm trong lòng Nhị Quỷ liếc mắt nhìn ra sông rộng mà chép môi nói :

- Lai lịch người này ra sao mà lại luyện được phép Đăng Bình Độ Thủy?

Quả thật lúc bấy giờ Tuyết Sơn Thần Nữ đang trở một thật khinh công tuyệt đỉnh là Đăng Bình Độ Thủy.

Ai luyện được môn này chỉ đứng trên một cánh bèo cũng có thể vượt qua một khoảng trường giang rộng lớn.

Dưới gầm trời này há dễ mấy ai có thể luyện được món khinh công tuyệt diệu này.

Đại Quỷ mặc ù thân lâm trọng bệnh nhưng hần cũng kê tai phụ nhĩ với Nhị Quỷ vài câu và tên này lập tức truyền lệnh cho những chiếc thuyền còn lại mở thế bao vây Tuyết Sơn Thần Nữ vào giữa.

Nào hay đâu thân hình của Tuyết Sơn Thần Nữ cực kỳ linh động, chỉ tựa vào một cánh bèo mà lướt đi trên mặt nước nhanh như một đường tên bắn.

Mặc dầu những chiếc thuyền đến sau hết sức để lèo lại nàng vào giữa nhưng xem tình thế này thật khó bắt kịp.

Chính vào lúc Tuyết Sơn Thần Nữ thoát khỏi vòng vây, bỗng thành linh từ trong mũi thuyền bắn vọt ra một bóng người, người ấy đâm sầm xuống mặt nước...

Và lạ lùng thay, khi hai chân người này cũng vừa chạm xuống mặt nước thì cũng đứng vững trên mặt sông Hoàng Hà như đứng trên đất bằng.

Thân hình của người này vừa đứng vững thì tiếng reo hò từ bốn phía vang dậy để hoan hô tài bộ của người này.

Tuyết Sơn Thần Nữ nghe văng vẳng có tiếng người nói :

- Phen này cho yêu nữ ném mùi của Hoàng Hà Nhất Sát!

Bốn chữ Hoàng Hà Nhất Sát lọt vào tai nàng đó là lần thứ nhất. Thế rồi nàng trông thấy Hoàng Hà Nhất Sát khẽ nhún thân hình lướt về phía này nhanh thoăn thoắt.

Thì ra tên này cũng biết Đẳng Bình Độ Thủy, vậy thì tài bộ của người này thật cao siêu không biết mức độ nào mà đo lường.

Không dám chần chờ, Tuyết Sơn Thần Nữ vội vàng quay lưng xuôi dòng Hoàng Hà mà đi thẳng.

Con sông này suốt ngày nước lũ đổ cuộn cuộn, không ngớt chảy về phía đông, nay Tuyết Sơn Thần Nữ xuôi dòng nước nhắm hướng đông mà đi nhanh như giông như gió.

Trong một cái nháy mắt nàng đã thoát ra khỏi vòng kèm tỏa của những chiếc ghe quái dị từ trong bờ đi ra chực bao vây nàng.

Thoát đi được chừng một đoạn đường quay đầu nhìn lại, bắt giác kinh hãi, vì lẽ sau lưng nàng Hoàng Hà Nhất Sát cũng theo một cánh bèo đuổi theo như giông như gió.

Thân hình của ông ta lướt trên mặt con trường giang bát ngát bằng một tốc độ kinh thiên, đuổi theo Tuyết Sơn Thần Nữ rất gắt.

Tuyết Sơn Thần Nữ tức khắc gia tăng tốc độ, định dùng môn Đẳng Bình Độ Thủy này mà thoát khỏi cơn nguy.

Thế là mặt nước Hoàng hà mênh mông bát ngát, người ta trông thấy hai chiếc bóng người lướt trên mặt nước nhanh như hai đường tên bắn, trong chớp mắt đã vượt ra ngoài ba trăm trượng.

Nhưng thánh giác của Tuyết Sơn Thần Nữ báo cho nàng biết khoảng cách giữa hai người càng ngày càng thu ngắn, vì lẽ tiếng phi hành của Hoàng Hà Nhất Sát càng lúc càng nghe rõ.

Thế là hiển nhiên công lực của nàng còn kém tên này một bậc. Trong lòng hết sức lo lắng không biết rồi đây mình sẽ đối phó ra sao, vì cứ tình thế này thì thế nào đối thủ cũng bằng theo kịp mình.

Lúc bấy giờ nàng liếc mắt trông sang hai bên bờ. Ở hai bên bờ cây xanh mịt mịt, bắt giác trong lòng nảy ra một ý, nàng nghĩ :

- Hay là ta vào bờ, bởi vì trên đường đất sẫm ướt hơn, dễ bề cho ta trốn lánh?

Nghĩ đoạn nàng rẽ hướng đi chênh chếch vào bờ. Nào hay đâu khi nàng vừa thay chiều đổi hướng thì phía sau lưng nàng Hoàng Hà Nhất Sát vội vàng gia tăng tốc độ.

Tuyết Sơn Thần Nữ nghe thấy sau lưng mình gió dậy vì vèo, liếc mắt nhìn lại thấy đối phương chỉ còn cách mình không đầy mười trượng.

Đồng thời bây giờ hẳn chẳng còn đuổi theo mình theo đường thẳng như bàn này mà lại đi bọc sang cánh tả để chặn đầu nàng.

Rõ ràng tình thế như vậy thì đối phương cố ý không cho mình vào bờ. Còn đang nghi kỵ trong dạ thì quả thật Hoàng Hà Nhất Sát bỗng nhiên cất lên tiếng hú thật dài.

Tiếng hú trong veo, ngân lên cao vút giữa khoảng trường giang vắng lặng. Thế rồi thân hình của hắc vùng bắn vút về phía trước nhanh như một đường tên, chặn lấy đầu nàng.

Hắn cất lên tiếng cười lạnh lạnh nói :

- Mi có chấp cánh cũng không bay được lên bờ. Hãy trở ra giữa sông Hoàng hà cùng ta đấu một trận trên mặt nước cho phỉ chí bình sinh.

Thì ra trong nửa đời người ngang dọc của Hoàng Hà Nhất Sát, ông ta mới trông thấy một người thiếu nữ nhỏ tuổi như Tuyết Sơn Thần Nữ đây lại luyện được phép Đăng Bình Độ Thủy. Trong lòng lấy làm hiếu kỳ, cố tình đưa đẩy đối phương ra giữa dòng nước bạc để cùng nhau so một trận thư hùng.

Này giờ ngẫm so tốc lực giữa đôi bên, Tuyết Sơn Thần Nữ biết mình chẳng thể nào dùng khinh công mà thoát khỏi vòng kèm tỏa cho nổi.

Nàng nghĩ :

- Giờ đây ta không thể dùng võ lực để thắng, thì phải dùng mưu trí vậy... Nhưng dùng mưu trí thế nào? Chốc nữa sẽ tính, bây giờ hãy cùng tên này so một trận thủy chiến chơi...

Nghĩ đoạn, nàng liền đình bộ, bất thành linh tháo lui, lướt thẳng ra giữa dòng nước bạc.

Và Hoàng Hà Nhất Sát nào chịu bỏ qua, hắc dấy động thân hình đuổi theo rất gắt.

Ra đến giữa sông rồi, nàng liền đảo nhẹ một vòng đoạn dừng chân đứng lại, và Hoàng Hà Nhất Sát cũng y theo bộ pháp của nàng, giữa cổ cười ha hả rằng :

- Chịu thua rồi ư? Hãy nghe theo lời bọn Hoàng Hà ngũ quỷ theo ta về làm áp trại phu nhân thì ngọc ngà châu báu suốt một dải Hoàng Hà này thảy đều lọt vào tay người đẹp... Mỹ nhân nghĩ sao?... Ha ha... Ha ha...

Tuyết Sơn Thần Nữ nghe qua rùng rờ nghĩ :

- Thì ra bọn này đã có kế hoạch hắc hoi, nhất quyết bắt ta cho kỳ được.

Còn đang suy nghĩ bỗng nghe hắc cất giọng nói :

- Chẳng hay cô nương cao danh quý tính? Sư môn là ai? Từng này tuổi mà luyện được phép Đăng Bình Độ Thủy thật chẳng phải tầm thường.

Tuyết Sơn Thần Nữ nghiêng răng kèn kẹt nói :

- Sư môn của ta mi chẳng cần biết, chỉ nên nhớ lấy bốn chữ Tuyết Sơn Thần Nữ để về trời trăng với sư phụ của mi, tìm đến Tuyết Sơn mà rửa thù phục hận.

Giọng nói của nàng hiển nhiên đã đặt Hoàng Hà Nhất Sát vào cái thế thất bại.

Hoàng Hà Nhất Sát cười lên lạnh lạnh thét :

- Hay cho ni dám buông lời hỗn láo, ngờ là ai, té ra mi là một đứa vô danh tiểu tốt ở trên Tuyết sơn mà cũng dám đến Hoàng Hà trêu ghẹo ta... Đỡ!

Chữ “đỡ” vừa dứt thì thân hình của hắc cũng bắn vút tới nhanh như một tia chớp.

Nãy giờ hai người sở dĩ đứng được trên mặt nước là nhờ có một cánh bèo làm điểm tựa.

Bây giờ thân hình của hắc bắn vút tới, Tuyết Sơn Thần Nữ lạnh mắt trông xuống dưới bàn chân của hắc bất giác khê giạt mình, vì mặc dù thân hình của hắc ly khai với mặt nước nhưng bàn chân của hắc cũng mang cánh bèo đem theo.

Nàng bất giác khen thầm :

- Uống thay cho một người có công lực cao thâm như thế này mà lại đi làm điều đại gian đại ác.

Nghĩ tới đây thì đòn tấn công của Hoàng Hà Nhất Sát cũng vừa bay tới. Tuyết Sơn Thần Nữ không dám chần chờ, thấy bàn tay của hắc vỗ thẳng vào giữa mặt một chưởng, thế võ không có chi là kỳ lạ.

Mặc dù chỉ dùng một bàn tay trắng nhưng Hoàng Hà Nhất Sát tấn công bằng một lối thật là lạ lùng khôn tả, làm cho Tuyết Sơn Thần Nữ nghe thấy một luồng gió lạnh thổi thốc vào mặt của mình.

Hai chân của nàng thật là lanh lẹ, mặc dù chỉ đứng trên một cánh bèo nhưng liền tức tốc trượt lui ra phía sau một đường thần tốc.

Hai bàn chân thon nhỏ của nàng khẽ động đẩy thì thân hình của nàng bắn vọt về phía sau nhanh như một đường tên.

Thì ra phép Đăng Bình Độ Thủy rất có lợi khi người ta sử dụng trên mặt nước, mỗi khi xô dịch thì bộ pháp trơn tru lanh lẹ, không như người ở trên đất bằng, gặp phải nhiều chướng ngại vật.

Nào hay đâu thân hình của nàng chỉ bắn lùi được ba trượng thì Hoàng Hà Nhất Sát ngửa mặt ngửa mặt lên trời ha hả, hai bàn chân củ lão ta cũng xô dịch và thân hình của lão ta tiếp tục lướt tới như bay.

Chỉ trong một cái chớp mắt là ông ta đã bám sát theo sát Tuyết Sơn Thần Nữ, nàng thấy bàn tay của Hoàng Hà Nhất Sát vẫn theo điệu bộ cũ, vẫn theo chiều hướng cũ, cách sống mũi của mình chừng hai ba thước mà thôi.

Trong lòng của nàng lấy làm kinh hãi vì trong suốt nửa đời người của nàng đi ngang dọc khắp ngũ hồ thất hải mà chưa gặp phải người nào có lối tấn công lạ lùng đến thế.

Nhưng ngoài mặt, Tuyết Sơn Thần Nữ không bao giờ lộ vẻ chùn lòng, tiếp tục rút lui thêm hai trượng và lần này hai chân của nàng chưa đứng vững thì vang lên một trang loảng xoảng nghe đến rợn người.

Chỉ trong một cái nháy mắt, nàng đã tuốt thanh trường kiếm hoa tay hoành thân thủ một thế phi thường hóc hiểm.

Lưỡi gươm của nàng chỉ mũi về phía Hoàng Hà Nhất Sát bằng một chiều hướng thật là quái dị làm cho hấn ta không thể không thu tay trở về.

Vì lẽ nếu hấn tháo thủ tiếp tục tấn công thì bàn tay kia sẽ bị lưỡi gươm của Tuyết Sơn Thần Nữ cắt phăng trong nháy mắt như chơi.

Trong lòng của hấn bây giờ thật bàng hoàng kinh dị, không biết nàng thiếu nữ trẻ đẹp này thuộc môn phái nào mà lại có một thế thủ lạ lùng đến thế.

Hấn vội hỏi :

- Xin cô nương cho biết sư môn để sau này còn phải tương lực lệ đến ra mắt.

Tuyết Sơn Thần Nữ thét :

- Ta đã bảo mi không có đủ tư cách nghe đến tên sư phụ của ta của ta.

Nói dứt lời lại liền tiếp biến hóa ra hai thể vô liên hoàn tấn công dữ dội.

Hoàng Hà Nhất Sát reo lên một tiếng thật dài đoạn vũ lộng hai bàn tay trắng lướt tới tấn công.

Khá khen cho ông ta chỉ sử dụng có hai tay mà chiến đấu với một cao thủ đang cầm trong tay một thanh kiếm quý.

Có lẽ Hoàng Hà Nhất Sát định vũ lộng thần oai làm cho Tuyết Sơn Thần Nữ tâm phục nên không sử dụng binh khí.

Biết công lực của tên này cao hơn mình quá nhiều, Tuyết Sơn Thần Nữ không dám khinh địch, để hết tâm thần vào đường kiếm của mình.

Thoạt tiên nàng dùng một thế vô vô cùng bí hiểm của sư phụ mình là Thiên Nữ Tẩn Hoa để mở mà chiến cuộc.

Hoàng Hà Nhất Sát nghe thấy lưỡi gươm trong tay nàng thiếu nữ này bỗng thành linh tách thành trăm trăm nghìn nghìn mũi cơ hồ như một bức màn vô cùng huyền diệu, lại cũng mường tượng như trăm trăm nghìn nghìn đóa hoa rơi lả tả xuống trước mặt ông ta.

Biết rằng lợi hại, không dám chần chờ, Hoàng Hà Nhất Sát cũng trở khinh công thượng thặng làm cho Tuyết Sơn Thần Nữ đường gươm của mình sắp bao trùm đối phương bỗng thành linh thấy hấn tung tăng bay nhảy trên mặt nước bằng một bộ pháp thật là lạ lùng khó tả.

Hai bàn chân của hấn có lúc lại lún sâu xuống mặt nước hơn năm tấc và lối dùng bộ pháp lạ lùng đó mà hấn ta trốn thoát được đòn Thiên Nữ Tảo Hoa.

Tuyết Sơn Thần Nữ trong lòng thâm nghĩ :

- Không ngờ đứng trên mặt nước mà hấn lại có thể tự do bay nhảy như trên đất bằng.

Trong lòng vừa nghĩ nhưng hai tay của nàng không ngơi nghỉ, cứ loang gươm vùn vụt tấn công.

Đòn thứ nhì tiếp theo là Kinh Thiên Nhất Kiếm.

Đòn thứ nhất phức tạp bao nhiêu, rồi mất bao nhiêu thì đòn thứ nhì đơn giản và mạnh bạo bấy nhiêu.

Bởi vì đường gươm Thiên Nữ Tảo Hoa như cái tên của nó, khi sử dụng ra thì như một nàng tiên nữ rắc ra vô số cánh hoa vậy, nên rất dễ làm cho người xem phải rối mắt, rồi lợi dụng lúc đối thủ tinh thần đang thăng thốt mà tung ra thêm sát thủ.

Đang này vì gặp một tay đối thủ vô cùng lợi hại nên tránh thoát một cách dễ dàng.

Vì vậy Tuyết Sơn Thần Nữ phải dùng một đòn thứ hai là một thế võ vô cùng hung bạo, đường gươm của nàng chỉ chém ra một nhát nhưng gồm không biết bao nhiêu là sát thủ liên tiếp theo sau.

Đường gươm của nàng bắt đầu từ trên chém thẳng một đường dữ dội vào huyết Hoa Cái trên đỉnh đầu của hấn...

Gươm đến nửa chừng liền tức tốc thay đổi chiều hướng, phạt ngang một đường vào giữa hông, tiếng gươm đi trong gió nghe vì vèo thật vô cùng kinh khiếp.

Nào ngờ lưỡi gươm đi đến nửa chừng cũng lại biến đổi một cách thần tốc. Đường gươm đang phạt ngang bỗng thành linh chúc mũi trở xuống, để rồi bắt đầu từ phía dưới đâm nghịch trở lên, đúng như cái tên Kinh Thiên Nhất Kiếm của nó.

Hoàng Hà Nhất Sát trông thấy lưỡi gươm tuy đâm thẳng vào huyết Đan Điền nhưng thật ra khắp các yếu huyết từ Đan Điền trở lên cho chí tới huyết Hắc Đầu thấy đều bị khống chế một cách vô cùng quái ác.

Hoàng Hà Nhất Sát trong lòng càng thêm kinh dị vì đường gươm này thật là kỳ dị nhưng ông ta cũng kịp thời ứng biến.

Tuyết Sơn Thần Nữ nghe thấy đối phương hú dài lên một tiếng, hai chân của hấn đổi liền bảy tám cung bộ trong cùng một lúc và hai bàn tay của hấn trấn ra liên tiếp vù vù bốn năm đường.

Bốn năm đường này thấy đều trảm vào những chỗ yếu nhược khắp toàn thân làm cho Tuyết Sơn Thần Nữ không thể không thu gươm trở về và hấn nhờ thế tránh thoát được những đường gươm lợi hại.

So qua hai thế Tuyết Sơn Thần Nữ thấy rõ ràng tài bộ của Hoàng Hà Nhất Sát cao hơn nàng một bậc, đêm hôm nay muốn thoát qua khỏi cửa ải này thật là thiên nan vạn nan.

Ý nghĩ vừa thoáng qua thì thế võ thứ nhì đã dứt và Hoàng Hà Nhất Sát đang hăm he phản công, Tuyết Sơn Thần Nữ không muốn mình phải lọt vào thế bị động nên vội vàng tung ra một thế võ thứ ba.

Đây là một sát thủ cuối cùng trong những tuyệt chiêu của Tuyết Sơn phái, đường Tuyết Sơn Phi Vũ.

Lưỡi gươm trong tay của Tuyết Sơn Thần Nữ vừa nháng ra thì Hoàng Hà Nhất Sát cảm thấy trước mặt mình có trăm trăm nghìn nghìn lưỡi kiếm đâm tua tủa vào giữa mặt mình, khí thế còn mạnh bạo gấp mấy lần đòn thứ nhất, tức là đòn Thiên Nữ Tảo Hoa lúc nãy.

Quả thật đây không hổ là một đường gươm tuyệt chiêu của bản môn, vừa thi thố thì Hoàng Hà Nhất Sát nghe thấy áp lực lần lần gia tăng một cách mãnh liệt.

Đương đầu với một thể võ vô cùng huyền diệu thể kia mà Hoàng Hà Nhất Sát chỉ dùng có hai bàn tay trắng thật vô cùng nguy hiểm. Nhưng vì một mặt hấn mãi ăn thua với người đẹp này giờ dùng tay trắng, thành ra thể đã cười cợt nên phải đi luôn.

Chính vào giữa lúc làn kiếm quang của Tuyết Sơn Thần Nữ chộp vào đầu của hấn thì hấn bỗng thành linh vung hai bàn tay ra, một tay chỉ trời, một tay vạch đất, khí thể thật là mạnh bạo.

Nhưng thể võ Tuyết Sơn Phi Vũ nào phải tầm thường vì trong thể võ nào còn lồng thêm thể võ khác, nên khi bàn tay của Hoàng Hà Nhất Sát sắp sửa khóa phải Uyển Mạch của nàng thì đường gươm lại biến.

Cánh tay của Tuyết Sơn Thần Nữ đang đi ngon trơn bỗng thành linh dừng phắt lại như một con ngựa đang phi nước đại thành linh ghì chân dừng lại trên bờ vực thẳm...

Nhờ vậy mà ngón tay khóa mạch của đối thủ hoàn toàn vô công hiệu. Và liền theo đó năm ngón tay búp măng của nàng bên tay trái bỗng nhiên tung ra một thể Cầm Nã Thủ, chộp lấy bàn tay đang tấn công gần dưới của đối phương.

Kể từ khi Hoàng Hà Nhất Sát so tài cùng Tuyết Sơn Thần Nữ thì đây là lần thứ nhất nàng dùng toàn lực liều mạng tung ra một sát thủ phi thường lợi hại.

Hoàng Hà Nhất Sát bỗng nhiên cảm thấy năm ngón tay mềm mại đẹp đẽ kia bây giờ bỗng nhiên trở thành năm chiếc móc sắt vô cùng bén nhọn, móc thẳng vào cườm tay của mình, nếu chẳng nhanh tay trốn tránh thì cườm tay của mình sẽ tan nát như chơi.

Tình thế thật cấp bách, Hoàng Hà Nhất Sát không thể chần chờ, vội vàng sử một thể Thu Nê Hồi Thân rút phắt bàn tay trở về nhanh như một con đĩa.

Nào hay đầu bàn tay ông ta mới chỉ rút về chừng hai tấc thì trên đầu ông ta gió lùa dậy rào rào, mũi gươm của Tuyết Sơn Thần Nữ ban nãy đứng khựng lại bây giờ thành linh vèo vèo đâm xuống, làm cho Hoàng Hà Nhất Sát cách cái chết chỉ có một đường tơ.

Thì ra cái thể Cầm Nã Thủ ban nãy có thể...

[Mất trang 85]

Tuyết Sơn Thần Nữ nào để cho hấn có cơ hội thoát thân, thừa lúc hấn đang thất thế trong miếng Thiết Bản Kiều, nàng tức khắc hét to lên một tiếng để làm cho đối phương khiếp đảm, đoạn nương theo cánh bèo trôi tới một bước thật nhanh, chúc lưỡi gươm xuống mặt nước đâm nhanh một đường vào Đan Điền của đối phương.

Thanh gươm của Tuyết Sơn Thần Nữ chém sắt như chém bùn, nếu đường gươm này mà đâm xuống thì Hoàng Hà Nhất Sát dù mình đồng xương sắt thì cũng tán mạng như chơi.

Lưỡi gươm của nàng tách gió đi xuống nghe vèo vèo, trong một cái nháy mắt đã cách đan điền đại huyết chừng hai tấc mà thôi.

Chính vào giữa phút nguy nan cùng cấp thì sống lưng của Hoàng Hà Nhất Sát đã chạm vào mặt nước, nhưng vì thủy công của hấn quá cao siêu, chỉ chạm vào mặt nước một chút đó thôi cũng đủ cho hấn mượn làm điểm tựa để bắn vù thân hình lên, tạo thành một thể Lý Ngư Vượt Lãng một cách vô cùng thẩm mỹ.

Tuyết Sơn Thần Nữ trông thấy thân hình của hấn bắn vút lên như một con cá chép vượt sóng trường giang để rồi tránh thoát ngọn gươm của mình một cách tài tình.

Hoàng Hà Nhất Sát thoát ra khỏi đường gươm lợi hại của Tuyết Sơn Thần Nữ, đoạn phi thân ra ngoài ba trượng, tài tình thay dưới chân của hấn vẫn còn kẹp chặt một cánh bèo, nhờ đó mà hấn đảo lộn một vòng lại đứng vững trên mặt nước, lải nhải rằng :

- Ta nể tình cô nương là phạm quần vận yếm ngang nên nhường trước cho ba đòn, bây giờ không còn khách sáo nữa đâu!

Tuyết Sơn Thần Nữ cũng ngạo nghễ đưa bàn tay trái của mình ve vẩy trước mặt của Hoàng Hà Nhất Sát, trong lòng bàn tay của nàng có một vuông vải chừng hai bàn tay.

Hoàng Hà Nhất Sát thoáng trông thấy vuông vải ấy, mặt mày bỗng nhiên biến sắc, tức khắc cúi đầu nhìn xuống, thấy vật áo trước ngực của mình rách đi một mảng.

Thì ra vuông vải trong tay của Tuyết Sơn Thần Nữ chính là miếng vải trên áo của Hoàng Hà Nhất Sát, bởi vì ban nãy khi hắn ta té ngựa trong cái thế Thiết Bản Kiêu thì Tuyết Sơn Thần Nữ đâm xuống một gươm, khi hắn ta dùng thế Lý Ngư Vượt Lãng để trốn thì Tuyết Sơn Thần Nữ rút phắt lưỡi gươm trở về, định cắt cho hắn một đường đích đáng.

Nào hay đâu thủ pháp của hắn quá lanh lẹ nên nàng chỉ vót phải một đường nhằm vật áo mà thôi. Và lưỡi gươm chém sắt như chém bùn của nàng cắt đứt vật áo quá nhanh, không gây ra một tiếng động.

Như vậy thì vô tình Hoàng Hà Nhất Sát đã thua Tuyết Sơn Thần Nữ một đòn, đó là một điều vô cùng sỉ nhục đối với hắn.

Vì vậy nên sau khi trông thấy vật áo của mình nằm trong tay đối phương, Hoàng Hà Nhất Sát gầm lên một tiếng phi thường khủng khiếp đoạn tuốt phắt vũ khí trong lưng ra.

Tuyết Sơn Thần Nữ thoáng nghe thấy một tràng tiếng động loảng xoảng vang lên và trong chớp mắt, hào quang hiện lên sáng chói, một ngọn roi chín khúc ve vẩy như một cái đuôi rồng phủ tới chụp vào đầu của Tuyết Sơn Thần Nữ.

Vừa nghe tiếng vì vèo trong gió nàng biết tên này đã cấu tiết lắm rồi. Quả thật Hoàng Hà Nhất Sát mấy mươi năm nay để tâm nghiên ngẫm môn Cửu Khúc Nhuyễn Tiên này, mỗi khi sử dụng thật là xuất quỷ nhập thần, bấy giờ mình đã thua đối thủ một đòn nên quyết tâm dùng binh khí để gỡ nhục.

Gần mười năm nay hắn chưa dùng binh khí để đối chọi với một kẻ nào, chỉ vì hắn chỉ dùng hai bàn tay không cùng đủ hạ đối phương một cách oanh liệt. Nào ngờ hôm nay hắn phải dùng binh khí để đối phó với một người thiếu nữ mảnh khảnh, mình hạc xương mai.

Tuyết Sơn Thần Nữ biết người biết ta, nghĩ rằng :

- Ban nãy nó không dùng binh khí ta đã đối phó với nó chặt vật lắm, phen này hắn cấu tiết như vậy chắc ta khó bề thủ thắng, bây giờ phải tìm một kế để đào sinh.

Cứ suy đi tính lui mà không tìm ra được một kế nào cho vẹn toàn, vì những đường roi ác liệt của đối phương cứ tung ra nghe vì vèo trong gió, tấn công một cách cuồng loạn, làm cho nàng không có đủ thời giờ suy tính một cách kỹ càng.

Trong chớp mắt, Hoàng Hà Nhất Sát đã tung ra ba đòn vô cùng hung bạo, nhưng nhờ Tuyết Sơn Thần Nữ để hết tâm thần ứng chiến nên chưa thấy có gì nguy hại, nhưng một luồng áp lực từ từ gia tăng mãi, xem tình thế này Hoàng Hà Nhất Sát không muốn tốc chiến tốc quyết mà lại muốn dùng thế dẻo dai, để làm cho Tuyết Sơn Thần Nữ phải lần lần hao mòn thực lực.

Tuyết Sơn Thần Nữ mắng thầm, cho rằng đây là một cơ hội tốt để cho mình thoát thân.

Vì vậy nàng giả vờ càng ngày càng yếu thế, lần lần rút lui vào bờ, nhưng nàng tháo lui chưa đầy hai trượng thì Hoàng Hà Nhất Sát bỗng nhiên cười khan, đoạn thỉnh linh tung ra một thể Thần Tiên Đoản Hậu.

Thân hình của hắn đang tấn công mặt tiền của Tuyết Sơn Thần Nữ, bỗng thỉnh linh vòng một vòng cực nhanh rồi tấn công vào phía hậu của nàng.

Tuyết Sơn Thần Nữ nghe thấy một luồng gió mạnh, thổi thốc vào huyệt Linh Đài sau hậu tâm của mình, bất giác kinh hoàng thất sắc, sử một thể Ngọc Nữ Phiến Thân quay đầu trở lại để chống trả.

Liền đó bên mang tai của nàng vang lên một câu nói vô cùng kinh rợn :

- Mi đừng hòng bước vào gần bờ nửa bước, một là chôn thầy trong bụng cá, hai là trao thân cho ta, chứ không có ngỗ nào trốn thoát cho được.

Tuyết Sơn Thần Nữ nghe nói, tay chân rụng rời, thì ra ý định hát bài tẩu mã của nàng, Hoàng Hà Nhất Sát đã thấu hiểu rõ ràng.

Nàng nghĩ :

- Môn Đăng Bình Độ Thủy chỉ nhờ ở nơi dùng nội lực của mình mà đề khí lên để cho trọng lượng trong thân hình được giảm bớt, nếu một khi nội lực của mình hao mòn, thể tất sẽ chìm lìm xuống dòng nước, hoặc là hai chân sẽ lún xuống nước, cung độ xê dịch tất sẽ khó khăn, và sẽ rước lấy cái thất bại như chơi.

Thì ra Hoàng Hà Nhất Sát cũng thấu hiểu điểm này hơn nàng vì vậy nên mới dùng ngón nhuyễn tiên trong tay hấn nhồi cho Tuyết Sơn Thần Nữ cho đến khi nào mệt nhoài, mất hết nội lực, chừng đó nàng sẽ ngoan ngoãn mà chịu thua hấn.

Quả thật sau mười hiệp trôi qua thì Tuyết Sơn Thần Nữ nghe thấy võ đôi hài của mình đã bắt đầu lần lần thấm ướt. Nàng quá đổi kinh tâm vì biết tình thế này mà kéo dài thì thật là một điều vô cùng bất lợi đối với mình.

Tuyết Sơn Thần Nữ lộ vẻ kinh hãi chừng nào thì Hoàng Hà Nhất Sát tỏ vẻ thích thú chừng ấy, theo hấn nghĩ thì chỉ trong vòng không đầy một nén hương nữa thì phép Đăng Bình Độ Thủy của Tuyết Sơn Thần Nữ sẽ mất hết tác dụng, chừng ấy nàng sẽ như một con cá nằm trên thớt, mặc tình cho mình tha hồ mà cắt.

Ngọn cửu khúc nhuyễn tiên trong tay của hấn lần lần thu hẹp tầm hoạt động, nghĩa là từ từ khẹp chặt vòng vây, mà vòng vây khẹp chặt chừng nào thì hai chân của Tuyết Sơn Thần Nữ lún sâu xuống chừng ấy.

Hoàng Hà Nhất Sát reo lên một tiếng cười thỏa thích như một người hoàn toàn đắc kỳ sở nguyện.

Nào hay đâu chuỗi cười chưa dứt thì Tuyết Sơn Thần Nữ bỗng trượt chân một cái, cái trượt chân của nàng tức khắc làm cho cánh bèo dưới chân nàng tức khắc ly khai khỏi đôi võ hài của nàng.

Tuyết Sơn Thần Nữ sở dĩ đứng nổi trên mặt nước, chỉ nhờ nơi dưới chân mình có một cánh bèo dùng làm điểm tựa, giờ đây điểm tựa thành linh mất đi, nàng tức khắc ngã sòng soài trên mặt nước...

Và thân hình của nàng tức khắc chìm dần... chìm dần xuống mặt nước...

Hoàng Hà Nhất Sát nào chịu chần chờ, ngọn roi trong tay của ông ta tức khắc vòng quanh một vòng để rồi quần nhanh vào lưng của ông ta trong nháy mắt. Và nhanh như chớp, hấn nhảy xổ tới, thò hai cánh tay vươn ra đỡ lấy người đẹp.

Nào hay đâu, hấn đã trễ một bước, hai cánh tay của hấn vừa thò tới thì thân hình của Tuyết Sơn Thần Nữ đã chìm lìm vào mặt nước.

Hoàng Hà Nhất Sát nào chịu bỏ qua, hấn lập tức nhún chân nhảy khỏi cánh bèo để rồi định trảm mình xuống nước mà vớt lấy người đẹp.

Nào hay đâu chính vào giữa lúc thân hình của hấn vừa ly khai với cánh bèo thì sau lưng hấn gió dấy vèo, hơi lạnh thấu xương...

Kinh tâm táng đờm, vì căn cứ vào tiếng réo trong gió, hấn biết có người đang dùng gươm chém lén vào hậu tâm.

Đang lúc lơ bộ vì vừa ly khai với cánh bèo, thân hình chơi với, không một điểm tựa, nhưng hấn lập tức cắn răng, vừa vận hơi đề khí, vừa chuyển mình nửa bộ để tránh đòn.

May nhờ khinh công của hấn đã vô cùng tuyệt diệu nên trong một cái chớp mắt đã đảo nhẹ được nửa vòng, vì vậy mà tránh được mũi nhọn của lưỡi gươm, nhưng đường gươm này từ trên chém xả xuống, chấp chờn biến động, và trên bả vai của hấn bỗng nghe thấy đau buốt tận xương.

Thì ra lưỡi kiếm của người chém lén này đã trúng vào huyết Khuyết Bồn trên vai của ông ta. Nhanh như một tia chớp, Hoàng Hà Nhất Sát thì một cánh tay ra đón lấy cánh bèo mà hấn vừa buông ra đoạn nhét vào bàn chân của mình...

Trong một cái chớp mắt, thân hình của hấn tức khắc đứng phắt dậy chỉ vì nhờ cánh bèo đã đút vào dưới chân.

Nhưng một tia máu đào đã từ trong vai hấn bắn vọt ra, và cơn đau nhức lần lần thấu tận tâm can.

Định thần nhìn kỹ thấy người chém lén không phải ai xa lạ mà chính là Tuyết Sơn Thần Nữ.

Lúc bấy giờ thân hình của nàng ướt đầm ướt đìa những nước, bộ quần áo bằng lụa bạch bấy giờ bị nước làm cho bó sát vào da, vô tình làm cho thân hình của Tuyết Sơn Thần Nữ nổi bật lên những đường cong tuyệt mỹ.

Mặc dù đang thọ trọng thương nhưng Hoàng Hà Nhất Sát cũng nghe thấy tâm thần của mình bản thần ngổ ngẩn...

Thì ra Tuyết Sơn Thần Nữ liệu lượng biết mình không tài nào thắng nổi đối phương, nên mới giả vờ trượt chân ngã trên mặt nước, lừa cho đối phương khinh địch.

Và chờ khi Hoàng Hà Nhất Sát lướt tới định đỡ lấy nàng thì Tuyết Sơn Thần Nữ tức tốc lặn xuống làn nước bạc, để rồi chun lộn ra phía hậu của đối phương, từ dưới nước nàng dùng một thể Ngư Vượt Long Môn bắn vọt lên khỏi mặt nước để rồi dùng một sát thủ mà hạ đối phương.

Và nàng đã đắc kỳ sở nguyện, thấy Hoàng Hà Nhất Sát đã thọ thương nhưng vẫn mở mắt thao láo nhìn nàng.

Vì có kinh nghiệm chuyển trước, nên Hoàng Hà Nhất Sát vừa thấy Tuyết Sơn Thần Nữ chìm xuống, tức tốc vung binh khí ra để phòng cẩn mật.

Nhưng ông ta chờ mãi, chờ mãi mà không thấy tăm hơi của người đẹp đâu. Vì vết thương trên vai máu ra càng lúc càng nhiều, ông ta không dám đứng ở ngoài sông nữa, vội vàng nương theo cánh bèo mà đi thẳng vào bờ.

Về phần Tuyết Sơn Thần Nữ vì biết mình xuất đầu lộ diện càng thêm bất lợi nên thừa lúc khi mình rơi trở về mặt nước liền tức khắc lặn sâu xuống đáy nước, trốn thẳng vào bờ.

Vì Tuyết Sơn Thần Nữ vốn sinh trưởng trong vùng băng giá xa xôi nên chịu lạnh rất giỏi, đến khi lớn lên phải luyện thủy công nên nghề bơi lội rất giỏi, chỉ vì ban nãy thấy Hoàng Hà Nhất Sát đang hồi khí lực sung mãn nên chưa dám dùng thủy công trốn chạy, bây giờ thấy đối phương đã thọ thương, máu đổ đầm đìa, tức khắc gỡ tuyệt kỹ ra đối phó.

Và nàng yên lành lặn thẳng một hơi vào sát bờ, tìm một nơi vắng vẻ bò lên đoạn tìm đường trở về Tuyết Sơn.

Kể từ đó Hoàng Hà Nhất Sát và Tuyết Sơn Thần Nữ mang một mối hiềm khích với nhau.

Nhất là Hoàng Hà Nhất Sát thì oán hận Tuyết Sơn Thần Nữ đến tột độ mà cũng thương mến đến tột độ vì lẽ tài bộ của nàng đã làm cho ông ta hoàn toàn tâm phục.

Ngày hôm nay hai người này thỉnh linh gặp lại tại nơi đây và giữa lúc Hoàng Hà Nhất Sát sắp sửa phải đương đầu với một đấu thủ vô cùng lợi hại.

Quay đầu lại nhìn kỹ, Hoàng Hà Nhất Sát không khỏi ngậm ngùi băng khuâng, vì lẽ sau mười mấy năm xa cách giờ đây Tuyết Sơn Thần Nữ đã trở thành một trung niên thiếu phụ và lại có một người con gái mỹ miều đến thế kia đi kèm, thật là bãi biển nương dâu.

Về phần Tuyết Sơn Thần Nữ sau trận đấu chiến trên sông Hoàng Hà tuy thắng nhưng thật ra là thua.

* * * * *

Bà ta trở về đến Tuyết Sơn rồi liền để hết tinh thần vào việc luyện tập võ công.

Bà ta đến một cái hồ nổi tiếng nhất trong vùng Tuyết Sơn luyện lại môn Đăng Bình Độ Thủy, vì bà ta cho rằng sau này thế nào Hoàng Hà Nhất Sát cũng lại tìm đến gặp mình để trả mối thù chém hấn một gươm khi xưa.

Một mặt khác, bà ta nghiền ngẫm ra một đường gươm vô cùng lợi hại, chuyên để phá vỡ những đường cửu khúc nhuần tiên của Hoàng Hà Nhất Sát.

Bà ta mệnh danh đường gươm này là Sát Hoàng Hà. Cái tên có vẻ lạ nhưng thật ra ngụ ý là dùng đường gươm này để giết Hoàng Hà Nhất Sát.

Bây giờ gặp mặt tại chỗ này, bà ta quyết định vũ lộng thần oai hạ tên hung thần ác sát này, vừa để trừ đi một mối hại cho lương dân, vừa để cho Tâm Đăng trông thấy tuyệt học của Tuyết Sơn chẳng phải tầm thường.

Về phần Hoàng Hà Nhất Sát thua cay một trận trong tay của người đẹp, trong dạ căm tức bồi hồi, kể từ ngày thành danh đến nay, ông ta chưa hề thua ai một chiêu một thức, vậy mà bây giờ phải thảm bại để cho máu thắm của mình nhuộm cả một dải Hoàng hà.

Nửa yêu mà nửa hận, ông ta quyết định sau này có gặp được Tuyết Sơn Thần Nữ sẽ cho nàng một đòn sấm sét chẳng kịp bưng tai và bắt được người đẹp tha hồ ruồng rẫy.

Nhưng thời gian lặng lẽ trôi qua một cách vô cùng tàn nhẫn, cách biệt với nhau trong một cái nháy mắt thì đã mười mấy năm trời.

Bây giờ gặp lại lòng căm hận khi xưa lại bùng bùng trỗi dậy, nhất là phát giác Tuyết Sơn Thần Nữ đã là một người đàn bà có chồng có con, lòng ghen tức lên cao tuyệt đỉnh, ông ta gầm lên một tiếng, nhảy xổ tới tấn công Tuyết Sơn Thần Nữ bằng một đòn chớp nhoáng.

Tuyết Sơn Thần Nữ nghe thấy một tràng tiếng loảng xoảng vang lên, một ngọn cửu khúc nhuễn tiên đã phủ tới ngang đầu như một trận cuồng phong.

Đó là đường Thần Tiên Khai Sơn, một đường roi mà ông ta đã dày công luyện tập chuyên dùng để đối phó với Tuyết Sơn Thần Nữ.

Đường roi này tuy trông như tấn công vào mặt tiền nhưng thật ra đã phong tỏa hết những đường rút lui của Tuyết Sơn Thần Nữ.

Bởi vì năm xưa ông ta bị nàng đánh lừa trốn chạy nên bây giờ hễ xuất thủ là phong tỏa đường rút lui.

Nào ngờ đâu Tuyết Sơn Thần Nữ vì nghiên cứu rất kỹ cửu khúc nhuễn tiên của người này nên đã tìm cách đối phó từ trước. Ngọn nhuễn tiên vừa bay tới đỉnh đầu chừng ba thước thì từ phía Tuyết Sơn Thần Nữ cũng có một trang tiếng loảng xoảng vang lên, bằng một động tác phi thường lanh lẹ, Tuyết Sơn Thần Nữ đã tuốt thanh trường kiếm ra khỏi tay mình và cấp thời tung ra một đường thần tốc.

Đó là đường Thần Nữ Hiện Thân, một đường xuất sắc trong đường gươm Sát Hoàng Hà.

Hoàng Hà Nhất Sát nghe thấy lưỡi gươm trong tay của Tuyết Sơn Thần Nữ biến thành trăm nghìn mũi nhọn chiếu thẳng vào những yếu huyệt khắp toàn thân của mình.

Và đường roi của mình hoàn toàn vô dụng. Vì lẽ thế võ thứ nhất của Hoàng Hà Nhất Sát tung ra, chú trọng phần căn hậu vì vậy mà để hở tiền tâm, còn đường gươm của Tuyết Sơn Thần Nữ thì nhắm thẳng vào những yếu huyệt mà đối phương đang bỏ ngõ.

Do đó mà tình thế bất buộc hẳn không thể không hồi bộ trở về, Tâm Đăng đứng bên ngoài giật mình đánh thót, chàng nghĩ :

- Cứ trông thế võ mà Tuyết Sơn Thần Nữ đang dùng thì bà ta đấu với ta vẫn còn nường tay, nếu dùng hết mười phần nghệ thuật như bây giờ thì thật là một điều nan giải cho ta.

Chàng cũng ái ngại về phần võ công của Hoàng Hà Nhất Sát vì người này chỉ trở ra có một đường cửu khúc nhuễn tiên cũng đủ cho chàng phải sinh lòng kính nể.

Còn đang bàng khuâng nghĩ ngợi, bỗng thành linh thấy Hoàng Hà Nhất Sát thét lên một tiếng kinh thiên, đoạn dấy động thân hình, bước sang cánh tả hai bước. Hai bước của hắn vừa dứt thì ngọn roi trong tay thành linh đâm vút ra theo một chiều hướng lạ lùng quái dị, nhưng lại thẳng bằng như một cán bút.

Đường roi này vừa tuôn ra thì Tâm Đăng và Tuệ Thiện không hẹn mà cùng nhau rú lên một tiếng kinh hoàng.

Và hai thầy trò đồng trở mắt nhìn nhau một cách kinh ngạc. Thì ra khi còn ở Tây Tạng, khi mọi người tập trung tại Tây Tạng đệ nhất gia triển khai một trận đấu chiến kinh hoàng thảm khốc, trong khi hỗn chiến cùng nhau, cũng có một người dùng đường roi này để thi thố.

Nếu chàng không làm thì Hoàng Hà Nhất Sát cũng có nhúng tay vào vụ tranh cướp quyền Võ thư tại Tây Tạng đệ nhất gia.

Ý nghĩ của hai thầy trò đều đúng, quả thật Hoàng Hà Nhất Sát đã chẳng nệ đường xa nghìn dặm, đến Tây Tạng là một xứ xa xôi ngoài biên ải, lại là một vùng ma thiêng nước độc để tìm pho sách quý kia.

Vì mãi lo tìm pho sách quý nên ông ta mới gác việc tìm Tuyết Sơn Thần Nữ sang một bên, vì vậy mà mười mấy năm trời không gặp mặt.

Sau khi các vị võ lâm cao thủ tàn sát nhau một trận kinh thiên động địa trong Tây Tạng đệ nhất gia nhưng không một người nào lấy được Tầm Tang khẩu quyết.

Hoàng Hà Nhất Sát trong lòng ảo não, lùi thủi trở về Trung Nguyên và nghe tin Tâm Đăng đã chính thức gia nhập phái Thiếu Lâm, đồng thời cũng được tin Tâm Đăng cùng Thiếu Lâm tam lão đến chỗ xa xôi nghìn dặm để tìm thuốc cho Thiếu Lâm phương trượng.

Chuyện đi này được một số người trong võ lâm đồn đại và vô số võ lâm cao thủ nghĩ rằng :

- Người trong làng võ Trung Nguyên lại không tốt phúc bằng một chú tiểu từ Tây Tạng trôi nổi đến đây, nó vừa đọc được Tầm Tang khẩu quyết lại được điểm phúc lấy đi Linh Chi Thần Thảo, nếu thằng nhỏ sinh lòng tham uống trước phân nửa chỗ thuốc thánh thì công lực gia tăng biết mấy, chừng ấy trong làng võ Trung Nguyên, thử hỏi ai là tay đối thủ với nó?

Vì nghĩ vậy nên một số đông cao thủ lên đường tìm cách đánh úp Tâm Đăng để cướp Linh Chi Thần Thảo, vừa để uy hiếp chàng và Thiếu Lâm tam lão để lấy Tầm Tang khẩu quyết, mọi người nghĩ biết đâu pho sách quý này lại đang nằm trong mình của Tâm Đăng.

Vì vậy mới có một cuộc phục kích quanh chỗ cư ngụ của Tâm Đăng, và khi mọi người trông thấy chàng bị mẹ con Tuyết Sơn Thần Nữ như lên ngọn đồi này, tức khắc đuổi theo.

Đây nói về Tuyết Sơn Thần Nữ và Hoàng Hà Nhất Sát trong chớp mắt đã cùng nhau trao đổi trên năm hiệp, năm hiệp nay đôi bên dùng toàn là sát thủ.

Cả đôi bên thấy đều khâm phục lẫn nhau, vì mười năm nay không gặp, cả hai người đều nghe thấy công lực của đôi bên tăng tiến bội phần.

Mười năm về trước, Hoàng Hà Nhất Sát giao chiến với người đẹp trên một dải trường giang bát ngát, lại nữa, khi ấy Tuyết Sơn Thần Nữ đang lúc thanh xuân, sắc đẹp vô cùng diễm lệ, vì vậy mà hấn ta vừa đấu chiến vừa suy nghĩ lơ ra, vừa hồi hộp trước sắc đẹp của nàng nên tinh thần ý chí không thể tập trung.

Ngày hôm nay giao đấu với cổ nhân trước mặt nhiều người, vì muốn giữ thể diện của mình nên ông ta để hết tinh thần vào chiến cuộc.

Về phần Tuyết Sơn Thần Nữ sau khi chém nhằm Hoàng Hà Nhất Sát một gươm, trong lòng định ninh thế nào cũng có ngày hôm nay và hôm nay việc đến đã đến, bao nhiêu tuyệt học của bà thấy đều tung, quyết làm cho đối thủ điên đầu.

Ngọn roi của Hoàng Hà Nhất Sát ngoe nguẩy như một con độc xà uốn khúc, xĩa xối vào khắp những yếu huyệt khắp toàn thân của Tuyết Sơn Thần Nữ, còn thanh gươm của Tuyết Sơn Thần Nữ tạo thành một bức màn kiếm quang vô cùng linh động che chắn hết tất cả các yếu huyệt.

Thình thoảng lưỡi gươm của nàng bỗng thỉnh linh tách ra một ngõ để rồi phản công một cách chớp nhoáng. Thật là kỳ phùng địch thủ, làm cho mọi người đứng bên ngoài thấy đều kinh tâm hồi hộp.

Trong những người đứng bên ngoài quan chiến chỉ có Tâm Đăng và Hồng Long Nữ là lo lắng nhất.

Một người lo cho sự yên nguy của mẹ mình, còn một người thì mong cho Tuyết Sơn Thần Nữ mau mau thắng trận.

Vì lẽ ban nãy chàng nhờ bà ta gỡ cho một đòn, mặc dù chàng bị bà ta dụ đến nơi này choảng cho một trận nhưng nhìn vào trận đấu này suy ra ban nãy bà ta chẳng dùng hết toàn lực.

Vì vậy trong lòng của Tâm Đăng bỗng sinh ra một hảo cảm, vô tình thành ra chàng đứng về phía Tuyết Sơn Thần Nữ.

Tâm Đăng và Hồng Long Nữ còn đang bàng hoàng nghĩ ngợi, bỗng thành linh cả hai thấy đều giật mình choàng tỉnh vì một tiếng thét rợn người của Hoàng Hà Nhất Sát.

Tiếng thét chưa dứt thì ngọn roi trong tay của hắn bỗng vang lên một tràng tiếng khua loảng xoảng, để rồi uốn theo một chiều hướng lạ lùng, từ bên trên bỗng lộn xuống phía dưới tấn công vào huyệt Hoàn Khiêu của Tuyết Sơn Thần Nữ.

Huyệt Hoàn Khiêu nằm trên đùi của con người, nếu bị điểm phải tức khắc nhũn người ra không thể nào cự được.

Lúc bấy giờ thì lưỡi gươm của Tuyết Sơn Thần Nữ đang bận tấn công vào Thiên Linh Cái của đối phương.

Tâm Đăng đứng bên ngoài nói :

- Thôi nguy rồi!

Nhưng Hồng Long Nữ đứng bên ngoài chỉ thản nhiên mỉm cười, thì ra nàng với Tuyết Sơn Thần Nữ vốn là mẹ con ruột, lại cũng là thầy trò những thế võ của bà ta cơ hồ thấy đều nằm trong lòng ruột của nàng.

Nàng biết đây là một lối dụ địch của mẹ nàng mà thôi, vì vậy trong lòng rất ư bình tĩnh.

Quả thật chỉ vì Tuyết Sơn Thần Nữ thấy giao chiến này giờ đã lâu mà không hạ nổi Hoàng Hà Nhất Sát nên trong lòng nóng nảy, cố tình lộ bày ra một chỗ hở cho đối phương tấn công.

Phần Hoàng Hà Nhất Sát đang để hết tâm tư ý chí tìm cách đưa đối phương vào tử địa, bỗng thấy Tuyết Sơn Thần Nữ dùng hết toàn lực tấn công vào giàn trên của mình mà bỏ ơ hờ giàn dưới.

Đây là một dịp may hiếm có, hắn ta thét lên một tiếng kinh hồn để làm khiếp đảm đối phương đoạn trở ra một thế Hư Thượng Kích Hạ.

Ngọn roi của hắn ta đi nhẹ một vòng lên phía trên, dường như để gỡ đòn, nhưng thực ra là để mượn trớn mà bất thành linh tấn công vào phía dưới của Tuyết Sơn Thần Nữ một roi vô cùng hiểm độc.

Vì nếu ngọn roi của ông ta mà điểm phải huyệt Hoàn Khiêu thì Tuyết Sơn Thần Nữ sẽ ngã sóng soài trong nháy mắt.

Ngọn roi của ông ta vừa bay ra được chừng hai thước thì tức khắc uốn khúc như một con bạch long đâm đầu vào huyệt Hoàn Khiêu một cách vô cùng kinh dị.

Chính vào lúc đầu ngọn roi của hắn còn cách huyệt đạo chừng hai tấc, thấy đã chắc chắn cầm chắc cái thắng trong tay, nào hay đâu Tuyết Sơn Thần Nữ không thối lui để trớn đòn mà ngược lại còn tiến thêm một bước nữa.

Chỉ tiến thêm một bước đó mà Tuyết Sơn Thần Nữ hoàn toàn tánh thoát khỏi tầm tấn công của đối phương, cùng trong một lúc, nhờ tiến thêm một bước, thân hình của hai người vô tình xấp lá cà với nhau, chỉ còn trong gang tấc mà thôi.

Và mũi gươm kỳ diệu trong tay của Tuyết Sơn Thần Nữ đã bằng một tốc độ kinh hồn, bằng một chiều hướng lạ lùng quái dị đâm chéo và huyệt Tỏa Hồn của hắn.

Hoàng Hà Nhất Sát không ngờ đối phương chuyển bại thành thắng đặt mình vào tình trạng hết sức hiểm nguy.

Ý niệm của hắn chưa tròn thì lưỡi gươm của nàng đã kề sát vào huyệt Hồn Đầu, hơi lạnh thấu xương...

Huyệt Hồn Đầu nằm nơi cuống họng, là một vị trí tối quan trọng nằm trên thân hình của con người, chỉ phạm một chút cũng đủ đứt đường hô hấp vong mạng, huống hồ lưỡi gươm của Tuyết Sơn Thần Nữ là một lưỡi gươm chém sắt như chém bùn.

Hoàng Hà Nhất Sát thấy tính mạng của mình chỉ treo trên sợi tóc, hết sức kinh mang, vội vàng quát to một tiếng lại sử ra một thế Thiết Bản Kiềm...

Mười mấy năm về trước, trên mặt sông Hoàng Hà, chính Hoàng Hà Nhất Sát còn thi thố một cách vô cùng huyền diệu đến thế, bây giờ trên đất bằng thì còn biểu diễn hay đến mức nào...

Tâm Đăng là một người giỏi võ, vậy mà khi trông thấy thân hình của hắc bổng thành linh ngã phất ra sau một cách vô cùng lanh lẹ cũng phải tấm tắc khen thầm.

Những tưởng với thể võ điều luyện như thế có thể cứu được sinh mạng của mình, vì lưỡi gươm của Tuyết Sơn Thần Nữ đâm trượt ra ngoài, cách sống mũi của hắc chùng nửa tắc mà thôi.

Nào hay đâu...

Tuyết Sơn Thần Nữ chỉ chờ có bấy nhiêu đó, sau khi đâm trượt vào khoảng không rồi, nàng giả vờ chúm nhui vì lỡ bộ...

Hồng Long Nữ là con ruột của Tuyết Sơn Thần Nữ vậy mà lúc đó cũng rú lên một tiếng, có vẻ tiếc rẻ vì con mồi đã vào trong tay rồi mà còn xảy đi.

Tiếng rú của Hồng Long Nữ chưa dứt thì Tuyết Sơn Thần Nữ đã thu tay trở về, cái bộ thu tay của bà ta vô cùng điều luyện, trong một cái chớp mắt, bà ta trở lưỡi gươm vào sát ngực của đối phương mà róc thẳng một đường.

Thế võ quá ư là cay độc làm cho ai đứng bên ngoài cũng đều tin chắc rằng Hoàng Hà Nhất Sát sẽ bị lưỡi gươm của Tuyết Sơn Thần Nữ làm cho phơi bày ruột gan ra trong nháy mắt.

Nào hay đâu, Hoàng Hà Nhất Sát thanh danh đã mấy mươi năm nay, nào phải một tay tầm thường.

Chính vào giữa lúc Tuyết Sơn Thần Nữ cũng đinh ninh rằng mình sẽ thành công mỹ mãn, thì thân hình của Hoàng Hà Nhất Sát thành linh bắn vút ra phía sau một đường nhanh như tên.

Đến như Tâm Đăng cũng không trông rõ hắc ta dùng thế võ nào làm cho thân hình của hắc đi sát mặt đất mà bắn vù ra một cách vô cùng nhanh nhẹn.

Thoát ra ngoài hơn ba trượng, Hoàng Hà Nhất Sát vừa chạm gót chân vào mặt đất thì liền đứng phất dậy...

Thân hình của hắc vừa đứng vững rồi thì tức khắc bên tai của Tâm Đăng vang lên một chuỗi cười trong trẻo như tiếng pha lê...

Thoáng nghe biết ngay rằng đó là giọng cười thích thú của Hồng Long Nữ, định thần nhìn kỹ thấy Hoàng Hà Nhất Sát đang tần ngần đứng đấy, sắc mặt tái xanh cắt không còn chút máu.

Một cơn gió lộng thổi đến làm cho chiếc áo của hắc bay lên lất phất, phần bụng và phần ngực xưa hắc tức khắc phơi bày ra dưới mắt của Tâm Đăng một cách vô cùng trơ trẽn.

Thì ra lưỡi gươm của Tuyết Sơn Thần Nữ đã rạch một đường lên vạt áo trước của hắc, làm cho rách một đường dài từ ngực tới bụng.

Nếu đường gươm này chỉ ăn xuống thêm một chút nữa thì Hoàng Hà Nhất Sát sẽ mang cái nạn đổ ruột phơi gan như chơi.

Quay lại nhìn Tuyết Sơn Thần Nữ, Tâm Đăng thấy thái độ của bà ta phi thường đắc ý, bà ta cầm thanh gươm mà sắc mặt rõ ràng.

Hoàng Hà Nhất Sát không ngờ sau mười mấy năm tập luyện, hôm nay hội chiến cùng nhau mình lại lãnh lấy cái phân thất bại như vậy.

Cơn xúc động qua đi, thâm tâm của ông ta lần lần bình tĩnh, ông nghiêm sắc mặt nói :

- Hay cho Tuyết Sơn Thần Nữ, không ngờ mười năm không gặp mặt, tài bộ của người lại tiến bộ đến dường này, nhưng thẳng Hoàng Hà Nhất Sát này vẫn chưa tâm phục, ngày hôm sau nếu gặp lại sẽ xin lãnh giáo vài đường... bây giờ xin tạm biệt...

Chữ “biệt” vừa thoát ra khỏi cửa họng thì thân hình của hắc ta đã như một cánh nhạn lưng trời, bay vút xuống triển dôi, chỉ trong một cái chớp mắt thì mất dạng trong bức màn đêm âm u thăm đăm...

Hoàng Hà Nhất Sát đi rồi, Tâm Đăng quay đầu nhìn lại mới thấy bấy giờ giữa chiến trường đã vắng lặng, không còn tiếng sát phạt vang lừng nữa.

Thì ra những tay đối thủ của Thiếu Lâm tam lão này giờ một mặt chiến đấu với ba vị cao tăng nhưng một mặt vẫn liếc mắt theo dõi chiến cuộc giữa Hoàng Hà Nhất Sát và Tuyết Sơn Thần Nữ.

Bọn họ thấy Hoàng Hà Nhất Sát công lực cao siêu như vậy mà cũng thua trong tay của Tuyết Sơn Thần Nữ.

Và họ không biết tại làm sao Tuyết Sơn Thần Nữ bỗng thành linh đứng về phía Tâm Đăng.

Biết ngày hôm nay muốn thắng Thiếu Lâm tam lão, Tâm Đăng và mẹ con Tuyết Sơn Thần Nữ không phải là một việc dễ...

Biết người biết ta, bọn họ tức khắc tự động rút lui bởi vì họ biết rằng thà rút lui còn hay hơn phải cố gắng chiến đấu mà phải mang thêm phần thảm bại.

Trong chớp mắt trên ngọn đồi bây giờ chỉ còn lại Thiếu Lâm tam lão, Tâm Đăng và mẹ con Tuyết Sơn Thần Nữ mà thôi...

Xem tiếp chương 51 Tấn kịch đào hoa trong phòng của Hồng Long Nữ

51. Chương 51 Tấn Kịch Đào Hoa Trong Phòng Của Hồng Long Nữ

- Chẳng mấy khi được các vị cao tăng dời gót đến miền bắc xa xôi hẻo lánh này, kính xin chư vị đến tệt sơn uống trà đàm đạo.

Thiếu Lâm tam lão đồng nghĩ :

- Nghe đâu chúng ta vừa lấy Linh Chi Thần Thảo của người này, nay theo bà ta trở về sào huyệt thì thật là lành ít dữ nhiều...

Ba người thấy đều bàng hoàng bất quyết, đưa mắt nhìn nhau không biết phải trả lời thế nào cho phải.

Tuyết Sơn Thần Nữ thấy vậy đã biết ngay thâm ý của tam vị cao tăng liền nói :

- Linh Chi Thần Thảo vốn là một thần vật, phạm người có đức thì được hưởng, chúng tôi quả thật chẳng dám chiếm làm một món đồ tư hữu, nay Thiếu Lâm phái đã được trước thì thuộc về Thiếu Lâm phái trọn quyền sử dụng.

Chư vị cao tăng được lời như cởi tấm lòng, Tuệ Thiện nghĩ :

- Nếu bây giờ chúng ta từ chối, thì hóa ra sợ sệt, chỉ bằng nhân dịp này ghé đó một chuyến, vừa để kết giao thêm một người có tiếng trong làng võ vừa để du ngoạn phong cảnh của Tuyết Sơn.

Nghĩ đoạn trả lời rằng :

- Lão Phương trưởng của chúng tôi đang lâm trọng bệnh, lẽ ra chúng tôi phải cấp tốc trở về để lo liệu thuốc men, nhưng niệm tình của thí chủ có thành tâm nên ghé qua sơn động, đồng thời nội nhật ngày mai chúng tôi phải lên đường trở về Thiếu Thất.

Hai mẹ con Tuyết Sơn Thần Nữ nghe qua, thấy đều mừng rỡ, liền hướng dẫn bốn người đi nhanh xuống đồi đoạn nhắm phía một dãy núi tuyết trắng tinh mà đi tới.

Thiếu Lâm tam lão vốn sống lâu ở miền Trung Nguyên trù phú, phong cảnh tuy hữu tình thơ mộng nhưng phần nhiều là cảnh sông con cầu nhỏ.

Bây giờ phương đông đã lần lần rạng sáng, đoàn người trông thấy trước mặt mình là một dãy núi thăm thẳm, những dãy núi này phủ kín một màu trắng xóa, thoáng trông làm cho người ta có một cảm giác vô cùng thoải mái...

Đoàn người dưới sự hướng dẫn của Tuyết Sơn Thần Nữ, đi thẳng một mạch về phía dãy núi trắng tinh bằng một tốc độ kinh hồn.

Ánh thái dương từ từ lên cao và đến đầu giờ Mẹo thì đoàn người đến trước một cửa sơn động vô cùng thanh lịch.

Tuệ Thiện thiền sư cùng với Tâm Đăng đã từng vào chỗ cư ngụ của Y Thánh, hồi ấy thấy đều cho nơi ấy là một chỗ phong cảnh đẹp nhất Trung Nguyên, nào ngờ khi đến trước cửa động này, thì trong lòng càng thêm kinh dị.

Vì lẽ vùng Tuyết Sơn này ít khi thấy bông hoa tươi tốt, vì lẽ khí hậu quá ư lạnh lẽo, nhưng không biết tại sao chỗ này thì trăm hoa đua nở, muôn hồng nghìn tía.

Thiếu Lâm tam lão bất giác đưa mắt nhìn nhau, trong lòng thấy đều lo lắng, vì lẽ ba người này thấy đều thấy sơn động này có vẻ kín đáo, kiến trúc lại vô cùng kiên cố, trong lòng đồng nghĩ :

- Không ngờ bà ta lại đưa chúng mình vào một chỗ hiểm trở như vậy. Nhưng đã trót hứa lời, bây giờ từ chối thì lại tỏ ra mình là người nhu nhược...

Vì nghĩ vậy nên mỗi người chỉ đưa mắt ra dấu, bảo đề cao tinh thần cảnh giác, rồi cứ thông thả tiến vào.

Vào khỏi cửa sơn động, đi quanh co qua một con đường khá dài, trước mặt của mọi người bỗng mở ra một vùng cảnh trí bao la bát ngát.

Nơi này cũng có núi có non, có cây có cỏ, có ánh thái dương, chung quanh thấy đều là kỳ hoa dị thảo.

Hai mẹ con Tuyết Sơn Thần Nữ hướng dẫn đoàn người đi thẳng đến một ngôi nhà mát, kiến trúc thật tân kỳ diễm lệ.

Ngôi nhà mát xây cất giữa một cái hồ nho nhỏ, từ trên bờ có bắc một cây cầu cong cong đi xuống.

Ngồi trên hồ nhìn ra, tứ bề toàn là núi non trùng điệp, từ ngôi nhà mát đến bờ đất liền ít nhất phải hai mươi trượng.

Tuệ Minh phương trượng ngắm nhìn khoảng cách đó mà trong lòng càng thêm lo ngại, vì lẽ muốn dùng khinh công mà vượt qua đoạn đường đó thật là thiên nan.

Sắc mặt lo âu của Phương trượng, những người đồng hành thấy đều trông thấy rõ, nhưng ai nấy đồng có cảm nghĩ rằng mình hiện nay đang nằm trong cái thế cười cợt, bây giờ muốn xuống cũng khó xuống, chỉ bằng cứ điềm nhiên mà tiến tới, thẳng như có biển sẽ tùy cơ mà ứng biến.

Ai nấy vừa an tọa thì Tuyết Sơn Thần Nữ đã ra lệnh cho những người hầu cấp tốc bày tiệc ra.

Thiếu Lâm tam lão lấy làm lạ, vì những món đồ ăn mà họ mang ra thấy thấy đều thuộc về những món đồ chay mà người xuất gia dùng nhưng khói lên nghi ngút.

Mọi người thấy đều bàng hoàng kinh dị, nếu họ không lầm thì Tuyết Sơn Thần Nữ đã chuẩn bị từ rất lâu thật là chu đáo.

Tiệc đã dọn ra rồi nhưng chưa có một người nào dám cầm đũa, bởi lẽ ai nấy thấy đều ái ngại, bỗng nhiên thấy mẹ con Tuyết Sơn Thần Nữ cầm đũa lên, ăn uống rất nữa là tự nhiên.

Mỗi một món đồ ăn nào bà ta cũng đều gấp trước một đũa, mọi người thấy vậy, trong lòng bớt đi một ít nghi ngờ, vội vàng cầm đũa lên ăn.

Trong ba vị Thiếu Lâm cao tăng đây, chỉ có một mình Tuệ Thiện thiền sư là một người rành về thuốc độc.

Bởi vì ông ta trôi nổi giang hồ, điều thấy biết rất nhiều, phàm những thứ độc được nào ông ném sơ qua, thấy đều phát giác ngay.

Vì vậy mọi người cứ trông theo ngọn đũa của ông ta, hễ ông ta gấp món nào thì mọi người gấp theo món đó.

Phần Tuệ Thiện sau khi phân biệt mùi vị các món đồ ăn, quả thật chẳng thấy có mùi vị nào khả nghi nên trong lòng cũng bớt lo đi.

Sau khi tiệc tan, Tuyết Sơn Thần Nữ cho mời bốn thầy trò vào Tiếp Tân sảnh trong một ngôi nhà gần đó để ngồi nghỉ, để chiều nay dạo phong cảnh Tuyết Sơn rồi ngày mai sẽ về.

Lúc bấy giờ nhằm giữa mùa thu, ngoài trời tuyết bay lả tả, khí hậu miền bắc thật là lạnh lẽo vô cùng.

Sau khi vào Tiếp Tân sảnh thì mẹ con Tuyết Sơn Thần Nữ không còn lưu lại đó nữa, mà chỉ còn lại hai tên thư đồng đứng hầu mà thôi.

Vì tuyết rơi càng lúc càng nhiều nên cửa phòng đóng kỹ, trong phòng lúc bấy giờ lại đốt một lò hương trầm để sưởi ấm cho mọi người.

Vì phải trải qua một đêm chiến đấu kinh hoàng, mọi người thấy đều mệt mỏi, bây giờ gặp trời đổ tuyết, khí hậu lạnh lùng nhưng nhờ Tiếp Tân sảnh có đốt lò sưởi, nên mọi người đều cảm thấy ấm áp, đồng ngả ra ngủ mê man giấc điệp.

Ngủ đi không biết bao lâu, bỗng chợt Tâm Đăng nghe thấy trong cổ họng mình có một mùi vị ngọt ngào, và hương thơm thoang thoảng, nhướng mắt nhìn lên, Tâm Đăng lấy làm bàng hoàng kinh dị.

Vì lẽ ban nãy, Tâm Đăng rõ ràng ngủ chung một giường với Tuệ Thiện thiền sư, sao bây giờ bên mình chẳng có ai, và nhìn kỹ chung quanh thì gian phòng ấy chẳng phải gian phòng Tân khách sảnh mà mình nằm ban nãy.

Trong lòng chi xiết bàng hoàng, chàng muốn trở mình ngồi ngay dậy, nhưng tứ chi bải hoải, chẳng còn một chút sức lực nào.

Trong tình cảnh này bắt buộc chàng phải mở to cặp mắt ra để quan sát, vì chỉ có thị giác của chàng là còn cử động một cách tự nhiên mà thôi.

Đảo cặp mắt để nhìn quanh tả hữu, bất giác chàng kinh hoàng thất sắc, vì lẽ cặp mắt chàng đã trông thấy gian phòng này bài trí cực kỳ diễm lệ, trướng rủ màn che một cách kín đáo và tao nhã, nếu chàng không lầm thì đây là khuê phòng của một người con gái.

Trong lòng của Tâm Đăng còn đang hồi hộp, bỗng bên tai của chàng vang lên một câu nói :

- Tâm Đăng, đã tỉnh rồi ư?

Âm thanh của giọng nói này vừa rót vào tai thì Tâm Đăng càng thêm kinh sợ, vì lẽ đây là giọng nói của người đấu chiến với chàng một trận vô cùng khùng khiếp trong tuyết cốc.

Và chính người này đã bị chàng dùng một thế võ độc đáo đập té xuống vực sâu muôn trượng: Hồng Long Nữ!

Tâm Đăng nghĩ rằng :

- Người này đã bị mình dùng một thế võ lạ lùng đẩy rơi xuống vực, và mẹ của nàng cũng bị mình đánh tơi bời trên một ngọn đồi, thì chắc lòng uất hận còn sâu, ngày hôm nay ta lạc bước vào đây, thật là lành ít dữ nhiều...

Tâm Đăng thật muốn vùng dậy để chờ đối phó với nàng, nào hay đầu càng cựa cựa thì tay chân càng rã rời, không thể nào cựa cựa được.

Còn đang vừa sợ vừa giận thì lại nghe giọng nói của Hồng Long Nữ vang lên :

- Chàng đừng mong cử động làm chi cho vô ích, món thuốc mê Tam Nhật Hoàn Hồn của tôi phải đến ba hôm sau mới có thể thật sự hoàn hồn. Chàng nhờ uống được một nửa thuốc giải nên mới có thể tạm thời tỉnh táo đó thôi.

Bốn chữ Tam Nhật Hoàn Hồn vừa lọt vào tai chàng, Tâm Đăng vô cùng kinh khiếp, chàng không ngờ điều mình lo sợ ngày hôm nay cũng không tránh được.

Chàng có biết đâu khi Thiếu Lâm tam lão cùng chàng dự tiệc, Tuyết Sơn Thần Nữ đã ngấm bỏ vào đồ ăn những chất độc vô cùng lợi hại.

Chất độc này không mùi vị, không màu sắc đặc biệt nên Tuệ Thiện thiền sư là một người sành thuốc độc đến thế mà vẫn xem không ra.

Đến khi nuốt nó vào trong ruột, Tuệ Thiện thiền sư vận thử nội công cũng chẳng thấy có điều chi khác lạ, vì lẽ loại thuốc này phải phối hợp với hai loại thuốc khác mới sinh ra tác dụng.

Loại hơi độc sau này, Tuyết Sơn Thần Nữ lén sai hai tên thư đồng bỏ vào trong đỉnh hương trầm, ba thứ chất độc này phối hợp với nhau, làm cho cả bọn thầy trò thấy đều bất tỉnh nhân sự.

Tâm Đăng hỏi :

- Tôi với thí chủ không thù không oán, ngày hôm trước trên Tuyết Sơn chỉ vì tình thế bắt buộc nên mới phải xúc phạm đến thí chủ, đó chẳng qua là việc quyền biến nhất thời, xin thí chủ hãy bỏ qua cho...

Câu nói của Tâm Đăng vừa dứt, thì từ trên đầu giường thông thả bước xuống một người, người này là Hồng Long Nữ, nàng này giờ đứng trên đầu giường nên Tâm Đăng không trông thấy.

Bây giờ Hồng Long Nữ không còn mặc võ y màu đỏ nữa, mà vận trên mình bằng một bộ quần áo trắng tinh.

Nàng nói :

- Mặc dù ta với mi không thù không oán, nhưng mi là một kẻ xuất gia, có sao lại ra tay cay độc, đẩy ta xuống một vực sâu muôn trượng?

Tâm Đăng ấp úng trả lời :

- Điều này tôi đã nói rõ với thí chủ rằng, đó chẳng qua là một việc tình thế bắt buộc mà thôi.

Hồng Long Nữ lên giọng gay gắt :

- Nhưng mi có biết rằng mi đã phạm một điều...đại kỵ của ta?

Tâm Đăng ngơ ngác trả lời :

- Quả thật tôi không biết.

Hồng Long Nữ cau mày :

- Mi là người xuất gia, tất biết nam nữ thọ bất thân?

Tâm Đăng sắc mặt đỏ bừng, vì câu nói này đã làm cho chàng hiểu ngay thâm ý của Hồng Long Nữ.

Trong lòng của Tâm Đăng bắt đầu hồi hộp, vì lẽ từ bé chàng đã là người xuất gia, mặc dù đến tuổi trưởng thành có kết giao với Trì Phật Anh và Mặc Lâm Na nhưng chỉ chuốc thêm lấy điều phiền não.

Như con chim hể thấy làn cây cong thì sợ, Tâm Đăng nghe thấy những câu nói của Hồng Long Nữ giống như những tiếng sét ngang đầu.

Vả lại chàng cũng đã từng nghe qua câu chuyện tình bi thảm của cha mẹ chàng nên Tâm Đăng lúc nào cũng nhất quyết sau khi công vụ cáo thành, chàng sẽ tìm một nơi danh lam thắng cảnh bậc nhất Trung Nguyên suốt đời vui cảnh nâu sông. Chàng nghĩ thầm :

- Thì ra người này vì có dạ bất lương nên mẹ nàng mới nương tay với ta trên đỉnh đồi, và tổn nhiều tâm tư đưa ta vào nơi long đàm hổ huyệt này.

Tâm Đăng lo lắng hỏi :

- Chẳng hay tam vị sư phụ của tôi sức khỏe thế nào?

Hồng Long Nữ biết Tâm Đăng muốn đánh trống lảng, nàng không trả lời theo câu hỏi, chỉ nói rằng :

- Nếu nhà ngươi bằng lòng lưu lại nơi này, ta tức khắc tặng mi thuốc giải...

Tâm Đăng thở dài ngao ngán, chàng biết rằng mình không thể ưng thuận lưu lại chỗ này được, nhưng nếu cự tuyệt thì tính mạng của tam vị sư phụ thật là nguy nan.

Chàng biết tuy loại thuốc độc chàng trúng phải đây bề ngoài trông rất tâm thường, không có nổi lên công phạt nhưng nãy giờ chàng vận dụng công lực thấy toàn thân mềm nhũn ra không thể nào cử động được, vậy thì tam vị sư phụ cũng trong tình trạng nan giải như mình.

Chàng còn đang bần đùng bất quyết thì Hồng Long Nữ nói một câu quyết liệt :

- Việc này không thể chần chờ... Bay đâu, đưa đại sư ra đây...

Câu nói của nàng chưa dứt thì bên trong có hai tên tráng đinh kèm một vị Thiếu Lâm cao tăng bước ra.

Hình bóng của vị Thiếu Lâm cao tăng này vừa đập vào mắt của Tâm Đăng thì chàng càng thêm hội ngộ.

Vì lẽ người ấy chính là ân sư của chàng khi ở vùng Tây Tạng, và chính ông ta đã đưa chàng về đất Trung Nguyên: Tuệ Thiện thiền sư đó.

Tuệ Thiện thiền sư bây giờ mặt xanh như tàu lá, chắc có lẽ cũng lâm vào tình trạng giống như Tâm Đăng là tứ chi bất hoạt.

Ông ta được hai tên tráng đinh đỡ sát hai bên nách và đặt ngồi giữa một chiếc ghế bành to tướng.

Tuệ Thiện cặp mắt trợn trừng nói :

- Loài yêu nữ, ta đã sa cơ lọt vào động của mi, muốn giết thì giết chứ đừng giở trò mưa rơi...

Câu nói của ông ta thành linh bị cắt đứt, vì ông ta nhắc trông thấy Tâm Đăng nằm trên giường, mở mắt thao láo nhìn mình.

Hồng Long Nữ không nói không rằng, tuốt phất thanh trường kiếm, chĩa mũi thẳng vào giữa ngực Tuệ Thiện thiền sư mà nói một câu nẩy lửa :

- Nếu mi vẫn còn ương ngạnh ta sẽ tức khắc lấy mạng lão già này.

Dứt lời, lưỡi gươm trong tay của nàng từ từ tiến thẳng vào giữa ngực của Tuệ Thiện thiền sư.

Tâm Đăng không biết việc này là giả, nhưng thấy thái độ đáng sợ của Hồng Long Nữ, trong lòng chàng thẳng thốt kinh hoàng.

Chàng nghĩ :

- Nếu ta chần chờ trong một giây, biết đâu nàng chẳng thật sự hạ độc thủ, lúc đó làm sao cứu được tính mạng của ân sư...?

Thấy lưỡi gươm chỉ còn cách huyết Phân Thủy của Tuệ Thiện thiền sư chừng ba tấc mà thôi. Tâm Đăng vừa định há mồm, mở lời van lơn Hồng Long Nữ...

Nhưng lời nói của chàng chưa kịp bay ra khỏi cổ họng thì bỗng thành linh từ bên ngoài cửa sổ có một món ám khí bay vào phòng nhanh như một tia chớp nhoáng...

Mặc dù tay chân rũ liệt nhưng nhãn lực của Tâm Đăng vẫn còn bén nhạy như thường, chàng thấy mũi ám khí tách gió bay vèo vèo vào phòng, và một tiếng “căng” vang lên, thanh trường kiếm của Hồng Long Nữ trúng phải ám khí, dạt sang phía hữu chừng hai tấc.

Hồng Long Nữ nghe thấy hổ khẩu của mình tê tái, nghĩ rằng nội lực của người này thật là thâm hậu.

Nàng tự nói với mình :

- Chỗ này là nơi trọng địa của ta, có sao lại có người ngoài len vào đây được?...

Ý nghĩ vừa thoáng lên chàng vội nhìn ra cửa sổ, thấy từ bên ngoài có hai chiếc bóng mờ thoáng nhanh qua cửa sổ.

Thủ pháp của hai người này thật nhanh không thể tả, chỉ trong một cái chớp mắt, trước mặt nàng vùng hiện ra hai người con gái...

Hai người này dừng chân giữa gian phòng, Tâm Đăng liếc lên nhìn kỹ, thấy đó là hai nàng thiếu nữ mắt trong mây sáng, gương mặt giống hệt nhau thật khó phân biệt ai là chị ai là em.

Gương mặt của hai người này vừa đập vào mắt của Tâm Đăng, bất giác chàng khẽ kêu lên một tiếng.

Vì lẽ hai nàng này chẳng phải ai xa lạ chính là hai chị em Trì Phật Anh và Trì Phật Minh đó.

Tiếng rú của Tâm Đăng chưa dứt thì Hồng Long Nữ đã quát lên một tiếng rợn người, thét hỏi :

- Bọn tiện tì này từ đâu đến, sao dám xông pha vào chỗ khuê phòng của bản cô nương?

Một trong hai nàng thiếu nữ cất tiếng nói :

- Thì ra trong chỗ khuê phòng của cô nương chỉ chuyên để cho đàn ông lui tới.

Câu nói này vừa thoát ra khỏi cửa họng của nàng thiếu nữ thì Tâm Đăng kêu lên :

- Phật Anh, đối phương phi thường lợi hại, lại biết dùng thuốc mê chứ nên tháo thứ!

Thì ra, Tâm Đăng vốn quen biết với hai người này lâu ngày, nên chỉ thoáng nghe qua giọng nói, chàng liền biết ngay người vừa nói chuyện chính là Phật Anh.

Câu nói của Phật Anh đã làm cho Hồng Long Nữ vô cùng hổ thẹn, hai má nàng đỏ bừng, cặp chân mày dựng ngược, Hồng Long Nữ quát :

- Khôn hồn thì hãy lui ra khỏi chỗ này, chờ ta thu xếp xong công việc rồi sẽ cho mi nếm mùi cay đắng của Tuyết Sơn phái.

Phật Minh bật ra một tiếng cười trong trẻo nói rằng :

- Tại sao chẳng chịu giao ngay trong giờ phút này, mà lại chờ cho xong công việc? Sẵn có nhị vị sư phụ đây chứng kiến, ta cùng mi quyết chiến vài ba mươi hiệp...

Câu nói chưa dứt, thì Trì Phật Minh xông tới chém ra một gươm, lưỡi gươm này chém vòng ngang qua cổ của Hồng Long Nữ một đường quái ác, gươm đi nửa chừng, bỗng cánh tay tả của nàng kèm theo một chưởng...

Thế chưởng này từ phía trên bả vai nơi huyết Giai Tĩnh khởi hành, theo chiều chênchéch xuống huyết Đan Điền, bao nhiêu yếu huyết trong toàn thân thấy đều bị nàng phong tỏa.

Tâm Đăng nằm trên giường trông thấy nàng chỉ trở sơ ra một đòn, bất giác trong lòng khen thầm, chàng không ngờ chỉ cách trong một nhời gian ngắn mà nàng lại luyện được môn kiếm pháp lợi hại như vậy.

Chỉ thấy bóng gươm của Trì Phật Minh điệp điệp trùng trùng thỉnh thoảng kèm theo một chưởng lực cực kỳ sắc bén, bốn mươi hiệp trôi qua mà đôi bên vẫn cầm đồng ngang ngửa.

Sau khi Phật Minh xáp chiến cùng Hồng Long Nữ, thì Phật Anh cũng tuốt gươm ra, lướt tới bảo vệ Tuệ Thiện thiền sư cùng với Tâm Đăng vì lẽ hai người này bây giờ đang nhiễm độc không thể cựa cựa nổi.

Trong phòng vì không rộng mấy, nên hai người chỉ dùng những thế võ gọn gàng để trao đổi cùng nhau.

Thừa dịp Hồng Long Nữ đang bị Trì Phật Minh cầm chân, Tâm Đăng khẽ gọi Trì Phật Anh hỏi đầu đuôi nguyên do.

Phật Anh chỉ nói sơ sơ đủ cho chàng nghe mà thôi :

- Thì ra, hai nàng kể từ khi được Thiếu Lâm cao tăng gửi vào Thanh Liên tự, nhờ Tịnh Tâm sư thái hết lòng chỉ bảo, nên bây giờ nghệ thuật tăng tiến rất nhiều.

Mấy hôm trước, Tịnh Tâm sư thái được đệ tử truyền tin cho hay Tâm Đăng sẽ cùng Thiếu Lâm tam lão lên đường đi về miền bắc để tìm Linh Chi Thần Thảo.

Sư thái nghe qua, trong lòng lo lắng, vì rằng trên đường từ nam ra bắc, mịt mù diệu vợi, một mặt khác, những tay võ lâm cao thủ hiện bây giờ đang hết sức chú ý đến Thiếu Lâm tự, vì lẽ trong chỗ giang hồ, hiện bây giờ đều chú mục về quyển Tầm Tang khẩu quyết.

Lại nữa vùng Tuyết Sơn có một người đàn bà võ công lợi hại là Tuyết Sơn Thần Nữ trấn giữ, người này rất rành cách sử dụng thuốc mê, thuốc độc, nên rủi ro có sơ sẩy, thì thật là tai hại vô cùng.

Vì nghĩ như vậy, nên Tịnh Tâm sư thái tức tốc mang theo hai nàng đệ tử giống nhau như hai giọt nước kia cấp tốc lên đường ra bắc, cố ý muốn ngầm viện trợ cho Thiếu Lâm tam lão.

Quả thật không ngoài sự ước đoán của Tịnh Tâm sư thái, khi vừa lao tới vùng Tuyết Sơn, thì bà ta nghe giang hồ truyền khẩu với nhau rằng, Thiếu Lâm tam lão và Tâm Đăng vào một đêm tối trời, bị Tuyết Sơn Thần Nữ dụ lên một ngọn đồi, và triển khai một trường ác chiến.

Và rồi những tay giang hồ đại đạo, như Hoàng Hà Nhất Sát, vân vân xuất hiện, và Hoàng Hà Nhất Sát bại tẩu, Thiếu Lâm tam lão cùng Tâm Đăng theo chân Tuyết Sơn Thần Nữ, thấy lọt vào tai của Tịnh Tâm sư thái.

Thế là Tịnh Tâm sư thái liền truyền lệnh cho hai vị đệ tử đồng theo mình mà vào Sơn Động của Tuyết Sơn Thần Nữ.

Đến nơi, thì vừa lúc Tâm Đăng cùng Thiếu Lâm tam lão bị đánh thuốc mê ngất đi, Tịnh Tâm sư thái hiện giờ đang xuất đầu lộ diện đấu cùng Tuyết Sơn Thần Nữ, còn Phật Minh và Phật Anh xông vào phòng riêng của Hồng Long Nữ mà triển khai một trận đấu chiến cam go chưa từng thấy.

Số là sau khi Tuyết Sơn Thần Nữ đánh thuốc mê làm cho Tâm Đăng và Thiếu Lâm tam lão thấy đều ngất đi rồi, Hồng Long Nữ thì cứ quanh quẩn bên giường của Tâm Đăng chờ chàng hồi tỉnh, còn Tuyết Sơn Thần Nữ thì trở về phòng của mình để tịnh dưỡng tinh thần.

Bà ta vừa bước vào phòng, khóa trái cửa lại, chưa kịp đặt lưng xuống giường bỗng từ bên ngoài bỗng có một tiếng cười khô khan theo gió lạnh đưa vào.

Tiếng cười vừa đập vào mang tai, bà ta đã biết ngay có biến, nhanh như cắt, bà ta nhón gót bay mình trở ra ngoài.

Nào hay đâu, thân hình của bà ta vừa cất lên chưa đầy hai thước, thì từ bên ngoài cửa sổ tức khắc có một chiếc bóng đen bay vút vào...

Nhác trông thấy thân hình Tuyết Sơn Thần Nữ biết ngay đây là một tay kinh địch.

Bà ta cũng có cảm tưởng y như Hồng Long Nữ, bà nghĩ rằng :

- Chỗ này là trọng địa của ta cơ sao lại có người dám ngang nhiên xông vào?

Kịp đến khi người này vừa dùng chân đứng lại giữa gian phòng, trước mặt bà ta xuất hiện một lão cô ni tuổi đã ngoài lục tuần, nhưng tinh thần vẫn còn quắc thước.

Bà ta tự nói với mình :

- Thì ra đây là những người cùng chung một phái với những người đang bị ta sinh cầm.

Bà ta hỏi :

- Chẳng hay lão cô ni đến đây có điều chỉ bảo mà lại xông vào phòng một cách đường đột vậy?

Lời nói phân nửa có vẻ cung kính, phân nửa có vẻ trách móc, làm cho Tịnh Tâm sư thái có vẻ ngập ngừng khó trả lời.

Sư thái cau mày, giọng nói có vẻ uy nghiêm :

- Được tin ba vị sư huynh của ta thâm nhập vào Tuyết Sơn để tìm thuốc cho Phương trượng, vừa rồi có quá bộ sang đây, nên ta đến ra mắt Sơn chủ, xin sơn chủ cho ta được diện kiến tam vị sư huynh, vì trên Thiếu Thất sơn vừa có việc quan hệ xảy ra, cần phải triệu hồi tam vị sư huynh tức khắc...

Thì ra Tịnh Tâm sư thái chỉ bịa chuyện nói cho qua hồi, Tuyết Sơn Thần Nữ nghe nói giật mình đánh thót bà ta không ngờ những việc xảy ra trong tham vọng của mình, mà người ngoài thấy đều hay biết.

Nhưng bà ta cũng gắng gượng tỏ vẻ bình thản nói rằng :

- Quả thật tam vị tiền bối có đến đây đàm đạo, uống trà trong giây lát, rồi lại lên đường ngay...

Bà ta vốn là một người lịch lãm giang hồ, nên tài ứng biến khá nhanh, nhưng Tịnh Tâm sư thái vốn biết rõ nội vụ, bà ta lạnh nhạt nói rằng :

- Quả thật ta có cho người đón tam vị sư huynh, nên chẳng thấy tăm hơi đâu cả nên mới mạo muội vào đến chỗ này, hỏi thăm cho rõ đầu đuôi, dám xin Thần Nữ niệm tình đến Thiếu Lâm đại phái mà trả tam vị sư huynh về.

Tuyết Sơn Thần Nữ thấy Tịnh Tâm sư thái lời lẽ uy nghiêm và lời nói cả quyết, biết rằng việc này không thể giấu diếm được nữa, nên thông thả trả lời rằng :

- Chẳng dám giấu chi sư thái, chỉ vì phen này tam vị Thiếu Lâm trưởng lão thâm nhập Tuyết Sơn, lấy đi một vật báu trấn sơn đó là Linh Chi Thần Thảo, lại nữa thêm chú tiểu tăng kia, lại phạm vào một điều cấm kỵ của tiểu nữ, nên mới xảy ra có sự.

Tịnh Tâm sư thái trả lời :

- Việc này xin để cho chúng tôi mang tiểu tăng ấy về dạy dỗ lại... Còn giờ đây dám xin Thần Nữ cho phép chúng tôi trở về Thiếu Thất...

Tuyết Sơn Thần Nữ trong lòng thâm nghĩ :

- Nay ta đã thành thế cười cợt, nếu nhất nhất đều phải nghe theo người này, thành ra thanh danh của Tuyết Sơn hóa ra phải trôi theo dòng nước, nhưng muốn dùng võ lực đối phó với người này thì chẳng phải việc dễ, hay là... hay là... ta hãy dùng kế hoãn binh, để chờ cơ ứng chiến...

Nghĩ đoạn nói rằng :

- Sư thái không nể đường xa vạn dặm, đến đây chắc mệt mỗi lắm, xin hãy bước ra ngoài khách sảnh uống trà giải khát.

Nào hay đâu, Tịnh Tâm sư thái lộ vẻ khó chịu, cau mày nói một câu sắc lạnh :

- Ta không trùng kế hoãn binh của mi đâu, sanh cầm tam vị sư huynh ở chỗ nào, hãy lập tức trả lại tự do...

Sự thể đến nước này, Tuyết Sơn Thần Nữ không thể nào nhịn được nữa, bà ta cũng cau đôi mày liễu, gắt gỏng nói :

- Chẳng phải ai cũng có thể vào Tuyết Sơn mà tự tiện ăn nói lớn lối vậy, hay là sư thái muốn quyết định bằng võ lực?

Hai tiếng võ lực làm cho Tịnh Tâm sư thái cau mày, vì lẽ bà ta là người xuất gia, nên phi trường hợp bắt đắc dĩ không bao giờ dùng đến võ lực.

Bà ta lại chau mày nói :

- A di đà Phật, là kẻ xuất gia ta không bao giờ dùng đến võ một cách vô lối, xin thần nữ biết cho.

Thấy bà ta dịu giọng, Tuyết Sơn Thần Nữ lại lên tiếng :

- Nếu vậy, xin sư thái bước ra ngoài khách sảnh uống trà đàm đạo.

Nghe người này cứ gọi mãi mình uống trà, trong dạ đã sinh nghi, thì ra sự nghi ngờ của sư thái đã đúng sự thật, chẳng qua Tuyết Sơn Thần Nữ muốn lợi dụng tình thế để dùng thuốc độc mà thôi.

Tịnh Tâm sư thái nói :

- Xin thần nữ hãy trả tam vị sư huynh về với tự do, rồi sẽ uống trà đàm đạo cũng không muộn.

Thấy vị lão ni này cứ giằng co mãi Tuyết Sơn Thần Nữ cáu tiết nói :

- Muốn tam vị sư huynh của ni cô được về với tự do, trước hết ni cô phải thắng tôi ba đòn trước đã...

Thấy đối phương đã chánh thức khiêu chiến, Tịnh Tâm sư thái buông giọng cười gằn :

- Vậy thì tình thế bắt đắc dĩ, Tịnh Tâm lão ni này xin lãnh giáo Tuyết Sơn Thần Nữ vài đường.

Tuyết Sơn Thần Nữ nói :

- Vậy xin lão ni hãy tuốt binh khí ra.

Tịnh Tâm sư thái trả lời :

- A di đà Phật, kẻ xuất gia không quen dùng võ khí!

Tuyết Sơn Thần Nữ là một người đã thành danh nơi đất bắc, chẳng lẽ đi đối phó với người xuất gia bằng binh khí.

Nghe Tịnh Tâm sư thái mở lời như thế, Tuyết Sơn Thần Nữ nạt nên một tiếng thanh tao lãnh lút, đoạn giãy động thân hình, lướt tới tấn công, đòn thứ nhất mở màn chiến cuộc là thế Thủ Huy Tì Bà.

Năm ngón tay của Tuyết Sơn Thần Nữ quét ra chênh chếch, như một người thiếu nữ ôm cây đàn tỳ bà mà gảy. Bộ điệu của bà ta tuy thanh tao nhưng kỳ trung chứa ngầm hai ba sát thủ kèm theo sau, thế võ thật là cay độc.

Tịnh Tâm sư thái không nói không rằng, chờ cho hai bàn tay của Tuyết Sơn Thần Nữ chỉ còn cách thân hình của mình chừng năm tấc, hai chân của bà ta thành linh dấy động, trong một cái nháy mắt mà đổi ngay ba cái cung bộ.

Những cung bộ mà bà sử dụng thật vô cùng khôn khéo, Tuyết Sơn Thần Nữ được trông thấy đây là lần đầu tiên.

Nhờ thân hình xê dịch một cách nhanh chóng, nên Tịnh Tâm sư thái an nhiên thoát khỏi vòng kềm tảo, để rồi vùng bàn tay tả ra điểm vào huyệt Khuyết Bồn trên vai của đối thủ.

Tuyết Sơn Thần Nữ trông thấy đối phương chỉ bước ra vài ba cung bộ là đã tránh thoát được đòn của mình, trong lòng càng thêm kinh dị.

Thân hình của Tuyết Sơn Thần Nữ phải lách sang cánh tả một bước mới giấu được huyệt Khuyết Bồn.

Liên theo đó, bà ta tức tốc biến đòn Thủ Huy Tỳ Bà ra thành Song Giao Đoạt Ngọc, thò nhanh hai ngón tay cái và áp út ra xĩa mạnh vào cặp mắt của Tịnh Tâm sư thái.

Sư thái cười nhạt, nói :

- Đối phó với người xuất gia, hà tất phải dùng đòn cay nghiệt như vậy thế?

Tuyết Sơn Thần Nữ chỉ trả lời bằng một tiếng cười lạnh nhạt, rồi hai bàn tay của bà ta liên tiếp tung ra vô số thế võ lạ, làm cho Tịnh Tâm sư thái cũng phải kiêng dè.

Trong chớp mắt, hai người đã trao đổi cùng nhau hơn ba mươi hiệp, trận chiến càng lúc càng sôi động thêm lên.

Giữa lúc Tuyết Sơn Thần Nữ cùng với Tịnh Tâm sư thái đang triển khai một trận đấu kinh hoàng, thì cặp Phật Anh và Phật Minh đang lần về phía phòng riêng của Hồng Long Nữ, và Trì Phật Minh cũng đang cùng với Hồng Long Nữ quần nhau kịch liệt.

Đây nói về Hồng Long Nữ đã dùng liên tiếp năm thế võ vô cùng hóc hiểm, mà chẳng làm cho đối phương phải núng thế.

Nàng chưa biết hai thiếu nữ này từ đâu đến, mà võ công lại lạ lùng biến ảo như vậy, thêm vào đó có một nàng đang kề sát vào tai của Tâm Đăng nói nhỏ nhỏ, ra chiều thân mật lắm.

Thái độ của hai người này, làm cho Hồng Long Nữ càng thêm căm tức, phàm hễ con người luyện võ, hoặc đang chiến đấu với đối phương, điều đại kỵ là trong lòng lo ra, hễ lo ra là tất phân tâm thì mười phần công lực thì chỉ sử dụng được bảy tám phần mà thôi.

Trì Phật Minh một mặt tấn công đối thủ, một mặt cứ trông chừng cặp mắt của Hồng Long Nữ, thấy nàng ta cứ thỉnh thoảng lại liếc mắt trông sang phía Trì Phật Anh, nàng hiểu ngay người này đang bận lo ra.

Chộp lấy thời cơ, Trì Phật Minh liên tiếp tung ra ba thế liên hoàn kỳ ảo...

Ba thế võ này trông bề ngoài có vẻ hùng hổ chứ thực ra là ba hư thế, cốt để dồn đối phương vào một ngõ bí mà thôi.

Tâm Đăng mỉm cười nói với Trì Phật Anh :

- Phật Minh cô nương sắp thắng trận...

Câu nói của chàng chưa dứt thì bị cắt ngang bởi một tiếng thét thanh thoai của Phật Minh...

Phật Anh cùng với Tâm Đăng thấy đều giật mình ngẩng đầu nhìn lên, thấy bóng gươm của Phật Minh bây giờ nổi lên loang loáng, đầu gươm của nàng chiếu ra tua tủa đâm vào huyết Phân Thủy của đối phương...

Còn Hồng Long Nữ thì mặt mày tái mét, thối lui liên tục vì từ khi xáp chiến với người này đến giờ, đường gươm này lợi hại và lạ lùng nhất.

Thì ra đây là một thể võ nhưng bao gồm năm miếng liên tiếp nhau vô cùng chặt chẽ, ba thể võ đầu liên tiếp dồn ép và chặn nghẹt hết thấy những lối thoát của đối phương, đoạn dùng thể võ thứ tư để uy hiếp nặng nề huyết Phân Thủy...

Và đòn cuối cùng, đòn thứ năm mới là đòn quyết định, giữa lúc thanh trường kiếm của Phật Minh chỉ còn cách huyết đạo chừng hai tấc, bỗng thành linh đường gươm tắt phụt...

Và Phật Minh đến giờ phút này mới tận dụng hết tài bộ khinh công của nàng, nhanh như chớp, nàng dùng hai mũi vô hời của nàng vẽ nhanh vào mặt đất hai vòng...

Hai vòng tròn đó đưa thân hình của nàng bắn vọt ra phía sau lưng đối phương, và bằng một thủ pháp cực kỳ điêu luyện, Phật Minh vươn bàn tay ra vỗ mạnh một cái vào huyết Thần Đường của Hồng Long Nữ...

Một tiếng rú thất thần vang lên và thân hình của Hồng Long Nữ tức khắc mềm nhũn người ra, ngã sòng soài trên mặt đất.

Không bỏ lỡ một giây phút nào cả, Phật Minh trở tới thêm một bước, bế xốc lấy thân hình của nàng, Phật Minh vắt gọn Hồng Long Nữ lên vai nói nhanh :

- Tỷ tỷ hãy ở lại đây trông chừng cho nhị vị, tôi đi lấy thuốc giải đây.

Nói dứt lời, thân hình của nàng tức khắc xuyên qua cửa sổ, mang Hồng Long Nữ trở ra phía trước.

Phía trước kia là chỗ phòng riêng của Tuyết Sơn Thần Nữ, và khi Phật Minh vác Hồng Long Nữ vừa đến trước cửa phòng thì bên trong Tịnh Tâm sư thái và Tuyết Sơn Thần Nữ đã trao đổi cùng nhau trên trăm hiệp.

Tịnh Tâm sư thái là một vị đắc đạo lão ni, tuy lâm trận nhưng tâm thần vẫn ung dung hòa nhã, không hề tỏ vẻ gấp rút.

Vì trước khi vào phòng giao chiến với Tuyết Sơn Thần Nữ, bà ta đã có dặn trước nên trong lòng yên ổn lắm.

Một trăm hiệp trôi qua một cách nặng nề kinh khiếp, Tuyết Sơn Thần Nữ không ngờ vị lão ni này lại có công lực cao thâm đến thế, còn Tịnh Tâm sư thái cũng không ngờ Tuyết Sơn Thần Nữ lại có thể kháng cự với mình trên trăm hiệp mà chưa tỏ vẻ nao núng.

Chính vào giữa lúc cả hai người đều muốn thay đổi phương pháp tấn công, dùng tuyệt kỹ của mình để kết thúc trận chiến, thì từ bên ngoài bỗng có một người vượt qua khỏi thành cửa sổ nhảy vào nhẹ nhàng như một cánh hoa rơi.

Người này vừa rơi vào giữa phòng thì Tuyết Sơn Thần Nữ tức khắc rú lên một tiếng, vì lẽ cặp mắt sắc sảo của bà ta đã bắt gặp Hồng Long Nữ đang nằm gọn trên vai của người này.

Lời tục thường nói hễ phân tâm tức loạn, Tuyết Sơn Thần Nữ vừa lo ra một chút, Tịnh Tâm sư thái liền tiếp tung ra hai đòn, dồn bà vào ngay ngõ hiểm.

Trong khi đó bên tai của bà ta bỗng vang lên mấy tiếng :

- Thần nữ, xin hãy dừng tay lại...

Tịnh Tâm sư thái nghe tiếng thét của Phật Minh, biết nàng ắt đã chiếm ưu thế, nên không chờ cho đối phương dừng tay, tức tốc thối lui.

Hai tay cao thủ vừa giải tỏa hết áp lực cho nhau mà lui ra thì Phật Minh tức khắc rút ngay thanh gươm lỏng lách của mình, vắt ngang qua cần cổ của Hồng Long Nữ, thét :

- Thuốc giải đầu, mau trao ra đây, bằng không chớ trách ta vô tình...

Lúc bấy giờ, Hồng Long Nữ đã bị điểm huyệt nằm ngay đơ, không cựa cựa, nàng chỉ giương cặp mắt lơ lơ nhìn mẹ mình một cách như van lơn cầu khẩn.

Tuyết Sơn Thần Nữ chớp nhanh cặp mắt, trong trí của bà ta đang nghĩ nhanh mấy vấn đề, bà định xuất kỳ bất ý công kỳ vô bị làm cho đối phương trở tay chẳng kịp, ngờ hầu cứu thoát Hồng Long Nữ ra khỏi hiểm cảnh.

Nào hay đầu chỉ một chút chần chờ của bà, Phật Minh đã nổi giận gắt :

- Mi đừng hòng dùng kế hoãn binh, ta đếm nội trong ba tiếng, mi chẳng đưa thuốc giải ra thì chớ trách sao ta chẳng dung tình.

Dứt lời, nàng trợn mắt đếm rõ từng tiếng một :

- Một... hai...

Chỉ đếm được hai tiếng thì Tuyết Sơn Thần Nữ đã kêu lên :

- Khoan... Thuốc giải đây...

Dứt lời thò tay vào túi móc ra một lọ thuốc đưa ngay vào giữa mặt của Trì Phật Minh.

Lúc bấy giờ Trì Phật Minh một tay gác lấy Hồng Long Nữ, một tay thì cầm bảo kiếm, thấy Tuyết Sơn Thần Nữ đưa thuốc giải cho mình, tay chân luống cuống chưa biết phải dùng tay nào để đón lấy thuốc giải.

Chính vào lúc Phật Minh đang bàng hoàng bất quyết thì Tuyết Sơn Thần Nữ đã phóng tới thêm một bước nữa, và cũng chính vào lúc đó thì có tiếng thét của Tịnh Tâm sư thái vang lên :

- Phật Minh coi chừng!

Chữ “chừng” nói ra chưa trọn thì thân hình của Tuyết Sơn Thần Nữ tức khắc dấy động, và Phật Minh nghe thấy nơi yếu huyệt Tâm Điền của mình áp lực gia tăng lên dữ dội.

Thì ra Tuyết Sơn Thần Nữ đã thừa cơ hội Phật Minh đang bàng hoàng bất quyết, thành linh xuất thủ.

Công lực của bà ta mạnh mẽ biết dường nào, tay trái của bà tung ra một chưởng, ém ngay vào huyệt Tâm Điền, tay hữu lại thò ra như cánh tay một con vượn chộp phắt vào thân hình của Hồng Long Nữ.

Nhưng Tịnh Tâm sư thái nào chịu để cho bà ta đắc kỳ sở nguyện, ban nãy bà thoáng trông qua bộ đứng của Tuyết Sơn Thần Nữ tức khắc hiểu rằng bên trong có điều man trá.

Nên Tịnh Tâm sư thái vội vàng thét bảo Phật Minh để ý, một mặt dấy động thân hình ra tay can thiệp.

Đại huyệt Tâm Điền nằm giữa tim của Phật Minh vừa bị khống chế, nàng tức khắc nín hơi đề khí, dưới chân của nàng vẽ nhanh hai vòng cốt để lẩn trốn.

Tài bộ của Tuyết Sơn Thần Nữ vốn cao hơn Trì Phật Minh một bậc nhưng hiểm vì Khuyên Khuyên Thần Bộ của Phật Minh quá ư lanh lẹ, nàng chỉ vẽ có hai vòng thì đã thoát ra khỏi tầm áp lực của đối phương.

Nhưng Tuyết Sơn Thần Nữ nào phải một bậc tầm thường, vừa thấy con mồi đã lọt vào trong tay của mình, bây giờ lại sắp sửa mất đi, dưới chân của bà ta chỉ nhón nhẹ một cái thì tức tốc đuổi kịp Phật Minh...

Và lần thứ hai này Tuyết Sơn Thần Nữ tức tốc tung ra một tuyệt kỹ là Du Thiên Hoán Nhật, đây là một thể võ chuyên dùng để đớp lấy một món đồ vật trên vai của đối phương, mỗi khi sử dụng thể võ này thật là bá phát bá trúng, mỗi khi sử dụng đều đắc kỳ sở nguyện.

Nào hay đầu khi bàn tay của bà ta chỉ còn cách thân hình của Hồng Long Nữ chỉ trong năm tấc mà thôi thì sau lưng của bà ta gió dấy vì vèo, hữu chưởng của Tịnh Tâm sư thái đã tới.

Tuyết Sơn Thần Nữ thành linh cảm thấy huyệt Phong Trì sau óc của mình bị một luồng áp lực vô biên xĩa xối vào.

Phong Trì là một đại huyết thuộc bộ phận đầu não của mình, Tuyết Sơn Thần Nữ nào dám bỏ qua, tình thế bắt buộc bà ta phải thu tay đình bộ, nhờ thế mà thân hình của Hồng Long Nữ vẫn nằm trên vai của Phật Minh.

Và chỉ có một chút chỗ ngại đó thì Trì Phật Minh đã tiếp tục vẽ ra ba chiếc vòng tròn, và nhanh như một ánh sao sa, Phật Minh đã kịp thối lui trốn sau lưng của Tịnh Tâm sư thái.

Tịnh Tâm sư thái thấy người này chẳng kể quy luật trong võ lâm, nói ra mà còn nuốt lời, bà ta quắc mắt uy nghiêm nhìn Tuyết Sơn Thần Nữ ra chiều trách móc.

Nào hay bà ta chưa kịp có thái độ chi phản ứng, thì Phật Minh đã nghiêng răng kèn kẹt, thét :

- Thần Nữ là một vị tôn sư, nói mà chẳng nhớ lời, chớ trách kẻ ngu dốt tại sao chẳng nương tay.

Dứt lời, ướm nhẹ lưỡi gươm vào vai của Hồng Long Nữ, nàng này này giờ bị điểm huyết, thân thể tuy cứng đờ ra, nhưng mềm vẫn có thể nói chuyện.

Lưỡi gươm vào vai, một tia máu dào tức khắc bắn vọt ra, làm cho nàng rú lên một tiếng bi thảm.

Nhưng tiếng rú của nàng bị cắt đứt bởi một tiếng quát của Tuyết Sơn Thần Nữ :

- Khoan!

Tiếng “khoan” của bà ta vừa dứt, thì một lọ thuốc bắn vèo vào giữa mắt của Tịnh Tâm sư thái, bà ta tức khắc bắt lấy.

Vừa định trao cho Phật Minh, nhưng nàng đã gắt gỏng :

- Rượu mời không uống, thích uống rượu phạt, hãy chờ ta giải thuốc cho tam vị sư bá đã...

Nói dứt lời, lặng lẽ trao Hồng Long Nữ cho Tịnh Tâm sư thái, đoạn nhận lấy lọ thuốc.

Hồng Long Nữ đã nằm trong tay của Tịnh Tâm sư thái, thì sự nguy hiểm lại tăng thêm một bội, vì lẽ chân tay của Sư thái phải nhanh nhẹn hơn Phật Minh nhiều.

Tuyết Sơn Thần Nữ còn đang lo lắng, bỗng nghe Tịnh Tâm sư thái nói :

- Mau đưa chúng ta tới gặp chư vị sư huynh, thời gian gấp rút, chúng ta không thể chần chờ nữa.

Tuyết Sơn Thần Nữ phen này không dám do dự tìm kế hoãn binh nữa, vội quay lại thét :

- Bây đâu, mau đưa chư vị đại sư ra đây!

Có tiếng dạ vâng, và trong chớp mắt, có bốn tên tráng đinh từ bên trong chậm chậm bước ra, cứ hai tên tráng đinh thì đỡ lấy một nhà sư mặc áo nâu.

Phật Minh bước nhanh tới mặt hai người, mở ngay lọ thuốc, trao cho mỗi người một viên...

Không chờ cho thuốc giải kịp hiệu nghiệm, Phật Minh tức khắc bước ra khỏi phòng, đi nhanh về phía Tâm Đẳng.

Chừng độ tàn một nén hương, thì Phật Anh và Phật Minh cùng với Tuệ Thiên thiền sư quay trở lại chỗ mọi người đang tụ họp.

Lúc bấy giờ, thuốc giải cũng làm cho Tuệ Minh và Tuệ Tĩnh khôi phục lại sức khỏe, vừa thấy Tuệ Thiên và Tâm Đẳng xuất hiện yên lành, Tuệ Minh phương trượng vội truyền cho Phật Minh giải huyết cho Hồng Long Nữ.

Ông ta chấp tay nói với Thần Nữ rằng :

- A di đà Phê?, cỏi hồng trần thật nhiều chông gai nghiệp chướng, chúng ta không thù không oán, hà tất phải kết oán cùng nhau, từ đây xin đổi thù ra bạn, đổi gươm đao ra thành gắm vóc, chúng tôi xin bái biệt về núi, kính chúc Thần Nữ ở lại an khang...

Hai mẹ con Thần nữ thấy đều sa nước mắt, đưa đoàn người ra khỏi cửa sơn động, nhưng cặp mắt của Hồng Long Nữ vẫn không rời Tâm Đăng nửa bước, trong dạ nàng cảm thấy băng khuâng chua xót, dường như mất đi một vật chi quý báu nhất trần gian...

Hình ảnh của đoàn người trong Thiếu Lâm tự lần lần khuất sau dãy núi xanh mờ mịt, mà Hồng Long Nữ vẫn còn đứng thần thờ như người mất vía...

Chợt nàng giật mình sức tỉnh, vì tai nàng vang lên một câu :

- Long nhi, con chớ đau lòng, việc này mẹ sẽ hết sức chu toàn cho con...

Nàng bàng hoàng quay lại, đôi má ửng hồng, e thẹn nói chẳng ra lời, trong trí của nàng chỉ quay cuồng hình ảnh con gái giống nhau như hai giọt nước.

Trong lúc đó thì Trì Phật Minh và Trì Phật Anh cùng đoàn người kia mãi miết trên con đường thiên lý...

Không hẹn mà lên, trong trí của hai nàng thiếu nữ này vẫn cứ quay cuồng hình ảnh của người thiếu nữ có nhan sắc tuyệt trần là Hồng Long Nữ.

Đoàn người mãi miết nhằm phương nam trực chỉ, qua ngày hôm sau chỉ còn cách Thiếu Thất sơn chừng một trăm dặm.

Vừa đến một con đường rẽ, Tịnh Tâm sư thái dừng chân lại bái biệt chư huynh đệ cùng với Phật Minh và Phật Anh về chùa.

Thiếu Lâm tam lão cũng bái biệt Tịnh Tâm sư thái tại đây...

Tâm Đăng nghe thấy từ trong Thiếu Lâm tự vọng vọng đưa ra những tiếng chuông chùa trầm lặng.

Tiếng chuông thông thả ngân nga, hòa lẫn trong những giọng kinh lúc trầm lúc bổng, khi khoan khi nhặt, làm cho thần trí của Tâm Đăng lâng lâng nhẹ nhàng như thoát tục, bao nhiêu lo lắng bao nhiêu buồn phiền trong chuyến đi này, đến đây là hết sạch.

Trong đoàn người mới về đây, ngoài Tâm Đăng ra, ai nghe thấy nhịp chuông và tiếng kinh vang lên, trong lòng thấy đều kinh tâm hồi hộp.

Vì lẽ Thiếu Lâm tam lão là những bậc kỳ lão trông chùa, nên biết rõ qui lệ, mỗi khi có những giọng chuông trầm trầm giọng kinh bi tráng như vậy, tức là có một vị cao tăng nào đang lâm trọng bệnh, vì vậy mà không ai bảo ai, cả ba người đồng cất bước nhanh về phía trước...

Tâm Đăng thấy vậy cũng vội vã nối gót theo sau, còn cách cửa chùa chừng mười trượng, từ bên trong tức khắc cả mấy vị đồng đạo bước ra.

Những người này vừa trông thấy Thiếu Lâm tam lão cùng Tâm Đăng trở về, trên gương mặt đăm chiêu lo lắng bỗng hiện lên những nét cười tươi.

Họ bước nhanh tới làm lễ ra mắt Tuệ Minh phương trượng, đoạn kể lại phụ chỉ vài câu, Tâm Đăng trông thấy mặt mày của Tuệ Minh phương trượng liền khác sắc.

Còn đang kinh dị thì ông ta quay đầu lại, hỏi thúc Tâm Đăng đi nhanh vào chùa.

Mọi người vào đến Đại Hùng bảo điện trông thấy trước khoảng sân rộng có hơn hai trăm vị cao tăng bày giữ thấy toàn mặc sắc phục theo đại lệ, đang quỳ lạy và khẩn vái.

Bầu không khí nơi Đại Hùng bảo điện lúc bấy giờ thật là nghiêm trang cổ kính, ngoài tiếng kinh trầm bổng hòa lẫn với tiếng chuông thông thả ngân nga không còn tiếng xì xào nào nữa.

Đoàn người cứ lặng lẽ đi qua Đại Hùng bảo điện, Tâm Đăng hỏi khê Tuệ Thiện thiền sư, mới biết rõ nguyên nhân.

Thì ra, kể từ khi Tâm Đăng cùng với Thiếu Lâm tam lão lên đường đi tìm Linh Chi Thần Thảo, thì chứng bệnh của cự Phương trượng là Độ Phàm đại sư bỗng nhiên trở nặng.

Vì lẽ thời tiết càng thêm giá lạnh, bởi lúc bấy giờ thời tiết đã vào giữa thu, đồng thời sức lực của Độ Phàm lão phương trượng cũng đã kiệt, chống không lại với thời tiết nên khí lực càng lúc càng mòn mỏi.

Mãi đến ngày hôm nay, chứng bệnh càng thêm nguy kịch, đoàn người của Tâm Đăng lại đi biệt chẳng thấy về.

Chư vị cao tăng thấy đều kinh sợ, nên mới tụng kinh cầu nguyện.

Trong lúc mọi người đang lo lắng, thì chợt có tin báo Thiếu Lâm tam lão đã trở về Tuệ Thiện thiền sư thôi lui đoàn người đi nhanh vào phòng riêng Độ Phàm lão phương trượng tức tốc cấp cứu.

Bộ pháp của những người này dù thư thả, nhưng thực ra vô cùng nhanh nhẹn, không mấy chốc mọi thầy đều bước vào phòng riêng của Độ Phàm.

Tâm Đăng trông thấy cảnh tượng thảm não hồi mấy tháng trước lại hiện ra trước mắt chàng.

Nét mặt của Độ Phàm răn reo, bây giờ càng răn reo hơn, màu da của ông ta càng xanh xao hơn, cặp mắt hoàn toàn mất hết nhân thần, hơi thở của ông ta mỏng như một đường tơ.

Nhanh nhẹn Tuệ Thiện thò tay lên vai của Tâm Đăng, gỡ chiếc bị có đựng Linh chi thần thảo xuống, ông ta truyền lệnh cho Tâm Đăng phải nhai kỹ hết chỗ thuốc mà chàng tìm được.

Thì ra Linh Chi Thần Thảo là một loại thuốc mọc thảo quý báu, khi uống không thể dùng những loại giao cầu thuyền tán ra, mà phải nhờ miệng của một người con trai còn thật đồng trinh, nhai nhỏ ra và ướm cho người bệnh, thì mới sinh ra hiệu nghiệm.

Tuệ Minh nghe Tuệ Thiện bảo Tâm Đăng nhai thuốc, ông ta có vẻ không tin, Tuệ Thiện nhìn thấy sắc mặt của Tuệ Minh tỏ vẻ nghi ngờ, liền khoác tay qua vai của Tâm Đăng xé nhanh một đường.

Bàn tay của ông ta vừa đi qua thì chiếc áo của Tâm Đăng bị rách ngang vai, Tuệ Thiện chỉ vào huyết Khuyết Bồn trên vai của Tâm Đăng, thấy nơi đây có một vết đỏ hồng to bằng miệng chén tổng.

Thì ra vết đỏ đó là một phù hiệu chứng minh người đàn ông còn đồng trinh nguyên vẹn.

Thấy sắc mặt của Tuệ Minh tỏ vẻ vui mừng, Tâm Đăng liền nhai ngấu nghiến lấy chỗ Linh Chi Thần Thảo, thuốc vừa tan trong miệng của chàng, tức khắc có một mùi thơm bát ngát xông lên tận óc.

Tuệ Minh phương trượng nói :

- Con thật là tam sinh hữu hạnh mới có dịp mớm thuốc cho Phương trượng...

Tâm Đăng không hiểu rõ thâm ý của câu nói đó, chàng có biết đâu loại thuốc này, không cần phải uống vào trong ruột, chỉ cần nhai ngấu nghiến ngoài miệng như vậy cũng đủ hưởng sự lợi ích vô biên.

Khi một làn hương thơm xông lên óc chàng, thì Tâm Đăng cũng cảm thấy vô cùng khoan khoái, thần trí phi thường tỉnh táo bao nhiêu sự nhọc mệt trong chuyến đi này, nhờ làn hương thơm đó rũ sạch.

Trong nháy mắt, mảnh cánh Linh Chi Thần Thảo nát tatan trong cổ họng của Tâm Đăng, Tuệ Thiện thiền sư mới ra lệnh cho Tâm Đăng mớm thuốc cho lão Phương trượng, cặp mắt của Độ Phàm lúc bấy giờ đã mất hết sự tinh anh, nhưng mà dòng thuốc thánh kia từ trong miệng của Tâm Đăng từ từ chuyển sang cơ thể của ông ta, thì nhân thần từ từ hồi sinh.

Tâm Đăng liếc nhìn xuống giữa ngực của lão Phương trượng thấy vết tay Đại Thủ Ấn nằm giữa ngực bây giờ biến sắc.

Chàng lấy làm kính phục cho món thuốc quá ư linh nghiệm bằng không có sao những người trong Võ Lâm lại ước ao thêm muốn như vậy.

Bây giờ vào khoảng giờ Dậu, Độ Phàm phương trượng uống hết Linh chi thần thảo xong liền nằm im thín thít, chỉ có đường thở của ông ta từ từ mạnh mẽ, đem đến cho cả Thiếu Lâm tự một niềm vui không thể tả.

Suốt đêm hôm ấy, tiếng chuông từ trong Đại Hùng bảo điện vẫn vang lên không ngớt, đèn đuốc sáng ngời, chư vị tăng nhân cả chùa thấy đều không thể nào yên giấc, Bởi vì trong thâm tâm của họ thấy đều chứa đựng một niềm vui sướng vô biên, mười mấy năm nay, kể từ ngày Phương trượng ngộ bệnh đến nay, trong lòng mọi người như có một chiếc bóng đen bao trùm, thì đây là một sự kiện đối với Thiếu Lâm tự thật vô cùng nhục nhã.

Mãi đến tờ mờ sáng hôm sau, bệnh tình của Phương trượng đã thấy có nhiều khởi sắc, màu đen của vết Đại Thủ Ấn giữa ngực Phương trượng bây giờ đã ngả sang màu hồng nhạt.

Và bắt đầu từ giờ mẹo trở đi, thì tất cả năm vị trong Thiếu Lâm ngũ lão đồng thay phiên nhau đỡ Độ Phàm phương trượng ngồi theo thế thập định tham thiền, tiếp sức nội lực, làm cho bệnh trạng của Phương trượng hồi phục vô cùng nhanh chóng.

Qua đến ba ngày hôm sau, thì bệnh tình của Độ Phàm phương trượng khởi sắc thật nhiều...

Những tiếng kinh trong Thiếu Lâm tự vẫn còn vang vang không dứt, Tâm Đăng nghe thấy trong giọng kinh và trong tiếng chuông lanh lảnh vang ra, chỉ một niềm vui vô tận.

Vết thương Đại Thủ Ấn trên ngực của Độ Phàm phương trượng đến ngày sáng thứ tư thì hoàn toàn tan biến hẳn, Độ Phàm bắt đầu cử động và ăn uống được như thường lệ.

Cho đến ngày thứ bảy, thì sắc mặt của ông ta hoàn toàn khôi phục lại hồng hào.

Tiếp kiến chư vị Thiếu Lâm trưởng lão, được biết phen này ông ta sở dĩ lành bệnh, phần chính là nhờ Tâm Đăng dẫn thân vào một nơi phi thường lạnh lẽo, tìm món thần dược cho ông ta.

Bây giờ tinh thần tỉnh táo, Độ Phàm phương trượng cho gọi Tâm Đăng vào diện kiến, trong buổi ra mắt Độ Phàm phương trượng, ông này trông thấy Tâm Đăng có một cốt cách phi phàm và nền võ học uyên thâm.

Lại được biết Tâm Đăng được ưu tiên luyện Tầm Tang khẩu quyết, ông ta lấy làm mừng rỡ cho rằng quyết định này của Thiếu Lâm ngũ lão là một quyết định vô cùng sáng suốt.

Nghĩ đến mình mười mấy năm về trước, cũng vì Tầm Tang khẩu quyết mà bị thọ thương, suýt nữa phải vong mạng.

Bây giờ bảo vật của Thiếu Lâm lại trở về với Thiếu Lâm, và pho sách quý báu này đang được một người trẻ tuổi mà thông minh sáng suốt hết lòng rèn luyện.

Trong dạ ông ta lấy làm mừng rỡ, truyền lệnh cho Tâm Đăng đêm đêm vào phòng riêng của ông ta, để ông ta đích thân chỉ dạy những thế võ cao siêu huyền diệu, xuất xứ từ nơi Phật học trong quyển Tam Tang.

Hơn nửa tháng trời, Tâm Đăng đã quanh quẩn bên cạnh Độ Phàm phương trượng để nghe ông ta luận kinh và dạy võ, đôi bên lấy làm tâm đắc lắm.

Càng nghiên cứu chừng nào, Tâm Đăng càng thấy những thế võ trong Tầm Tang khẩu quyết quả thật uyên bác, mỗi một đường võ đều bao hàm lòng vị tha bác ái, từ bi hỉ xả của đức Phật chí tôn, chứ không phải những sát thủ đẫm máu như thường tình.

Càng nghiền ngẫm chừng nào, trong lòng của Tâm Đăng càng nổi lên tấm lòng sùng kính, có nhiều khi chàng vì mê man mà bỏ ăn bỏ ngủ.

Vào một đêm kia, Tâm Đăng ngồi ở bên phòng kề cạnh với gian phòng của Độ Phàm phương trượng, dưới ánh lửa bập bùng, Tâm Đăng đang miệt mài đọc những trang sách trong Tầm Tang khẩu quyết.

Vì quá say mê, nên vô tình Tâm Đăng đã hoàn toàn quên hẳn bản thân mình, và quên hẳn hoàn cảnh trong hiện tại.

Lúc bấy giờ vào khoảng canh ba, vì dùng trí óc quá độ, nên thỉnh thoảng Tâm Đăng nghe thấy mình mất hoa đầu vầng, tim đập rộn ràng.

Chàng vội vàng ngửa mặt lên trời hít một hơi thật dài dưỡng khí, rồi từ từ nhắm mắt để dưỡng thần.

Đang lúc tâm tư bình tĩnh, bỗng thoáng bên tai chàng nghe có tiếng gió dậy vì vèo, ngọn nến để trên bàn chao đi như sắp tắt...

Và quyển sách vang danh làng võ, là Tầm Tang khẩu quyết kia, bấy giờ chỉ để cách trước mắt chàng chừng năm tấc, vậy mà nó bị luồng gió mạnh lạnh lùng kia thổi tới, và cuốn đi mất hút bên ngoài cửa sổ.

Việc xảy ra thật là đột ngột, mặc dù Tâm Đăng ứng biến thần tốc, thò tay ra chụp không vào không khí, để thu quyển sách trở về nhưng không tài nào thu được.

Tâm Đăng mặt mày biến sắc, không ngờ quyền sách có dính liền đến việc hưng suy của Thiếu Lâm tự, bây giờ lại đột ngột mất đi trong tay mình, vậy thì tội này lớn đương bao.

Ý nghĩ chưa trọn, thì Tâm Đăng nhún nhẹ hai gót chân để rồi bắn vọt ra ngoài khung cửa, đuổi theo quyền sách mất tích một cách lạ lùng kia.

Chưa ra khỏi cửa, thì chàng hiểu người lấy sách này là một tay cao thủ tuyệt vời, nên chàng vội cất tiếng hô to :

- Chẳng biết cao nhân nào trên bần đạo như thế?

Khi thân hình của chàng đuổi theo lên mái, thì phát giác bên ngoài mười trượng, dưới bóng nguyệt mờ lung huyền ảo, có một chiếc bóng người nhằm hướng đông bắc chạy tới như bay.

Tâm Đăng bàng hoàng tức tối :

- Nếu không trả quyền sách, ta thề quyết chẳng đội trời chung.

Chiếc bóng đen trước mắt chàng bỗng buông ra một tiếng cười lạnh lùng đanh ác, nói rằng :

- Ai có công tìm kiếm, ai có tài lấy được, thì quyền sách này thuộc về họ, hà tất nói dài dòng.

Tâm Đăng tức tối, cơ hồ nghẹt thở, chàng thét lên một tiếng rồi cất bước đuổi theo rất gắt, giữa khoảng đêm khuya thanh vắng, tiếng thét của Tâm Đăng làm kinh động hai người từ phía dưới kia có hai chiếc bóng mặc sắc phục Thiếu Lâm trồi lên đầu tường rồi đuổi theo tức tốc.

Tâm Đăng vừa đuổi theo vừa quát :

- Nhị vị quay trở lại, coi chừng điệu hổ ly sơn.

Câu nói của Tâm Đăng làm cho hai người đang đuổi theo sức tỉnh cơn mê quay trở lại.

Thì ra hai người đó chính là hai vị tăng nhận chuyên việc canh chùa, ban nầy hai người đang vận dụng phi hành đi qua lại trên mái, bỗng nghe tiếng thét của Tâm Đăng vội vàng đuổi theo.

Đây nói về Tâm Đăng vẫn cứ mãi miết đuổi theo người trước mặt mình.

Không bao lâu, thấy phía trước hiện ra một tòa thành nho nhỏ, thì ra đó là một thị trấn gần Thất Sơn.

Lúc bấy giờ, trong thành im lìm vắng lặng, chỉ có những ánh đèn khuya mờ nhạt rọi ra, tiếng trống canh trên đầu thành thông thả điểm lên bốn tiếng.

Tâm Đăng giật mình trầm nghĩ :

- Không xong trong thành nhà cửa san sát, nếu tên này ẩn vào một ngôi nhà nào đó, thì thật rắc rối cho ta.

Phép khinh công của người đi phía trước thật là đáng sợ Tâm Đăng đuổi mãi mà không sao đuổi kịp.

Lúc bấy giờ đã quen với bóng tối, Tâm Đăng trông thấy lơ mờ người đi phía trước, tức khắc rũ hai ống áo, để rồi bay vọt lên đầu thành như một con đại bàng.

Trong chớp mắt, người ấy đã đứng trên đầu tường nhìn xuống, cười vào giữa mặt của Tâm Đăng một nụ cười lạnh nhạt, sắc mặt vô cùng kinh bỉ.

Tâm Đăng mồ hôi ra ướt áo cũng vội vàng trở thuật khinh công bay vọt lên đầu thành, nhưng khi thân hình của chàng vừa đến giữa chừng thì người kia liền quay lưng đi mất.

Đến khi Tâm Đăng đứng vững hai chân, thì ba bên bốn bề im phăng phắc, cả một thị trấn đang thiêm thiếp giấc ngủ, chỉ có vài ba tiếng chó sủa vắng vắng đưa ra mà thôi.

Tâm Đăng đứng trên đầu thành, thở dài một hơi nảo ruột đoạn tay ngưng xuống, lần mò đi vào một đường phố mà dân cư đông đảo.

Nào hay đâu chỉ đi được năm mươi trượng, chợt thấy trong một con đường hẻm, có một lão già đầu tóc bạc đi ra, lão này đi ngang mặt Tâm Đăng, cười nhạt nói :

- Thằng nhỏ này muốn đuổi theo ta, còn phải trở về học khinh công thêm năm mươi năm nữa.

Dứt lời thì thân hình của lão già này lại biến mất trong một khoảng đường phố tối tăm u ám.

Tâm Đăng vội vàng nhón chân đuổi theo, nhưng chỉ đuổi được năm mươi trượng thì lão già này lại xuất hiện, cười danh ác nói một câu phi thường đặc ý :

- Mi quả thật muốn đuổi theo ta?

Thì ra lão này là một tay giang hồ đại đạo, trong khoảng bốn mươi năm về trước đã gây ra một mối thù vô cùng sâu đậm với Thiếu Lâm tự.

Do đó, Tâm Đăng nghe ông ta nói tiếp rằng :

- Bốn mươi năm về trước, ta còn thiếu Thiếu Lâm tự một gươm chưa trả, mối thù này ta tạc dạ ghi xương, ngày hôm nay lấy đạo của Thiếu Lâm mới thú vị làm sao.

Tâm Đăng nghe qua bàng hoàng ngơ ngác, chàng có biết đâu bốn mươi năm về trước lão già này là một tay giang hồ đại tặc, mà lại mất đi một chân, người đời tặng cho biệt hiệu Độc Cước Long.

Hắn ta tính tình hung tợn, tạo ra không biết bao nhiêu vụ án, giết người vô số kể.

Nhưng võ công của lão ta lại quá cao, một số người tự hào là cao thủ võ lâm, thấy đều không dám chường mặt ra đấu chiến.

Lúc bấy giờ, gặp một dịp Tuệ Minh thiền sư có việc đi ngang qua đó, nghe người Thiếu Lâm tự kể lại trong lòng nổi giận, liền xách kiếm đến tận sào huyệt mà tìm tên ma đầu này.

Hai người này chiến đấu với nhau hơn năm trăm hiệp, Tuệ Minh thiền sư lúc bấy giờ đã là một bậc kỳ hiệp của phái võ lâm, phải mất đi năm sáu trăm hiệp mới thắng Độc Cước Long một đòn.

Độc Cước Long bị Tuệ Minh đâm phải một đòn nhằm bả vai, rất tiếc ông ta không có cơ hội để bồi thêm một kiếm mà trừ mối hại cho lương dân, nên ngày nay mới gieo hại.

Kể từ ngày hôm ấy trở đi Độc Cước Long mai danh ẩn tích trong giang hồ bốn mươi năm không hề chường mặt.

Hồi đó, là một người thanh niên trai tráng, mà bây giờ đã trở lên một lão già tóc bạc đầu râu.

Vì thù hận Thiếu Lâm tự, nên ông ta sẽ lén theo dõi từ lâu, tình cờ bắt gặp Tâm Đăng mấy hôm nay đang ôm quyển Tầm Tang khẩu quyết mà nghiền ngẫm.

Ông ta mới xuất kỳ bất ý, dùng một món võ công đặc biệt của ông sau khi nghiền ngẫm mấy năm trời là Bích Linh chưởng.

Ông ta dùng đòn Bích Linh chưởng để hút mấy quyển sách ra ngoài cửa sổ, làm cho Tâm Đăng phải kinh hoàng đuổi theo.

Lúc bấy giờ hai người mặt đối mặt, Tâm Đăng vòng tay làm lễ, dịu dàng hỏi rằng :

- Lão trượng thật là có nhã hứng, nhằm lúc đêm khuya thanh vắng mà thưởng nguyệt...

Bởi vì Tâm Đăng trông thấy lão già này mặt mày hung ác, nhưng trong tay lại cầm thanh gươm, còn tay kia thì lại thò vào lòng không trả lời chàng. Nên lời nói của Tâm Đăng nghẹn lại, bất chợt lão già này bỗng thình lình thối lui hai bộ, quát mắt nói rằng :

- Thằng khốn kiếp, mi...

Độc Cước Long vào bốn mươi năm về trước đã trao đổi cùng Tuệ Minh thiền sư năm trăm hiệp mà chỉ thua có một đòn, thì đủ biết tài bộ đến mức nào.

Trong một cái chớp mắt, ông ta liền vươn mình trở tới, thò hai ngón tay ra bắt ngang Uyển mạch của Tâm Đăng.

Tâm Đăng nghe hơi gió biết rằng người này tung ra độc, vội vàng hai chân dấy động đẩy người về nửa vòng để trốn đòn.

Cái chớp của Độc Cước Long thật là nhanh như một tia chớp, nhưng mà lại cách cườm tay của của Tâm Đăng chỉ một đường tơ...

Vốn đã vào môn phái Thiếu Lâm, nên môn Cầm Nã Thủ của chàng thật là nhanh không bút mực nào tả nổi.

Vừa tránh khỏi một đòn Tâm Đăng tức khắc tung ra một Tiểu Cầm Nã Thủ bắt lấy cườm tay của lão già kia.

Nào hay đâu, khi bàn tay của chàng vừa tiếp xúc với đối phương thì nghe một luồng nội lực kinh khiếp truyền sang.

Tâm Đăng e ngại bên trong có điều man trá nên không dám tiếp tục tiếp xúc nội lực với người này nữa, chàng vội vàng thu tay trở về để rồi thay cung đổi bộ tiếp tục tấn công, trong chớp mắt, trên con đường phố vắng, hai người đã trao đổi cùng nhau hơn mười hiệp, thấy đều là sát thủ.

Vừa chiến đấu Tâm Đăng vừa nói :

- Tham, Sân, Si là ba điều đại giới của kẻ xuất gia, chúng tôi chẳng muốn tham lam cố giữ lấy Tầm Tang khẩu quyết, nhưng hiềm vì đây là một báu vật trấn tự của bản phái, không thể rơi vào tay người ngoài, xin lão trượng hãy dẹp bỏ lòng tham, trả quyển sách này cho chúng tôi thì thật là vạn hạnh.

Lão già cười danh ác hỏi :

- Tiểu hòa thượng có biết ta là ai hay chăng đã?

Tâm Đăng nghe hỏi giật mình, vì lẽ nào lão già tuy đang đấu chiến mà vẫn ung dung nói chuyện nhàn nhã, chứng tỏ rằng công lực không thua kém mình bao nhiêu.

Vội trả lời rằng :

- Dám xin lão trượng chỉ giáo cho biết để ngày sau ta còn có dịp gặp lại nhau.

Lão già cười ha hả trả lời :

- Nếu đêm nay mi còn sống sót, hãy trở về hỏi lại Tuệ Minh xem, có biết Độc Cước Long là ai chăng?

Tâm Đăng trong lòng mơ hồ bất quyết, vì hồi nào tới giờ chưa từng nghe danh hiệu này, nhưng cứ theo công lực mà suy, thì đây chắc chắn là một bậc võ lâm tiền bối.

Nhưng tại sao chàng chẳng nghe danh? Còn đang hồ nghi bất quyết, thì Độc Cước Long bỗng thành linh trở tới nhanh như một đường tên...

Sau khi được nghe cái hỗn danh Độc Cước Long, Tâm Đăng mới bắt đầu để ý, quả thật thấy người này chỉ cử động có một chân mà thôi.

Hèn chi mà thanh gậy trong tay của hắn này giờ chẳng lia khỏi tay, hắn chuyên dùng một thanh gậy để chơi dưới đất thay cho một chân để xê dịch.

Tuy dùng gậy để thay cho chân, nhưng mà hắn xê dịch một cách phi thường nhanh chóng, nếu hắn chẳng xưng danh hiệu thì Tâm Đăng khó bề phát giác, chàng nghĩ :

- Nếu người này tay chân lạnh lặn, thì không biết cử động sẽ nhanh đến mức nào?

Ý nghĩa chỉ vừa thoáng hiện, thì thân hình của hắn đã trở tới sát trước mặt chàng rồi.

Tâm Đăng không nói không rằng, chân phải bước ra nửa bước để rồi chân tả rút nhanh về phía sau hai bước, dùng tiến làm thoái, cái thoái nhanh không thể tả.

Sau khi chàng đã biết đối phương chỉ còn một chân, mặc dầu trong lòng thán phục người này có tài xê dịch nhanh chóng, nhưng trong lòng đồng thời nảy sanh một ý định, chàng nghĩ :

- Một người khi đã tay chân không đầy đủ, còn dù có tài hay đến đâu đi chăng nữa, quyết không bằng người có tứ chi đầy đủ toàn vẹn. Nay ta nhất quyết lợi dụng chỗ khuyết điểm của mi mà xuống tay, chỉ cầu làm sao lấy cho được quyển sách trấn tự kia, rồi sẽ phóng sinh cho hắn.

Vì có ý nghĩ như vậy, nên Tâm Đăng vừa đành cầm chừng vừa để ý đến bộ pháp của đối phương, ngỏ hầu chờ cơ hội để hạ thủ.

Thế mười hiệp nữa trôi qua, bất thành linh Tâm Đăng thét lên một tiếng vang lừng, rồi thân hình của chàng đâm sầm vào thẳng trung cung của Độc Cước Long một đòn kinh dị.

Trong tình cảnh này, Độc Cước Long không bao giờ ngờ Tâm Đăng dám dùng một đòn liều lĩnh.

Vì chỉ dùng có một chân để xô dịch nên bất thành linh bị Tâm Đăng dùng một đòn bạo, hấn kinh hoàng thối lui một cách khó khăn, thanh gậy trong tay hắn liên tiếp chạm mười mấy cái trên mặt đất mới thoát được đòn cay.

Nhưng Tâm Đăng nào chịu bỏ qua cơ hội, chàng lại tiếp tục thét lên một tiếng vang rền, dấy động thân hình tiếp tục xử một đòn Trục Nhập Long Môn.

Đây cũng là một đòn lấy cái lẹ, cái nhanh để lấn át đối phương, ý của chàng định lợi dụng triệt để chỗ yếu của đối phương, ngỏ hầu dồn Độc Cước Long vào chỗ bí.

Đòn Trục Nhập Long Môn, dùng hai bàn tay trao đổi với nhau theo thế liên hoàn, chương này chưa dứt, thì tiếp tục đến chương kia, liên miên bất tuyệt.

Trong khi đó thì hai chân của chàng cứ tiếp tục thay phiên nhau mà lướt tới, như không bao giờ dứt.

Nhờ tay chân của chàng phối hợp với nhau vô cùng chặt chẽ, nên đòn này chưa dứt thì đòn kia đã tới, thật như bão vũ, như cuồng phong.

Dùng thế võ đó, Tâm Đăng quả thật hoàn toàn chiếm hẳn ưu thế, nhưng nào hay đâu chính trong lúc thế công của chàng đang ào ào tràn tới, bỗng vang lên một câu nói vô cùng quen thuộc :

- Là một kẻ xuất gia, con chớ lên lợi dụng chỗ bất tiện của người mà bắt chẹt...

Tâm Đăng vừa nghe nói, trong lòng vừa thẹn vừa vui.

Thẹn vì chàng mang danh là người xuất gia từ thuở nhỏ mà tâm tánh vẫn chưa luyện được đến mức cao siêu tuyệt diệu, lại thừa lúc đối phương của chàng bị mất đi một chân mà dùng thế võ lạ lùng này mà uy hiếp.

Vui là vui trong lúc mình chiến đấu với tay cường thù đại địch, chưa biết thắng bại thế nào thì cứu tinh đã đến, mà vị cứu tinh này Tâm Đăng tin tưởng mười phần sẽ đánh bại được Độc Cước Long như chơi.

Vì người ấy chẳng phải ai xa lạ mà là Độ Phàm phương trượng vậy.

Thì ra khi Tâm Đăng mất sách, chàng kinh hoàng kêu lên, chỗ Tâm Đăng đang nằm chỉ cách phòng riêng của Phương trượng chỉ có một tấm vách mà thôi, với công lực của Độ Phàm sau khi đã uống Linh Chi Thần Thảo, bây giờ đã hoàn toàn khôi phục, thì lẽ tất nhiên phát giác ngay ra tiếng kêu của Tâm Đăng, ông thấy đều trông thấy, nhưng mà chẳng xuất đầu lộ diện, chỉ vì ông thấy chiến cuộc chưa biết thắng bại về ai.

Bây giờ ông thấy Tâm Đăng dùng một thế liều lĩnh như thế, biết rằng chiến cuộc lại bước sang một giai đoạn mới, liền ứng tiếng để can thiệp.

Quả thật không ngoài sự ước đoán của Độ Phàm phương trượng thế võ của Tâm Đăng chỉ có nửa chừng, nghĩa là tất cả trong thế võ này gồm mười tám đá liên hoàn, nhưng chỉ dùng đá thứ chín, thì liền cảm thấy tình thế có lợi cho mình.

Bởi vì khi chàng bắt đầu dùng thế võ này, thì Độc Cước Long liên tiếp thối lui mãi, nhưng lạ lùng thay tuy hắn thối lui, nhưng những thế đá hòa lẫn trong những thế điểm huyết của Tâm Đăng chẳng hề hấn gì ông ta cả.

Nào hay đâu, thế đá thứ mười chỉ tung ra một nửa, thì bàn tay tả của Tâm Đăng đang điểm một ngón nhanh thần tốc vào huyết Khuyết Bồn trên vai của ông ta, bỗng thành linh nghe như một gọng kìm sắt thép bắt ngang qua Uẩn Mạch của mình, trong khi đó thì tiếng nói của Độ Phàm vang lên trong sương sớm.

Tâm Đăng bạt hồn vía, kể từ ngày chàng đặt bước đến Trung Nguyên đến bây giờ, chưa bao giờ có một đối thủ nào bắt được tay chàng như lão già đầu râu tóc bạc này.

Ba ngón tay của Độc Cước Long vừa bắt ngang qua cườm tay của Tâm Đăng thì tức khắc có một làn nội lực kinh khiếp tràn sang cơ thể, làm cho tứ chi của chàng rũ rượi.

Trong lòng càng thêm kinh sợ, Tâm Đăng vội vàng chuyển vận hết nội lực ra mới có thể kháng cự với hấn một cách cầm đồng ngang ngửa.

Thì ra Độc Cước Long là một con cáo già trong làng võ, sau bốn mươi năm nằm một chỗ để nghiền ngẫm võ công, biết rằng sau khi mình tái xuất giang hồ, thế nào đối phương cũng lợi dụng chỗ nhược của mình chỉ còn một chân mà triệt để lợi dụng để tấn công.

Vì vậy ông ta sẵn sàng sáng chế ra nhiều thế võ cay độc để lừa cho đối phương lọt vào tròng...

Tâm Đăng mặc dầu tài nghệ cao siêu, nhưng vốn tuổi nhỏ làm sao hiểu thấu đến mưu sâu kế dài của đại gian đại ác, vì vậy mà lọt vào cạm bẫy của ông ta.

Tài nghệ của Độc Cước Long ngày hôm nay giá có đấu chiến với Tuệ Minh thì chắc Tuệ Minh cũng khó lòng đối địch, vì sau bốn mươi năm cách biệt quả thật tài nghệ của hấn đã tiến bộ quá nhiều.

Tâm Đăng nghe thấy trong cơ thể ông ta tràn sang cơ thể mình một luồng nội lực liên miên bất tuyệt, bắt buộc mình phải liên tiếp vận nội công chống lại, nên mặc dù chàng định mở lời nói chuyện với Độ Phàm phương trượng, nhưng không sao cất tiếng nói chuyện cho được.

Biết tình trạng này kéo dài sẽ bất lợi cho Tâm Đăng, Độ Phàm phương trượng liền lên tiếng can thiệp :

- Lâm Cảnh Chân, lời Phật có nói: lấy oán báo oán, oánchap chồng, lấy đức trả oán, oán nọ tiêu tan... Việc cũ bốn mươi năm có thể quên... hà tất phải bới lại đồng tro tàn...

Tâm Đăng nghe thấy Độc Cước Long vừa nghe qua ba tiếng Lâm Cảnh Chân, bắt giác toàn thân rung động...

Nào bỏ qua cơ hội nghìn vàng, Tâm Đăng vội vàng thừa lúc tâm trạng của đối phương đang phân vân, thỉnh linh nạt lên một tiếng, toát hết toàn chân khí ra đối địch.

Thế là trong một cái nháy mắt Tâm Đăng đã dùng ngay một thế Điều Thoát Hồng Trần bàn tay của chàng khoát ra một cái nhanh như điện, thế là vượt ngay khỏi vòng kiềm hãm của Độc Cước Long.

Vừa được trở lại với tự do, Tâm Đăng sửa soạn dùng ngay một đòn Đại Cầm Nã Thủ quyết ăn miếng trả miếng kèm chế ngược lại đối phương.

Nào hay đâu, chàng chưa kịp xuống tay, chợt bên tai chàng vang lên một câu nói văng vẳng :

- Lấy oán trả oán, oán oánchap chồng, lấy đức trả oán, oán nọ tiêu tan...

Là một người xuất gia từ thuở nhỏ, câu nói trên là một câu nói nằm lòng, nên Độ Phàm phương trượng chỉ nói ra hai tiếng, thì Tâm Đăng đã hiểu trọn câu.

Vì vậy mà thế võ của Tâm Đăng chỉ dậm tung ra có một phần mười thì ngừng lại...

Trong đầu chàng chợt hiện ra một ý nghĩ :

- Bây giờ ta phải tìm cách để trả cho người này một đức, để làm cho oán nọ được tiêu tan...

Ý nghĩ này chưa trọn thì Độc Cước Long đã dấy động thân hình tấn công chàng bằng hai ngón trở một cách phi thường ác liệt vào giữa hai mắt...

Thì ra Độc Cước Long này, tên tộc của hấn chính là Lâm Cảnh Chân, cái tên này phi thường người hiểu thấy đáo đến đời tư của hấn không thể nào biết được.

Trong lúc bấy giờ, hấn bị Độ Phàm phương trượng gọi ngay tên tộc mình, nên giật mình kinh dị, không ngờ vị Thiếu Lâm cao tăng này lại thấu đáo đời tư của mình đến thế.

Và đối thủ của hấn là Tâm Đăng đã kịp lợi dùng thời cơ tự tay tháo cũi sổ lồng cho mình.

Đây nói về hai ngón tay của Độc Cước Long đâm thẳng vào hai mắt của Tâm Đăng một cách thần tốc.

Đã bị người này kiềm chế một lần, Tâm Đăng không dám tháo thử nữa, bất thành linh chàng ngửa mặt lên trời, thái độ thản nhiên như một người ngửa mặt nhìn trăng...

Bộ điệu của chàng thật là thư thả, nhưng tốc độ lại nhanh kinh hồn. Hai ngón tay vốn điểm vào giữa mắt, nhưng vì chàng ngẩng mặt nhìn lên trở thành điểm vào giữa miệng.

Động tác của chàng vô cùng nhanh nhẹn, trong một cái chớp mắt đã há miệng ra cắn chặt hai ngón tay của đối phương...

Vì trong lòng đã sinh ra thắng thốt, không biết Độ Phàm phương trượng vì sao biết được tên tộc của mình, nên vô tình lòng của hắn phân tâm, và hai hàm răng của Tâm Đăng khép chặt lại...

Độc Cước Long nghe thấy từ trong hàm của Tâm Đăng toát ra hai luồng nội lực thật vô cùng mạnh bạo, truyền sang hai ngón tay của mình, làm cho cả một cánh tay rủ rột ra như không còn xương cốt.

Cũng trong lúc ấy, thì bất thành linh, Tâm Đăng cất một chân, tung ra một đá như mây bay ra như gió...

Kể từ ngày vào đất Trung Nguyên đến nay, Tâm Đăng chưa bao giờ dùng đến thế đá một cách mạnh bạo như thế này.

Độ Phàm phương trượng đứng bên ngoài cũng phải giật mình kêu lại :

- A di đà Phật, chúng ta là người xuất gia...

Trong lúc đó, thì mũi vô hài của Tâm Đăng xé gió đi vì vèo vào yếu huyệt Đan Điền của Độc Cước Long...

Đan Điền là một trong huyệt của những người luyện võ, chỉ chạm sơ qua cũng đủ tàng mạng, chứ đừng nói chỉ phải bị một tay võ lâm cao thủ như Tâm Đăng đá phải.

Lúc bấy giờ, cả một cánh tay của Độc Cước Long bị Tâm Đăng kiềm chế bằng hai hàm răng, muốn dùng hai tay để đỡ đòn, thật là một điều hết sức khó khăn.

Thêm vào đó Độc Cước Long chỉ có một chân, muốn xê dịch chớp nhoáng để tránh đòn là một điều nan giải.

Bây giờ hắn chỉ còn cách dùng thanh gậy trên tay để đỡ đòn mà thôi.

Điều quan hệ này, Độ Phàm phương trượng là một người bàng quan nên trông rõ lắm, ông ta e Tâm Đăng có điều chi sơ suất, nên vội cất tiếng nhắc chừng...

Nhưng cặp môi của ông ta chỉ hé lên, thì ngọn roi trong tay của lão già Độc Cước Long thành linh trút đầu trở xuống,, đánh vào huyệt Ngũ Nhân trên mặt của Tâm Đăng...

Nào hay đâu, Tâm Đăng chỉ đợi có bấy nhiêu đó, vì trước khi sử dụng đòn này, cũng đã suy nghĩ đến thanh gậy trên tay của đối thủ.

Chờ cho đầu gậy còn cách huyệt Ngũ Nhân của mình chừng hai tấc, thì bàn chân của chàng dường như là một chiếc thuyền có bánh lái vậy... nhanh như cắt, bàn chân này bẻ lại trút đầu trở xuống, tấn công thần tốc vào huyệt Trung Cực dưới Đan Điền chừng ba tấc...

Nơi đó là chỗ hội hiệp tất cả nguồn nội lực của người luyện võ, nếu bị điểm phải, tất phế hết võ công.

Độ Phàm phương trượng tắc lưỡi cau mày, không ngờ Tâm Đăng là một người xuất gia mà lại dùng một đòn độc ác đến thế.

Câu nói nhắc chừng Tâm Đăng ban nãy, giờ đây Độ Phàm định đổi ra thành câu khuyên nhủ, không cho Tâm Đăng dùng thế võ độc ác như thế.

Nào hay đâu, mũi vô hài của Tâm Đăng chỉ gạt nhẹ qua huyệt Trung cực của đối phương trong một cái nháy mắt, rồi thu phát trở về, làm cho Độ Phàm phương trượng thở phào một cách nhẹ nhõm.

Cũng trong lúc đó, Tâm Đăng tức khắc há miệng ra, và Độc Cước Long cũng thở phào một hơi khoan khoái, dường như một người trút được một gánh nặng nghìn cân.

Độc Cước Long tức khắc dùng một đòn Vân Thủy Thoái Trào bắn lui năm bước...

Bước thứ năm của hắn vừa đứng vững thì lại nghe Độ Phàm phương trượng nói :

- A di đà Phật, xin thí chủ hãy đổi thù ra bạn, đổi gươm đao thành gấm vóc, chẳng tốt đẹp cho đôi bên đó ư?

Thì ra Độ Phàm phương trượng thấy Tâm Đăng chỉ chỉ gọt nhẹ mũi võ hài qua yếu huyệt của đối phương mà không tung ra nội lực, bằng không Tâm Đăng chỉ dùng sức thêm một chút thì sẽ lấy mạng lão già này như chơi.

Như vậy rõ là chàng đã thực hiện câu lấy đức báo oán, Độ Phàm muốn thừa cơ hội này giải thích cho Độc Cước Long hiểu rõ, ngộ hầu làm tiêu tan thù oán giữa đôi bên.

Nhưng bản tính của người này vốn là một tên đại gian đại ác, lại tích trữ oán cừu trong mấy mươi năm, vài ba câu triết lý của Độ Phàm phương trượng làm sao đưa nổi hấn ta ra khỏi bến mê.

Lão ta nhe răng ra cười đánh ác, nói rằng :

- Muốn cho ta quên điều oán hận, trừ phi nào nước Hoàng Hà chảy ngược về tây...

Xem tiếp chương 52 Người xưa hiện về

52. Chương 52 Người Xưa Hiện Về

- A di đà Phật, chúng sinh trong ba nghìn thế giới, khổ não đã nhiều, có thể dứt được can qua, thì nên dứt...

Độc Cước Long trân tráo :

- Ý ta đã quyết, lão hòa thượng chớ khá lải nhải dài dòng, cho ta đọc xong Tàm Tang khẩu quyết, sẽ tìm thằng Tuệ Minh mà quyết một trận thư hùng.

Nói dứt lời, thân hình của hấn bắn vọt về phía sau, đoạn lảo đảo hai ba vòng, cốt làm cho rối mắt Tâm Đăng và Độ Phàm, đoạn thối lui về phía sau nhanh như một tia chớp.

Bộ phát khinh công của Độc Cước Long quả thật là siêu phàm, ban nãy Tâm Đăng đã đuổi theo một khoảng thời gian khá dài mà không bắt kịp, như thế cũng đủ riêng về thuật khinh công, người đã hơn Tâm Đăng một bậc.

Biết rõ như thế nên Độ Phàm phương trượng vừa thấy rõ hấn động đây thân hình liền dùng ngay mũi gậy của mình vẽ ra một vòng thần tốc.

Vòng tròn này vừa vẽ ra thì Tâm Đăng nhìn thấy Độ Phàm phương trượng một cách trân trời.

Trong thâm tâm của Tâm Đăng vừa nảy ra một ý.

Chàng không biết Độ Phàm phương trượng có dính líu ra sao với Khuyên Khuyên Nữ Sĩ mà Khuyên Khuyên Thần Bộ của ông ta lại mầu nhiệm đến dường này...?

Ý nghĩ của Tâm Đăng vừa đến đây, thì hai chiếc vòng dưới chân của Độ Phàm phương trượng đã đưa ông ta vòng ra phía sau, chặn lấy đường rút lui của Độc Cước Long..

Cũng trong một lúc, Độc Cước Long kêu lên một tiếng :

- Ủa, té ra lão thầy chùa này cũng có dính líu đến con tiện tì Khuyên Khuyên...

Câu nói này lẽ ra đã làm cho Độ Phàm phương trượng hổ thẹn hoặc nổi giận, nhưng ông ta vốn là một vị cao tăng đắc đạo, nên thái độ vẫn ung dung nho nhã, nói rằng :

- Món bảo vật của Thiếu Lâm đang ở trên mình của thí chủ, xin hãy trao trả cho Thiếu Lâm...

Độc Cước Long cười ha hả, cắt ngang câu nói của Độ Phàm nói :

- Lão hòa thượng đã nói, làm người chẳng nên có tính tham, sân, si vậy thì hòa thượng hà tất phải sinh lòng tham chiếm giữ lấy pho sách này, hãy để cho mượn đỡ một thời gian, ngày sau sẽ mang tận Thiếu Thất sơn giao hoàn cẩn thận.

Độ Phàm phương trượng nói :

- A di đà Phật, Tầm Tang khẩu quyết là một pho sách võ lâm chí bảo, không thể nào để cho thí chủ độc quyền chiếm hữu được...

Lúc bấy giờ Tâm Đăng thấy Độ Phàm phương trượng đã ra mặt nói chuyện với Độc Cước Long, vì giữ lễ chàng không chen vào câu chuyện nữa.

Nhưng nghe mẩu đối thoại của người đến đây thì bỗng nghe Độc Cước Long gắt gỏng :

- Vậy thì lão hòa thượng nhất định nhúng tay vào vụ này?

Độ Phàm phương trượng chấp tay giữa ngực nói một câu tuy mềm dịu nhưng đầy cương quyết :

- Bần tăng nguyện xả thân vì Phật pháp, để bảo vệ quyền kỳ thư của môn phái Thiếu Lâm...

Câu nói chưa dứt thì Độc Cước Long thân hình trở tới nhanh như một bóng ma trôi, mồm thét lớn :

- Lão hòa thượng thắng được ta một đòn ta sẽ hai tay dâng sách trả cho.

Dứt lời bàn tay tả của hắn từ từ tống ra một chưởng, Tâm Đăng cách đó hơn năm trượng mà hơi lạnh gắt như cắt da, bắt giắc trong lòng kinh hãi.

Thì ra, Độc Cước Long vốn biết Độ Phàm phương trượng vốn là một tay kinh địch, nên đòn thứ nhất là dùng hết toàn lực. Luồng chưởng phong này đi tà tà chiếu thẳng vào huyệt Giai Tĩnh trên bả vai của Độ Phàm phương trượng.

Độ Phàm tức tốc vẽ một vòng bên tay tả của mình cốt ý muốn xê dịch thân hình để trốn đòn.

Nào hay đầu thân hình của ông ta chỉ nhón lên được nửa bước thì thanh gậy trong tay của Độc Cước Long bây giờ đâm ra một gậy thật là kỳ diệu...

Thì ra đòn thứ nhất chỉ là một thế võ có trách nhiệm đi tiên phong mở đường khai lối cho thế đâm cực kỳ ác liệt của thanh gậy vốn dùng để thay chân của hắn.

Thế chưởng kia hùng hồn mạnh bạo bao nhiêu, thì thế đâm thâm trầm lặng lẽ bấy nhiêu, nó đi một cách êm ái vào huyệt Vân Môn trên vai của Độ Phàm phương trượng.

Tâm Đăng thấy vậy, thất sắc kinh hoàng rú lên một tiếng, nhưng tiếng rú của chàng chưa dứt thì thân hình của Độ Phàm phương trượng thay hình đổi bộ một cách phi thường nhanh chóng làm cho thế chưởng kèm trong đường roi ác liệt kia phải tức khắc đi trượt vào khoảng không một cách trơn tru...

Tâm Đăng “à” lên một tiếng kinh dị, vì chàng vừa nhận ra đó là một thế võ thứ năm trong Tầm Tang khẩu quyết: Ngân Tâm Nhiếp Tâm.

Đến giờ phút này Tâm Đăng mới tận mắt trông thấy oai lực của một thế võ đượm đầy mùi Phật pháp.

Thân hình của Độc Cước Long ban nãy hùng hổ bao nhiêu, bây giờ gặp phải thế võ Ngân Tâm Nhiếp Tâm thì rũ người ra như một kẻ mất hồn.

Tâm Đăng tưởng rằng Độ Phàm phương trượng sẽ thừa cơ thắng thế đó mà tiếp tục bồi thêm cho hắn ta một chưởng. Nhưng nào hay đâu đòn Ngân Tâm Nhiếp Tâm vốn xuất xứ nơi Phật pháp nên rốt cuộc không bao giờ sinh ra sát thủ, mà chỉ dùng phương pháp làm cho đối phương phải tự bó tay giao mình.

Độc Cước Long loạng choạng chống đỡ được hai ba thế thì bị Độ Phàm phương trượng đẩy vào một tình thế hết sức nguy nan.

Trong một cái chớp mắt, một bàn chân duy nhất còn lại của Độc Cước Long hoàn toàn bị khống chế làm cho thân của ông ta không tài nào xê dịch được... Thanh gậy trong tay vào giữa lúc thân hình của hắn hoang mang đến tột độ, thì cánh tay tả của hắn bị điểm một ngón vào huyệt Hiệp Cốc nằm gần Hổ Khẩu làm cho cánh tay tê buốt...

Độc Cước Long hết sức hoang mang vừa định tháo lui, hiềm vì thanh gậy đã mất đi, nên cử động không còn linh lẹ như xưa nữa.

Mới chỉ gắng gượng xê dịch được chừng năm trượng, thì huyệt Hoàn Khiêu bị nhói lên một cái, làm cho hắn phải rũ người ra nằm trên mặt đất...

Thì ra hần đã bị Độ Phàm phương trượng dùng đầu gậy của hần điểm với theo một đường đúng vào huyết Hoàn Khiêu.

Độ Phàm phương trượng quay lại bảo Tâm Đăng :

- Con hãy cẩn thận khám xét trên mình nó để lấy lại pho Tầm Tang khẩu quyết.

Tâm Đăng vâng lời, thông thả bước tới, tay tả để trước mặt mình để bảo vệ tiền tâm, tay hữu thò ra để sờ mó trên thân của Độc Cước Long.

Chàng càng khám chừng nào trong lòng càng sợ chừng nấy, vì lẽ chẳng có triệu chứng nào báo cho chàng biết Tầm Tang khẩu quyết nằm ở chỗ nào.

Tức giận bồi hồi, Tâm Đăng lại khám kỹ lại một lần nữa, từ trên bầu áo cho tới lai quần không chỗ nào bỏ sót.

Bỗng Độ Phàm phương trượng trông thấy cả mặt của Tâm Đăng sáng rực lên, vì lẽ khi bàn tay của chàng vừa sờ đến lưng hần, bỗng bắt gặp một cuốn giấy tròn tròn...

Huyết Hoàn Khiêu và huyết Hiệp Cổ của hần đã bị điểm, nên bán thân bất toại, nhưng mồm của hần vẫn còn nói được, thấy Tâm Đăng mò được cuốn giấy trong mình, hần hốt hoảng kêu lên rồi rít :

- Mi không được sờ mó đến gói tài liệu đó..

Nhưng Tâm Đăng nào chịu vâng lời hần, chàng lôi tuột nó ra tháo tung ra đoạn dăng trước mặt Độ Phàm phương trượng.

Liếc mắt nhìn vào vuông giấy đó, Độ Phàm phương trượng bắt giắc kinh hãi vì lẽ đó là một tờ lịch viết bằng lối chữ thật là sắc sảo.

Mấy hàng đầu của tờ lịch vừa đập vào mắt của Độ Phàm thì Tâm Đăng thấy mặt mày ông ta khác sắc.

Nhóng cổ lên nhìn, chàng thấy trong tờ lịch đó viết rằng :

- “Xét vì hôn quân vô đạo, nên chính sự thối nát, muôn dân đồ khổn, nay kẻ hèn này không nể mình là người tài hèn đức bạc, quyết phát cờ khởi nghĩa ủng hộ tân quân...”.

Chưa kịp đọc nốt, thì Độ Phàm phương trượng liền thu tờ lịch lên, Tâm Đăng trong lòng bàng hoàng kinh dị, không ngờ một người xấu xa như Độc Cước Long mà cũng có ý định “mưu đồ đại sự”...

Còn đang bần thần, bỗng nghe Độ Phàm phương trượng nói :

- Thế còn Tầm Tang khẩu quyết?

Độc Cước Long ú ớ trả lời :

- Đã trao cho một người khác trước khi vào thành này.

Sau khi đọc qua mấy dòng chữ trong tờ lịch kia, Tâm Đăng đối với người này bớt đi một phần nào lòng thù địch.

Cho đến Độ Phàm phương trượng là người cứ đinh ninh rằng Độc Cước Long đến khuấy phá Thiếu Lâm tự chỉ vì lòng tư thù, vậy bây giờ cũng dịu giọng lại.

Chưa kịp hỏi đến câu thứ nhì, bỗng thỉnh linh từ trên mái ngói dãy nhà đối diện có một câu trong trẻo vang lên :

- Tầm Tang khẩu quyết vốn là võ lâm chí bảo, nhưng cứ bo bo giấu đút riêng cho một môn một phái, chẳng hóa ra là một điều ích kỷ đó ư?

Giọng nói thanh thoai lảnh lót này vừa đáp vào màng tai của Độ Phàm phương trượng, chàng thấy ông ta khẽ giật mình đoạn lấy ngay lại bình tĩnh, Độ Phàm chấp tay trước ngực nói :

- Mấy mươi năm cách mặt, không ngờ thí chủ lại tái xuất giang hồ, anh hùng trong bốn biển lại có dịp thưởng thức Khuyên Khuyên Thân Bộ.

Câu nói này vừa dứt, thì Tâm Đăng đã rõ người khuất mặt này là ai. Vốn từng thưởng thức Khuyên Khuyên Thần Bộ của Trì Phật Minh nên Tâm Đăng trong lòng vô cùng thán phục, không ngờ đêm nay lại gặp Khuyên Khuyên Nữ Sĩ ở chỗ này.

Chàng đưa mắt lên nhìn Độ Phàm phương trượng, thấy sắc mặt của ông ta vẫn hiền hòa tươi tỉnh.

Chàng vừa định mở miệng hỏi đầu đuôi có sự, nhưng chưa kịp hé môi, thì từ trên mái ngói có một bóng người lả lướt bay xuống nhẹ nhàng như một cánh hoa rơi...

Thoáng trông thấy bộ pháp thần kỳ đó, Tâm Đăng dường như thấy lại Trì Phật Minh vì bộ pháp của hai người không sai một mảy.

Trong một cái nháy mắt, người này đã đứng trước mặt của Độ Phàm, Tâm Đăng nhìn kỹ thấy đó là một người đàn bà, tuổi ngoài ba mươi, nhưng sắc diện vẫn còn tinh anh sắc sảo...

Thì ra đây chính là Khuyên Khuyên Nữ Sĩ, tuổi thật của bà ta đã ngoài bốn mươi, nhưng nhờ biết cách trau dồi sắc đẹp, thoáng nhìn qua dường như một người tuổi độ ba mươi.

Độ Phàm phương trượng lim dim cặp mắt mắt, thần sắc nghiêm trang nói :

- Chẳng hay nữ thí chủ quá bước đến đây có điều chi chỉ giáo?

Khuyên Khuyên Nữ Sĩ trả lời :

- Tờ tịch kia Phương trượng đã đọc qua ắt hiểu thâm ý.

Độ Phàm phương trượng trả lời :

- Mặc dù ngoại bệnh mấy mươi năm, nhưng đệ tử vẫn thường xuyên bám báo công việc bên ngoài nên cũng hiểu sơ qua...

Thì ra lúc bấy giờ, vào khoảng giữa đời nhà Minh, Hoàng đế Tuyên Tôn băng hà, còn lại Anh Tôn nối ngôi khoảng mới chín tuổi, tất cả quyền hành thấy đều lọt trong tay của hoạn quan và Vương Chấn.

Vì vậy, chính sự trong triều thối nát, trăm quân nghi kỵ lẫn nhau, mạnh ai lấy tham quyền cố vị, làm cho muôn dân đồ khổ, lòng người ly tán...

Khắp nơi có khởi nghĩa dậy lên rầm rộ, ai cũng muốn nổi lên đạp đổ chính quyền giết tên hôn quân và lão hoạn quan Vương Chấn kia.

Trong tình cảnh dầu sôi lửa bỏng đó, các tay anh hùng hào kiệt khắp nơi thấy đều xông xáo.

Vậy mà phái Thiếu Lâm chỉ vì mất đi Tầm Tang khẩu quyết và Độ Phàm phương trượng mang bệnh trầm kha, vì vậy mà im hơi lặng tiếng.

Không ngờ sau khi Tầm Tang khẩu quyết được mang về bảo tự thì hào kiệt bốn phương thấy đều dòm ngó.

Nguyên nhân chỉ vì có một số hào kiệt, đêm đêm lén vào thâm cung định ám sát Vương Chấn và Anh Tôn hoàng đế, nhưng chạm phải đoàn Cẩm Y thị vệ thấy đều là những tay hảo thủ, nên thảm bại mà về.

Vì thảm bại quá chua cay, ai cũng nghĩ đến Thiếu Lâm tự là chỗ phát nguyên của nền võ học, muốn giải quyết vấn đề, phải tìm đến Thiếu Lâm tự, mà đến Thiếu Lâm tự ai cũng không quên Tầm Tang khẩu quyết.

Suốt mấy năm trường, không đêm nào là họ không người đến dòm hành Thiếu Lâm tự, vì vậy mà cái tin Tâm Đăng mang Tầm Tang khẩu quyết từ Tây Tạng về, và chàng cùng Thiếu Lâm tam lão đến miền Bắc xa xôi tìm thuốc để trị bệnh cho Độ Phàm phương trượng, họ đều nhất nhất nghe biết.

Những người trong Thiếu Lâm tự cứ tưởng rằng trong giới giang hồ, chỉ muốn chiếm Tầm Tang khẩu quyết ngõ hầu làm bá chủ.

Chớ không ngờ trong những số giang hồ đắc đạo, còn có một lực lượng hùng hậu của những bậc anh hào hiệp sĩ, muốn mượn Tầm Tang khẩu quyết để mưu đồ ích nước lợi dân.

Trong khối này có Khuyên Khuyên Nữ Sĩ là một nhân vật lẫy lừng, mà trong đám hào kiệt, ai cũng đều trọng vọng.

Ban này, Độc Cước Long sở dĩ buông lời vô lễ với Khuyên Khuyên Nữ Sĩ, chỉ vì muốn đánh lạc hướng của Độ Phàm phương trượng đó thôi.

Rõ ra thì tên Độc Cước Long này đâu mấy mươi năm ẩn tích trong giang hồ, suy ngẫm nửa đời người của danh thầy đều là những điều phi nghĩa và hung bạo nên lòng cừu hận cũng nguôi đi.

Dù vậy, hẳn ta vẫn ráo riết luyện tập võ công của mình, một hôm kia, đang để hết tinh thần vào luyện võ trong một chỗ hoang vu hẻo lánh, bỗng thành linh có Khuyên Khuyên Nữ Sĩ đi ngang qua đó.

Thấy người này tuy tàn tật nhưng võ công thâm hậu, Nữ Sĩ bèn mang Khuyên Khuyên Thần Bộ ra thu phục.

Sau khi hỏi rõ nguồn cơn, hiểu rõ người này có một mối thâm thù với Tuệ Minh phương trượng bà ta lợi dụng điểm đó nhờ Độc Cước Long vào chùa ra tay, ngộ hầu đánh lạc hướng nghi ngờ của những người trong Thiếu Lâm tự.

Nhưng không ngờ Tâm Đăng lại đuổi theo sát gót, và Độ Phàm lại can thiệp như vậy.

Thấy tình trạng rắc rối, Khuyên Khuyên Nữ Sĩ buộc lòng phải ra mặt...

Đây nói về Khuyên Khuyên Nữ Sĩ sau khi nghe Độ Phàm phương trượng trả lời rằng biết việc quan trọng đang xảy ra giữa dân gian trong lòng lấy làm mừng rỡ.

Vốn là một người bạn lâu năm với Độ Phàm, biết tánh tình của ông ta trọng điều nhân nghĩa nên bà ta tiếp tục tấn công :

- Nếu Phương trượng đã rõ đầu đuôi, thì chắc không tiếc chi một quyển sách mọn này... Dám xin Phương trượng vì lợi ích của muôn dân, cho chúng tôi mượn đỡ quyển sách này, sau khi đại sự thành công thì chúng tôi sẽ giao hoàn cẩn thận.

Câu nói của Khuyên Khuyên Nữ Sĩ làm cho Độ Phàm phương trượng cúi đầu suy nghĩ, trong lòng của ông ta thật như trăm cuốn tơ vò.

Vì là lẽ theo cữ lễ trong võ lâm, thì những ngón nghề riêng của môn phái, không bao giờ truyền thụ ra ngoài.

Nay mặc dù nói rằng vì quốc gia đại sự, nên Khuyên Khuyên Nữ Sĩ mới mượn sách, nhưng Độ Phàm phương trượng làm sao có thể làm trái với luật lệ trong làng võ.

Nhìn ánh mắt hồng thoáng hiện lên phương đông, trong trí của Độ Phàm phương trượng bỗng nảy lên một ý, trên khuôn mặt đậm chiều lo lắng của ông ta vụt hiện lên một nét cười tươi...

Độ Phàm phương trượng chấp tay trả lời :

- A di đà Phật... Vì quốc gia đại sự, vì lợi ích của trăm dân, lẽ ra bản tăng không chối từ... Nhưng hiềm vì luật lệ của võ lâm quá khắt khe... Tuyệt kỹ của bốn môn không thể truyền thụ ra ngoài... Vì vậy, bản tăng mới nghĩ ra một phương pháp trợn vện cả đôi đường... Bản môn sẽ cử ra một người đệ tử học thông suốt lấy Tầm Tang khẩu quyết... Để cùng chung lưng ra sức gánh vác việc đại sự của quốc gia...

Khuyên Khuyên Nữ Sĩ lắng lắng mà nghe, thấy Độ Phàm phương trượng nói đến đây rồi ngừng lại, bà ta nghĩ thầm :

- Không biết người sẽ cử ai đây?

Còn đang bất quyết, chợt nghe Phương trượng chỉ vào giữa mặt của Tâm Đăng, nói một câu cả quyết :

- Nay bản tăng thay mặt cho tệ phái, chỉ định Tâm Đăng là người sẽ được quyền nghiên cứu pho sách Võ Lâm Chí Bảo, và khi nào Nữ Sĩ có việc cần Tâm Đăng sẽ hết lòng giúp sức.

Khuyên Khuyên Nữ Sĩ này giờ vẫn theo chân Tâm Đăng và Độc Cước Long nên nhất cử nhất động của chàng bà ta thấy đều trông tỏ rõ.

Vì nhờ Khuyên Khuyên Thần Bộ của bà ta quá điều luyện, nên Tâm Đăng không phát giác.

Bây giờ nghe Độ Phàm phương trượng chỉ định người này sẽ thay mặt cho phái Thiếu Lâm tận lực mưu đồ đại sự, trong lòng mừng rỡ.

Lúc bấy giờ, trời đã rạng sáng, trên đường phố lác đác có người qua lại.

Độ Phàm phương trượng nói :

- Quyển Tầm Tang khẩu quyết chúng tôi xin giao trả cho quý phái... Nhưng chúng tôi đang gặp phải một việc vô cùng khẩn cấp không thể nào trì hoãn... Cần phải hỏa tốc lên đường... Vậy Tâm Đăng hãy rời gót ngay trong giờ này mới kịp.

Nói dứt lời, bà ta thò tay vào túi rút ra một quyển sách dâng lên Độ Phàm phương trượng.

Độ Phàm thò tay nhận lấy thấy đó chính là Tầm Tang khẩu quyết.

Thì ra ban nãy Độc Cước Long bị Tâm Đăng bám sát, lại e kinh động đến Thiếu Lâm tự, lên trong lúc bay mình nên đầu thành này, lợi dụng bức tường thành này làm tấm bình phong, hội họp với Khuyên Khuyên Nữ Sĩ...

Và chỉ trong một cái chớp mắt thì tên này đã trao quyển Tầm Tang khẩu quyết cho bà ta, cốt ý để Khuyên Khuyên Nữ Sĩ tìm đường tránh mặt.

Độ Phàm phương trượng nhận lấy quyển sách qua tay, đoạn trao lại cho Tâm Đăng nói :

- Chúng ta mặc dù là người xuất gia, nhưng trước cảnh nước loạn nhà tan, trăm dân khốn khổ, không thể nào ngoảnh mặt làm ngơ, chính ngôi Thiếu Lâm tự danh vang làng võ này, ngày xưa cũng do chư vị cao tăng phụ trì minh quan, bình Nam dẹp Bắc, sau khi thiên hạ được thái bình, mới lui về Thiếu Thất sơn xây chùa mà tu luyện nay con phải noi gương chư vị cao tăng đó mà gánh lấy việc yên nguy của đất nước...

Độ Phàm phương trượng nói đến đây, thì trời đã sáng tỏ. Vầng thái dương rạng rỡ trên đầu thành loang lổ...

Tâm Đăng kính cẩn nhận lấy quyển sách, đoạn phủ phục vái chào mà nước mắt lưng tròng.

Tuy mới chỉ gần gũi Độ Phàm phương trượng không bao nhiêu ngày, nhưng Tâm Đăng lấy làm cảm mến lắm.

Trong khoảng đời tu luyện, gặp Độ Phàm phương trượng có lẽ đây là một người có một nền Phật học cao thâm và có chí hy sinh vì Phật pháp nhất.

Vì có tinh thần Đại Dũng, Đại Hùng đó mà năm xưa vì bảo vệ Tầm Tang khẩu quyết mà ông ta phải thọ trọng thương.

Tâm Đăng trong lòng thầm nghĩ :

- Cũng đồng một quyển Tầm Tang khẩu quyết mà năm xưa Độ Phàm phương trượng liều chết để giữ gìn, còn bây giờ thì lại khảng khái giao lại cho Tâm Đăng mang ra chỗ giang hồ để cứu nguy cho đất nước.

Khuyên Khuyên Nữ Sĩ thôi thúc :

- Trời sáng rồi, chúng ta lên đường đi...

Thế là mọi người đồng cùng nhau chia tay, Tâm Đăng theo chân Khuyên Khuyên Nữ Sĩ đi về hướng tây bắc, còn Độ Phàm phương trượng thì nhắm hướng Thiếu Lâm tự trở về.

Đoàn người của Khuyên Khuyên Nữ Sĩ, Tâm Đăng, Độc Cước Long vừa ra khỏi thị trấn này, thì mặt trời đã lên cao hai sào, ánh nắng bắt đầu gay gắt...

Nhưng ba người chân vẫn không dừng bước...

Ra khỏi thành chừng hai dặm, đường sá bắt đầu vắng vẻ, nên cả ba người từ từ gia tăng tốc độ.

Tâm Đăng càng đi chừng nào trong lòng càng thêm kinh hãi vì lúc bấy giờ chàng đi phía sau lưng Khuyên Khuyên Nữ Sĩ, đôi bên chỉ gần trong gang tấc, nên trông thấy bộ pháp của bà thật tỏ rõ...

Chàng nhìn thấy hai gót chân xinh xắn của bà cơ hồ như không tiếp xúc với mặt đất nữa, nó nhẹ nhàng lướt trôi đi trên ngọn cỏ, thoáng trông người ta có cảm giác như bà ta là một tiên nữ giáng trần...

Bước đi của bà ta tuy mềm dịu nhưng tốc độ càng lúc càng nhanh.

Tâm Đăng nào dám chểnh mảng, chàng đã lỡ mang danh là đệ tử quá nhiều vị tôn sư nổi danh trong làng võ nào chịu kém sút, vội vàng vận dụng hết sức lực của mình, toát ngay ra thiếu chữ “không” trong phép khinh công...

Thiếu chữ “không” có nghĩa là làm cho thân hình của mình nhẹ nhõm như không, vì vậy chàng vừa đổi sang bộ pháp này, thì nghe thấy thân hình của mình nhẹ nhàng lâng lâng.

Và chỉ trong một cái chớp mắt, thì chàng đã vượt khỏi Độc Cước Long hơn hai trượng.

Ban nãy so qua tài nghệ, thì rõ ràng Độc Cước Long già dặn hơn Tâm Đăng một bậc, nãy giờ tuy đi cùng đường, ông ta chỉ dùng có một thanh gậy để trợ lực, vậy mà vẫn lướt đi nhanh như một luồng gió thoảng...

Bây giờ thấy Tâm Đăng thành linh vượt qua mình hai trượng, trong lòng bỗng nổi lên cảm tức, mặc dù theo chân Khuyên Khuyên Nữ Sĩ lâu ngày, nhưng tính tình xấu xa khi còn là một tên giang hồ đại đạo bây giờ đã gột rửa khá nhiều nhưng lòng tự ái thông thường của con nhà võ vẫn chưa diệt được.

Ông ta thét lên một tiếng, rồi cùng thay đổi bộ pháp đuổi theo Tâm Đăng.

Tiếng thét của Độc Cước Long làm cho Khuyên Khuyên Nữ Sĩ giật mình quay lại, và bà ta bắt gặp Tâm Đăng lúc bấy giờ đang trở thiếu chữ “không” đuổi theo mình sát gót.

Trên môi của bà ta mím một nụ cười tươi tắn, cố ý muốn thử thách tài nghệ của người này, bà ta không nói không rằng quay đầu thẳng về phía trước, rồi cất lên một tiếng hú vang lừng...

Nghe tiếng hú Tâm Đăng biết ngay rằng bà ta sẽ cho mình nếm mùi chua cay, nên sẵn sàng chuẩn bị.

Quả thật tiếng hú vừa dứt thì thân hình của bà ta bắn về phía trước như một tia chớp giữa lưng trời.

Tâm Đăng thở dài tự nói với mình :

- Người này mang danh là khinh công đệ nhất thiên hạ, quả thật không ngoa... Không ngờ những tài bộ mà ta học được ở Tây Tạng so với những nhân tài lỗi lạc ở Trung Nguyên chẳng thấm vào đâu...

Y nghĩ này vừa dứt thì thân hình của Khuyên Khuyên Nữ Sĩ đã thoát đi hơn ba trượng rồi.

Hào khí trong lòng của Tâm Đăng bỗng nhiên nổi dậy, chàng cắn răng vận dụng ngay ra chữ “khoái” trong phép khinh công “Khoái” có nghĩa là nhanh, tâm pháp này vừa toát ra thì tốc độ gia tăng quá nhiều, nhưng thân hình của Khuyên Khuyên Nữ Sĩ chỉ cứ cách Tâm Đăng ba trượng mà phi tới mãi.

Bỗng thành linh, hai tai của chàng có một tiếng cất gió nghe vèo vèo vang lên, thì ra Độc Cước Long từ phía sau bây giờ đã lướt lên vùn vụt, để rồi qua mặt Tâm Đăng chừng một trượng.

Tâm Đăng nghĩ :

- Tài nghệ của hần như vậy, hèn chi vừa nãy ta đuổi mãi hần, mà chẳng kịp.

Ba người cứ giữ mãi ba cái khoảng cách đó mà tiến tới vùn vụt, bỗng thành linh Khuyên Khuyên Nữ Sĩ đưa tay chỉ về phía trước nói :

- Đến nơi đây...

Tâm Đăng nhìn theo hướng trở của Khuyên Khuyên Nữ Sĩ thấy trước mặt mình là một dãy núi non trùng trùng điệp điệp, xanh ngắt một màu.

Tâm Đăng mới đến đây là lần thứ nhất, nên chẳng biết dãy núi này tên gì, nhưng thấy hình thức bên ngoài thì chắc địa thế hiểm trở lắm.

Chợt nghe Độc Cước Long nói :

- Tiểu sư huynh chắc muốn biết dãy núi này tên gì? Thiên Sơn đó!

Tâm Đăng giật mình không ngờ tên này lại nhìn thấu tâm can của mình đến như thế.

Không bao lâu cả ba người đã phi hành đến chân núi Thiên Sơn, bỗng thành linh Khuyên Khuyên Nữ Sĩ lùi lại một bước, nhường đường cho Độc Cước Long đi trước, người này có vẻ thạo đường lối lắm, Tâm Đăng nhìn thấy hẳn ta toàn lựa những con đường mòn vắng vẻ, đi quanh co khúc khuỷu trong những cánh rừng rậm rạp.

Đi tiến tới một cách khó khăn, chợt thành linh đường xá phía trước như tắc nghẽn lại, vì những phiến đá sừng sững dựng lên...

Và Độc Cước Long liền dừng chân đứng lại...

Tâm Đăng thấy hẳn ta thò thanh gậy trúc trong tay ra vạch lấy những bụi cỏ hoang nằm dưới khe đá, khẽ điểm nhẹ vào một chiếc hình tròn xinh xắn...

Lạ lùng thay, thanh gậy của người này vừa chạm vào chỗ hổng thì vang lên mấy tiếng “sè sẻ” kỳ lạ...

Nhưng chàng âm thanh này vừa phát ra thì phiến đá sừng sững trước mặt ba người từ từ xê dịch sang tay tả để rồi bày ra một cửa động tối om om...

Nhanh như chớp Khuyên Khuyên Nữ Sĩ cùng với Độc Cước Long lách mình đi vào, và Tâm Đăng tức tốc nối gót theo sau.

Ba người đi quanh co trong một đoạn đường tối u ám không bao lâu bên tai của Tâm Đăng bỗng vang lên những tiếng thì thào, chàng nghe thấy những tiếng này thì nhân số đông đảo lắm.

Ba người càng đi, tiếng nói chuyện càng tỏ rõ...

Chẳng bao lâu trước mắt ba người chợt hiện lên tia sáng nhợt nhạt, và khi ba người vừa đến nơi thì trước mắt vùng hiện ra một khung cảnh bao la bát ngát, đồi núi trập trùng...

Tâm Đăng thật không ngờ bên trong này lại có một khung cảnh thiên nhiên to rộng đến thế.

Một điều làm chàng thêm kinh khiếp là giữa khoảng núi trùng điệp đó, có không biết bao nhiêu người lố nhố, tổng số không dưới nghìn người.

Tất cả đều chú mục vào khán đài xây ở tận cùng phía nam của một khoảng đất bằng phẳng mà rộng rãi.

Ba người này vừa xuất hiện, thì bỗng có tiếng coong nổi lên vang dậy. Và ai nấy thấy đều quay đầu nhìn lại...

Từng tràng pháo tay tức khắc nổi lên vang dậy.

Thì ra Khuyên Khuyên Nữ Sĩ vốn là một người được phe đối lập với Minh triều trọng vọng nhất.

Hôm nay mọi người tụ tập tại nơi đây để bàn một việc hệ trọng, chờ mãi mà chẳng thấy Khuyên Khuyên Nữ Sĩ ra mặt, mọi người thấy đều nóng lòng.

Một số nhân vật cao cấp càng thêm nóng nảy, vì biết bà ta hiện đang thâm nhập vào Thiếu Lâm tự, chưa biết lành dữ thế nào.

Bỗng chợt nghe tiếng coong báo hiệu bà ta đã trở về, ai nấy thấy đều mừng rỡ.

Sau một cơn nhốn nháo, mọi người bỗng im phắc, thì ra lúc bấy giờ có một người mặt vuông râu quai nón, phi thân lên đài nhanh như chớp.

Người này chấp tay xá chào một vòng, đoạn nói :

- Thưa chư vị huynh đệ, anh em chúng ta có mặt tại nơi đây tuy là người trong bốn biển, nhưng thật ra toàn là anh em với nhau cả...

Một tràng pháo tay nổi lên vang dậy làm sôi động cả khoảng sân to rộng.

Đây là lần thứ nhất, trong đời của Tâm Đăng nghe thấy những ý tưởng đầy lòng bác ái, và mắt trông thấy những cảnh tượng hùng tráng và sôi nổi của một cuộc họp đầy chân tình đầy nhiệt huyết.

Tràng pháo tay vừa dứt, người đứng trên khán đài nói tiếp :

- Ngày nay, hôn quân đương đạo, muôn dân đồ thán, đã mang tiếng là người anh hào hiệp sĩ thì chúng ta phải làm sao?...

Có tiếng reo hò vỡ òa từ khắp nơi vang lên, hòa lẫn trong những tiếng thét :

- Hãy giết thằng Vương Chấn!

- Hãy giết đứa Hôn Quân!

Bầu không khí nơi đây cực kỳ sôi động, Tâm Đăng nghe thấy trong huyết quản của mình có một dòng máu nóng đang sôi lên sùng sục...

Cảm giác này chàng chưa hề có, chàng nghĩ trong khi còn ở miền Tây Tạng hoang vu, trong lòng chàng đôi khi chỉ thoáng gợi lên những ý niệm êm đềm khi tiếp xúc với những người đẹp: Mặc Lâm Na, Trì Phật Anh...

Kể từ khi chàng đặt chân vào đất Trung Nguyên đến nay, thì chàng được mục kích bao nhiêu việc lạ lùng, nhưng chỉ có việc này là được nhiều hào khí nhất.

Chàng nghĩ rằng Tạng Thập đại sư phải thí đi một đời người để truy tầm Tàm Tang khẩu quyết, rốt cuộc phải chết một cách đau đớn, như vậy thật lòng dạ ích kỷ vô cùng.

So sánh với những người đứng nơi đây, nguyện hy sinh tánh mạng để đổi lấy sự ấm no của muôn dân, thật là một trời một vực.

Chàng miên man suy nghĩ, nếu một người luyện võ chỉ vì một mục đích làm cho rõ ràng môn phái của mình, mà chẳng thiết đến quyền lợi của dân tộc quốc gia, thì ý niệm ấy thật là hẹp hòi ích kỷ.

Những câu nói dở dang của Độ Phàm phương trượng trước khi chia tay với chàng, bây giờ lại nổi lên mồn một.

Giọng nói oang oang như lệnh võ của người đứng trên khán đài bây giờ lại vang lên :

Toàn thể huynh đệ có mặt tại nơi đây đều là quý vị đại diện cho các môn các phái trong khắp thiên hạ... Nay ý của quý vị đã quyết, thì chúng ta phải tức khắc hành động.

Tiếng reo hò vỡ òa lại vang lên ầm ĩ :

- Phải chọn một vị Minh chủ lãnh đạo toàn thể võ lâm...

- Phải, nên chọn một vị Minh chủ.

Người đứng trên đài hỏi lại :

- Làm thế nào để chọn Minh chủ?

Lúc bấy giờ người người đang xao động, thế mà câu hỏi của người này át cả âm thanh hỗn loạn dưới này.

Tâm Đăng tấm tắc khen thâm, không biết người này thuộc môn phái nào mà nội lực có vẻ mạnh mẽ dường ấy?

Mọi người lại nhao nhao lên nói, có kẻ chủ trương nên chọn người tài đức, có người lại chủ trương nên chọn một bậc có võ công thâm hậu nhất, có người chủ trương rằng nên chọn người có vây cánh to nhất...

Cả hội trường phải nhốn nháo thật lâu mới quyết định xong một quy tắc.

Quy tắc đó là chọn một vị Minh chủ cần có đức hạnh hơn người, chứ không cần phải võ công đệ nhất.

Đây cũng là một quy tắc mới mẻ trong võ lâm, mà mọi người được dịp trông thấy lần thứ nhất.

Chứ theo cựu lệ trong làng võ thì phần ai muốn lên chức Minh chủ thấy đều có một nền võ công thượng thặng khiếp phục được đám giang hồ.

Cả hội trường hoan hô vỡ òa, hoan nghênh Minh chủ võ lâm. Người được võ lâm hào kiệt trọng vọng đưa lên ngôi Bang chủ chẳng phải ai xa lạ, mà chính là tân Cái bang Bang chủ: Lương Khánh Dân!

Lương Khánh Dân là một lão già đầu râu tóc bạc, vốn là một vị Cái bang trưởng lão. Gần đây trong Bang Hội có điều cải cách, sửa sang lại mọi việc trong Bang Hội, do đó mọi người đồng công cử một vị Trưởng lão mà có đức hạnh cao siêu, có thể lấy đức hạnh mà làm cho bang chúng tâm phục.

Kể từ ngày Lương Khánh Dân lên ngôi Bang chủ, thì cực lực sửa sang lại công việc trong nội bộ, mấy triệu Cái bang bang chúng rải rác khắp nơi toàn cõi Trung Nguyên thấy đều đồng tâm nhất trí, nghe theo hiệu lệnh của ông ta.

Trong công cuộc tụ tập hết những anh hùng hào sĩ trong đất nước, để làm một việc ích nước lợi dân, Lương Khánh Dân tốn hao rất nhiều tâm lực.

Vì vậy bây giờ được mọi người nhiệt thành ủng hộ.

Cuộc lễ nhậm chức Võ lâm Minh chủ được cử hành trong tình trạng gấp rút, đến khi xong xuôi thì mặt trời chen lặn.

Lương Khánh Dân truyền cho mọi người đốt lửa lên để ăn mừng ngày đại hội.

Đêm hôm ấy trong khoảng thung lũng đầy kỳ bí này, ánh lửa sáng rực như bao ngày, hàng nghìn người quây quần chung quanh ngọn lửa bập bùng, cùng nhau truyền tay nhau uống những ly rượu nồng cho chí thêm hứng, cho lòng thêm say...

Mãi đến khi tiệc tan thì trống đã tàn canh hai. Mọi người lục đục giải tán từng đợt sóng người theo chân những vị tiếp tân đi vòng ra sau mé núi.

Tâm Đăng lúc bấy giờ cũng hòa trong dòng người mà đi, đến khi chàng vừa quanh sang triền núi thì trong lòng càng thêm kinh dị.

Vì lẽ phía sau triền núi kia nhà cửa dây ngang dây dọc, mặc dầu là nhà tranh nhưng lối kiến trúc thật là hùng vĩ và ngăn nắp.

Từ trong những dãy nhà đó tỏa ra những làn ánh sáng hắt hiu mờ nhạt, càng làm tăng thêm vẻ âm u huyền bí.

Tâm Đăng được đưa vào một gian phòng gần một gian đại sảnh cực kỳ to rộng, bên trên có đề ba chữ thật to :

“Tụ Nghĩa Đường”.

Ba chữ này nhắc nhở cho Tâm Đăng cái ý niệm hành hiệp tác nghĩa của con nhà võ.

Trải qua một ngày đi đường nhọc mệt, Tâm Đăng ngã lưng lên giường là thiếp đi lúc nào không biết.

Đến khi mơ màng thức giấc, nhướn mắt nhìn lên, thấy bên khung cửa sổ có một vầng trăng bạc...

Bên cạnh vầng trăng bạc này có một chiếc đầu đang treo ngược, mở cặp mắt nhìn mình không chớp.

Giật mình kinh hãi, Tâm Đăng tức khắc vùng dậy nhảy xuống giường.

Thân hình của chàng vừa đặt xuống mặt đất, thì ra người kia cũng từ trên mái nhà thành linh rơi xuống, buông mình nhẹ nhàng như một tàu lá thoảng...

Tâm Đăng không dám lên tiếng, sợ làm kinh động đến mọi người, trong lòng e người này là gian tế, nên vội vàng vung bàn tay tả ra trước ngực để bảo vệ tiền tâm.

Đoạn chàng cất mình bay vù về phía trước, lách qua khung cửa nhanh như một đường tên...

Vừa thoát ra khỏi nhà thì Tâm Đăng trông thấy người ấy đã lướt ra ngoài xa hơn mười trượng.

Dưới bóng trăng mờ, chàng trông thấy khổ người của gã dạ hành thon thả yếu đuối rõ ràng là một người con gái.

Nhưng người con gái này có vẻ vô cùng quen thuộc... Chàng tức tốc toát ra công lực của người thiếu nữ “không” trong thuật khinh công, để rồi lướt tới như bay, đuổi theo sát gót nàng thiếu nữ.

Trong một cái chớp mắt chàng đã thu ngắn khoảng cách lại, chỉ còn năm bảy trượng mà thôi.

Bỗng thình lình người đi phía trước dừng phắt chân lại, và Tâm Đăng tức khắc “à” lên một tiếng...

Trong tiếng rú của chàng không biết chứa đựng bao nhiêu nguồn cảm lạ lùng khôn tả...

Vì rằng dưới ánh trăng mờ nhạt, khuôn mặt của người kia vừa lộ ra đem đến cho Tâm Đăng một sự bất ngờ.

Thì ra người khách dạ hành kia đối với Tâm Đăng không phải ai xa lạ mà chính là một thiếu nữ đã bước vào đời của Tâm Đăng trước nhất, người ấy chính là Mặc Lâm Na đó!

Một năm về trước, Tâm Đăng đã thấy nàng lên đường về Tân Cương, chàng những tưởng nàng đã vui với hoàn cảnh mới, không ngờ hôm nay lại đến nơi sơn cùng thủy tận này.

Chàng cũng thẩn thờ dừng chân đứng lại, mồm lắp bắp mấy tiếng :

- Mặc Lâm Na...

Mặc Lâm Na bây giờ thần sắc hốc hác quá nhiều, cặp mắt tuy còn sáng, nhưng so với những ngày còn ở Tây Tạng thì thật kém xa.

Nàng nhìn thẳng vào mặt của Tâm Đăng, rồi bỗng thình lình òa lên khóc...

Tâm Đăng chưa biết làm gì bỗng thình lình Mặc Lâm Na dùng một thân pháp lạ lùng nhảy tọt vào lòng nàng.

Tâm Đăng giật mình đánh thót vội đẩy nàng ra nói :

- Tôi... tôi... là một người xuất gia...

Mặc Lâm Na ủ rũ nói :

- Người xuất gia sao lại còn can thiệp vào chính sự?

Tâm Đăng trả lời :

- A di đà Phật... Muôn dân đang điêu linh đồ thán, thì người xuất gia cũng phải biết đau cái đau của nhân dân, biết khổ cái khổ của nhân dân... Chắc cô có biết câu “quốc gia hưng vong, thất phu hữu trách” của người Hán chúng tôi?

Mặc Lâm Na mặc dù là người Tây Tạng, nhưng từ thuở nhỏ đã học được nhiều chữ Hán, lẽ tự nhiên biết rõ câu này, nhưng nàng khẽ gật đầu, trả lời :

- Tôi biết, nhưng tôi cũng biết câu “yếu điệu thực nữ, quân tử hảo cầu”...

Tâm Đăng xô phắt nàng ra xa, nói :

- Cách mặt một thời gian, Mặc cô nương đổi tánh rất nhiều...

Mặc Lâm Na rơi nước mắt trả lời :

- Phải... Thay đổi quá nhiều, vì tôi hiện đã là...

Tâm Đăng không muốn cho Mặc Lâm Na lời thôi dài dòng nên cắt ngang câu nói :

- A di đà Phật... Tiểu tăng này mang trọng trách không thể hẩu chuyện với cô nương được, xin cô nương lui gót đi cho...

Mặc Lâm Na nức nở khóc rằng :

- Tâm Đăng quả thật quên hẳn những đoạn đời thơ mộng ở Tây Tạng?...

Tâm Đăng chấp tay trả lời :

- Dĩ vãng là hết, cô nương đừng nghĩ ngợi bâng khuâng gì nữa, bây giờ tôi không còn là một chú tiểu thơ ngây trong Bồ Đạt La Cung như khi xưa nữa... Mà bây giờ tôi đã là người của Thiếu Lâm đại phái, người được vinh dự để nắm lấy Tầm Tàng khẩu quyết để mưu ích nước lợi dân...

Mấy câu nói này làm cho Mặc Lâm Na im lìm không dám nói lên nữa lời.

Nàng cúi đầu trầm ngâm nghĩ ngợi thật lâu, mới nói tiếp :

- Vậy trước khi chia tay, Tâm Đăng có thể cho tôi được tổ thêm vài lời?

Tâm Đăng nói :

- Cô cứ tự nhiên...

Mặc Lâm Na nói một cách thiết yếu :

- Kể từ ngày tôi rời khỏi Tây Tạng, giờ phút nào cũng nghĩ đến Tâm Đăng... Lần này Tâm Đăng vào nơi trọng địa này tôi cũng hay biết... Vì vậy nên mới mạo thiên nguy vạn hiểm đến đây bày tỏ đôi lời...

Nghĩ một chút nàng lại nói tiếp :

- Những người tập trung tại nơi đây sẽ thi hành một việc tày trời, nhưng việc này e lành ít dữ nhiều, vì vậy tôi mạo hiểm đến đây tỏ trước cùng...

Nói đến đây nàng nghẹn lời vì tìm không ra một danh từ để xưng hô cho đúng tâm trạng của nàng hiện giờ.

Nhưng rồi nàng cũng ấp úng kể tiếp, thì ra kể từ khi nàng rời khỏi Tây Tạng, lang thang đường lên xứ Tân Cương, tại đây nàng gặp một người chú họ và gửi thân tại đây.

Nào hay đâu, sau một thời gian ngắn, chú họ của nàng lại khẩn gởi lên đường vì có lệnh của nhà vua gọi gấp.

Đầu đuôi chỉ vì đương kim Hoàng đế được thám tử báo tin rằng các môn phái trong làng võ Trung Nguyên đang tập lập tìm kiếm cao thủ, tập trung những anh tài của đất nước, quyết cử hành một cuộc tấn công bất thần vào Hoàng cung để thanh toán đương kim Hoàng đế, và tiêu diệt những phường tham quan ô lại...

Vì thế mà lực lượng phòng vệ trong Hoàng cung cũng tăng cường mãnh liệt, chuẩn bị để ứng chiến.

Nhờ một người sư huynh giới thiệu, nên Hoàng thượng hạ thánh chỉ đến miền Tân Cương hẻo lánh tìm cho được người chú họ của Mặc Lâm Na là Trác Thế Hùng...

Trác Thế Hùng tuân thánh chỉ vào kinh không được bao lâu, nhờ trải qua một cuộc đấu võ vô cùng ác liệt, đánh bại tất cả những tay cao thủ trong đoàn Cẩm Y Thị Vệ, và oanh liệt giữ được chức quốc sư...

Hiện bây giờ, Trác Thế Hùng đang tập trung các tay cao thủ trong Hoàng cung để ngày đêm luyện tập, quyết tặng cho làng võ Trung Nguyên một trận đòn đích đáng...

Trác Thế Hùng sở dĩ được giữ chức quốc sư, chỉ nhờ ở nơi ông ta thiện dùng môn Đại Thủ Ấn một cách tài tình...

Tâm Đăng nghe đến ba chữ “Đại Thủ Ấn”, trong lòng rung động, chàng chỉ vì ba chữ này mà phải vượt đường xa nghìn dặm vào đất Trung Nguyên.

Bây giờ nghe qua hãy còn hoảng vía.

Mặc Lâm Na kể đến đây thì trời đã sang canh tư, ngửa mặt nhìn sao, Tâm Đăng khuyên nàng :

- Đa tạ tấm lòng tốt của cô đã báo tin cho tôi biết trước, giờ đây trời đã gần sáng, xin cô hãy rời khỏi nơi trọng địa này...

Mặc Lâm Na nước mắt như mưa, nàng nói :

- Chia tay lần này, không biết có còn gặp lại nhau hay chăng?

Tâm Đăng nói :

- Lời Phật cô đã nói đời người ta sống là gửi, thác là về, không bao lâu nữa thì chúng ta thấy đều rũ sạch bụi hồng trần mà trở về cõi Phật, vậy thì sống là không, mà chết cũng là không, hà tất phải bận tâm suy nghĩ.

Mặc Lâm Na nghe mà như không nghe, trả lời :

- Tâm Đăng ơi... Kiếp sau tôi không muốn Tâm Đăng sẽ là người xuất gia nữa.

Tâm Đăng không trả lời đưa tay trở vì sao Bắc Đẩu...

Bỗng từ xa có tiếng chân văng vẳng, Tâm Đăng thôi thúc :

- Cô về đi thôi...

Mặc Lâm Na òa lên khóc, lại nhảy xổ vào lòng Tâm Đăng nhưng lần này chàng đã có chuẩn bị nên lệ làng xử một đòn lẩn trốn trong Tầm Tang khẩu quyết.

Cái né tránh tài tình của Tâm Đăng làm cho Mặc Lâm Na chơi vơi trong không khí.

Từ phía xa xa, Tâm Đăng nhẹ nhàng đẩy ra một chướng, một luồng chướng phong mềm dịu đỡ người đẹp Mặc Lâm Na đứng thẳng người lên...

Tiếng chân người từ đằng xa bây giờ đã tiến tới gần lắm, Mặc Lâm Na nói qua làn nước mắt :

- Kiếp này không dạng làm chim liền cánh, thì kiếp sau xin nguyện làm cây liền cành...

Câu nói vừa đến đây thì từ sau triền núi xuất hiện một nàng thiếu nữ mặc áo trắng tinh...

Mặc Lâm Na đưa tay qua đầu chào Tâm Đăng theo một lối chào cổ truyền của người Tây Tạng, đoạn nói một câu cuối cùng :

- Chúc Tâm Đăng mã đáo thành công, kỳ khai đao thắng.

Dứt lời thân hình của nàng biến nhanh trong làn sương đêm.

Và cũng chính lúc đó, chiếc bóng trắng kia cũng dừng chân trước mặt Tâm Đăng, chàng “à” lên một tiếng kinh hoàng, ấp úng nói :

- Ủa, Trì... cô nương...

Thì ra đó chính là nàng thiếu nữ họ Trì, nhưng dưới màn sương đêm mờ ảo, không biết người này là Phật Anh hay là Phật Minh.

Tâm Đăng hỏi tiếp :

- Cô nương cũng đến chỗ này?

Nàng thiếu nữ thưa :

- Vâng... Tôi cùng với sư phụ và Phật Anh cũng đến, nhưng không biết giờ này Phật Anh đâu?

Tâm Đăng nghe nói ngơ ngác, thì ra Tịnh Tâm sư thái phen này cũng dẫn hai người đệ tử đặc ý nhất đến đây để ra tay hành hiệp.

Bây giờ, Mặc Lâm Na đi rồi, nên trong lòng chàng đã lấy lại sự bình tĩnh, bỗng Trì Phật Minh nghe chàng cất tiếng nói :

- Xin Phật Anh cô nương hãy ra mặt...

Câu nói này chưa dứt thì trong một bụi rậm gần đó, có một nàng thiếu nữ mình mặc áo trắng lớp ngóp chui ra...

Phật Minh reo lên một tiếng :

- Lén ra đây mà chẳng báo lấy một lời làm cho sư phụ sai ta đi tìm khắp nơi...

Đoạn tình nghịch nhìn Tâm Đăng một cái, Phật Anh hai má nóng rần, vì nàng thấy trong cái nhìn của Phật Minh đượm một vẻ chế giễu...

Nàng nói :

- Quốc gia đang gặp cơn nguy biến, tôi thật không còn lòng dạ để nghĩ đến việc nhi nữ thường tình nữa...

Câu nói của nàng vừa đến đây, thì bỗng từ phía kia vang lên một hồi chuông lanh lảnh, cả ba người thấy đều giật mình, thì ra bây giờ trời đã rạng sáng, hồi chuông kia chính là hiệu lệnh triệu tập tất cả mọi người đến chỗ sân rộng hôm qua.

Thế là không ai bảo ai cả ba người trở thuật phi hành đi nhanh đến địa điểm.

Đến nơi, thấy mọi người thấy đều tề tựu đông đủ, Minh chủ bây giờ đang đứng trên khán đài ngỏ lời cùng chúng anh hùng, đại ý muốn nhắn nhủ anh em hãy trở về lo ráo riết luyện tập võ công, để rồi một ngày gần đây sẽ trọn ngày cử sự...

Minh chủ dứt lời mọi người đành lục tục kéo nhau ra về, trong chớp mắt trong khoảng thung lũng này chỉ còn lại vài mươi người, trong đó có Phật Anh, Phật Minh, Tâm Đăng và Tịnh Tâm sư thái.

Bà ta được biết Tâm Đăng đại diện cho Thiếu Lâm phái, hết sức mừng rỡ, phủ dụ vài lời đoạn chia tay nhau ra về.

Mặt trời lên cao ba sào thì Tâm Đăng mới ra khỏi thung lũng, và chàng cùng Phật Anh, Phật Minh chia tay, hẹn sẽ tái ngộ trong một ngày đầy oanh liệt...

Xem tiếp chương 53 Máu thắm nhuộm cung vàng

53. Chương 53 Máu Thắm Nhuộm Cung Vàng

Vào một đêm đúng vào ngày rằm trung thu...

Khắp Kinh Thành tưng bừng mở hội hoa đăng để chào mừng Nguyệt Nữ Hằng Nga...

Khắp nơi đèn đuốc sáng choang khói hương nghi ngút, nam thanh nữ tú đang trẩy hội hoa đăng.

Kinh thành thật tưng bừng...

Kinh thành thật nhộn nhịp...

Nhưng sau bộ mặt vui tươi hớn hở đó, người ta có linh cảm như việc đại biến gì đó xảy ra...

Vì những anh hùng hào kiệt khắp nơi chảy đều vào Kinh từ ba hôm trước...

Họ thuê gần hết các gian phòng trong khách sạn to. Trên những gương mặt của họ đượm một vẻ phi thường trịnh trọng, dường như họ sẽ cử hành một việc gì trọng đại lắm.

Nhân dân thì thầm bàn tán...

Lo âu có...

Sợ hãi có...

Mà vui mừng cũng có...

Đến hôm ấy, mặt trăng tròn và tỏ chiếu ánh sáng vàng vạc xuống kinh thành, dường như muốn tranh sáng với ánh hoa đăng.

Khi mặt trăng tròn vừa trời lên mái Hoàng cung thì bỗng từ phía Bắc của hoàng thành có một làn khói đen bốc lên mù mịt...

Và tiếng “cồng” báo động vang lên inh ỏi... báo hiệu có biến trong Hoàng cung.

Đã có tin mật báo từ mấy hôm trước, nên đoàn Cẩm Y Thị Vệ vừa nghe thấy hiệu lệnh là tức khắc lên yên, vai mang cung dài, tai cấp trường thương, sẵn sàng ứng chiến...

Trong chớp mắt, khắp bốn bề lính Cẩm Y Thị Vệ đứng vầy, có một số đang đốc xuất khinh binh cứu hỏa.

Tiếng thét bắt gian tề vang trời dậy đất, nhưng không thấy gian tề đâu?

Bỗng thành linh từ phía nam hoàng thành cũng có lửa bốc lên dữ dội...

Vì vậy mà có một số Cẩm Y Thị Vệ phải rút đi tức khắc về phía có lửa xông lên...

Chính vào lúc bọn họ đang xôn xao chia ra làm hai mặt, bỗng thành linh...

Từ trong Hoàng cung bỗng có tiếng kêu lên thất thanh :

- Gian tể đây rồi...

- Gian tể đây rồi...

Tiếng kêu chưa dứt thì từ bên mái Hoàng cung nhô lên không biết bao nhiêu người, toàn thể thấy đều mặc một sắc áo màu đen, võ trang đồng loạt bằng đoản đao đoản kiếm.

Thì ra lực lượng của nghĩa quân đã đột nhập hoàng thành lâu, bây giờ bất thành linh xuất đầu lộ diện.

Anh Tôn lên ngôi đã lâu, bây giờ chừng khoảng mười năm tuổi, nhờ hoạn quan là Vương Chấn chỉ điểm, nên cũng biết ném mùi trắng hoa, bây giờ đang bày tiệc với Vương Chấn cùng với chúng cung phi mỹ nữ, yến ẩm để thưởng nguyệt.

Vừa tới đang hồi mê say, bỗng thành linh nghe tiếng “cồng” báo động, Vương Chấn thì thất sắc kinh hoàng, nhưng Anh Tôn thì vẫn ung dung bình thản...

Quả thật bê con không sợ gì cộp.

Trong chớp mắt có mấy chiếc bóng đen đã đột nhập vào trong đại điện, từ trên mái ngói liệng mình bay vút xuống nơi giữa tiệc.

Nào hay đâu, Vương Chấn vốn là một tay cao võ, mấy hôm nay đã được mật báo người trong làng võ tụ tập về kinh rất nhiều, nên ông ta ngầm phục sẵn Cẩm Y Thị Vệ chung quanh để đề phòng bất trắc.

Vì vậy mấy chiếc bóng đen kia chưa đứng vững trên mặt đất, thì từ phía sau hậu điện có một chuông đồng vang lên lanh lảnh...

Những tiếng chuông này vừa vang lên, thì từ tứ bề tám hướng có không biết bao nhiêu Cẩm Y Thị Vệ tràn ra. Những người này thấy đều khôi giáp rõ ràng, đằng đằng sát khí, bộ điệu thật là hăm hở...

Bọn cung nga mỹ nữ trong thấy dáng điệu của họ dữ dằn như vậy, thấy đều bay hồn bạt vía, chấy toán loạn chốn trong những xó tường.

Trong một cái chớp mắt có tám người lực lưỡng nhảy xổ về phía Anh Tôn và Vương Chấn, tám người này thấy đều là tay lão luyện, nên chỉ trong một cái nhảy mắt là tạo thành một cái vòng tròn vô cùng kiên cố, bảo vệ lấy hai nhân vật quan trọng này.

Và cũng vào lúc đó, thì hai bên đã hỗn chiến với nhau từng bừng nơi giữa tiệc.

Chúng võ lâm hào kiệt tập trung mũi nhọn hướng vào Anh Tôn và Vương Chấn.

Còn bên Cẩm Y Thị Vệ thì dùng hết toàn lực liên kết tạo thành một bức tường kiên cố để chặn ngăn đợt sóng tấn công của nghĩa quân.

Một bên toàn dùng giáo dài trường thương, còn một bên dùng toàn đoản đao đoản kiếm, xáp lá cà đâm chém với nhau từng bừng dữ dội.

Trong lúc chiến cuộc giữa ngự yến đang diễn ra vô cùng sôi động, thì ngoài kia, khắp nơi lửa nổi dậy, nhưng hỏa chỉ mới phát ra trong những chỗ quân trong Hoàng cung mà thôi.

Dân chúng khắp kinh thành xôn xao nhốn nháo, nhưng họ nhìn thấy ánh lửa bừng trời phát ra từ Hoàng cung, trong dạ thấy đều hể hả, tuy họ chẳng nói ra nhưng trong lòng sẽ len lét sung sướng, vì bởi từ lâu sống dưới chế độ hà khắc bây giờ bỗng có một nhóm người dám đứng lên nổi dậy, trăm dân thấy đều mừng rỡ.

Đoàn Cẩm Y Thị Vệ quả thật cũng có chân tài, đoàn chiến sĩ đi tiên phong này thấy đều là những phần tử chọn lọc hẳn hoi, vậy mà hỗn chiến đã tàn hai ba nén hương rồi vẫn chưa thắng thế.

Tám gã đại hán hộ vệ cho Anh Tôn và Vương Chấn vừa chống trả vừa lui về hậu điện...

Lúc bấy giờ, trên tột đỉnh của Hoàng cung, bỗng trời lên năm sáu bóng người, những người này thấy đều mặc sắc phục màu đen, từ phía dưới thoáng trông lên cũng biết đó đều là những người trong nghĩa quân.

Năm sáu người này đang vây tròn chung quanh một người. Người ấy là một lão già đầu râu tóc bạc, trên mình mặc một bộ quần áo ăn mày lam lũ.

Thì ra đó chính là Minh chủ người đã lãnh đạo cuộc tấn công vào Hoàng cung này.

Liếc mắt nhìn sang tứ bề, thấy phần đông nghĩa quân đã cắm chân được phần đông thiện chiến ở xung quanh hoàng thành.

Còn lại là đoàn cận vệ đang mở trận chiến hào hùng sôi nổi tại nơi bày ngự yến tiệc.

Máu đã bắt đầu đổ, từng tia máu đào bắn vọt ra hòa lẫn trong những rượu thịt bày ê hề trên bàn tiệc.

Minh chủ Lương Khánh Dân cúi đầu nhìn xuống mà trong lòng sinh ra nhiều trắc ẩn, trong lòng ông ta nghĩ thầm :

- Những người này thấy đều là con dân vô tội, chỉ vì miếng đỉnh chung mà bán thân cho triều đình, bây giờ nếu thẳng tay tàn sát thì thật là đáng thương.

Còn đang thần thờ suy nghĩ bỗng từ trong đám tả hữu có người cất tiếng nói :

- Kính thưa Minh chủ tình thế này hết sức khẩn trương, càng kéo dài càng thêm rắc rối, xin Minh chủ cho phép kẻ hèn này xuống kia lấy đầu tên cầu tặc Vương Chấn.

Cặp mắt của Lương Khánh Dân bỗng long lên sáng rực, giữa tình thế khẩn trương này không cho phép ông ta chần chờ nữa.

Cái gật đầu của ông ta chưa chọn thì người ấy đã liệng mình xuống dưới kia nhanh như một con én mùa xuân.

Bỗng bên tai của Lương Khánh Dân vang lên mấy tiếng :

- Ủa, sao cũng lại là Khuyên Khuyên Thần Bộ?

Lương Khánh Dân giật mình quay đầu nhìn lại, trông thấy người nói chuyện là chú tiểu đẹp trai, chừng khoảng hai mươi tuổi.

Thì ra người ấy chính là Tâm Đăng, đại diện cho Thiếu Lâm phái.

Lương Khánh Dân hỏi :

- Tiểu sư phụ cũng biết Khuyên Khuyên Thần Bộ?

Tâm Đăng trả lời :

- Chỉ có dịp may mục kích vài lần mà thôi.

Thì ra người lãnh mạng xông ra ứng chiến chinh là đệ tử đắc ý nhất của Khuyên Khuyên Nữ Sĩ.

Tâm Đăng trông đó là một gã mặc áo thư sinh màu đen, gương mặt phi thường anh tuấn.

Hai bàn chân của người này vừa chạm đất tức khắc vẽ nhanh hai vòng tròn và thân hình của anh ta như một con rắn, lén nhanh vào khe hở của tám tay vệ sĩ kia mà tiến sát đến bên lưng của Anh Tôn.

Việc xảy ra thật là đột ngột làm cho tám người này thấy đều tay chân luống cuống, chưa kịp chớp mắt thì người thư sinh trẻ tuổi đẹp trai này đã thò tay ra chụp lấy áo của Anh Tôn.

Kinh công của người này thật là siêu...

(mất trang 246)

... Khuyên Khuyên Nữ Sĩ và trong khi hai người còn theo hầu Khuyên Khuyên Nữ Sĩ vì gần gũi bên nhau nên giữa hai người sinh ra một mối tình vô cùng đậm thắm.

Vì phải cất bước đi tìm người em của mình là Phật Anh thì Trường Phong ngày đêm mong nhớ bộ đi tướng đứng, giọng nói nét cười của nàng luôn luôn phảng phất trong tâm trí.

Bây giờ thỉnh linh nghe giọng nói quen thuộc kia vang lên, bất giác tinh thần phấn chấn, dưới chân của chàng vụt vẽ nhanh ra hai vòng tròn tuyệt mỹ.

Hai vòng tròn đó đưa thân hình của chàng tránh khỏi viên ám khí kia trong đường tơ kẽ tóc.

Và cũng vì thế mà con mồi béo bở lẽ ra đã lọt vào tay, bây giờ vẫn yên lành nằm trong vòng tròn của tám tay vệ sĩ kia.

Còn phần chàng thì nhờ Khuyên Khuyên Thần Bộ nên thoát được ra ngoài.

Vạn sự chỉ vì viên ám khí kia đã “thọc gây bánh xe”, làm cho công lao của chàng võ lỗ.

Trường Phong cảm tức nhìn lên mái nhà để tìm ra kẻ tung ra ám khí kia.

Bỗng chàng giật nảy mình vì chàng vừa bắt gặp người cao lớn vạm vỡ, một hàm râu quai nón xồm xoàm, thoảng trông cũng đủ làm cho người ta có cảm giác người này là một kẻ giết người không gớm tay.

Hắn đang đăm đăm sát khí nhìn Trường Phong không chớp mắt.

Bốn mắt nhìn nhau Trường Phong tức khắc biết ngay người này chính là kẻ tung ra ám khí phá hoại công việc của chàng.

Chung quanh người này toàn là những tay dũng sĩ mà bắp thịt nổi lên cuộn cuộn, sinh lực dồi dào.

Uất khí xông lên nhất là người này đã làm cho chàng mất thể diện với người đẹp người mà mình thâm thương trọng nhớ.

Trường Phong thét lên một tiếng vang lừng, trở ngay một đòn Khuyên Khuyên Thăng Thiên, thân hình của chàng xoay tít như một chiếc chong chóng, bay vù vù về phía gã râu quai nón kia. Chỉ trong cái chớp mắt là Trường Phong rơi ngay xuống giữa đỉnh đầu hắn.

Nhưng là lúng thàng, Tâm Đẳng đứng ở xa xa không trông thấy người này chéch chân mà thân hình vụt bắn lùi năm bộ, và Trường Phong đã rơi trước mắt hắn chừng ba thước.

Chân chưa đứng vững thì Trường Phong nghe một người đứng bên cạnh gã râu quai nón nói :

- Không cần quốc sư bận tâm, hãy để cho đệ tử đấu với tên này ba trăm hiệp...

Trường Phong “à” lên một tiếng, võ lỗ ra thì người này chính là Trác Thế Hùng, tên đầu sỏ của bọn Cẩm Y Thị Vệ.

Ý tưởng của chàng chưa trọn vẹn, thì người ấy không cho Trác Thế Hùng đồng ý đã lướt ra đã cướp một ngón vào giữa mặt của chàng nhanh như chớp.

Trường Phong vừa lánh khỏi ngọn đá kinh hồn, thì bên tai nghe Trác Thế Hùng khen võ lỗ :

- Phi Thiên thần cước quả thật danh bất hư truyền.

Thế là trong chớp mắt hai người đã đánh với nhau, dưới cặp mắt sắc bén như gươm của Trác Thế Hùng.

Đây nói về phía võ lâm hào hiệp, bây giờ hãy để dành hết chú ý vào Anh Tôn và Vương Chấn, hiểm vì người này đứng trong vòng bảo vệ của tám tay vệ sĩ thật khó xuống tay.

Tám người lúc này vì một chút sơ ý mà để cho Trường Phong lọt vào vòng, bây giờ lòng cảnh tỉnh đã tăng gia nên hết sức đề phòng cẩn mật.

Tám tay võ sĩ này vẫn cứ vừa đánh vừa lui, Lương Khánh Dân thấy tình trạng kéo dài, thì hôn quân sẽ lọt vào nội điện, chừng đó thật sinh thêm điều rắc rối lôi thôi vì bởi trong hậu cung đường lối chằng chịt, nhà cửa đông đúc, nếu con mồi này trốn thoát vào đó thì thật là thả hổ về rừng.

Lương Khánh Dân nói :

- Phiền vị nào hãy chặn đường thối lui đừng để cho hôn quân thoát vào nội điện...

Nãy giờ ai cũng đang nóng lòng nghe câu nói này ban ra nên Lương Khánh Dân nói ra đã có bốn năm người liệng mình nhảy xuống vào vèo.

Tâm Đẳng vẫn còn đủ bình tĩnh, chàng định chờ sinh lực của mình để so với Đại Thủ Ấn chơi.

Chàng cúi đầu xuống thấy những người mới tham gia chiến trận, trong đó có hai chị em giống nhau như tạc là Phật Anh và Phật Minh, ngoài ra thấy đều là tay hảo thủ.

Những người này vừa xuống tới đất liền tức tốc giăng thành hình chữ nhật, chặn lấy lối thoát của Anh Tôn. Thế trận này vừa bán khai thì Trác Thế Hùng bỗng buông ra một chuỗi cười nghe văng vẳng như tiếng chuông đồng.

Chuỗi cười chưa dứt thì thân hình của hắn từ trên cao tà tà bay xuống, khí thế thật là hào dũng.

Thì ra này giờ hắn chưa ra tay chỉ vì hắn yên trí rằng Hoàng thượng sẽ rút lui vào hậu điện một cách yên lành.

Giờ đây thấy đối phương chặn mất lối đi bèn ra tay can thiệp.

Ban này đứng nhìn bộ điệu những người mới đến sau, ông ta biết họ thấy đều là những viên ngọc quý, nên vừa xuất thủ là dùng ngay trọng thủ pháp.

Phật Anh và Phật Minh trông thấy cánh tay của người này quét ngang qua hông của mọi người bằng một đường hung bạo...

Thấy đường vô hung hiểm như vậy, ai cũng rút lui một bước để né tránh, nào hay đâu, những bước chân của mọi người vừa xê dịch, thì có tiếng thét thanh tao yếu diệu của Khuyên Khuyên Nữ Sĩ vang lên :

- Coi chừng Đại Thủ Ấn...

Nhưng hỡi ôi!

Câu nói của bà ta chưa dứt thì một tiếng “bùng” kinh khiếp vang lên hòa lẫn trong tiếng rú thất thanh của Tâm Đăng...

Thì ra trong cái thế trận giăng thành hình chữ nhật đó Trì Phật Anh là người đứng cuối cùng, nàng thấy rõ rằng bước chân của mình đã tránh khỏi vòng áp lực, nhưng bỗng tình linh cánh tay của đối phương vươn dài ra thêm chừng hai tấc và bàn tay hộ pháp của Trác Thế Hùng in trọn vẹn vào huyệt Khuyết Bồn trên vai của nàng.

Trác Thế Hùng cố ý muốn dẫn mặt quần hùng trong khắp cõi Trung Nguyên nên tung ra một đòn thứ nhất, ông ta vẫn dùng hết mười phần công lực và thân hình của Phật Anh như một con diều đứt dây bay bổng lên không trung.

Tâm Đăng trong lòng chua xót vì chính chàng đã ném mùi chua cay của Đại Thủ Ấn, và cũng nhờ Phật Anh tận tình đưa chàng vào xứ Trung Nguyên để lo thang thuốc...

Vì vậy, Tâm Đăng rú lên một tiếng náo nùng bi thiết, đoạn bay mình tới như bay...

Chàng giang cánh tay sắt thép ra đón lấy thân hình kiêu diễm kia vào lòng...

Hai làn da của phái nam và nữ tiếp xúc vào nhau làm cho chàng có cảm giác như điện giật, chợt sực nhớ mình là người xuất gia, Tâm Đăng tức khắc dùng một thế Tàn Hoàng Trịch Kiếm ném phải Phật Anh vào giữa mặt của Phật Minh. Và nàng đón lấy thể xác của Phật Anh qua làn nước mắt.

Tâm Đăng còn trông thấy khi Phật Anh nằm gọn trong lòng mình, vào giữa khoảng khắc đó trên môi nàng hé lên một nụ cười đầy vui sướng, ánh mắt nàng chan chứa vị hương yêu thương...

Tâm Đăng vội nhảy theo thò tay ngang mũi nàng, bất giác hồn phi phách tán, vì lẽ Phật Anh bấy giờ làn hơi đã dứt, nhưng nét cười thỏa mãn vẫn còn hiện ở vành môi...

Còn đang tần ngần thì bỗng sau lưng chàng bỗng vang lên một tiếng “bùng” khủng khiếp những tưởng rằng sẽ có thêm một người đồng bọn thọ trọng thương như Trì Phật Minh vậy.

Vội vàng quay đầu nhìn lại thấy Khuyên Khuyên Nữ Sĩ đã giao chiến từng bừng với Trác Thế Hùng.

Tiếng “bùng” ban này do chưởng lực của hai người va chạm nhau, Tâm Đăng nhanh nhẹn phi thân nhảy vào tới, chặn ngã chỗ cửa thông vào hậu điện.

Mở mắt trông về chỗ hai tay cao thủ đang giao chiến với nhau, Tâm Đăng thấy thân hình của Trác Thế Hùng là một chiếc bóng màu đen, còn Khuyên Khuyên Nữ Sĩ là một chiếc bóng màu trắng, cả hai chiếc

bóng này quay cuồng một cách từng bừng mãnh liệt, Tâm Đăng thoáng trông đã biết Khuyên Khuyên Nữ Sĩ đã dùng hết toàn lực có lẽ vì bà ta đau đớn trước cái chết của Phật Anh...

Còn Trác Thế Hùng vẫn ung dung nhàn nhã, bình tĩnh đối phó, mỗi thế võ của hắn đều là một sát thủ vô cùng tàn khốc, hai mươi hiệp trôi qua bỗng thành linh Trác Thế Hùng bắn lùi hai bước, Tâm Đăng thấy hắn đang thẳng thế lại thụt lùi, kỳ trung ắt có việc chẳng tường, vội vàng kêu lên :

- Coi chừng sát thủ...

Nói đoạn thân hình của chàng liền dấy động chuẩn bị can thiệp, nhưng Tâm Đăng nhanh Trác Thế Hùng còn nhanh hơn, cái lui của hắn chưa chọn thì đã bắn vèo vèo tới như một con hổ vồ mồi, vươn cánh tay ra tấn công huyết Khúc Trì của Khuyên Khuyên Nữ Sĩ bằng một đòn kinh dị.

Tâm Đăng vừa trông thấy cánh tay của Trác Thế Hùng vừa bay ra, thì liền than thầm trong dạ, tiếng than của chàng chưa dứt thì Khuyên Khuyên Nữ Sĩ đã dành lấy một đòn khủng khiếp, hai bàn chân của bà ta tức khắc vẽ ra liên tiếp không biết bao nhiêu là vòng tròn đưa thân hình của bà ta vào tận một xó tường đoạn ngồi bệt xuống đất, mặt xanh như con gà bị cắt tiết...

Trác Thế Hùng thấy vậy, trên môi của ông ta mím một nét cười quái ác, Tâm Đăng giật mình vì chàng trông ra nét cười giống hệt nét cười của Trác Đặc Ba khi xuống độc thủ hại chàng ở Tây Tạng...

Ông ta quay lại trông thấy tại cánh cửa thông vào nội điện một người đứng chắn ngang, người này là một chú tiểu chừng hai mươi tuổi, nhưng nãy giờ chẳng thấy ai xáp đến gần, mặc dù có một số vệ sĩ trong đoạn hộ vệ mấy phen ủa tới tấn công để mở đường cho Hoàng Thượng lui vào hậu cung nhưng thấy đều bị người này dùng một thế võ duy nhất chống cự, làm cho phải trở về.

Liếc mắt chung quanh Trác Thế Hùng thấy ánh lửa bốn bề càng lúc càng xông lên kịch liệt, tiếng reo hò của quân sĩ bên ngoài càng lúc càng đông.

Các cánh quan đóng trong thành nội lúc bấy giờ thấy đều rầm rộ kéo về Hoàng cung cứu giá. Tình thế thật càng lúc càng khẩn trương.

Trác Thế Hùng thấy không thể chần chừ được nữa, bây giờ phải cướp đường cho thánh thượng lui vào hậu điện trước đã.

Nghĩ đoạn, thân hình của ông ta dấy động, bay về phía chú tiểu hòa thượng kia.

Người mà oanh liệt trận ngang trước cửa, mình mặc áo nhà tu kia chẳng phải ai xa lạ, mà chính là người đã quán thông được Tàm Tang khẩu quyết: Tâm Đăng!

Thấy Trác Thế Hùng ngang nhiên khiêu chiến với mình, trong lòng của Tâm Đăng bỗng dâng lên một mối hào hùng khí khái.

Như mở cờ trong bụng, Tâm Đăng biết rằng bình sinh sở học của mình, ngày hôm nay có chỗ thi triển ra.

Trót mấy tháng sau cùng đây, Tâm Đăng đổ hết tinh thần vào việc nghiên cứu Tàm Tang khẩu quyết, giờ đã quán thông, chàng thấy đây là cơ hội duy nhất để cho chàng thi triển hết chỗ nhiệm mầu của nó.

Y nghĩ chưa dứt thì thân hình của Trác Thế Hùng đã tới, không nói không rằng Tâm Đăng tức khắc tung ra một đòn Phật Pháp Vô Biên, đây là đòn kỳ diệu nhiệm mầu nhất trong Tàm Tang khẩu quyết.

Hai tay cao thủ giao phong với nhau chỉ một đòn duy nhất thì Trác Thế Hùng giật mình kinh dị bởi ông ta vừa gặp phải một trở lực chưa từng thấy trong đời.

Ông nghe thấy trong bàn tay của chú tiểu này toát ra một luồng nội lực vô cùng mềm mại, nhưng mà sức mạnh kinh thiên...

Luồng sức mạnh này từ từ đẩy tới làm cho thân hình của ông ta phải dừng lại, chân chưa kịp đứng vững thì ba bên bốn bề, bóng chớp nổi lên, dồn ép ông ta phải lui vào một vị trí nhất định, trong lòng của Trác Thế Hùng chi xiết kinh hãi, biết rằng kể từ khi lên chức Quốc Sư đến nay đây là lần thứ nhất ông ta gặp phải kinh địch.

Nào dám chần chờ, Trác Thế Hùng thét lên một tiếng vang trời dậy đất, một đòn Đại Thủ Kinh Thiên trong Đại Thủ Ấn tức khắc tung ra chống trả.

Thế là trong chớp mắt hai thế võ lấy lừng nhất trong võ lâm tức khắc va chạm vào nhau, Tâm Đăng thấy hai bàn tay của ông ta đấu với hai bàn tay của mình trong nháy mắt để rồi rút trở ra, nhưng chưa kịp rút ra thì bỗng từ đâu có một cánh tay lù lù đi tới, vỗ mạnh vào huyệt Phân Thủy của chàng, bàn tay màu đen như mực...

Nhác trông thấy màu đen kinh rợn ấy, Tâm Đăng biết ngay đây là độc thủ của Đại Thủ Ấn.

Tâm Đăng cất lên một tiếng hú hào hùng, bao nhiêu thế võ độc đáo trong Tầm Tang khẩu quyết chàng đều tung ra hết.

Thân hình của chàng nhéch sang một bước để tránh bàn tay đen đúa kia, để rồi xử một đòn Phật Pháp Tại Tâm!

Cánh tay của Trác Thế Hùng vừa định vươn dài ra thêm hai tấc, cốt muốn liên tiếp tấn công vào Đan Điền của chàng, nào hay đâu thế võ Phật Pháp Tại Tâm kia quả là mầu nhiệm, làm cho sự tấn công của Trác Thế Hùng trở thành một hòn đảo cón con ném vào giữa biển...

Trác Thế Hùng giật mình đánh thót, ông ta không ngờ một chú tiểu không đầu hai mươi tuổi mà lại có một thế võ lạ lùng kia.

Bình sinh của Trác Thế Hùng, thứ nhất là sợ nhà tu, thứ nhì là sợ đàn bà, vì hẳn nghĩ hai hàng người này, không học võ thì thôi mà học thì học đến tận nơi tận chốn.

Trong cái chớp mắt không biết bao nhiêu thế hay, bao nhiêu đòn trong Đại Thủ Ấn, ông ta thấy đều mang ra tấn công dồn dập như nước tràn sông vỡ, nhưng Tâm Đăng đã có phòng ngừa từ trước nên vẫn một mực ung dung ứng chiến, đó là thái độ tất nhiên của người đã học qua Tầm Tang khẩu quyết.

Vì lẽ đó là một quyển võ học đượm đầy màu sắc của nhà Phật nên người sử dụng phải hết sức hiền hòa, đầy tinh thần từ bi hỷ xả...

Giữa khung cảnh từng bừng sôi nổi, trong chớp mắt hai người đã trao đổi với nhau trên ba mươi hiệp.

Trác Thế Hùng càng đấu chiến trong lòng càng thêm kinh sợ, vì thế võ của Tâm Đăng tung ra thế nào cũng đưa đẩy ông ta vào tình thế hết sức hiểm nguy, bắt buộc hẳn phải đưa tay đầu hàng...

Nhưng cứ mỗi một lần gặp hiểm nguy là Trác Thế Hùng lại đưa ra một đòn vô cùng phi thường ác liệt của Đại Thủ Ấn, quyết hy sinh mạng mình để thoát thân, vì vậy mới tạm thời kháng cự được thêm mười hiệp nữa.

Bỗng thành linh Tâm Đăng thối lùi ba bước, hai tay chấp lại trước ngực, cặp mắt lim dim như một người nhập định tham thiền, mồm đọc mấy tiếng :

- A di đà Phật...

Mấy tiếng niệm Phật của Tâm Đăng tuy nhỏ, nhưng nghe thật trầm hùng khôn tả, vì lẽ chàng dùng hết nội lực của mình để đẩy từng tiếng nói ra.

Mỗi một tiếng là một làn hơi mạnh từ Đan Điền xông lên cổ họng rồi thoát ra làm cho Trác Thế Hùng thoáng nghe là tâm can rung động.

Hắn chưa kịp có thái độ nào thì thân hình của Tâm Đăng đã bay tới, khí thế lẫm liệt uy nghi như một vị thiên thần, chàng dốc hết tinh thần xử ra một đòn Vạn Phật Triều Tông đây là một đòn cuối cùng trong Tầm Tang khẩu quyết.

Trác Thế Hùng thấy trước mắt mình hiện ra vô số bóng người, người nào người nấy thấy đều uy nghi lẫm liệt, dồn ép ông ta vào ngõ bí...

Thất sắc kinh tâm vì từ khi giao chiến với chú tiểu này, ông ta chưa từng thấy thế võ nào có mãnh lực kinh thiên đến thế.

Lập tức dùng ngay một thế Bách Thủ Hoàn Thiên, một đòn ác liệt trong Đại Thủ Ấn để gỡ nguy, nhưng thế phản công của ông ta vừa tung ra một nửa, thì những cánh cửa, những hình ảnh hư hư ảo ảo do Tâm Đăng gây ra đồng loạt tấn công Trác Thế Hùng trong những thế vô phối hợp thật lỳ kỳ. Trác Thế Hùng nghe thấy tứ tri của mình hoàn toàn bị trói buộc trong những cánh tay màu nhiệm diệu huyền kia...

Còn đương hoang mang bỗng thành linh một cánh tay trong trăm trăm nghìn nghìn cánh tay kia thò ra sau Hậu Tâm của hắn, điểm một đường thần tốc vào huyết Thân trụ...

Thì ra những cánh tay kia đều là thế hư, còn cánh tay điểm huyết mới là cánh tay thật...

Toàn thân của Trác Thế Hùng rũ ra như một con mẫn hổ trúng tên, gào lên một tiếng cực kỳ bi thiết...

Tâm Đăng vừa định lướt tới bồi thêm một ngón để hắn không cực cự, nào hay đầu thân hình của Thế Hùng vừa ngã ra thì bóng dao loáng thoáng, có một thanh đại đao đã chực sẵn hồi nào bây giờ chém ra một đường như điện chớp.

Tâm Đăng chưa kịp can thiệp thì chiếc đầu lâu của Trác Thế Hùng bay ra khỏi cổ, lăn lông lốc giữa chiến trường đầm máu, kết liễu cuộc đời của một kẻ hung hăng tàn ác, lấy võ thuật làm bước thang trèo lên đài danh vọng.

Tâm Đăng quay đầu trong lại thấy tám vị võ sĩ đang vây quanh ủng hộ Anh Tôn và Vương Chấn giờ đây đang bị vây đánh từng bầy...

Tâm Đăng không chần chừ nữa, chàng tức tốc nhảy xổ về phía đó, hét lên một tiếng, dùng hết công lực của mình tập trung trong thế vô Cuồng Phong Tảo Trúc Liệt, một đòn kinh bạo trong đường Cô Trúc chưởng của Cô Trúc lão nhân...

Đòn vừa tung ra tức khắc có sáu người trong số tám người ngã ngựa.

Thế rồi nhanh như chớp có hai chiếc bóng mờ tức khắc nhảy xổ và đón lấy hai con sâu dân một nước, đã làm cho muôn dân ta bá tánh điều linh...

Đoàn Cẩm Y thị vệ trông thấy nhà vua đã lọt vào tay của nghĩa quân tức khắc hò nhau ném giáo đầu hàng.

Trong chớp mắt cơn hỗn loạn lần lần lắng dịu, từ trong Hoàng cung bỗng vang ra một hồi “cồng” thông thả.

Đó là ám hiệu chiến thắng khải hoàn của đám nghĩa quân. Hồi “cồng” này vừa vang lên thì những ngọn lửa khắp nơi bị dập tắt trong chớp mắt, toàn nghĩa quân từ mọi nơi lần lượt đổ xô về Hoàng thành, hò reo chiến thắng.

* * * * *

Sáng ngày hôm sau Minh chủ Lương Khánh Dân tạm mượn Vọng Thiên Các, một sảnh đường to rộng nhất trong Hoàng cung làm nơi tụ họp để triệu tập bá quan văn võ cùng thân bằng quyến thuộc của nhà vua.

Sau khi nghị sự, ai nấy đồng tán thành phế truất Anh Tôn, và lập Thế Tôn vốn là một người con riêng của Thái Tổ, mà bấy lâu vì không có vây cánh trong triều lên đã bị mọi người quên bẵng.

Đồng thời, quyết xử tử hình gã Vương Chấn, lưu đầy tất cả những bè phái của tên này, thanh lọc hàng ngũ quan viên trong triều, để cùng nhau hiệp sức canh tân việc triều chính.

Tin này đồn ra, muôn dân khắp kinh thành thấy đều mừng vui hơn hở, đêm ấy nhà vua treo đèn kết hoa để ăn mừng ngày Tân Quân lên ngôi của Cửu Ngũ.

Trong bầu không khí tưng bừng của đêm dạ hội, người ta thấy có mấy chiếc bóng đen sẽ vượt qua đầu thành phía Tây rồi đi thẳng về phía trước nhanh như bay như biển...

Vừa ra khỏi thành chừng hai mươi dặm, bỗng thành linh từ trong vệ đường có một bóng đen nhảy xổ ra chặn đầu những người này lại.

Bỗng có một người kêu lên :

- Ủa... Mặc cô nương sao cô nương đến đây?

Thì ra có Tâm Đăng trong đoàn người đó, ngoài ra còn có Tri Phật Minh và Trường Phong.

Trên vai của Phật Minh lại có đeo theo một gói khá to, Mặc Lâm Na không trả lời câu hỏi của Tâm Đăng mà cứ nhìn chăm chăm vào chiếc gói ấy.

Tâm Đăng hiểu ý nói trước :

- Trong đó chính là thể xác của Phật Anh, chúng tôi mang nàng về táng ở Tây Tạng theo di chúc của nàng.

Thì ra Trì Phật Anh trước khi tham gia cuộc tấn công vào Hoàng cung, biết chuyến đi này lành ít dữ nhiều, nên đã nói trước với Phật Minh rằng, nếu nàng rủi ro có mệnh hệ nào, thì xin mang nàng về Tây Tạng, chôn trên bờ một con sông to nhất và đẹp nhất ở Tây Tạng, nơi mà nàng đã cùng với Tâm Đăng dong thuyền đi chơi trong lúc nàng đang yêu Tâm Đăng tha thiết.

Mặc Lâm Na buồn rầu hỏi :

- Và Tâm Đăng đi theo hộ tang?

Tâm Đăng không trả lời chàng cúi xuống trầm ngâm suy nghĩ, giây lâu mới nói :

- Không tôi đã có ý định về Tây Tạng đã lâu, đó là tâm nguyện của tôi... Ngày hôm nay, đại sự đã thành tôi phải trở về Bồ Đạt La Cung...

Mặc Lâm Na nức nở nói :

- Đường về Tây Tạng mịt mù diệu vợi, xin Tâm Đăng cho tôi tháp tùng đi với, tôi cũng muốn về Tây Tạng, về chỗ chôn nhau cắt rốn trong Tây Tạng đệ nhất gia...

Tâm Đăng thấy thì giờ gấp rút không muốn dài dòng vội ứng thuận, thế là đoàn người lại cất bước lên đường.

Năm hôm sau, trên bờ sông đẹp nhất ở Tây Tạng, có một ngôi mộ nhỏ đắp lên, người đắp mộ là chú tiểu, hai nàng thiếu nữ và một chàng trai anh tuấn.

Sau khi cắm mấy nén hương cuối cùng trên mộ của Phật Anh, Tâm Đăng chân thành ngồi xuống, thông thả tụng lên mấy hồi kinh siêu độ, tiếng kinh lúc bổng lúc trầm, hòa lẫn trong tiếng sóng gió rì rầm của con Trường Giang dào dạt...

Hồi kinh vừa dứt, Tâm Đăng buồn rầu đứng dậy, Phật Minh nói :

- Chúc Tâm Đăng và Mặc cô nương ở lại bình yên, chúng tôi xin phép được trở về quê cha đất tổ...

Tâm Đăng chưa kịp trả lời, Mặc Lâm Na liền vọt miệng nói :

- Tôi cũng kính chúc cho nhị vị thượng lộ bình an, về xứ Trung Nguyên được cử án tề mi, trăm năm hảo hiệp...

Lời Tâm Đăng muốn nói thì Lâm Na đã nói, làm cho cả hai người thấy đều đỏ bừng sắc mặt, e thẹn cúi đầu.

Một tiếng chim oanh hót lạnh lớt trên cành, làm cho hai người sức tỉnh ngẩng đầu lên.

Tâm Đăng nhắc :

- Trời đã trưa lắm rồi xin quý vị lên đường...

Bốn người vái chào vái chào với nhau một lần chót, rồi Trường Phong và Phật Minh tay nắm tay nhau mà bay mình thẳng về hướng đông, thân pháp vô cùng tuyệt mỹ, thì ra lúc bấy giờ cả hai người thấy đều dùng Khuyên Khuyên Thần Bộ...

Mặc Lâm Na cùng với Tâm Đăng trông thấy bốn bàn chân của hai người liên tiếp vẽ thành vô số vòng tròn tuyệt mỹ, đưa thân hình của hai người đưa lần về hướng Đông một cách chập chờn linh động như hai cánh bướm vờn hoa...

Cặp trai tài gái sắc ấy đi rồi, Tâm Đăng quay sang Mặc Lâm Na nói :

- Cô cũng về đi thôi, tôi lại trở về chùa...

Lâm Na rơi nước mắt nói :

- Tâm Đăng cho phép tôi đưa Tâm Đăng một lần cuối cùng?

Chàng gật đầu, và cả hai kẻ trước người sau lặng lẽ nhằm hướng Bồ Đạt La Cung cất gót.

Mãi đến khi hoàng hôn buông xuống, hai người mới về đến cổng chùa, từ bên trong, có tiếng chuông chùa văng vẳng đưa ra, hòa lẫn với những câu kinh thâm trầm tế nhị.

Cả hai người đều cảm thấy cõi lòng của mình thông dong thư thả, những câu kinh êm ả kia như đưa tâm hồn của hai người lâng lâng như thoát tục...

Tâm Đăng dừng chân trước cổng chùa, vái chào Mặc Lâm Na bằng một cái chào cổ truyền của người Tây Tạng, đoạn thông thả bước vào Bồ Đạt La Cung...

Thân hình của chàng vừa bước ra ngưỡng cửa, thì hai cánh cửa nặng nề từ từ khép lại, giam chặt một chú tiểu đã trải qua trăm cay nghìn đắng trở vào một thế giới huyền bí thiêng liêng...

HẾT

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/co-phat-tam-dang>